

# Hậu Cung Chân Hoàn Truyện 7

## Contents

|                                                                         |          |
|-------------------------------------------------------------------------|----------|
| <b>Hậu Cung Chân Hoàn Truyện 7</b>                                      | <b>1</b> |
| 1. Q.7 - Chương 1: Đêm Đăng Đăng Chầy Canh Điểm Trống[1] (thượng)       | 2        |
| 2. Q.7 - Chương 2: Đêm Đăng Đăng Chầy Canh Điểm Trống (hạ)              | 6        |
| 3. Q.7 - Chương 3: Gió Nổi Sương Rơi Ngâm Lại Đời                       | 11       |
| 4. Q.7 - Chương 4: Ngó Tầm Dung Nhan Lòng Đứt Đoạn                      | 17       |
| 5. Q.7 - Chương 5: Hoa Rơi Người Mất Đau Bao Xiết                       | 22       |
| 6. Q.7 - Chương 6: Ai Thương Ta Đổ Bệnh Vì Hoa                          | 29       |
| 7. Q.7 - Chương 7: Tâm Sự Nặng Mang Muốn Giải Bày                       | 33       |
| 8. Q.7 - Chương 8: Khói Vương Nắng Ấm Ngọc Lam Điền[7] (thượng)         | 38       |
| 9. Q.7 - Chương 9: Khói Vương Nắng Ấm Ngọc Lam Điền (hạ)                | 41       |
| 10. Q.7 - Chương 10: Thướt Tha Áo Mới Bình Ánh Ngọc                     | 46       |
| 11. Q.7 - Chương 11: Ngó Mặt Cách Lòng Ngõ Uyên Ương                    | 52       |
| 12. Q.7 - Chương 12: Dâu Mới Mong Mặc Áo Nghê Thường                    | 58       |
| 13. Q.7 - Chương 13: Đây Bóng Hồng Soi Thoảng Lúc Nào                   | 64       |
| 14. Q.7 - Chương 14: Sông Trùng Dưới Nguyệt Nước Trong Veo[18] (thượng) | 69       |
| 15. Q.7 - Chương 15: Sông Trùng Dưới Nguyệt Nước Trong Veo (hạ)         | 73       |
| 16. Q.7 - Chương 16: Rượu Mai Ta Ủ Mừng Xuân Tới                        | 78       |
| 17. Q.7 - Chương 17: Vẩn Nhớ Áo Xuân Ngày Trai Trẻ                      | 83       |
| 18. Q.7 - Chương 18: Sắc Xuân Vô Hạn Áo Biếc Xanh                       | 88       |
| 19. Q.7 - Chương 19: Trong Lá Oanh Vàng Hót Nỉ Non[20]                  | 94       |
| 20. Q.7 - Chương 20: Lục Cung Giai Lệ Bình Nhan Sắc                     | 99       |
| 21. Q.7 - Chương 21: Ba Nghìn Yêu Quý Chắt Nêm Một Minh[25]             | 106      |
| 22. Q.7 - Chương 22: Chốn Thanh Tĩnh Hương Thầm Ngào Ngạt[26]           | 111      |
| 23. Q.7 - Chương 23: Hương Thơm Tiêu Hồn Đứt Mộng                       | 118      |
| 24. Q.7 - Chương 24: Hoa Đào Muốn Rụng Khó Ai Ngăn                      | 128      |
| 25. Q.7 - Chương 25: Hoa Tàn Người Vắng Ai Mà Biết Ai[27]               | 132      |
| 26. Q.7 - Chương 26: Hoa Trời Sắc Nước Thảy Đều Vui                     | 141      |
| 27. Q.7 - Chương 27: Muôn Hồng Nghìn Tía Cùng Khoe Sắc                  | 153      |
| 28. Q.7 - Chương 28: Hai Chốn Trầm Ngâm Thảy Đều Hay                    | 162      |
| 29. Q.7 - Chương 29: Chiếu Nhỏ Thuyền Con Lòng Lạnh Giá                 | 167      |
| 30. Q.7 - Chương 30: Cảnh Quỳnh Cây Ngọc Nổi Mây Xa                     | 175      |
| 31. Q.7 - Chương 31: Một Bức Rèm Châu Hồ Hững Rủ[39]                    | 186      |
| 32. Q.7 - Chương 32: Phượng Tiêu Thổi Dứt Nước Mây Vang[40]             | 193      |
| 33. Q.7 - Chương 33: Oanh Hót Mộng Kinh Hồn[42]                         | 204      |

## Hậu Cung Chân Hoàn Truyện 7



### Giới thiệu

Hậu cung Chân Hoàn truyện được chuyển thể từ bộ tiểu thuyết cùng tên của nhà văn trẻ Lưu Liễm T.

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/hau-cung-chan-hoan-truyen-7>

## 1. Q.7 - Chương 1: Đêm Đăng Đăng Chầy Canh Điểm Trống[1] (thượng)

[1] Trích Trường hận ca, Bạch Cư Dị. Dịch thơ: Nguyễn Mỹ Tài. Nguyên văn Hán Việt: Trì trì chung cổ sơ trường dạ - Người dịch (ND).

Trời dần về hoàng hôn, các cung nữ nối đuôi nhau đi vào thắp đèn, ánh đèn ảm áp cùng với tiếng đi lại loạt soạt mà các cung nữ phát ra vẫn không cách nào xua tan được bầu không khí nặng nề trong đại điện lúc này. Một lát sau, các cung nữ lại nhất loạt lui xuống. Huyền Lăng đưa tay chống cằm, tựa hờ vào chiếc ghế chạm khắc hình chín con rồng sau lưng, Hoàng hậu thì tỏ ra đoan trang rất mực, dưới ánh đèn chiếu tới lại càng toát lên vẻ nghiêm túc vô cùng. Đoan Phi dường như đã mệt, chỉ ngồi đó nhắm mắt trầm tư. Những người khác trong điện không ngừng đưa mắt nhìn nhau, thầm phán đoán tình hình hiện tại, nguyên một tòa cung điện rộng lớn mà lại chẳng có tiếng người, chỉ có tiếng đồng hồ nước “tí tách” vang lên không ngớt, để lại dư âm vắng vẻ.

Trên đường tới đây, chắc Ôn Thực Sơ đã nghe phong phanh tin tức, khuôn mặt vốn hiền hòa nay có vẻ u ám vô cùng, song vẫn cung kính hành lễ. Hắn lén đưa mắt liếc qua phía tôi, tôi ngồi yên một chỗ, không hề động dậy.

[Chúc bạn đọc sách vui vẻ tại .com – góc nhỏ cho người yêu sách.]

Tường Tàn tinh mắt, bèn cất giọng the thé nói: “Ôn thái y đúng là quan tâm đến Thực phi quá, vừa đi vào đã liếc nhìn xem thân thể Thực phi có được an lành không, chắc chỉ hận không thể lập tức đi tới bắt mạch bình an cho Thực phi ấy nhỉ!”

Ôn Thực Sơ coi như không nghe thấy, chỉ bình tĩnh nói: “Tường Tàn tiểu chủ có vẻ dễ nóng nảy, giọng nói thì the thé, chắc là hư hỏa vượng quá rồi, đợi lát nữa vi thần sẽ nhờ Thái y viện đưa thuốc thanh hỏa tới, sau khi uống vào sẽ không còn bị thế này nữa đâu.”

Tôi thầm cảm thấy vui mừng vì sự thân thiện và bình tĩnh ấy của hắn. Huyền Lăng khẽ hắt hàm một cái, Lý Trường đi tới trước mặt Ôn Thực Sơ, nói một tiếng “đắc tội”, rồi bèn xắn cổ tay áo của hắn lên, không kìm được hít vào một hơi khí lạnh. Trên cổ tay áo của Ôn Thực Sơ quả nhiên có hình thêu năm chiếc lá trúc nhỏ như lời Phỉ Văn nói.

Huyền Lăng cất giọng hững hờ chẳng thể nghe ra mừng giận: “Hình thêu này trông cũng đặc biệt đấy, vẫn luôn ở đó sao?”

Ôn Thực Sơ không hiểu ý có ý gì, đành đáp: “Mẫu thân của vi thần vốn thích cây trúc, do đó mỗi chiếc áo của vi thần, gia mẫu đều thêu mấy chiếc lá trúc nhỏ vào cổ tay áo, qua đó tỏ sự thương yêu.”

Ngay đến một chi tiết nhỏ như thế mà cũng hoàn toàn chính xác, mọi người bất giác lại càng tin thêm vài phần. Huyền Lăng “hừ” lạnh một tiếng, không nói gì thêm. Diệp Lan Y đứng bên cạnh Huyền Lăng chỉ lạnh lùng nhìn, ra vẻ hờ hững. Kính Phi lúc này chớp mũi đã lấm tấm mồ hôi, nhưng vẫn bình tĩnh nói:

“Hoa văn trên cổ tay áo của Ôn thái y không phải mới gần đây mới có, nếu để ý từ trước thì muốn nhìn thấy chẳng hề khó khăn, nên tình tiết này thực không có gì đáng kể.”

Chu Tiệp dư vội vàng phụ họa theo: “Phải đấy, phải đấy, vừa rồi Ôn thái y cũng đã nói rồi mà, mỗi chiếc áo của y đều có hoa văn như vậy trên cổ tay áo.”

Kỳ Tàn nhìn Chu Tiệp dư chăm chú, cất giọng âm u: “Vậy thì thực là lạ quá, một thái y nho nhỏ khi gặp Thục phi tất nhiên cần phải chú trọng lễ tiết, sao có thể xắn tay áo ngồi nói chuyện kiểu mặt đối mặt như ở nhà mình thế được. Nếu cứ tiếp tục thế này, về sau các thái y khi vào Nhu Nghi điện của Thục phi, người thì xắn tay áo, người thì cởi y phục, có việc gì mà không thể làm nữa đây?”

Ôn Thực Sơ càng nghe càng tức giận, nôn nóng nói: “Ngày đó Thục phi gọi vi thần đến là để hỏi về thai tượng của Thục viện, Thục phi và Thục viện trước giờ vẫn luôn giao hảo, nghe nói Thục viện thai tượng ổn định, không bao lâu nữa sẽ có thể bình an sinh nở, nên mới cao hứng ban trà cho vi thần. Vi thần khi uống trà quên xắn tay áo lên một chút, thành ra nhất thời quên mất lễ nghi.”

Kỳ Tàn nhìn chằm chằm vào Ôn Thực Sơ bằng ánh mắt lạnh lùng, một lát sau mới chợt cười, nói: “Nếu không vì Thục phi coi trọng Ôn thái y, cơ sao ngoài ông ra lại không để bất kỳ người nào khác ở Thái y viện vào lòng, tại sao lại giao phó người tỷ muội thân thiết Thẩm Thục viện của nàng ta cho ông? Ta lúc trước chưa từng nghĩ tới điểm này, bây giờ xem ra tình cảm giữa Thục phi và Ôn thái y quả là không bình thường chút nào.”

Kỳ Tàn vốn có sẵn sự chuẩn bị, mỗi một chiêu đều dồn dập không cho người ta có cơ hội thở lấy hơi, Ôn Thực Sơ nghe mà đỏ mặt tía tai, nói: “Tiểu chủ...” Dù sao cũng tôn ti khác biệt, Ôn Thực Sơ rút cuộc đành nuốt lửa giận vào lòng, không để ý tới nàng ta nữa.

Nhưng Kỳ Tàn lại không chịu bỏ qua, chỉ tay vào hán, nói: “Có phải Ôn thái y chợt dạ rồi không, bằng không sao lại đỏ mặt thế này?”

Huyền Lăng chậm rãi nhìn lướt qua mọi người một lượt, nhìn tới người nào là người đó vội vã cúi đầu. Y cất giọng uy nghiêm: “Trẫm chỉ muốn nghe chân tướng sự việc, nếu các người còn ăn nói bốp chát như lũ đàn bà đánh đá nơi phố chợ nữa, chớ trách trẫm không nể tình!”

Y lúc này hẳn đã vô cùng giận dữ, vậy nhưng vẫn không đành lòng phát tác với tôi. Tôi bất giác thầm cảm kích, ngoảnh đầu qua lạnh lùng nhìn Phỉ Văn đang quỳ dưới đất, nói: “Phỉ Văn, người tới cung của ta cũng được một thời gian rồi, thế mà bản cung lại không nhìn ra người còn có bụng dạ như vậy đấy!”

Phỉ Văn không hề tỏ ra sợ hãi, thản nhiên ngẩng đầu, nói: “Nô tỳ không dám có bụng dạ gì cả! Nô tỳ hầu hạ nương nương, tất nhiên tâm tư phải đặt cả lên người nương nương rồi. Có điều bất kể là hầu hạ vị chủ tử nào, nô tỳ đều là người trong Tử Áo Thành, là người của Hoàng thượng. Xét cho cùng, nô tỳ chỉ có thể tận trung với một mình Hoàng thượng mà thôi. Nếu có chỗ nào đắc tội, mong nương nương lượng thứ.”

Thời gian vừa qua khi ở trước mặt tôi, thị vẫn luôn ra vẻ ngoan ngoãn nghe lời, tôi chưa từng để ý rằng thị ra thị cũng môi hồng răng trắng, rất có bộ dạng của một mỹ nhân. Có lẽ vì hôm nay diện thánh, do đó thị còn cố ý trang điểm kỹ càng một phen.

Về mặt đó của thị khiến tôi lại càng thêm căm ghét. “Người nói mình tận trung với Hoàng thượng tức là đắc tội với bản cung, vậy khác nào bảo bản cung là kẻ bất trung bất nghĩa?” Tôi đưa mắt nhìn qua phía Huyền Lăng. “Nếu Hoàng thượng còn tin tưởng vào sự trong sạch của thần thiếp, xin cho phép thần thiếp được hỏi Phỉ Văn mấy câu.”

Huyền Lăng chăm chú nhìn tôi một lát rồi mới khẽ gật đầu. “Nàng cứ hỏi đi.”

Tôi đi tới trước mặt Phỉ Văn. “Bản cung cho phép người vào nội điện hầu hạ chỉ là chuyện từ một, hai tháng trước thôi đúng không?”

Phỉ Văn suy nghĩ một chút rồi đáp: “Cũng được một thời gian rồi.”

Tôi gật đầu. “Bản cung thấy người có vẻ thông minh, lanh lợi, do đó mới cất nhắc người như thế, hình như người vào nội điện hầu hạ cũng được mấy lần rồi.”

“Tổng cộng là chừng năm, sáu lần.”

Tôi làm bộ thỏn thức: “Phỉ Văn, bắt kể chuyện hôm nay kết quả thế nào, sau này người đều sẽ không thể trở về Nhu Nghi điện nữa, cũng không thể tiếp tục hầu hạ bản cung nữa rồi.”

Phỉ Văn khẽ nở nụ cười, dải tua ngọc đính dưới cây trâm bạc hình chim hỷ thướt cài trên búi tóc đung đưa nhẹ nhẹ. “Chỉ cần còn ở trong cung, bất kể là hầu hạ vị chủ tử nào, nô tỳ cũng đều sẽ dốc hết sức mình, dù phải đi vào nơi nước sôi lửa bỏng cũng không từ nan.”

Tôi gật đầu, nói: “Tốt xấu gì cũng từng là chủ tử, hôm nay người đứng ra vạch trần chuyện bí mật của bản cung, chắc cũng biết đây là lần cuối cùng hầu hạ bản cung rồi, việc trong phận sự của bản thân cần phải làm cho tốt mới được. Trước khi người ra ngoài đã lau sạch bình hoa lưu ly để hoa xanh trên chiếc bàn gỗ tử đàn ở chính điện chưa?”

Phỉ Văn không ngờ tôi lại hỏi như vậy, bất giác hơi ngẩn ra một chút, đáp: “Dạ, nô tỳ lau rồi.”

Cận Tịch bất giác vỗ tay một cái, thở dài than: “Cái đứa hồ đồ này, bình hoa lưu ly trên chiếc bàn gỗ tử đàn của nương nương đâu có để hoa xanh, rõ ràng là để mang hoa văn hình sóng biển.”

Phỉ Văn ra vẻ ngẩn ngơ, dường như đang cố hết sức suy nghĩ chuyện gì đó, một hồi lâu sau mới nói: “Vâng, chắc nô tỳ đã nhớ nhầm rồi, hình như đúng hoa văn hình sóng biển.”

Chu Tiệp dư không kìm được bật cười khúc khích một tiếng, che miệng nói: “Trí nhớ của Phỉ Văn hình như không được tốt lắm thì phải, thế mà lại nhớ được việc trên cổ tay áo của Ôn thái y có thêu hình mấy chiếc lá trúc, đúng là chẳng dễ dàng gì.”

Tới lúc này Phỉ Văn đã lộ rõ vẻ hoang mang. Tôi làm bộ giận dữ hỏi: “Phỉ Văn, người cứ nghĩ kĩ lại xem, bình hoa lưu ly trên chiếc bàn gỗ tử đàn của bản cung rốt cuộc có để hoa xanh hay là để sóng biển?”

Huyền Lăng khẽ “ùm” một tiếng, bắt đầu cảm thấy nghi ngờ. Phỉ Văn đắn đo suy nghĩ, lại càng cảm thấy do dự hơn, một hồi lâu sau dường như đã hạ quyết tâm, nói: “Nô tỳ nhớ ra rồi, đúng là để hoa xanh không sai.”

“Trên chiếc bàn gỗ tử đàn ở chính điện đó chỉ có một tấm gương thôi, chưa từng đặt bình hoa lưu ly nào cả. Người là tiểu cung nữ mà bản cung ngầm xem trọng, cho phép vào nội điện hầu hạ, thế mà người lại chẳng dụng tâm vào việc trong phận sự, ngày ngày đi để ý xem bàn tay của vị thái y nào đặt lên tay bản cung, trên cổ tay áo có hình thêu như thế nào. Người khác nếu thật sự bất gặp tình cảnh như thế chỉ e sớm đã sợ hãi đến nỗi chẳng dám nhìn, có gì mà người ngay đến một chi tiết nhỏ cũng nhớ rõ được như thế? Tâm tư của người thực sự quá đáng ngờ!”

Tôi đột nhiên nói ra những lời dữ dằn như thế khiến Phỉ Văn lại càng thêm hoang mang, sau khi ngẩn ra một hồi lâu, thị chợt bật khóc nức nở, nghẹn ngào nói: “Nô tỳ chẳng qua chỉ bám theo đúng sự thực thôi, tại sao nương nương lại hung dữ như vậy chứ? Nô tỳ vốn ngu đần, gốc gác, trong lòng bây giờ chỉ còn có duy nhất một việc lớn này thôi, đâu còn tâm tư mà để ý tới những điều khác nữa.”

Dư Dung Nương tử chợt cười “phì” một tiếng, chiếc nhẫn ngọc lưu ly đeo trên ngón tay trắng nõn tỏa ra những tia sáng rực rỡ, khiến dung nhan của nàng ta trông lại càng thêm diễm lệ. Hơi dừng một chút, nàng ta cười tủm tỉm, nói: “Từ lâu đã nghe nói Thục phi xử lý mọi việc đều ổn thỏa, trên dưới không ai là không phục, hôm nay mới biết quả đúng là trăm nghe không bằng một thấy, chắc hẳn thường ngày nương nương còn rất nhiều chỗ không được lòng người. Kỳ Tần thì chưa xét tới, nhưng Phỉ Văn còn là người trong cung của nương nương nữa đấy. Thần thiếp trộm nghĩ, bất kể Phỉ Văn có tâm tư thế nào, có thể kể lại sự việc một cách chi tiết và sống động như vậy, chắc hẳn không phải là giả đâu.”

Phỉ Văn vội vàng gật đầu lia lịa, miệng thì nói: “Nô tỳ quả thực không dám nói dối.”

Kính Phi hơi nhướng mày lên. “Dư Dung Nương tử nói vậy cũng không phải là không có lý, song ân oán giữa Kỳ Tần và Thục phi đã có từ lâu, Kỳ Tần cũng không phải mới lần đầu bất kính với Thục phi, việc này chúng ta đều biết cả. Còn Phỉ Văn ư? Thục phi tuy xem trọng thị nhưng cũng không phải là để thị ở trong nội điện hầu hạ thường xuyên, mấu chốt trong việc này...”

Kính Phi thoáng lộ vẻ trù trừ, khẽ lắc đầu mấy cái. Đoan Phi từ đầu tới giờ gần như không nói năng gì chậm rãi mở mắt ra, bình tĩnh nói: “Nếu thật sự đúng như lời Kính Phi nói, Phỉ Văn không thường xuyên vào nội điện hầu hạ, vậy cho dù Ôn thái y và Thục phi thật sự có tư tình thì cũng sẽ không hẹn hò trước

mặt một người ở ngoại điện, việc như thế dù sao cũng phải đề phòng người ta, ấy thế mà thị lần nào cũng trùng hợp bất gặp, lại còn nhìn thấy được rõ ràng như thế nữa. Chẳng lẽ thật sự là trời cao trao cho thị trách nhiệm lớn, muốn thị vạch trần chuyện xấu xa này? Hay là nha đầu này quá thông minh cơ trí, lúc nào cũng để ý kĩ càng từng hành vi, cử chỉ của chủ nhân?”

Kính Phi hít vào một hơi khí lạnh, chiếc hộ giáp đính ngọc bích gõ vào chiếc bàn gỗ sưa làm phát ra những tiếng “cộc cộc” nhẹ. “Ừi chào, lén lút theo dõi chủ nhân như thế không phải là tội danh nhỏ đâu. Có điều tại sao nha đầu này lại phải lén lút theo dõi Thục phi như thế chứ? Thị chỉ là một cung nữ nhỏ nhỏ mà lại có chủ kiến riêng cùng lá gan lớn như vậy, lẽ nào thật sự có người đứng sau xúi bẩy?” Nói rồi nàng ta liền quỳ xuống, cất lời thỉnh cầu: “Việc này rất đáng ngờ, xin Hoàng thượng hãy điều tra cho kĩ. Nếu thật sự có người xúi bẩy, vậy lời của Phỉ Văn không thể tin tưởng hoàn toàn, chỉ e trong việc này có ẩn chứa một âm mưu rất lớn.”

Chu Bội Tiệp dư cũng quỳ xuống theo, nín thở áo Huyền Lăng, nói: “Thần thiếp hãy còn một điều nghi hoặc này. Kỳ Tần vốn trú tại Giao Lô quán, còn Phỉ Văn thì là thị tỳ ở Vị Ương cung. Trong cung ai ai cũng biết Kỳ Tần có thù oán với Thục phi, hai bên bất hòa, tại sao cung nữ của Vị Ương cung lại cùng Kỳ Tần chạy tới trước mặt Hoàng thượng vạch trần chuyện này chứ? Có gì không nói với Hoàng hậu trước?”

Dư Dung Nương tử nói: “Ai mà không biết thân thể Hoàng hậu vừa mới khỏe lại, nhất thời không có sức để ý tới quá nhiều chuyện. Nhờ điều mà Phỉ Văn lo lắng thật sự xảy ra, một hôm nào đó Thục phi đột nhiên ra tay diệt khẩu, Hoàng hậu thì không phát hiện, vậy há chẳng phải là việc dâm loạn đáng khinh này sẽ bị im đi, rồi bọn họ lại tiếp tục làm bù ra làm bậy với nhau ư?”

Khang Quý nhân vốn không thích Dư Dung Nương tử xuất thân thấp kém mà đắc sủng, bèn niệm một tiếng “A Di Đà Phật” rồi nói: “Ta nghe nói người ăn chay niệm Phật lòng dạ đều rất tốt, đến con kiến cũng không nỡ giẫm chết. Nương nương từng tu hành trong chùa Cam Lộ, cầu phúc cho xã tắc, sao có thể làm ra những chuyện dâm loạn như thế được.” Khang Quý nhân từng ở cùng với tôi, ít nhiều cũng còn niệm chút tình cũ, thêm vào đó sau khi tôi được phong làm thục phi, nàng ta cũng qua lại hết sức ân cần. Chỉ là Huyền Lăng xưa nay không cho phép các phi tần tự tiện nhắc lại việc tôi xuất cung năm đó, thành ra những lời này của nàng ta nghe có hơi kỳ quặc.

An Lăng Dung cũng cất tiếng: “Phải đó, tỷ tỷ từng xuất cung lễ Phật mấy năm, tất nhiên lòng dạ lại càng thêm nhân hậu, hơn nữa còn có mối duyên sâu với Hoàng thượng, được Bồ Tát phù hộ cho có thai, thực là phúc Trạch sâu dày.” Đoạn nàng ta ngoảnh đầu qua nhìn tôi. “Tỷ tỷ nói xem có đúng thế không?”

Kỳ Tần nghe thế thì hai mắt đột nhiên lóe sáng, nhìn chằm chằm vào tôi suốt một hồi lâu. Rồi nàng ta chậm rãi đứng dậy, chắc hẳn là vì đã quỳ quá lâu, khi đi lại có hơi loạng choạng, cứ thế bước thẳng tới trước mặt tôi, trầm giọng nói: “Cửa Phật là nơi thanh tịnh, vốn là nơi để người ta tĩnh tâm tu hành, thế mà Chân thị tính tình dâm tiện, không ngờ lại từng làm ra việc dâm loạn trong chùa Cam Lộ.” Giọng nàng ta nghe vừa dòn dập vừa trầm thấp, quỷ dị vô cùng, giống như một con dã thú chuẩn bị đã lâu lúc này sẵn sàng tung ra một đòn chí mạng.

Tôi nghe thấy ba chữ “chùa Cam Lộ” thì cảm thấy như bị sấm sét đánh xuống đầu, mồ hôi lạnh không ngớt tuôn ra, không kịp tìm được lùi về phía sau một bước, trong tai hãy còn vang lên những tiếng ong ong, hai bàn tay nắm chặt.

Cận Tịch đỡ lấy tôi từ sau lưng, quát lớn: “Chùa Cam Lộ là thánh tự của triều Đại Chu ta, tiểu chủ ngậm máu phun người như thế, không sợ bị Bồ Tát trách phạt ư?” Nói rồi bèn ngậm dùng sức nắm chặt lấy bàn tay tôi, dường như muốn truyền sức mạnh của bản thân qua người tôi vậy.

Kỳ Tần dường như rất hài lòng với vẻ kinh hãi của tôi, đẩy bàn tay của ả thị nữ đang đỡ nàng ta ra, đi tới bên ghế của Huyền Lăng, nín thở áo bào của y, cất giọng khẩn cầu: “Sau khi Thục phi bị đuổi khỏi cung, Ôn Thục Sơ từng rất nhiều lần tới chùa Cam Lộ, cô nam quả nữ thường xuyên ở chung một phòng suốt một hồi lâu. Hoàng thượng nếu không tin có thể truyền ni cô của chùa Cam Lộ tới đây hỏi thử.” Hơi dừng một chút, nàng ta đưa mắt nhìn qua phía Hoàng hậu. “Lúc này người đã ở trong Giao Lô quán của thần thiếp rồi.”

Hoàng hậu nhìn Huyền Lăng, nói: “Rất cuộc có truyền hay không, mời Hoàng thượng làm chủ!”

Huyền Lăng chăm chú nhìn khuôn mặt đã hơi tái đi của Ôn Thái Y, hỏi: “Ôn thái y có ý kiến gì không?”

Hắn cung tay, nói: “Vi thần không thẹn với lòng, mọi việc đều xin nghe Hoàng thượng.”

Huyền Lăng lại nhìn qua phía tôi, trong vẻ xót thương không giấu được nét nghi hoặc. Tôi sao không biết y là loại người đa nghi, bèn khom lưng, nói: “Hoàng thượng có thể truyền người đó tới đây hỏi thử xem, không phải để chứng minh sự trong sạch của thần thiếp, mà là để giải mối hoài nghi trong lòng Hoàng thượng.” Hơi dừng lại một chút, tôi nói tiếp bằng giọng thương cảm: “Bằng không, sau này Hoàng thượng và thần thiếp ở bên nhau, giữa quân thần phu thê mà nảy sinh khúc mắc, đối với ai cũng đều không tốt.”

Huyền Lăng lộ vẻ khó xử, nếu truyền, vậy tức là không tin tưởng tôi; nếu không truyền, sự hoài nghi trong lòng khó mà xua đi được. Hồ Uẩn Dung cất tiếng khuyên nhủ: “Hoàng thượng cứ nên truyền đi, dù sao hôm nay Kỳ Tàn cũng đã nói ra nhiều việc như thế rồi, nếu không truyền nhân chứng tới thì làm sao cam tâm được, chưa biết chừng sau này lại gây ra chuyện gì nữa ấy chứ.”

Huyền Lăng trầm ngâm một chút, cuối cùng lạnh lùng nói: “Truyền!”

## 2. Q.7 - Chương 2: Đêm Đăng Đăng Chầy Canh Điểm Trống (hạ

Chỉ chừng một tuần trà sau, một nữ tử trong bộ đồ ni cô màu xám đã đi tới trước mặt tôi, chấp tay hành lễ, cup mắt bình thần nói: “Lâu rồi không gặp, Thục phi vẫn chưa quên cố nhân chứ?”

Bà ta ngẩng đầu lên, tôi bất giác ngây người, rồi lập tức nở nụ cười lạnh. “Tĩnh Bạch sư phụ có thể vào cung thế này, chắc là trận đòn khi xưa đã khôi hãn, có thể đi lại được rồi, miệng lưỡi cũng linh hoạt hơn rồi.”

“A Di Đà Phật. Được Thục phi ban cho trận đòn đó, giờ bản ni đã hiểu được một đạo lý là lúc nào cũng cần nói thực rồi.”

Tôi chăm chú nhìn bà ta một lát. “Chỉ mong là vậy.”

Kỳ Tàn nói: “Thục phi còn muốn ôn lại chuyện xưa nữa sao?” Dứt lời bèn ngoảnh đầu qua nhìn Tĩnh Bạch. “Sư phụ có lời gì thì mau nói đi, kéo lại ảnh hưởng tới việc thanh tu.”

Tĩnh Bạch hành lễ với Huyền Lăng và Hoàng hậu, sau đó liền kể: “Nương nương khi tới chùa Cam Lộ thì vừa sinh nở xong, thêm vào đó tâm trạng lại không tốt nên ngày đêm buồn bã, không qua lại gì với các ni cô khác trong chùa. Mọi người đều nghĩ nương nương là quý nhân từ trong cung ra, lại thấy nương nương không để ý gì tới mình nên chỉ đành kính nhi viễn chi. Khi đó trong cung có một vị cô lớn tuổi thường xuyên đến thăm, thỉnh thoảng lại đưa tới ít đồ ăn mặc. Ngoài thế ra chỉ có vị thái y họ Ôn này là cứ dăm ba bữa lại tới thăm nương nương một lần, hàn huyên đủ chuyện, hết sức ân cần. Chùa Cam Lộ là nơi ở của các ni cô, thái y dù sao cũng là nam tử, thời gian lâu dần, trong chùa bắt đầu xuất hiện không ít lời đồn. Bản ni trộm nghĩ nương nương là quý nhân, tuy đã xuất cung tu hành nhưng chắc Hoàng thượng vẫn còn vương vấn nên mới sai vị thái y này tới chăm sóc, vả chăng nơi ở của nương nương và thị nữ lại nằm riêng một góc trong chùa nên cũng không ảnh hưởng nhiều tới mọi người. Ai ngờ về sau có mấy lần bản ni đi ngang qua, thấy giữa ban ngày ban mặt mà cửa phòng của nương nương có khi cũng đóng, hai thị nữ thì ngồi giặt quần áo bên ngoài. Vị thái y đó có mấy lần tươi cười đi ra, lại có mấy lần hai mắt đều đỏ hoe. Khi đó bản ni cảm thấy vậy thật không ổn chút nào, có ý khuyên nhủ vài câu thì lại bị nương nương và thị tỳ hầu cận của nương nương là Hoán Bích cô nương cất lời giễu cợt, thế là đành nén nhịn. Về sau để tránh tin đồn, Thục phi nương nương cáo bệnh dọn khỏi chùa Cam Lộ, dẫn theo hai thị nữ đến sống tại đỉnh Lăng Vân. Kể từ đó trở đi, bản ni và nương nương mỗi người mỗi nơi, do đó cũng không rõ họ có còn qua lại với nhau không nữa.”

Tĩnh Bạch nói xong, sắc mặt Huyền Lăng dần lộ ra nét giận, Hồ Uẩn Dung thì khẽ khuyên nhủ mấy câu gì đó. Kỳ Tàn thu hết thần sắc của Huyền Lăng vào trong mắt, mỉm cười, nói với Tĩnh Bạch: “Ta còn có mấy điều chưa rõ muốn hỏi sư phụ, mong sư phụ biết gì nói nấy, đừng nên bỏ sót điều gì.”

Tĩnh Bạch chấp tay nói: “Tiểu chủ cứ việc hỏi.”

“Khi sống trong chùa Cam Lộ, nương nương ở riêng một góc, không hề ở chung với mọi người đúng không? Vậy tức là cho dù có người tới đó, sư phụ cũng chưa chắc đã có thể biết được?”

“Chính thế.”

“Vậy đỉnh Lăng Vân là một nơi như thế nào?”

Tịnh Bạch đưa mắt liếc Kỳ Tần một cái, rất nhanh sau đó đã cup mắt xuống, điềm đạm nói: “Cách xa chùa Cam Lộ, không một bóng người, chỉ có Thực phi nương nương và hai thị nữ ở chung với nhau.”

“Ồ...” Kỳ Tần kéo dài giọng. “Theo như lời sư phụ, đó rõ ràng là một nơi còn tuyệt vời hơn cả chùa Cam Lộ rồi.” Nàng ta dừng một chút, nhìn quanh bốn phía một lượt. “Vậy vị Ôn thái y mà sư phụ vừa nói tới bây giờ có đang ở trong điện không thế?”

Tịnh Bạch niệm một câu Phật hiệu, rồi chỉ vào Ôn Thực Sơ, nói: “Chính là vị này.”

Kỳ Tần bước tới gần thêm một bước. “Sư phụ không nhận nhầm người chứ?”

Tịnh Bạch lắc đầu, nói: “Chùa Cam Lộ ít khi có nam tử lui tới, Ôn thái y thì lại ra vào thường xuyên, bản ni đã từng gặp mặt mấy lần, do đó quyết không thể nhận nhầm được.”

Diệp Lan Y nghe Tịnh Bạch nói một tràng dài như vậy, bên khóe miệng thấp thoáng một nụ cười lạnh lùng như có như không, đưa tay lên day nhẹ trán, lộ vẻ khó chịu, nói: “Hoàng thượng, thần thiếp nghe lâu quá thấy hơi mệt rồi, xin phép được về cung nghỉ ngơi trước.”

Lúc này bầu không khí trong điện đang vô cùng quỷ dị, ai mà thêm để ý xem nàng ta có chịu ở lại đây hay không, huống chi nàng ta chưa từng được coi là một người quan trọng nên lại càng chẳng có ai chú ý tới. Huyền Lăng khẽ gật đầu, nàng ta hành lễ cáo lui, khi đi qua bên cạnh Tịnh Bạch thì bỗng dừng chân lại, hỏi: “Sư phụ tu hành trong chùa Cam Lộ phải không?”

Tịnh Bạch hơi ngẩn ra, đáp: “Dạ bẩm Quý nhân, quả đúng là như thế.”

Trong mắt Diệp Lan Y bắt gặp thoáng qua một tia kinh ngạc. “Người tu hành ắt phải thanh tịnh mới được, từ chùa Cam Lộ vào cung một chuyến chắc chẳng dễ dàng gì. Ta đang có việc này muốn làm phiền sư phụ, Hoàng thượng giờ chuẩn bị tấn phong cho ta, ta muốn nhờ sư phụ lập cho ta một ngọn đèn hoàn nguyện trong chùa Cam Lộ, chẳng rõ dầu thơm phải cúng bao nhiêu thì vừa?”

Tịnh Bạch khẽ cười, nói: “A Di Đà Phật, người tu hành đâu thể tùy tiện bước chân vào chốn hồng trần, bản ni chỉ từng đưa tới Thông Minh điện một cuốn Kim Cương kinh chép tay từ hai năm trước, ngoài ra chưa vào cung bao giờ. Tiểu chủ được Hoàng thượng hậu ái như vậy, vốn nên lập một ngọn đèn thật lớn, chỉ là tiểu chủ dù sao tuổi cũng hãy còn trẻ, ngôi vị lại chỉ tăng một mức, do đó mỗi ngày chỉ cần cúng chừng hai, ba cân dầu là được rồi.”

Diệp Lan Y đang định hỏi tiếp thì mọi người đã lộ vẻ khó chịu, Tường Tần nói: “Quý nhân vốn rất giỏi quan sát sắc mặt người khác cơ mà, sao hôm nay lại vô ý vô tứ như vậy chứ? Hoàng thượng đang có lời quan trọng muốn hỏi Tịnh Bạch sư phụ, Quý nhân lại cứ đeo bám lấy bà ấy mà hỏi những việc vu vơ, thực là chẳng biết xấu hổ gì cả!”

“Lan Y đã nhiều lời rồi!” Nàng ta hơi khom người, cặp thu ba lúng liếng đứng đưa, trông quyền rũ vô cùng. “Vậy việc này xin làm phiền sư phụ, tiền dầu thơm ta sẽ sai người đưa tới chỗ sư phụ sau, tất cả sư phụ cứ an bài giúp cho là được.”

Diệp Lan Y trước nay vốn chưa bao giờ nhiều lời như thế, lòng tôi bắt gặp thăm máy động, sau khi ngẫm nghĩ một chút liền khẽ nở nụ cười.

Kỳ Tần đưa mắt nhìn Huyền Lăng chăm chú. “Thần thiếp xin hỏi Hoàng thượng một câu này, Ôn thái y liên tục tới chùa Cam Lộ như thế có phải là ý của Hoàng thượng không? Nếu đó quả đúng là ý của Hoàng thượng, vậy việc này còn chưa tới nỗi nào.”

Trong mắt nàng ta bùng lên những tia nóng bỏng, tương ứng với đó là sự giá lạnh tột cùng nơi đáy lòng tôi. Hoàng hậu cất tiếng hỏi dồn: “Hoàng thượng, chẳng hay có chuyện như vậy không?”

Huyền Lăng dừng ánh mắt trên người tôi, bên trong ánh lên những tia đau đớn và thất vọng, cuối cùng chỉ khẽ lắc đầu. Tôi đưa mắt nhìn qua phía Ôn Thực Sơ lúc này đang mặt mày tái nhợt, hần nơn nóng nói: “Nơi ở của Thực phi quả là hơi hẻo lánh, vắng vẻ, nhưng có hai vị cô cô Hoán Bích và Cận Tịch ở bên làm chứng cho vi thần, vi thần và nương nương thật sự chưa từng làm ra chuyện gì đáng xấu hổ.”

Kỳ Tần chỉ khẽ cười khẩy một tiếng không nói gì, Tường Tần thì phát nhẹ chiếc khăn tay, cất giọng giễu cợt: “Ôn thái y nghĩ bọn ta đều là kẻ ngốc hay sao? Ai mà không biết Thôi Cận Tịch là thị nữ hầu cận của Thực phi, Hoán Bích thì là a hoàn tùy giá, đều là hạng tâm phúc cả, lời làm chứng của bọn họ căn bản chẳng đáng tin chút nào! Không ngờ ngay đến một việc nhắm nhá như thế mà ông cũng nghĩ ra được!”

Kỳ Tần vỗ tay một cái, vẻ đắc ý lộ rõ ra ngoài mặt. “Mọi việc đều đã rất rõ ràng rồi, Ôn Thực Sơ và Chân thị từ nhỏ đã là thanh mai trúc mã, nếu không phải Chân thị được chọn vào cung, chắc bây giờ đã là Ôn phu nhân rồi. Sau khi nàng ta vào cung, Ôn Thực Sơ hết mực để tâm chăm sóc, hai người mày qua mắt lại, tình cảm ngày một sâu đậm. Đến khi Chân thị xuất cung, sống một mình ở chùa Cam Lộ, Ôn Thực Sơ lén lút tới thăm, hai người tình cũ bùng lên, lén lút gian dâm, về sau Chân thị còn bày kế để được dọn tới ở tại đình Lăng Vân, việc qua lại càng thêm dễ dàng, chẳng khác gì phu thê thật sự. Rồi đến gần đây, sau khi Chân thị về cung, hai người vẫn bất chấp luân thường, ngấm ngấm tăng tị, thực là đáng khinh quá đỗi.”

Cận Tịch cố hết sức đè nén cơn phẫn nộ, nói: “Tiểu chủ đã có bản lĩnh như vậy sao không đi viết kịch cho rồi, muốn bịa đặt cái gì cũng đều được cả. Thực phi nương nương có tội hay không vẫn còn chưa rõ, mà dù có tội cũng chỉ là do có kẻ cố ý vu cáo mà thôi, có sao tiểu chủ lại dám khẳng định rằng nương nương nhất định đã tư thông với người khác, xưng hô thì cứ “Chân thị” nọ “Chân thị” kia như thế?”

Kỳ Tần lạnh lùng đưa mắt nhìn nàng ta. “Người chỉ là đứa tiện tỳ bên con tiện nhân, có thân phận gì mà dám đứng ra nói chuyện? Nếu Chân thị thực sự mắc tội, người chính là kẻ đồng lõa đầu tiên, quyết không thể dung thứ!”

Cận Tịch không hề tỏ ra yếu thế, khẽ nở một nụ cười lạnh. “Có dung thứ được hay không đều là do Hoàng thượng định đoạt, tiểu chủ hà tất phải nói lời xúc phạm người khác như thế! Trước mặt tiểu chủ, nô tỳ không dám bác bỏ, quả thực chỉ là hạng tiện tỳ, có điều nếu xét kỹ về cấp bậc, tiểu chủ là tần chính ngũ phẩm, còn nô tỳ tuy bất tài nhưng cũng là thượng nghị chính nhất phẩm do Hoàng thượng chính miệng ban phong. Tiểu chủ liệu có nên tự ngấm lại thân phận của bản thân một chút không đây?”

Kỳ Tần nào đã từng phải chịu cơn giận như vậy, đang định phản bác thì Hoàng hậu đã đưa mắt nhìn qua, thoáng mang theo một tia trách móc. “Được rồi, cứ tranh cãi với một cung nữ như thế thì còn ra thể thống gì nữa, chú ý tới thân phận của bản thân một chút!”

Kỳ Tần chỉ đành nén giận, đáp “ạ” một tiếng.

Cận Tịch khom người bái một cái thật sâu, nói với Huyền Lăng: “Nô tỳ đã hầu hạ trong cung gần ba mươi năm, Thực phi nương nương không phải vị chủ tử đầu tiên nô tỳ hầu hạ, cũng không phải vị chủ tử nô tỳ hầu hạ trong thời gian dài nhất, thực sự không cần phải thiên vị. Nô tỳ xin nói một câu công bằng thế này, nương nương hoàn toàn không có chút tư tình nào với Ôn đại nhân.”

Huyền Lăng chậm rãi bước đến trước mặt tôi, bước chân toát ra một vẻ nặng nề và do dự mà nếu không để ý thì khó lòng phát giác, cặp mắt cứ nhìn chằm chằm như muốn xuyên thấu trái tim tôi. Một lát sau, y khẽ nói: “Nàng có...” Sau một thoáng trầm ngâm, y rốt cuộc không thể hỏi ra được thành lời.

Thế nhưng, bất kể có hỏi ra thành lời hay không, trong lòng y cũng đã xuất hiện một mối tâm ma khó có cách nào xua tan được.

Tôi cố đè nén nỗi phẫn nộ và chua xót bùng lên nơi đáy lòng, bình tĩnh nhìn Huyền Lăng. “Thần thiếp không.”

Huyền Lăng khẽ gật đầu, vẻ hoài nghi trong mắt không hề tan đi dù chỉ là một chút, nhưng vẫn khẽ xua tay, nói với Hoàng hậu: “Được rồi, trầm tin Thực phi.”

Bàn tay của y lúc này chứa chan một vẻ mỗi mết và thê lương vô hạn, Hồ Uẩn Dung thấy thế bèn đưa mắt liếc nhìn Hoàng hậu, cười nói: “Biểu tỳ cũng thật là, chuyện này có gì là khó đoán đâu chứ, Kỳ Tần vốn oán hận Thực phi đã lâu, chẳng qua là tìm đại một người đến để vu cáo Thực phi mà thôi. Ôn Thực Sơ hay

đến chỗ Thục phi chỉ là vì bổn phận của người thầy thuốc, nếu ngay đến như vậy mà cũng bị người ta nói ra nói vào, vậy các phi tần từng mời Ôn thái y tới chữa trị cho như bọn muội đều đáng ngờ cả ư?”

Hoàng hậu hơi khom người, trong mắt lóe lên một tia sáng rực, chẳng thềm để ý tới Hồ Uẩn Dung chỉ chậm rãi nói: “Nếu Hoàng thượng muốn trả lại sự trong sạch cho Thục phi, vậy thì nên điều tra rõ ràng chuyện này, bằng không sau này chỉ e sẽ có thêm nhiều lời đồn không hay nữa.” Huyền Lăng khẽ “ừm” một tiếng, ngoảnh đầu qua nhìn Hoàng hậu. Hoàng hậu lại nói tiếp: “Việc này giờ đã được làm âm ỉ lên, nếu như kết thúc một cách không rõ ràng, Hoàng thượng và thần thiếp hẳn nhiên đều tin tưởng Thục phi, nhưng những người khác thì làm sao biết được, chỉ e sẽ ra ngoài nói năng bậy bạ, linh tinh. Miệng lưỡi người đời thực đáng sợ vô cùng, Hoàng thượng mà không cẩn thận, danh dự của Thục phi nhất định sẽ bị tổn hại nặng nề.”

Hồ Uẩn Dung hơi trề môi, cất giọng hờ hững: “Nhân chứng đã tới không ít rồi, ai cũng nói một tràng dài làm người ta đau đầu nhức óc, nếu biểu tỵ không còn chủ ý gì khác thì nên cho bọn muội giải tán đi thôi.” Sau đó lại cười lạnh, nói: “Hôm nay quả đúng là náo nhiệt, ban đầu thì là muội, sau đó lại tới Thục phi, mà lần nào cũng trịnh trọng quá chừng. Người hiểu chuyện chắc sẽ nói là người trong cung biết tìm trò vui, còn những ai không hiểu chuyện chỉ e sẽ cho là trong cung rất một tuồng đầu trộm đuôi cướp, giấu trên lừa dưới, lại còn làm ảnh hưởng tới thanh danh của Hoàng thượng nữa.”

Hoàng hậu khẽ cười, nói: “Uẩn Dung có nhiều điều không yên tâm như vậy, chi bằng hãy đi mời Thái hậu tới đây làm chủ là được rồi.”

Huyền Lăng nghe thế liền cau mày lại. “Ồ! Thái hậu tuổi đã cao, nói chuyện này cho người biết sẽ chỉ làm người không yên tâm chứ có ích gì, còn làm hậu cung không được yên ổn nữa.”

An Lăng Dung chậm rãi bước ra, rơm rớm nước mắt, cất giọng rụt rè: “Tỷ tỷ đã sinh được hoàng tử cho Hoàng thượng, gần đây lại lo liệu tất thảy mọi việc lớn nhỏ trong cung, dù không có công lao thì cũng có khổ lao. Hoàng thượng chớ nên tin vào những lời vu cáo của người khác mà làm buồn lòng tỷ tỷ vốn một dạ tình sâu với Hoàng thượng.” Dứt lời, nàng ta quỳ xuống khấu đầu lia lịa, sau đó lại tiếp: “Xin Hoàng thượng hãy cho điều tra rõ ràng việc này, đừng nên để tỷ tỷ phải mang tiếng xấu.”

Lữ Chiêu dung ngoảnh đầu nhìn sang bên cạnh, trề môi nói với Trinh Quý tần: “Lúc này nàng ta lại nhớ tới tình nghĩa tỷ muội rồi cơ đấy, năm xưa Thục phi bị đuổi tới chùa Cam Lộ tu hành thì chẳng thấy nàng ta phái người qua đó hỏi thăm chút nào, chỉ có mình Ôn thái y là chịu đi thăm nom. Nếu khi đó nàng ta chịu đi, bây giờ đã chẳng có những lời ong tiếng ve vớ vẩn về chuyện tư tình nam nữ này rồi.”

Trinh Quý tần đưa mắt liếc nhìn An Lăng Dung một chút, vội vã quay đầu đi, không muốn nhìn thêm nữa.

Trên tà váy của Dư Dung Nương tử có thêu một bông thược dược màu đỏ tươi rất lớn đang e ấp nở, mà lúc này màu đỏ tươi diễm lệ ấy như ngấm cả vào mắt nàng ta. Nàng ta nhìn Ôn Thực Sơ, nói: “Ta có việc này không rõ muốn hỏi Ôn thái y một chút.”

Bộ dạng khách sáo, lễ độ đó của nàng ta khiến Ôn Thực Sơ vốn đang suy sụp bình tĩnh lại phần nào. Hắn cất giọng khàn khàn: “Tiểu chủ xin cứ nói.”

Nàng ta nói chậm rãi từng từ: “Thục phi có thai rồi mới về cung, vậy tức là mang thai ở bên ngoài. Hoàng thượng không tiện thường xuyên qua thăm Thục phi, theo lời của Tịnh Bạch sư phụ thì Ôn thái y rất hay lui tới. Vậy cái thai này của Thục phi...”

Lời của nàng ta giống như những mũi kim sắc bén đâm thẳng về phía Ôn Thực Sơ, khuôn mặt vốn tái nhợt của hắn lúc này trở nên nóng bừng vì phẫn nộ và nôn nóng. “Ý của tiểu chủ là Hoàng tử và Công chúa của nương nương không phải là dòng giống hoàng tộc? Việc này có liên quan tới xã tắc, tiểu chủ chớ nên suy đoán bừa bãi như vậy!” Hắn vén áo quỳ xuống, trong mắt bừng lên những tia nóng bỏng. “Hoàng thượng ngàn vạn lần chớ nên tin vào suy đoán bừa bãi này.”

Kỳ Tần bước lên phía trước Ôn Thực Sơ, nói: “Thục phi mang thai ngoài cung vốn đã khiến người ta nghi ngờ rồi, những suy đoán này của Dư Dung Nương tử hoàn toàn không phải là vô cớ. Khi đó đi theo bên cạnh Thục phi chỉ có hai người Cận Tịch và Hoán Bích, theo thần thiếp thấy, chỉ cần dùng nghiêm hình khảo vấn là ắt sẽ có thu hoạch.”

Tôi lòng thắm chấn động, không kìm được quát lên: “To gan! Sử dụng nghiêm hình ắt sẽ có nhiều án oan,

há có thể lạm dụng để rồi lấy đó làm chứng cứ. Lòng dạ của Kỳ Tần thật chẳng giống những tiểu chủ thường ngày sống an nhàn trong cung, đã có mấy phần tác phong của lũ ác quan như Chu Hưng, Lai Tuấn Thần rồi đấy.”

Kỳ Tần và tôi trừng mắt nhìn nhau, các phi tần đang ngồi sau cơn chấn động liên rì rầm bàn tán. Hoàng hậu nghiêm túc nói: “Suy đoán của Dư Dung Nương tử kỳ thực còn chưa có chứng cứ xác thực nào, chẳng qua là thấy người khác nói sao thì học theo nói vậy mà thôi. Bản cung hôm nay ra lệnh, các người sau này không được phép khua môi múa mép tán gẫu huyên thuyên nữa!”

“Thấy người khác nói sao thì học theo nói vậy?” Nghe thấy câu nói này, vẻ ngờ vực trong mắt Huyền Lăng lại càng thêm rõ ràng. “Suy đoán của Xích Thước lẽ nào sớm đã xuất hiện trong cung rồi ư?”

Hoàng hậu lộ vẻ kính cẩn cười trừ, nói: “Các nữ tử trong cung thường hay cả ngày rảnh rỗi, cho nên mới hay nhìn hình bắt bóng, nghe một đồn trăm, Hoàng thượng bắt tất phải để vào lòng.”

Sắc mặt Huyền Lăng biến đổi không ngừng, lại càng nghi ngờ. “Nghe một đồn trăm? Vậy nàng hãy nói với trăm, bọn họ đã đồn thế nào? Nếu thật sự là những lời càn rỡ làm hậu cung rối loạn, nàng và trăm cần phải đứng ra dẹp yên, trả lại sự yên bình cho nơi cung cấm.”

Hoàng hậu dường như có điều khó nói, hơi cắn môi một cái, ánh mắt thoáng lướt qua người tôi vẻ xót thương. “Lời đồn này bắt đầu xuất hiện từ lúc Cận Tịch và Lý Trường đối thực với nhau. Người ta nói Thục phi có thai rồi mới vào cung, sau đó lại đẻ non, cặp song sinh của Thục phi lại lịch không rõ ràng, rất có thể không phải huyết mạch của Hoàng thượng.” Nói xong nàng ta làm bộ nôn nóng. “Những lời đồn ấy đều hết sức dơ bẩn, Hoàng thượng chó nên cả tin.”

Sắc mặt Huyền Lăng hơi hòa hoãn hơn một chút. “Thục phi đẻ non do bị mèo hoang va vào bụng, ai mà có thể lường trước được. Hơn nữa thân thể Thục phi vốn yếu đuối, Lung Nguyệt cũng sinh non tám tháng, qua đó đủ thấy lời đồn không phải là thực!”

Hoàng hậu thở phào một hơi, như thể vừa buông được một tảng đá đè nặng trong lòng, đưa tay vuốt ngực, nói: “Thần thiếp cũng nghĩ như vậy.”

An Lăng Dung nghe thấy lời này thì tỏ ra vô cùng mừng rỡ, rơm rớm nước mắt quỳ xuống, nói: “Đa tạ Hoàng thượng và Hoàng hậu tin vào sự trong sạch của tỷ tỷ. Ngày đó tỷ tỷ bất ngờ đẻ non, nhưng đã khoan hồng đại lượng không truy cứu trách nhiệm của người khác, ai ngờ còn có lắm kẻ ngầm ngầm gây chuyện thị phi như vậy, thực là đáng ghét!”

An Lăng Dung không nói thì thôi, vừa mới nói xong, phía dưới lập tức có người cất tiếng, âm thanh tuy nhỏ nhưng vẫn có thể nghe được rõ ràng: “Thục phi đẻ non là điều ngoài ý muốn, nhưng mèo hoang sao lại vô duyên vô cớ lao về phía người khác, đã thế lại còn trúng ngay vào bụng Thục phi nữa? Nếu là người khác cố ý hại Thục phi, tại sao Thục phi không truy cứu, còn chẳng nói một lời? Trừ phi... đây chỉ là cái cớ để che giấu chân tướng sự việc, bởi khi đó thời gian lâm bồn của Thục phi đã tới rồi!” Người lên tiếng mặc một chiếc váy dài màu xanh biếc, chính là Mục Quý nhân vốn bất hòa với An Lăng Dung từ lâu. Nghe thấy An Lăng Dung ra vẻ bảo vệ tôi, nàng ta liền không kìm được cất tiếng chất vấn.

Tôi trầm lắng đầu, người này quả là hạng ngu muội, chỉ để ý tới sự hơn thua mà không biết rằng mình đã lọt vào bẫy của người khác.

Huyền Lăng buột miệng nói: “Sao có thể chứ? Ngay đến Tôn cô cô cũng nói là dung mạo của Hàm Nhi giống với trăm hồi nhỏ.”

Kỳ Tần nói: “Kỳ thực trẻ sơ sinh dung mạo đều hao hao nhau, nói giống ai đó đa phần chỉ là để cho vui mà thôi.”

Phỉ Văn vội vàng tiếp lời: “Nô tỳ cũng đang thấy lạ đây, trong hôm nương nương sinh nở, Ôn thái y tranh thủ lúc nương nương còn chưa đau đến ngất lịm đi mà hỏi cái gì mà giữ mẹ hay giữ con, theo nô tỳ thấy chuyện này vốn nên để Hoàng thượng và Thái hậu đưa ra chủ ý mới đúng, có gì Ôn thái y lại hỏi nương nương? Trước đây khi tấu tấu của nô tỳ sinh con, ca ca nô tỳ cũng từng bước tới hỏi những lời như thế. Về sau vì người đi ra đi vào quá nhiều, lại phải bận rộn đủ việc, do đó nô tỳ cũng không thể nghe rõ, chỉ loáng thoáng nghe được mấy lời như là “tình nghĩa mấy chục năm”, “đã tuyệt vọng hay chưa” gì đó.”

Lời này vừa được nói ra, mọi người đều xao động. Kỳ Tần ghé mắt lên, nói: “Hoàng hậu là chủ của lục cung, dám hỏi Hoàng hậu, phi tần tư thông lăng loạn nên bị xử tội thế nào?”

Hoàng hậu mặt mày tái mét, xua tay, nói: “Bản triều hiếm khi có việc thế này. Trước đây Như Phi của Thái Tổ sau khi vào cung đã lên lút hẹn hò với phế đế Khuyết Hiền Công của Nam triều, tuy chỉ có một lần nhưng Thái Tổ cũng nổi trận lôi đình, lập tức sai bắt cổ đến chết, lấy đó để chấn chỉnh lục cung.” Nàng ta để ý thấy vẻ không đành lòng và do dự trong mắt Huyền Lăng, liền nói: “Hoàng thượng, nể tình Thục phi là mẹ ruột của Dư Hàm, xin hãy nương tay phạt nhẹ.”

Kỳ Tần cười, nói: “Dạ bẩm Hoàng hậu, Thục phi là mẹ ruột của tam điện hạ không sai, nhưng cha ruột là ai hãy còn chưa rõ cơ mà.” Hơi dừng một chút, nét cười bên khóe miệng nàng ta lại càng rõ ràng, làm bộ khê vỗ một cái lên mặt mình. “Thực là dẫn quá, đã không biết cha ruột là ai, sao còn tùy tiện gọi là điện hạ được.” Rồi nàng ta ngoảnh đầu qua nhìn Cận Tịch. “Bây giờ chỉ có một cách là dùng nghiêm hình khảo vấn hai đứa nô tỳ Cận Tịch và Hoán Bích thôi, bằng không thì chỉ đành để Thục phi và Ôn thái y phải chịu chút ầm ục vậy.”

Tường Tần vỗ tay, nói: “Phải rồi, phải rồi, dám người hạ tiện chính là như thế, không dùng nghiêm hình thì không chịu khai đâu! Nếu thật sự chịu được hết bảy mươi hai loại hình phạt của Thận Hình ty mà vẫn không đổi khẩu cung, vậy thì còn có thể tin tưởng vài phần!”

Bất gặp ánh mắt đầy vẻ đau xót và bất lực của Lý Trường, tôi ngoảnh đầu qua nhìn Tường Tần, nói: “Phải chịu hết bảy mươi hai loại hình phạt của Thận Hình ty, dù không chết thì cũng sẽ trở thành tàn phế, đến lúc đó trả lại sự trong sạch cho ta cũng có ích gì! Điều mình không muốn thì chớ nên làm với người khác, tại sao Tường Tần không tự mình thử hết một lượt rồi hãy nói ra những lời này?”

Cận Tịch hít sâu một hơi, nghiêm nghị đứng ra hành lễ: “Để chứng minh cho sự trong sạch của nương nương, nô tỳ nguyện lòng chịu bất cứ sự tra khảo nào. Chỉ là nương nương thân phận cao quý không thể không có người hầu hạ, xin Hoàng thượng chớ nên dùng hình với Hoán Bích cô nương.”

Kỳ Tần đưa tay chọc vào trán Cận Tịch một cái. “Thôi Thượng nghi vốn là hạng người tâm trí kiên nghị, dù có chịu hết một lượt các loại hình phạt thì sao chứ? Hoán Bích là a hoàn tùy giá của Chân thị, ở trong Vị Ương cung được cưng chiều chẳng khác gì một vị chủ nhân, cứ dùng hình với thị thì không lo thị không nói ra chân tướng sự việc.”

“Tỷ tỷ, tỷ tỷ!” Tôi đang định lên tiếng, An Lăng Dung đã vội vàng kéo tôi lại. “Lăng Dung biết là tỷ tỷ thương Hoán Bích và Cận Tịch, nhưng nếu bọn họ không chịu sự tra khảo, tỷ tỷ sẽ càng khó xử hơn. Cho dù có đau xót, tỷ tỷ cũng nên cố gắng nhẫn nhịn một chút.” Nói rồi liền nhìn quanh một lượt, hỏi: “Hoán Bích ngày ngày đều đi theo bên cạnh tỷ tỷ, sao hôm nay lại không thấy đâu vậy?”

Lý Trường vội vàng nói: “Lục Vương gia đã đổ bệnh một thời gian rồi, Hoán Bích cô nương xin phép được tới phủ Thanh Hà Vương chăm sóc, do đó không ở trong cung.” Y hơi khom người xuống, nói tiếp: “Nếu lúc này mà miễn cưỡng triệu Hoán Bích cô nương về, chỉ e sẽ làm kinh động đến lục Vương gia và các vị tông thân. Việc này còn chưa có định luận, không tiện để lộ ra ngoài.”

“Không tiện để lộ ra ngoài ư? Thần đệ giờ đã biết rồi.”

### 3. Q.7 - Chương 3: Gió Nổi Sương Rơi Ngẫm Lại Đời

Giọng nói trong trẻo ấy khiến mọi người chấn động, nơi tất cả mọi ánh mắt cùng đổ dồn về, một thiếu niên tuần tú rào bước đi vào trong điện.

Trên khuôn mặt tuần tú của thiếu niên đó thấp thoáng mấy tia sắc bén, lạnh lùng, cặp mắt đầy vẻ trí tuệ, sâu không thấy đáy. “Thần đệ hôm nay vào cung để thỉnh an hai vị thái phi, chẳng ngờ đi ngang qua các cung các viện đều thấy tối om mù mịt, chẳng thấy được mấy bóng người, duy có cung của hoàng tẩu là đèn đuốc sáng trưng, bèn tới đây xem thử có chuyện gì, ai ngờ mới tới bên ngoài đã nghe thấy những lời này!” Y đưa tay vén tà áo màu xanh lam lên, rào bước đi lên phía trước quỳ một gối xuống. “Thần đệ thân là tông thân, nguyện làm chứng cho Thục phi nương nương và Hoàng tử, Công chúa. Thục phi từ khi vào

cung đến giờ vẫn luôn thức khuya dậy sớm, thương già yêu trẻ, mọi việc đều dốc hết sức mình, do đó thần đệ hoàn toàn tin tưởng vào nhân cách của Thục phi!”

Kỳ Tàn bắt giác hơi biến sắc, trên khuôn mặt đầy đặn như vàng trắng tròn ánh lên một nét cười lạnh lùng tựa băng sương. “Cửu Vương gia mắt cao quá trán, xưa nay chẳng qua lại với các phi tần trong hậu cung bao giờ, sao hôm nay lại nói tốt về Thục phi như thế? Thức khuya dậy sớm? Cứ như là Vương gia tận mắt nhìn thấy vậy!”

Huyền Phần vốn còn mang tâm tính thiếu niên, ánh mắt lướt qua người Kỳ Tàn một chút, chợt sinh ra chút ý tình nghịch, bèn cất lời đối lại ngay: “Chẳng cần bản vương phải tận mắt nhìn xem người ta có thức khuya dậy sớm, chăm chỉ chuyên cần hay không, cứ nhìn tấm thân gầy guộc, mảnh mai kia đã đủ biết Thục phi tẩu tẩu thường ngày phải hiệp trợ quản lý lục cung vất vả rồi. Trong khi đó Kỳ Tàn thì tròn xoe, bóng bẩy còn hơn cả Dương Quý Phi, rõ ràng là loại người chỉ biết hưởng phúc. Chẹp, chỉ là cái đầu có vẻ không to lớn như thân thể, chắc suốt ngày đều suy nghĩ xem nên hãm hại người khác như thế nào, do đó còn chưa phát phì quá mức.”

Lời của Huyền Phần tuy cay nghiệt nhưng tả về Kỳ Tàn lại hết sức sinh động, các phi tần đang có mặt vừa phải trải qua mấy cơn phong ba nên tâm trạng đều đang thấp thỏm không yên, nghe thấy thế thì không kìm được bật cười khúc khích. Kỳ Tàn giận đến nổi sắc mặt tái mét, quả rất hợp với những món đồ trang sức san hô mã não đầy đầu của nàng ta.

Kỳ Tàn xuất thân từ gia đình quý tộc mới nổi, mấy năm nay huynh trưởng lại khá đặc chí trong triều, không khỏi có thêm mấy phần ngạo khí. Huyền Phần chẳng qua chỉ là một thân vương thất thế xuất thân hàn vi, xưa nay vẫn luôn bị nàng ta coi thường, lúc này nghe y giấu cợt như thế thì làm sao nhịn được, liền giậm chân chỉ tay vào mặt y, nói: “Người...”

Lời còn chưa dứt thì mặt đã bị tát ột cái thật mạnh, người ra tay không phải ai khác mà chính là Huyền Phần. Kỳ Tàn trong một ngày bị tát hai lần, thiếu chút nữa thì giận đến ngất đi. Huyền Phần ôm quyền, nói: “Hoàng huynh vừa rồi cũng đã nghe cô ta nói gì rồi đấy, vu cáo Ôn thái y thôi chưa đủ, còn nói cái gì mà thức khuya dậy sớm là thần đệ tận mắt nhìn thấy, rõ ràng là có ý kéo thần đệ vào trong vũng nước đục này. Chỉ từ việc này thôi cũng có thể thấy cô ta đã bị điên rồi, thấy ai cũng vu cáo là có tư tình với Thục phi, lời của cô ta làm sao có thể tin được!” Y chắc hẳn đã rất tức giận, trong mắt như bùng lên một ngọn lửa. “Thần đệ và Thục phi nương nường cách nhau bao nhiêu tuổi chứ, Thục phi nương nường còn là phi tử của hoàng huynh, tất nhiên chính là tẩu tẩu của thần đệ. Từ khi Thục phi hiệp trợ quản lý hậu cung đến giờ, mọi việc đều không có gì là không ổn thỏa. Ai mà không biết thần đệ xuất thân hàn vi, chỉ là một vương gia kém cỏi, song Thục phi lại chưa từng coi rẻ thần đệ, còn hết lòng chiều chuộng. Hôm nay thần đệ đứng ra nói một câu công bằng, vậy mà lại bị nữ tử điên dại này chỉ mũi mắng mỏ. Thần đệ làm thân vương thế này thực chẳng có gì hay, còn chẳng bằng sống một cuộc sống nhàn tản đã hạc ở bên ngoài.”

Lời của Huyền Phần tuy mang theo mấy phần giận dữ, nhưng cũng nói ra cái sự ấm lạnh vô thường của lòng người trong cung. Hoàng hậu vội vàng khuyên nhủ: “Cửu Vương gia đã bao nhiêu tuổi rồi chứ, sao nói chuyện vẫn trẻ con thế này?” Rồi lại liếc qua phía Huyền Lăng một chút. “Đệ cứ yên tâm, mọi việc đều có hoàng huynh của đệ và bản cung làm chủ cho đệ!”

Huyền Phần cố nén cơn giận, quỳ xuống, nói: “Nữ tử này tuy thần chí thất thường nhưng dù sao cũng là phi tần của hoàng huynh, vừa rồi thần đệ mạo muội đánh cô ta, xin hoàng huynh giáng tội.”

Huyền Lăng khẽ xoa tay một cái. “Việc này không trách đệ, mau đứng dậy đi.”

Kỳ Tàn không kìm được bật khóc nức nở, giậm chân, nói: “Trong mắt Hoàng thượng, thần thiếp lại tệ hại đến thế sao? Ngay đến một kẻ đã sa cơ thất thế cũng chẳng bằng?”

Huyền Lăng chẳng buồn chớp mắt lấy một cái, chỉ nói với Huyền Phần: “Đệ đừng tính toán với cô ta làm gì.” Sau đó lại hờ hững nói: “Hoàng hậu cũng nên quản giáo cho cẩn thận, đừng để cô ta động một chút là lại nói năng linh tinh!”

Hoàng hậu khẽ “vâng” một tiếng, lập tức giận dữ quay sang nói với Kỳ Tàn: “Người phải nhớ cho kỹ! Cửu Vương gia là hoàng thân quý tộc, là đệ đệ ruột thịt của Hoàng thượng, cái gì mà kẻ sa cơ thất thế chứ! Sau này ăn nói cho cẩn thận một chút, kéo Thái hậu biết được nhất định sẽ cho người vả miệng người đấy!” Hơi

dừng một chút, nàng ta hạ giọng nói tiếp: “Hoàng thượng không phải là không sủng ái muội, chớ để mất chừng mực, vì việc nhỏ mà hỏng việc lớn!”

Câu nói mang đầy ý vị sau cùng của Hoàng hậu đã khiến Kỳ Tần thôi khóc, những giọt nước mắt của nàng ta dần ngừng rơi, biến thành một nét cảm hận lộ ra rõ ràng ngoài mặt.

Tôi thầm cảm kích việc Huyền Phần đứng ra giúp mình, nhưng lúc này lại không tiện dùng lời thể hiện, chỉ đành chăm chú nhìn y để tỏ sự biết ơn.

Trong mắt Hoàng hậu bùng lên những tia sắc lạnh, hết như băng tuyết ngày đông, hoàn toàn trái ngược với giọng nói ôn tồn, dịu dàng của nàng ta lúc này: “Có cử Vương gia đứng ra đảm bảo, chúng ta quả thực có thể buông được một tảng đá nặng trong lòng. Có điều Công chúa tạm chưa cần xét tới, nhưng tam điện hạ là máu mủ của Hoàng thượng, còn được Hoàng thượng gửi gắm niềm hy vọng lớn lao, thực sự không thể không cẩn thận được.”

Huyền Lăng hỏi: “Như thế nào mới có thể tính là cẩn thận?”

Hoàng hậu trầm ngâm không nói, Tường Tần hai mắt lóe sáng, chậm rãi nói ra bốn từ: “Tích huyết nghiệm thân[2].”

[2] Nhỏ máu để kiểm tra xem có phải người thân cùng huyết thống hay không - ND.

Huyền Lăng ngoảnh mặt nhìn qua. “Nghiệm như thế nào?”

Tường Tần nói: “Thần thiếp từng nghe nói tới cách này từ chỗ thái y, rằng chỉ cần nhỏ máu của hai người cần nghiệm vào trong chậu nước, sau đó nhìn xem máu có hòa vào làm một với nhau hay không, nếu có thì tức là hai người có chung dòng máu, còn không thì là không có quan hệ gì về huyết thống cả.”

Hoàng hậu ngẩng đầu nhìn Huyền Lăng. “Cách này không khó, chỉ là cần làm tổn thương long thể để lấy máu, thần thiếp quả thực không biết nên quyết định thế nào.”

Tôi bất giác thầm chấn động, từ trong mắt chiếu ra những tia hết sức kinh người. Tôi cảm nhận được lúc này đôi môi mình đã trở nên lạnh băng và tê dại, trong lòng thì có vô số suy nghĩ thoáng qua. Không thể nghiệm được! Không thể nghiệm được!

“Không thể nghiệm được!” Trình Quý tần đột nhiên đứng dậy, lớn tiếng phản đối. “Long thể của Hoàng thượng há có thể dễ dàng bị tổn hại, cách này nhất quyết không nên dùng!”

Kính Phi vội vàng đỡ lấy tám thân đang lung lay sắp ngã vì kích động của Trình Quý tần, sau đó cũng nói: “Cách này trước giờ chưa từng được sử dụng trong cung, ai biết thật giả thế nào. Thần thiếp cũng không tán thành.”

Kỳ Tần ung dung mân mê mấy chiếc nút thắt như ý trên tà áo, chậm rãi nói: “Vậy thì chưa hẳn, cách này có thể nói là lưu truyền rộng rãi trong dân gian, thần thiếp nghĩ là có thể thử xem.” Dừng một chút rồi lại nói tiếp: “Chuyện này không chỉ liên quan tới danh dự của Thực phi, còn liên quan tới huyết thống của hoàng tộc. Đây vốn là vấn đề hóc búa, nhưng chỉ cần thử một chút là biết được thật giả, Hoàng thượng chớ nên do dự!”

Thấy Huyền Lăng đã hơi xao động, Huyền Phần liền thành khẩn nói: “Hoàng huynh xin hãy thử nghĩ xem, việc tích huyết nghiệm thân này dù có chứng minh được Dư Hàm quả thực là con ruột của hoàng huynh thì cũng làm tình cảm cha con giữa hai người bị tổn hại nặng nề, mà nếu hoàng huynh thật sự gửi gắm rất nhiều hy vọng vào thằng bé thì về sau người ta cũng có cái cớ để mà chỉ trích, làm ảnh hưởng đến thanh danh của nó rất nhiều.”

Dư Dung Nương tử chợt cười, nói: “Lời này của Vương gia thật là hồ đồ quá. Chính vì Hoàng thượng gửi gắm rất nhiều hy vọng vào tam điện hạ cho nên mới không thể không nghiệm, bằng không nhờ có chuyện gì thì chẳng phải là Hoàng thượng đã gửi gắm nhầm người hay sao? Theo thần thiếp thấy cứ nên cẩn thận là hơn.”

Nơi đấy mắt Huyền Lăng tràn đầy vẻ chấn động và một sự hoài nghi sâu sắc, tất cả như đan lại thành một tấm lưới lớn chụp thẳng về phía tôi. Tôi gần như tê dại, chiếc áo lót trên người bị mồ hôi làm cho ướt nhẹp, dính sát vào cơ thể. Lúc này ngoài việc bám víu vào sự tin tưởng của y, tôi quả thực không có cách nào khác

cả, đành nhìn y chăm chú, cất giọng chua chát: “Thần thiếp từng có mấy năm tụng kinh lễ Phật trong chùa Cam Lộ, chẳng ngờ còn có thể đoàn tụ với Hoàng thượng. Vốn cứ ngỡ đó là bởi tình duyên giữa thần thiếp và Hoàng thượng sâu dày, ai mà ngờ được còn xảy ra chuyện như lúc này đây. Nếu sớm biết sẽ bị Hoàng thượng nghi ngờ thế này, thần thiếp thà phải sống cô độc cả đời trên đỉnh Lăng Vân như ngày trước.”

Y nắm chặt lấy bàn tay tôi, lòng bàn tay y lúc này cũng lạnh băng và tuôn đầy mồ hôi nhớp nháp. “Hoàn Hoàn, nàng đừng nói như vậy!” Giọng y nghe khàn khàn gượng gạo, bên trong chất chứa đầy những nỗi đắng cay. “Chỉ cần thử một chút thôi, vậy là trăm đã có thể trả lại sự trong sạch cho nàng và Hàm Nhi rồi.”

Những sợi tóc mai của tôi bị mồ hôi lạnh tuôn ra làm ướt nhẹp và dính sát vào bờ má, giống hệt như những con rắn nhỏ trườn bò trên đó, mang tới cho tôi một cảm giác sợ hãi tới tột cùng. Tôi cố gắng lắc đầu một cách hết sức khó khăn. “Nếu Hoàng thượng đồng ý thử, vậy tức là đã nghi ngờ thần thiếp rồi.”

Y ngoảnh đầu qua một bên, Trinh Quý tần thầm thấy không đành lòng, hít thở lại càng thêm khó khăn, cứ phải đưa tay lên xoa ngực không ngớt. Kính Phi liền vừa vỗ nhẹ lưng nàng ta vừa nói với Huyền Lăng: “Lời của Trinh Quý tần thực không sai chút nào, nếu đã nghi ngờ Thục phi và Ôn thái y tư thông, vậy chỉ cần để tam điện hạ tích huyết nghiệm thân với Ôn thái y là được rồi. Làm như vậy vừa không gây tổn hại tới long thể của Hoàng thượng lại vừa có thể khiến chân tướng sự việc được phơi bày.”

Ôn Thục Sơ nghe thế cơ mặt liền dần hằn ra, Huyền Lăng gật đầu, khẽ nói: “Lý Trường, người tới Nhu Nghi điện bế tam điện hạ tới đây.”

Tôi nghe Kính Phi đưa ra biện pháp điều hòa như thế, tâm trạng bất giác nhẹ nhõm hơn phần nào. Hoàng hậu lúc này tuy đã có vẻ mệt mỏi nhưng vẫn gắng tỏ ra bình tĩnh, nói: “Các vị muội muội hôm nay cũng đã mệt rồi, hãy dùng tạm chút điểm tâm trước đã, đợi lát nữa tam điện hạ được bế tới đây là mọi việc tự khắc sẽ rõ ràng.” Nói rồi liền sai nhà bếp mang canh ngân nhĩ hạt sen lên, nhưng mọi người lúc này đều đang mang đầy tâm trạng nên chẳng ai động đến.

Một hồi lâu sau, một cái bóng màu xanh biếc tha thướt đi vào, khom người nói: “Nô tỳ Hoán Bích bái kiến Hoàng thượng, Hoàng hậu. Tam Hoàng tử đã được nô tỳ đưa tới đây rồi.”

Huyền Lăng ngăn ra. “Không phải người đã tới phủ Thanh Hà Vương rồi sao?”

Hoán Bích khẽ đáp: “Dạ đúng thế, có điều thân thể lục Vương gia đã đỡ nhiều, nô tỳ liền trở về phục mệnh với nương nương. Ai ngờ vừa về tới Vị Ương cung liền thấy Lý công công đến tìm tam Hoàng tử, thế là nô tỳ cùng công công qua chỗ Thục viện nương nương bế tam Hoàng tử tới đây.”

Tôi bất giác hơi biến sắc mặt. “Tỷ tỷ đã sắp lâm bồn, quyết không thể để việc này làm kinh động đến tỷ tỷ được.”

Hoán Bích nói: “Khi nô tỳ rời đi thì nương nương vẫn còn đang ngủ, chắc là không bị kinh động đâu.”

Trong tay Hoán Bích lúc này là một chiếc tã bọc nhỏ nhắn, chính là chiếc tã may bằng vải đoạn màu hồng có thêu hình “mai lộc hàm chi” mà tôi đã làm cho Dư Hàm.

Huyền Lăng đưa tay tới định xoa đầu thằng bé, nhưng Hoán Bích lại hơi tránh qua một bên, khẽ sụt một tiếng: “Điện hạ còn đang ngủ ạ.” Tôi nhìn từ xa, thấy thằng bé quả nhiên đang ngủ rất ngon trong lòng Hoán Bích, nửa khuôn mặt bị chiếc tã che đi, trông bộ dạng có vẻ như đang rất thoải mái.

Huyền Lăng có chút không đành lòng, khoát tay nói: “Lý Trường, người đi lấy một giọt máu tới đây.”

Trong điện sớm đã có một chiếc bát làm bằng bạch ngọc đựng nước trong được chuẩn bị sẵn, Lý Trường lại đi tới trước mặt Hoàng hậu cầm lấy một cây kim bạc nhọn hoắt, do dự không biết có nên lập tức ra tay hay không.

Tôi nhào tới trước mặt Huyền Lăng, khóc lóc, nói: “Hoàng thượng, sau lần này, dù Hàm Nhi có được khẳng định là con ruột của Hoàng thượng thì sau này nó cũng sẽ bị người đời chỉ trích là từng bị hoài nghi về huyết thống, người bảo Hàm Nhi... bảo Hàm Nhi sau này phải lập tức thế nào đây?”

Huyền Lăng khẽ nắm lấy bàn tay tôi, động tác rất mực dịu dàng, một lát sau mới nói: “Mọi chuyện rồi sẽ qua thôi, nàng chớ nên lo nghĩ quá nhiều.”

“Chậm đã...” Hoán Bích ngó quanh bốn phía, cuối cùng dừng ánh mắt trên người Trinh Quý tần. “Quý tần thân thể yếu đuối, e là không nên nhìn cảnh này.”

Hoàng hậu khẽ hắt hàm một cái. “Đỡ Quý tần qua chái điện nghỉ ngơi đi.”

Hoán Bích thấy Trinh Quý tần đã ra ngoài, bất giác khẽ thở phào một hơi. Ôn Thực Sơ bước lên phía trước, không chút do dự đưa ngón tay ra để Lý Trường đâm vào một cái. Toàn gian điện rộng lớn lúc này đều tĩnh lặng như tờ, tĩnh lặng đến mức ngay cả khi giọt máu tươi rơi xuống bát nước làm vang lên một tiếng “tách” cũng có thể nghe thấy rõ. Hoán Bích kéo căng chân thẳng bé từ trong tã ra, nói: “Tay đứt ruột xót, để giảm nỗi đau cho điện hạ, xin công công hãy đâm vào mu bàn chân đi.” Lý Trường dần lòng lại, nhắm mắt đâm một cái vào mu bàn chân thẳng bé, một giọt máu tươi lập tức nhỏ xuống bát nước. Thẳng bé bị đau, lập tức khóc ré lên một tiếng xé gan xé ruột.

Tôi nghe mà lòng đau nhói, vội ôm thẳng bé vào lòng, nước mắt không kìm được lăn xả tuôn rơi.

Tôi bước đến quá nhanh, thân thể bất giác hơi loạng choạng, chiếc hộ giáp đeo trên ngón tay út vì thế mà không cẩn thận chạm vào nước trong bát. Hoán Bích vội cười trừ, nói: “Nương nương cứ từ từ, chớ nên nôn nóng quá.”

Lý Trường tự tay bưng chiếc bát bạch ngọc lên lắc nhẹ mấy cái, chỉ thấy giữa làn nước trong veo đang xao động, hai giọt máu đỏ tươi như san hô từ từ sáp lại gần nhau, giống hệt như hai khối nam châm hút nhau vậy, cuối cùng thì hòa vào làm một thể.

Trên trán Huyền Lăng nổi rõ gân xanh, đôi môi mỏng bất giác mím chặt lại, bàn tay không kìm được vỗ mạnh một cái vào tay vịn của chiếc ghế đang ngồi.

Ôn Thực Sơ hai mắt tối sầm, lùi về phía sau hai bước, liên tục lắc đầu. “Không thể nào! Tuyệt đối không thể nào!”

Trong mắt Kỳ Tần hiện lên những tia sương khoángi rõ ràng, Hoàng hậu quát lớn: “Chân thị to gan! Còn không mau quỳ xuống!”

Tôi lạnh lùng nhìn lại. “Thần thiếp không có tội, tại sao phải quỳ?”

Hoàng hậu gằn giọng nói: “Máu hòa vào nhau tức là có chung huyết thống, ngươi còn có gì để biện bạch nữa?” Kế đó lại ngó nhìn khắp xung quanh. “Người đâu, lột bỏ phục sức Thực phi của ả, giam vào lãnh cung! Đứa nghiệt chủng kia cũng ném vào đó luôn thể! Còn về Ôn Thực Sơ, lập tức mang ra ngoài xử tử!”

Tôi trừng mắt nhìn khắp bốn phía, đôi mắt cơ hồ muốn rách toạc ra. “Ai dám?”

Hai mắt Huyền Lăng vẫn vẫn lên đầy tia máu, bên trong toát ra một nỗi đau đớn khó diễn tả bằng lời, y đưa tay tới bóp chặt lấy cằm tôi. “Trẫm đối xử với nàng không bạc, tại sao nàng lại... tại sao nàng lại làm thế với trẫm?”

Đốt ngón tay y kêu vang lách cách liên hồi, cằm tôi đau như thể bị bóp vỡ nát ra, tôi dường như có thể nghe thấy tiếng xương mình vỡ vụn. Kính Phi bước tới định khuyên, Huyền Lăng liền đẩy mạnh một cái làm nàng ta ngã xuống đất. Kính Phi vừa đau đớn lại vừa nôn nóng, nhưng chẳng thể làm gì hơn được, liền nhắm mắt lại không đành lòng nhìn thêm.

Tôi ra sức lắc đầu, đồng thời ôm chặt lấy đứa bé trong lòng. Tôi chẳng thể nói gì được, trong lúc giây phút, hai hàng nước mắt bất giác tuôn trào, rơi xuống mu bàn tay y. Cứ như bị nước nóng nhỏ vào, tay Huyền Lăng bỗng run lên lấy bầy, dần buông lỏng ra một chút, rồi y ngẩn ngơ cất tiếng: “Hoàn Hoàn, nàng làm trẫm thất vọng quá!”

Tôi ho lên mấy tiếng, hít vào một hơi thật sâu, khàn giọng nói: “Hoàng thượng, nước này có vấn đề!”

Trong khoảnh khắc y ngẩng người, tôi vội rút cây trâm vàng cài trên búi tóc ra, quệt mạnh một cái qua mu bàn tay Lý Trường. Mấy giọt máu đỏ tươi rơi vào trong bát nước, rất nhanh đã hòa vào làm một thể với chỗ máu vốn ở sẵn bên trong.

Biến cố này xảy ra quá đột ngột, tất cả mọi người đang có mặt đều ngây ra ngay tại chỗ. Cầm tôi lúc này còn chưa hết đau, nhưng vẫn gắng gượng nói: “Nước này có vấn đề, máu của ai nhỏ vào cũng như nhau cả!”

Hoán Bích ngậy người, vội cầm lấy cây kim bạc vừa rồi tói đâm vào tay ấy giọt máu chảy ra, chỉ thấy chúng rất nhanh đã hòa vào làm một thể với chỗ máu cũ. Hoán Bích hô lớn: “Nước này đã bị người ta động chân động tay vào rồi! Nương nương hoàn toàn trong sạch!”

Lý Trường khom người, nói: “Nô tài sớm đã tuyệt dục từ lâu, Hoàng thượng... Ôn thái y và Hoán Bích cô nương tuyệt đối không thể là con của nô tài được!”

Huyền Lăng giận quá cười vang. “Trẫm biết!”

Ôn Thực Sơ dần bình tĩnh trở lại, nhúng tay vào nước trong bát rồi đưa lên đầu lưỡi nếm thử, lập tức nói: “Nước này có vị hơi chua, nhất định là đã được cho thêm phen chua vào. Trong sách cổ về y thuật có chú rằng: Nếu cho phen chua vào trong nước dù không phải cha con thì máu cũng có thể hòa vào nhau; còn nếu cho vào nước một ít dầu hạt cải, dù có là cha con ruột thịt thì máu cũng không thể hòa vào nhau được.”

“Hoàng thượng...” Tội rơm rớm nước mắt quỳ xuống. “Người này mưu mô hiểm độc, thực là đáng hận vô cùng!”

Huyền Lăng chậm rãi xoay người lại, nhìn chăm chăm vào Hoàng hậu, gằn giọng nói: “Vừa rồi để cho công bằng, chính Hoàng hậu đã tự tay chuẩn bị nước đúng không?”

Sắc mặt bất giác hơi tái đi nhưng Hoàng hậu vẫn cố giữ bình tĩnh, nói: “Nước mà thần thiếp chuẩn bị tuyệt đối không có vấn đề gì.”

“Vậy sao?” Huyền Lăng hồ hững nói: “Trẫm nhớ là Hoàng hậu khá hiểu biết về y thuật.”

Hoàng hậu cúi gằm mặt xuống, đôi hàng lông mi đen nhánh run lên lấy bầy, khấn khoản nói: “Thần thiếp nếu dùng chiêu này, chỉ cần không cẩn thận một chút thôi là sẽ bị phát hiện, thực là quá mạo hiểm, căn bản không đáng chút nào.”

“Không vào hang hổ, làm sao bắt được hổ con?” Khuôn mặt vốn kiêu diễm của Hồ Uẩn Dung lúc này ánh lên một tia âm u khó tả. “Chiêu này tuy mạo hiểm nhưng phần thắng lại rất lớn. Một khi thành công rồi, ai cũng sẽ cho rằng tam điện hạ là con của Ôn thái y, làm gì còn tâm trạng mà kiểm tra lại nữa. Dù Hoàng thượng có đứng ra thử với tam điện hạ, chắc hẳn Hoàng hậu cũng có sẵn mưu mô hiểm độc để khiến Thực phi phải hàm oan hết đường cự cãi rồi.”

Hoàng hậu ngẩng đầu, nói: “Thần thiếp bị oan! Thần thiếp thân là hoàng hậu, việc gì phải dùng hạ sách này để hãm hại Thực phi chứ?”

Đoan Phi vốn vẫn im lặng, lúc này chợt chậm rãi mở mắt ra, khẽ thở dài một tiếng. “Đúng thế, người đã là hoàng hậu rồi, còn có gì không thỏa mãn nữa đâu.”

“Nếu không phải thần thiếp kịp thời phát hiện, Hàm Nhi hẳn đã phải hàm oan mà chết rồi!” Tội ngẩng đầu nhìn chăm chăm vào Hoàng hậu. “Thần thiếp bấy lâu nay vẫn luôn kính người là hoàng hậu, việc gì cũng nhất nhất nghe lời, chẳng hay đã có chỗ nào đắc tội mà Hoàng hậu lại hãm hại thần thiếp như thế?”

Hồ Uẩn Dung chỉ tay vào đứa bé trong lòng tội, mỉm cười, nói với Hoàng hậu: “Bởi vì Thực phi có con trai, còn biểu tỷ thì chỉ có con nuôi thôi. Ngay bản thân biểu tỷ cũng nói rồi, Hoàng thượng gửi gắm rất nhiều hy vọng vào tam điện hạ, mà gửi gắm rất nhiều hy vọng vào tam điện hạ, vậy tức là đại điện hạ sẽ không thể trở thành thái tử, như thế sau này biểu tỷ sẽ phải làm sao đây?” Nói rồi liền lướt nhẹ ngón tay qua chiếc tã mềm mại kia một chút. “Đáng thương, thật đáng thương! Tam điện hạ, ai bảo điện hạ tuổi còn nhỏ mà đã được phụ hoàng sủng ái như thế chứ? Hoàng hậu là mẹ nuôi của đại điện hạ, tất nhiên là sẽ tức giận rồi.”

“Cần rõ!” Hoàng hậu bưng bưng giận dữ, cất giọng lạnh lẽo băng sương: “Bản cung thân là quốc mẫu, con cái của các phi tần trong cung đều chẳng khác nào con ruột của bản cung, sau này dù là ai kế vị thì bản cung cũng đều là mẫu hậu hoàng thái hậu danh chính ngôn thuận cả!”

“Vậy sao?” Hồ Uẩn Dung nở một nụ cười thân thiết, ghé mặt đến gần sát Hoàng hậu. “Vậy biểu tỷ có dám lập lời thề không? Thề rằng sau này đại điện hạ tuyệt đối sẽ không trở thành thái tử!” Đôi làn thu ba của nàng ta lúng liếng đung đưa. “Dù sao đại điện hạ cũng chẳng phải bậc thông minh tuyệt đỉnh gì cả!”

Hoàng hậu không đổi sắc mặt, chỉ nhìn chăm chăm vào Hồ Uẩn Dung bằng ánh mắt dữ dằn. Hồ Uẩn Dung không hề tỏ ra sợ hãi, cũng thản nhiên nhìn lại nàng ta.

Tôi chậm rãi đứng dậy, đi múc một bát nước trong tới, dùng kim bạc chọc vào mu bàn chân đứa bé trong lòng một lần nữa để ột giọt máu tươi chảy vào trong bát, lại bưng đến trước mặt Huyền Lăng. “Hoàng thượng cũng thử đi, như vậy mới có thể xua tan hết nỗi nghi ngờ.”

Y gượng cười, nói: “Hoàn Hoàn, là trẫm đã trách nhầm nàng. Trẫm sẽ không bao giờ nghi ngờ nàng nữa đâu.”

Tôi vẫn tỏ ra kiên trì: “Mời Hoàng thượng nhỏ máu.” Y hết cách, đành y lời đâm cây kim vào ngón tay, một giọt máu tươi nhỏ vào trong bát. Hai giọt máu giống như một cặp người thân lâu ngày xa cách nay gặp lại nhau, rất nhanh sau đó đã hòa vào làm một.

Tôi khẽ thở phào một hơi. “Vậy chứng tỏ tấm thân này của thần thiếp là trong sạch rồi.” Tôi ôm chặt lấy đứa bé vẫn đang khóc ngằn ngặt trong lòng, tiện tay vứt chiếc bát sứ trong tay đi. Chỉ nghe “úi chao” một tiếng vang lên, Kỳ Tần ôm trán kêu đau, từ giữa những kẽ ngón tay của nàng ta còn có mấy dòng dịch thể đỏ tươi chảy ra, rất nhanh sau đó đã loang lổ khắp mặt. Tôi chỉ tay về phía mấy người Kỳ Tần, lạnh lùng nói: “Hoàng thượng định xử trí thế nào đây?”

Tường Tần sợ đến co rụt người lại, Kỳ Tần thì vẫn còn chưa phục, ngẩng đầu lên, nói: “Cho dù tam Hoàng tử là con ruột của Hoàng thượng thì việc Thục phi và Ôn Thục Sơ tư thông với nhau cũng không thể là giả, đã có ba người làm chứng cơ mà. Chẳng lẽ Hoàng thượng định không hỏi han gì đến ư?”

Sắc mặt Phỉ Văn dần trở nên trắng bệch, cuối cùng thì chẳng còn chút huyết sắc nào. Thị dập đầu “bình bịch” xuống đất, hô lên: “Nô tỳ không dám nói dối đâu! Nô tỳ không dám nói dối đâu!” Thị hoảng hốt ngó nhìn khắp bốn phía xung quanh, khi bắt gặp Tịnh Bạch, trong mắt liền lóe lên một tia khác lạ, điên cuồng hét lớn: “Cho dù Hoàng thượng không tin nô tỳ thì cũng nên tin Tịnh Bạch sư phụ. Bà ấy từng tận mắt nhìn thấy Ôn thái y liên tục tới chùa Cam Lộ thăm Thục phi cơ mà!”

Sắc mặt Tịnh Bạch lúc này cũng đã nhợt nhạt đi nhiều, vừa lần tràng hạt trong tay vừa lẩm bẩm nói: “A Di Đà Phật, người xuất gia không biết nói dối.”

Một giọng nữ uyển chuyển đột ngột vang lên: “Lời này của Tịnh Bạch sư phụ thực đã đủ khiến những người xuất gia trong thiên hạ phải hổ thẹn thay bà mà chết đấy.”

#### 4. Q.7 - Chương 4: Ngó Tầm Dung Nhan Lòng Đứt Đoạn

“Đại tỷ!” Ngọc Nhiêu đi theo sau Diệp Lan Y, nôn nóng chạy vào. “Đại tỷ, sao muộn thế này rồi mà tỷ còn chưa về cung? Làm muội lo lắng chết mất!”

Ngọc Nhiêu chạy quá nhanh, vô tình vấp phải một viên gạch dưới chân, bất giác loạng choạng suýt ngã. Huyền Phần đứng bên cạnh thấy thế vội vàng đưa tay ra đỡ, hờ hững nói: “Cẩn thận một chút.”

Ngọc Nhiêu đỏ mặt tía tai, đưa mắt lườm y một cái, đẩy tay y ra, sau đó liền chạy đến trước mặt tôi, nhìn tôi kĩ càng một lượt từ trên xuống dưới, cất giọng ưu lo: “Đại tỷ không sao chứ?”

Tôi đưa tay khẽ xoa đầu muội ấy, mỉm cười, nói: “Ta không sao, ai đưa muội tới đây vậy?”

Diệp Lan Y hơi nhún người hành lễ, sau đó bèn đi tới đứng bên cạnh Huyền Lăng. “Thần thiếp vừa định về cung nghỉ ngơi, ai ngờ trên đường lại bắt gặp vị tam tiểu thư này đang nôn nóng dẫn theo thị tỳ đi tìm Thục phi tỷ tỷ của cô ấy. Thần thiếp nhìn thấy đứa thị tỳ mà cô ấy dẫn theo là Hoa Nghi, biết Hoa Nghi là do Thục phi đưa về cung từ đỉnh Lăng Vân, còn Tịnh Bạch sư phụ thì lại là người của chùa Cam Lộ. Hoa Nghi nói mình có người quen cũ ở chùa Cam Lộ, thần thiếp nghĩ bụng lời của một mình Tịnh Bạch không thể hoàn toàn tin tưởng, đưa thêm một người nữa tới đây cũng tốt. Thế là thần thiếp bèn đưa lệnh bài của mình cho Hoa Nghi đi tìm người, ai ngờ nha đầu này lại đi nhanh như vậy, mới thoáng đó mà đã về đến đây rồi.” Nàng ta tỏ ra hờ hững như đang nói về một chuyện chẳng hề quan trọng, sau đó liền tiện tay cầm lấy chén canh gần nhĩ hạt sen, ngồi xuống ghế ung dung nhắm nháp.

Ngọc Nhiêu thấy tôi có vẻ yếu ớt, không kìm được ngẩng đầu lên, cảm phẫn nói: “Hoàng thượng đã phế ngôi vị của tỷ tỷ tiểu nữ một lần rồi, lẽ nào còn định phế lần nữa ư?”

Sau một hồi chạy vội, mái tóc của Ngọc Nhiêu đã hơi lỏng ra, bên trên cài một chiếc lược bạc hình cánh bướm khiến vẻ hồn nhiên, ngây thơ bắt gặp tăng thêm mấy phần. Muội ấy vận một chiếc áo chèn màu trắng, trên vạt áo chỉ có hình một bông ngọc lan màu hồng nhạt, phía dưới thì là một chiếc váy màu vàng có những đường hoa văn xanh biếc, toát ra đầy vẻ thanh tân tươi mới.

Đây là lần đầu tiên Huyền Lăng gặp Ngọc Nhiêu, ánh mắt y bắt gặp chiếu ra những tia khác thường, khuôn mặt lộ rõ vẻ ngẩn ngơ, trong cơn mơ màng khẽ cất tiếng gọi: “Uyển...”

Hoàng hậu vốn đang quỳ sau lưng y lập tức bình tĩnh tiếp lời: “Uyển nhược thiên nhân[3].” Nàng ta mỉm cười nhìn Huyền Lăng, trong nụ cười diễm đam lộ ra một tia nôn nóng khó có cách nào che giấu được: “Muội muội của Thục phi quả thực chẳng khác gì nàng tiên tử ở chốn Dao Đài.”

[3] Tựa như người trời - ND.

Lòng tôi trầm hẳn xuống, vội kéo Ngọc Nhiêu ra sau lưng mình, ra hiệu uội ấy đừng nói gì thêm nữa.

Ngọc Nhiêu không kìm nén được, chỉ tay về phía vị ni cô đi cùng Hoa Nghi tới đây, nói: “Ni cô của chùa Cam Lộ không phải chỉ có mình Tịnh Bạch, Hoàng thượng cũng nên nghe xem người khác nói thế nào nữa.”

Ni cô đó chẳng thèm nhìn Tịnh Bạch, đi thẳng tới trước mặt tôi. “Mấy năm rồi không gặp, tay nường nường bây giờ có còn bị nứt nẻ như trước nữa không?”

Huyền Lăng đã hồi phục được một chút tinh thần, hỏi: “Người cũng biết việc tay Thục phi bị nứt nẻ ư?”

Mạc Ngôn hồ hững đáp: “Dạ, hồi còn ở trong chùa Cam Lộ, Thục phi thường xuyên phải làm những việc nặng nhọc như chặt củi, giặt quần áo, giữa mùa đông tháng Chạp mà tay cũng phải nhúng trong nước sông lạnh băng, làm gì mà chẳng nứt nẻ. Nếu cô ấy không làm, Tịnh Bạch liền động chút là đánh mắng. Thục phi rồi cũng khi chưa ở cử xong, thân thể chưa hoàn toàn hồi phục, thường xuyên bị bệnh, khi trời đang đổ tuyết lớn còn bị Tịnh Bạch vu cáo là ăn trộm tổ yến mà đuổi tới đỉnh Lăng Vân, mấy lần thiếu chút nữa thì bỏ mạng.” Bà ta nhìn tôi một lát rồi mới cau mày, nói: “Chỉ là bây giờ khí sắc đã tốt hơn nhiều rồi.”

Mọi người mới lần đầu tiên nghe nói về các tao ngộ của tôi ở ngoài cung, Kính Phi niệm một câu Phật hiệu, vội vàng nói: “Chẳng trách Ôn thái y lại thường xuyên đi thăm, nếu không như vậy, chỉ e lúc này Thục phi đã chẳng thể đứng ở đây được nữa rồi.”

Chu Tiệp dư không kìm được trừng mắt lên nhìn Tịnh Bạch. “Người là người xuất gia, có sao lại độc ác như vậy?”

“A Di Đà Phật.” Mạc Ngôn nói: “Nường nường có thể bình an sống đến bây giờ, bà ta còn chưa thể tính là độc ác được. Đỉnh Lăng Vân đó nằm ở nơi hẻo lánh đi lại khó khăn, thường xuyên có mèo hoang ra vào, nếu Thục phi nường nường thật sự có tư tình với Ôn thái y thì hoàn toàn có thể rời đi luôn, chẳng cần ở đó chịu khổ làm gì.”

Huyền Lăng đưa tay tới định vuốt ve khuôn mặt tôi, áy náy nói: “Hoàn Hoàn, nàng đã phải chịu khổ rồi.” Tôi nghiêng đầu tránh bàn tay y, mặt hơi ửng đỏ, không nói gì hết.

Tịnh Bạch mặt mày tái mét như tro tàn. “Bần ni không hề khất khe với Thục phi nường nường, chỉ sai cô ấy làm những công việc bình thường như bao người khác trong chùa. Đỉnh Lăng Vân... Đỉnh Lăng Vân...” Bà ta không sao nói tiếp được nữa, chỉ biết cúi gằm mặt xuống.

Hoán Bích rơm rớm nước mắt chọn ra một số việc quan trọng ngày xưa kể lại, Mạc Ngôn thì đứng bên cạnh giải thích hoặc bổ sung thêm vài câu. Các phi tần nghe xong đều biến hẳn sắc mặt, Hồ Uẩn Dung khẽ “ừ” một tiếng, nói: “Còn nói cái gì mà tu hành nữa, sống như thế không mất mạng đã là may mắn lắm rồi.”

Đôi hàng lông mi của An Lăng Dung chớp khê mấy cái, nước mắt lăn chã tuôn rơi. “Tỷ tỷ phải chịu khổ nhiều quá, xin Hoàng thượng hãy trị tội muội ni cô này thật nặng!”

Huyền Lăng hỏi: “Nàng thấy nên xử trí thế nào đây?”

Đôi môi căng đầy của An Lăng Dung hệt như một nụ hồng hé nở, kiêu diễm vô cùng. “Thần thiếp cho rằng nên lập tức xử tử. Ni cô này bụng dạ quá xấu xa, lại thích ăn nói bậy bạ gây chuyện thị phi, Hoàng thượng phải rút lưỡi muội ra để trút giận cho tỷ tỷ nữa mới được!”

Lữ Chiêu dung khẽ cười khinh miệt. “Cứ ngỡ là Chiêu viện dịu dàng, hiền hậu nên được Hoàng thượng yêu thích, chẳng ngờ cũng có lúc tàn nhẫn, vô tình thế này.”

Tĩnh Bạch sợ hãi tột cùng, ra sức vùng vẫy hồng mong thoát khỏi đôi tay của gã thị vệ đang kéo mình đi, đồng thời hô lớn: “Kỳ Tàn tiểu chủ! Kỳ Tàn tiểu chủ cứu với!” Kỳ Tàn bây giờ lo ình còn chẳng xong, chỉ đành ngoảnh mặt qua hướng khác không nhìn bà ta.

“Chậm đã!” Tôi ra hiệu cho gã thị vệ kia tạm lui qua một bên. “Lúc này Tĩnh Bạch sư phụ gọi Kỳ Tàn tiểu chủ nghe trôi chảy quá nhỉ, sao vừa nãy còn nói là mình đã hai năm rồi không bước chân vào hậu cung? Mà khi nhìn thấy Diễm Quý nhân, bà liền buột miệng gọi ngay “Quý nhân”, khi lập đèn hoàn nguyên lại biết là Quý nhân sắp được tấn phong một bậc, qua đó đủ thấy bà nắm rõ mọi việc trong cung như lòng bàn tay. Vậy rốt cuộc là ai đứng sau lưng xúi bẩy bà? Người đó có thể tập hợp bọn bà lại một chỗ quả là chẳng phải việc dễ dàng đâu.”

Một tiếng khóc chói tai đột nhiên vang lên trong điện, Phân Nhi đang quỳ ở gần cửa điện lê gối đi tới trước mặt tôi, bám lấy chân tôi, khóc nức nở, nói: “Nô tỳ có lỗi với tiểu thư! Nhưng nô tỳ quả thực không dám không tới đây, nếu nô tỳ không tới, Kỳ Tàn sẽ cho Trần Tứ đánh chết nô tỳ.” Thị vừa nói vừa vén tay áo lên để lộ ra vô số vết thương, có một số thì đã đóng vảy, có một số vẫn còn đang chảy máu chảy mủ nhìn đáng sợ vô cùng. “Tiểu thư! Tiểu thư!” Thị khóc lóc nghẹn ngào, quay qua phía Huyền Lăng dập đầu không ngớt. “Tiểu thư và Ôn đại nhân tuy quen nhau từ sớm nhưng giữa bọn họ thực sự không có chút tư tình nào!”

Tôi rơm rớm nước mắt kéo Phân Nhi đứng dậy, ôn tồn nói: “Ta không trách muội. Những năm nay muội cũng đã phải chịu khổ nhiều rồi.”

Tôi đưa mắt nhìn Huyền Lăng, cất giọng dịu dàng: “Kỳ Tàn sai khiến Phân Nhi, Phỉ Văn và Tĩnh Bạch vu cáo thần thiếp, việc này đã rất rõ ràng. Chỉ có điều còn chưa rõ có ai đứng sau lưng xúi bẩy Kỳ Tàn hay không, bằng không cô ta làm sao lại có lá gan lớn như thế được, cũng không thể suy nghĩ chu toàn đến thế!”

Hồ Uẩn Dung nói: “Lời này của Thục phi quả không sai. Nếu để mặc cho người này làm mưa làm gió trong cung, chỉ e sau này hậu cung sẽ chẳng còn ngày nào được yên bình!” Nàng ta đưa mắt liếc qua phía Hoàng hậu. “Mong Hoàng thượng hãy sớm đưa ra quyết định.”

Tôi lạnh lùng nhìn Kỳ Tàn. “Nếu người khai ra kẻ chủ mưu đứng phía sau, bản cung có lẽ còn có thể tha cho người. Người muốn giữ mạng thì hãy khai báo thành thực một chút.”

Đôi hàng lông mày của nàng ta bắt giắc nẩy lên một cái, trái tim đập thành thịch. Sau một hồi lâu trầm tư suy nghĩ, hai mắt nàng ta bỗng sáng rực lên, lớn tiếng nói: “Không có, không có ai đứng sau sai khiến ta hết. Thục phi, là tự bản thân ta cảm hận người!”

“Vậy ư? Kể từ ngày nhà họ Quán nổi lên, huynh trưởng của người đã ghen ghét huynh trưởng của ta, hóa ra người cũng cảm hận ta nữa đấy.”

“Không liên quan gì tới người nhà của ta hết! Ngay ngày đầu vào cung ta đã nghĩ, bất kể là về môn đệ, tư cách hay tài học ta đều không thua kém gì người, có sao ở trước mặt Hoàng thượng, lúc nào người cũng giành phần hơn như thế?” Ánh mắt nàng ta lướt nhanh qua người Hoàng hậu một chút. “Cho nên, tất cả đều là chủ ý của ta.”

“Có tỷ muội của mình ở trong cung thật tốt.” Hoàng hậu lẩm bẩm nói.

Hồ Uẩn Dung nghe thấy lời này thì bắt giắc hơi cau mày lại. Hoàng hậu nhìn tôi và Ngọc Nhiêu đến gần ngưỡng, sau đó liền khẽ nói: “Thần thiếp nhìn thấy hai tỷ muội Thục phi, bắt giắc lại nhớ tới tình cảnh mình và tỷ tỷ cùng hầu hạ Hoàng thượng năm nào. Có tỷ muội ruột thịt ở cùng bên cạnh không chỉ có thể phúc họa cùng chung, ít nhất còn có một người chịu tin tưởng mình nữa.”

Huyền Lăng khẽ “ừm” một tiếng, đôi mày vốn nhíu chặt đã lâu từ từ dần ra, dường như đang đắm chìm vào trong một dòng hồi ức xa xôi vô hạn. “Hoàng thượng...” Hoàng hậu ngẩng đầu lên, thần sắc toát ra một vẻ thê lương tột độ. “Nếu tỷ tỷ vẫn còn sống trên đời, tỷ ấy nhất định sẽ tin vào sự trong sạch của thần thiếp, tỷ ấy biết rõ là muội muội của mình sẽ không bao giờ làm chuyện như thế này đâu!”

Huyền Lăng lại khẽ “ừm” tiếng nữa, cặp mắt nửa khép nửa mở, sau khi chăm chú nhìn Hoàng hậu suốt một hồi lâu mới khẽ nói: “Mặt đất lạnh lắm, nàng quỳ lâu thế chắc cũng đau chân rồi, đứng lên đi.”

Hoàng hậu đứng dậy một cách khó khăn, Tiễn Thu vội vàng bước tới đỡ. Huyền Lăng chậm rãi nói: “Nước đó...”

Lời còn chưa dứt, Nhiễm Đông đã lập tức bước ra, nghen ngào nói: “Nô tỳ không cố ý đâu, khi nường nường đi chuẩn bị nước nô tỳ có vô tình chạm vào nước đó một chút. Nô tỳ quên mất là lúc ở hậu viên mình từng động đến phen chua, trên ngón tay hãy còn dính một chút.”

Huyền Lăng vẫn khẽ “ừm” một tiếng, nói giọng như đang mộng du: “Hoàng hậu, Nhiễm Đông tuổi cũng lớn rồi, làm việc lại không cẩn thận, không thể giữ thị lại bên cạnh nàng hầu hạ được nữa, hãy đuổi thị tới chỗ khác đi.”

Hoàng hậu cúi gằm mặt xuống, khẽ đáp một tiếng: “Dạ!”

Tôi giao đứa bé cho Hoán Bích, thấp giọng nói: “Hoàng tử mệt rồi, bảo nhũ mẫu cho bú rồi ru ngủ luôn đi.” Hoán Bích vâng lời, đón lấy đứa bé rồi lẳng lặng rời đi.

Bầu không khí trong điện lúc này tĩnh lặng vô cùng, thậm chí còn có thể nghe thấy tiếng chim vỗ cánh phành phạch trên ngọn cây đằng xa, tâm trạng mỗi người đang có mặt đều hết sức nặng nề.

Huyền Lăng vẫn nói bằng giọng hồ hững như trước: “Kỳ Tàn Quản thị, Tường Tàn Nghe thị nói năng bậy bạ, gây rối hậu cung, nay tước bỏ phong hiệu, giáng làm canh y. Dư Dung Nương tử Vinh thị...” Khi nhắc đến cái tên này, y bắt giác để lộ ra một tia thương yêu và hiền dịu khó mà dùng lời để miêu tả: “Phạt bổng lộc ba tháng. Tiếp dư Triệu thị, phạt bổng lộc một năm. Những người khác giao cho Thục phi tự xử lý.”

Tôi đưa tay chỉnh lại búi tóc cùng bộ xiêm y đã hơi xộc xệch trên người, chậm rãi nói: “Phỉ Văn, Tịnh Bạch, mang ra ngoài dùng gậy đánh chết. Cận Tịch, đưa Phấn Nhi về Nhu Nghi điện.”

Tôi lạnh lùng nhìn hai người đang không ngừng hô “cứu mạng” nhưng vẫn bị thị vệ kéo ra ngoài kia, cảm thấy tiếng kêu chất chứa đầy nỗi sợ hãi và tuyệt vọng kia thực là chói tai vô cùng. Tôi lại nói tiếp bằng giọng hồ hững không mang theo chút tình cảm nào: “Sau khi bản cung về cung, những lời đồn về bản cung và cặp song sinh của bản cung đã xuất hiện quá nhiều. Trước đây ta không trách cứ vì nghĩ lời đồn ấy quá nực cười, ai ngờ sự khoan dung quá mức lại gây ra mối đại họa ngày hôm nay.” Hơi dừng một chút, tôi trầm giọng nói tiếp: “Trước tiên rút lưỡi hai kẻ này ra rồi sau đó hãy hành hình.”

Tôi đưa mắt nhìn quanh bốn phía một lượt, thấy mọi người đều không dám thở mạnh tiếng nào. Rất nhanh thị vệ đã mang hai thứ đầm đĩa máu tươi vào trong phục mệnh, mùi máu tanh nhanh chóng tỏa khắp xung quanh. Tôi chẳng buồn nhìn, chỉ nói: “Thưởng cho Nghe Canh y và Quản Canh y đi, có thêm một cái lưỡi rồi bọn họ sẽ tự biết nên trông chừng cái lưỡi của mình thế nào cho tốt.”

Tôi không để ý đến sự ngẩn ngơ và sợ hãi của Ngọc Nhiêu, chỉ nắm chặt lấy bàn tay muội ấy, cảm nhận được một nỗi hốt hoảng và âu lo vô cùng.

Nghe Canh y run lên lấy bẫy, chỉ liếc nhìn qua một chút rồi lập tức kêu ré lên và ngắt lìm. Quản thị thì lộ vẻ buồn nôn, cặp mắt rất nhanh đã trở nên đỏ ngầu, phỉ phui nói: “Đúng là đồ lòng dạ tàn độc!”

Tôi đưa mắt liếc qua phía An Lăng Dung. “Còn phải cảm ơn cách của Chiêu viện rất nhiều.”

An Lăng Dung gượng cười một tiếng, nắm chặt lấy chiếc khăn trong tay. Quản thị không nhìn tôi nữa mà nhìn chăm chăm vào Ôn Thực Sơ, loạng choạng bước qua hai bước, chỉ tay vào hắn, nói: “Cho dù con tiện nhân kia không có tư tình với người, người dám thề là mình không có chút tư tâm nào với thị không?” Trong mắt nàng ta như bùng lên những tia điên cuồng. “Người có dám đem cha mẹ cùng họ hàng thân tộc của mình ra để thề không? Thề rằng mình không có chút tư tâm nào với nữ nhân của Hoàng thượng!”

Ôn Thực Sơ lộ vẻ gượng gạo. “Tiểu chủ có vẻ không tỉnh táo rồi đấy!”

“Không tỉnh táo?” Nàng ta cười lạnh. “Người nghĩ là ta không có mắt, Hoàng thượng cũng không có mắt ư? Tâm tư của người với Thục phi đã rất rõ ràng rồi, Ôn Thực Sơ, nghe nói bây giờ người vẫn chưa thành thân thì phải...”

Trên trán Ôn Thực Sơ rỉ đầy mồ hôi, lúng túng nói: “Vi thần chưa thành thân là việc riêng của vi thần, không liên quan gì tới Thục phi nương nương.”

“Thế ư? Mong là người không nói dối.” Về mặt Quản thị dần trở nên cuồng dại, khiến khuôn mặt vốn khá xinh đẹp của nàng ta trông như thể sắp vỡ tan ra thành từng mảnh vụn. Nàng ta ghé đến gần hơn một chút, nhìn chằm chằm vào Ôn Thực Sơ, nói: “Người có biết mình sai ở đâu không? Tình ý của người vốn đã là sai rồi! Người còn tiếp tục ở bên cô ta nữa, sớm muộn gì cũng sẽ hại chết cô ta, không phải hôm nay thì cũng sẽ là sau này. Tình ý của người với cô ta sẽ làm cô ta chết không có chỗ chôn chôn. Trừ phi người chịu chết đi, bằng không, người sẽ chỉ kéo cô ta tới gần cái chết thêm thôi.” Nàng ta đột nhiên cười rộ, tiếng cười “khàn khạch” đó nghe như tiếng con cú bay vút qua bầu trời đêm, khiến người ta không kìm được rùng mình kinh sợ.

Nàng ta bất ngờ bật khóc nức nở, nhào đến bên chân Huyền Lăng. “Hoàng thượng! Hoàng thượng! Thần thiếp một lòng một dạ với người, tại sao người lại chỉ tin con tiện nhân này thôi chứ? Tại sao người lại không để tâm tới một tấm chân tình của thần thiếp chứ? Hoàng thượng... Thần thiếp hầu hạ người đã nhiều năm, tại sao trong lòng người cứ mãi chỉ có con tiện nhân này như thế chứ?”

Huyền Lăng cúi đầu nhìn khuôn mặt bị nước mắt làm cho nhạt nhòa son phấn chẳng khác gì ma quỷ của Quản thị, khẽ nói: “Kéo cô ta ra ngoài.” Rồi lại ngược mắt lên nhìn qua phía Hoàng hậu. “Trầm mệt rồi, Hoàng hậu chắc cũng mệt rồi, sau này hậu cung có việc gì cứ giao cho Thục phi giải quyết là được, nàng cứ yên tâm mà tĩnh dưỡng thân thể.”

Ánh mắt y dừng lại trên người Ôn Thực Sơ suốt một hồi lâu, bên trong tràn đầy vẻ phức tạp. Y không nói một lời, cứ thế lặng im nhìn Ôn Thực Sơ, tựa như đang xem xét một vấn đề khó khăn còn chưa có lời giải đáp. Quản thị hết như một miếng giẻ rách bị lôi ra khỏi Chiêu Dương điện, nhưng tiếng kêu điên cuồng của nàng ta thì vẫn còn vang lên không ngớt: “Ôn Thực Sơ, chỉ cần người còn ở bên cạnh cô ta, người nhất định sẽ hại chết cô ta! Ta sẽ mở to mắt ra mà nhìn, nhìn ngày đó xảy đến trong sự đau khổ của người!”

Sống lưng của Ôn Thực Sơ bị mồ hôi làm cho ướt sũng, An Lăng Dung lẳng lặng đi đến bên cạnh hắn, khẽ nói: “Ôn đại nhân, ngài chưa từng làm sai chuyện gì ư? Ngài phải biết rằng, tình ý của ngài, bản thân ngài, vốn đã có thể hại chết người khác rồi! Bản cung khuyên ngài một câu...”

Sắc mặt Ôn Thực Sơ lúc này thật chẳng khác gì người chết, An Lăng Dung còn chưa nói xong, y đã đưa tay cầm lấy con dao bạc nhỏ dùng để gọt lê vốn được đặt trên chiếc bàn gỗ sưa bên cạnh Đoan Phi, vung tay chém mạnh một cái, dưới háng lập tức tuôn ra cuộn cuộn máu tươi.

“Như vậy, sự trong sạch của nương nương có thể đảm bảo được rồi.” Đó là câu nói duy nhất mà Ôn Thực Sơ lưu lại trước khi mất đi tri giác.

Biến cố này xảy ra quá đột ngột, nhất thời không có ai kịp phản ứng gì. Tới bất giác người ngay tại chỗ, cơ hồ không thể tin vào mắt mình, cảm thấy nơi đáy lòng như xuất hiện một cái lỗ thật lớn, thật trống trải, hơn nữa còn rộng dần ra theo dòng máu tươi cuộn chảy của y, không thứ gì có thể vá lại được. Mãi tới khi đưa tay lên sờ vào giọt máu ấm nóng vừa bắn lên má mình, An Lăng Dung mới không kìm được kêu ré lên một tiếng vẻ đầy sợ hãi. Hồ Uẩn Dung lập tức nhào vào lòng Huyền Lăng, các phi tần khác cũng đều sợ đến nỗi mặt mày tái nhợt, vội vàng lùi ra xa, có mấy phi tần nhất gan còn ngất lịm ngay tại chỗ. Nhất thời Chiêu Dương điện trở nên vô cùng hỗn loạn, đâu đâu cũng là tiếng gào khóc, tiếng bàn ghế đổ, tiếng chén đĩa vỡ, chỉ duy có Hoàng hậu và Đoan Phi là vẫn giữ được sự bình tĩnh, đang cố hết sức khống chế cục diện.

Ngọc Nhiêu hoang mang xoay người lại, Huyền Phần nhanh chóng xuất hiện cạnh bên, đưa tay che mắt muội ấy, khẽ quát bảo: “Nhắm mắt lại, đừng nhìn!” Tới xoay người lại nhìn thấy bàn tay Huyền Phần còn cách mặt Ngọc Nhiêu chừng nửa tấc, không hề chạm vào da thịt, bất giác thầm cảm kích y vì trong hoàn cảnh này rồi mà vẫn không quên giữ lễ, bèn vội nói: “Làm phiền Vương gia trông nom tiểu muội giúp ta một chút.”

Y khẽ gật đầu, dường như vừa đồng ý một việc gì đó cực kỳ quan trọng. Tới thoáng yên tâm hơn một chút, cố hết sức kìm nén tâm trạng đau đớn, xót xa, trong lòng ngăn ngừa thâm nghĩ, hẳn chết rồi ư? Nếu hẳn chết rồi thì phải làm thế nào? Tới đó chỉ huy các phi tần tản ra, vội vàng cho gọi thái y tới chữa trị cho Ôn Thực Sơ. Không biết là ai đột nhiên kêu lớn: “Thái y! Thái y! Thục viện nương nương không hay rồi!”

Chiêu Dương điện lúc này cửa đang mở toang, đôi mắt nhìn ra phía ngoài, chỉ thấy ánh đèn lồng dịu dịu chiếu xuống như ngưng tụ lại thành một dải lụa mềm phủ lên người My Trang, bên dưới thân thể tỷ ấy, máu tươi chậm rãi chảy ra không ngớt như ngưng tụ lại thành một dòng sông nhỏ, nhìn đáng sợ vô cùng.

Sau lưng My Trang là màn đêm tối tăm vô tận của chốn hậu cung, giống hệt như một con quái thú đang muốn nuốt chửng lấy tấm thân yếu ớt của My Trang vậy. Đầu óc tôi lúc này đã hoàn toàn trống rỗng, tựa như có một mũi dùi sắc bén đang không ngừng khuấy đảo trong đầu. Tôi chẳng còn để ý tới việc gì khác nữa, vội vàng cất bước chạy vụt ra ngoài theo bản năng, nắm chặt lấy bàn tay tỷ ấy.

My Trang đau đớn đến nỗi mặt mày méo mó, chẳng nói nổi lời nào, ánh mắt cứ nhìn chăm chăm vào nơi Ôn Thực Sơ vừa ngã xuống, hai hàng lệ nóng chậm rãi tuôn rơi, rồi sau đó tỷ ấy buồn bã nhắm đôi mắt lại.

Huyền Lăng rất nhanh đã đi tới bên cạnh tôi, bế thốc My Trang lên chạy về hướng Đường Lê cung, đồng thời hét lớn: “Thái y đâu? Thái y!”

Tôi hoảng hốt đi theo, ngoảnh lại thấy trên ghế phượng, Hoàng hậu vẫn ung dung ngồi đó, bên khóe miệng thấp thoáng nụ cười, bèn giật mình ý thức được: Thuần Nguyên Hoàng hậu, đó mới chính là con át chủ bài giúp Hoàng hậu có thể mãi mãi đứng vững trong chốn hậu cung này.

## 5. Q.7 - Chương 5: Hoa Rơi Người Mất Đau Bao Xiết

Trong Đường Lê cung lúc này đèn đuốc sáng trưng, vậy nhưng vẫn không thể xua tan được nỗi giá lạnh nơi đáy lòng tôi. Vệ Lâm đã vâng chỉ đến chăm sóc cho My Trang, đồng thời để tiện cho việc chữa trị, Ôn Thực Sơ cũng được tạm thời đưa vào nghỉ ở chái điện. Lúc này các thái y, bà đỡ trong cung cơ hồ đều tập trung tại Đường Lê cung tất tảy.

Hoàng hậu không được phép tới đây, phải ở lại Chiêu Dương điện để cùng Doan Phi thu dọn tàn cuộc. Kính Phi và Hồ Uẩn Dung thì sắp xếp cho các phi tần về cung nghỉ ngơi, nhân tiện bầu bạn với Trình Quý tần vì mỗi một quá độ mà thân thể không thoải mái. Cận Tịch và Hoán Bích tạm thời đưa hai vị Hoàng tử tới Nhu Nghi điện để chăm sóc, đồng thời làm nốt những việc còn dang dở.

My Trang được đưa vào nội điện đã hơn một canh giờ, ngoài mấy tiếng rên rỉ đau đớn thỉnh thoảng vang lên thì không còn động tĩnh nào khác nữa. Bà đỡ liên tục bưng những chậu nước trong vào, khi bưng ra thì tất cả đều biến thành màu đỏ tươi rùng rợn. Tôi nhìn mà tim đập chân run, có mấy lần đã muốn xông vào, nhưng đều bị Lý Trường kéo lại khuyên nhủ: “Nương nương không thể vào được, Vệ thái y đang đỡ để cho Thực viện nương nương rồi, đợi lát nữa mọi việc sẽ ổn thôi, sẽ ổn thôi!” Sau đó lại thấp giọng nói: “Nương nương hãy tự mình soi gương thử xem!” Tối lúc ấy tôi mới phát hiện dưới cằm mình có hai dấu ngón tay tím thẫm, nếu My Trang nhìn thấy chỉ e sẽ giật mình kinh sợ. Thế là tôi đành cố nén lòng mình, ngồi im một chỗ mà chờ đợi.

Thái Nguyệt đứng kế bên tôi, ghen ngào khóc lóc, nói: “Cung của Hoàng hậu đuổi Nhiễm Đông ra ngoài, hình như là Bảo Thước bên cạnh An Chiêu viện đi theo muốn đưa tiễn, nhưng thị vệ lại không cho phép, thế là hai bên liền nảy sinh cãi nhau ngay trước cửa Đường Lê cung, làm kinh động tới tiểu thư. Tiểu thư vốn đang ngủ, khi thức giấc nghe nói mọi người đều đang ở trong cung của Hoàng hậu, liền cảm thấy bất an, lại nghe được tiếng bọn họ tranh cãi với nhau bên ngoài nữa, không kìm được đi tới gắng hỏi cho rõ ràng, kết quả là Bảo Thước lỡ miệng nói rằng Chiêu viện nương nương và Thực phi tỷ muội tình sâu, hôm nay Thực phi nương nương phải chịu nỗi oan ức rất lớn, được Chiêu viện giúp đỡ hết lòng, còn thị vệ Nhiễm Đông thì là đồng hương, thấy Nhiễm Đông bị đuổi khỏi cung nên muốn đi đưa tiễn. Con phong ba hôm nay quả là rất lớn, khi Hoán Bích cô nương tới đây đã giấu tiểu thư rồi, ấy là vì sợ tiểu thư bị động thai, ai ngờ cuối cùng tiểu thư lại tự mình nghe được, bèn nôn nóng đi tới cung của Hoàng hậu, kết quả là vừa tới cửa điện liền nhìn thấy Ôn thái y... Ôn thái y...” Thái Nguyệt không dám nhắc lại tình cảnh đó, đưa tay lên ôm mặt, khóc nức nở, nói: “Khi đó tiểu thư sợ đến ngất ra, nô tỳ cũng ngất ngốc suốt một hồi lâu rồi mới tỉnh táo trở lại, khi phát hiện ra là có vấn đề thì tiểu thư đã bắt đầu chảy máu rồi. Nếu sớm biết thế này, nô tỳ nhất định sẽ ra sức ngăn cản, quyết không để cho tiểu thư tới đó...”

Tôi bất giác rung mình một cái, ngẩng đầu nhìn chăm chăm vào An Lăng Dung đang giàn giụa nước mắt đứng phía xa, ánh mắt dữ dằn như muốn ăn thịt người.

“Thật là trùng hợp quá!” Tôi đi đến trước mặt nàng ta, nhìn nàng ta chăm chú. “Người biết rõ là My Trang tỷ tỷ đang có thai không thể chịu được nỗi kinh sợ nào, thế mà a hoàn của người lại chạy đến trước cửa Đường Lê cung làm ầm ĩ lên như thế. An Lăng Dung, người nói xem việc này có phải là trùng hợp quá rồi không?”

An Lăng Dung lắc đầu nguầy nguậy, nắm chặt lấy cánh tay tôi mà cất giọng thê lương: “Muội không biết! Muội không biết gì hết! Tỷ tỷ đừng trách muội, muội thật sự không biết là chuyện sẽ như vậy đâu.”

Tôi đẩy bàn tay nàng ta ra vẻ ghê tởm, nàng ta lại đưa mắt nhìn qua phía Huyền Lăng, đau đớn nói: “Hoàng thượng!”

Lúc này toàn bộ tâm tư Huyền Lăng đều đặt vào nội điện, chỉ buồn bực lắc đầu một cái với nàng ta, không để ý tới nàng ta thêm nữa.

Nàng ta thấy Huyền Lăng không để ý tới mình, lập tức tỏ vẻ thê lương và tuyệt vọng, khóc nước mắt, nói: “Tỷ tỷ xin hãy tin muội, Bảo Thước cũng chỉ vô tình thôi. Nếu muội biết việc sẽ thành ra như vậy, muội nguyện lòng chịu khổ thay cho My Trang tỷ tỷ!” Nàng ta nhìn tôi, đau khổ nói: “Tỷ tỷ, chúng ta quen biết nhau đã bao năm nay, lại cùng vào cung hầu hạ Hoàng thượng...”

Tôi không nén được nỗi đớn đau và nôn nóng nơi đáy lòng, vung tay tát cho nàng ta một cái thật mạnh. Khi lòng bàn tay tiếp xúc với làn da mềm mịn của nàng ta, tự đáy lòng tôi bỗng trào lên cảm giác ghê tởm theo bản năng. Cái tát rất vang ấy đã khiến tất cả những người đang có mặt đồng loạt ngoảnh đầu nhìn qua, Huyền Lăng hơi cau mày lại. “Hoàn Hoàn...”

Tôi đã dùng hết sức lực toàn thân vào cái tát ấy khiến cho cổ tay tê rần, lòng bàn tay còn rầm rứt đau. An Lăng Dung tóc tai rối bời, một nửa mái tóc rũ xuống bên mặt, trên làn da trắng nõn hiện rõ năm dấu ngón tay, bên khóe miệng, một dòng máu chậm rãi rỉ ra. Lồng ngực phập phồng không ngớt, tôi chỉ tay vào nàng ta, nói: “Là a hoàn vô tình cũng được, là người cố ý cũng thế, bản thân người hẳn tự biết rõ ràng. Nếu mẹ con My Trang tỷ tỷ đều bình an thì thôi không nói, nhưng lỡ như có chuyện gì bất trắc xảy ra, ta quyết không bỏ qua cho người đâu!”

Nỗi căm hận trong mắt An Lăng Dung tựa như một ngôi sao băng lao vút qua giữa trời, nàng ta liếc nhìn Huyền Lăng, tự tát lên mặt mình một cái thật mạnh, làm bên má còn lại lập tức đỏ ửng cả lên. Nàng ta khóc thút thít, nói: “Tỷ tỷ đánh đúng lắm! Là Lăng Dung không biết dạy dỗ người dưới, do đó mới gây ra mối họa tày đình này!” Nàng ta gọi Bảo Thước lại. Bảo Thước rút rè tiến tới, hoang mang quỳ xuống thỉnh an.

An Lăng Dung chỉ tay vào thị mà gằn giọng nói: “Người còn dám thỉnh an bản cung nữa ư? Người quấy nhiễu sự bình an của Thục viện nương nương, rõ ràng là muốn làm bản cung bất an!” Lời còn chưa dứt, mặt Bảo Thước đã bị tát bôm bốp mấy cái liên. Trên tay An Lăng Dung vốn có đeo một bộ hộ giáp làm bằng san hô, ra tay lại không nề nang chút nào, mới thoáng đó hai bên má Bảo Thước đã sưng tấy, còn có mười mấy vết thương đâm đĩa máu tươi lưu lại. Bảo Thước sớm đã sợ đến ngất ra, không dám đưa tay lên che mặt, lại càng không dám cầu xin tiếng nào. Bảo Quyên bước tới khuyên nhủ: “Nương nương hãy chú ý giữ gìn thân thể.”

An Lăng Dung làm bộ giận dữ tột cùng, rơm rớm nước mắt, nói: “Bản cung và My Trang tỷ tỷ vào cung cùng nhau, tình cảm sâu đậm đến cỡ nào, thế mà người lại không hiểu chuyện làm kinh động thai khí của tỷ tỷ! Lỡ như tỷ tỷ có điều sơ sẩy gì, bản cung sẽ đi cùng với tỷ tỷ luôn, còn cần tẩm thân này làm gì nữa!” Nói rồi lại tát thêm một cái nữa thật mạnh, làm Bảo Thước đau đớn ngất lịm đi.

Tôi cần môi đứng một bên không nói năng gì, rốt cuộc vẫn là Huyền Lăng đi tới kéo nàng ta lại, thở dài than: “Dù người dưới không hiểu chuyện thì nàng cũng nên chú ý giữ gìn thân thể một chút, vừa rồi Thục phi vì giận quá nên mới nói nặng mấy câu với nàng thế thôi.” Ánh mắt y sắc lẹm như dao lướt qua người Bảo Thước. “Con nô tỳ này không hiểu chuyện, lôi ra ngoài đánh chết cho trảm.”

An Lăng Dung muốn nói gì đó mà lại thôi, cuối cùng khẽ mím môi, nói: “Hoàng thượng nói rất phải.” Nàng ta đưa mắt liếc nhìn Bảo Thước vẻ xót thương, rồi không để ý tới thị thêm nữa.

Một lát sau, phó Viện phán của Thái y viện là Cát Tề đi vào bẩm báo: “Bẩm Hoàng thượng, Ôn thái y đã được cầm máu ổn thỏa, tính mạng không còn gì đáng ngại. Nhưng... nhưng...” Y lộ vẻ trù trừ do dự, ngần

lên nhìn tôi và An Lăng Dung một chút, rồi lại cúi đầu xuống.

Tôi bất chấp mỗi hiềm nghi, nói: “Cát đại nhân có gì cứ nói đi.”

Cát Tễ “dạ” một tiếng, thở dài than: “Chỉ là Ôn đại nhân giờ đã giống như thái giám trong cung, không còn hy vọng gì về đường con cái nữa rồi.”

Tôi lòng thầm giá lạnh, cổ kim nén không để nước mắt tuôn rơi, xua tay nói: “Ta biết rồi, đại nhân lui đi.”

Bạch Chỉ bưng canh sâm tới, Huyền Lăng đón lấy uống một hơi cạn sạch, buồn bực hỏi: “Sao vẫn chưa có động tĩnh gì thế?” An Lăng Dung cầm khăn tay lau mồ hôi trên trán cho y, ân cần nói: “Hoàng thượng đừng nôn nóng.”

Tôi bưng bát canh sâm lên làm bộ khê nhấp mấy ngụm, lấy đó che giấu những giọt nước mắt nhỏ xuống bát canh, trong lòng thầm hối hận, Thực Sơ, Thực Sơ, rốt cuộc là muội đã hại huynh.

Không biết đã bao lâu trôi qua, Vệ Lâm đầm đìa mồ hôi rảo bước ra ngoài, hít sâu một hơi, nói: “Thực viện nương nương vì giết mình kinh sợ nên sinh sớm, lúc này đã rất không ổn rồi. Vì thần y thuật nông cạn, hơn nữa cái thai của nương nương xưa nay vẫn do Ôn thái y chăm sóc, thường ngày tình hình thế nào vì thần không mấy rõ ràng, thực sự là không có cách nào cả.”

Huyền Lăng nắm chặt chiếc tay vịn điêu khắc hình rồng ngâm hạt châu bên cạnh, trên mu bàn tay nổi rõ gân xanh, hồi lâu sau mới lẩm bẩm hỏi: “Đứa bé thì sao? Đứa bé thế nào rồi?”

“Nương nương chảy máu không ngừng, đã có triệu chứng băng huyết, đến bây giờ vẫn chưa tĩnh lại. Mà vì mất máu quá nhiều nên nương nương cũng không còn sức để rặn, thành ra đầu đứa bé vẫn chưa ra ngoài được. Vì thần đã cho nương nương uống Cổ Xung thang mà vẫn chưa thấy có hiệu quả gì. Vì thần không rõ thể chất nương nương thế nào, không dám tùy tiện dùng thuốc cầm máu, nếu có Ôn thái y ở đây...”

Huyền Lăng thoáng lộ vẻ hối hận, xoay người lặng im. Cát Tễ vội vàng khom người, nói: “Ôn thái y đã tĩnh rồi, chỉ là với tình hình thân thể của ông ấy bây giờ thì sợ là không thể đỡ đẻ cho nương nương được.”

Vệ Lâm nói: “Không cần Ôn thái y phải trực tiếp đỡ đẻ, cứ dùng cách khiêng ông ấy tới đây là được rồi. Ôn thái y vốn hiểu rõ thể chất của nương nương, dù không thể trợ giúp trực tiếp thì cũng có thể đưa ra ý kiến về việc nên dùng loại thuốc nào.”

Huyền Lăng thoáng lộ vẻ trầm ngâm, tôi rơm rớm nước mắt, nói: “Thần thiếp vô tội, Ôn đại nhân cũng vô tội. Ôn đại nhân thành ra như thế đã là đáng thương lắm rồi, nếu tỷ tỷ và Hoàng tử có xảy ra điều gì bất trắc, mong Hoàng thượng chớ nên trách phạt y thêm.”

Huyền Lăng gật đầu, nói: “Được rồi, cứ khiêng Ôn Thực Sơ tới đây đi.”

Hơi thở của Ôn Thực Sơ mỏng manh như một sợi tơ, dường như chỉ cần một cơn gió thổi tới thôi cũng có thể làm nó đứt lìa. Vệ Lâm sắt lát sâm đưa vào dưới lưỡi Ôn Thực Sơ, lại khê thì thầm bên tai hẳn mấy câu gì đó, khuôn mặt vốn trắng bệch như tờ giấy kia lập tức khôi phục được mấy nét hồng hào. Ôn Thực Sơ gượng ngồi dậy, thều thào nói: “Thực viện vì tâm khí nghịch chuyển nên mới gây ra khó đẻ. Cô ấy vốn có thể chất ôn hòa, trước tiên hãy dùng nhân sâm để giữ vững tinh thần, sau đó thì cho uống Thăng Cử Đại Bổ thang.” Hẳn lúc này đang yếu ớt vô cùng, cứ nói được hai, ba từ lại phải dừng một chút, thành ra hết sức nôn nóng, vội vàng thúc giục: “Nhanh, nhanh lên!”

Vệ Lâm y lời đi chuẩn bị thuốc, lại sai người khiêng Ôn Thực Sơ vào trong. Chừng một tuần hương sau, bà đỡ khi ra ngoài, đôi hàng lông mày đã dẫn ra nhiều, khom người nói: “Sau khi uống thuốc theo lời Ôn đại nhân, nương nương đã ít chảy máu hơn nhiều rồi. Ôn đại nhân nói là còn phải đem bảy quả mơ muối ra đốt thành tro, lại dùng thêm một lạng hoa trần hòe, nửa cân bách thảo sương, đem hòa vào với thứ rượu đã được nhúng qua quả cân đốt đỏ hồng rồi cho nương nương uống.”

Nãy giờ tôi vẫn luôn quấn chặt chiếc khăn lụa đang cầm vào đầu ngón tay, chẳng có chút cảm giác nào, lúc này nghe bà đỡ nói tình hình của My Trang đã tốt hơn thì lòng thầm buông lỏng, lập tức cảm thấy đau đốn, đồng thời vội vàng nói: “Vậy thì đi nhanh lên! Đi nhanh lên!”

An Lăng Dung niệm một câu Phật hiệu, mừng rỡ nói: “Hoàng thượng có thể yên tâm được rồi, My Trang tỷ tỷ là người tốt, nhất định sẽ được trời giúp.”

Chốc lát sau, một bà đỡ khác bước ra, nói: “Nương nương đã tỉnh lại rồi, thấy Ôn thái y ở bên thì yên tâm hơn không ít, bây giờ đã bắt đầu cố rặn rồi.”

Sắc mặt bất giác hòa hoãn hơn phần nào, Huyền Lăng mừng rỡ, nói: “Người vào trong nói với My Nhi, trẫm sẽ lập tức truyền chỉ tấn phong nàng ấy làm Huệ Phi để nàng ấy yên tâm sinh nở.”

Bà đỡ đó mừng rỡ vâng lời, vội vàng quay trở vào trong phục mệnh. Huyền Lăng nắm lấy bàn tay tôi, khẽ nói: “Trẫm đã có lỗi với My Nhi quá nhiều, đợi sau khi nàng ấy bình an sinh được hoàng tử, trẫm sẽ phong nàng ấy làm Đức phi, để nàng ấy ngang hàng với nàng. Sau này, thời gian của chúng ta còn nhiều, trẫm sẽ cố gắng bù đắp cho các nàng.”

Không biết đã bao lâu trôi qua, tôi có cảm giác mình lúc này cứng đờ như thể đã hóa thành một khối đá. Chợt từ trong điện vang ra tiếng trẻ con khóc yếu ớt, cứ như là văng mặt trời ló rạng giữa buổi mờ mịt, sau nháy mắt đã chiếu rọi vạn vật, xua đi tất thảy mọi sự tuyệt vọng, buồn đau.

Bạch Chỉ bế đứa bé chạy ra đầu tiên, hai hàng nước mắt tuôn rơi lã chã vì quá vui mừng. “Chúc mừng Hoàng thượng, chúc mừng Thục phi nương nương, Huệ Phi nương nương đã sinh được hoàng tử.”

Tôi lòng thầm buồn lòng, sức lực toàn thân dường như đều đã dùng hết, ngồi bẹp xuống ghế, miệng lẩm bẩm nói: “Tốt! Tốt! Tốt lắm!” Rồi lại hỏi: “Tỷ tỷ vẫn ổn chứ?”

Bạch Chỉ gương cười, đáp: “Nương nương bây giờ đang mệt quá, ngay đến sức để nói chuyện cũng không có.”

Huyền Lăng tỏ ra mừng rỡ vô cùng, vội đón lấy đứa bé ngắm nghía thật kĩ. “Tốt lắm, vậy là trẫm đã có bốn đứa con trai rồi. Trẫm đi thăm Huệ Phi một chút.”

Bạch Chỉ vội nói: “Nương nương vừa sinh nở xong, còn đang mệt lắm. Chi bằng hãy để nương nương nghỉ ngơi một lát đã.”

Tôi để ý thấy hai mắt Huyền Lăng đã thâm quầng, liền nói: “Bận rộn suốt cả một ngày, chắc Hoàng thượng cũng mệt rồi, nên về nghỉ ngơi đi thôi. Đợi khi tinh thần tỷ tỷ tốt hơn một chút rồi người tới thăm cũng không muộn.” Vừa nói tôi vừa hơi khom người. “Hoàng thượng đi nghỉ ngơi trước đi, thần thiếp muốn ở lại đây với tỷ tỷ.”

Huyền Lăng ngáp dài một cái, quả thực là đã quá mệt, đành nói: “Như vậy cũng tốt, có điều nàng cũng nên nghỉ ngơi cho sớm, nhớ đừng để bản thân mệt quá!”

An Lăng Dung theo Huyền Lăng rời đi, tôi bế đứa bé lại ngắm nghía thật kĩ. Có lẽ vì khó sinh, trên người đứa bé có mấy chỗ hơi bầm tím, trọng lượng cũng kém hơn những đứa bé khác một chút, bế trong lòng có cảm giác hơi nhẹ, tiếng khóc nghe cũng không được vang. Tôi thầm nghi hoặc, bèn nhìn Bạch Chỉ, hỏi: “Sao lại như vậy?”

Bạch Chỉ lúng túng không nói được gì, vừa khéo lúc này Vệ Lâm đi ra, tôi bèn gọi y lại hỏi. Vệ Lâm thoáng lộ vẻ khó xử, rồi ghé đến bên tai tôi, nói khẽ: “Tứ điện hạ có thể nói là vì khó sinh nên mới như vậy, nhưng... theo vi thần quan sát, còn có vẻ như là chưa đủ tháng, cần được nhũ mẫu chăm sóc thật cẩn thận, bằng không...”

Tôi thầm kinh hãi, thấp giọng nói: “Chớ nên nói đùa! Tỷ tỷ sinh cách ngày lâm bồn chỉ có mấy ngày, đứa bé sao có thể không đủ tháng được? Rõ ràng là vì khó sinh cho nên mới yếu ớt như thế!”

Vệ Lâm khom người, nói: “Dạ, tứ điện hạ quả đúng là vì khó sinh cho nên mới yếu ớt như thế.”

Tôi giao đứa bé cho Bạch Chỉ, vừa mới định đi vào thăm My Trang thì chợt thấy Thái Nguyệt chạy ra ngoài như người mất hồn, hai tay dính đầy máu tươi, đầu ngón tay vẫn còn đang nhỏ máu tí tách, hoang mang nói: “Vệ thái y, Huệ Phi nương nương ra máu nhiều quá!”

Oánh Tâm điện vẫn giống hệt như xưa, duy có điều khác biệt là bây giờ trong phòng nồng nặc mùi máu tanh. Bên trong chiếc màn sa mỏng, My Trang giống như một con cá đã lên bờ quá lâu, nằm bẹp trong chiếc chăn gấm vẻ yếu ớt vô cùng. Sắc mặt My Trang lúc này trắng bệch như tờ giấy, nhìn rất yếu ớt, đó là một vẻ yếu ớt mà tôi chưa từng nhìn thấy ở My Trang kể từ khi quen biết tỷ ấy tới nay, giống như một bông hoa cúc đã bị nước mưa xối vào đến nỗi bầm dập tím tái, chẳng bao lâu nữa sẽ biến mất giữa đất trời.

Tôi khẽ vén chiếc chăn gấm lên, thấy lớp đệm màu trắng phía dưới đã bị máu tươi thấm đẫm. Bỗng có cơn gió lạnh thổi vào qua khe cửa sổ, giống hệt như một lưỡi dao sắc bén cứa vào trái tim tôi, nhưng tôi còn chưa kịp cảm thấy đau thì trái tim đã đông cứng lại rồi. Tôi không kịp được rung mình một cái, cảm giác giá lạnh nhanh chóng lan tỏa ra khắp toàn thân.

Ôn Thực Sơ bò dậy từ trên cang, cố gắng lết tới bên cạnh giường, đầu ngón tay đặt trên cổ tay My Trang không ngừng run lẩy bẩy, giống như một chiếc lá vàng sắp rụng giữa mùa thu. Vệ Lâm vội vàng hô lớn: “Mang Mẩu Lệ tán tới đây!”

Một lát sau, bàn tay đang đặt trên cổ tay My Trang của Ôn Thực Sơ yếu ớt rũ xuống, miệng khẽ lẩm bẩm: “Không cần nữa đâu...”

Toàn bộ gian điện lập tức tĩnh lặng như tờ, mọi thứ xung quanh giống như đã đóng băng, ngay đến trái tim mỗi người cũng đều như vậy. Lòng tôi bỗng nhói đau, không kịp được bật khóc thành tiếng: “Ai nói là không cần nữa, là ai nói thế? Đi lấy những thứ thuốc tốt nhất tới đây, nếu không chữa được cho tỷ tỷ, ta sẽ giết sạch các người để bồi táng...”

Tiếng khóc tuyệt vọng của Thái Nguyệt và Bạch Chỉ như đan lại thành một sợi dây thừng thắt vào cổ tôi, khiến tôi nghẹt thở. My Trang lúc này tóc tai rối bời, bên trên cài một cặp thoa vàng đính minh châu được Hoàng thượng ngự ban, cặp mắt mở ra rất to nhưng đã mất đi những tia thần thái ngày nào, chỉ còn lại một vẻ nhợt nhạt và u buồn tột độ. Tỷ ấy đưa mắt nhìn tôi chăm chú, khẽ cất tiếng gọi: “Hoàn Nhi...”

Tôi khụy chân xuống, gục mặt vào bên gối của tỷ ấy, rơm rớm nước mắt, nói: “Tỷ tỷ.”

Tỷ ấy đưa tay tới một cách khó khăn, khẽ vuốt ve mái tóc tôi, dịu dàng nói: “Đừng khóc nữa, ta muốn nói chuyện với muội một lát, muội kêu họ ra ngoài cả đi.” Tôi đang định ra lệnh, tỷ ấy đã lại nói tiếp, giọng nói nghe nhỏ như tiếng thì thầm lẩm bẩm: “Nhớ giữ Thực Sơ ở lại.”

Tôi làm theo lời tỷ ấy, trong phòng lúc này ngoài tỷ ấy ra chỉ còn lại Thái Nguyệt, Ôn Thực Sơ và tôi. Tỷ ấy gắng sức đưa tay ra, nói: “Nào, để ta bế đứa bé một lát nào.”

Tôi sợ tỷ ấy mệt, liền an ủi: “Tỷ bây giờ đang yếu, đợi lát nữa rồi hãy bế, thời gian vẫn còn dài mà.”

My Trang khẽ lắc đầu, gượng cười, nói: “Tự ta biết chứ, ta không còn sống được bao lâu nữa rồi.”

Tôi khóc nức nở, nói: “Tỷ tỷ đừng nói như vậy, tỷ tỷ rồi sẽ khỏe lại thôi mà.”

Thái Nguyệt cố nén nỗi đau đưa đứa bé cho My Trang. My Trang bế đứa bé mà tay hơi run rẩy, tôi liền khẽ đỡ một chút, hai chúng tôi nhìn nhau, mỉm cười. My Trang khẽ hôn một cái lên trán đứa bé, trong sự cứng nung còn mang theo một tia quyến luyến: “Muội nhìn này, nó còn nhỏ quá, lại mềm nhũn nữa.”

Tôi lặng lẽ lau đi mấy giọt lệ bên khóe mắt, cười nói: “Đúng thế, có điều nó sẽ lớn lên rất nhanh thôi, tỷ cứ nhìn Hàm Nhi với Linh Tê thì biết.” Tôi nắm lấy bàn tay tỷ ấy, cất giọng ôn tồn: “Tỷ tỷ, tỷ giờ đã là Huệ Phi rồi, Hoàng thượng nói chỉ cần mẹ con tỷ bình an thì sẽ phong cho tỷ làm Đức phi.”

My Trang làm như không nghe thấy, ánh mắt nhìn đứa bé ngập đầy vẻ thương yêu, cứ như là có nhìn bao lâu cũng không đủ. Một hồi lâu sau, tỷ ấy nhìn tôi, nói: “Muội làm Thực phi thế này có thấy vui không?”

Tôi ngây người, rồi liền khẽ lắc đầu. Tỷ ấy hờ hững nói: “Vậy là rõ rồi, muội là Thực phi được sủng ái rất mực mà còn chẳng thấy vui vẻ gì như thế, ta há lại thêm coi trọng cái ngôi Đức phi gì đó kia.”

Tôi vốn biết bụng dạ tỷ ấy, liền khuyên nhủ: “Tỷ tỷ tất nhiên chẳng cần để ý tới ngôi vị Đức phi này, nhưng nó sẽ rất hữu dụng đối với tương lai của đứa bé đấy.”

“Con của ta sẽ không để ý tới mấy thứ đó đâu.” Tỷ ấy hờ hững đáp, đoạn ngoảnh đầu nhìn Ôn Thực Sơ, khẽ nói: “Thực Sơ, huynh bế con chưa vậy?” My Trang để lộ ra một nét ngọt ngào và dịu dàng hiếm khi xuất hiện, cất giọng khẩn khoản: “Huynh bế một lát đi, bế một lát đi mà.”

Ôn Thực Sơ nhìn đứa bé bằng ánh mắt quyến luyến, hai tay run lên lẩy bẩy, ngay sau đó liền ngoảnh mặt đi không chịu nhìn thêm, miệng thì nói: “Vi thần không dám.”

Tôi đầy bụng hồ nghi, đang định nói gì thì My Trang đã đổ hoe hai mắt, ánh lệ long lanh, nhưng nước mắt rốt cuộc vẫn không rơi xuống, chỉ để lộ một vẻ hồ hững như thể đã nhìn thấu sinh tử, dịu dàng nói: “Huynh vẫn còn trách muội, đúng không?”

Ôn Thực Sơ cúi đầu, nói: “Chuyện đêm đó ta cũng có lỗi, muội không cần tự trách mình.”

“Vậy sao?” My Trang buồn bã ngoảnh đầu qua một bên. “Hôm nay huynh vung đao tự tàn hại mình, lẽ nào không phải là vì đầy lòng tự trách hay sao?” Bởi vì mất máu, sắc mặt tỷ ấy lúc này nhợt nhạt vô cùng, đôi mắt vì thế lại càng thêm long lanh đen láy, nhìn chăm chăm vào y. “Muội biết, huynh rốt cuộc vẫn hận muội, hận muội ngày đó cho huynh uống chén rượu đã bị bỏ thuốc mà Thái hậu ban uội và Hoàng thượng, khiến huynh phải hối hận cả đời.” Tỷ ấy đưa tay gỡ cặp thoa vàng trên đầu xuống một cách khó khăn, đoạn vứt luôn xuống đất, cặp thoa đó vốn là do Huyền Lăng đặc biệt thưởng cho tỷ ấy sau khi biết tỷ ấy mang thai. “Thái hậu vì muốn ta hầu hạ Hoàng thượng lần nữa, không để An thị và Diệp thị chuyên sủng, thế là không tiếc sai Tôn cô cô bỏ xuân dược vào rượu đưa tới cho Hoàng thượng, còn kêu ta phải chiêu chuộng y cho tốt. Ta nhất thời cảm phần, liền chuốc say Hoàng thượng, sau đó lừa Thực Sơ uống chén rượu đã bị bỏ xuân dược vào.”

“Tỷ tỷ...” Tôi bất giác cả kinh. “Tỷ thực hồ đồ quá!”

“Ta đã là người sắp chết rồi, còn có gì phải sợ nữa? Nhờ có một lần hồ đồ ấy, bây giờ ta rất vui, cả đời này không còn điều gì hối hận.” Tỷ ấy nhìn lướt qua tôi, khẽ nói. “Chỉ là trong lòng Thực Sơ vẫn luôn có muội, cho nên y mới đau khổ.”

Ôn Thực Sơ trầm ngâm một lát, rồi chăm chú nhìn vào mắt My Trang. “Muội là phi tử của Hoàng thượng.”

My Trang bình tĩnh nói: “Từ mười năm trước, sau khi y ruồng rẫy muội, muội đã không còn coi mình là phi tử của y nữa rồi. Xin lỗi, muội biết rõ huynh thích Hoàn Nhi mà còn làm như vậy.”

Thái Nguyệt buồn bã rơi lệ. “Tiểu thư, kỳ thực những năm nay người luôn rất đau khổ. Chỉ có Ôn thái y là thật lòng quan tâm tới tiểu thư, đối tốt với tiểu thư thôi.”

“Đồ ngốc...” My Trang đưa tay lên muốn lau nước mắt cho Thái Nguyệt. “Muội với ta đều biết rõ cả, y đối tốt với ta là vì Hoàn Nhi đó thôi, từ mười năm trước đã là vậy rồi.” Máu vẫn chậm rãi chảy ra từ trong cơ thể tỷ ấy, khiến nhiệt độ cơ thể tỷ ấy giảm dần từng chút. Tỷ ấy dù cố hết sức gượng nhưng ánh mắt vẫn cứ ảm đạm dần đi, tựa như một ngọn đuốc đang từ từ tàn lụi. “Thực Sơ, muội chỉ hỏi huynh một câu này thôi, huynh rốt cuộc có chút tình cảm nào với muội không?” My Trang thở dốc liên hồi, hai bên tóc mai bị mồ hôi tuôn ra làm cho ướt nhẹp, dính sát vào má. “Có không vậy? Chỉ cần là một chút thôi, một chút xíu thôi cũng không sao cả...”

Khuôn mặt vốn luôn hiền hòa của Ôn Thực Sơ lúc này trắng bệch đến dọa người, trong mắt vẫn lên đầy tia máu, vô cùng tiêu tụy. Hắn chỉ lặng im không nói, tiếng thở dài của My Trang vang lên tựa như một làn gió yếu ớt bên ngoài cửa sổ. “Kỳ thực huynh không nói cũng không sao, như thế còn tốt hơn là huynh thấy muội sắp chết mà thương hại muội, lừa gạt muội.”

“Lượng thuốc ngày đó vốn chưa đủ để khiến ta không thể tự khống chế mình, cho nên, muội không cần phải áy náy.” Ôn Thực Sơ rốt cuộc đã mở miệng. “Ta quan tâm đến muội, cũng không hoàn toàn chỉ là vì Hoàn Nhi.”

“Vậy sao?” My Trang hơi nhếch khóe môi để lộ một nụ cười mỉm, tựa như mặt hồ nước mùa xuân vừa mới tan băng. Cặp mắt vốn ảm đạm của tỷ ấy lại một lần nữa ánh lên những tia sáng rực. “Chuyện đó tuy khiến cho huynh tự trách, nhưng có thể gặp được huynh, Thực Sơ, muội vĩnh viễn không hối hận.” Tỷ ấy lại đưa tay ra lần nữa. “Con của muội, chỉ để tâm tới việc cha nó có thương nó hay không thôi. Thực Sơ, huynh có muốn bế nó một chút không?”

Ôn Thực Sơ không sao kìm nén tình cảm của mình được nữa, cẩn thận đón lấy đứa bé, ôm nó vào lòng như ôm một món đồ quý báu nhất trên đời, khẽ hôn lên bờ má nó, rốt cuộc đã vui mừng đến rơi lệ. Hắn đưa tay ôm lấy My Trang vào lòng, tư thế này tuy khiến hắn khá vất vả nhưng thân sắc vẫn lộ rõ vẻ vui mừng. Hắn khẽ nói: “Ta tự trách chỉ là vì sợ làm liên lụy tới muội, lại làm liên lụy tới cả Thực phi nữa.”

Lối xưng hô của hắn lúc này đã tỏ rõ sự thân sơ, lòng tôi thầm buông lỏng, rơm rớm nước mắt, khẽ mỉm

cười. Nụ cười của My Trang lúc này giống như bông cúc đầu tiên nở dịp đầu thu, vừa thẹn thùng lại vừa diễm lệ. Cách biệt mười năm, không, cho dù là mười năm trước đây, tỷ ấy cũng chưa từng nở một nụ cười vui vẻ đến thế này.

Một lát sau, tỷ ấy hỏi tôi: “Đứa bé còn chưa được đặt tên đúng không?”

Tôi khẽ gật đầu. “Hoàng thượng hôm nay đã mệt quá rồi.”

“Nhuận. Gọi nó là Nhuận được không?”

“Hay lắm. Khiêm khiêm quân tử, ôn nhuận như ngọc[4]. Tỷ tỷ, đó chính là ước nguyện chung của chúng ta năm xưa.”

[4] Người quân tử khiêm tốn chí thành, ôn hòa và mềm mại như ngọc - ND.

Tỷ ấy dường như đã rất mệt, trong mắt có thêm một nét trầm lắng và mừng vui, gật đầu nhẹ. Tỷ ấy hơi nghiêng đầu qua một bên vẻ rất mỏi mệt, đôi hàng lông mi dày khẽ chớp, một giọt lệ long lanh chậm rãi chảy ra, nhỏ xuống làn da của Ôn Thực Sơ. Ôn Thực Sơ dịu dàng đưa tay lên giúp tỷ ấy lau nước mắt. “Muội đừng khóc vì ta nữa. Khi nghe thấy những lời chỉ trích mà cuối cùng Quản thị và An thị nói với ta, rất kỳ lạ, ta không hề nghĩ tới Thực phi, chỉ lo rằng có một ngày nào đó mình sẽ làm liên lụy tới muội. Tuy nay ta đã trở thành người tàn tật rồi, nhưng sau này có thể mãi mãi ở bên cạnh muội, sẽ không ai có thể gièm pha muội và ta giống như gièm pha Thực phi hôm nay.”

My Trang khẽ gật đầu. “Huynh nhớ phải trông nom cho thằng bé trưởng thành, nhất định đừng bao giờ để nó bị người ta ức hiếp.” Tỷ ấy dịu dàng tựa người vào lồng ngực Ôn Thực Sơ. “Tốt quá, trước đây huynh chưa từng ôm muội thế này.” Giọng nói của tỷ ấy chứa chan sự thỏa mãn, dần dần nhỏ đi: “Ta mệt rồi, Hoàn Nhi, muội phải giúp Thực Sơ chăm sóc con ta cho tốt đấy. Còn nữa, Hoàng hậu và An Lăng Dung, còn có Hồ Uẩn Dung nữa, muội đều phải cẩn thận...” Tỷ ấy không nói gì thêm, lặng lẽ hưởng thụ chút niềm hạnh phúc cuối cùng...

Dường như vẫn là mười mấy năm trước, trong một buổi chiều mùa hè, lá chuối trong vườn như vừa được rửa sạch, xanh biếc đến nỗi chừng như có thể chảy ra nước. My Trang lúc này nằm ngủ trên chiếc sạp kê bên cửa sổ, vì trời nóng, tỷ ấy xắn tay áo lên để lộ một phần cánh tay trắng nõn như ngó sen, trên tay có đeo một chiếc vòng ngũ sắc được bện thành từ những sợi chỉ màu. Chiếc vòng ấy chính là do tôi tự tay bện và tặng cho tỷ ấy trong dịp Tết Đoan Ngọ để tránh tà, đeo trên tay lại càng làm tôn lên làn da nõn nà như ngọc của tỷ ấy. Chiếc chăn mỏng màu hồng phớt được tỷ ấy kéo lên ngang ngực, ngay cả trong khi ngủ, tỷ ấy cũng lộ rõ vẻ đoan trang, mái tóc không hề rối loạn. Ánh dương vàng ươm chiếu xuống lông mi tỷ ấy, thoát nhìn cứ như có một cánh bướm đang đậu trên mắt tỷ ấy vậy, khung cảnh toát ra một vẻ bình yên đến khó mà miêu tả bằng lời.

Lúc này bên khố miệng My Trang và Ôn Thực Sơ đều có một nụ cười mỉm diễm đạm, tôi nắm lấy bàn tay tỷ ấy, trong đôi mắt đượm nét cười của tỷ ấy lại một lần nữa nhìn thấy những tháng ngày xưa cũ, từ tuổi thơ hồn nhiên tới tuổi thiếu nữ lòng đầy nỗi mong chờ, rồi sau đó là cuộc sống phải nương tựa vào nhau trong cung. Sau hơn hai mươi năm đằng đẳng, rốt cuộc tỷ ấy đã tìm được bến đậu của đời mình. Lúc này đây, bất kể là sự vinh quang của gia tộc, sự sủng ái của kẻ đế vương hay là sự vinh hoa phú quý tột cùng của chính bản thân, đều không thể nào so sánh được với một khoảnh khắc chân tình gần gũi.

Tôi lùi về phía sau hai bước, khẽ cất tiếng lầm bầm: “Tỷ tỷ, muội không có phúc như tỷ.”

Tỷ ấy không trả lời tôi, tỷ ấy cũng sẽ không bao giờ đáp lại bất cứ lời nào của tôi nữa.

Tôi chậm rãi bước ra khỏi Đường Lê cung, giữa màn đêm mờ mịt, sự giá lạnh trước buổi bình minh bất ngờ ập đến thân thể tôi, khiến tôi chẳng kịp đề phòng. Tựa như vừa phải trải qua một cơn ác mộng, những nỗi sợ hãi tột cùng làm tôi gần như hư thoát, mồ hôi tuôn ra đầm đìa. Bóng đêm vô biên vô tận từ trên đỉnh đầu tràn xuống, những hạt mưa lạnh lẽo rơi khiến trái tim tôi lại càng thêm giá lạnh, bên trong chứa chan một nỗi đau đớn khó mà miêu tả bằng lời.

My Trang đã đi rồi, My Trang tỷ tỷ bầu bạn với tôi hơn hai mươi năm ròng đã đi rồi. Trên thế gian này sẽ không có người đối tốt với tôi như tỷ ấy nữa, sẽ không có người nào khóc với tôi, cười với tôi, cùng chung hoạn nạn với tôi như tỷ ấy nữa.

Tôi chờ dẫn bước đi, phía sau lưng vắng vắng vang lên tiếng gõ keng báo tang, kèm theo đó là những tiếng khóc than tột cùng đau đớn, rồi một giọng nói the thé như phá tan màn đêm trầm uất giữa chốn hậu cung: “Huệ Phi nương nương đã qua đời.”

Mưa càng lúc càng lớn hơn, những hạt mưa lạnh băng như muốn nhấn chìm tôi. Tôi buồn bã ngồi trên một tảng đá xanh lạnh băng trong vịnh hạnh, thất thanh khóc lớn.

## 6. Q.7 - Chương 6: Ai Thương Ta Đổ Bệnh Vì Hoa

Mùa xuân năm nay dường như cứ thế trôi qua giữa những cơn mưa dầm rả rích. Những biến cố liên tiếp xảy ra hôm đó đã khiến trong lòng mỗi phi tần đều như bị phủ một tầng mây đen bức bối, không ai dám tùy tiện nhắc tới bất cứ chuyện gì trong ngày hôm đó nữa. Cái chết của My Trang khiến Thái hậu xưa nay vốn luôn yêu quý tỷ ấy bị đả kích rất nhiều, ngoài việc phá lệ truy phong tỷ ấy làm đức phi ra, mọi nghi thức trong tang lễ đều được tiến hành theo quy cách của quý phi, coi như là một chút an ủi đối với tỷ ấy sau khi chết. Ngoài ra, cũng vì tang lễ của My Trang mà lễ phong phi của Hồ Uẩn Dung đành dời ngày lại. Dư Nhuận được tôi đón đến bên cạnh mình nuôi nấng, thân thể thẳng bé vẫn luôn yếu ớt hơn những đứa bé khác vì khó sinh, do đó nhũ mẫu phải vắt sữa ra bát rồi mớm cho nó ăn từng chút một. Chừng hơn một tháng sau, thân thể Nhuận Nhi mới dần khá hơn một chút, bắt đầu tự bú được. Do thẳng bé là con mồ côi của My Trang nên tôi đặc biệt thương yêu, thậm chí còn hơn cả Dư Hàm và Linh Tê mà mình dứt ruột để ra mấy phần.

Chuyện hôm đó thông qua Hồ Uẩn Dung đã truyền tới tai Thái hậu, Thái hậu sau cơn giận dữ thì rốt cuộc vẫn không làm gì, chỉ giống như Huyền Lăng dặn dò Hoàng hậu phải chú ý giữ gìn thân thể, không cần hỏi nhiều tới những việc trong cung nữa, tất thấy cứ giao cho tôi xử lý là được. Mà sau chuyện lần đó, hai vị Canh y Quán, Nghê phải dọn tới vịnh hạnh, Triệu Tiệp dư và Dư Dung Nương tử thì cả ngày không bước chân ra khỏi cửa lần nào. Ngoài ra có thể dễ dàng thấy được, Dư Dung Nương tử vốn khá đắc sủng nay đã không được ngó ngang gì đến nữa, dần bị Huyền Lăng ghẻ lạnh.

Hai ngày sau đó, Huyền Lăng bắt gông ban cho Ngọc Nhiêu một chiếc bộ dao vàng ròng hình hai bông hải đường chung gốc, nói là để khen thưởng việc muội ấy dùng cắm xông vào điện của Hoàng hậu để bảo vệ tỷ tỷ. Sự ban thưởng đột ngột này tỏ rõ rằng Huyền Lăng đã bắt đầu chú ý tới Ngọc Nhiêu, đồng thời còn chẳng coi Hoàng hậu ra gì.

Mới thoáng đó, Tết Đoan Ngọ đã qua, Huyền Thanh giờ đã khỏe hẳn, từng cùng Huyền Phần vào cung thỉnh an Thái hậu mấy lần, tiếng khóc của Dư Nhuận nghe cũng vang hơn hẳn, tới lúc này hậu cung mới dần khôi phục một chút náo nhiệt.

Hôm nay Huyền Lăng thương lượng với tôi về việc phong phi cho Hồ Uẩn Dung, nói: “Lễ sắc phong cho Uẩn Dung cũng nên tổ chức rồi. Sau khi Đức phi qua đời, mẫu hậu vẫn luôn phiền muộn không vui, dùng việc này để xung hỷ một chút cũng tốt.” Dừng một chút rồi lại tiếp: “Nếu còn không phong Uẩn Dung làm phi, chỉ e nàng ấy sẽ lèo nhèo với Thái hậu mãi. Dù sao việc này cũng đơn giản, quy cách thì có sẵn rồi, phong hiệu cũng không cần đặt nữa, cứ chọn chữ xương thôi là được.”

Tôi nhớ đến tâm tư mà nàng ta để lộ ra qua hình thù thần diệu Phát Minh trên áo hôm đó, trong lòng thoáng có chút không vui, liền cười nhạt, nói: “Chữ xương vốn không có gì để chê trách, có điều thực là nổi bật quá. Ai mà không biết Hồ muội muội cầm trong tay khối ngọc bích khắc bốn chữ “vạn thể vĩnh xương” khi ra đời. Nếu Hoàng thượng thật lòng thương muội ấy, vậy thì đừng nên nuông chiều muội ấy quá.”

Y vốn đang ung dung đọc cuốn Thái Bình ngự lãm, nghe thế liền ngẩng đầu nhìn tôi vẻ nghi hoặc. “Nàng cũng cảm thấy Uẩn Dung đôi lúc hơi quá trớn ư?”

Tôi cầm nắp chén trà khẽ gạt mấy cái, chậm rãi nói: “Giữa mùa đông hoa thủy tiên rất thơm, nhưng chính vì hương thơm nồng đậm quá nên mới dễ làm người ta đau đầu. Giống như hoa nhài vậy, hương thơm thoang thoảng lan xa mới là tốt nhất. Hồ muội muội được Hoàng thượng và Thái hậu thương yêu, tất nhiên không ai sánh bằng, nhưng thân ở ngôi cao khó tránh khỏi bị kẻ tiểu nhân đổ kỵ, việc vừa rồi chính là một ví dụ rõ ràng nhất, nếu muội ấy chỉ là một phi tần bình thường thì đã chẳng bị người ta để ý tới những chi tiết nhỏ trên xiêm y rồi.”

Huyền Lăng khẽ cười, nói: “Điều nàng lo nghĩ quả không sai, vậy cứ đổi cho nàng ta một phong hiệu khác là được rồi. Uẩn Dung vốn thông minh, mẫn tiệp, vậy cứ ban cho nàng ấy chữ mẫn đi, nàng đi báo việc này với phủ Nội vụ một tiếng là được rồi.”

Y thấy trên tường đang treo một bức Thu phổ dung tân đồ vừa vẽ, bên trên lá sen khô vàng, phù dung nở rộ, phong cảnh ngọc đầy sắc xuân, giữa những bông hoa còn có hai con hồng nhạn vỗ cánh bay giữa trời, thành cặp thành đôi, mẫn nồng da diết. Y cười, nói: “Trẫm nhớ là đầu từng thưởng cho nàng bức họa này của Thôi Bạch?”

Tôi che miệng cười, nói: “Chẳng qua là mấy nét tô vẽ cầu thả của một cô bé, vậy mà Hoàng thượng cũng bị gạt ư?” Thấy y lộ vẻ nghi hoặc, tôi bèn giải thích: “Đây chỉ là bức họa phỏng theo mà tiểu muội của thần thiếp vẽ trong lúc rảnh rỗi thôi.”

“Tiểu muội của nàng?” Y khẽ mỉm cười, đôi hàng lông mày bất giác giãn ra. “Có phải là nữ tử ngày đó từng xông vào điện của Hoàng hậu không? Trẫm đã thưởng cho nàng ta một chiếc bộ dao mà không thấy tới tạ ơn gì cả, hôm nay sẵn dịp trẫm ở trong cung của nàng, xem ra nàng ta không thể lười nhác được rồi.”

Tôi không thoái thác được, đành gọi Ngọc Nhiêu tới. Lúc này Ngọc Nhiêu vừa trang điểm xong, khi tới còn có chút không bằng lòng, chỉ hơi nhún người hành lễ với Huyền Lăng một cái rồi im lặng đứng sang một bên.

Huyền Lăng không hề khó chịu, chỉ mỉm cười, nói: “Nàng giỏi tài vẽ tranh như vậy, có muốn cọ sát với họa sư trong cung một chút không? Trẫm có thể an bài giúp nàng.”

Ngọc Nhiêu hờ hững nói: “Họa sư trong cung đa phần đều thích những thứ màu sắc rực rỡ, hoa lệ, Hoàng thượng nhìn dân nữ phỏng theo tranh của Thôi Bạch để vẽ chắc cũng biết rồi, dân nữ ắt hẳn là không hợp với họa sư trong cung.”

Y chăm chú nhìn bức tranh trên tường một lát rồi nói: “Nàng vẽ một đôi chim nhạn.” Sau đó liền chậm rãi cất tiếng ngâm: “Khuất bóng vạn tầng mây, ngàn non tuyết muộn, bóng lẻ về đâu chứ[5]? Chim nhạn là loài chim trung trinh, do đó lúc nào cũng thành đôi thành cặp.” Đoạn y cười, nói: “Tỷ tỷ của nàng mỗi khi tới Thái Bình hành cung đều ở tại Nghi Phù quán, nàng ấy rất thích hoa phù dung đấy.”

[5] Trích Mô ngư nhi - Nhạn khâu, Nguyên Hiếu Vãn. Dịch thơ: Điệp Luyến Hoa. Nguyên văn Hán Việt: Diêu vạn lý tầng vân, thiên sơn mộ tuyết, chích ảnh hưởng thù khứ? - ND.

Ngọc Nhiêu tới lúc này mới nở nụ cười tươi. “Dân nữ cũng thích loài chim trung trinh.”

Huyền Lăng thấy muội ấy nở nụ cười, bất giác đổi mắt nhìn chăm chú. “Cây trâm ngọc trên đầu nàng đẹp lắm. Có điều hình như nàng vừa trang điểm, chiếc bộ dao trâm ban thưởng nàng không thích hay sao, có gì khi trẫm triệu kiến lại không cài?”

Tôi lo Huyền Lăng giận Ngọc Nhiêu, vội vàng nói: “Tiểu muội của thần thiếp vốn không thích những thứ đồ vàng, do đó mới không cài đấy thôi.” Tôi khẽ đẩy Ngọc Nhiêu một cái. “Hoàng thượng ban thưởng, muội còn chưa tạ ơn đấy.”

Ngọc Nhiêu hơi khom người một chút, nói giọng không tự ti, không kiêu ngạo: “Dân nữ quả đúng là không thích đồ vàng, hơn nữa hoa hải đường trên chiếc bộ dao đó là loài hoa mà tỷ tỷ dân nữ thích, dân nữ quyết sẽ không dụng đến.”

Huyền Lăng cười, nói: “Vui một mình chẳng bằng mọi người cùng vui, có đồ tốt chia sẻ cho nhau cũng không tệ chút nào.” Đoạn y vẫy tay gọi Lý Trường lại: “Đi lấy bức Thu phổ dung tân đồ của Thôi Bạch lại đây thưởng cho Chân tiểu thư.” Sau đó liền cười giải thích: “Bức tranh này lục đệ và cửu đệ của trẫm đều rất thích, lão lục thì vừa ý hoa phù dung, lão cửu thì thích chim nhạn, đã xin trẫm mấy lần rồi nhưng trẫm không cho đấy. Bây giờ trẫm thưởng nó cho nàng, bọn họ nhất định sẽ ghen tị lắm đấy.”

Ngọc Nhiêu hơi ửng hồng đôi má, khom người tạ ơn.

Tôi bất giác nhớ lại việc Huyền Thanh trồng hoa sen khắp hồ để mừng sinh nhật mình năm nào, liền khẽ nở nụ cười mỉm. “Bức họa này quả là mang đầy ý vị, thần thiếp thật hy vọng sau này tiểu muội thành thân

không phải đi xa, như thế hai tỷ muội qua lại với nhau cũng tiện, giống như cặp chim nhận kia, bằng không tỷ muội phải xa nhau, vậy thì đâu còn gì là vui thú nữa.”

Huyền Lăng chỉ cười không nói, mấy ngày sau lại sai người ban tặng hai khối mực Lý Đình Khuê và mấy cuộn giấy Trùng Tâm Đường để Ngọc Nhiêu dùng vẽ tranh. Thấy Huyền Lăng như vậy, tôi vốn còn có chút lo lắng, nhưng khi Huyền Lăng tới cũng chỉ thỉnh thoảng mới gọi Ngọc Nhiêu tới rồi lẳng lặng nhìn muội ấy pha trà, vẽ tranh, thường xuyên không nói một lời, giống như là đang ngắm cảnh từ xa. Ngọc Nhiêu thì lại càng không nói gì với y trước, chỉ làm việc của mình. Ngoài cửa sổ, lá chuối mơn mớn xanh biếc, thỉnh thoảng lại có mấy cánh hoa màu hồng lộ ra dưới ánh mặt trời. Thời gian cứ thế trôi qua, ba người chúng tôi cùng ngồi với nhau trong tĩnh lặng, thành ra cũng không cảm thấy thời gian trôi quá nhanh.

Nửa tháng sau, lễ phong phi của Hồ Uẩn Dung rốt cuộc đã được cử hành. Thân thể Trinh Quý tần lúc này đã khá hơn một chút, có thể miễn cưỡng tới tham dự. Tôi đứng nghiêm trang một bên, lén quay sang rỉ tai hỏi Hoán Bích: “Việc muội bế nhị Hoàng tử tới trộm rồng tráo phượng hôm đó, Trinh Quý tần không nghi ngờ gì cả chứ?”

Hoán Bích đáp: “Dạ không. Nô tỳ cũng đã đắm vào mu bàn chân tam điện hạ hai cái giống hệt như nhị điện hạ rồi, hơn nữa quãng thời gian đó Trinh Quý tần đang ốm nên chẳng để tâm tới được, đợi khi đón nhị điện hạ về thì vết thương đã lành hẳn rồi.” Muội ấy vừa nói vừa đưa tay xoa ngực. “Hôm đó Lý công công tới đón tam điện hạ, vừa khéo hai vị điện hạ đều đang ngủ ở chỗ Đức phi. Nô tỳ thấy mặt ông ấy đầy nét sầu lo, nói là phải tích huyết nghiệm thân gì đó, trong lòng thầm biết là không hay, liền thừa dịp không ai chú ý bọc nhị điện hạ vào chiếc tã mà nương nương đã tự tay làm. Dù sao hai vị điện hạ trông cũng giống nhau, lại đều đang ngủ, chỉ cần nô tỳ ôm chặt một chút là sẽ khó có ai phát giác ra được.”

Tôi thở dài, nói: “May mà muội nhanh trí, lại còn nhắc Trinh Quý tần tránh mặt đi, bằng không nhị điện hạ mà khóc lên, Trinh Quý tần thân là mẹ ruột ắt sẽ phát hiện ra ngay.”

Hoán Bích nói: “Khi đó trái tim nô tỳ cũng nảy lên tới tận cổ họng rồi ấy chứ!” Sau đó lại đưa mắt liếc về phía Hoàng hậu lúc này đang ngồi nghiêm trang trên ghế phượng. “Lần này coi như may cho Hoàng hậu, đã gây ra nhiều chuyện thị phi như thế mà Hoàng thượng còn tha cho nàng ta, thực chẳng ra sao cả.”

Huyền Lăng đang ngồi bên cạnh Hoàng hậu tỏ ra hết sức hồ hững, xem ra quan hệ giữa hai bên đã bắt đầu xuất hiện vết rạn nứt rồi. Tôi thầm cười lạnh một tiếng, có lẽ bọn họ vốn đã chẳng gần gũi gì, hoặc cũng có thể vết rạn nứt ấy đã xuất hiện từ lâu lắm rồi, chỉ là bây giờ lại càng sâu sắc thêm mà thôi. Tôi mỉm cười, khẽ lắc đầu, ngoài mặt thì vẫn ra vẻ rất mực kính cẩn, khẽ nói: “Hoàng thượng không phải là không phân biệt được đúng sai, chẳng qua là bị tình cảm làm vướng bận, tâm bất do kỷ đó thôi.”

Tôi thầm thở dài một hơi, tâm tư bất giác lại càng nặng thêm mấy phần.

Đợi khi nghi lễ xong xuôi, các phi tần theo lệ đều phải tới Yến Hy điện chúc mừng Hồ Uẩn Dung. Suốt nửa ngày trời, hậu cung đều vô cùng náo nhiệt, tôi đặc biệt đợi lúc mọi người đã rời khỏi Yến Hy điện hết mới dắt theo Cận Tịch tới chúc mừng.

Hồ Uẩn Dung lúc này đang đứng dưới mái hiên nhìn cung nữ thả diều, thấy tôi tới thì bèn vẫy tay cười, nói: “Thần thiếp ngỡ là Thục phi nương nương không chịu nổi mặt, ai ai cũng tới mà duy chỉ mình nương nương không tới, đang định qua bên đó thỉnh tội đây này.”

“Muội muội nói đùa rồi.” Tôi bước đến nắm lấy bàn tay nàng ta. “Muội trước giờ vẫn luôn gần gũi với Đức phi tỷ tỷ, cũng phải thông cảm cho ta một chút, bây giờ Dư Nhuận đang ở trong cung của ta, ta nhất định phải vạn phần cẩn thận mới được, bằng không thực là có lỗi với tỷ ấy.” Hồ Uẩn Dung nghe thế liền khẽ gật đầu. “Nghe nói tứ điện hạ bây giờ đã khỏe mạnh hơn lúc mới sinh nhiều rồi, đều là nhờ công của Thục phi cả.”

Tôi quan sát bộ cung trang rực rỡ trên người nàng ta, khẽ cười, nói: “Lần này muội được phong làm Mẫn Phi, ta cũng muốn tới sớm để chúc mừng muội lắm chứ, chỉ là vừa rồi chỗ muội nhất định là đông người náo nhiệt, ta muốn tâm sự đôi câu lại sợ muội muội không có thời gian để nghe. Ta thực tình đây lòng thương muội muội mà không dám nói, thứ nhất là sợ muội muội chẳng thềm, vì muội vốn là người được Thái hậu và Hoàng thượng thương yêu nhất rồi; thứ hai là ta cũng sợ có người nói bậy sau lưng là ta thiên vị, chỉ biết

nương theo ý của Thái hậu và Hoàng thượng mà tới bờ đờ muội muội, thành ra một phen chân tâm chẳng dám bộc lộ ra ngoài.”

Hồ Uẩn Dung cùng ngồi xuống với tôi, lại cười tủm tỉm kêu thị nữ pha trà dâng lên, nói: “Sau chuyện ngày hôm đó, nếu muội còn không rõ tỷ tỷ thật lòng thương muội thì thực là chẳng biết tốt xấu gì. Ai mà ngờ nổi vị biểu tỷ đó của muội lại chẳng thương muội được như tỷ tỷ, còn bày kế hãm hại muội nữa, thực là đáng buồn.” Nói rồi nàng ta nắm lấy bàn tay tôi, nở một nụ cười đầy ý vị. “Ngày tháng trong cung còn dài, sau này muội còn phải nhờ cậy vào tỷ tỷ nhiều lắm.”

Tôi khẽ cười, nói: “Muội muội thông minh, miễn tiện, Hoàng thượng đã đặc biệt vì thế mà đổi phong hiệu uội, niềm vinh hạnh như thế trong cung thực là chẳng có ai hơn. Ta sau này còn mong được muội muội giúp đỡ ấy chứ, bằng không một mình quản lý lục cung thì thực là nhọc nhằn lắm.” Sau đó lại khẽ cất tiếng thở dài. “Nếu muội muội sớm ngày trở thành quý phi, ta hẳn sẽ có thể buông bỏ gánh nặng đang mang hiện giờ, việc chăm sóc mấy đứa bé dù sao cũng quan trọng hơn.”

“Tỷ tỷ nói đùa rồi.” Mẫn Phi nở nụ cười mỉm, cặp mắt long lánh đung đưa. “Muội đâu có xứng làm quý phi, ngay đến Hoàng hậu biểu tỷ cũng cảm thấy muội chẳng có tài cán gì, chỉ có thể dừng lại ở ngôi phi này thôi. Tỷ tỷ nói Hoàng thượng đổi phong hiệu của muội là niềm vinh hạnh lớn lao, nhưng muội thực sự thích chữ xương kia hơn nhiều.”

Tôi cười tủm tỉm, nói: “Chữ xương đó của muội muội tất nhiên là rất tốt, nhưng thần điều Phát Minh thoát nhìn thật quá giống phượng hoàng, khó tránh khỏi có người nảy lòng ngờ vực.”

“Ồ?” Nàng ta tươi cười rạng rỡ, đưa tay chỉnh lại chiếc bộ dao đính hồng ngọc cài trên đầu. “Trong lòng tỷ tỷ chẳng lẽ không có một chút nghi ngờ nào ư?”

Tôi cười nhạt, nói: “Sao có thể chứ! Muội muội hẳn cũng biết bây giờ cha ta vẫn còn là tội nhân ở mãi đất Xuyên Thục, gia thế thấp kém, được Hoàng thượng thương yêu cho làm thực phi thế này đã là may mắn lắm rồi, lúc nào cũng phải cố gắng giữ mối thiện duyên, đâu có dám nghi ngờ gì muội muội. Hơn nữa hôm đó ta bị Quân thị vu cáo, muội muội còn đứng ra nói giúp ấy lần, trong lòng ta đến bây giờ vẫn luôn ghi nhớ kĩ.”

Hồ Uẩn Dung lén thở phào một hơi, sau đó mới chậm rãi cười, nói: “Ngày đó cung nữ của An thị làm kinh động tới Đức phi tỷ tỷ, vì thế mới khiến Đức phi tỷ tỷ chịu cơn kinh hãi bên ngoài Chiêu Dương điện, cuối cùng thì khó đỡ. Nghe nói vì việc này mà tỷ tỷ từng tát con tiện nhân An thị đó một cái ở Đường Lê cung, đúng không?”

Tôi khẽ nhấp một ngụm trà, nói: “Khi đó ta quả thực có phần nôn nóng quá, cũng bởi toàn bộ tâm tư đều đặt trên người Đức phi tỷ tỷ cả.”

“Việc này không thể trách tỷ tỷ được. Tỷ tỷ cứ nhìn cái bộ dạng đốn mạt của cô ta thường ngày mà xem, thực là đáng khinh quá mức, nếu đổi lại là muội thì không chỉ đơn giản là một cái tát thế thôi đâu.” Nàng ta thoáng lộ vẻ đắc ý. “Từ sau khi Đức phi qua đời, Hoàng hậu đối đãi với cô ta cũng kém ngày xưa nhiều rồi.”

Tôi mỉm cười khe khẽ, sai Cận Tích mở hộp quà mang theo ra, bên trong là một cây tuyết sâm rất lớn, áng chừng phải to ngang cổ tay của một nữ tử. “Vừa rồi đông người không tiện, cây tuyết sâm ngàn năm này là để uội muội bồi bổ thân thể. Mong là muội muội có thể sớm ngày sinh hạ hoàng tử cho Hoàng thượng, đến khi đó ta sẽ lại tới đây chúc mừng Mẫn Quý phi.”

Ánh mắt Hồ Uẩn Dung bất giác trở nên ảm đạm, ngay sau đó đã lại nở nụ cười tươi. “Đa tạ tỷ tỷ.” Rồi nàng ta khẽ thở dài một tiếng. “Tiếc là Ôn thái y đã vì mấy chuyện vu vơ không căn cứ kia mà tinh thần suy sụp, bằng không có y trợ giúp điều dưỡng thân thể, Uẩn Dung hẳn sẽ sớm ngày được như ước nguyện.”

Tôi ngẩng đầu nhìn sắc trời một chút, rồi cũng thở dài. “Vốn muốn nói chuyện với muội muội lâu một chút, tiếc là đã đến thời gian ta phải tới cung của Hoàng hậu rồi. Gần đây trong cung xảy ra mấy chuyện không lớn không nhỏ, ta cần đi bẩm báo với Hoàng hậu một tiếng.”

Hồ Uẩn Dung cười, nói: “Tỷ tỷ kiếm cớ gạt muội đấy sao? Ai mà không biết biểu ca đã giao phó mọi việc trong cung cho tỷ, bảo cô ta chú ý nghỉ ngơi, tỷ đâu cần phải để ý tới cô ta làm gì nữa.” Sau đó lại cầm tay

tôi, nói tiếp: “Trong cung của muội còn có Vân Sơn Ngọc Tiêm trà mà Hoàng thượng vừa ban cho đây, tỷ tỷ hãy ở lại đây uống trà nói chuyện với muội đi mà.”

Tôi làm ra vẻ rất luyến tiếc: “Trà trong cung của muội muội tất nhiên phải là hạng nhất rồi. Nghe nói năm nay mưa nhiều, Vân Sơn Ngọc Tiêm trà tổng cộng mới tiến cung có hơn một cân, không ngờ chỗ muội muội đã có rồi.” Hơi dừng một chút, tôi nói về hết cách: “Chỉ là cô ta dù tệ đến mấy thì cũng là nữ tử tôn quý nhất trong cung, Hoàng thượng cũng không thể không nể mặt cô ta được, nói gì thì nói, Thuần Nguyên Hoàng hậu cũng là tỷ tỷ ruột của cô ta, mà Thái hậu lại là người nhà họ Chu nữa, Hoàng thượng tuy đã nói như vậy nhưng ta cũng không thể cho là thật được. Ta xin thật lòng khuyên muội muội một câu này, xét cho cùng cô ta vẫn là hoàng hậu.”

Những lời cuối cùng trước khi rời đi, tôi nói bằng giọng chân thành thấm thía, chẳng rõ Hồ Uẩn Dung có nghe lọt tai hay không, chỉ im lặng tiễn tôi đi mà không nói gì.

Sau khi về cung, Hoán Bích lên hỏi tôi: “Mấy lời khuyên của tiểu thư không biết Mẫn Phi có nghe lọt tai không nhỉ?”

“Ai mà biết được, dù sao sau chuyện lần trước, hai bên cũng đã kết mối thù sâu rồi, mà thường ngày cô ta lại luôn tỏ ra cao ngạo như thế nữa.”

Hoán Bích mỉm cười, nói: “Chỉ sợ tiểu thư càng khuyên cô ta lại càng bất mãn với Hoàng hậu hơn thôi.”

Vừa khéo lúc này Vệ Lâm tới thăm mạch bình an, tôi tranh thủ lúc y thăm mạch, khẽ hỏi: “Ôn thái y đã đỡ hơn chút nào chưa?”

Vệ Lâm thấp giọng đáp: “Tinh thần của Ôn thái y vẫn luôn không được tốt, cả ngày mượn rượu giải sầu, thêm vào đó nhất dao kia cũng không nhẹ, đến bây giờ tình hình vẫn tệ vô cùng.” Hơi dừng một chút, y lại tiếp: “Quan trọng nhất là cái tâm khí ngày xưa đã chẳng còn.”

Tôi buồn bã lắc đầu. “Người hãy giúp bản cung để ý tới y nhiều một chút.”

Vệ Lâm đáp “vâng” một tiếng, tôi đứng dậy đi tới trước cửa sổ, nhìn những phiến lá chuối xanh biếc bên ngoài, nhẹ nhàng cất tiếng: “Ôn Thực Sơ bị như vậy rồi, bây giờ bên cạnh bản cung chỉ còn mình người là đáng tin cậy thôi.”

Vệ Lâm khom người, nói: “Nương nương quá khen rồi, vi thần nhất định sẽ hết lòng hết sức.”

Tôi nói: “Người có tấm lòng như vậy là tốt nhất rồi, bản cung ắt sẽ không bạc đãi người đâu. Đợi vài ngày nữa người hãy bảo Ôn Thực Sơ tới đây thăm mạch bình an cho tứ diện hạ.” Tôi cố ý hạ thấp giọng nói: “Chắc người biết rõ nên làm thế nào cho ổn thỏa.”

Y đáp “vâng” một tiếng, cáo từ rời đi.

Khi nhìn thấy dung mạo Ôn Thực Sơ, tôi không kìm được hít vào một hơi khí lạnh, con người thường ngày vẫn luôn hiền hòa, ôn hậu đó giờ đây không ngờ đã tiêu tụy tới mức này. Chỉ thấy hằn lúc này hai mắt hõm sâu, gầy đến mức như chỉ còn da bọc xương vậy, thực khác hẳn với trước kia. Hằn vốn bị thương nặng vừa lành, thế mà toàn thân lại nồng nặc mùi rượu, khiến người ta không kìm được phải lùi về phía sau mấy bước.

Tôi thấy hằn như vậy, lại nghĩ tới cái chết của My Trang, còn chưa nói gì thì nước mắt đã tuôn rơi lã chã.

## 7. Q.7 - Chương 7: Tâm Sự Nặng Mang Muốn Giải Bày

Hôm ấy Mân Châu vừa mới tiến cống vài thiêu, Huyền Lăng liền sai Lý Trường mang tới cho tôi một giỏ, tôi đang sai người mang một ít qua cho Ngọc Diêu và Ngọc Nhiêu thì chợt thấy Huyền Lăng tươi cười bước vào. “Ngựa ruổi bụi hồng, Phi mĩ miệng[6]. Đây chính là vật mà Dương Quý Phi thích nhất đấy, Hoàn Hoàn, nàng cảm thấy thế nào?”

[6] Trích Quá Hoa Thanh cung kỳ 1, Đỗ Mục. Dịch thơ: Lê Nguyễn Lưu. Toàn bài: Trường An trông tựa gấm hoa thêu, nghìn cửa trên nên đã mở đều. Ngựa ruổi bụi hồng, Phi mĩ miệng, ai hay vài tiến đã về

triều. Nguyên văn Hán Việt: Trường An hồi vọng tú thành đồi, sơn đỉnh thiên môn thứ đệ khai. Nhất ky hồng trần Phi tử tiểu, vô nhân tri thị lệ chi lai - ND.

Tôi bóc một quả vải bỏ vào miệng y, cười, nói: “Tất nhiên là thơm ngon, nhiều nước rồi, chỉ là thần thiếp thấy nó quá ngọt, hơn nữa nếu nằm vào cũng phải tiến cống mấy giỏ lớn thế này, chỉ e sẽ có rất nhiều ngựa phải chạy mệt quá mà chết mất.”

Độ này thời tiết nóng dần, ánh nắng bên ngoài đã oi ả hơn hẳn, Huyền Lăng hôm nay chỉ mặc một chiếc áo đơn màu xanh lam, nhìn thấy trên giường của tôi đã trải chiếu trúc liền ngả người nằm luôn xuống. “Nàng xưa nay vẫn sợ nóng nhất, vốn nên tới Thái Bình hành cung tránh nóng mới phải.”

Tôi cười, nói: “Không làm chủ nhà thì không biết củi gạo đắt đỏ. Thái hậu bây giờ người không khỏe không tiện xuất hành, thần thiếp thì có mấy đứa nhỏ ở bên nên muốn mang cả đi cũng khó, chỉ riêng nhũ mẫu, bảo mẫu thôi cũng đủ phiền phức rồi. Hoàng thượng thử nghĩ xem, đưa họ theo sẽ phải chuẩn bị quần áo, xe ngựa, rồi còn phải bảo hành cung bên kia an bài sắp xếp, thực là tốn kém vô cùng.”

Huyền Lăng bật cười, đưa tay khẽ gõ trán tôi một cái. “Nàng đúng là biết tiết kiệm đấy. Trẫm xem sổ sách của hậu cung tháng này rồi, không ngờ lại bớt chi được hơn một vạn lạng bạc so với tháng trước, tất thấy đều là nhờ vào công lao cần kiệm của nàng.”

“Hoàng thượng cho là hơn một vạn lạng bạc đó nhờ đâu mà tiết kiệm được? Nghe thị và Quán thị bị biếm làm canh y, Triệu Tiệp dư và Dư Dung Nương tử thì bị phạt bổng lộc, chỉ từ đó thôi đã tiết kiệm được không ít rồi. Đức phi đã qua đời, theo ý của Thái hậu thì phải dùng số bạc gấp ba lần vào người Nhuận Nhi, nhưng giờ đây Hoàng thượng đã ít tới chỗ của Dư Dung Nương tử và An Chiêu viện hơn, lượng chi tiêu của hai cung đó đã bớt đi được khá nhiều, thành ra cũng tiết kiệm được một ít. Ngoài ra vì Đức phi tử tử vừa mất, xiêm y mới của các phi tần đa phần đều không dùng các thứ hoa văn phức tạp bằng chỉ vàng, lại nhờ Kính Phi tử tử biết tính toán nữa, nên mới càng tiết kiệm được thêm.” Tôi mỉm cười lờ mờ y một cái. “Sắp tới lại có một đợt tuyển tú nữa rồi, Hoàng thượng mà chọn thêm mấy vị muối muối vào cung, chỉ e dù có thêm mười vạn lạng bạc cũng chẳng đủ chi tiêu được.” Huyền Lăng cầm lấy chiếc quạt lông công để gần đó nhẹ nhàng phe phẩy. “Mấy câu này của nàng sao nghe chưa loét thế nhỉ? Nếu nàng muốn tiết kiệm bạc trong việc này, trẫm có thể chỉ cho nàng một cách rất hay, trẫm sẽ chỉ chọn mấy cung nữ xinh đẹp trong cung của nàng làm phi tần thôi, tiền tiêu hằng tháng của bọn họ thì cứ khấu trừ vào bổng lộc của nàng là được rồi. Mỗi tháng nàng được lĩnh một ngàn lạng bạc, nuôi mấy canh y, tuyển thị hầu là không vấn đề gì.”

Tôi cầm chiếc quạt tròn có vẽ hình hoa sơn chi lên đánh khẽ vào vai y một cái, phỉ phui nói: “Hoàng thượng nếu thích người nào thì cứ việc mang đi! Thần thiếp nghe mấy tiểu cung nữ nói, Phỉ Văn đã chết kia chính là vì muốn được Quán thị tiến cử làm tuyển thị nên mới đứng ra vu cáo thần thiếp như thế. Hoàng thượng nếu chỉ chọn lấy vài canh y, tuyển thị thì có gì đặc biệt đâu, thật sự nhìn vừa mắt ai đó thì phải phong luôn làm quý nhân mới hay chứ! Làm như vậy cũng có thể khiến một số người tỉnh ra, nếu không có cái bản lĩnh đó thì tốt nhất là hãy yên phận giữ mình.”

Huyền Lăng chống tay nằm nghiêng trên giường, tiện tay chỉ về phía Hoán Bích đang bóc vải bỏ vào trong bát, nói: “Nếu nàng thật sự rộng rãi như vậy, hôm nay trẫm sẽ mang Hoán Bích đi, nàng nói xem có được không?”

Tôi cười tủm tỉm, đưa mắt liếc y một cái. “Thần thiếp bây giờ chỉ còn lại một mình Hoán Bích là a hoàn tùy giá, chẳng khác nào tỷ muội, lẽ nào Hoàng thượng lại muốn đoạt lấy rồi mang đi sao?”

Y đưa tay nhón một quả vải đã bóc vỏ lên ăn, nhổ hạt ra, nói: “Chính bởi vì Hoán Bích là thân tín của nàng nên trẫm mới không bạc đãi. Nàng nói xem trẫm sắc phong cho nàng ta làm quý nhân luôn được không? Giống như nàng năm xưa vậy.” Y hơi nghiêng đầu suy nghĩ, lại cười, nói: “Phong làm Hy Quý nhân nhé?”

Hoán Bích cả kinh, chiếc bát trong tay rơi xuống đất nghe “xoảng” một tiếng. Tôi và Huyền Lăng đều giật nảy mình, Hoán Bích chẳng để tâm tới việc thu dọn, hoang mang quỳ xuống, nói: “Nô tỳ không dám! Nô tỳ năm nay đã hai mươi sáu tuổi, thực sự là già lắm rồi, làm sao xứng hầu hạ Hoàng thượng chứ, xin Hoàng thượng hãy tha cho nô tỳ!”

Huyền Lăng thích thú ngồi thẳng người dậy, cười tủm tỉm, nói: “Đúng là lạ thật, các cung nữ bình thường mà được như vậy nhất định sẽ mừng rỡ vô cùng, nhưng người thì lại thoái thác là mình tuổi đã lớn. Tuổi

lớn thì sao chứ? Mà kỳ thực hai mươi sáu tuổi cũng chưa thể tính là già được.”

Hoán Bích co rúm người lại, dập đầu xuống đất “bộp bộp” mấy cái, nói giọng nhỏ như muỗi kêu: “Nô tỳ có tội, nô tỳ đã có người trong lòng rồi.”

Trái tim tôi bất giác giật thót một cái, đang định đứng dậy thì Huyền Lăng đã kéo tôi lại cười lớn. “Người đã có người trong lòng rồi? Là thị vệ hay là thái giám thế? Chắc không phải là vị thái y nào đó chứ hả?” Hoán Bích đỏ mặt tía tai, lại càng cúi gằm mặt xuống, suốt một hồi lâu không nói năng gì.

Huyền Lăng quay qua hỏi tôi: “Nàng có biết không?”

Tôi vội đáp: “Thần thiếp không biết.”

Huyền Lăng mỉm cười sai Hoán Bích ngẩng đầu lên, nói: “Người cứ nói ra đi, trẫm sẽ thành toàn ới nhân duyên này của người.”

Hoán Bích then thùng đến nỗi vàng trán cũng đỏ lựng lên, chỉ lắc đầu không nói năng gì.

Tôi cười, nói: “Hoàng thượng thật là xấu xa quá mà, mang Xích Thước của Trinh muội muội đi rồi chưa thấy đủ, lại còn có chủ ý với Hoán Bích của thần thiếp nữa. Người nghĩ thần thiếp cũng hiền lành như Trinh muội muội sao? Dù có ang kiêu tám người khiêng đến đưa Hoán Bích đi làm quý nhân, thần thiếp cũng không chịu. Thần thiếp sẽ giữ Hoán Bích lại, hôm nào đó còn phải đích thân chỉ hôn uội ấy mới coi như là xong xuôi.” Rồi tôi kéo Hoán Bích đứng dậy. “Muội mau đứng lên đi, không cần phải để ý tới Hoàng thượng làm gì cả.”

Huyền Lăng kéo tay tôi lại, cười nói: “Ồ đâu ra một người bá đạo thế này nhỉ, ngay đến lời của trẫm mà cũng dám không để ý tới cơ đấy. Trẫm còn có việc này muốn hỏi nàng, lần trước lão lục đổ bệnh, sao nàng lại sai Hoán Bích đi chăm sóc thế? Hoán Bích là người thân cận nhất của nàng, nàng nỡ để nàng ta rời xa mình lâu như vậy ư?”

Tôi tháo chiếc vòng bạc đang đeo trên tay xuống đưa cho Hoán Bích. “Chiếc vòng này không còn sáng nữa rồi, đợi lát nữa hãy mang đi bảo thợ đánh lại cho ta. Nhớ mang về cho sớm đấy, tỳ tỳ vừa đi chưa bao lâu, vẫn nên dùng đồ bạc thì hơn.” Thấy Hoán Bích đã đi rồi tôi mới nói: “Bên cạnh thần thiếp tổng cộng chỉ có mấy người như vậy thôi, Cận Tịch thì không có chút thời gian rảnh nào, Hoa Nghi vẫn còn chưa hiểu chuyện, mấy người khác chỉ sợ còn không đủ để hầu hạ Hoàng tử và Công chúa. Thần thiếp nghĩ cứ cho Hoán Bích ra ngoài cũng tốt, dù sao muội ấy tuổi cũng lớn rồi, Vương gia đổ bệnh, người từ các phủ khác tới thăm nhất định là không ít, không biết chừng lại có tiểu tử nào thích hợp thì cũng coi như là làm nên một mối nhân duyên.”

“Nàng chỉ biết suy nghĩ cho người khác thôi, mà bây giờ Đức phi đã qua đời, nàng nhất định là rất không thoải mái rồi.” Huyền Lăng xoa nhẹ tay tôi, ân cần nói: “Nàng gầy đi nhiều quá, đợi hôm nào trẫm phải bảo Ôn Thực Sơ tới chăm sóc nàng mới được.”

Tôi ngược mắt lên nhìn y. “Hoàng thượng không nghi ngờ Ôn Thực Sơ lén tới thăm thần thiếp là có tư tình nữa sao?”

Y gượng cười một tiếng, tỏ vẻ áy náy, nói: “Thái Nguyệt đã nói với trẫm rồi, là Đức phi nhờ y đi thăm nàng.” Sau đó lại ho khan một tiếng, nói tiếp: “Huống chi bây giờ y đã chẳng khác gì bọn Lý Trường rồi, chẳng còn ai có thể nói ra nói vào được nữa.”

Tôi cup mắt xuống, nói: “Vì việc của thần thiếp và My Trang tỳ tỳ, Ôn đại nhân là một nam tử cũng được, là một người thầy thuốc cũng được, cả thể xác và tinh thần đều đã bị tổn thương nặng nề. Bây giờ ngoài việc mỗi tháng ba lần đến thăm mạch cho Nhuận Nhi để tỏ lòng áy náy với cái chết oan của My Trang tỳ tỳ, Ôn đại nhân chẳng còn tâm trạng để làm gì khác nữa.”

Huyền Lăng trầm lặng một chút rồi mới khẽ nói: “Trẫm biết việc lần đó đã làm nàng phải chịu ảm ức rất nhiều.”

Tôi buồn bã nói: “Thần thiếp phải chịu ảm ức thì không có gì, nhưng Đức phi tỳ tỳ thật oan ức biết bao nhiêu, nếu không vì Quân thị gây chuyện thị phi thì làm sao tỳ tỳ lại phải chịu cơn kinh hãi rồi khó sinh như thế, để đến nỗi Nhuận Nhi mới ra đời đã mồ côi mẹ. Bây giờ so với tỳ tỳ phải chết oan, Quân thị tuy

bị đầy tới vĩnh hạn nhưng dù sao cũng vẫn là một cung tần được ăn ngon mặc đẹp...” Nói tới đây tôi lại càng đau xót, liền cúi đầu khẽ lau nước mắt.

“Trẫm sao lại không biết lòng nàng vẫn thầm oán trách trẫm, song vì việc trẫm biếm Quán thị làm canh y mà ca ca của cô ta còn đặc biệt dâng sớ lên cầu xin giúp, có điều đã bị trẫm bác bỏ rồi.” Y quàng tay qua vai tôi, dịu dàng nói: “Nàng chớ nên nôn nóng quá, trẫm sớm muộn gì cũng sẽ cho nàng một câu trả lời thỏa đáng.”

Tôi đứng dậy đi thắp một nén hương. “Chỉ mong là thế, bằng không tỷ tỷ ở dưới suối vàng thực khó lòng nhắm mắt được.”

Y khẽ gật đầu. “Có việc này trẫm phải nói cho nàng biết. Trong buổi chiều sớm hôm nay, Quán Lộ nêu ý kiến rằng trẫm đã có bốn người con trai, cũng nên chọn trưởng tử lập làm thái tử để củng cố nền tảng quốc gia.”

Tôi nghe thế liền cười lạnh một tiếng. “Kể nào nói câu này thì phải lập tức lôi ra ngoài xử tử luôn mới đúng! Hoàng thượng đang tuổi tráng niên, hiện giờ đã có bốn người con trai rồi, sau này không biết sẽ còn có bao nhiêu hoàng tử nữa, sao có thể bàn đến việc củng cố nền tảng quốc gia gì đó ngay từ bây giờ được, những lời đó thật là càn rỡ quá chừng!”

Huyền Lăng lắc đầu, nói: “Trẫm đã nói với y rồi, bốn vị Hoàng tử của trẫm ngoài Hoàng trưởng tử đã hơi lớn ra, Bái Nhi và Hàm Nhi mới chỉ có chín tháng tuổi, Nhuận Nhi thì lại càng nhỏ hơn. Triều ta xưa nay chỉ lập người hiền chứ không lập con trưởng, đâu cần để tâm tới việc ai là con trưởng, ai là con thứ làm gì.”

Tôi tựa đầu vào đầu gối y, cất giọng đượm nét ưu thương buồn bã: “Thần thiếp vừa rồi cũng vì nôn nóng quá nên mới nói vậy. Kỳ thực lời của Quán Lộ cũng không phải là không có lý, nếu xét về thân phận mẹ ruột của các Hoàng tử, Hoàng trưởng tử có thân mẫu là Cẩn Phi xuất thân từ gia đình công hầu, lại được mẹ nuôi là Hoàng hậu hết lòng bồi dưỡng bao năm, còn thần thiếp có cha là tội thần, Trinh muội muội thì xuất thân cũng không thể so với Hoàng hậu và Cẩn Phi được, Nhuận Nhi đáng thương thậm chí còn mồ côi mẹ từ khi mới sinh, do đó đề nghị lập con trưởng tất nhiên là hợp lý nhất rồi.”

Huyền Lăng đưa tay khẽ xoa đầu tôi. “Đang yên đang lành nàng lại tự hạ thấp mình như thế làm gì? Các Hoàng tử đều hãy còn nhỏ, đâu đã biết được là ai hiền ai ngu, còn Dư Ly tư chất thực sự là có hơi tầm thường.” Y suy nghĩ một chút rồi lại, tiếp: “Thừa tướng Chung Tu Tử có đưa ra một đề nghị trung dung, đó là trước tiên cứ phong vương, chờ khi các Hoàng tử đều đã lớn rồi thì sẽ lập thái tử.”

Tôi thoáng có chút ngạc nhiên. “Phong vương thì phải xuất cung mở phủ riêng ư?”

Huyền Lăng cười, nói: “Dư Ly năm nay đã mười sáu tuổi, tính ra thì cũng tới tuổi thành thân rồi. Còn về mấy đứa nhỏ kia thì tất nhiên không cần phải vậy. Trẫm vẫn luôn cảm thấy có lỗi với Đức phi, mà càng quan trọng hơn là có lỗi với nàng, chuyện lần này bị làm ầm lên như vậy, danh vọng của Hàm Nhi sau này chỉ e sẽ bị ảnh hưởng rất nhiều vì việc tích huyết nghiệm thân. Chính vì lẽ đó nên trẫm mới muốn đồng thời phong vương cho cả bốn vị Hoàng tử, không phân ra ai trước ai sau.”

Tôi cúi đầu lộ vẻ dịu dàng. “Hàm Nhi còn nhỏ, sợ là chưa nhận nổi niềm vinh hạnh lớn lao như vậy.”

Y cười gượng một tiếng, cúi đầu khẽ hôn lên má tôi. “Trẫm cũng có điều lo lắng riêng của trẫm, nếu chỉ phong ỉnh Dư Ly, chỉ e sau này khi lập thái tử sẽ có nhiều rắc rối phát sinh vì chuyện này, do đó cứ phong đồng loạt cho tất cả các Hoàng tử là tốt nhất.”

Tôi buồn bã thở dài một tiếng. “Lời của Mẫn Phi ngày đó làm thần thiếp nghe mà đau xót. Nói tới cùng thì Hoàng hậu vẫn là một người hiền lành, đôn hậu, làm chuyện hạ sách như vậy có quá nửa là vì Hoàng thượng chỉ thương yêu ấu tử mà không ngó ngang gì tới trưởng tử. Đến bây giờ thần thiếp nghĩ lại mà vẫn còn sợ hãi vô cùng, do đó xin Hoàng thượng hãy bớt thương Hàm Nhi một chút đi thì hơn.”

Y đặt ngón tay trở lên môi tôi. “Đừng nói nữa. Chuyện về Hoàng hậu, nàng đừng nên nhắc lại, trong lòng trẫm tự có tính toán, mà chuyện phong vương cũng còn chưa vội, dù sao cũng cần đợi lũ trẻ tròn một tuổi đã.” Dừng một chút, y thoáng lộ vẻ trầm ngâm. “Trẫm phải suy nghĩ thật kỹ mới được, cũng nên định hôn sự cho Dư Ly rồi.”

Các cung nữ hầu hạ trong điện lúc này đều đã lui đi, bốn bề tĩnh lặng, đôi làn ánh dương buổi chiều xuyên qua bức rèm mỏng chiếu vào. Cạnh giường có đặt một chiếc lò hương màu xanh lục, thân lò được điêu khắc hình một bông hoa sen rất lớn, chính giữa là nắp lò mang hình chiếc đài sen, trên đỉnh nắp có một con sư tử ngồi vờn quả bóng, trong lò đốt loại trầm hương thượng phẩm, mấy làn khói mỏng vương vất bay ra từ trong miệng sư tử, chậm chậm tỏa ra khắp gian phòng, khiến bầu không khí vừa thoang thoảng hương thơm vừa đượm một vẻ bình yên khó tả.

Huyền Lăng lúc này đã hơi buồn ngủ, chậm rãi nhắm mắt lại. Trong lòng tôi đang có tâm sự, sau khi suy nghĩ một lát thì cũng dần cảm thấy hơi mệt. Đang lúc đầu óc mông lung chợt có tiếng trẻ con khóc vang lên, tôi còn đang sửng sốt thì Huyền Lăng đã giật mình thức giấc, sau đó liền khoác áo đứng dậy, nói: “Là ai khóc thế? Mau bế tới đây nào!”

Chẳng bao lâu sau Hoa Nghi đã bế một đứa bé đi tới, cung kính bẩm: “Tam điện hạ ngủ không được ngon, hình như là bị bóng đè rồi.”

Tôi vội vàng bế thằng bé lại cưng nựng dỗ dành, chắc là vì vẫn còn buồn ngủ nên Hàm Nhi chớp chớp mi mắt mấy cái rồi lại ngủ tiếp. Trong giấc ngủ trông thằng bé đáng yêu vô cùng, Huyền Lăng không kìm được ghé mi mắt tới hôn lên má nó mấy cái. Thằng bé tuy còn đang ngủ nhưng chắc cũng cảm giác được, bèn đưa bàn tay mũm mĩm lên gãi nhẹ vào má mấy cái khiến người ta càng nhìn càng yêu.

Tôi lòng thầm máy động, liền làm bộ vô ý nói: “Hoàng thượng, đứa bé này của chúng ta trông có giống đứa bé đó không?”

Y buột miệng hỏi: “Đứa bé nào cơ?”

Tôi im lặng một chút rồi nói: “Thuần Nguyên Hoàng hậu cũng có sinh nở mà, chỉ tiếc là vị Hoàng tử đó...”

Từ trong lò hương, từng làn khói mỏng vẫn tỏa ra tứ phía, ngăn cách giữa tôi và Huyền Lăng, nhìn xuyên qua đó tôi thấy sắc mặt y lúc này mông lung như những cơn mưa phùn dịp tháng Ba, khiến người ta khó lòng đoán được tâm tư thật sự.

Một hồi lâu sau y mới khẽ nói: “Đứa bé đó vừa mới sinh ra thì đã tắt thở rồi.” Y nở một nụ cười trong tĩnh lặng, trông ngợp đầy nỗi sầu đau, tôi chỉ đưa mắt nhìn thoáng qua một chút mà chừng như cũng buồn theo y luôn vậy. “Đứa bé đó của trẫm kể ra cũng rất may mắn, không cần phải rời xa mẹ nó, cứ thế đi theo mẹ nó luôn.”

Tôi nhất thời không biết nên nói gì mới phải, sau một hồi im lặng mới lại nói tiếp theo dự tính ban đầu, thế nhưng lúc này đầu lưỡi tôi đã như tê cứng lại, liên tục truyền về cảm giác đắng chát. “Thần thiếp nghe nói dung mạo của mình có ba phần giống với tiên Hoàng hậu, do đó thần thiếp mới lên nghĩ thầm, có lẽ đứa bé này của thần thiếp và Hoàng thượng cũng có ba phần giống với đứa bé kia. Nếu quả được như thế thì thực là may mắn, có thể phần nào an ủi Hoàng thượng.”

Nếu là tôi của ngày xưa, những lời này tôi quyết không bao giờ chịu nói.

Chỉ là đứa bé này mới ra đời chưa lâu mà đã liên tục phải trải qua những cơn phong ba to lớn, biến cố xảy ra trong cung của Hoàng hậu lại càng làm tôi thay đổi rất nhiều. Vì tương lai của đứa bé, vì sự an toàn của y, tôi hy sinh một chút tôn nghiêm thì cũng đâu có đáng kể gì.

Huyền Lăng chấn động toàn thân, nét hiền từ và thương yêu trên khuôn mặt càng lúc càng rõ ràng. Y vốn đã rất thương yêu đứa bé này, bây giờ nghe tôi nói vậy thì lại càng cảm động vô cùng.

Y xoay người lại ôm tôi vào lòng, khẽ nói: “Đứa bé này của chúng ta phải chịu nỗi ảm ức lớn như thế, tất cả đều là lỗi của trẫm. Con của Uyển Uyển vừa sinh ra đã qua đời, nhưng đứa bé này của chúng ta nhất định là vừa có phúc vừa trường thọ. Nay trẫm lấy uy nghiêm của bậc đế vương ra để thề, trẫm nhất định sẽ hết lòng hết dạ thương yêu đứa bé này, và nó hẳn cũng sẽ không phụ sự kỳ vọng của trẫm đối với nó.”

Lòng tôi bất giác mềm đi, không phải là không cảm động, nhưng sự chấn động và vui mừng vẫn chiếm phần hơn. Chấn động là vì không ngờ Thuần Nguyên Hoàng hậu lại có sức nặng như thế trong lòng y, tôi chẳng qua chỉ thoáng nhắc đến đứa con chết yểu của nàng ta mà Huyền Lăng đã coi trọng đứa bé này của tôi đến thế rồi. Còn vui mừng là vì giờ đây Hàm Nhi đã có được địa vị vô cùng vững chắc trong lòng Huyền Lăng, các Hoàng tử, Công chúa khác căn bản không thể nào so sánh được.

Tôi tựa người vào lòng Huyền Lăng, hai hàm răng nghiến chặt chừng như có thể tứa máu bất cứ lúc nào, nhưng tâm tư thì vẫn không ngừng xoay chuyển: Xem ra Thuần Nguyên Hoàng hậu sẽ là tấm bùa hộ thân tốt nhất của tôi sau này.

## 8. Q.7 - Chương 8: Khói Vương Nắng Ấm Ngọc Lam Điền[7] (thượng)

[7] Trích Cẩm sắt, Lý Thương Ẩn. Dịch thơ: Huỳnh Minh Đức. Nguyên văn Hán Việt: Lam Điền nhật noãn ngọc sinh yên - ND.

Mùa xuân sớm đã qua đi, lúc này những gốc đào, gốc hạnh trồng đầy trong Thượng Lâm uyển đều chẳng còn hoa nữa, cây nào cây nấy đều biêng biếc xanh tươi, bắt đầu kết quả. Thế nhưng cảnh hoa tất nhiên không thể lại tàn vì chẳng phải chỉ riêng mùa xuân mới có hoa, hiện giờ, mấy ngàn gốc lựu mang tên “Thiên Biện Hồng” đều đang nở hoa rực rỡ, khung cảnh thực là bắt mắt vô cùng.

Một năm qua, trong cung đã có thêm rất nhiều tiếng trẻ con khóc, tôi sinh được Hàm Nhi và Uẩn Hoan, Trình Quý tần sinh nhị Hoàng tử Dư Bái, My Trang thì lưu lại tứ Hoàng tử Dư Nhuận. Huyền Lăng từ khi đăng cơ tới nay, dưới gối vẫn luôn hoang vắng, bây giờ liên tục có thêm ba con trai, một con gái, thực là một việc rất đáng mừng. Chính vì thế nên Huyền Lăng mới sai trồng đầy cây lựu khắp trong cung để chúc mừng việc này, coi như ứng với điềm nhiều con nhiều cái.

Sáng hôm nay, tôi cùng Ngọc Nhiêu chơi đùa với Linh Tê và Hàm Nhi ở chái điện. Ngọc Nhiêu bế Hàm Nhi trên tay, chọc cho thằng bé cười vang khanh khách không ngừng, đồng thời không kìm được lộ vẻ ao ước. “Làm trẻ con thật tốt, cái gì cũng không biết, cái gì cũng không hiểu, có người chơi đùa cùng thì vui vẻ cười vang, có việc gì không vừa ý thì chỉ cần khóc lớn một trận rồi sẽ quên sạch, chẳng trách ai ai cũng nói làm trẻ con là thích nhất.”

Tôi sợ muội ấy nghĩ tới những việc thương tâm trong nhà ngày trước, bèn vội vã chuyển chủ đề: “Trong số các tỷ muội chúng ta, muội là nhỏ nhất, muốn giả làm trẻ con để làm nũng cũng không hẳn là không được.”

Ngọc Nhiêu xoay người lại, nở nụ cười tươi. “Đại tỷ cứ suốt ngày trên chọc muội thôi, muội không thêm để ý tới tỷ nữa.”

Tôi cười, nói: “Mới nói có một câu thôi mà muội đã thật sự làm nũng rồi kìa. Đợi mấy năm nữa chắc muội cũng phải lấy chồng rồi sinh con để cái, đến khi đó tha hồ có trẻ con làm nũng với muội, chẳng còn phải lo buồn buồn tủi tủi gì nữa đâu, mà chưa biết chừng muội sẽ còn trở thành thủ lĩnh cầm đầu một đám trẻ con ấy chứ!”

Ngọc Nhiêu nghe thế lại càng then thùng, đỏ mặt nói: “Đại tỷ giờ đã là nương nương rồi, thế mà nói năng vẫn chẳng mực thước gì cả, thật là đáng ghét quá.”

Hoán Bích lúc này vừa ra ngoài hái ít hoa tươi mang về cắm vào bình, nghe thấy thế liền cười, nói: “Với tính cách của tam tiểu thư bây giờ, nếu thật sự trở thành một người mẹ, thật không dám tưởng tượng tình hình sẽ ra sao nữa. Không biết sau này là vị công tử nhà nào có phúc, cưới được tam tiểu thư của chúng ta về đây.”

Thế nhưng vừa nhắc tới chuyện cưới xin, tôi liền nghĩ ngay đến Ngọc Diêu. Sau khi nhà họ Quân thoái hôn, trong nhà đột ngột phát sinh biến cố, phụ thân bị biếm tới Giang Châu làm thứ sử, Ngọc Diêu và Ngọc Nhiêu tất nhiên cũng phải đi theo, thân là con gái của tội thần, lại phải tới một vùng hoang vu giá lạnh như Giang Châu, ăn mặc không đủ no ấm, hai người hẳn đã phải chịu đủ nỗi khổ sở. Ngọc Diêu từ nhỏ đã yếu đuối, nhạy cảm, đột ngột bị thoái hôn, gia đình lại gặp hồi ách vận, tới Giang Châu rồi không có ai để gả, lại càng không có ai chịu cưới, quả thực là đáng thương vô cùng. Huống chi trong cơn biến cố lần đó, Ngọc Diêu cũng có lỗi lầm, đó là quá cả tin, cho nên sau khi tới Giang Châu, muội ấy vẫn luôn tự dày dọ mình, ngày ngày đều đóng kín cửa phòng, ăn uống đạm bạc, không muốn nói chuyện với người khác, cũng không chịu qua lại với ai. Việc hôn nhân của muội ấy vì thế mà cứ lần lữa mãi, đến bây giờ cũng đã hai mươi hai tuổi rồi. Triều Đại Châu không thịnh hành việc thành thân sớm, nữ tử mười bảy, mười tám tuổi xuất giá là điều hết sức bình thường, nhưng muộn hơn chút nữa thì cũng chỉ tới đôi mươi là hết mức, người đã hai mươi hai tuổi mà vẫn còn ở trong khuê các như Ngọc Diêu thực là ít ỏi vô cùng. Cũng khó trách

những người ở trong và ngoài cung mỗi lần nhắc tới Chân Ngọc Diêu thì đều cười thầm bảo đó là một “lão nữ” không có ai thèm hỏi tới. Trên thực tế, từ sau khi tôi trở lại cung đình nắm quyền thế trong tay, vô số gia đình quyền quý nghe nói tôi còn có hai vị muội muội chưa xuất giá, bèn ùn ùn kéo đến chỗ cha tôi ở Giang Châu để cầu thân, cơ hồ đã đập nát cả bậc cửa, trong đó không thiếu những bậc thanh niên tuấn kiệt, căn bản không để ý gì tới việc Ngọc Diêu tuổi đã hơi lớn. Chỉ là Ngọc Diêu bây giờ đã nguội lòng với nam tử, từng dứt khoát nói thẳng với tôi là không còn muốn lấy chồng nữa.

Mắt nhìn muội ấy tuổi lớn dần mà cứ mãi giam mình nơi khuê khác, tự dày dọ bản thân, người làm tỷ tỷ tôi đây thực là lo lắng vô cùng.

Hoán Bích thấy tôi như vậy liền biết ngay là đang nghĩ tới Ngọc Diêu, bèn cười, nói: “Hôm nay thời tiết đẹp thế này, cứ ở trong cung thì thật là đáng tiếc, tiểu thư có muốn cùng tam tiểu thư ra vườn dạo chơi một lát không?”

Trong Vị Ương cung của tôi có một khu vườn rất rộng. Sau khi tôi trở lại cung đình liền được Huyền Lăng sủng ái rất mực, cho xây một khu vườn có quy cách chỉ nhỏ hơn khu vườn ở Phượng Nghi cung của Hoàng hậu một chút, bên trong trồng đầy kỳ hoa dị thảo để tôi có thể ngắm cảnh hoa bốn mùa mà không cần bước chân ra khỏi cửa cung.

Tôi còn chưa nói gì thì Ngọc Nhiêu đã cất tiếng: “Ngày ngày đều tới khu vườn đó dạo chơi, không bắt bướm thì ngắm hoa, thực là nhợt nhạt quá chừng. Mà trước đây còn có thể nói là đi ngắm hoa được chứ bây giờ hoa đã rụng quá nửa rồi, chỉ có thể ngắm lá thôi. Nếu tỷ tỷ thật sự muốn đi thì Nhiêu Nhi cũng đành cố gắng theo hầu vậy.”

Tôi gờ quạt lên làm bộ định đánh vào miệng muội ấy. “Đúng là cái đồ con khỉ lẻo mép, ta còn chưa nói gì mà muội đã phun ra một tràng dài như thế rồi. Nếu muội thật sự không muốn thì chúng ta chịu khó đi thêm vài bước tới Thượng Lâm uyển vậy.”

Ngọc Nhiêu nghiêng người né tránh, sau đó liền đứng dậy, ra vẻ thở dài than: “Tới đó thì cũng được thôi, chỉ là nhờ gặp phải vị phi tần nào đó thì lại tha hồ được nghe họ gọi nương nương dài nương nương ngắn, rồi còn vô số những lời chẳng biết là từ đâu ra nữa chứ, muội chỉ đứng một bên thôi mà cũng thấy khó chịu thay tỷ tỷ.”

Tôi cười đến đau cả bụng, đưa tay chỉ về phía muội ấy mà nói với Hoán Bích: “Muội nhìn cái miệng của con nhóc này xem, sao lại xấu xa đến như thế được chứ? Hoán Bích, giúp ta tới ngó thử xem, không biết trong cái miệng kia đã bị nhét vào bao nhiêu răng sắt răng đồng nữa, làm ta đau hết cả đầu!”

Hoán Bích cười, nói: “Nô tỳ làm sao dám đi xem miệng của tam tiểu thư chứ, lỡ như bị cái răng sắt, răng đồng nào đó cắn vào tay thì thực là hồng bét, đến khi đó có hối hận cũng chẳng kịp. Chỉ là lời của tam tiểu thư cũng không phải là không có lý, tiểu thư mà ra ngoài thì khó tránh khỏi lại phải ứng phó với đủ thứ người, bao nhiêu rắc rối đều ở bên trong đó cả. Xét cho cùng thì tam tiểu thư vẫn là người hiểu tiểu thư nhất đấy.”

Đang lúc nói cười, Huyền Lăng chợt rảo bước đi vào, cười tủm tỉm, nói: “Hai tỷ muội bọn nàng đang tâm sự chuyện gì thế? Có vẻ náo nhiệt quá nhỉ!”

Vì vừa mới tan châu, Huyền Lăng chắc đã thay y phục xong rồi mới tới đây, trên người chỉ mặc một chiếc áo đơn màu tím sẫm bình thường. Sau Tết Đoan Ngọ, thời tiết đã nóng dần lên, tuy Huyền Lăng trước giờ vốn không sợ nóng lắm nhưng vẫn cầm theo một chiếc quạt xếp mà nhẹ nhàng phe phẩy, trên quạt có vẽ hình mây cảnh trúc lơ thơ, lại càng làm tôn lên cái khí độ thanh tao cùng khuôn mặt tuấn tú của y.

Tôi vội vàng đứng dậy nghênh đón. “Hoàng thượng vạn an.”

Ngọc Nhiêu cũng hơi nhún gối hành lễ. “Hoàng thượng vạn an.”

Huyền Lăng đỡ tôi đứng dậy, lại đưa tay trái về phía Ngọc Nhiêu, mặt đầy nét cười, nói: “Mau đứng dậy đi. Tiểu di[8] của trẫm cũng ở đây, thật là trùng hợp quá!” Xưa nay, khi phi tần hoặc thân tử hành lễ bái kiến Hoàng đế, để tỏ sự trọng thị, Hoàng đế thường đưa tay ra đỡ hờ một chút. Nhưng Ngọc Nhiêu chẳng qua chỉ vâng chỉ tạm thời vào cung bầu bạn với tôi, không có bất cứ phong hiệu nào, hơn nữa còn là thiếu nữ

chưa thành thân, vốn đã có nhiều điều khó xử rồi, mà Huyền Lăng còn tỏ ra đặc biệt thân thiết với muội ấy nữa. Trái tim tôi bỗng nảy lên một cái, làm bộ vô tình đứng vào giữa Huyền Lăng và Ngọc Nhiêu.

[8] Tiểu di: em vợ.

Ngọc Nhiêu không hề bám vào tay Huyền Lăng để đứng dậy mà giấu tay mình vào trong tay áo, hờ hững nói: “Đa tạ Hoàng thượng.”

Ngọc Nhiêu vì biến cố xảy ra trong nhà, lại tận mắt nhìn thấy tình cảnh tôi vì hai đứa bé mà chịu nhục trong Chiêu Dương điện, trong lòng hết sức khó chịu, nhưng lại không cách nào phát tác, do đó thường ngày gặp mặt luôn tỏ ra lãnh đạm với Huyền Lăng.

Huyền Lăng cũng không tức giận, chỉ mỉm cười, nói với tôi: “Muội muội ruột thịt vào cung chơi, nàng nhớ phải tiếp đãi cho cẩn thận đấy nhé!” Sau đó lại quay sang nói với Ngọc Nhiêu: “Mấy ngày nay trời bắt đầu nóng rồi, muội ở vẫn quen chứ? Có chỗ nào không thoải mái thì cứ việc nói với Hoàn Hoàn, hãy coi đây như là nhà mình vậy.” Ngọc Nhiêu chỉ cúi đầu, đưa tay mân mê mép áo, hờ hững mỉm cười, coi như không nghe thấy gì cả.

Quân vương hỏi chuyện, theo lẽ thường thần tử không được phép không trả lời. Huyền Lăng nào đã từng bị người ta đối xử lạnh nhạt như vậy, có điều nhìn thấy thần thái đó của Ngọc Nhiêu thì không khỏi có chút ngẩn ngơ, nhất thời cũng không nói gì nữa.

Tôi thấy Huyền Lăng có vẻ ngượng ngập, bèn khẽ cười, nói: “Muội muội của thần thiếp vào cung không phải mới chỉ một, hai ngày, tuy trong cung và ở nhà không giống nhau nhưng cũng đã quen rồi.”

Hoa Nghi dẫn theo một tiểu cung nữ mang trà và đồ điểm tâm dâng lên. Huyền Lăng khẽ nhấp một ngụm trà, cười nói: “Đây là trà Long Tỉnh sau mưa thượng hạng, hai tỷ muội bọn nàng cũng nếm thử một chút đi.”

Ngọc Nhiêu tới lúc này mới ngồi xuống theo tôi, cũng nhấp một ngụm trà, nói: “Quả nhiên là trà ngon, thường ngày khó mà thấy được.” Cặp mắt long lanh như ánh lên từng gợn sóng, muội ấy đột nhiên nhìn về phía Huyền Lăng, hé miệng cười tươi. “Đa tạ Hoàng thượng quan tâm. Chốn hoàng cung này nguy nga, hoa lệ, mỹ nhân lại nhiều, cảnh đẹp cũng lắm. Chỉ tiếc rằng Ngọc Nhiêu ở nhà phá phách càn quấy đã quen, thành ra khó lòng quen được với những thứ tôn ty quy củ ở nơi này. Nói một cách đơn giản, tỷ tỷ vốn là tỷ tỷ, nhưng giờ lại phải kèm theo hai chữ thực phi đẳng trước, còn Hàm Nhi với Linh Tê vốn là người chí thân của dân nữ, nhưng đồng thời cũng là hoàng tử, công chúa. Lại nữa, trong một gia đình bình thường thì dân nữ vốn nên gọi ngài một tiếng tỷ phu, nhưng ở trong cung dân nữ lúc nào cũng phải ghi nhớ kỹ rằng ngài là hoàng thượng tôn quý vô song. Do đó dân nữ luôn phải cẩn thận, không dám coi hoàng cung như nhà mình, vả chẳng như nhà dân nữ thì làm sao có thứ trà Long Tỉnh hảo hạng thế này được.”

Những lời này kỳ thực cực kỳ vô lễ, Hoán Bích đứng một bên nghe thấy thế mà mặt mày tái mét, tôi cũng không kìm được thâm kinh hãi. Có điều Ngọc Nhiêu nói những lời này bằng giọng đùa vui, mà muội ấy lại vốn mồm miệng nhanh nhẩu, nói ra một tràng dài nghe êm tai vô cùng, cứ như tiếng hoàng oanh hót. Huyền Lăng không hề tỏ ra khó chịu, vẫn tươi cười vẻ rất mực hiền hòa. “Hoàn Hoàn, nàng nghe xem kìa, miệng lưỡi của nàng đã coi như là lạnh lợi, xưa nay chưa từng có ai chiếm được phần hơn, nhưng gặp phải vị muội muội thế này sợ là cũng phải cam bái hạ phong thôi. Rõ ràng là có ý nói hoàng cung không được tự do như ở nhà mình, thế mà trẫm lại không sao tức giận được.”

Tôi bất giác trầm nghĩ, nếu không phải là một cô nương trẻ tuổi, xinh đẹp như Ngọc Nhiêu nói ra những lời này mà đổi lại là một nữ nhân tuổi trung niên xấu xí, liệu Huyền Lăng có còn tỏ ra hiền hòa, thân thiết thế này nữa không? Nhưng ngoài mặt tôi vẫn tươi cười điềm đạm, nói: “Thần thiếp thường ngày sợ nhất là cái miệng này của Ngọc Nhiêu đấy, không có lý mà còn nói ra được ba phần đạo lý, có lý rồi lại càng chẳng chịu buông tha cho ai bao giờ.” Hơi dừng một chút tôi lại tiếp: “Thần thiếp thường nghĩ, sau này phải là một người muội phu như thế nào thì mới quản được cái miệng này của Ngọc Nhiêu đấy? Mà đến lúc đó rồi thần thiếp ắt phải cầu thần lễ Phật một phen mới được.”

Huyền Lăng nhìn lướt qua khuôn mặt xinh đẹp của Ngọc Nhiêu, cuối cùng dừng ánh mắt trên người tôi, khẽ nở nụ cười. “Muội muội nàng mới từ nơi xa trở về, nàng là tỷ tỷ mà lại nở lòng gả muội ấy đi sớm như vậy ư? Theo như trẫm thấy thì muội muội nàng giờ hãy còn nhỏ, có thể giữ lại bên mình thêm vài năm nữa

rồi từ từ chọn phu quân uội ấy cũng không muộn.” Tôi đang định lên tiếng thì Huyền Lăng đã lại nói tiếp: “Tiểu di của trẫm không phải vừa than là ở trong cung gò bó quá ư, trẫm bỗng nhớ ra là hôm nay lão cửu có vào cung nói với trẫm rằng thời tiết đang đẹp, muốn tới Minh uyển so tài bắn tên. Hoàn Hoàn, nàng có hứng thú đi với trẫm không, đưa cả muội muội của nàng theo cùng nữa.”

Ngọc Nhiêu vốn còn mang tâm tính thiếu nữ, ban nãy tuy nói vậy nhưng vừa nghe nói là có thể tới Minh uyển xem bắn tên thì hai mắt lập tức sáng bừng, chỉ là ngoài miệng vẫn còn làm bộ làm tịch: “Cái gì mà lão cửu với không lão cửu chứ, nếu tài bắn tên không ra gì thì dân nữ chẳng thèm đi xem đâu.”

Tôi mỉm cười, nói: “Ngọc Nhiêu nói vậy tức là đã đồng ý rồi đấy. Chủ ý của Hoàng thượng rất hay, cử Vương gia cũng hiếm khi vào cung thế này, vậy hãy để thần thiếp và Ngọc Nhiêu vào thay xiêm y rồi theo hầu thánh giá.”

Hoán Bích đỡ tôi vào trong thay xiêm y, thừa dịp không có ai để ý liền ghé đến bên tai tôi, khẽ nói: “Tiểu thư, nhìn vẻ mặt Hoàng thượng thì hình như là có ý với tam tiểu thư rồi...”

Tôi thay một chiếc áo tím thêu những đường hoa văn như ý, khẽ thở dài, than: “Ta làm gì mà chẳng nhìn ra, vả lại việc này cũng không phải là mới ngày một ngày hai. Kể từ hôm ta chịu nhục ở Chiêu Dương điện, Hoàng thượng vừa nhìn thấy muội ấy...” Tôi cắn nhẹ bờ môi. “Ta bây giờ đã lún sâu vào vũng bùn lầy tăm tối này rồi, quyết không thể để tam muội cũng như thế được.”

Hoán Bích nói: “Tiểu thư đã có chủ ý như vậy rồi thì không thể không đề phòng, nên có tính toán từ sớm.”

Hoán Bích khoác cho tôi một chiếc khăn mỏng thêu hoa lên tay, tôi nói: “Ta cũng muốn như vậy lắm chứ, nhưng khi nãy vừa mới để lộ ra ý muốn chọn chồng cho Ngọc Nhiêu thì Hoàng thượng đã dùng những lời đó để chặn miệng ta rồi.” Tôi hơi cau mày lại, trầm ngâm nói tiếp: “Bây giờ chỉ có thể tùy cơ hành sự thôi.”

Hoán Bích cũng chẳng nghĩ ra được cách nào. “Nếu Hoàng thượng thật sự muốn nạp tam tiểu thư vào cung, chúng ta làm sao mà kháng chỉ được. Hơn nữa chỉ cần Hoàng thượng hạ quyết tâm, cho dù tam tiểu thư có được gả vào nhà ai đi chăng nữa thì cũng không cách nào thoát khỏi lòng bàn tay Hoàng thượng được. Chuyện này đúng là khó giải quyết quá.”

Tôi cất giọng âu lo: “Mong là chúng ta đã quá đa nghi, cũng mong là Hoàng thượng chỉ nhất thời thích cái tính cách sáng khoái của Ngọc Nhiêu mà thôi. Nhưng nếu thật sự như lời muội nói, ta quyết không bao giờ trơ mắt nhìn Ngọc Nhiêu phải vào cung chịu nỗi khổ giống như ta.”

Nói xong, chúng tôi liền cùng ra ngoài, Ngọc Nhiêu cũng rất nhanh đã thay xong xiêm y đi ra, lần này muội ấy diện một chiếc váy thêu hoa màu ngọc cùng chiếc áo đơn màu xanh lục có ống tay áo hẹp, bên trên thêu hoa văn hình hoa sen, trên tay cũng là một chiếc khăn lụa mỏng thêu hình hoa ngọc lan bằng chỉ vàng. Mái tóc muội ấy được búi lại rất gọn ghẽ và cố định bằng mười hai cây trâm bạc, ngay đến đuôi trâm cũng đã vùi vào trong tóc, chỉ khi ánh mặt trời chiếu tới mới có mấy tia lấp lánh lộ ra, trên búi tóc đơn giản chỉ cài thêm một chiếc thoa phượng được điêu khắc thành từ một khối ngọc bích hoàn chỉnh, trông bắt mắt vô cùng. Ngọc Nhiêu bây giờ đang lúc tuổi xuân tươi đẹp, ăn vận như thế lại càng thêm thanh tao, cuốn hút, khiến người ta nhìn mà mê đắm.

Lòng tôi bất giác thâm giá lạnh, Ngọc Nhiêu từ nhỏ đã có bảy, tám phần giống tôi rồi, Cận Tịch lại từng nói dung mạo tôi có ba phần giống với Thuần Nguyên Hoàng hậu đã qua đời, vậy thì Ngọc Nhiêu... chỉ e là ít nhất cũng có một, hai phần giống với nàng ta. Huống hồ muội ấy bây giờ vẫn còn trẻ trung như thế, chắc hẳn là lại càng giống với Thuần Nguyên Hoàng hậu trong độ tuổi xuân tươi đẹp năm nào.

Ngoài miệng tôi không nói gì, chỉ khẽ khoác tay Ngọc Nhiêu, cùng cất bước ra ngoài.

## 9. Q.7 - Chương 9: Khói Vương Nắng Ấm Ngọc Lam Điền (hạ)

Minh uyển còn được gọi là Ngự uyển, nằm cách Tử Áo Thành hai mươi dặm, ở ngay đối diện với đỉnh Lăng Vân nơi ngoại thành. Năm Bảo Bình thứ nhất, Thái Tông sai mấy vạn binh sĩ xây dựng Minh uyển, nuôi các loài muông thú bên trong, mỗi dịp xuân thu, hoàng đế lại dẫn theo các vị tông thân tới săn bắn. Trong Minh uyển còn có vô số đình đài lầu các, đầm hồ giả sơn, hai bên trồng đầy tùng bách, chính giữa thì là

các vườn hoa quả như vườn lựu, vườn anh đào, còn có cả vườn nho được mang giống về từ Tây Vực và một vườn trồng đầy các loại kỳ hoa dị thảo ở phương Nam như giềng, vải, cau, trám... Giữa hồ thì có những con thuyền rồng lớn, thường xuyên có cung nữ chèo thuyền ra giữa hồ, kéo cao lọng phượng, gương cờ phấp phới, sau đó gảy đàn ca hát, khiến người ta nghe mà bất giác đắm say. Ngoài ra còn có những nơi như Tẩu Cầu quán, Tẩu Mã quán, Ngự Điều quán, Quan Tượng quán, Bạch Lộc quán và Sư Hồ viên, thực là nhiều không kể xiết, đâu đâu cũng là cảnh đẹp.

Ngoài tôi và Ngọc Nhiêu, Huyền Lăng lần này còn dẫn theo Hồ Uẩn Dung, Chu Bội và Diệp Lan Y, mấy vị Vương gia cũng đi theo cùng. Khi đoàn người rầm rộ kéo đến Minh uyển thì đã là gần trưa, mọi người nghỉ ngơi nửa canh giờ, sau đó liền kéo nhau tới Quan Võ đài xem cười ngựa, bắn cung.

Thời tiết hôm nay rất đẹp, những làn gió thổi về phía Quan Võ đài ẩm lạnh đan xen, chiếc áo lụa mỏng trên người lất phất tung bay khê cọ vào da thịt làm tôi có cảm giác như được một bàn tay non nớt, mềm mại của trẻ con mơn trớn. Trên Quan Võ đài, Huyền Lăng và tôi ngồi sánh vai nhau, Diệp Lan Y và Hồ Uẩn Dung chia ra ngồi hai bên bên cạnh, Chu Bội và Ngọc Nhiêu thì ngồi cách xa hơn một chút, lặng lẽ nhìn các vị Vương gia lần lượt bước tới.

Diệp Lan Y tự tìm niềm vui riêng ỉnh, xòe bàn tay trắng nõn ra, lát sau, một con chim tước đã sà xuống lòng bàn tay nàng ta. Mẫn Phi vốn xuất thân từ gia đình quý tộc, chẳng lạ gì Minh uyển, sau khi ngó quanh một chút liền quay qua mỉm cười, nói với Diệp Lan Y: “Tiểu nghi ngày trước từng huấn luyện thú ở đây, nhất định là mười phần quen thuộc Minh uyển, không ngờ ngay đến côn trùng, chim thú cũng đều gần gũi với Tiểu nghi như thế.”

Diệp Lan Y khẽ cười hờ hững. “Đúng thế, ta ở nơi này chỉ thấy các loài muông thú, thỉnh thoảng có người lui tới thì đều là hạng xiêm y lòe loẹt, đôi lúc mắt mờ còn ngỡ rằng trong Ngự uyển vừa mới nuôi thêm loài trân cầm dị thú nào ấy chứ.” Nói xong liền chẳng để ý tới Mẫn Phi đang hơi cau mày, tiếp tục chơi đùa với chú chim tước trên tay.

Ba vị Vương gia chia ra ngồi ở hai bên, cách khá xa ghế của các phi tần. Kỳ Sơn Vương Huyền Tuân là huynh trưởng, ngồi riêng một bàn, bên cạnh có mấy mỹ nhân xinh đẹp, náo nhiệt vô cùng. Huyền Lăng bắt giác cười, nói: “Đại ca đúng là có diễm phúc, người khác dù có ước ao thêm muốn thì cũng chẳng thể nào học theo được.”

Huyền Tuân vừa nhấp một ngụm rượu nho mà mỹ nhân bên cạnh đưa tới bên miệng vừa chỉ tay vào một nữ tử khác, nói: “Hoàng thượng nói đùa rồi, bọn họ làm sao xứng với hai vị nương nương Thục phi và Mẫn Phi đây. Cứ như thần thấy chỉ riêng cô nương áo xanh bên cạnh hai vị nương nương đã hơn bọn họ không biết bao nhiêu lần rồi.”

Huyền Lăng đưa mắt nhìn Hoán Bích, cười nói: “Đó là thị nữ hầu cận của Thục phi, có phải đại ca đã nhìn trúng muốn cưới về làm thị thiếp không?”

Tôi nói bằng giọng giận dỗi: “Hoàng thượng.”

Huyền Lăng cười vang vui vẻ. “Được rồi, được rồi, Thục phi không vừa ý rồi kìa, vả lại thị cũng đã có ý trung nhân. Ngày mai có một số cung nữ đến tuổi được đưa ra khỏi cung, đại ca nếu thích ai thì cứ việc chọn mang về.”

Huyền Tuân cười rộ, nói: “Thần phải nói thực một câu thế này, cung nữ trong Tử Áo Thành dù có đẹp đến mấy thì cũng chỉ là hạng mỹ nhân gỗ đá mà thôi, đều đã bị quy củ làm cho gò bó quá mức rồi, làm sao so được với thị nữ trong Minh uyển, nhìn từ xa thôi cũng đã thấy tha thướt, phong lưu. Nếu không phải thế thì sao Hoàng thượng lại thích Diệp Tiểu nghi chứ!”

Huyền Tuân là con trưởng của tiên đế, hoàng tử của tiên đế đến bây giờ còn lại bốn người, mà y trước giờ vẫn luôn chẳng để tâm tới chính sự, mỗi ngày chẳng qua chỉ lên triều cho đủ mặt, khi rảnh rỗi thì chỉ ham rượu ngon gái đẹp, đua ngựa chơi gà, do đó rất được Huyền Lăng ân sủng, thậm chí là đã đến mức dung túng. Bình thường thân vương của triều Đại Chu có một chính phi, hai trắc phi, bốn thứ phi, còn về cơ thiếp thì không có giới hạn, thế mà đến giờ Huyền Lăng đã ban cho y mười mấy tú nữ đã thông qua kỳ tuyển tú được chọn vào cung để làm thứ phi rồi.

Lúc này trong Minh uyển, ánh dương rạng rỡ, gió thổi vi vu, ngồi trên Quan Võ đài nhìn ra xa có thể thấy cỏ xanh bát ngát, liễu rủ um tùm, cành lá rậm rạp chạm gần tới đất, xa thêm chút nữa thì có những cây lựu đang nở hoa đỏ rực, yện lượn oanh bay, thực là đẹp mắt vô cùng.

Huyền Lăng đưa mắt nhìn những cành liễu um tùm, chấp tay sau lưng cười, nói: “Đoan Ngộ đã qua, vừa hay tới lúc bắn liễu rồi.”

Bắn liễu ở đây là chỉ việc chọn lấy một nhánh liễu cành lá rậm rạp trên cây liễu, những người tham gia bắn xếp thứ tự dựa theo tuổi tác hoặc thân phận, mỗi người tự buộc tín vật của mình lên cành liễu làm ký hiệu, sau đó đứng cách xa cành liễu đó chừng trăm bước chân, sau khi dùng tên bắn đứt cành liễu nhất định phải lập tức phi ngựa tới dưới gốc liễu đón lấy cành liễu gãy vào tay, không đón được hoặc không bắn trúng mục tiêu thì bị tính là thua cuộc. Cành liễu vốn mỏng manh, mềm mại, muốn bắn trúng ở khoảng cách trăm bước chân chẳng dễ dàng gì, đã thế sau khi bắn gãy còn phải đón lấy, lại không được phép làm rơi tín vật, do đó tuy bề ngoài là so tài bắn tên nhưng thực chất là tỷ thí về lực đạo và sự khéo léo khi cưỡi ngựa bắn cung, thậm chí là cả về năng lực điều khiển ngựa, nếu không tinh thông tất thấy thì khó mà giành phần thắng.

Huyền Lăng cười, nói: “Huynh đệ chúng ta hôm nay tất nhiên đều phải tỷ thí với nhau một phen rồi.” Dứt lời bèn sai Lý Trường đi dắt ngựa của mọi người tới, sắp thành một hàng ở dưới đài. Huyền Lăng có thân phận tôn quý nhất, trên người mặc một bộ đồ bó sát màu đỏ sậm, trên hai tay và trước ngực đều có hoa văn hình rồng thêu bằng chỉ vàng, dưới ánh mặt trời rực rỡ trông có vẻ bắt mắt nhất. Kế đến là Huyền Tuân mặc một bộ đồ màu đỏ tươi, bên trên thêu hoa văn hình con ly; tiếp nữa là Huyền Thanh mặc đồ màu trắng, bên trên không có hoa văn; cuối cùng là Huyền Phần vận đồ màu xanh phỉ thúy thêu hoa văn gợn sóng, trông cũng khá anh tuấn, bất phàm.

Tôi ngoảnh đầu đi, cổ đề nén tâm trạng xao xuyến không cho phép mình nhìn về phía Thanh, cầm chén rượu Lê Hoa Bạch lên uống một hơi cạn sạch, nhưng lại chỉ thấy có một dòng dịch thể mát rượi chảy qua cổ họng, căn bản chẳng cảm nhận được mùi vị gì. Hoán Bích đưa mắt nhìn qua, dường như đã trở nên ngơ ngẩn, căn bản không thể dời ánh mắt đi chỗ khác.

Mẫn Phi cười lên một tiếng giòn tan, bàn tay thon dài, trắng nõn cầm một cây quạt tròn vẽ hình hoa mẫu đơn nhẹ nhàng phe phẩy, nói: “Hoàng thượng và ba vị Vương gia đứng chung một chỗ với nhau, quả là ai ai cũng giống như cây ngọc đón gió, chẳng trách Hoán Bích người lại nhìn đến ngây ra như vậy.”

Hoán Bích đỏ mặt tía tai, cúi đầu rót thêm chút rượu cho tôi, lúng túng nói: “Nô tỳ chỉ đợi xem bắn liễu đấy thôi.”

Chu Bội cũng cười, nói: “Bích cô nương hiem hơi lắm mới có một lần ngẩn ngơ như vậy, Mẫn Phi nương nương chớ nên trêu chọc người ta nữa.”

Mẫn Phi mỉm cười, phất nhẹ chiếc khăn tay, trở lên trời, nói: “Bắn cung đâu có trêu chọc gì ai, chẳng qua chỉ cười con chim nhạn ngốc nghếch vừa bay qua trên trời, nhìn thấy dưới này có người sắp bắn liễu thì liền quên cả vỗ cánh.”

Dưới đài chợt vang lên tiếng trống, Mẫn Phi liền thôi không nói đùa nữa. Huyền Lăng cười một con Đại Uyển bảo mã phi lên đầu tiên, lật tay rút ra một mũi tên đuôi vàng lắp lên cây cung sừng tê được sơn màu đỏ, “chúu” một tiếng bắn vút về phía xa, cành liễu có buộc một chiếc khăn màu đỏ lập tức lắt lư dữ dội, khi rơi xuống thì đã lọt vào tay Huyền Lăng. Một mảng cát bụi bốc lên, Huyền Lăng thúc ngựa quay trở về, tất thấy mọi người có mặt đều đồng thời vỗ tay vang dội. Hồ Uẩn Dung lớn tiếng cười vang đầu tiên, vừa vỗ tay vừa nói: “Tài cưỡi ngựa bắn tên của biểu ca chẳng hề thua kém năm xưa, thậm chí còn có phần tiến bộ.”

Chu Bội cũng cười, nói: “Đây mới là lần đầu bọn tần thiếp được thấy Hoàng thượng cưỡi ngựa bắn tên như vậy, thực là chẳng thể so sánh với Mẫn Phi nương nương.”

Huyền Tuân xưa nay vốn chẳng giỏi ngón này, khi phát lực bắn về phía cành liễu có buộc chiếc hà bao ngũ sắc thì đầu mũi tên hơi chệch đi một chút, nhưng cũng bắn trúng được một cành liễu kế bên, do đó không tính là quá mất mặt.

Kế đó là đến lượt Huyền Thanh, y dường như có vẻ hơi say, thân hình cứ lắc lư, lảo đảo. Hoán Bích không kìm được lo lắng nói: “Căn bệnh của Vương gia lần trước tuy đã khỏi rồi nhưng thân thể dù sao cũng chưa khỏe hẳn, lẽ nào hôm nay lại cảm nắng rồi?”

Tôi lặng im không nói, chỉ thấy y kéo căng dây cung, đột ngột buông ra, mũi tên liền bay vút đi, nhưng lại chệch khỏi mục tiêu tới bốn, năm bước chân. Hồ Uẩn Dung hơi ngoảnh đầu qua một bên, để lộ mấy phần khinh miệt. “Trước đây công phu cưỡi ngựa, bắn tên của lục biểu ca không kém chút nào, nhưng những năm nay cứ đắm đuối vào thơ từ âm nhạc, thành ra đã thua cả đại biểu ca rồi.” Không, không phải vậy.

Còn nhớ trong khu nhà nhỏ trên đỉnh Lăng Vân năm nào, không biết có một con chim oanh từ đâu bay đến làm rơi một sợi lông vũ rất đẹp trên ngọn cây đào ngoài sân, tôi thấy thế thì rất thích, nhưng lại nghĩ bụng không thể bảo Thanh trèo lên cây lấy nó xuống cho tôi được, bởi lúc đó cây đào đang nở hoa rực rỡ, cánh hoa đào lại rất nhẹ, chỉ cần có người trèo lên cây là sẽ rụng lá tả ngay. Cuối cùng y cũng nghĩ ra một cách, đó là bôi chút mật ong vào đầu mũi tên rồi đứng ra xa mấy trăm bước chân, chọn một chỗ có thể tránh bắn trúng vào cành đào, mượn sức dính của mật ong để kéo sợi lông vũ đó ra khỏi ngọn cây. Rất nhanh sau đó y đã mang được sợi lông vũ về cho tôi chỉ bằng một mũi tên, thậm chí còn chẳng làm rụng cánh hoa đào nào.

Lòng tôi bất giác trầm xuống, lời dặn phải “ẩn giấu tài năng” của thái phi vẫn còn văng vẳng bên tai, khi nhìn về phía y lần nữa, những giọt nước mắt liền chực trào dâng bất cứ lúc nào.

Suy nghĩ này vừa mới xuất hiện, một tiếng hú dài đã chợt vang lên, một mũi tên từ trong tay Huyền Phần bay đi vun vút như tia sáng, trúng ngay vào cành liễu có buộc một lọ thuốc hít to bằng ngón tay cái. Y thúc nhẹ hai chân, con tuấn mã đang cưỡi lập tức phi nhanh về phía trước. Bỗng có cơn gió nhẹ nổi lên, cành liễu vừa bị bắn gãy kia hình như rơi nhanh hơn hẳn nhưng Huyền Phần vẫn chẳng hề nôn nóng, lại rút ra một mũi tên nữa bắn đi, làm đà rơi của nó chậm lại. Y giục ngựa chạy thêm một quãng rồi tung mình nhảy lên ấy thước, ung dung đón cành liễu gãy vào tay, lọ thuốc hít nhỏ kia vẫn ở nguyên bên trên không hề rơi mất, hơn nữa sợi dây đỏ buộc lọ thuốc đó còn nằm ngay chính giữa cành liễu ngắn ngủn. Mười hai hồi trống đặc thảng lập tức vang lên “tùng tùng” rầm rĩ, Lý Trường mừng rỡ hô vang: “Hoàng thượng và cửu Vương gia đại thắng.”

Diệp Lan Y không kìm được cất tiếng khen: “Cửu Vương gia đúng là thiếu niên anh hùng, cưỡi ngựa bắn tên đều giỏi cả.”

Hồ Uẩn Dung chậm rãi cầm chén rượu lên nhấp một ngụm, hơi cau đôi mày được dùng Loa tử đại vẽ thành hình núi xa. “Cưỡi ngựa bắn tên đều giỏi thì sao chứ, xuất thân thấp kém bày ra đó, rốt cuộc vẫn chẳng thể làm nên chuyện gì.” Nói xong liền như vô tình như hữu ý liếc qua phía Diệp Lan Y, rồi lại ngoảnh đầu nhìn Huyền Phần dù vừa giành phần thắng cũng chẳng hề tỏ ra vui mừng. “Chẳng trách tiên đế lại không thích thân mẫu của y, nghe đâu cả hai mẹ con tính cách đều lập dị thế này.”

Kế đó mọi người đều quay trở về chỗ ngồi, Diệp Lan Y chỉ nói một câu “nóng quá” rồi đứng dậy đi thay xiêm y. Thường ngày nàng ta chỉ thích mặc xiêm y màu xanh, bây giờ lại đổi sang mặc một chiếc áo mỏng màu trắng, bên trên thêu hình hoa hợp hoan bằng chỉ vàng rất mảnh, phía dưới là một chiếc váy lụa thêu hoa văn hình gợn sóng, đáng vẻ lạnh lùng, diễm lệ khi trước thay đổi hoàn toàn, còn toát ra mấy tia nhu mì, ấm áp. Huyền Lăng không kìm được chăm chú nhìn một lát rồi cười, nói: “Thường ngày cứ ngỡ nàng mặc đồ màu xanh đã là đẹp nhất rồi, không ngờ hôm nay ăn mặc thế này cũng có những nét rất riêng.”

Diệp Lan Y hơi nghiêng đầu, đôi bông tai hình lá liễu làm bằng ngọc phi thúy khẽ đung đưa. “Thần thiếp rất thích bộ đồ này.”

Huyền Lăng chỉ tay vào chỗ cạnh mình, bảo Diệp Lan Y ngồi xuống, ngoảnh đầu qua nhìn Huyền Phần vẻ vui mừng. “Lão cửu ngày càng tiến bộ hơn rồi.” Dứt lời liền mỉm cười, chỉ Huyền Thanh. “Đệ thì ngày càng tệ đấy, còn chẳng bằng cả lúc bảy, tám tuổi.” Dừng một chút lại nói tiếp: “Thuật cưỡi ngựa bắn cung của đệ là do phụ hoàng tự tay dạy dỗ, bây giờ xem ra đã quên hết cả rồi.”

Huyền Thanh chỉ cười hờ hững, thần sắc vẫn bình thản không thay đổi chút nào. “Uống rượu ngâm thơ nhiều quá, thành ra mấy việc này bỏ bê hết cả. Rốt cuộc vẫn là hoàng huynh cần mẫn, tài cưỡi ngựa bắn cung chỉ tăng chứ không hề suy giảm.”

Huyền Tuân vỗ đùi cười, nói: “Lão lục bây giờ hãy còn chưa thành thân đấy, đợi thành thân rồi khéo lại tay lấy bấy, chân mềm nhũn cũng chưa biết chừng.”

Các phi tần thấy y nói năng chẳng kiêng kỵ gì như vậy, nhất thời đều không tiếp lời. Huyền Thanh uống cạn liền ba chén rượu, sau đó mới uể oải nói: “Sớm biết vậy thì trước khi tỳ thí đã bớt uống chút rượu, vừa rồi còn chưa bắn tên mà đã thấy say rồi.”

Hồ Uẩn Dung hơi nghiêng người tựa vào vai Huyền Lăng, cầm khăn tay lau mồ hôi trên trán cho y, cười tủm tỉm, nói: “Biểu ca trời sinh thần lực, hãy tặng chiếc khăn vừa rồi cho thần thiếp đi.” Huyền Lăng tiện tay đưa chiếc khăn đỏ vừa được buộc lên cành liễu cho nàng ta khiến khuôn mặt nàng ta càng lộ rõ nét vui mừng.

Huyền Tuân đưa tay giữ cằm mỹ nhân bên cạnh, cười hà hà, nói: “Mẫu Phi nương nương được tặng quà liền vui mừng như thế, đủ thấy trời sinh thần lực rốt cuộc vẫn là chuyện của nam nhân, nữ nhân chỉ cần đứng một bên cổ vũ trợ uy là được rồi.”

Đang khi trò chuyện, Ngọc Nhiêu chợt chậm rãi đứng lên. “Ai cũng bảo bắn liễu là việc của nam nhi, hôm nay chi bằng hãy xem thử bản lĩnh của nữ nhi được chăng?”

Tôi hơi cau mày đưa tay kéo Ngọc Nhiêu, ý bảo muội ấy ngồi xuống. Huyền Lăng đưa mắt nhìn qua vẻ thích thú. “Trẫm chỉ từng được thấy hoàng tỳ Chân Ninh Trưởng công chúa bắn liễu, nhưng cũng mấy năm rồi không gặp, thành ra đã lâu chưa thấy nữ tử nào làm được như vậy rồi.”

Ngọc Nhiêu thoáng lộ vẻ tức giận, chẳng nhìn gì tôi, chỉ nói: “Dân nữ từng sống tại vùng Xuyên Thục hoang vu một thời gian dài, để phòng thân cũng có học qua loa cưỡi ngựa bắn tên, thực không dám so sánh với Trưởng công chúa, mong Hoàng thượng chớ cười chê.”

Huyền Lăng nhìn vẻ kiêu ngạo thấp thoáng lộ ra trên khuôn mặt thanh tú của Ngọc Nhiêu, mỉm cười, nói với Tiểu Hạ Tử: “Đi dắt con ngựa của Trưởng công chúa tới đây.”

Ngọc Nhiêu nói: “Dân nữ không xứng cưỡi ngựa của Trưởng công chúa.” Rồi bèn ngoảnh đầu nhìn qua phía Huyền Thanh. “Vừa rồi lục Vương gia không may bị thua, dân nữ muốn cưỡi con ngựa của lục Vương gia, lỡ như có bắn chẳng ra gì thì cũng không đến nỗi mất mặt quá.”

Huyền Thanh nhìn lướt qua khuôn mặt tôi, đoạn mỉm cười, nói: “Tam tiểu thư cứ tự nhiên.”

Ngọc Nhiêu hôm nay vốn mặc áo bó tay, thành ra động tác cũng khá gọn gàng. Muội ấy vút chiếc khăn lụa quàng trên tay qua một bên, tiện tay hái một bông hoa hồng đang nở rộ bên cạnh xuống đưa cho Hoa Nghi, khẽ dặn dò: “Người đi buộc nó lên cành liễu giúp ta.” Dứt lời bèn đi xuống dưới đài, tung mình nhảy lên ngựa, tư thế nhẹ nhàng như chim én. Chu Bội thấy thế thì vừa tò mò vừa tức cười, bèn hỏi tôi: “Mọi người trong nhà Thục phi đều tinh thông cưỡi ngựa bắn tên ư? Tam tiểu thư trông cũng ra dáng quá.”

Tôi thấy Hồ Uẩn Dung đưa quạt che mặt, thoáng lộ vẻ xem thường, bất giác cười, nói: “Cưỡi ngựa thì ba tỳ muội bọn ta đều biết, từ nhỏ đã theo gia huynh học rồi. Còn về bắn tên...” Tôi khẽ lắc đầu, nói tiếp: “Nhị muội của bản cung vốn yếu ớt khỏi cần nói tới, mà bản cung thì cũng chẳng hơn gì.”

Hồ Uẩn Dung che miệng cười khẽ, mấy chiếc móng tay được nhuộm màu đỏ tươi nhìn hết như những bông tường vi nở rộ. “Biết một chút võ vẽ cũng là việc tốt, dù sao cũng mới mẻ hơn người nào đó nhảy múa giữa trời tuyết lạnh căm.”

Ngọc Nhiêu ung dung cầm cung lên kéo mấy cái để thử sức cung, sau đó thúc ngựa lao vọt đi, được chừng năm mươi bước chân thì Huyền Tuân liền khẽ lắc đầu. “Sao còn chưa bắn tên? Chẳng lẽ muốn để chúng ta xem nàng ta cưỡi ngựa ư?”

Lời còn chưa dứt, chợt thấy Ngọc Nhiêu vút cây cung trong tay đi, bất ngờ phát lực ném mũi tên về phía cành liễu có buộc bông hoa hồng ở cách đó mấy chục bước chân. Chỉ nghe “xoẹt” một tiếng vang lên, cành liễu đó lập tức đứt lìa. Hành động này thực nằm ngoài ý liệu của tất cả mọi người, Chu Bội kinh ngạc thốt lên: “Không phải là bắn tên ư? Có gì mà tam tiểu thư lại ném tên như thế?”

Ngọc Nhiêu thừa dịp cành liễu bị mũi tên đẩy bay lên mà thúc mạnh một cái vào bụng ngựa, giục ngựa lao nhanh về phía trước. Nhưng cành liễu rơi quá nhanh, khi muội ấy tới gần thì nó đã chỉ còn cách mặt đất

chừng hơn một tấc. Ngọc Nhiêu thấy thế liền vội vã khom người xuống với, động tác nhẹ nhàng như vớt trăng nơi đáy nước, chiếc váy dài màu ngọc bị gió thổi làm phồng lên, nhìn hết như một bông Quảng ngọc lan đang nở rộ. Đợi khi Ngọc Nhiêu xoay người lại, chỉ thấy cành liễu gãy đã được muối ấy cầm trên tay, còn bông hoa hồng kia thì được ngậm trên miệng. Lúc này ánh dương rạng rỡ tựa những hạt vàng từ trên cao chiếu xuống, Ngọc Nhiêu miệng ngậm bông hồng đứng một mình giữa khoảng trống mênh mang, nhất thời khó có thể phân biệt được là người với hoa bên nào hơn phần kiều diễm. Huyền Tuân lộ vẻ không vui, còn tỏ ra có chút thất vọng; Huyền Thanh vẫn điềm nhiên như cũ, chỉ là nơi đáy mắt có thêm một nét âu lo; Huyền Phần hơi nhếch khóe môi cười mỉm, thoáng tỏ vẻ khen ngợi; còn Huyền Lăng thì sớm đã ngây người chờ đợi từ lâu. Lòng tôi thầm tán thưởng, nhất thời quên cả reo hò hoan hô, nhưng khi ngoảnh đầu qua nhìn thấy thần sắc của Huyền Lăng như vậy, lại vừa khéo bắt gặp cặp mắt của Hồ Uẩn Dung nữa, trái tim liền trầm hẳn xuống.

Ngọc Nhiêu còn chưa phát giác ra điều gì, xách váy chạy nhanh trở lại, khuôn mặt thanh tú lấm tấm mồ hôi trông lại càng xinh tươi, diễm lệ. Muối ấy tiện tay vớt bông hồng tới, vừa hay rơi xuống bàn của Huyền Phần, sau đó bèn dừng chân, hồ hững nói: “Vương gia đếm đi, có thiếu cánh hoa nào không?”

Huyền Phần không cầm lên, chỉ liếc qua một chút thấy bông hoa vẫn hoàn chỉnh, thậm chí còn không có cánh nào bị nát, bèn gật đầu nhìn qua phía Huyền Tuân, nói: “Không thiếu cánh nào.”

Ngọc Nhiêu hơi khom người. “Đã khiến Huyền Tuân đại Vương gia chê cười rồi.”

## 10. Q.7 - Chương 10: Thuyết Tha Áo Mới Bùng Ảnh Ngọc

Hồ Uẩn Dung níu tay áo Huyền Lăng, cười, nói: “Tam tiểu thư thần dũng như vậy, Hoàng thượng nói xem phải ban thưởng như nào mới tốt đây?”

Huyền Lăng tỉnh táo trở lại, không kìm được vỗ tay khen: “Thực là cân quắc chẳng kém bậc tu my, so với Hoàn Hoàn hiền thực, đảm đang, tiểu di này của trẫm rõ ràng trội hơn ở sự oai hùng hào sảng.”

Ngọc Nhiêu trở lại ghế của mình, khẽ nhấp một ngụm rượu hoa quế, hồ hững nói: “Đa tạ Hoàng thượng khen ngợi.”

Tôi mỉm cười, khẽ lắc đầu tỏ ý với Ngọc Nhiêu, ý bảo chớ nên khoe tài thêm nữa.

Huyền Lăng nói vậy xong, ngay đến Diệp Lan Y cũng gật đầu tán thưởng: “Quả thực phải tốn mất mấy năm công phu mới được như thế.”

Đang lúc náo nhiệt, chợt Huyền Phần quay sang, ung dung nói với Ngọc Nhiêu: “Cây liễu chỉ là vật chết, muốn bắn trúng một bông hồng cũng không tính là quá khó.” Y suy nghĩ một chút rồi mới tiếp: “Phần muốn so tài cao thấp với tam tiểu thư một chút, không biết tam tiểu thư có bằng lòng không?”

Ngọc Nhiêu dù sao cũng còn ít tuổi, hiếu thắng, không chút nghĩ ngợi đã đáp luôn: “Vương gia cứ việc nói đi, ta tất thấy đều xin nghe lệnh.”

Huyền Phần còn chưa nói gì thì mái tóc đã đổ bùng lên, đoạn y khẽ ho một tiếng, chỉ vào bụi tóc gọn ghẽ trên đầu Ngọc Nhiêu. “Tiểu thư vừa rồi đã dùng một bông hồng làm bia ngắm, giờ bản vương muốn bắn rụng chiếc thoa phượng trên đầu tiểu thư để làm phần thưởng.”

Mấy lời này kỳ thực có chút ngả ngớn, Huyền Phần vốn không phải loại người như vậy, hơn nữa dùng tên bắn thoa cũng là một việc hết sức nguy hiểm, không biết có sao y lại đưa ra đề nghị này? Nhưng khi tôi đang định cất lời ngăn cản thì Ngọc Nhiêu đã nói trước: “Được!”

Huyền Tuân nghe thế liền vỗ tay bôm bốp, vừa cười vừa ôm mỹ nữ bên cạnh vào lòng. “Tam tiểu thư nếu đứng một mình ở đó thì thực là dễ dàng quá!” Rồi y hưng phấn quay sang nói với Huyền Lăng: “Chi bằng hãy cho toàn bộ cung nữ trong Minh uyển tới đứng chung một chỗ với tam tiểu thư, như thế còn có thể khảo nghiệm nhãn lực của lão cửu nữa.” Y không kìm được cất tiếng cười vang. “Nếu lão cửu bắn trúng cây thoa phượng của tam tiểu thư thì tất nhiên phải thưởng lớn cho y một phen, còn như bắn trúng cái khăn tay hay cái trâm nào đó của cung nữ khác, vậy Hoàng thượng hãy thưởng luôn cung nữ đó cho lão cửu là

được rồi. Ai bảo y chẳng ra gì đi học theo lục đệ, suốt ngày cứ cô quạnh một mình, thần là người làm đại ca thực không thể nào vừa ý được.”

Huyền Lăng trầm ngâm lắc đầu, khẽ cười, nói: “Bắn trúng đồ của cung nữ thưởng cho y làm thị thiếp thì không sao, nhưng nếu bắn trúng cây thoa phượng của tam tiểu thư lẽ nào lại phải ban tam tiểu thư cho lão cừu hay sao?” Y đưa mắt liếc tới một cái, dịu dàng nói: “Không ổn, không ổn, khi quay về, Hoàn Hoàn nhất định sẽ giận lắm à xem.”

Y hiếm khi nói ra những lời thân mật như thế với tôi trước mặt mọi người, tôi cúi đầu, chợt thấy vẻ buồn bã trong mắt Huyền Thanh, lại càng cúi xuống thấp hơn, ngón tay quần lấy dải tua trên cán chiếc quạt tròn. Dải tua quần vào ngón tay hết vòng này đến vòng kia, khiến ngón tay tôi hơi đau, rồi tôi ngẩng đầu lên, mỉm cười nói: “Tam muội hôm nay sao thế, đâu có nữ tử nào lại tranh cường háo thắng như vậy.”

Ngọc Nhiêu mím chặt môi, để lộ mấy tia kiêu ngạo. “Không sao hết. Đại tỷ tỷ, muội cũng rất muốn biết liệu y có bắn lĩnh lấy được chiếc thoa phượng của muội hay không.” Bỗng khuôn mặt muội ấy hơi ửng đỏ. “Huống chi muội vốn chẳng phải đồ vật, há có thể nói ban thưởng cho người khác là ban thưởng được.”

Cây thoa phượng đó vốn được điêu khắc thành từ một khối ngọc bích hoàn chỉnh, màu sắc xanh biếc rất thuần, cài lên mái tóc vô cùng thích hợp, chính vì vậy mà Ngọc Nhiêu thích nhất. Chu Bội thoáng lộ vẻ tiếc nuối. “Thật đáng tiếc quá! Cho dù có bắn trúng rồi, nếu nó rơi xuống đất mà vỡ mất một góc thì coi như không còn hoàn hảo nữa, xem như uống mất một chiếc thoa phượng tuyệt hảo.”

Huyền Lăng thấy Ngọc Nhiêu như vậy thì cũng gật đầu, nói: “Được rồi, có điều đây dù gì cũng chỉ là một trò vui, nên đặt sự cẩn trọng lên trên hết.” Chỉ chừng một tuần trà sau, tất cả các cung nữ trong Minh uyển đều đã tụ tập hết dưới đài. Chắc hẳn chưa từng được thấy trò chơi nào mới lạ thế này, các cung nữ đều vừa tò mò vừa cảm thấy buồn cười, không kìm được bàn luận xôn xao. Ngọc Nhiêu đi xuống dưới đài, đứng ngay vào chỗ chính giữa các cung nữ.

Vì đang là đầu hạ nên các cung nữ trong Minh uyển hiện giờ đều mặc cung trang mỏng màu xanh hoặc đậm hoặc nhạt, trên mái tóc cài một nhành hoa. Bọn họ vừa nói vừa cười, tiếng ồn ào vang lên không ngớt, lại xen lẫn với tiếng đình đang phát ra từ những món đồ trang sức trên đầu, nhìn từ xa thực chẳng khác gì vô số bông hoa đang nở rộ giữa mùa xuân, khiến người ta bất giác đắm mê đắm. Ngọc Nhiêu lúc này đứng giữa các cung nữ, thực giống như đã chìm đắm vào trong, duy có khuôn mặt phù dung xinh đẹp là cực kỳ nổi bật, ngay tới Huyền Tuấn cũng không kìm được cất tiếng khen: “Quả không thẹn là một trang quốc sắc, vào giữa đám đông mà vẫn chẳng giảm nửa phần nổi bật.”

Hồ Uẩn Dung đưa quạt lên che mặt, cười yêu kiều, nói: “Cửu Vương gia nhớ nhìn cho kĩ đấy, cẩn thận kéo hoa mắt bắn nhầm rồi phải rước một cô nàng dạ xoa về nhà.”

Huyền Phần đứng hiên ngang trước đài, không nói một lời mà chỉ lặng lẽ giương cung lắp tên, tay trái giữ chặt, tay phải kéo dây, một mắt nhắm hờ, một mắt mở to, sau khi chăm chú nhìn một lát bèn cất tiếng quát khê: “Trúng!” Tức thì mũi tên rời dây bay đi vun vút, chỉ nghe các nữ tử phía dưới kinh hãi kêu lên ầm ĩ, một số người nhát gan còn vội vã tránh đi. Sau nháy mắt, chiếc thoa phượng trên búi tóc của Ngọc Nhiêu đã bị bắn trúng. Hoán Bích không kìm được giậm chân, nói: “Hổng rồi, hổng thật rồi! Chiếc thoa phượng đó là vật mà Đức thái phi ban thưởng cho, dùng lực mạnh thế này nhất định sẽ vỡ mất thôi!”

Lời còn chưa dứt, chợt thấy chiếc thoa ngọc đó sau khi bị bắn trúng không hề rơi xuống, ngược lại còn bay lên trên. Tôi chăm chú nhìn kĩ, tới lúc này mới phát hiện đuôi mũi tên có buộc một sợi dây tơ gần như trong suốt, còn đầu mũi tên thì dính lấy cây thoa phượng. Sợi dây tơ kia được giật mạnh về phía sau một cái, mũi tên lập tức quay ngược trở lại, cây thoa dính bên trên nguyên vẹn lọt vào tay Huyền Phần.

Chu Bội bước lại gần nhìn, không kìm được giơ ngón tay cái lên khen ngợi: “Vương gia đúng là tâm tư tinh tế quá!”

Huyền Lăng thấy cây thoa phượng xanh biếc kia được Huyền Phần cầm trong tay, thực là rất hợp với bộ đồ màu xanh trên người y lúc này, bèn giờ chén rượu về phía y. “Chiếc thoa phượng đó coi như thuộc về đệ rồi, đúng là rất hợp với bộ đồ đệ đang mặc.”

Ngọc Nhiêu bị đoạt mất cây thoa phượng trên đầu, mái tóc hơi lỏng ra một chút nhưng lại không hề tức giận, ung dung bẻ lấy một cành Quảng ngọc lan dùng làm thoa bới lại tóc, bên khóe miệng thấp thoáng

một nụ cười mỉm.

Hồ Uẩn Dung bật cười khúc khích, chỉ tay vào Ngọc Nhiêu đang bước trở lại, nói: “Bộ đồ này của tam tiểu thư rất đẹp, cũng hợp với chiếc thoa kia lắm đấy.”

Huyền Phần hơi khom người, mỉm cười, nói: “Đã nhường rồi!”

Ngọc Nhiêu đưa tay về phía y, nói: “Để ta xem mũi tên đó nào.” Sau khi cầm vào tay rồi liền không kìm được bật cười khúc khích. “Hóa ra Vương gia bôi keo ong vào đầu mũi tên ư?”

Huyền Phần nở một nụ cười tinh nghịch. “Đúng thế. Phần thưởng của ta là chiếc thoa phượng kia, nếu để nó vỡ mất thì còn gì là thú vị nữa.” Nói rồi liền quay qua phía Huyền Thanh, chớp mắt một cái. “Có lần ta tới chỗ lục ca, nghe Thái Lam nói lục ca bôi mật ong lên đầu mũi tên để dính lông chim, khi đó ta còn cười là lục ca đầu óc có vấn đề, vừa rồi tâm tư máy động bất chợt nhớ ra. Thoa ngọc có hơi nặng, dùng mật ong thì không dính nổi, ta liền đổi sang keo ong.” Nơi đáy mắt y ánh lên những tia sáng vừa rực rỡ vừa thuần khiết. “Vừa rồi nàng đứng dưới đài không hề biết là ta đã tháo đầu mũi tên ra, sao lại không hề né tránh? Nàng không sợ ư?”

Ngọc Nhiêu hơi nhếch khóe môi, cũng nở một nụ cười tinh nghịch. “Vương gia lại dám bắn trúng ta ư? Đại tỷ tỷ sẽ là người đầu tiên không tha cho Vương gia.” Sau đó lại hơi cúi đầu. “Ta biết là Vương gia sẽ không bắn vào ta đâu.” Có lẽ vì bị ánh mặt trời rực rỡ chiếu vào, hai bờ má muối ấy lúc này dường như hơi ửng hồng. “Ngài bắn tên giỏi như thế cơ mà.”

Một giọng nam trầm thấp vang lên: “Nếu lão cử thật sự bắn trúng muối, trẫm cũng sẽ không tha cho y đâu, ai bảo y lỗ mãng, háo thắng chứ.” Mái tóc của Ngọc Nhiêu được cố định bằng một cành ngọc lan buông ra sau đầu, một làn gió nhẹ ầm ập thổi tới, mấy sợi tóc rối lất phất tung bay, thực là chứa đầy ý vị.

Huyền Lăng cầm chiếc quạt xếp tờ tằm màu trắng để trên bàn lên, vung bút viết vào đó mấy câu: “Thướt tha áo mới bừng ánh ngọc, trắng ngần tựa tuyết lãng đãng bay. Non Cô Xạ kia nàng tiên tử, khoác áo nghe thường xiết đắm say. Trăng lạnh ngoài thêm hoa đổ bóng, bát ngát hương thâm giữa gió may. Ngọc Hoàn Phi Yến bao người đẹp, mỹ miều đều ở cả thân này[9].” Viết xong liền tặng cho Ngọc Nhiêu. “Đây là bài thơ viết về hoa ngọc lan của Văn Huy Minh, Nhiêu Nhi muội oai hùng, hào sảng, rất hợp với khí chất của Quảng ngọc lan, những thứ hoa khác thì đều có phần hơi tục.” Đoạn y cười khẽ, chăm chú nhìn Ngọc Nhiêu. “Chờ khi nào muội rảnh, vẽ mấy cành ngọc lan lên quạt thì sẽ càng đẹp hơn.”

[9] Vịnh ngọc lan, Văn Huy Minh. Nguyên văn Hán Việt: Xước ước tân trang ngọc hữu huy, tổ nga thiên đối tuyết thành vi. Ngã tri Cô Xạ chân tiên tử, thiên di nghệ thường thí vũ y. Ảnh lạc không giai sơ nguyệt lãnh, hương sinh biệt viện văn phong vi. Ngọc hoàn phi yến nguyên tương địch, tiểu tỷ giang mai bất hận phi - ND.

Ngọc Nhiêu cầm lấy, liếc qua một chút rồi đặt xuống bàn, khẽ nhấp một ngụm rượu, hờ hững nói: “Vừa rồi bắn tên, dân nữ có hơi đau tay, chắc thời gian tới không thể vẽ tranh được rồi. Hơn nữa chiếc quạt này đã được Hoàng thượng đề chữ, dân nữ đâu có xứng vẽ tranh lên trên. Đợi sau khi quay về, dân nữ sẽ nhờ đại tỷ cất thật cẩn thận, thứ đồ ngự tứ đâu có thể tùy tiện để bên ngoài được.”

Huyền Lăng cũng không giận dữ, chỉ cười diềm đạm. “Không vội, muội muốn vẽ khi nào thì vẽ, chờ vẽ xong đưa cho trẫm xem là được rồi.”

Trò chuyện đến lúc này, bầu không khí đã bắt đầu có chút vi diệu, Huyền Thanh liếc nhìn tôi và Ngọc Nhiêu một chút, lập tức hiểu rõ nguồn cơn. Huyền Phần ngẩng đầu uống một ngụm rượu, đứng dậy đi tới trước mặt Ngọc Nhiêu. “Cây thoa này của tam tiểu thư được điêu khắc thành từ ngọc nguyên khối ư?” Trong khi y cất tiếng, tôi đưa mắt nhìn qua một chút, bông hoa hồng mà Ngọc Nhiêu vút lên bàn của y vừa rồi đã không thấy đâu nữa, bất giác thầm nghi hoặc vì thị nữ thu dọn hình như có hơi nhanh quá.

Ngọc Nhiêu bình thản đáp: “Đúng vậy.”

“Chiếc thoa này quá quý giá, vừa rồi Phần đòi dùng nó làm phần thưởng quả là có phần khinh suất rồi.” Huyền Phần vừa nói vừa đưa chiếc thoa ngọc tới trước mặt Ngọc Nhiêu. “Một vật quý giá thế này Phần làm sao dám cầm về, xin trả lại cho tiểu thư thôi.”

Ngọc Nhiêu đột ngột ngừng lên, cặp mắt long lanh hết như hai viên bảo thạch, bên trong thấp thoáng lộ ra mấy tia buồn bã. Muội ấy lặng im trong chốc lát, sau đó bèn nghiêm túc nói: “Vương gia là nam tử, Ngọc Nhiêu là nữ nhi, nam nữ thụ thụ bất thân. Thứ nam tử đã động vào ta quyết không dám lấy lại, như vừa rồi đến chiếc quạt Hoàng thượng ban cho ta cũng phải nhờ tỷ tỷ bảo quản đấy thôi. Chiếc thoa này giờ đã là vật của Vương gia rồi, nếu Vương gia không thích thì cứ vứt đi hoặc thưởng cho ai đó là được, chỉ có điều đừng đưa lại cho ta.”

Những lời này của Ngọc Nhiêu kỳ thực đã có chút vô lễ, tôi đang định mở lời thì thấy Huyền Thanh chậm rãi rót một chén rượu Lê Hoa Bạch rồi đưa tới trước mặt Ngọc Nhiêu, nở nụ cười điềm đạm. “Gió nổi mưa vùn, gặp nhau thường sai hẹn. Tựa bờ giậu ngọc ngăm trăng thâu, rủ rủ trong hương phảng phất. Mảnh mỏng gió đà khe thổi, ôi người khắc khoải thiên nhai. Từ nay xuân về lòng xót, hoàng hôn ngồi dưới hoa lê[10].” Y đưa mắt nhìn mái tóc Ngọc Nhiêu, nói tiếp: “Tam tiểu thư lúc này đầu tóc bông bênh, mà nữ tử lại thường xem trọng dung nhan nhất, khi tóc rối tâm trạng tất nhiên cũng không được tốt. Mời tam tiểu thư uống chén Lê Hoa Bạch này, không còn hoa lê nữa, sau này khỏi phải thương tâm, cũng tiện đây chúc tam tiểu thư chọn được đấng phu quân tuần kiệt, để rồi còn hưởng yên vui.”

[10] Thanh bình nhạc - Phong hoàn vũ tẩn, Nạp Lan Tính Đức. Nguyên văn Hán Việt: Phong hoàn vũ tẩn, thiên thị lai vô chuẩn. Quyện ý ngọc lan khán nguyệt vịnh, dung dị ngữ đề hương cận. Nhuyễn phong xuy quá song sa, tâm kì tiện cách thiên nhai. Tòng thử thương xuân thương biệt, hoàng hôn chích đối lê hoa - ND.

Những lời này của y vừa hay giải vây cho Ngọc Nhiêu và Huyền Phần vốn đang lúng túng, Huyền Phần gượng nở một nụ cười thấp thoáng vẻ âu lo. Ngọc Nhiêu kìm nén cơn nóng nảy của mình, uống một hơi cạn sạch chén rượu, Huyền Thanh hạ thấp giọng, khẽ nói: “Lê Hoa Bạch vốn lấy rượu Phần làm gốc, tam tiểu thư nếu thích, bản vương có thể sai người đưa một ít đến cung của Thục phi nương nương để tiểu thư có thể uống thoải mái.” Trong mắt y tràn ngập nét cười, lại nhìn qua phía Huyền Phần, nói tiếp: “Cửu đệ chẳng dễ gì chịu nói chuyện với một nữ tử, do đó mồm mép mới vụng về, có chỗ nào đặc tội mong tam tiểu thư lượng thứ cho. Vừa rồi ta nghe Hoán Bích cô nương nói cây thoa ngọc kia là do Đức thái phi thưởng cho tam tiểu thư, cửu đệ giành được thể này vừa hay có thể mang về đưa lại cho thái phi để tỏ chút lòng hiếu thảo.”

Có lẽ vì uống rượu vội quá, Ngọc Nhiêu mất hạnh long lanh, ngay đến dái tai cũng nhuộm màu hồng phớt, trông đáng yêu vô cùng. Vừa khéo lúc này có một viên quân sự của Minh uyển đi tới bẩm báo: “Hoàng thượng, Minh uyển vừa trồng được một chậu cúc xanh tên gọi “Noãn Ngọc Sinh Yên”, hoa nở ra rất lớn, nhìn từ xa hết như một mảng mây mù, vô cùng đẹp mắt.”

Huyền Lăng ngạc nhiên hỏi: “Trầm nhớ bây giờ mới là tháng Năm thôi mà, sao đã có hoa cúc rồi?”

Gã quân sự đó cười, đáp: “Đều là nhờ phúc trạch của Hoàng thượng nên người của Hoa huệ cục mới trồng ra được một chậu cúc như thế trong phòng lạnh. Vốn bọn nô tài còn lo Hoàng thượng không đến sẽ bỏ lỡ mất, ai ngờ hôm nay Hoàng thượng lại vừa khéo tới đây. Hoàng thượng có muốn đi giá qua đó một chút chẳng?”

Huyền Lăng tỏ ra khá hứng thú, vừa hay Hồ Uẩn Dung cũng vui vẻ nói: “Chỉ xem cười ngựa bắn cung thôi thì thực là nhạt nhẽo, bây giờ đi ngắm hoa cũng tốt.”

Tôi nghe thấy chữ “cúc” kia, nơi đáy lòng lại bắt giác nhói đau. My Trang, My Trang, người đã mất rồi, nhưng hoa cúc thì mỗi năm đều vẫn nở.

Huyền Lăng đã bị đánh động liền gật đầu đồng ý, lại quay qua nhìn tôi. “Hoàn Hoàn, cùng trầm đi ngắm hoa nhé!”

Tôi khẽ lắc đầu, nở một nụ cười buồn bã, nói: “Hoàng thượng đi là được rồi, thần thiếp vừa nãy uống rượu hơi nhiều nên giờ đang chóng mặt, ở lại đây nghỉ ngơi một lát là sẽ ổn thôi.”

Hồ Uẩn Dung nắm tay Huyền Lăng cùng bước, mọi người lần lượt theo sau. Huyền Thanh đi sau cùng, thấy tôi đứng lặng im ở đó thì dừng chân lại, hỏi: “Nương nương vẫn còn thương tâm vì chuyện của Đức phi nương nương ư?”

Trong cơn ngơ ngẩn, tôi giật mình phát hiện là y đang hỏi mình, đành làm bộ hồ hững nói: “Làm phiền Vương gia quan tâm rồi.” Tôi hơi nghiêng đầu, cổ không tiếp xúc với ánh mắt của y. “Tỷ tỷ vốn yêu hoa cúc nhất nên ta mới tức cảnh sinh tình, thực đã thất lễ rồi.”

Trong giọng nói điềm đạm của y thấp thoáng một tia ám áp không dễ gì phát giác: “Thấy vật nhớ người vốn là lẽ thường tình, Đức phi tuy đã ra đi nhưng chỉ cần trong lòng Thục phi vẫn còn nhớ đến, như thế bất kể là sống hay chết, là xa hay gần, con người đó sẽ mãi mãi ở bên.”

Tôi cúi đầu nghiền ngẫm câu nói ấy của y, chỉ cần trong lòng vẫn còn nhớ đến, như thế bất kể là sống hay chết, là xa hay gần, con người đó sẽ mãi mãi ở bên. Lòng tôi thầm chấn động, chỗ mềm yếu nhất nơi đáy lòng bất giác nhói đau. Tôi cố hết sức kìm nén những gợn sóng không ngớt rung rinh trong lòng mình, khẽ nói: “Đa tạ Vương gia đã khuyên giải.”

Y nhìn theo bóng lưng yêu kiều, tha thướt của Ngọc Nhiêu, khẽ cất tiếng thở dài. “Muội muội của nàng... dung mạo thì giống Thuần Nguyên Hoàng hậu, tính tình lại giống Hoa Phi, nếu như không muốn...” Y không nói tiếp nữa mà chỉ lắc đầu nhẹ nhẹ. “Nàng phải cẩn thận đấy!”

Nhanh, nhanh đến mức khiến tôi gần như không kịp nhìn rõ, khuôn mặt y đã trở lại vẻ quy củ như bình thường. Tia buồn thương đó giống như một ngôi sao băng vụt qua trước mắt tôi, rồi ngay lập tức cả thế giới đã trở lại vẻ phồn hoa, náo nhiệt như bình thường, nhưng lúc này trái tim tôi đã bị nó trói chặt, ngập chìm trong một cảm giác thổn thức khôn nguôi.

Đợi đến khi đoàn người ngắm hoa trở về thì trời đã sẩm tối, Chu Bội hứng thú dạt dào, vẫn còn tán thán không ngớt: “Bông hoa đó đúng là đẹp thật, cứ như được điêu khắc ra từ một khối ngọc phi thúy vậy. Ai cũng nói hoa cúc xanh khó trồng, thế mà bây giờ Minh uyển lại trồng được vào mùa hè, đúng là hiếm có.”

Tiệc tối lần này cũng được bày tại Quan Võ đài. Nhìn về phía xa, mặt trời còn chưa lặn hẳn, khung cảnh hết sức hữu tình. Thức ăn trong bữa tiệc dùng các loại thịt thú rừng như hươu, hoẵng làm chủ, ngay đến rau cũng đa phần là rau rừng, cảm giác quả thực khá mới mẻ.

Lúc này ráng chiều phủ ngập khắp trời, trên bãi săn um tùm cỏ mọc, một con tuần mã màu đen bỗng từ phía ngoài lao vun vút tới. Con ngựa đen đó được lấp yên ngựa mới tinh, rực rỡ ánh vàng, một bóng người vận đồ màu đỏ tươi bò rạp trên lưng ngựa, giống như một ngọn lửa nóng bỗng lao thẳng tới trước Quan Võ đài. Trên bầu trời, mây màu giống như một tấm thảm gấm trải dài nối liền với mặt đất, nữ tử vừa giục ngựa chạy từ xa tới kia không ngờ lại giống như nhảy ra từ giữa làn mây màu, tôi nhất thời chẳng nhìn rõ được là ai, chỉ bất giác thầm khen ngợi: “Cưỡi ngựa giỏi quá! Tư thế cũng thực là phóng khoáng, tự nhiên!”

Hồ Uẩn Dung đặt mạnh đôi đũa ngà voi nạm bạc trong tay xuống bàn, trầm mặt hỏi: “Là kẻ nào thế? Ngay đến Minh uyển mà cũng dám tùy tiện xông vào ư? Thực là to gan!”

Huyền Lăng đang vui bị quấy rầy thì cũng khá tức giận, nhưng đồng thời còn không nén được lòng tò mò, bèn dặn Lý Trường: “Mau đi xem thử là ai!”

Ngọc Nhiêu vốn ngồi gần hàng lan can của Quan Võ đài nhất, nghe thế liền đưa mắt nhìn đi, đoạn cười, nói: “Khỏi cần đi xem nữa, là Dư Dung Nương tử đuổi theo Hoàng thượng tới đây đây.”

Dư Dung Nương tử? Tôi và Hồ Uẩn Dung đưa mắt nhìn nhau, đều không giấu được vẻ ngẩn ngơ trong mắt. Dư Dung Nương tử thân phận vốn không cao lại đang đà thất sủng, gần như đã bị Huyền Lăng ghẻ lạnh suốt mấy tháng nay, thế mà bây giờ trước cặp mắt của bao nhiêu người lại dám xông vào Minh uyển, lá gan thực không nhỏ chút nào. Huyền Lăng nhìn kĩ một lát rồi mới nhận ra, không kìm được giận dữ nói: “Sao Xích Thước lại dám xông vào đây như thế? Các vị thân vương đều đang có mặt, nàng ta nghĩ đây chỉ là tùy ý đi vào Thượng Lâm uyển ngắm hoa thôi sao? Thực chẳng hiểu quy củ gì cả!” Rồi quay sang dặn dò Lý Trường: “Không cần để nàng ta tới đây, ngươi cứ kêu người đưa nàng ta về cung nghỉ ngơi là được rồi.”

Chu Bội cắn môi dưới khẽ cười khúc khích, lại bóc một quả sơn trà đưa tới bên miệng Huyền Lăng. “Hoàng thượng việc gì phải tức giận chứ, xét cho cùng cũng chỉ là người trước đây nuông chiều quá mức, bằng không Xích Thước muội muội đã chẳng dám tùy tiện như vậy trước mặt các vị thân vương rồi.”

Lý Trường đi xuống nói chuyện một hồi nhưng Xích Thước hiển nhiên không phục, còn đẩy y ra mà chạy

lên Quan Võ đài. Các thị vệ muốn kéo nàng ta đi, nàng ta liền thần nhiên xua tay một cái, nói: “Ta chỉ nói chuyện với Hoàng thượng mấy câu thôi rồi sẽ về ngay.” Nàng ta ngẩng mặt lên, vì vừa cười ngựa một hồi lâu nên khuôn mặt rỉ ra những giọt mồ hôi lấp lánh, còn ánh lên màu đỏ tươi, nhìn hết như một trái táo chín. Trên chiếc áo gấm màu đỏ của nàng ta thêu toàn những bông thược dược sẫm màu đang nở rộ, tuy đơn giản nhưng khiến cho vẻ kiêu diễm của nàng ta như tăng lên mấy phần. Nàng ta nhìn Huyền Lăng chăm chú, chẳng rõ lấy sự bình tĩnh từ đâu ra, lớn tiếng nói: “Thần thiếp muốn được đua ngựa với Hoàng thượng. Nếu như bị thua, thần thiếp sẽ lập tức về cung, không bao giờ tới trước mặt Hoàng thượng để người thêm ghét. Còn nếu như thần thiếp thắng, xin Hoàng thượng đừng giận thần thiếp nữa.” Hơi dừng lại một chút, cặp mắt nàng ta như bùng lên một ngọn lửa hùng hực cháy. “Thần thiếp chỉ muốn được đua ngựa với người thôi, một lần là được.”

Huyền Lăng thoáng ngáy ra một chút, lẩm bẩm hỏi: “Nàng thật sự muốn đua ngựa với trẫm ư?”

“Dạ!” Nàng ta khẳng định lại một lần nữa.

Có lẽ đã bị sự thành khẩn và khát khao của nàng ta làm cho chấn động, Huyền Lăng không ngờ lại khê gật đầu. “Được rồi.” Khi đi ngang qua bên cạnh nàng ta, Huyền Lăng dừng chân, chăm chú nhìn nàng ta một lát. “Nàng ăn mặc thế này cũng rất đẹp.”

Xích Thược nở một nụ cười kiêu ngạo, đi theo sau lưng Huyền Lăng xuống dưới.

Huyền Luân đưa mắt nhìn Xích Thược vẻ ngạc nhiên, đoạn ngáp dài một cái. “Nữ nhân bên cạnh Hoàng thượng đúng là ngày càng kỳ quái, trước đây đã có Hoa Phi thích đua ngựa với Hoàng thượng rồi, bây giờ ngay đến một nữ tử xuất thân cung nữ mà cũng dám chạy đến Minh uyển.” Y khê véo má nữ tử bên cạnh mình một cái, nhìn cô ta cúi đầu ngoan ngoãn nở nụ cười, nói: “Bản vương chỉ thích những nữ nhân nghe lời thôi.”

Quan Võ đài lúc này vô cùng tĩnh lặng, tất cả cùng đổ dồn ánh mắt về phía hai người ở dưới đài. Xích Thược tung mình lên ngựa, hít sâu một hơi, dường như vừa hạ quyết tâm rất lớn, ánh mắt hùng hực như lửa.

Theo tiếng trống vang lên, con Đại Uyển bảo mã mà Huyền Lăng cười lao vọt đi như một mũi tên vừa rời khỏi dây cung. Sau một vòng, con ngựa đen của Xích Thược từ đầu chí cuối luôn ở sau nó ba bước chân. Hồ Uẩn Dung khê nở nụ cười, đưa đũa gấp một miếng thịt hươu khô ướp hoa hồng lên chậm rãi ăn, nói: “Đáng thương cho cô ta tâm cao hơn trời nhưng lại không biết tự lượng sức, con ngựa của cô ta làm sao có thể so sánh với Đại Uyển bảo mã của Hoàng thượng được.” Chắc hẳn mùi vị hỗn hợp của thịt hươu và rượu khiến nàng ta cảm thấy vừa ý, thế là nụ cười lại càng thêm nồng đậm. “Nghe nói con Đại Uyển bảo mã này của Hoàng thượng thuộc giống Hãn huyết trứ danh, thần tuần vô cùng.”

Khi còn lại một vòng cuối cùng, con ngựa đen mà Xích Thược cười đã ở cách Đại Uyển bảo mã năm, sáu bước chân, chừng như sắp thua tới nơi. Huyền Luân không nhìn tiếp nữa, chỉ uể oải nói: “Thắng bại sớm đã rõ ràng rồi, đâu còn gì đáng xem nữa, chúng ta uống rượu tiếp nào.”

Huyền Phần chột bước lên trước mấy bước, nói: “Chưa chắc!” Chỉ thấy Xích Thược mau chóng rút từ trong ống tay áo ra một con dao găm sắc bén, lưỡi dao ánh lên một tia sáng rực dưới ánh rắng chiều khiến người ta lóa mắt. Nàng ta vung tay lên đâm mạnh một cái, con dao găm cứ thế cắm thẳng vào mông con ngựa đen. Con ngựa đen bị đau liền hí dài một tiếng, đột ngột liều mạng lao đi điên cuồng, rốt cuộc đã tới đích trước Đại Uyển bảo mã.

“Con ngựa vô dụng!” Sắc mặt Hồ Uẩn Dung sau nháy mắt đã phủ đầy mây đen, không còn một tia vui vẻ nào. “Là ai dạy cô ta cái trò bàng môn tà đạo này thế?”

Con ngựa bị thương tiếp tục lao đi điên cuồng, phải chạy thêm mấy vòng nữa mới hắt được Xích Thược từ trên lưng xuống. Đám thái giám vội vàng chạy tới đỡ, nhưng Xích Thược lại đẩy bọn họ ra, giẫy giụa tự mình đứng dậy, cố nhịn đau đi lên Quan Võ đài, tới bên cạnh Huyền Lăng.

“Thần thiếp thắng rồi.” Nàng ta lộ rõ vẻ mừng rỡ, nói: “Hoàng thượng nói sao làm vậy, thần thiếp giờ đã thắng, có thể yên tâm về cung được rồi.” Sau đó liền khom người hành lễ, chậm rãi xoay người bước xuống dưới đài.

Bóng dáng màu đỏ của nàng ta chậm rãi lùi vào trong ánh tà dương đỏ rực như máu, nhưng vẫn khá bắt mắt. Huyền Lăng nhìn theo bóng lưng nàng ta, thấy nàng ta đã bước xuống dưới bậc thềm mới hờ hững nói: “Quay lại!” Xích Thước gần như ngỡ rằng mình đã nghe nhầm, dừng chân lộ vẻ do dự. Huyền Lăng lại gọi thêm lần nữa: “Mau tới chỗ trẩm nào.”

Nàng ta chậm rãi xoay người lại, trong mắt thấp thoáng những giọt lệ long lanh. Lý Trường vội trải một chiếc đệm mềm xuống bên cạnh Huyền Lăng. Xích Thước ngoan ngoãn ngồi xuống. “Thần thiếp cứ ngỡ là Hoàng thượng sẽ không để ý tới thần thiếp nữa.”

Hồ Uẩn Dung trề môi, nói bằng giọng khinh thường: “Chẳng qua là thắng bằng quỷ kế, có gì đáng kể đâu!”

Huyền Lăng làm như không nghe thấy, đưa tay tới khẽ vuốt ve vàng trán bóng loáng, mịn màng của Xích Thước. “Trẩm không ngờ nàng lại hiếu thắng như vậy đấy!” Y cất giọng khe khẽ nghe như tiếng thở dài. “Về muộn thế này Hoàng hậu ắt sẽ trách mắng nàng, chi bằng chờ ngày mai theo trẩm về cung luôn.” Nàng ta vui vẻ tựa đầu vào bờ vai Huyền Lăng, bên khóe miệng lộ ra một tia cười thắng lợi.

## 11. Q.7 - Chương 11: Ngó Mặt Cách Lòng Ngõ Uyên Ương

Rượu được ba tuần, Huyền Lăng dường như đã hơi say, bèn tựa người vào ghế gọi người lên ca múa. Mọi người trên đài lúc này thần sắc đều có vẻ uể oải, tiếng nhạc vừa nổi lên, những ánh mắt liền hờ hững liếc qua. Hồi ban ngày bọn họ đã xem cảnh cưỡi ngựa bắn cung tràn đầy khí thế rồi, giờ cảnh đàn ca nhảy múa mềm mại quả thực là càng thích hợp hơn. Các vũ cơ vận xiêm y diễm lệ, tha thướt nhảy múa giữa làn gió đêm dịu dịu, dưới ánh đèn lưu ly tỏa bóng mờ mờ lung lung, nhìn thực chẳng khác gì những bông hoa kiêu diễm tội cùng.

Xích Thước nghe xong một khúc liền gọi thêm điệu Thác Chi vũ. Hai nàng vũ cơ chậm rãi bước ra, mái tóc cả hai được búi lên cao vút, trên trán dán một miếng ngọc xanh biếc hình chim trĩ, vận áo đỏ tươi, phía dưới là chiếc váy trắng ngần thêu hình hoa cổ màu xanh và vàng, bầu ngực trắng nõn lộ lộ, trên tay có khoác thêm khăn lụa mỏng. Theo tiếng nhạc vang lên, bọn họ ung dung thả bước, ống tay áo rộng không ngờ tung bay, thực là bắt mắt vô cùng.

Xích Thước tỏ ra có chút cụt hứng, vút đôi đũa bạc trong tay xuống, nói: “Từ khi vào cung đến nay, điệu múa đẹp nhất mà thần thiếp từng được xem chính là Kinh Hồng vũ của An Chiêu viện đêm đó, xem xong rồi mới thấy những điệu múa khác đều nhạt nhẽo cả.”

Huyền Thanh đưa mắt liếc qua phía Xích Thước một chút, làm bộ vô tình nói: “Nương tử chưa từng được xem Thực phi nương nương múa điệu Kinh Hồng ư?”

Tôi khẽ mỉm cười một tiếng. “Bọn ta chẳng qua là Đông Thi bắt chước chau mày[11], làm sao so sánh được với Thuần Nguyên Hoàng hậu năm xưa.”

[11] Thời Xuân Thu, ở nước Việt có nàng Tây Thi, thân hình yếu điệu, môi hồng răng trắng, vô cùng xinh đẹp, nhưng do bị bệnh tim nên thường dùng tay ôm lấy ngực, mày thì chau lại. Dù vậy tư thế đó của nàng cũng rất dễ thương, làm rung động lòng người. Nhà bên có nàng Đông Thi xấu xí, thấy vậy liền bắt chước làm theo, người ta nhìn vào lại thấy càng xấu hơn. Câu này chỉ việc học đòi một cách vụng về, không biết tự lượng sức - ND.

Xích Thước thần nhiên cười, nói: “Thần thiếp lúc nào cũng đến muộn một bước, thành ra không được xem Thực phi nương nương và Thuần Nguyên Hoàng hậu múa điệu Kinh Hồng, cũng không được xem cuộc thi cưỡi ngựa bắn cung chiều nay, nghe nói Hoàng thượng vừa mới giành được phần thắng.”

Huyền Lăng mắt say lơ đãng, lẩm bẩm: “Những việc khác thì không xét tới, nhưng hồi chiều nay Nhiêu Nhi vừa cưỡi ngựa bắn cung, quả đúng là oai hùng hào sảng. Nếu nàng nhìn thấy rồi, nhất định sẽ cảm thấy rất thân thiết.”

Thế là Xích Thước cầm chén rượu bước tới chúc mừng Ngọc Nhiêu. Hai chữ “thân thiết” đó của y bất giác làm tôi nảy sinh lòng nghi hoặc, thừa dịp Xích Thước lại gần, bèn khẽ nói: “Nương tử cưỡi ngựa quả là rất giỏi, nhưng một cung tần xuất thân cung nữ theo lễ thường thì không thể có bản lĩnh như mới đúng.” Tôi chăm chú nhìn nàng ta một chút, rất nhanh đã ngoảnh mặt đi, đưa mắt nhìn những bông thược dược

đỏ tươi đang nở rộ bên Quan Võ đài. “Nghe nói Mộ Dung thế gia ngày trước rất trọng võ nghệ, ngay đến nữ tử cũng giỏi cưỡi ngựa bắn cung, nhớ năm xưa Hoa Phi chính là vì như thế nên mới được Hoàng thượng sủng ái rất mực. Bây giờ xem ra muội muội cũng có mấy phần dáng vẻ của Hoa Phi rồi đấy.”

“Vậy ư?” Xích Thước dừng chén rượu bên môi, trong cặp mắt long lanh lóe lên một tia sắc lạnh. “Nương nương ngàn vạn lần chớ nên nói như vậy, Hoa Phi nương nương tuổi còn trẻ mà đã qua đời, tần thiếp còn muốn được bầu bạn với nương nương thêm vài năm nữa. Có thể tận mắt chiêm ngưỡng phong thái của nương nương, tần thiếp thực không đành lòng bỏ lỡ.” Dứt lời, nàng ta lại tha thướt trở về bên cạnh Huyền Lăng, uống rượu nói cười.

Đêm dài đằng đẵng cứ thế lặng lẽ trôi đi.

Huyền Thanh lúc này cũng đã hơi say, khẽ tựa mình vào ghế, ống tay áo rộng thêu hình vầng mây trắng buông thông xuống một bên. Khóe miệng y vẫn thấp thoáng nụ cười, nhưng nụ cười ấy thật cô đơn và trống rỗng, hoàn toàn không phù hợp với dáng vẻ điềm đạm, ung dung của y thường ngày. Hoán Bích lần lượt đi rót rượu cho tất cả mọi người, trước bữa tiệc tối nay, muội ấy đã thay xiêm y, trên người là một chiếc áo ngắn màu xanh lam thêu hình hoa bách hợp cùng một chiếc váy màu vàng dài tới gót chân, khi đi lại, tà váy phía bên phải được xẻ ra một đoạn đựng đưa nhẹ nhàng, làm lộ ra mảnh vải mềm màu xanh lục được lót ở phía trong, trông hết như một cánh bèo dập dềnh trên sóng. Theo mỗi bước đi, cánh bèo ấy thoắt ẩn thoắt hiện phía sau tà váy của Hoán Bích, chẳng khác gì tâm tư thâm kín mà muội ấy vẫn kìm nén bấy lâu.

Khi đi qua bên cạnh Huyền Thanh, thấy y đã hơi say, Hoán Bích đưa tay định đỡ y nhưng chắc là dùng sức không đủ, thân thể liền mất thăng bằng, bình rượu đang cầm trong tay lập tức nghiêng qua một bên, rượu trong bình bất ngờ trút thẳng lên vạt áo Huyền Thanh. Thứ rượu ấy vốn mang màu hổ phách, áo của Huyền Thanh thì lại trắng ngần, tạo thành một sự tương phản rất rõ. Huyền Thanh bị rượu đổ vào người thì lập tức tỉnh táo hơn mấy phần, thấy Hoán Bích lộ vẻ hoang mang liền vội vàng an ủi: “Không sao, chỉ là một chiếc áo mà thôi.”

Lập tức có cung nhân chạy đi mang y phục sạch tới đứng một bên hầu hạ, y liền đứng dậy chuẩn bị vào trong thay, không ngờ lại vô ý đá phải một chiếc đệm mềm, đang trong cơn say nên bước chân càng thêm loạng choạng, một chiếc túi gấm bất giác rơi ra từ trước ngực y.

Miệng chiếc túi gấm chỉ được thắt lại chứ không hề buộc chặt, mới vừa rơi xuống đất liền bị tuột ra. Một bức tranh cắt màu đỏ tươi từ trong túi gấm rơi ra, dậm về trên đài gió lớn, một cơn gió thổi lại cuốn bức tranh cắt đó lên, bay thẳng tới bên cạnh Huyền Lăng và Xích Thước. Vừa rồi Huyền Thanh đứng dậy gây ra động tĩnh khá lớn, Huyền Lăng sớm đã chú ý tới rồi, lúc này thấy có thứ gì đó bị gió thổi bay lại thì liền buột miệng hỏi: “Đó là gì vậy?”

Không có ai biết rõ hơn tôi đó là thứ gì.

Tôi thiếu chút nữa đã kinh hãi kêu lên thành tiếng, phải cố hết sức mới có thể kìm nén được.

Bức tranh cắt! Đó chính là bức tranh cắt năm nào.

Xích Thước cúi người xuống nhặt, bất giác mỉm cười, nói: “Bức tranh cắt tinh tế quá.”

Huyền Thanh thấy bức tranh cắt bị gió thổi đi, đưa tay ra định chụp lấy thì đã không còn kịp nữa, mắt thấy nó rơi vào tay Xích Thước thì sắc mặt dần tái nhợt đi. Dưới ánh đèn lưu ly mờ mờ tỏ tỏ, chỉ thấy đôi mắt y lóe lên những tia lấp lánh, hết như hai vì sao sáng nhất ở nơi chân trời. Tôi hoang mang đưa mắt nhìn y một chút, nếu không vì bờ má vẫn còn ửng hồng do uống rượu, chắc lúc này tôi đã bị sắc mặt nhợt nhạt không còn chút huyết sắc nào của mình bán đứng rồi.

Khi bức tranh cắt được đưa tới cho Huyền Lăng, sắc mặt Huyền Thanh đã hoàn toàn bình tĩnh trở lại. Y chấp tay sau lưng, tôi gần như có thể nhìn thấy rõ hai bàn tay y đều nắm chặt đến nỗi trắng bệch, nhưng giọng nói thì vẫn hết sức điềm đạm, tự nhiên: “Hoàng huynh cũng thích mấy thứ đồ chơi này sao?”

Huyền Lăng mỉm cười, trở tay vào y. “Đệ nhất định là đã lưu tình ở đâu đó nên mới giữ thứ này bên mình như thế rồi.”

“Lại còn cắt kĩ như vậy nữa.” Hồ Uẩn Dung khẽ nở nụ cười, chiếc bộ dao vàng hình cánh bướm cài trên búi tóc đựng đưa nhẹ nhàng, phản chiếu những tia sáng lấp lánh khiến người ta hơi lóa mắt. “Lục biểu ca nhất

định là đã có người trong lòng rồi, còn không mau khai thực ra đi!”

Xích Thước đứng bên cạnh Huyền Lăng chăm chú nhìn một lát, ánh mắt bỗng hơi trầm xuống, khi liếc qua phía tôi đã để lộ ra mấy tia sắc lẹm, đoạn quay lại, cười nói với Huyền Lăng: “Hình như thần thiếp uống say nên hoa mắt mất rồi, Hoàng thượng thử nhìn kĩ xem, bức tranh cất này rõ ràng có mấy phần giống với Thục phi nương nương đấy.”

“Rất giống sao?” Y chăm chú nhìn một lát rồi không tìm được tỏ vẻ nghi ngờ. “Quả đúng là giống thật.”

Trên Quan Võ đài rộng rãi thoáng đãng, từng làn gió đêm mang theo hơi ẩm từ từ thổi lại khiến tôi cảm thấy hơi lạnh giá, rồi cơn lạnh chậm rãi ngấm vào trong tim phổi, cuối cùng ngay đến lục phủ ngũ tạng cũng như trở nên đông cứng, chừng như bất cứ lúc nào cũng có thể vỡ vụn ra.

Tôi lạnh lùng đưa mắt nhìn bức tranh cất đó, hờ hững nói: “Suốt một năm qua thần thiếp đã phải chịu đựng quá nhiều sự vụ khổng lồ, chỉ là một bức tranh cất mà thôi, dựa vào đó có thể đoán chắc được là thần thiếp ư?” Tôi khẽ thở ra một hơi, thần sắc dần bình tĩnh trở lại, chăm chú nhìn Huyền Lăng, nói tiếp: “Lần trước có người vu cáo thần thiếp tâng tịu với Ôn thái y, lần này lại có người chuẩn bị vu cáo thần thiếp có gì đó với lục Vương gia nữa hay sao?”

Huyền Lăng gượng cười một tiếng, thoáng lộ vẻ áy náy.

“Hoàn Hoàn, nàng cả nghĩ rồi.”

Tôi khẽ nói: “Chỉ mong là vậy.”

Diệp Lan Y ngồi nghiêm trang trên ghế, cặp mắt mê ly chăm chú nhìn Huyền Thanh một hồi, một nét ưu thương thoáng thoáng như làn nước chảy nhẹ qua trong mắt, dần biến thành mây khói lan tỏa ra giữa bầu trời đêm. Nàng ta khẽ hít một hơi, chậm rãi nói: “Bức tranh cất này được cất kĩ bên người như vậy, nhất định là hình cất của một người mà lòng thâm yêu dấu, nhưng lại chỉ có thể nhìn mà giữ mối tương tư.”

Chu Bội tò mò hỏi: “Sao Tiểu nghi lại biết đó là một người chỉ có thể nhìn mà giữ mối tương tư?”

Diệp Lan Y nở một nụ cười như có thể xuyên thấu lòng người. “Nếu ngày ngày đều có thể gặp nhau, việc gì còn phải trân trọng bức tranh cất này như thế.” Đoạn nàng ta đưa mắt nhìn qua phía Huyền Thanh. “Vương gia nói xem có đúng thế không?” Huyền Thanh đáp lại nàng ta bằng vẻ mặt ngẩn ngơ và hệt hắt. Diệp Lan Y mím môi khẽ cười. “Bức tranh cất này quả thực khá giống Thục phi, nhưng Hoàng thượng không cảm thấy nó cũng rất giống với tam tiểu thư và Hoán Bích sao? Đặc biệt là cặp mắt kia kia.”

Ngọc Nhiều kinh ngạc ngẩng lên, vừa định biện bạch thì chợt bắt gặp ánh mắt bình thản và không chút nghi ngờ của Huyền Phần, thần sắc lập tức buông lỏng, lặng im không nói gì nữa. Chu Bội cũng khẽ nở nụ cười. “Thần thiếp đã nói rồi mà, sao có thể là Thục phi nương nương được. Có lẽ đó là tam tiểu thư hoặc Bích cô nương cũng chưa biết chừng.”

“Hoàng thượng xin hãy nhìn kĩ bức tranh cất đó xem, Thục phi tính tình dịu dàng, hòa nhã, còn nữ tử trong tranh thì lại tinh nghịch, hoạt bát, hơn nữa vóc người cũng hơi đầy đặn, không giống với vẻ mảnh khảnh của Thục phi. Hoán Bích chỉ là một a hoàn tạm không xét tới, còn tam tiểu thư thì đang độ tuổi xuân tha thướt, yêu kiều, có câu rằng “yếu điệu thực nữ, quân tử hảo cầu”, thần thiếp càng nhìn càng thấy giống tam tiểu thư đấy.” Hồ Uẩn Dung nói rồi đưa mắt liếc Ngọc Nhiều, cười khẽ. “Tam tiểu thư, bản thân tiểu thư có biết việc này không? Lục biểu ca là đệ nhất phong lưu, tài tử của Đại Chu ta đấy, có biết bao nữ tử trong thiên hạ ngày đêm ái mộ huynh ấy mà chẳng được đáp lại kia kia.” Nàng ta phe phẩy chiếc quạt tròn trong tay, ngẩng đầu nhìn trời, nói: “Chỉ còn hơn một tháng nữa là tới ngày Thất Tịch rồi, khi đó Ngưu Lang, Chức Nữ sẽ gặp lại nhau trên cầu Ô Thước, Hoàng thượng liệu có nên tác thành ột đoạn giai thoại tuyệt vời không nhỉ?”

Về do dự của Huyền Lăng lộ ra hết sức rõ ràng. Tôi khẽ mím môi, hồi mới vào cung, tôi vẫn còn ngây thơ, hoạt bát, thân thể cũng hơi đầy đặn, quả thực khá khác với bây giờ, chỉ là không biết có thể dựa vào đó để tránh khỏi rắc rối lần này hay không.

Huyền Phần cau mày hồi lâu rồi mới khẽ nói: “Tam tiểu thư với lục ca hình như mới gặp mặt lần đầu thôi thì phải.”

Huyền Lăng mỉm cười điềm đạm. “Uẩn Dung, nàng đưa ra định luận vội vàng quá rồi đấy. Mép bức tranh này đã hơi nhạt màu, nhất định là được lão lục mang ra ngắm rất nhiều lần rồi. Nhiều Nhi vào cung mới chỉ mấy tháng, trước đây lại chưa từng gặp mặt lão lục lần nào, không thể là muội ấy được.” Y như vô tình như hữu ý nhìn lướt qua khuôn mặt tôi, mang theo mấy tia dò hỏi. Tôi cố kìm nén tâm trạng đang xao động của mình, bình tĩnh nói: “Hoàng thượng nói rất phải, nhưng nếu muốn biết người trong tranh là ai thì phải hỏi lục Vương gia thôi. Mà chưa biết chừng nàng ta lại có họ hàng gì đó với thần thiếp ấy chứ, như thế thì thực là thân càng thêm thân rồi.”

Một bóng người xanh biếc bất ngờ bước ra, rơm rớm nước mắt, quỳ xuống nói: “Hoàng thượng xin hãy tha tội cho nô tỳ, người trên bức tranh kia đích thị là nô tỳ không sai.”

“Hoán Bích, thật sự là người sao?”

Hoán Bích ngoảnh đầu lại nhìn Huyền Thanh, tình ý trong mắt không hề giấu giếm. “Chín năm trước nô tỳ đã tự tay đặt nó vào trong chiếc túi gấm này.” Muội ấy tỏ ra vừa vui mừng vừa buồn tủi. “Chín năm trước, Thục phi nương nương xảy thai trước cửa cung của Tích Hoa Phu nhân, Hoàng thượng và Hoàng hậu đều không ở trong cung, Thái hậu lại đang đổ bệnh, nô tỳ vừa khéo gặp được lục Vương gia, bèn nhờ ngài giúp đỡ, sau việc này nô tỳ đã tự mình tới Lũ Nguyệt Khai Vân quán cảm tạ.”

Tôi làm bộ ngạc nhiên thốt lên: “Hoàng thượng, lần đó người đưa thần thiếp về cung từ trước cửa cung của Mộ Dung thị không phải là người ư?”

Huyền Lăng cũng tỏ ra kinh ngạc. “Lẽ nào nàng vẫn luôn ngỡ là trẫm?” Ngay sau đó lại vui mừng nói: “Là trẫm không tốt, quên không kể việc này với nàng, vậy tức là Hoán Bích không phải là do nàng phái đi cảm tạ lão lục đúng không?”

Tôi vén áo đứng dậy, trịnh trọng nói: “Đến bây giờ vẫn chưa cảm tạ lục Vương gia, ấy thực là lỗi của bản cung, mong Vương gia chớ trách.”

Sắc mặt y vẫn bình tĩnh như thường. “Thục phi là ái phi của hoàng huynh, khi đó lại đang mang thai rỗng, Thanh chỉ đành mạo phạm Tích Hoa Phu nhân thôi.” Lời của y như một mũi dùi đâm thẳng vào tim, tôi phải cố hết sức kìm nén mà cất lời cảm tạ thêm lần nữa.

Hoán Bích khom người sát đất, nói: “Là nô tỳ không tốt, tự ý đi tìm Vương gia.”

Huyền Lăng cười, nói: “Người tận trung vì chủ như thế là điều nên làm, mau đứng dậy đi.”

Hoán Bích nói: “Ngày đó nô tỳ tới Lũ Nguyệt Khai Vân quán, ngoài quán nở rất nhiều hoa hợp hoan, Vương gia thì đang luyện chữ. Nô tỳ thấy trên bàn của Vương gia có đặt một ít giấy màu, nhất thời nổi hứng bèn cắt thành mấy bông hoa dán cửa sổ tặng cho Vương gia coi như quà cảm tạ. Vương gia hỏi nô tỳ có biết cắt hình người không, nô tỳ bèn dựa theo bộ dạng của mình mà cắt ra một bức hình đưa cho Vương gia. Về sau có một lần nô tỳ gặp Vương gia, Vương gia hỏi nô tỳ thích loại hoa nào, nô tỳ bèn nói thích hoa đỗ nhuộc...” Giọng muội ấy lúc này nghe nhỏ như tiếng muỗi kêu. “Hoàng thượng có thể mở chiếc túi gấm đó ra xem bên trong có hoa đỗ nhuộc hay không.”

Huyền Lăng y lời cầm lấy túi gấm mở ra xem thử, bất giác cả mừng. “Quả nhiên không sai, nếu đó không phải tranh cắt của người thì sao người có thể biết được trong túi đựng thứ gì.” Rồi y lại nhìn qua phía tôi. “Tâm tư của thị thế nào nàng có rõ không?”

Tôi đang đầy lòng nghi hoặc không biết vì sao Hoán Bích lại biết trong túi gấm có đựng thứ gì, chợt lại nhớ tới việc tháng trước, Huyền Thanh đổ bệnh muội ấy từng đi chăm sóc mấy ngày, đã loáng thoáng hiểu ra, rồi lại nghe Huyền Lăng hỏi vậy thì vội cười, nói: “Thần thiếp thật ngạc nhiên quá, không ngờ lại bị nha đầu này giấu giếm suốt một thời gian dài như thế.”

Hồ Uẩn Dung còn chưa cam tâm, đưa mắt liếc thấy bông hoa đỗ nhuộc Hoán Bích cài trên mái tóc, bèn nói: “Bản cung nhớ là người ngày ngày đều cài một bông đỗ nhuộc trên mái tóc, có sao người lại nói loài hoa mình thích là đỗ nhuộc chứ không phải đỗ quỳ?”

Hoán Bích đỏ mặt tía tai, ấp úng một lát rồi cuối cùng mới lí nhí đáp: “Vương gia từng nói là nô tỳ cài hoa đỗ quỳ trông rất đẹp, do đó... do đó...”

Muội ấy không nói tiếp nữa nhưng ý tứ thì ai cũng hiểu, ngay đến Huyền Thanh cũng không kìm được có chút xúc động. “Thực đã khổ cho nàng rồi.”

Chu Bội dường như nhớ tới một việc, bèn đưa tay áo lên che miệng cười, nói: “Thần thiếp bỗng nhớ tới việc này, mấy tháng trước thần thiếp tới cung của Thục phi cứ luôn không thấy Hoán Bích đâu, nghe nói lục Vương gia đổ bệnh, là Hoán Bích cô nương đi chăm sóc. Thần thiếp khi đó còn nghi hoặc, bây giờ...” Nàng ta khẽ cười khúc khích, những người khác cũng không kìm được bật cười.

Huyền Lăng đập quạt cười vang. “Chẳng trách ngày đó khi trầm đùa với Thục phi là muốn phong người làm quý nhân, người lại sợ đến nỗi đánh rơi cả chiếc bát trong tay xuống đất, hồi suốt một hồi lâu thì chỉ nói là đã có người trong lòng rồi, hóa ra người trong lòng ấy chính là lão lục.” Dừng một chút y lại vừa cười vừa nói tiếp: “Hoàn Hoàn, Hoàn Hoàn, không chỉ mình nàng hồ đồ, ngay đến trầm cũng hồ đồ, bị bọn họ giấu giếm suốt một thời gian dài như thế. Chín năm rồi, chẳng trách lão lục ngay đến một trắc phi cũng không chịu nạp, hóa ra là còn có duyên cớ này ở bên trong.”

Huyền Tuân cũng cười vui vẻ. “Lão lục của chúng ta khi xưa vốn là người tiêu sái nhất, bây giờ không ngờ cũng trở nên càn rỡ thế này. Chín năm? Chờ thêm chín năm nữa chắc Hoàng tử của Hoàng thượng cũng đã có con rồi ấy chứ, lẽ nào tới khi đó để còn không chịu nói ra ư?”

Huyền Thanh cười gượng, nói: “Hoán Bích là a hoàn tùy giá của Thục phi nương nương, sao có thể rời khỏi Thục phi được.”

Hoán Bích lúc này ngay đến cổ cũng đã đỏ bừng. “Nô tỳ thân phận thấp kém, tuyệt đối không dám với cao.” Dừng một chút muội ấy lại cất giọng dịu dàng nói tiếp: “Nghe nói trong biệt viện của Vương gia có trồng rất nhiều hoa mai màu xanh, nô tỳ bấy lâu nay vẫn không có duyên được thấy, chỉ cần sau này có dịp tới đó một phen là nô tỳ đã thỏa mãn lắm rồi.”

Huyền Lăng cười, nói: “Hai người mà còn thế này thêm nữa, chỉ e sẽ thật sự phải đợi thêm chín năm như lời của đại ca đấy, khi đó đến hoàng tôn, trầm cũng đã có rồi. Hai người cứ cái này không dám, cái kia không dám, vậy chỉ tổ làm khổ nhau mà thôi.” Đoạn y vẫy tay gọi Huyền Thanh lại. “Tới đây nào, hôm nay trầm sẽ làm chủ ban Hoán Bích cho đệ luôn.”

Hoán Bích vui mừng khôn xiết, thẹn thùng cúi gằm mặt xuống, lát sau lại đưa mắt qua nhìn Huyền Thanh chờ xem y có phản ứng thế nào. Huyền Thanh đang định mở lời thì Hoán Bích đột nhiên cúi gằm mặt, buồn bã nói: “Kỳ thực nô tỳ thân phận thấp kém, đâu có xứng hầu hạ Vương gia.”

Nghe Hoán Bích nói vậy, Huyền Thanh bất giác có chút không đành lòng, Huyền Lăng cũng nói: “Nếu lão lục không chính miệng nói với người, người làm sao biết được trong biệt viện của y có trồng hoa mai màu xanh, mà người còn tên là Hoán Bích nữa. Phủ Thanh Hà Vương trước giờ vốn thiếu một người quản lý việc nhà, người đã ở bên cạnh Thục phi nhiều năm vẫn luôn cẩn thận, trầm cũng có thể yên tâm được.”

Vô số suy nghĩ cùng xuất hiện trong đầu tôi, có chấn động, có đắng chát, còn có một chút vui mừng, đến bản thân tôi cũng chẳng rõ suy nghĩ nào chiếm phần hơn. Tôi cố hết sức bình tĩnh suy nghĩ một chút, chậm rãi đứng dậy. “Nếu cứ thế này ban Hoán Bích cho Vương gia, sau khi muội ấy vào vương phủ rồi thân phận sẽ là thị tỳ, thị thiếp, cơ thiếp hay là thứ phi, trắc phi hoặc chính phi?”

Hồ Uẩn Dung chen miệng vào: “Hoán Bích tuy là a hoàn tùy giá của Thục phi, thân phận đặc biệt nhưng xét cho cùng vẫn chỉ là một a hoàn. Đi hầu hạ Vương gia rồi, cho làm thị thiếp kỳ thực cũng đã là có phần nâng đỡ.”

Tôi chỉnh lại y phục, trịnh trọng quỳ xuống. “Thần thiếp năm xưa rời cung tu hành, bên cạnh chỉ có Cận Tịch và Hoán Bích cùng chịu gió sương, thần thiếp từng tự nhủ với lòng là phải báo đáp bọn họ thật tốt, tìm cho bọn họ một tấm chồng như ý. Hiện giờ Cận Tịch gả cho Lý Trường cũng không tính là quá tệ, còn Hoán Bích thì từ nhỏ đã lớn lên cùng thần thiếp, chẳng khác nào tỷ muội, Hoán Bích đã có tình cảm với Vương gia như thế, thần thiếp thực không muốn muội ấy phải làm một thị thiếp không danh không phận. Thần thiếp nghĩ Vương gia đã chung tình với Hoán Bích suốt chín năm ròng như thế, chắc hẳn cũng không muốn bạc đãi muội ấy đâu.”

Huyền Lăng mỉm cười, nói: “Việc này đơn giản thôi, cứ dựa theo tiền lệ của tú nữ mà ban cho lục Vương gia làm thứ phi là được rồi.” Tôi hơi mỉm môi, khẽ lắc đầu. Huyền Lăng ngạc nhiên hỏi: “Vậy ý nàng thế

nào?”

“Hoán Bích với thần thiếp tình như tỷ muội, nhị muội của thần thiếp lại vì nguyên nhân đặc biệt mà không chịu lấy chồng. Thần thiếp muốn nhận Hoán Bích làm nghĩa muội, ghi tên vào tộc phổ, để muội ấy được gả vào phủ Thanh Hà Vương làm chính phi với thân phận nhị tiểu thư của nhà họ Chân.”

Mọi người không kìm được đưa mắt nhìn nhau, Xích Thước cười lạnh, nói: “Chuyện cười! Xưa nay cung nữ làm phi tần chỉ có thể tấn phong dần lên từng cấp một, hơn nữa còn không được phong hậu. Hoàng cung là như thế, vương phủ cũng không khác, tuyệt đối không thể để kẻ thị tỳ làm vương phi được, nhờ truyền ra ngoài không chỉ làm mất mặt lục Vương gia, ngay đến Hoàng thượng cũng mất mặt theo vì có đệ muội là một cung nữ!”

Hồ Uẩn Dung cũng hơi cau mày. “Thực phi tuy thương Hoán Bích nhưng cũng nên có chừng mực, sau này mệnh phụ vào cung triều kiến, lẽ nào Hoán Bích sẽ trở thành chính phi mà ngang vai ngang vế với thần thiếp ư?”

Hoán Bích nắm chặt lấy ống tay áo của tôi, cất giọng khẩn cầu: “Nô tỳ biết là nương nương xót thương nô tỳ, nhưng nô tỳ quả thực không để ý tới danh phận, mong nương nương chớ nên bận lòng quá.”

Tôi thở dài than: “Không phải bản cung muốn sinh chuyện thị phi, muội cần biết trên thế gian này chín người mười ý, nếu muội không danh không phận vào Vương phủ, sau này người khác ắt sẽ bàn luận linh tinh, nói dễ nghe thì là muội và Vương gia yêu nhau nhiều năm cuối cùng đã thành chính quả, nhưng nói không dễ nghe thì sẽ là hai người tư thông gian díu với nhau, ắt sẽ làm ảnh hưởng tới thanh danh của muội và Vương gia rất nhiều.”

Huyền Lăng còn đang trầm ngâm chưa quyết thì chợt có người cất lời cự tuyệt: “Không!” Mọi người giật mình phát hiện chính Huyền Thanh là người vừa lên tiếng. Y lộ rõ vẻ kiên nghị, trầm giọng nói tiếp: “Xin thứ cho Thanh không thể cưới Hoán Bích làm chính phi được. Nhiều năm trước Thanh từng gặp một nữ tử, cùng nàng ấy tình đầu ý hợp, về sau tuy phải xa nhau ngàn dặm không thể kết thành phu thê nhưng tự nơi đáy lòng Thanh vẫn luôn coi nàng ấy là thê tử duy nhất của mình. Hoán Bích cô nương tuy rằng tốt nhưng Thanh tuyệt đối không thể cưới về làm chính phi được.” Đoạn y khom người hành lễ với tôi. “Mong Thực phi nương nương lượng thứ.”

Hai mắt y phản chiếu lại ánh đèn đăng xa chiếu tới, hệt như có hai ngọn lửa đang cháy hừng hực bên trong, làm lòng tôi đau xót tới cùng. Tôi sao có thể không lượng thứ cho y chứ, chỉ là đời này kiếp này dù tôi có dốc hết sức lực toàn thân thì cũng chẳng thể nào tới gần y được nữa. Cái cảm giác gần ngay trước mắt mà như xa tận chân trời đó khiến tôi thiếu chút nữa thì không kìm được muốn bật khóc thành tiếng.

Sau một hồi trầm lặng, tôi đưa tay chỉnh lại xiêm y, bình tĩnh nói: “Hoàng thượng hãy làm chủ đi, chỉ có điều xin đừng để Hoán Bích phải chịu ảm ức.” Hơi dừng một chút, tôi nói tiếp: “Lưu Chu mất sớm, bây giờ thần thiếp chỉ còn lại một mình Hoán Bích thôi.”

Y khẽ gật đầu, lát sau rốt cuộc cũng nói: “Được rồi, vậy trăm sẽ để Hoán Bích được gả cho Thanh Hà Vương làm trắc phi với thân phận nhị tiểu thư của nhà họ Chân.”

Tôi khẽ thở ra một hơi, nơi đáy lòng thâm buồn bã, nhưng xét cho cùng được như thế này đã là rất tốt rồi.

Mọi người cùng bước tới mời rượu chúc mừng, trong đó Huyền Phần chính là người nhiệt tình nhất. Dưới ánh đèn sáng trưng chiếu tới, khuôn mặt Huyền Phần lộ rõ vẻ mừng vui, vừa là vui thay cho Huyền Thanh rốt cuộc đã có người bầu bạn, đồng thời cũng là vui cho bản thân mình. Bên khố môi y xuất hiện một nụ cười hiếm có, mặt đầy hào khí bừng bừng của người thiếu niên. Có lẽ tôi thật sự rất vui mừng, ai tới cũng không từ chối, uống hết chén này tới chén kia, mặt đầy nét tươi cười, trong cơn mơ màng dường như còn từng uống với Huyền Thanh vài chén rượu, cuối cùng ngay đến Huyền Lăng cũng nói: “Thực phi thực hiếm có khi nào cao hứng thế này.”

Giọng nói của Hồ Uẩn Dung vang lên vẻ rất mừng rỡ: “Tất nhiên là thế rồi, thị nữ được làm trắc phi, ấy là niềm vinh dự lớn đến thế nào chứ, đã thế Thực phi còn có thêm một người muội muội, Vương gia cũng trở thành muội phu luôn.”

Giữa bầu trời thoáng đãng, vàng trắng lười liềm vắt vẻo ngọn cây, một làn gió thổi tới làm hoa cỏ rung rinh

nhẹ, phía đằng xa, vàng trắng chùng như cũng rung rinh, chẳng biết lúc nào thì sẽ rơi xuống. Rốt cuộc vẫn là Hoán Bích tới đỡ tôi. “Tiểu thư say rồi, để nô tỳ đỡ người đi hóng gió một chút cho tỉnh rượu.”

Mơ màng đưa mắt nhìn đi, tôi thấy mọi người đều đã uống không ít, ai cũng có vẻ ngà ngà say. Hoán Bích đỡ tôi xuống dưới đài, gió mát nhẹ nhàng thổi tới, tuy đang là đầu hạ nhưng cũng có mấy tia heo hắt, lạnh lẽo của ngày thu. Đường như là Huyền Thanh đi tới, rí tai Hoán Bích mấy câu, Hoán Bích vội lùi qua bên cạnh một bước, y đưa tay nắm lấy cánh tay tôi, nói: “Cẩn thận!”

Dù cách một lớp vải mỏng nhưng tôi vẫn có thể cảm nhận được những đường vân hết sức quen thuộc trong lòng bàn tay y, chỉ là đôi tay ấy, con người ấy, sau này sẽ thuộc về Hoán Bích rồi. Lại một lần gió thổi tới, tôi bỗng có cảm giác buồn nôn, y liền đưa tay xoa lưng tôi, cất giọng buồn bã: “Nàng hẳn đang rất khó chịu, nhưng ta còn khó chịu hơn nàng.”

Tôi đẩy y ra. “Hôm nay là ngày mừng của cả Vương gia và bản cung, ngày sau Vương gia chính là muội phu của bản cung rồi.”

Y ngoảnh mặt đi, vẻ bi thương tựa như ngấm sâu vào tận xương tủy. “Nhất định phải như vậy ư?”

Tôi đưa tay chỉ vàng trắng trên cao. “Huynh hãy nhìn xem, vàng trắng nhất định phải lặn về tây, muội và huynh cũng không có con đường nào khác để đi. Số mệnh chính là như vậy, chúng ta cũng chỉ có thể như vậy mà thôi.” Tôi hít vào một hơi thật sâu, chậm rãi nói tiếp: “Nếu không như vậy, người phải chết không chỉ có huynh và muội. Ôn Thực Sơ chính là tấm gương tày liếp, chỉ vì lời đồn mà giờ đây y đã thành ra như vậy, muội quyết không thể để huynh cũng bị liên lụy được.”

Y áy náy nói: “Xin lỗi, khi đó ta không thể tới giúp muội.”

“Còn may là như thế, ngày đó nếu người bị tố cáo là huynh, muội chỉ e sẽ phát điên lên mất.” Hơi dừng một chút, tôi dịu dàng nói tiếp: “Cửu Vương gia vốn gần gũi với huynh, y tới giúp muội cũng chẳng khác nào huynh tới.” Tôi nhìn bóng dáng xanh biếc ở phía không xa, cố kìm nén cơn ghen ngào trong cổ họng, gượng nở nụ cười. “Hoán Bích vẫn luôn thích huynh, tình ý của muội ấy với huynh cũng không ít hơn muội, việc này ngay từ sớm muội đã biết rồi, huynh... chớ nên phụ lòng muội ấy.”

Y nắm chặt lấy bàn tay tôi, cặp mắt sâu thẳm như bầu trời đêm vô tận, tình ý cuộn cuộn bên trong vượt qua mọi sự trở ngại không ngớt tràn vào lòng tôi. “Nàng biết rõ mà, trong lòng ta chỉ có mình nàng thôi.”

Một làn gió mát thổi qua, cỏ cây rung rinh làm ánh trăng vỡ vụn, trái tim tôi cũng như vỡ vụn theo. Tôi khẽ lắc đầu. “Biết thì sao chứ? Kiếp này huynh lấy ngày hôm nay làm cột mốc, trước đây trong lòng huynh chỉ có muội, sau này hãy chỉ có Hoán Bích thôi. Muội ấy không phải nghĩa muội của muội mà là muội muội ruột thịt, do đó, huynh nhất định đừng đối xử tệ bạc với muội ấy.”

Lúc này hình như đã là canh ba, đầu óc tôi mơ mơ màng màng, vô cùng buồn ngủ, nhưng cuộc ca múa thì vẫn từng bừng, chỉ e tới khi trời sáng cũng còn chưa dứt. Tôi rút bàn tay mình ra khỏi lòng bàn tay y một cách khó khăn, sau đó bám vào hàng lan can mà chậm rãi quay trở lại. Giữa màn đêm lạnh, tôi lơ mơ có thể nhìn thấy những bông tường vi đang nở rộ dưới hàng lan can, cảm giác giá lạnh tốt cùng theo những bông hoa không ngừng tràn tới, nhanh chóng quấn chặt lấy trái tim tôi.

## 12. Q.7 - Chương 12: Dâu Mới Mong Mặc Áo Nghê Thường

Ngày hôm sau về cung, tin tức Hoán Bích sắp được gả cho Thanh Hà Vương làm trắc phi rất nhanh đã lan truyền đi khắp, toàn lục cung chấn động. Các cung nữ hay tin đều ngưỡng mộ vô cùng, xưa nay thị nữ được ban cho thân vương tới đa chỉ trở thành cơ thiếp, chưa có ai được làm trắc phi như vậy bao giờ. Mọi người ngoài ngưỡng mộ Hoán Bích ra còn xôn xao bàn tán rằng Hoàng thượng thực sủng ái Thực phi quá đổi, ngay đến một thị nữ của Thực phi cũng được xem trọng hơn hẳn người thường.

Huyền Thanh nhiều năm qua vẫn luôn cô quạnh một mình, lần này biết tin y rốt cuộc đã chịu nạp phi, tuy chỉ là trắc phi nhưng Thái hậu cũng hạ lệnh cho phủ Nội vụ phải tổ chức thật tưng bừng. Trong khi phủ Nội vụ đang bận cuống cuồng chuẩn bị, một biến cố đã đột ngột xảy ra.

Mấy năm trước, Thái hậu từng muốn chỉ hôn cho Huyền Thanh, hết sức vừa ý tiểu thư Vưu Tĩnh Nhân của phủ Bái Quốc công. Trong việc này cũng có duyên cớ riêng, thứ nhất là hai bên khá môn đăng hộ đối, tiếp nữa Bái Quốc công lại không có bao nhiêu thực quyền, ngoài ra Vưu Tĩnh Nhân còn từng gặp Huyền Thanh một lần từ nhỏ, bấy lâu nay vẫn luôn thầm thương trộm nhớ. Thế nhưng Huyền Thanh lại nhất quyết không đồng ý, vị Vưu tiểu thư kia thì một dạ si tình, không chịu lấy ai khác, dần dà đã trở thành một nữ tử lỗ thì.

Hiện giờ, việc Huyền Thanh sắp cưới Hoán Bích đã lan truyền đi khắp, phủ Bái Quốc công cũng có nghe nói, Vưu Tĩnh Nhân sau khi hay tin không ngờ lại vì thế mà đổ bệnh, tội độ thương tâm. Bái Quốc công vì thương con gái mà bất chấp thể diện, liên tục dâng ba đạo tấu sớ lên xin Thái hậu và Hoàng thượng hãy thương ột dạ tình si của con gái, tình nguyện để con gái làm thiếp để được ở bên hầu hạ Thanh Hà Vương, như thế bản thân mới không đến nỗi già rồi mà còn mất đi ái nữ.

Tới lúc này sự việc liền trở nên có chút nan giải. Bái Quốc công là nguyên lão hai triều, từng góp sức không ít trong việc Huyền Lăng kế vị, bây giờ trong tay tuy không còn thực quyền nhưng cũng là bậc công hầu hạng nhất, địa vị hết sức tôn quý. Lần này ông ta đã hạ mình hết mức, lại tỏ rõ lòng thương yêu con gái, ngay đến Thái hậu cũng không khỏi có chút xúc động.

Hôm ấy Thái hậu triệu Hoán Bích tới xem mặt mũi thế nào, cũng không có gì là không vừa ý, thấy tới và Huyền Lăng tới rồi thì không kìm được nhắc tới chuyện này, sau đó bèn quay sang nói với Hoán Bích: “Người đã có tình cảm với Vương gia từ lâu, ai gia vốn cũng không tiện mở lời, có điều Vưu tiểu thư là người mà ai gia ngày xưa từng nhìn trúng, lại vì lục Vương gia mà lỡ dở việc cưới xin, sau này chắc cũng chẳng thể gả cho ai khác được.” Hơi dừng một chút, bà ta lại nói tiếp: “Với thân phận của nhà họ Vưu, con gái của họ sao có thể làm thiếp được, năm xưa ai gia và Hoàng thượng đều có ý gả nha đầu đó vào phủ Thanh Hà Vương làm chính phi.”

Huyền Lăng đưa mắt liếc tới, cười trừ, nói với Thái hậu: “Tự bản thân Bái Quốc công cũng đã nói là tình nguyện để con gái mình làm thiếp thất mà, huống chi người lão lục thích là Hoán Bích, ngôi chính phi này... chỉ e lão lục không chịu đâu.”

Thái hậu thở dài than: “Ai gia cũng đâu đã hồ đồ, làm gì chẳng biết điều này. Vốn dĩ người và lục Vương gia phải lòng nhau đã lâu, tự đương có người khác chen vào đã không vui rồi, huống hồ còn phải để người đó làm chính phi. Nhưng nếu không đồng ý, vậy thực là làm mất mặt phủ Bái Quốc công quá, người ta đã hạ mình tới mức đó để cầu xin, xét cho cùng cũng cần xót thương sự si tình của Tĩnh Nhân một chút. Ai gia suy đi nghĩ lại, chỉ có thể để người và Tĩnh Nhân ngồi ngang hàng với nhau, cùng làm trác phi, như thế cũng không tính là ảm ức cho người quá.” Thái hậu đưa mắt liếc qua phía Hoán Bích. “Bây giờ ai gia chỉ còn chờ xem ý của người thôi, nếu người không đồng ý, sau này ba người sống với nhau ngắc đầu không gặp thì cúi đầu cũng gặp, thực là khó chịu vô cùng.”

Hoán Bích đưa mắt nhìn tới, lại cúi đầu cẩn mật suy nghĩ thêm một lát, cuối cùng mới khẽ cười. “Vưu tiểu thư cũng ôm một dạ tình si như nô tỳ, Phật Tổ còn xót thương tính mạng con người nơi nhân gian, nô tỳ sao có thể trơ mắt nhìn mà không đồng ý được. Thái hậu cho phép nô tỳ được ngồi ngang hàng với Vưu tiểu thư đã là đặc biệt khai ân rồi, nô tỳ sau này nhất định sẽ chung sống hòa hợp với Vưu tiểu thư, không để lục Vương gia phải phiền lòng.”

Thái hậu quan sát Hoán Bích một chút rồi nở nụ cười tươi. “Đức hạnh chính là điều quan trọng nhất ở một nữ tử, người có thể rộng lượng như vậy ai gia cũng yên tâm rồi.”

Hoán Bích mỉm cười hai bờ môi, không nói gì thêm.

Phát sinh biến cố như vậy Huyền Thanh đương nhiên rất không vừa ý, thế nhưng Huyền Lăng đã nhờ Kỳ Sơn Vương đích thân dẫn y đi thăm Vưu Tĩnh Nhân, nhìn thấy tình trạng của nàng ta rồi, y cũng không khỏi có chút xúc động. Cuối cùng, ngay tới Huyền Lăng cũng khuyên: “Nếu đệ thật sự không thích nàng ta thì cứ coi như nuôi nàng ta trong nhà là được, việc gì phải cứng nhắc quá mà làm nàng ta uống mạng. Nếu Bái Quốc công vì việc này mà lòng sinh oán, sau này triều chính cũng chẳng được yên!” Những lẽ hơn thiệt đều được nói hết ra, cuối cùng Huyền Thanh đành đồng ý nạp thêm Vưu Tĩnh Nhân làm trác phi, nhưng kể từ đó y càng ngày càng tiêu tụy, lúc nào cũng có vẻ buồn bực không vui.

Ít lâu sau, Huyền Thanh dâng chỉ xin phép suốt đời không cưới thêm ai khác, lại chỉ định Hoán Bích sau

khi vào phủ sẽ chủ trì việc nhà, do đó lễ nạp phi lại càng thêm phần long trọng. Lời này tuy cũng có ý nhắc đến Vương Tĩnh Nhân nhưng mọi người vừa nghe xong đều biết Huyền Thanh và Hoán Bích tình đầu ý hợp, còn Vương Tĩnh Nhân thì chỉ là ở bên cạnh mà thôi.

Nghi lễ nạp phi của thân vương vốn đã rườm rà, huống chi việc nạp phi lần này còn được tổ chức long trọng hơn bình thường, có đủ cả sáu lễ nạp thái, vấn danh, nạp cát, nạp trưng, thỉnh kỳ, nghênh thân. Tôi cố giữ lòng mình bình lặng để giúp Hoán Bích chuẩn bị ổn thỏa mọi việc, chỉ là nghĩ đến nghi thức vấn danh thì không khỏi có chút do dự. Mẹ ruột của Hoán Bích vốn là nữ tử Bãi Di, phụ thân bà ta sau khi tới Đại Chu làm quan được mấy năm thì vướng phải một vụ án mưu phản mà trở thành tội thần, Long Khánh Đế từng hạ chỉ không cho phép nạp gia quyến của kẻ tội thần phản nghịch làm thê thiếp, do đó thân phận của mẹ ruột Hoán Bích không thể công khai được. Hoán Bích khi báo với phủ Nội vụ để ghi ngọc điệp đã thoái thác rằng mình chỉ nhớ tên mẫu thân, những việc khác vì mẫu thân mất sớm nên đều không nhớ được, nhờ vậy mới tránh khỏi rắc rối. Vì Hoán Bích chỉ nhỏ hơn tôi một tuổi, lại lớn tuổi hơn Ngọc Diêu, do đó được xếp làm con gái thứ hai của nhà họ Chân. Tôi viết một bức thư mời cha mẹ vào kinh để chủ trì nghi lễ, lại viết riêng một bức thư khác kể tỉ mỉ với cha về việc đã ghi tên Hoán Bích vào tộc phổ, đưa bài vị mẹ ruột của muội ấy vào từ đường. Dựa theo bối phận của Hoán Bích, tôi lại đưa ra mấy cái tên Ngọc Như, Ngọc San, Ngọc Kiều, Ngọc Tình, Ngọc Vũ để muội ấy chọn, Hoán Bích không thích chữ “Như” lắm vì nhắc tới xuất thân như phu nhân[12] của mẹ mình, nhưng lại khá vừa ý với chữ “San” vì có ý “san san lai trì, hậu giả hữu phúc[13]”. Nào ngờ sau khi báo lên bộ Lễ thì Thượng thư bộ Lễ lại nói rằng nghĩa nữ dù sao cũng không phải con cái trong nhà, trong ngoài có sự khác biệt, nên chỉ có thể đặt tên theo hàng chữ “Ngọc” thôi. Tôi nói chuyện này với Hoán Bích, lại nghĩ đến việc muội ấy phải ẩn giấu thân phận nhiều năm, bèn đề nghị dùng hai chữ “Ngọc Ẩn” làm tên. Hoán Bích tuy vì thế mà hơi buồn nhưng dù sao cũng sắp đạt thành tâm nguyện nhiều năm, lại được Huyền Thanh đối đãi trọng hậu, do đó cũng không có ý kiến gì nhiều. Vì việc có chút cật rập nên tôi đành tặng Ngọc Ẩn những thứ đồ cưới mà năm xưa đã chuẩn bị cho Ngọc Diêu và Ngọc Nhiêu, lại mời Lữ Chiêu dung làm người chủ hôn. Phân Nhi sau khi lành vết thương được cho theo Ngọc Ẩn vào vương phủ làm quản sự, rồi tôi lại chọn từ phủ Nội vụ ra sáu cung nữ thông minh, lanh lợi làm a hoàn tùy giá, tất thấy đều theo quy cách của một tiểu thư khuê các, tuyệt đối không để Ngọc Ẩn xưa nay vốn hiếu thắng phải cảm thấy mình thua kém về thân phận trước tiểu thư của phủ Bái Quốc công. Như vậy mọi việc coi như đã ổn thỏa, chỉ còn đợi cha mẹ tôi về kinh là tới ngày mừng Bốn tháng Sáu, Ngọc Ẩn có thể xuất giá được rồi.

[12] Chỉ vợ lẽ, tương đương với thiếp - ND.

[13] Thông dong tới trễ, người đến sau có phúc - ND.

Mảnh trăng lưỡi liềm treo vắt vẻo trên cao, mới đó mà giờ đã là mừng Ba tháng Sáu rồi, cha mẹ tôi về kinh cũng đã được bốn hôm. Sau nhiều năm xa cách, cả cha và mẹ giờ đây đều đã có thêm rất nhiều tóc bạc, một hồi ôm nhau khóc lóc chẳng thể nào xóa bỏ nỗi khổ chia ly phải chịu đựng suốt bao năm, mà căn bệnh của cả cha mẹ lại càng khiến hai người thương tâm tội độ. May mà cha mẹ vẫn còn khỏe mạnh, thân thể cả cha mẹ cũng đang có những chuyển biến tốt, thế nên tôi mới được an ủi phần nào. Phủ đệ cũ của nhà họ Chân đã được Huyền Lăng cho người sửa sang lại, đến khi xong xuôi, cha mẹ tôi sẽ có thể tới đó ở tạm một thời gian, chờ hôn lễ của Hoán Bích kết thúc thì sẽ lại quay về Ba Thục.

Cha tôi nước mắt chan hòa, xúc động nói: “Chịu đựng suốt bao năm rồi cuộc cũng chờ được tới ngày này, năm xưa gia đình lụn bại, cha chỉ sợ làm liên lụy tới con thôi.”

Tôi vội nói: “Đã là người một nhà còn nói cái gì mà liên lụy với không liên lụy chứ, bây giờ không phải ngay đến Ngọc Ẩn cũng đã tìm được một tấm chồng tốt rồi đó sao?”

Cha nhìn tôi, nói: “Ngọc Ẩn có được một chốn về như vậy, Miên Miên ở dưới suối vàng cũng có thể nhắm mắt được rồi.”

Tôi cố nén nước mắt, gật đầu nói: “Tuy chỉ là trắc phi nhưng muội ấy thật lòng thật dạ thích Vương gia, dù gì cũng coi như là đạt thành tâm nguyện.”

Cha nói: “May mà có con bỏ công bỏ sức ra giúp nó. Ta là người làm cha mà lại không thể cho nó và Miên Miên danh phận gì, đến cuối cùng vẫn phải nhờ đến con.”

“Ngọc Ẩn dù sao cũng là muội muội của con, muội ấy phải làm nô tỳ bao nhiêu năm như thế, lòng con cũng chẳng dễ chịu gì.” Tôi đưa tay lên lau nước mắt. “Cha mẹ cứ tạm thời ở lại nhà họ Thẩm, có điều đây dù sao cũng không phải kế lâu dài, chờ Chân phủ được tu sửa xong xuôi, cha mẹ hãy đón ca ca về đó để tiện chăm sóc.”

Cha bắt giắc ngăn ra, cười gượng, nói: “Hoàng thượng cho phép ta và mẹ con quay về tham dự lễ thành thân của Ngọc Ẩn đã là đặc biệt khai ân, đâu thể nào ở lại kinh sư lâu dài được. Cha thấy con và các cháu ngoại đều vẫn khỏe là đã vui lắm rồi, không còn điều mong cầu gì hơn nữa.”

Trong mắt tôi lóe lên một tia sáng rực. “Cha mẹ đã trở về đây rồi, con quyết không để hai người phải quay lại vùng đất khổ ho cò gáy đó nữa đâu. Tranh thủ lần này con phải tìm cách xin Hoàng thượng điều tra lại triệt để chuyện năm xưa, cha thấy trong những điều mà nhà họ Quản tố cáo có chỗ nào đáng nghi thì xin hãy viết ra toàn bộ, con sẽ nhờ người đi tra xét một phen.” Tôi nắm lấy bàn tay cha. “Mối oan khuất năm xưa gia đình chúng ta chịu tới bây giờ là đã đủ lắm rồi.”

Đêm ấy trăng vừa mới mọc, tôi liền mang đàn ra gảy, trong lòng tâm sự nặng mang, còn chưa ra tiếng nhạc thì dây đàn đã làm lòng tôi rối loạn. Trường tương tư giờ đây vẫn đang ở kề bên, nhưng người được ở bên y thì vĩnh viễn không phải là tôi nữa. Giống hệt như một câu chuyện cười trào phúng nhất, tương tư mà chẳng được ở bên nhau, rồi tôi còn phải trở mặt nhìn muội muội của mình trở thành nữ tử có thể quang minh chính đại đứng cạnh y suốt đời suốt kiếp.

Vậy thì, xin hãy cho tôi đàn thêm một khúc để dứt mối tương tư, xóa tan những niềm hy vọng hão huyền.

Nín thở suốt một hồi lâu rồi tôi mới lại run rẩy đặt ngón tay lên những sợi dây đàn, trái tim như bị phủ dày sương tuyết lạnh băng. Mười ngón tay cùng nhẹ lướt, tiếng nhạc buồn thương như tỏ rõ lòng người, ngay đến nỗi cô đơn cũng phải bịt tai lại không đành lòng nghe. Cuối cùng dây đàn bất ngờ đứt đoạn, khúc nhạc kết thúc bằng một âm thanh hết sức chói tai.

Vàng trắng khuyết từng chút lên cao, tựa như chiếu vào Nhu Nghi điện còn chưa thấp đèn vô số bông hoa lê trắng ngần lạnh giá.

Vốn dĩ trong lòng vẫn còn một chút hy vọng nhỏ nhoi, dù rằng tôi đã là sủng phi bên cạnh huynh trưởng của y rồi, dù rằng tôi đã quen đắm mình ở nơi đáy biển ngập chìm trong tăm tối, nhưng tôi vẫn luôn hy vọng, hy vọng rằng có một ngày mình có thể trôi lên mặt biển hít thở tự do.

Nhưng giờ đây, tôi đã biết rõ đó chỉ là mong ước hão huyền, vĩnh viễn không thể nào trở thành hiện thực. Bởi vì, y đã sắp trở thành muội phu của tôi rồi. Số phận của tôi và y đã được ông trời định sẵn là như vậy.

Hai tiếng gõ cửa “cộc cộc” vang lên phá tan dòng suy nghĩ của tôi, Phân Nhi đứng ngoài bẩm báo: “Thục phi nương nương, nhị tiểu thư đến đây bái biệt nương nương.”

Tôi miễn cưỡng lấy lại chút tinh thần, sai Cận Tịch đi thấp đèn mở cửa.

Ngọc Ẩn mặc bộ hôn phục màu đỏ tươi trông vô cùng bắt mắt, lại kết hợp với khuôn mặt nửa vui mừng nửa e thẹn, vừa bước vào đã giống như một tia chớp soi sáng toàn bộ Nhu Nghi điện. Vì là trắc phi nên muội ấy không thể mặc đồ màu đỏ sậm như chính phi, nhưng nhìn vẫn vô cùng sắc sảo và bắt mắt. Trên chiếc áo gấm có hai ống tay áo rộng thêu hình măng xà bằng chỉ vàng ở chính giữa, bên rìa thì được tô điểm bằng hoa văn hình uyên ương và quả lựu, những chiếc cúc áo đều được làm bằng vàng ròng nạm hồng ngọc lấp lánh, ngoài ra trên tay còn khoác thêm một chiếc khăn mỏng màu xanh lam, hình thêu con chim công bên trên đó nhìn uyển chuyển, sống động như thật, chừng như bất cứ lúc nào cũng có thể nhảy ra ngoài; chiếc váy phía dưới thì trải dài trên mặt đất một đoạn chừng ba thước, bên trên thêu hoa văn Bách tử bách phúc cùng hình chim hạc ngậm cành vàng, vạt váy lại đính đầy những viên ngọc ngũ sắc nhỏ li ti, khi đi lại phát ra những tiếng cọt sột sọt nhẹ nhàng.

Ngọc Ẩn quỳ xuống hành lễ: “Chân Ngọc Ẩn bái biệt Thục phi nương nương.”

Tôi vội sai Cận Tịch: “Mau đỡ nhị tiểu thư đứng lên đi.” Rồi lại cất tiếng khen tự đáy lòng: “Đẹp lắm, rất đẹp!”

Ngọc Ẩn then thùng nói: “Đa tạ trưởng tử đã an bài ổn thỏa mọi việc uội.” Sau đó liền đoan trang ngồi xuống ghế, khí độ của một nữ tử sắp vào làm chủ nhân của vương phủ đã thấp thoáng lộ ra. Cửa điện lúc này đang mở toang, nhìn ra phía ngoài chỉ thấy màn đêm vẫn như thường, vì chào đón việc mừng mà trong Tử Áo Thành, nơi nơi đều thấp đèn kết hoa, nhìn từ xa cứ như là những vì sao đầy trời đều đã rơi xuống nhân gian vậy, náo nhiệt vô cùng, nhưng cũng vì thế mà làm vằng vặc toát ra một nét cô quạnh khó có thể dùng lời miêu tả.

Tôi chậm rãi nói: “Lần này đi rồi muội sẽ trở thành chủ mẫu của một phủ, Vương gia không có chính phi, chỉ duy có Vưu Tình Nhân là ngang vai với muội, cô ta đang mang bệnh, lại xuất thân khuê các, tính tình còn chưa rõ thế nào, cũng không biết có dễ chung sống hay không, phạm việc gì cũng nên nhẫn nhịn một chút, đừng hung hăng đối đầu với cô ta, cứ bình an sống qua ngày là được rồi. May mà Vương gia chỉ thương xót cô ta, lại bị Hoàng thượng nửa bức ép nửa khuyên nhủ, cho nên muội cũng không cần lo lắng quá nhiều. Vương gia rất xem trọng muội, nói mọi việc trong Vương phủ đều giao cho muội quản lý, sau này nhớ phải thường phạt phân minh, việc gì cũng làm cho rõ ràng. Muội bây giờ đã là nhị tiểu thư của Chân phủ, chớ nên tự xem nhẹ mình, càng đừng nên cảm thấy mình có chỗ nào thua kém Vưu thị.”

Ngọc Ẩn lắng nghe rất kĩ, hồi lâu sau mới chần chừ nhìn lướt qua khuôn mặt tôi, khẽ nói: “Trưởng tử, xin lỗi.”

Tôi mỉm cười điềm đạm. “Sao tự dừng lại nói lời khách sáo như thế làm gì? Muội xuất giá rồi cha mẹ mới có thể về kinh, mà sau này việc làm rạng danh nhà họ Chân cũng có một phần trách nhiệm của muội nữa đây.”

Ngọc Ẩn chậm rãi ngược mắt lên, đôi hàng lông mi rung rinh chớp động, cặp mắt như mờ mịt phủ sương. “Trưởng tử, đây vốn phải là vị trí của tỷ, là muội đã chiếm mất nó.”

Tôi đứng dậy khoác lên mình một chiếc áo mỏng màu hồng thêu hình chim loan, ôn tồn nói: “Ta bây giờ là Thục phi của Hoàng thượng, muội đâu có chiếm vị trí của ta. Ngày mai muội sẽ trở thành tân nương của lục Vương gia rồi, nên vui mừng mới phải, đừng suy nghĩ nhiều quá làm gì.”

“Trưởng tử...” Ngọc Ẩn mấy lần chực khóc, đưa bàn tay ra nắm lấy tay tôi. “Muội biết tỷ bây giờ đang rất khó chịu.”

“Muội muội ngốc.” Tôi đặt tay lên vai muội ấy, gương nở một nụ cười vui vẻ. “Ta đã nói rồi, bắt đầu từ ngày trở lại chốn cung đình này, ta đã không còn trái tim nữa, cho nên ta không khó chịu gì cả.” Tôi giúp Ngọc Ẩn lau nước mắt, cười, nói tiếp: “Tân nương tử phải vui vẻ, phấn chấn mới đúng chứ, đừng nên khóc lóc thế này!”

Muội ấy ngẩng đầu lên, do dự một chút rồi mới khẽ hỏi: “Trưởng tử, tỷ có từng hối hận không? Năm đó nếu tỷ chịu đợi thêm vài tháng, vậy là Vương gia sẽ trở về, như thế người được gả cho Vương gia hôm nay cũng sẽ không phải là muội nữa.”

Dưới màn đêm mờ mịt, những làn gió nhẹ thổi qua hồ sen, mang hương sen thoang thoảng bay vào trong điện. “Hối hận ư? Thường Nga hối trộm thuốc tiên, trời xanh biển biếc đêm đêm tỏ lòng[14]. Ta không phải Thường Nga, không có gì để hối hận cả. Đường đi là do bản thân tự chọn, căn bản không có dư địa để quay đầu. Ta không thể nhìn thấy việc sau này, chỉ có thể quan tâm tới những người trước mắt, việc trước mắt, hối hận chẳng có tác dụng gì, chỉ làm ảnh hưởng đến tâm trạng của bản thân mà thôi. Hơn nữa, để sống được trong chốn cung cấm này thực chẳng dễ dàng gì, nên ta cũng chẳng có thời gian và tâm tư để mà hối hận.” Tôi thấp giọng trả lời, sau đó bèn chăm chú nhìn muội ấy. “Ngọc Ẩn, con đường sau này là do muội hôm nay tự chọn, ta cũng hy vọng muội có thể đi tiếp mà không quay đầu, vĩnh viễn không bao giờ hối hận.”

[14] Trích Thường Nga, Lý Thương Ẩn. Dịch thơ: Trần Trọng San. Nguyên văn Hán Việt: Thường Nga ếm hối thân linh dược, bích hải thanh thiên dạ dạ tâm. Thường Nga ở đây chính là chỉ Hằng Nga, người Trung Quốc vì kỳ hủ vua Hán Văn Đế Lưu Hằng nên dùng lối gọi này - ND.

Ngọc Ẩn khẽ gạt đầu, khuôn mặt vì nỗi thấp thỏm bất an mà thoáng lộ ra mấy nét bi thương. “Có lẽ Vương gia không thích như vậy đâu.”

“Muội đạt thành tâm nguyện nhiều năm, Vương gia thì có một nữ tử thật lòng yêu thích y chăm sóc, còn ta cũng hoàn thành lời hứa với muội năm xưa là giúp muội tìm được một tấm chồng tốt, ngoài ra những mối nghi hoặc sau khi bức tranh cất kia lộ ra ngoài cũng được dẹp bỏ, thêm nữa trong người muội và Vương gia đều có chảy dòng máu của người Bối Di, cho nên đây chính là kết cục tốt nhất.” Hơi dừng một chút, tôi dịu dàng nói tiếp: “Nếu y thật sự cả đời không cưới hỏi, đối với bất kỳ ai mà nói cũng đều không có chỗ nào tốt cả.”

Ngọc Ẩn gật đầu thật mạnh. “Muội biết.”

Ánh trăng dịu dịu như dòng nước chảy vào trong điện, bộ đồ màu đỏ đượm nét vui tươi cũng như ánh lên những tia sáng màu xanh rất mỏng lung mịn mờ, tựa như đang nằm mơ một giấc mơ được nửa chừng thì bỗng giật mình thức giấc, gió mát thổi hiu hiu, tà váy dài bay phất phơ nhẹ nhẹ, Ngọc Ẩn nắm chặt lấy bàn tay tôi, khẽ hỏi: “Trưởng tỷ, năm xưa muội từng làm sai rất nhiều chuyện, tỷ không trách muội chứ?” “Tất nhiên là không rồi.” Tôi mỉm cười nhìn muội ấy, tình máu mủ nơi đáy lòng không ngớt trào dâng. “Muội là muội ruột thịt của ta, vậy mà bao năm nay lại phải ẩn giấu thân phận làm nô tỳ như thế, là ta và cha có lỗi với muội.”

Ngọc Ẩn lắc đầu. “Muội không dám nghĩ như vậy, kỳ thực... kỳ thực những lúc không có ai ở bên cạnh, cha đối xử với muội rất tốt, mẹ cả cũng chưa bạc đãi muội bao giờ.” Lắc đầu thật mạnh thêm cái nữa, Ngọc Ẩn lộ vẻ bất an. “Trưởng tỷ, có thể bầu bạn bên cạnh Vương gia, muội rất vui nhưng cũng rất sợ. Muội không sợ Vương Tĩnh Nhân, chỉ sợ là mình không làm nổi trách phi. Muội sợ y sẽ ghét muội...” Muội ấy lay nhẹ cánh tay tôi. “Trưởng tỷ, kỳ thực trong lòng Vương gia chỉ có tỷ thôi, muội không biết mình nên làm trách phi thế nào cho phải!”

Bóng cây hỗn loạn in lên cửa sổ, tựa như những mảng mực màu đen tung tóe ngổn ngang. Phía đằng xa có loài côn trùng không rõ tên gọi không ngừng kêu lên những tiếng “kẹc kẹt”, âm thanh đó vừa nhỏ lại vừa dày đặc, khiến bầu không khí có vẻ nóng nực lên mấy phần, tựa như có cơn mưa nhỏ, lại như có vô số con tằm đang ngấu nghiến cắn xé trái tim ai.

“Ta không biết.” Giọng nói của tôi nghe lạnh giá tựa nước sương đêm. “Muội muốn gì tự bản thân muội là người rõ nhất, nếu chỉ là được ở bên cạnh y, vậy thì hãy lặng lẽ đi theo bên cạnh y là được rồi; còn nếu muội muốn có được trái tim y, vậy thì hãy cố hết sức mà giành giật lấy. Bất kể lựa chọn thế nào muội cũng đều có thời gian là cả cuộc đời để thực hiện. Đối với muội mà nói, ta đã là người ngoài cuộc, cặp phu thê trong phủ Thanh Hà Vương là muội và y, do đó làm thế nào đều là ở muội.”

Ngọc Ẩn cúi đầu trầm tư, khuôn mặt sau cơn vui buồn toát ra một vẻ thuần khiết khó mà dùng lời miêu tả. Hồi lâu sau, trong mắt muội ấy bùng lên những tia thần thái vô cùng kiên nghị. “Trưởng tỷ, muội sẽ dốc hết sức mình đối xử thật tốt với Vương gia, muội cũng sẽ hiếu thảo với thái phi nữa.”

Ngọc Ẩn không nhắc tới Vương Tĩnh Nhân nhưng hiển nhiên ai cũng rõ, muội ấy không ưa gì Vương Tĩnh Nhân, bởi nàng ta đột nhiên chen ngang vào cuộc sống của muội ấy trong phủ Thanh Hà Vương sau này. Thế nhưng trước mặt Thái hậu, Ngọc Ẩn ngay cả năng lực phản bác cũng không có, bởi một khi phản bác, muội ấy sẽ vì “kém bề đức hạnh” mà mất đi niềm vui lớn lao không dễ gì có được này.

Do đó, muội ấy phải nhịn, phải chấp nhận sống chung với người khác.

Huyền Thanh, tôi không biết y sẽ chung sống với Ngọc Ẩn và Vương Tĩnh Nhân như thế nào, một người vốn chỉ mong tìm được một nữ tử tâm đầu ý hợp như y không ngờ lại đột nhiên có hai người thiếp, đó là một sự trào phúng nực cười biết bao nhiêu.

Tôi im lặng, Ngọc Ẩn, nếu có thể, xin nhờ muội trao cả phần tình cảm của ta cho y nữa.

Một hồi lâu sau tôi mới khẽ gật đầu, ân cần căn dặn: “Muội phải nhớ kỹ muội sắp trở thành trách phi của thân vương rồi, sau này muội và ta phải cùng gánh lấy trọng trách chấn hưng nhà họ Chân.”

Ngọc Ẩn gật đầu thật mạnh, lại bái biệt tôi lần nữa.

Nhu Nghi điện, vàng làm xà, ngọc làm cột, màn gấm rèm châu, gió thổi vào cũng nặng mang đầy tâm sự. Trong điện, ánh dạ minh châu vàng vạc tựa ánh trăng rằm, ánh sáng tỏa ra từ vàng trắng khuyết trên trời

thực là hoàn toàn thua kém, nên chẳng có ai buồn để tâm đâu mới thật sự là ánh trăng. Có điều trong khoảnh khắc này bất kể là thứ ánh sáng nào rọi tới, trái tim đang chất chứa nỗi buồn thương của tôi cũng chẳng thể bừng sáng lên được.

Suốt đêm không ngủ, hôm sau, ngay từ sớm tôi đã chải chuốt rồi thay xiêm y ổn thỏa. Các phi tần giao hảo với tôi đều tới đưa tiễn, ngay cả Diệp Lan Y cũng không mời mà tự đến. Tôi vốn sợ nàng ta thương tâm, lại không biết với tính tình của nàng ta thì sẽ gây ra rắc rối thế nào, do đó mới không mời, nào ngờ nàng ta lại vẫn xuất hiện trong một bộ đồ màu đỏ sậm thêu đầy những bông hoa hợp hoan bằng chỉ vàng bên trên. Nàng ta xưa nay vốn không thích mặc những bộ đồ màu sắc sặc sỡ, lần này ăn vận như vậy tới đây mọi người đều cảm thấy kinh ngạc vô cùng, ngay đến sự nổi bật vốn nên thuộc về Ngọc Ẩn cũng bị nàng ta phần nào đoạt mất. Nàng ta không hề chúc mừng Ngọc Ẩn, cứ thế đi tới bên cạnh tôi, khom người tỏ ý chào.

Ngọc Ẩn trong bộ xiêm y rực rỡ bước tới bái biệt tôi lần cuối, tiếng trống tiếng nhạc vang lên từng bừng. Tiểu Doãn Tử đã thay đồ màu đỏ đi vào bảm báo: “Giờ lành đã tới, trong vương phủ mọi thứ đều đã sắp xếp ổn thỏa, Vưu tiểu thư bên phía phủ Bái Quốc công cũng đã khởi hành, nhị tiểu thư có thể đi được rồi.”

Tôi đứng trước cửa chính của Vị Ương cung dõi mắt nhìn Ngọc Ẩn được đỡ lên kiệu hoa. Dưới ống tay áo rộng, đầu ngón tay của Diệp Lan Y khẽ chạm vào ngón tay tôi, truyền tới cảm giác lạnh giá tột cùng. Nàng ta vẫn cố tỏ ra bình tĩnh nhưng đằng sau đó là một nỗi buồn thương khó nói bằng lời. “Ta thà rằng đó là cô, như thế y ít nhất cũng sẽ thật lòng vui vẻ.”

Tôi không nói gì, Ngọc Ẩn giờ đây đã bước lên một con đường hoàn toàn khác với tôi, đích đến cuối cùng rốt cuộc trải đầy hoa hồng hay là một mảnh hoang vu thì hãy còn chưa biết được.

Phủ Thanh Hà Vương, đó sẽ là điểm khởi đầu ột quãng đời mới của muội ấy.

Diệp Lan Y hơi dừng một chút, tiếp tục cất giọng u buồn như làn sương sớm: “Một người là Chân nhị tiểu thư, một người là Vưu tiểu thư, nhưng lại đều không phải người mà mình thích, y hẳn đang buồn bã vô cùng.”

Những việc nhảm lẫn trên thế gian chưa bao giờ ngừng lại, bàn tay vô thường của vận mệnh luôn lấy việc bốn cợt người khác làm vui như thế.

Sau cảnh phồn hoa náo nhiệt lúc ban ngày, đêm đến tôi đóng cửa điện lặng lẽ vùi đầu vào lòng Cận Tịch, muốn khóc nhưng chẳng thể khóc thành tiếng. Tôi làm sao mà khóc được, tôi bây giờ đã là tỷ tỷ của tân nương, sao có thể để niềm vui xuất giá của muội ấy bị nhuốm lên một tia u buồn. Thế nhưng, trên thế gian này chỉ có Thanh Hà chưa từng rời bỏ tôi, bất kể là khi tôi phú quý hay sa sút, đắc ý hay ngã lòng, y đều luôn đứng sau lưng tôi, lặng lẽ nhìn tôi, không bao giờ để tôi phải đau buồn hay khó xử... Vậy mà giờ đây, y lại cười muội muội của tôi làm vợ.

Trước mắt tôi lại hiện lên tấm thiệp hợp hôn màu đỏ in hình cặp chim uyên ương ngày nào. Uyên ương dệt cánh muốn cùng bay, muốn cùng bay, nhưng giờ đây lại chẳng phải là đôi uyên ương đó ở bên nhau nữa rồi.

### 13. Q.7 - Chương 13: Đây Bóng Hồng Soi Thoảng Lúc Nào

[15] Trích Thẩm viên, Lục Du. Dịch thơ: Khương Hữu Dụng. Nguyên văn Hán Việt: Tăng thị kinh hồng chiếu ảnh lai - ND.

Vì chuyện mừng Ngọc Ẩn xuất giá, cha mẹ tôi được phép ở lại kinh thành thêm một tháng. Tới ngày thứ ba, Ngọc Ẩn một mình quay về, trắc phi dù sao cũng chỉ là thiếp, không hề có lễ lại mặt như các tân nương bình thường. Tuy nghi thức nạp phi của Huyền Thanh được tổ chức rất long trọng, tuy Vị Ương cung được tính là nhà mẹ đẻ của Ngọc Ẩn nhưng Huyền Thanh lại không đi cùng muội ấy, có lẽ là vì không muốn hai bên gặp lại để rồi sinh nỗi thương tâm. Ngọc Ẩn hôm nay ăn mặc cực kỳ hoa lệ, khắp người đều là đồ trang sức châu ngọc, trông có vẻ rất thoải mái. Không lâu sau, Vưu Tĩnh Nhân cũng vào cung thỉnh an, xem chừng đó là một nữ tử rất đoan trang, tao nhã, ăn nói cũng dịu dàng, không có vẻ gì là hạng người tâm cao khí ngạo, thích sinh chuyện thị phi. Nàng ta cư xử với Ngọc Ẩn cũng rất khách sáo, dường như có thể

vào phủ Thanh Hà Vương để ngày ngày nhìn thấy Huyền Thanh đã là ước nguyện lớn nhất của nàng ta rồi. Thời gian cứ thế chậm rãi trôi qua, nghe nói Huyền Thanh đối xử với Ngọc Ẩn rất tốt, để muội ấy ngụ tại Tích Trân các hoa lệ nhất ở mé đông vương phủ, đãi ngộ chẳng khác gì chính phi, ngay đến Vương Tĩnh Nhân xuất thân từ gia tộc công hầu cũng phải chịu kém hơn một bậc, trú tại mé tây của vương phủ. Mà từ ngày nắm quyền quản lý việc nhà, Ngọc Ẩn xử lý mọi việc đều đâu ra đấy, đối xử với Vương Tĩnh Nhân cũng rất khách sáo. Thái hậu khi nhắc tới việc này không kìm được lộ vẻ vui mừng: “Ai gia vốn lo nếu xem trọng quá sẽ làm hư vị Chân Trắc phi này, không ngờ đó lại thật sự là một người biết lo liệu công việc, tính cách cũng hiền hòa nữa.” Thế là mọi người trong cung khi nhắc tới Ngọc Ẩn, không ai là không tỏ ra ngưỡng mộ.

Giờ đã là tháng Sáu, sắc xuân sớm đã lui đi hoàn toàn, hôm ấy khi tôi ngủ dậy, trời vừa đổ một cơn mưa nhỏ, cái nóng nực của mùa hè bị xua bớt đi rất nhiều. Ngọc Ẩn xuất giá cũng đã được một thời gian, vì muốn để tang My Trang nên tôi ăn mặc rất giản dị, mái tóc chỉ búi lại qua loa theo kiểu Trụy mã kế, lại mang một bó hoa sơn chi nhỏ nhắn, trắng muốt cắm vào bình, thỉnh thoảng ngẩng lên nhìn những hạt mưa rơi xuống lá chuối bên ngoài cửa sổ, cảm nhận từng cơn mát lạnh bay vào. Ngọc Nhiêu ngồi bên cửa sổ, tỉ mỉ cầm lên cánh tay nhìn ra phía xa, bên dưới khung cửa sổ trổ hoa màu đỏ sẫm, những bông đỗ my trắng muốt nở đầy, nhìn hết như băng tuyết, mùi thơm vương vất vờn quanh. Muội ấy khẽ nói: “Đến hoa đỗ my cũng đã nở, đại tỷ, mùa xuân không ngờ đã qua lâu như vậy rồi.”

Giọng nói quen thuộc của một nam tử bất ngờ vang lên chậm rãi: “Mùa xuân cũ qua đi thì mùa xuân mới sẽ lại tới, muội hãy còn nhỏ mà đã có lắm nỗi niềm thương cảm như vậy rồi.”

Ngọc Nhiêu cả kinh, vội xoay người lại, vừa nhìn thấy Huyền Lăng trong bộ thường phục màu đỏ sẫm, sắc mặt lập tức trở nên lạnh nhạt. Tôi đứng dậy nghênh đón, còn Ngọc Nhiêu thì chỉ hững hờ hành lễ.

Huyền Lăng không hề để bụng, định đưa tay tới đỡ thì Ngọc Nhiêu đã lặng lẽ tránh qua một bên. Huyền Lăng thoáng có chút ngượng ngập, bèn hỏi tôi: “Mấy hôm nữa là đủ bốn mươi chín ngày kể từ ngày mất của Đức phi, lễ cúng nàng đã chuẩn bị ổn thỏa cả chưa?”

“Cũng tương đối rồi.”

Y thoáng lộ ra mấy tia thương cảm, ân cần hỏi: “Dạo này Nhuận Nhi vẫn khỏe chứ?”

“Thân thể Nhuận Nhi thì vẫn khỏe mạnh, chỉ là mỗi khi chiều tối lại khóc ngằn ngặt không thôi, không biết có phải là vì nhớ mẹ nó không nữa.” Tôi cúi đầu, cố nén những giọt lệ bên khóe mắt. “Có điều, thần thiếp nhất định sẽ dốc hết sức chăm sóc cho Nhuận Nhi, không để nó phải chịu chút tổn thương nào.”

Y khẽ gật đầu. “Nếu là người khác nói ra câu này trăm ắt sẽ không coi là thật, nhưng nàng và Đức phi mười mấy năm qua vẫn luôn thân thiết với nhau, chẳng khác gì tỷ muội ruột thịt, lời của nàng trăm căn bản không chút nghi ngờ.” Dừng một chút y lại nói tiếp: “Sau lễ cúng bốn mươi chín ngày của Đức phi, mọi người cũng nên mở rộng lòng mình ra một chút. Xích Thước có nói với trăm, ngoài mấy ngày trong dịp nghĩa muội của nàng xuất giá, trong cung đã cả tháng trời không có tiếng ca múa rồi.”

Ngọc Nhiêu hơi mấp máy khóe môi, lại nghiêng đầu suy nghĩ, cuối cùng vẫn không nhận được nói: “Người cũ đi rồi thì còn người mới, chẳng trách Hoàng thượng lại nói là xuân qua đi rồi xuân lại tới, hóa ra con người cũng giống như mùa xuân vậy.”

Huyền Lăng ôn tồn nói: “Trăm vốn cũng cho rằng mùa xuân qua rồi thì không trở lại nữa.” Y chăm chú nhìn vào khuôn mặt thanh tú như hoa sơn chi của Ngọc Nhiêu. “Nhưng bây giờ trăm tin là mùa xuân nhất định sẽ quay trở lại.”

Ngọc Nhiêu còn chưa hiểu gì nhưng tôi thì đã lòng thầm máy động, nghĩ tới việc ban quạt, bất giác có chút bất an, liền buồn bã nói: “Mùa xuân qua rồi thì sẽ tới mùa hạ, mùa thu, tiếc rằng hoa cúc ở Thượng Lâm uyển dù có nở đẹp đến mấy thì My Trang tỷ tỷ cũng không thể nhìn thấy nữa rồi.”

Huyền Lăng áy náy vuốt ve bờ vai mảnh khảnh của tôi. “Đức phi ra đi khiến nàng thương tâm quá mức, kể đó lại phải hao tổn không ít tâm tư trong việc lao碌 nạp phi, bây giờ thực là gầy đi nhiều quá, lòng trăm cũng chẳng dễ chịu chút nào.” Y giúp tôi chỉnh lại cổ áo. “Trăm biết là nàng muốn để tang cho Đức phi, nhưng người sống dù sao cũng phải sống tiếp.”

Tôi đau xót ngoảnh đầu đi, bám tay vào chiếc ghế bên cạnh mà chậm rãi ngồi xuống. “Người sống hẳn nhiên phải sống tiếp, nhưng thần thiếp sẽ không bao giờ quên My Trang tỷ tỷ đâu.” Tôi đột ngột ngẩng đầu, nhìn Huyền Lăng chăm chú. “Thời gian qua lâu rồi, liệu Hoàng thượng có quên My Trang tỷ tỷ không?”

Thần sắc y dần trở nên ảm đạm. “Trên đường tới đây trăm đã dặn dò thợ trồng hoa của Hoa phòng mỗi ngày đưa một chậu hoa cúc tới mộ phần của Đức phi rồi, cũng coi như là thể hiện một chút tâm ý.” Hơi dừng một chút, y tỏ ra áy náy, thở dài than: “Mười mấy năm qua, tuy Đức phi tính cách quật cường, nhưng dù sao trăm cũng có chỗ không phải với nàng ta.”

Hai mắt tôi như sáng rực lên, in bóng vào cặp mắt đen láy, sâu thẳm của y. Huyền Lăng hơi rút người lại, né tránh ánh mắt của tôi, cười gượng, nói: “Nếu không phải ngày đó trăm tin vào mấy lời gièm pha bậy bạ, Ôn Thực Sơ đã chẳng làm ra hành động như vậy rồi, để đến nỗi bị Đức phi nhìn thấy mà kinh động tới thai khí.” Đầu ngón tay y lúc này lạnh giá như vừa ngâm vào nước băng. “Hoàn Hoàn, trăm cứ ngỡ là nàng sẽ không để ý tới trăm nữa cơ.”

Tôi ngẩng đầu lên, đáp lại bằng mấy từ ngắn gọn: “Sao có thể chứ.” Sau đó lại buồn bã cúi đầu, cất giọng lạnh lùng mang đầy nỗi căm hận: “Kẻ hại người không phải là Hoàng thượng. Kẻ muốn chia rẽ lục cung cũng không phải là Hoàng thượng. Kẻ ăn nói quàng xiên lại càng không phải là Hoàng thượng.”

Y cau mày lại, trong mắt như có một ngọn lửa âm u bùng lên. “Khi đó nàng đã hạ lệnh xử tử Tịnh Bạch và Phi Văn rồi mà.”

“Thần thiếp vẫn thấy chưa đủ.” Tôi nói gần từng từ bằng một giọng nóng bỏng chất chứa đầy thù hận. “Đức phi khó sinh rồi băng huyết mà chết, thiếu chút nữa đến Hoàng tử cũng không giữ được. Ôn Thực Sơ là bậc quốc thủ trong cung, thường ngày chăm sóc Thái hậu công lao rất lớn. Thái hậu và Hoàng tử, có ai không phải là gốc rễ của quốc gia? Huống chi... ca ca thần thiếp thần trí đã tỉnh táo hơn nhiều, nếu Hoàng thượng chịu điều tra lại, hẳn sẽ phát hiện biến cố của nhà họ Chân năm xưa phần nhiều là do nhà họ Quân gây ra.”

Ngọc Nhiêu khẽ “hừ” một tiếng, vành mắt bắt giáng đỏ hoe. “Quần thị gây chuyện trong cung, ca ca của thị thì làm mưa làm gió ở tiền triều, hãm hại bậc trung lương, hai huynh muội đều cùng một giuộc, rõ ràng là muốn dồn nhà họ Chân vào chỗ chết!”

Huyền Lăng thoáng trầm ngâm một lát, ôn tồn khuyên nhủ: “Việc trước đây...”

Tôi nhìn y chăm chú. “Việc trước đây nhà họ Quân lấy chứng cứ từ chỗ Cố Giai Nghi, Hoàng thượng sao không chính miệng hỏi Cố Giai Nghi một phen xem?”

Y thoáng lộ vẻ trầm ngâm. “Trăm biết là nàng không thích, nhưng chỉ một động tĩnh nhỏ ở hậu cung và tiền triều cũng có thể gây ra những rắc rối lớn vô cùng, việc không thể gấp được.” Y nhìn Ngọc Nhiêu bằng ánh mắt mông lung như cơn mưa nhỏ ngoài cửa sổ, nhẹ nhàng cất tiếng: “Tên muội là Ngọc Nhiêu đúng không?”

Ngọc Nhiêu chẳng buồn ngẩng đầu, hờ hững gạt nhẹ mấy chiếc lá non trên cây sơn chi. “Hoàng thượng biết rồi còn hỏi làm gì?”

Y không hề tức giận, ngoảnh đầu đi nhìn mấy cây trúc bên ngoài cửa sổ đến ngẩn ngơ. “Nhiều mang ý tha thướt yêu kiều, dịu dàng mềm yếu, đẹp thì đẹp thực nhưng lại không hợp với vẻ nhẹ nhàng, linh hoạt của muội cho lắm.”

Ngọc Nhiêu hơi nhướn mày. “Hoàng thượng có ý nói rằng dân nữ kiêu căng, ngang ngược, không hợp với vẻ dịu dàng, mềm yếu của nữ tử ư?” Rồi tỏ ra lãnh đạm. “Hoàng thượng thật biết chế giễu người khác quá!”

Huyền Lăng cười gượng một tiếng, quay sang nói với tôi: “Nàng xem kìa, muội muội của nàng đa nghi quá.”

Tôi chậm rãi xúc một thìa ngân nhĩ lên ăn rồi mới cười, nói: “Nghe mấy lời vừa rồi của Hoàng thượng, đến thần thiếp cũng cả nghĩ chứ chẳng riêng gì Nhiêu Nhi đâu.”

Y đưa tay vuốt cằm, trầm ngâm nói: “Chữ Nhiêu không được hay cho lắm, theo trăm thì chữ Uyển hợp với muội hơn, trăm ban uội cái tên mới là Ngọc Uyển nhé?”

Tôi nghe thấy chữ Uyển đó thì không kìm được giật thót một cái, thiếu chút nữa đã cả kinh đứng bật dậy. Được Hoàng đế ban tên là một niềm vinh dự cực kỳ lớn lao, thân là thần tử ắt sẽ vô cùng mừng rỡ, không có ai lại đi chối từ, càng không có ai dám chối từ.

Ngọc Nhiêu thoáng có chút nôn nóng, không lập tức đồng ý ngay mà đưa mắt liếc qua phía tôi. Tôi hơi đảo mắt, ung dung cất tiếng: “Chữ Uyển này đúng là không tệ, nhưng chẳng hay có xuất xứ thế nào? Chắc không phải Hoàng thượng chỉ chọn đại một chữ làm tên cho tam muội của thần thiếp đấy chứ?” Tôi hơi lộ vẻ trầm ngâm, tiện tay cầm lấy cuốn Vĩnh hoài phú mà Huyền Lăng thường ngày hay xem trên giá sách, giả bộ tỉ mỉ ngắm nghía.

Huyền Lăng đưa mắt nhìn qua, bất giác mỉm cười. “Dương xước ước chi lệ tứ, hoài uyển văn chi nhu tình[16], sẵn có bài Vĩnh hoài phú của Trương Hoa ở đây, không dùng tới hai câu khen ngợi mỹ nhân này thì thực là uổng phí, nàng thấy thế nào?”

“Mỹ thực nhân chi yêu diễm, nhân phán lai nhi khuynh thành[17].” Ngọc Nhiêu khẽ cất tiếng ngâm, đôi hàng lông mi như hai cánh bướm nhẹ nhàng chớp động, đồng thời chậm rãi đứng lên. “Dân nữ nhan sắc bình thường, chẳng dám xưng là diễm lệ; cha anh thì đều là tội thần, càng chẳng phải thực nữ gì cho cam. Hơn nữa bài Vĩnh hoài phú này Trương Hoa làm để tưởng nhớ vong thê, không phải Hoàng thượng có lòng muốn cưới Ngọc Nhiêu làm thê tử đấy chứ?”

[16] Nhan sắc kia mới dịu dàng tươi đẹp làm sao, lòng mang một mối nhu tình tha thiết. Trích Vĩnh hoài phú - ND.

[17] Nàng thực nữ xiết bao yêu kiều diễm lệ, chính vì những cái nhìn chứa chan tình cảm mà càng thêm khuynh quốc khuynh thành. Trích Vĩnh hoài phú - ND.

Trong cung, vợ và thiếp hoàn toàn khác biệt, chỉ duy có Hoàng hậu mới là vợ mà thôi. Quả nhiên Huyền Lăng không nghĩ ngợi gì đã buột miệng nói ngay: “Trẫm không có ý này, chỉ là...”

Tôi hơi khom người, cất giọng buồn thương: “Thần thiếp kém bề phúc đức, cam lòng cả đời làm thiếp để được hầu hạ Hoàng thượng. Nhưng tam muội của thần thiếp là Ngọc Diêu vì việc hôn nhân thất bại mà tạo nên điều nuối tiếc cả đời, bây giờ thần thiếp chỉ còn lại một mình tứ muội Ngọc Nhiêu, muội ấy tính tình cao ngạo, ắt chẳng chịu làm thiếp để phải thua kém người ta, trừ phi là chính thất, bằng không quyết không chịu lấy chồng.”

Huyền Lăng nghe vậy bèn ôn tồn nói: “Nàng tuy là thiếp nhưng là ái thiếp của trẫm, lại là thực phi, địa vị chỉ kém duy nhất một người mà thôi.” Sau đó lại đưa mắt liếc Ngọc Nhiêu. “Muội muội của nàng nếu được như vậy thì cũng không tính là phải chịu ảm ức gì.”

Sống mũi tôi cay sè, khóe mắt nhòe ánh lệ. “Bà cô của thần thiếp là trắc phi của Vĩnh Hy Quận vương, nhị muội muội tuy được lục Vương gia thương yêu nhưng xét cho cùng cũng chỉ là trắc phi, thần thiếp thì không có lòng nhòm ngó ngôi hậu, lẽ nào Hoàng thượng nhẫn tâm nhìn nữ tử đời thứ ba của nhà họ Chân đều phải làm thiếp hay sao?”

Huyền Lăng thoáng có chút không đành lòng, liền dịu dàng nói: “Chẳng qua chỉ là ban tên mà thôi, đang yên đang lành không ngờ lại làm nàng thương tâm như vậy, xem ra trẫm quả có chút lỗ mãng rồi, chúng ta không nhắc tới việc này nữa. Muội muội của nàng còn nhỏ, sau này nếu có người nào tốt, trẫm sẽ để ý giúp cho, bây giờ hãy còn chưa vội.”

Nghe giọng điệu của y thì có vẻ còn chưa muốn buông tay, thế nhưng tôi cũng chẳng thể nói gì thêm được, chỉ đành gật đầu. Ngọc Nhiêu cười, nói: “Tỷ tỷ quá lo rồi, Ngọc Nhiêu là người gốc nghèo, Hoàng thượng thì đã có một bông hoa giải ngữ như tỷ tỷ ở bên, sao còn ôm tâm tư đó được. Có điều tỷ tỷ nói không sai, Ngọc Nhiêu ắt không cam tâm làm thiếp cho người ta, sau này trừ phi không nói gì tới chuyện cưới gả như tam tỷ, bằng không quyết phải đi qua cửa chính mà vào nhà chồng.” Những lời này toát ra một vẻ kiên định vô cùng, nói xong Ngọc Nhiêu liền vỗ tay mấy cái, cầm chén trà trên bàn lên uống một hơi cạn sạch.

“Muội muội của nàng đúng là một nữ tử có cá tính.” Trước khi rời khỏi Nhu Nghi điện, Huyền Lăng đã khẽ thở dài than một câu như thế.

Vừa ra khỏi điện, chợt có tiếng gõ mõ vắng vắng vọng lại, giữa buổi chiều tịch mịch thực là nổi bật vô cùng,

nghe như những tiếng thở dài xen giữa tiếng mưa rơi, người nghe thấy không ai là không sinh lòng chua xót. Huyền Lăng tò mò hỏi: “Nàng vừa mời pháp sư của Thông Minh điện tới đây sao?”

Tôi cay đắng lắc đầu. “Hoàng thượng còn chưa gặp tam muội Ngọc Diêu của thần thiếp lần nào đúng không?” Hơi dừng một chút, tôi lại nói tiếp: “Không phải thần thiếp vô lễ, cố ý không để Hoàng thượng gặp tam muội, chẳng qua là sợ muội ấy thất lễ thôi.”

Trong mắt Huyền Lăng thoáng qua một tia do dự, tôi liền dẫn y tới Ấn Nguyệt hiên, thấp giọng nói: “Tam muội không muốn gặp ai hết, Hoàng thượng cứ đứng ngoài cửa sổ nhìn vào là được rồi.”

Y khẽ gật đầu, dừng chân lại, đôi mắt nhìn bóng người mỏng manh như tờ giấy bên trong khung cửa sổ. Chỉ thấy Ngọc Diêu mặc một chiếc áo dài màu trắng thêu hoa văn hình dây mây, lúc này đang lặng lẽ quỳ trước am thờ Phật mà nhắm mắt tụng kinh, một tay lần tràng hạt một tay thì gõ mõ, mái tóc dài được búi qua loa sau đầu theo kiểu Thái hư kế, vì cả ngày không bước chân ra khỏi cửa nên sắc mặt toát ra một vẻ nhợt nhạt hết sức kỳ dị, bên trên hằn sâu dấu vết của sự đau thương, sầu muộn nhiều năm tích lũy, tuổi tác chẳng qua chỉ mới hai mươi nhưng đằng sau vẻ tiêu tụy lại là một thần thái bình lặng khó mà dùng lời miêu tả.

Huyền Lăng chăm chú nhìn một hồi lâu, chợt lùi về phía sau vài bước, khẽ cất tiếng thở dài. “Nhìn thần sắc nàng ta, hình như đã không còn lưu luyến thế gian này nữa rồi.”

Tôi cố nén những giọt nước mắt chùng như bất cứ lúc nào cũng có thể tuôn ra. “Ngọc Diêu cũng từng có một thời vui tươi, hoạt bát như Ngọc Nhiêu, nhưng giờ đã chẳng khác gì một khúc gỗ khô rồi.”

“Chẳng qua là một đoạn nhân duyên mà thôi, hà cớ gì phải như vậy?”

Tôi ngáp ngừng một chút, cuối cùng vẫn rưng rưng nước mắt nhìn y. “Khi tu hành ở chùa Cam Lộ, thần thiếp chưa chắc đã hơn Ngọc Diêu được bao nhiêu.”

Y nắm lấy bàn tay tôi, vẻ áy náy lại càng thêm rõ ràng. “Là trẫm không tốt.”

Một làn gió nhẹ thổi tới mang theo hương hoa thoang thoảng, mưa vẫn rả rích rơi, hai chúng tôi nhìn nhau chăm chú, thấy được cái bóng của mình trong mắt đối phương nhưng bộ dạng của cả hai đều chẳng còn giống như ngày trước. Tình đã không phải là thứ tình cảm đó, còn người, rốt cuộc vẫn là con người trước mắt đây, từng chút ký ức thuở xưa lần lượt hiện về, muôn vàn nỗi cảm thương vương vất bên, hai con người đều im lặng không nói gì.

“Hoàn Hoàn...” Tiếng thở dài của y mang theo vô số niềm cảm khái và thương xót, khi ngoảnh đầu lại bất ngờ sững người ra, ánh mắt bị một cái bóng màu xanh biếc bên dưới giàn nho hút lấy, không cách nào dời đi được. Trong bộ đồ trắng muốt như hoa lê, trông Ngọc Nhiêu thật giống với tôi hồi trẻ, hoặc có lẽ nên nói là giống Chu Nhu Tắc. Mái tóc dài của muội ấy được búi lại thanh thoát theo kiểu Phi thiên kế, bên trên cài một cây trâm ngọc màu xanh, ngoài đó ra thì chỉ được điểm xuyết thêm bằng mấy bông hoa sơn trắng ngần như tuyết.

Lúc này, khuôn mặt trẻ trung của Ngọc Nhiêu hệt như một bông tường vi màu hồng vừa hé nở, bên trên còn đọng mấy giọt sương khiến người ta có cảm giác trước mắt như bừng sáng, nhưng giọng nói cất lên thì lại đượm nét u buồn: “Hoàng thượng, người muốn biết tại sao tam tỷ lại như vậy không?”

Giọng nói ấy mang đầy nỗi buồn thương, tựa như một làn khói mỏng bất cứ lúc nào cũng có thể bay đi mất, cho tới khi Ngọc Nhiêu xuất giá, đó là lần đầu tiên và cũng là duy nhất muội ấy nói chuyện với Huyền Lăng bằng giọng dịu dàng như vậy. Trong mắt Huyền Lăng bừng lên một nét dịu dàng khó tả, kèm theo đó còn có một tình yêu nóng bỏng và sự mê say chỉ có ở người thiếu niên, chùng như có thể thiêu đốt tất cả.

“Hoàng thượng có muốn nghe không?” Ngọc Nhiêu hỏi lại lần nữa.

Y vô thức buông tay tôi ra, dường như đang bước về phía một sự tín ngưỡng và khát khao nào đó. “Muốn.”

Buổi chiều hôm ấy, suốt ba canh giờ cho tới khi trời sẩm tối, tôi đã dành trọn cái sân nhỏ bên ngoài Ấn Nguyệt hiên cho Huyền Lăng và Ngọc Nhiêu. Câu chuyện về Ngọc Diêu chỉ là một câu chuyện đơn giản, thế nhưng lại chứa đựng bên trong nỗi thương tâm cả đời của muội ấy. Bao điều khúc chiết Ngọc Nhiêu đều

kể ra rất rõ ràng, nhưng Ngọc Diêu không thể nào nghe thấy. Ngọc Diêu lúc này sớm đã bị nghiền nát trái tim, chẳng muốn để tâm tới bất kỳ ai khác.

Tôi lẳng lặng rời đi, một mình đội ô ngồi trước Nhu Nghi điện. Lúc này còn chưa phải là giữa hạ, hoa sen trong hồ mới vừa nhú mấy nụ hồng, những phiến lá sen xanh biếc rung rinh trong gió, bầu không khí đượm vẻ thanh tân.

Đầu ngón tay truyền tới cảm giác hơi giá lạnh, ngồi đó một mình, một nụ cười hờ hững dần xuất hiện trên khóe môi tôi, chỉ là một Ngọc Nhiêu có dung mạo tương tự nàng ta mà thôi, vậy là đã đủ rồi. Tôi dần hiểu ra, năm xưa có lẽ y đã thật sự mang một mối tình sâu đậm tốt cùng với nữ tử đó, chẳng trách mấy năm trước chỉ vì một chiếc áo mà có thể giận dữ điên cuồng đến vậy.

Có điều, tôi sẽ không còn thương tâm nữa, bởi giờ đây người sống giữa nơi thâm cung tịch mịch là Thục phi Chân thị chứ không phải là Chân Hoàn của ngày xưa. Mưa ngừng rơi, đằng chân trời như có một ngọn lửa bùng lên dữ dội, ánh hoàng hôn dần phủ khắp.

Đợi đến khi Huyền Lăng trở ra, sắc mặt y trông bình lặng như chẳng có một tia xao động nào, Ngọc Nhiêu thì vẫn tỏ vẻ xa cách, hững hờ như trước, tựa một bông hoa ở mãi tận nơi xa.

Tôi hơi nhún người dỗi mắt tiến y rời đi, Ngọc Nhiêu thì lấy từ trong tay áo ra một miếng ngọc bội uyên ương màu trắng, cầm trong tay có cảm giác mát rượi. Muội ấy vừa nói vừa lộ vẻ bất an: “Y không tỏ ý gì cả, chỉ đặt cái này vào trong tay muội, nói là mấy hôm nữa sẽ tới lấy về.”

Tôi trầm giọng hỏi: “Hoàng thượng lấy miếng ngọc bội uyên ương này ra từ chỗ nào?”

“Từ ngay trên người.”

Tôi hít vào một hơi thật sâu, miếng ngọc bội này không ngờ lại được y xem trọng như vậy, ngay đến tôi cũng chưa từng nhìn thấy. Giữa sắc trời chiều mê ly, tôi kéo tay Ngọc Nhiêu, khẽ nói: “Trời tối rồi, chúng ta vào trong thôi.”

## 14. Q.7 - Chương 14: Sông Trùng Dưới Nguyệt Nước Trong Veo[18] (thượng)

18] Trích Đăng Khoái các, Hoàng Đình Kiên. Nguyên văn Hán Việt: Trùng giang nhất đạo nguyệt phân minh - ND. Ngày hôm sau, Huyền Lăng sai Lý Trường tới truyền khẩu dụ cho phép tôi gọi Cố Giai Nghi vào cung hỏi han. Ngoài mệnh phụ, gia quyến và người xuất gia, nữ tử thứ dân vào cung ắt phải thông báo tới Hoàng hậu, huống chi Cố Giai Nghi còn xuất thân phong trần, thế mà Huyền Lăng lại chỉ truyền khẩu dụ cho tôi, hoàn toàn không nói câu nào với Hoàng hậu.

Gió hè thổi tới mát rượi, hồ sen trước Nhu Nghi điện sóng gợn rung rinh, giữa làn nước biếc đã xuất hiện mấy nụ sen chum chím, không ngớt đung đưa, toát ra một vẻ dịu dàng, tha thướt khó mà miêu tả bằng lời.

Còn Cố Giai Nghi lúc này đang chậm rãi bước qua cầu đi tới chỗ tôi.

Đây là lần thứ hai tôi nhìn thấy Cố Giai Nghi, nhưng là lần đầu tiên nhìn rõ bộ dạng của cô ta. Lúc cô ta xuất hiện, tôi căng thẳng đến nỗi gần như ngừng thở, có lẽ vì bao năm qua đều sống ở chốn khói hoa, trong vẻ đẹp đầm thắm của cô ta thấp thoáng mấy nét phong trần, vậy nhưng lại không hề khiến người ta cảm thấy dơ bẩn, còn mỏng lung như một làn khói rắng lúc bình minh. Kỳ thực nếu chỉ thoát nhìn cũng khó có thể nói là cô ta đẹp đến cỡ nào, có điều cái thần thái ưu sầu, xót xa kia sẽ bất giác lộ ra mỗi khi cô ta đưa mắt ngó quanh, trong sự xinh đẹp yêu kiều lại mang theo mấy phần tâm sự, đáng vẻ đó thực giống với An Lăng Dung lúc mới vào Chân phủ. Nhưng cô ta với An Lăng Dung cũng có chỗ khác biệt, đó là nơi đáy mắt cô ta mang đầy vẻ kiên nghị và quật cường, khiến người ta không cách nào xem nhẹ.

Nhìn thấy tôi rồi, cô ta chẳng qua chỉ nhún người hành lễ, cất giọng hờ hững: “Thục phi nương nương vạn phúc kim an.”

Tôi gật đầu, nói: “Cố cô nương ngồi đi.”

Vì đây là việc hệ trọng của gia đình, do đó cả Ngọc Ẩn và Ngọc Nhiêu đều có mặt. Ngọc Ẩn phát tay áo một cái, khẽ nói: “Cố cô nương xưa nay vẫn luôn có rất nhiều nhã khách, muốn triệu cô nương vào cung

một lần cũng chẳng dễ dàng gì.” Sau đó lại sai Phân Nhi bưng một khay vàng tóit. “Chỗ này coi như là một chút đền bù cho cô nương.”

Cố Giai Nghi chẳng buồn ngó qua lấy một lần, dường như không hề để vàng bạc vào trong mắt, chỉ hơi khom người. “Đa tạ Ân phi.” Ngọc Ân là trắc phi của thân vương, theo quy củ thì chỉ có chính phi mới được gọi là vương phi hoặc là thêm họ vào phía trước để gọi, nhưng nếu trực tiếp gọi là trắc phi thì lại có phần thất lễ, do đó mới phải chọn một chữ trong khuê danh của trắc phi để gọi nhằm tỏ ý tôn trọng, chẳng hạn như Vương Tĩnh Nhân thì thường được mọi người gọi là Tĩnh phi. Cố Giai Nghi xưng hô Ngọc Ân như vậy đủ thấy cô ta khá hiểu về cái đạo đối nhân xử thế.

Tôi khẽ hỏi: “Cô nương bây giờ vẫn trú thân ở Lưu Hoan các ư?”

Cố Giai Nghi mỉm cười điềm đạm. “Hạng người như dân nữ thực chẳng thể vào được nhà nào tử tế, thành ra cứ ở lại Lưu Hoan các vẫn là tự do tự tại nhất.”

Ngọc Ân nói: “Cô nương diễm danh vang xa, muốn hoàn lương thì đâu thiếu các vương tôn công tử để lựa chọn.”

Hai mắt cô ta bỗng rực sáng. “Thực phi nương nương hẳn vẫn chưa quên, khi xưa từng có một vị Chân công tử qua lại với dân nữ rất lâu, trong thành không ai là không biết, vậy mà cuối cùng dân nữ vẫn chẳng thể hoàn lương, qua đó đủ thấy dân nữ chỉ có diễm danh chứ kỳ thực chẳng khác gì tàn hoa bại liễu.”

Lòng tôi trầm hẳn xuống. “Cô nương rất oán hận vị công tử đó đúng không? Với tính tình cương liệt của cô nương, gặp phải hạng nam tử có mối nối cũ tất nhiên cần phải trút giận một phen mới có thể hả lòng hả dạ.”

Ngọc Ân thì không kìm được cơn kinh hãi và tức giận, trừng mắt nhìn Cố Giai Nghi, run giọng nói: “Cho nên cô không hại y tan cửa nát nhà thì không cam tâm chứ gì?”

Cô ta chỉ cười hờ hững. “Nếu nương nương bị người ta phụ tình, không biết sẽ xử trí ra sao đây?”

Tôi khẽ đáp: “Nói một lời đoạn tuyệt, suốt đời mãi là xa.” Sau đó lại cười xớt xa. “Thế nhưng chuyện trên thế gian này thường chẳng bao giờ đơn giản như thế.”

Cô ta khẽ gật đầu, chậm rãi nói: “Ta vừa mới ra đã bị tú bà mua về, từ nhỏ đã được yêu quý rất mực, ăn mặc chi tiêu chẳng kém gì thiên kim tiểu thư, muốn thứ gì là có thứ đó, cũng chẳng bị đánh bị mắng bao giờ, thành ra trước giờ vẫn luôn mắt cao quá trán, xem thường thiên hạ. Tú bà làm như vậy thứ nhất là vì không muốn ta bị hỏng dung mạo và vóc dáng, thứ hai là để bồi dưỡng khí chất cho ta, thứ ba là muốn ta không có chút cảm giác tự ti nào, như thế sau này mới có thể trở thành con gà đẻ trứng vàng cho bà ta được. Có điều ta sống giữa chốn khói hoa, tất nhiên biết rõ hoan trường chẳng có chân tình, sớm đã không coi tình cảm nam nữ là thật, cũng chẳng để bất cứ nam tử nào vào trong mắt. Ngày đó Quân đại nhân Quân Lộ bỏ ra ngàn vàng để gặp ta, còn dẫn theo một người khác tới, chính là huynh trưởng của Thực phi, sau đó liền cùng ta làm một cuộc trao đổi.” Cô ta hơi dừng một chút, đôi hàng lông mi hấp háy tựa như hai cánh bướm. “Ban đầu chẳng qua là vì thù lao ba vạn lạng bạc trắng, lại thấy mặt mũi Chân công tử không đến nỗi khó coi, còn khá có tài học, do đó ta mới miễn cưỡng đồng ý chuyện này.”

Ngọc Ân hơi cau mày lại. “Đã nhận bạc rồi còn nói cái gì mà miễn cưỡng với không miễn cưỡng, thực là giả dối quá chừng.”

Cố Giai Nghi cười nhạt, nói: “Sau khi nhận bạc, quãng thời gian đó sẽ chỉ được qua lại với một nam tử, nếu y mặt mũi khó coi, đáng ghét há lại chẳng vô vị lắm ư? Huống chi còn phải tung ra tin đồn sẩy thai mất mặt kia nữa.”

Ngọc Nhiêu tặc lưỡi nói: “Ta vẫn luôn ngỡ rằng chuyện sẩy thai đó là thật, vì mất con lại không được gả vào Chân phủ nên cô mới cảm hận ca ca.”

“Làm sao lại thế được.” Cô ta cúi đầu để lộ mấy tia thương cảm. “Ngoài những lúc bắt buộc phải diễn kịch ra, y thậm chí còn chưa đụng vào ta lần nào. Tuy y luôn ở cạnh ta, tuy y đối xử với ta rất tốt, tuy bề ngoài y đã hoàn toàn đoạn tuyệt quan hệ với thiếu phu nhân, nhưng kỳ thực không có ngày nào mà y không nhớ thiếu phu nhân và đứa bé.” Trên mặt cô ta thoáng qua một nét ửng hồng, nhìn hệt như một bông hợp hoan

đang từ từ hé nở. “Ta chưa từng gặp một nam tử nào như thế, y khiến ta sinh lòng ái mộ. Ta bắt đầu hy vọng lời đồn sẽ trở thành sự thật, hy vọng y sẽ làm như đã tuyên bố với bên ngoài, đó là cưới ta về làm thiếp.”

Tôi cúi đầu, nói: “Ca ca ta quả thực hết sức thương yêu tảo tảo.” Sau đó lại khẽ lẩm bẩm: “Có lúc ta cũng từng hoài nghi có lẽ trong lòng huynh ấy có người khác, hóa ra không phải vậy.”

Cố Giai Nghi bắt giác run rẩy đôi mi. “Nương nương cũng từng hoài nghi ư? Ta quả thực cũng có mối nghi ngờ như vậy, công tử có bệnh đau răng, mỗi lần cắn búp đinh hương để ngăn cơn đau hoặc là khi nhìn những cảnh trúc đào ngoài cửa sổ, y đều có vẻ trầm ngâm buồn bã, vẻ mặt đó không giống như là vì việc công.”

Ký ức bắt giác hiện về trước mắt tôi, đã rất lâu, rất lâu trước đây, khi ca ca vào cung thăm tôi thì bị đau răng, An Lăng Dung liền cười tủm tỉm, nói: “Trong các thứ nguyên liệu dùng để phối chế Bách Hợp hương, có một loại là Đinh Tử hương được chế thành từ búp đinh hương, ngậm vào miệng có thể ngăn cơn đau răng, không những không đắng mà còn rất thơm nữa, công tử có thể thử một chút xem.”

Quả nhiên, quả nhiên là có những sợi tơ tình không thể nào nói rõ.

Cố Giai Nghi dần bình tĩnh trở lại, chậm rãi nói tiếp: “Ta vẫn luôn hy vọng mỗi mọn, và rồi cuối cùng chuyện lớn bên ngoài cũng kết thúc, thế nhưng...” Cô ta thở dài buồn bã. “Công tử đối xử với ta quả thực rất tốt, đã chuộc thân cho ta, đáng tiếc lại không phải là để cưới ta về làm thiếp, chỉ bảo ta sau này hãy cố gắng sống cho tốt. Nhưng nếu không thể ở bên nam tử mà mình yêu, hoàn lương thì có ích gì đây? Ta liền trở về Lưu Hoan các sống tiếp cuộc sống say sưa mộng mị như trước đây.”

“Cho nên cô mới vì yêu sinh hận, muốn trả thù nhà họ Chân ta ư?”

Cô ta khẽ lắc đầu. “Ca ca Thực phi chỉ không thích ta mà thôi, ta đâu có lý gì lại đi hại y, ta sinh lòng oán hận là vì một việc khác!” Cô ta chậm rãi kể. “Có một hôm, Quản Lộ tới chỗ ta uống rượu, uống rất nhiều, trong cơn say, y lấy một bức họa ra cho ta xem.” Trên đôi hàng lông mày của cô ta dần lộ ra một tia ưu thương. “Đó là bức họa vẽ hình một nữ tử vận cung trang, mà người bên trên rõ ràng chính là An Phương nghi đang được Hoàng thượng rất mực sủng ái. Y nói, An Phương nghi trước khi vào cung từng ở trong Chân phủ một thời gian và quen biết Chân công tử; y nói, y từng nghe Chân công tử kể ta và An Phương nghi trông rất giống nhau, từng đặc biệt nhờ họa sư trong cung vẽ một bức tranh mang ra ngoài; y nói, An Phương nghi thực sự có mấy phần giống ta. Ta thấy trên khăn tay và áo váy của nữ tử trong tranh đều có thêu hình trúc đào, không kìm được thâm sinh lòng tò mò, y liền nói với ta, An Phương nghi vốn thích trúc đào nhất. Ta rốt cuộc đã hiểu ra tại sao khi xưa y lại chọn ta giúp y hoàn thành đại sự, không phải là vì ta diễm danh vang xa, càng không phải là vì Chân công tử thích ta, mà vì trông ta giống với vị An Phương nghi đó, y không dụng tới ta không chỉ là vì thiếu phu nhân, còn là vì vương vấn An Phương nghi nữa. Thiếu phu nhân thì thôi cũng đành, dù sao cũng là thê tử kết tóc của y, nhưng còn An Phương nghi thì sao? Cô ta là phi tử của Hoàng thượng. Ta ở bên y suốt một thời gian dài, lại đối xử với y tốt như thế, không ngờ ngay tới một An Phương nghi ở mãi trong thâm cung cũng không bằng được!”

Ngọc Ẩn không kìm được lộ vẻ giận dữ. “Thế là cô liền hãm hại nhà họ Chân ta như thế đúng không?”

Cố Giai Nghi đau xót nói: “Ngày đó ta đang cơn giận, Quản Lộ lại nói với ta là Chân công tử sau khi bình định Nhữ Nam Vương thì kiêu căng, ngạo ngược, kéo bè kết cánh, hơn nữa trong hôm cầm quân tới tấn công phủ Nhữ Nam Vương còn mấy lần tỏ thái độ chần chừ. Khi đó ta nghe mà vô cùng kinh hãi, rồi y còn nói Hoàng thượng đã nổi lòng nghi ngờ và trách phạt người muội muội ở trong cung của Chân công tử, còn ta và Chân công tử thì đã từng gây âm ỉ một hồi, dù chỉ là đóng kịch nhưng người khác cũng sẽ cho rằng là thật, đến khi đó, nếu Hoàng thượng truy xét thì không chỉ mình ta mà ngay đến các tỷ muội và tú bà ở Lưu Hoan các cũng không thể nào toàn mạng. Ta từ nhỏ đã sống ở Lưu Hoan các, tuy tú bà nuôi ta là vì tiền tài nhưng cũng có ơn dưỡng dục nhiều năm, lại còn các tỷ muội ở Lưu Hoan các nữa, bọn họ đều vô tội.”

“Sau đó, hần liền nói với cô là nếu cô chịu đứng ra tố cáo thì mọi người trong Lưu Hoan các sẽ đều được an toàn đúng không?”

“Đúng vậy.” Cô ta cúi gầm mặt, vẻ lạnh lùng, kiêu ngạo ban đầu dần biến mất. “Ta tự biết mình xuất thân thấp kém, bình sinh hận nhất là bị người khác coi thường, do đó trong cơn tức giận đã phạm phải sai lầm

lớn. Phải tới ba năm sau khi nhà họ Chân xảy ra chuyện, ta mới dần biết được thì ra có rất nhiều việc ta đã hiểu lầm, thế nhưng sai thì cũng đã sai rồi, ta không biết phải làm sao mới có thể bù đắp được.”

Tôi thổn thức nói: “Cô quả có hồ đồ nhưng cũng là vì tình mà ra. Lúc xưa nếu là người khác đứng ra tố cáo chưa chắc Hoàng thượng đã tin, tiếc rằng lại là cô.” Tôi cố nén cơn giận trong lòng, nhẹ nhàng nói tiếp: “Có điều, ta vẫn phải cảm ơn cô vì đã chăm sóc cho ca ca ta.”

Cô ta hơi nhướn mày. “Nương nương cũng biết việc ấy ư?”

“Sau khi ca ca thần trí thất thường, ta từng tới thăm huynh ấy một lần, đám người gác cửa nghe thấy động tĩnh còn tưởng là Cố tiểu thư, ngoài Giai Nghi cô nương ra chắc ca ca ta không quen biết vị Cố tiểu thư nào khác.”

Cố Giai Nghi gượng cười thê lương. “Công tử biến thành bộ dạng như bây giờ hoàn toàn là do một tay ta gây ra, ta chỉ còn biết cố hết sức bù đắp thôi.” Trong mắt cô ta rừng rực ánh lệ. “Vị công tử hào hoa, tuấn tú trước đây không ngờ lại trở nên như vậy, đó quả thực là lỗi của ta. Nhưng năm xưa khi ta nóng giận thật sự chưa từng nghĩ tới hậu quả này. Ngày Chân công tử bị lưu đày, ta nghe nói thiếu phu nhân và tiểu công tử đột ngột qua đời, còn từng cất công đi nghe ngóng tin tức một phen.”

Tôi bất giác lòng thăm máy động, nồn nóng hỏi: “Ồ? Tẩu tẩu với Trí Ninh có đúng là đã chết vì sốt rét không?”

“Ta có hỏi tên ngõ tác khám nghiệm tử thi rồi, quả đúng là chết vì sốt rét.” Cô ta trầm ngâm nói. “Mùa đó vốn hiếm khi xuất hiện bệnh sốt rét, ta không khỏi sinh nghi, sau khi mua chuộc ngõ tác thì được biết trong căn phòng giam giữ thiếu phu nhân và tiểu công tử có một con chuột chết vì sốt rét, mà trên người thiếu phu nhân và tiểu công tử đều có rất nhiều dấu vết bị chuột cắn, trông thê thảm vô cùng.”

Tôi đau xót tới cùng, đồng thời cũng cảm thấy việc này cực kỳ khả nghi. “Sốt rét là bệnh rất dễ truyền nhiễm, nếu có một con chuột mắc bệnh ắt sẽ lây lan rất nhanh. Vậy trong nhà lao còn có ai khác bị sốt rét nữa không?”

Cố Giai Nghi lắc đầu. “Không. Ngoài thiếu phu nhân và tiểu công tử vốn bị nhốt riêng, không ai khác bị lây bệnh cả.”

Toàn thân tôi run lên lạnh bẩy, cơ hồ không dám nghĩ tiếp, Ngọc Nhiêu thì đã khóc không thành tiếng. “Đại tỷ tỷ, con chuột đó chắc chắn là do người ta cố ý thả vào để cắn Trí Ninh và tẩu tẩu. Bọn họ... bọn họ thật độc ác quá!”

Tôi nắm chặt hai tay, móng tay cắm sâu vào trong da thịt. “Là Quản Lộ đúng không?”

Cố Giai Nghi nói ngay: “Không phải, khi đó y chỉ biết là thiếu phu nhân và tiểu công tử đã qua đời chứ không biết là qua đời như thế nào, ta đã thử thăm dò vài lần, y quả thực không liên quan gì tới chuyện này.”

“Nhà họ Chân năm xưa nhà tan cửa nát, cha mẹ ta đã già mà còn bị biếm đến đất Xuyên Thục, ca ca tới Lĩnh Nam rồi vẫn bị kẻ gian hãm hại đến nỗi phát điên, tẩu tẩu và Trí Ninh thì chết thảm. Cô nương đã tận mắt nhìn thấy tấn thảm kịch của nhà họ Chân, lại biết rõ bên trong kỳ thực có rất nhiều điều giả dối, vậy ta xin hỏi cô nương, cô nương có bằng lòng sửa chữa sai lầm ngày trước không?”

Cô ta suy nghĩ một chút rồi đáp: “Hôm nay ta đã chịu tới đây rồi, nương nương muốn hỏi gì xin cứ tự nhiên.”

“Huynh đệ Quản Lộ vốn giao hảo với ca ca ta nhưng đột nhiên trở mặt, bị lợi ích làm mờ mắt cố nhiên là một nguyên nhân, nhưng sau lưng hẳn nhất định vẫn còn người khác. Cô nương đã từng qua lại với Quản Lộ, có biết người đó là ai không?”

“Từ đầu chí cuối đều là Quản Lộ liên hệ với ta, tuy cũng từng nghe nói hẳn có dính dáng tới vị quý phụ nào đó trong cung, nhưng rốt cuộc là ai thì ta cũng không rõ.”

“Cô nương thật sự không rõ?”

“Ta đã hỏi thẹn với Chân công tử lắm rồi, thực không dám nói dối nửa câu.”

Tôi chăm chú nhìn cô ta một lát, sau đó liền đưa giấy bút tới. “Vừa rồi cô nương nói là bằng lòng sửa chữa sai lầm ngày trước, vậy cô nương có chịu viết lại việc năm xưa Quản Lộ từng dùng những thủ đoạn cả cứng lẫn mềm ép cô nương vu cáo nhà họ Chân không?” Tôi nhìn cô ta chăm chú. “Ta không ngại nói với cô nương, nhà họ Quản kiêu căng, ngang ngược, trong triều đã có rất nhiều người bất mãn và sinh lòng hoài nghi về việc nhà họ Chân bị oan năm xưa, bây giờ mọi việc đều đã đủ cả, chỉ còn thiếu ngọn gió đông là lời làm chứng từ phía cô nương thôi.”

Cố Giai Nghi hơi trầm ngâm rồi không cầm bút lên mà rút cây trâm vàng trên đầu xuống đâm vào đầu ngón tay, cúi đầu viết huyết thư.

Ngọc Ẩn nhìn tôi cười khế, đôi hàng lông mày nhíu chặt dần ra mấy phần.

Viết xong huyết thư, Cố Giai Nghi liền khế cười tự giễu: “Viết bằng mực thì khó bề phân biệt thật giả, bức huyết thư này hy vọng có thể khiến bọn họ tin ta thêm mấy phần.”

Tôi gật đầu đón lấy. “Trong việc lần trước cô nương vướng mối hiềm nghi vu cáo mệnh quan triều đình, chỉ e vì nhà họ Quản mà cô nương cũng sẽ bị liên lụy. Song ta sẽ nói rõ với Hoàng thượng việc cô nương bị bức ép, mong là ngài sẽ mở lượng khoan hồng.”

Ngọc Ẩn nói: “Còn có một cách nữa, đó là cô nương hãy về làm thiếp cho ca ca ta, như thế mọi sự trách phạt đều có thể miễn được.”

Cố Giai Nghi mỉm cười một tiếng, sắc mặt toát ra vẻ hết sức thản nhiên. “Nếu ta trở thành thiếp của công tử, người khác làm sao chịu tin vào lời làm chứng của ta. Huống chi ta cũng đâu còn mặt mũi nào để về bên công tử nữa.” Rồi cô ta ngẩng đầu nhìn tôi. “Công tử bây giờ đã đỡ hơn chút nào chưa?”

Tôi vui vẻ gật đầu. “Đỡ hơn nhiều rồi, đã nhận ra được hết mọi người, chỉ là nếu huynh ấy khôi phục ký ức về những chuyện năm xưa thì e rằng sẽ rất đau khổ.”

Cô ta khế nở nụ cười, vẻ diễm lệ tỏa ra tứ phía, nhưng bên trong đó lại thấp thoáng mấy nét thâm lương. “Ta còn dám đi thăm công tử là vì biết rằng công tử không nhận ra ta, nhưng bây giờ công tử đã có chuyển biến tốt như thế, ta đâu còn mặt mũi nào mà gặp lại y. Chờ sau khi việc này xong xuôi, ta sẽ rời đi, không để công tử phải khó xử.” Nói tới đây, cô ta liền quỳ xuống bái lạy. “Trước đây nếu có lỗi làm gì, hy vọng rằng lần này ta có thể bù đắp được hết.”

## 15. Q.7 - Chương 15: Sông Trùng Dưới Nguyệt Nước Trong Veo (hạ)

Mấy ngày sau, Huyền Lăng lấy việc Quản Văn Uyên bắt kính với Thục phi làm cớ để hỏi tội nhà họ Quản, dùng thế sấm rền gió quạt lật lại chuyện nhà họ Quản vu cáo ba nhà Chân, Tiết, Lạc năm xưa, lại điều tra ra một số tội trạng của nhà họ Quản trong mấy năm vừa rồi như tham ô hối lộ, kéo bè kết cánh, làm việc bất nhân, khiến cả triều đình đều chấn động.

Hôm ấy trời mưa vừa tạnh, cái nóng hoàn toàn bị xua tan, Trình Quý tần ngồi đánh cờ với tôi, sau khi đặt một quân cờ xuống mới khế thở dài. “Hoàng thượng làm gì chẳng biết nhà họ Quản có tội, chỉ là việc triều chính thường có mối liên quan rất lớn, không thể vọng động. Hơn nữa một việc lớn như thế cũng cần xử trí từ từ, không ngờ lần này Hoàng thượng lại có vẻ chuẩn bị chặt đứt căn cơ của bọn họ như thế.”

Tôi tất nhiên cũng hiểu đạo lý này, nhưng nếu xử trí từ từ thì biết phải đợi đến ngày nào mới thấy được kết quả, mà đã ra tay rồi thì tất nhiên cần nhổ cỏ tận gốc, không cho kẻ địch có cơ hội tro tàn cháy lại.

Tôi khế mỉm cười. “Quản Văn Uyên kiêu căng ngang ngược, hai gã ca ca của thị thì cũng chẳng phải hạng tốt đẹp gì. Hoàng thượng lần này đột ngột ra tay, bọn hắn tất nhiên trở tay không kịp.”

Trình Quý tần nở một nụ cười diễm đạm. “Quản Văn Uyên tốt xấu gì thì cũng đắc sủng mấy năm, gia tộc lại có chút quyền thế, có lý nào lại chẳng kiêu căng, ngang ngược. Tỷ cứ nhìn An thị mà xem, trước mặt Hoàng thượng, cô ta ra vẻ ngoan ngoãn đến thế nào, nhưng nghe nói sau khi phụ thân cô ta được Hoàng thượng phong làm Tri phủ thì chẳng hề yên phận. Kẻ làm quan với làm phi tần đều như nhau cả, một khi được ân sủng là khó tránh khỏi lộ rõ nguyên hình.”

Tôi cầm một quân cờ lên, lộ vẻ trầm ngâm, khẽ lẩm bẩm nói: “Hoàng thượng đêm qua lại nghỉ ở chỗ An thị nữa rồi.”

Trình Quý tần hơi nhướn mày, có chút hựt hắng nói: “Sau điệu múa đêm trừ tịch, Hoàng thượng liền coi cô ta như chí bảo, tuy vì cái chết của Đức phi mà có ghê lạnh một thời gian nhưng rốt cuộc vẫn không dứt ra được. Hoàng thượng dạo này rất ít khi tới Không Thụ điện, chẳng qua chỉ không muốn để ta nhìn thấy mặt Xích Thược nữa mà thôi.”

“Hoàng thượng đối xử với cô ta quả thực rất tốt.” Tôi khẽ mỉm cười. “Chúng ta đều ở trong cung cả ngày, làm sao biết được phụ thân cô ta ở bên ngoài là người ra sao, xét cho cùng Chu Bội muội muội có người làm quan trong triều tin tức vẫn nhanh nhạy nhất.”

Theo làn gió thu đầu tiên thổi tới, sự suy bại của nhà họ Quân đã trở nên hết sức rõ ràng. Gia tộc này nổi lên từ việc bình định Nhữ Nam Vương, huy hoàng suốt sáu, bảy năm trời, nhưng cuối cùng vẫn không tránh khỏi kết cục tan dần xẻ vụn. Đến khi sắc thu heo hắt phủ khắp Tử Áo Thành, vận mệnh của người nhà họ Quân rốt cuộc đã được quyết định, nam tử trưởng thành nhất loạt chém ngang lưng, chưa đủ mười bốn tuổi lưu đầy đến vùng biên cương phía tây, nữ quyến thì nhất loạt sung làm nô tỳ, Quân Lộ sau khi hay tin đã tuyệt vọng tự vẫn trong ngục.

Đêm ấy, Canh y Quân Văn Uyên đầu xoa tóc, chân đế trần đứng ngoài Nghi Nguyên điện gào khóc van cầu, tiếng gào khóc của nàng ta nghe thê lương tội độ, vang vọng khắp bầu trời đêm trên Tử Áo Thành. Ngoài Thái hậu và Ngọc Diêu, tất cả mọi người đều không ngủ nổi, ai nấy đều đang lắng nghe, ai nấy đều đang nhìn bằng đôi mắt và trái tim của mình. Thái hậu thì đã quá quen với việc như vậy, còn Ngọc Diêu, đôi tai của muội ấy ngoài tiếng gõ mõ và tiếng tụng kinh ra thì tạm thời không thể nghe thấy âm thanh gì khác.

Đương nhiên, trước đó Quân Văn Uyên cũng từng cầu xin Hoàng hậu, thế nhưng Hoàng hậu vốn đang dần thất sủng chẳng thể và cũng chẳng muốn giúp nàng ta. Hoàng hậu đóng chặt cửa cung, nói với bên ngoài là “bệnh đau đầu lại phát tác”.

Lúc này, tôi và Huyền Lăng đang ngồi đối diện với nhau trong gian phòng phía tây của Nghi Nguyên điện, y cầm một cuốn Thái bình ngự lãm, tôi thì cầm một cuốn Thái thượng cảm ứng thiên, cả hai đều chỉ lặng im xem sách.

Đối với tôi mà nói, tiếng kêu gào của Quân Văn Uyên lúc này căn bản chẳng cần để ý tới, còn Huyền Lăng thì chẳng có lòng dạ nào mà để ý đến. Huyền Lăng cũng từng sai Lý Trường đi truyền khẩu dụ tới nàng ta: “Trẫm niệm tình nàng từng hầu hạ trẫm nhiều năm, chỉ phé nàng làm thứ dân chứ không ban cái chết cho nàng, nàng mau về đi.”

Quân Văn Uyên đập cửa điện, khóc lớn: “Hoàng thượng đã xử tội nhà mẹ đẻ của thần thiếp rồi, thần thiếp làm gì còn nhà để về nữa! Thần thiếp bây giờ sống không bằng chết! Hoàng thượng, người ban cái chết cho thần thiếp mà tha cho người nhà của thần thiếp đi!”

Huyền Lăng không thèm để ý đến nàng ta nữa, tôi cũng không cho ai tới kéo nàng ta đi, sự tuyệt vọng này sẽ gặm nhấm nàng ta, nhấn chìm nàng ta trong đau khổ. Tiếng van cầu của Quân Văn Uyên càng lúc càng thê thảm, sau khi không được đáp lại thì bắt đầu biến thành sự oán hận, oán Huyền Lăng vô tình, oán tôi tàn độc. Bên ngoài chợt có tiếng sấm vang lên, thời tiết ối ả nhanh chóng bị xua tan bởi một trận mưa đông hiem thấy.

Đó là một cơn mưa lớn rơi suốt cả đêm, những hạt mưa nặng trĩu cuốn phăng đi cái nóng đã ứ đọng trong Tử Áo Thành suốt mấy ngày vừa rồi, cũng làm tâm trạng ngột ngạt của tôi thoải mái hơn đôi chút. Tôi đứng bên Huyền Lăng, nhìn y khởi thảo chiếu thư, đó là một tờ chiếu thư minh oan cho phụ thân và ca ca của tôi, đồng thời cũng là một sự khởi đầu cho việc cha mẹ tôi yên hưởng tuổi già. Tôi đã đặc biệt cầu xin Huyền Lăng, hy vọng y đừng để cha tôi đảm nhiệm chức vụ gì quá cao nữa, ông thật sự đã già rồi.

Tiếng mưa rơi càng lúc càng lớn, tôi dần dần không còn nghe thấy tiếng kêu của Quân Văn Uyên nữa.

Mưa lớn đã ngừng rơi, trước khi ánh bình minh đầu tiên chiếu xuống, tôi đi tới trước Nghi Nguyên điện thì không còn thấy bóng dáng Quân Văn Uyên đâu. Lý Trường nói với tôi là nàng ta đã chết trong trận mưa lớn hôm qua, thân thể tựa như một cánh bèo trôi dạt, cuối cùng bị người ta kéo đến bãi tha ma.

Tôi không nói gì, chỉ lặng lẽ rời đi. Một ngày mới đã bắt đầu, thứ đang đợi tôi phía trước là vô vàn chuyện vụn vặt trong cung.

Ngọc Ẩn vào cung cầu kiến rồi nói với tôi: “Cố Giai Nghi đã tự rời đi rồi, hành tung bất định.” Sau đó lại hỏi: “Tại sao tỷ không cho dùng hình với Quản Văn Uyên để ép cô ta khai ra người đứng phía sau là Hoàng hậu?”

Tôi lắc đầu, nói: “Nhà họ Quản vẫn còn người chưa chết, cô ta sẽ không để bọn họ bị liên lụy đâu. Hơn nữa cô ta hận ta đến thấu xương, chẳng lý nào lại hy vọng mất đi một người có thể khắc chế ta.”

Ngọc Ẩn trầm buồn bực, nhưng ngay sau đó lại vui vẻ nói: “Những năm qua Vương gia đã thu thập được rất nhiều tội chứng của nhà họ Quản, bây giờ rốt cuộc đã có chỗ dùng rồi.”

Tôi trầm cảm kích, nhưng ngoài miệng thì chỉ nói: “Vương gia là phu quân của muội, dốc sức cho nhà vợ cũng là điều nên làm. Sau này muội đi lại ngoài cung cũng tiện, việc chăm sóc cha mẹ đành phiền muội và Vương gia vậy.”

Ngọc Ẩn gật đầu, nói: “Điều này là đương nhiên, trưởng tỷ yên tâm.”

Tôi khẽ nở nụ cười. “Vương gia chịu dốc sức như vậy rốt cuộc vẫn là vì có muội trong vương phủ.” Hơi dừng một chút, tôi lại hỏi: “Người đó tính tình thế nào? Có khiến muội phải chịu chút âm ức nào không?”

“Trưởng tỷ nói tới Tĩnh phi ư?” Ngọc Ẩn mỉm cười điềm đạm, dải tua đính trên cây trâm hình hoa đỗ quỳen làm bằng hồng ngọc nhẹ nhàng đưa, càng khiến dung nhan kia thêm phần diễm lệ. “Cô ta có thể khiến muội phải chịu âm ức gì được chứ? Bọn muội là loại người giống nhau, hơn nữa cô ta quả đúng là một người trầm lặng, trầm lặng đến mức gần như không tồn tại trong vương phủ. Hơn nữa thân thể cô ta tuy đã đỡ hơn rất nhiều nhưng cả ngày vẫn không thể rời khỏi bát canh sâm. Vương gia thương xót cô ta, chuyện ăn mặc không có gì thiếu thốn, có điều cô ta cả ngày chẳng nói được mấy câu, Vương gia chưa từng nghĩ lại chỗ cô ta lần nào.”

Tôi bất giác có chút chấn động trong lòng, ngay sau đó liền cười, nói: “Vương gia vốn chẳng có tình cảm gì với cô ta, trong khi đó đã quen biết muội nhiều năm rồi, hai bên tất nhiên là không giống nhau. Vương gia đã không qua đêm ở chỗ cô ta, vậy hẳn là mỗi đêm đều được muội hầu hạ thỏa đáng rồi.”

Ngọc Ẩn ngượng ngùng cười, nói: “Trưởng tỷ toàn trêu muội thôi! Có điều Vương gia đối xử với muội thật sự rất tốt.”

Có lẽ như vậy cũng không tệ, mọi người đều có vẻ thương yêu, kính trọng lẫn nhau, tựa như diễn kịch vậy.

Đời người kỳ thực có khác gì một vở kịch đâu, giống như tôi và Huyền Lăng vậy, diễn kịch lâu quá rồi thì sẽ nhập vai, người ngoài nhìn vào cứ tưởng là tình sâu tựa bể, thực tế thế nào chỉ có bản thân là rõ nhất.

Sau đó Ngọc Ẩn cùng tôi đi thăm Ngọc Diêu. Ngày đó, khi tôi nói với Ngọc Diêu tin tức “Quản Khê đã chết”, Ngọc Diêu chỉ bình tĩnh lắng nghe, mặt không đổi sắc, tựa như đang nghe tin về một người chẳng hề liên quan tới mình.

Tôi đặt một chiếc nhẫn ngọc tới trước mặt Ngọc Diêu, hai mắt muội ấy đột ngột sáng bừng, bất giác cầm lấy nó, nắm chặt trong lòng bàn tay, ngơ ngẩn nói: “Y vẫn còn giữ nó! Không ngờ y vẫn còn giữ nó!” Sau đó bất ngờ đứng dậy, dải tua đính trên cây thoa cài đầu phát ra những tiếng đình đình, khuôn mặt tràn ngập vẻ xót xa, đau đớn. “Đại tỷ, y vẫn còn nhớ tới muội, y chưa quên muội. Muội muốn đi gặp y, tỷ hãy để muội đi nhìn mặt y lần cuối đi!” Muội ấy không nén được những tiếng nghẹn ngào trong cổ họng. “Tỷ tỳ, y đã chết rồi, sau này muội không thể nhìn thấy y nữa rồi.”

Tôi bất giác thầm cảm thấy chua xót, kéo tay Ngọc Diêu lại. “Muội điên rồi! Y tự có thể thiếp khóc tang cho y ở pháp trường, muội chạy đến đó làm gì chứ?”

Ngọc Diêu lúc này đang cơn nôn nóng làm sao chịu nghe, tuy thân thể yếu ớt nhưng khi phát lực thì không dễ gì kéo lại. Ngọc Ẩn thấy muội ấy giãy giụa liền vội vàng ngăn cản, đồng thời cất tiếng khuyên: “Tam muội mau tỉnh táo lại đi! Chiếc nhẫn này Quản Khê đâu có giữ bên người, chẳng qua là được lấy từ trên tay tiểu thiếp Liễu thị của hắn thôi. Trưởng tỷ sợ muội thương tâm nên còn không cho ta nói.” Lòng ngực

Ngọc Ẩn phập phồng không ngớt. “Tam muội quên việc trước đây rồi sao? Hôm nay muội mà bước ra ngoài thì có khác nào phản bội lại gia tộc, ngày mai nhà họ Chân ta ắt sẽ trở thành trò cười lớn nhất trong kinh thành!”

Ngọc Diêu ngừng giãy giụa, đứng im một chỗ tựa như bị sét đánh trúng, thần sắc đờ đẫn, ngẩn ngơ. Ngọc Ẩn trong lúc cấp bách nói chẳng lựa lời, thế nhưng cũng đều là lời nói thực, mắt thấy Ngọc Diêu như vậy liền không khỏi có chút hoang mang, vội vàng gọi khẽ: “Tam muội.”

Ngọc Diêu nắm chặt chiếc nhẫn ngọc kia trong tay, như thể muốn bóp nát nó vậy. “Nhị tỷ, nó thật sự được lấy xuống từ trên tay nữ nhân khác ư?”

Ngọc Ẩn thở dài, than: “Liễu thị là tiểu thiếp thứ tám của hần.” Sau đó lại nắm lấy bàn tay Ngọc Diêu. “Tam muội, thật sự không đáng đâu.”

Mãi một hồi lâu sau, Ngọc Diêu mới khẽ “ồ” một tiếng, giọng nói nghe mù mịt như làn sương mù: “Muội sẽ không bao giờ nhớ tới con người đó nữa đâu.” Giọng nói ấy nhẹ nhàng biết mấy, như thể đã chẳng còn ở nhân gian nhưng lại vô cùng quyết liệt. Nói xong, Ngọc Diêu liền xoay người lại, đi vào phòng trong, bước chân có chút loạng choạng như một lần khói mênh mang, rất nhanh đã biến mất phía sau bức bình phong.

Ngọc Ẩn nắm lấy bàn tay tôi, lộ vẻ tự trách, nói: “Đều tại muội hấp tấp quá!”

Tôi khẽ vỗ vào tay muội ấy tỏ ý an ủi, dịu giọng nói: “Muội chỉ nói ra những lời mà ta không dám nói thôi, hơn nữa nếu muội không phải tỷ tỷ của Ngọc Diêu thì chẳng có gì lại chịu nói ra những lời như vậy.”

Ngọc Ẩn gật đầu vẻ thấu hiểu. “Trưởng tỷ mau về nghỉ ngơi đi, đợi lát nữa còn phải nghe Kính Phi thông báo về sổ sách tháng này. Muội cũng phải về đây.”

Tôi khẽ gật đầu, nói: “Ta sẽ bảo Hoa Nghi trông chừng muội ấy cho tốt, trong mấy tỷ muội chúng ta, Ngọc Diêu vốn là người mà ta yên tâm nhất, chẳng ngờ bây giờ lại khiến ta lo lắng nhất.”

Cuộc sống của Ngọc Diêu lại trở về như trước, bình lặng như mặt giếng khô. Cái chết của Quản Khê đã khiến thế giới của Ngọc Diêu hoàn toàn mất đi màu sắc, những tâm trạng như vui vẻ hay buồn thương đều đã biến mất cả rồi. Tôi thầm hoài nghi thế giới của muội ấy kỳ thực chỉ còn lại hai màu đen trắng, nhưng đáp lại tôi vẫn chỉ có những tiếng gõ mõ đều đều.

Cái chết của Quản Văn Uyên giống như một gáo nước lạnh đột ngột giội thẳng xuống hậu cung, chỉ trong mấy ngày, các phi tần vốn chăm chăm tranh giành đấu đá nhanh chóng dừng mọi động tĩnh, lặng lẽ cảm nhận những tia ý vị sâu xa mà cái chết kia mang đến. Chẳng bao lâu sau, điều khiến mọi người trong cung tiếp tục quan tâm là việc Chiêu viện An Lăng Dung khóc lóc cầu xin cho phụ thân mình.

Sự sụp đổ của nhà họ Quản khiến Huyền Lăng có lòng chĩnh đốn lại các quan viên, mà An Bĩ Hòe với tội danh vợ vét hơn tám mươi vạn lạng bạc trắng và mười mấy khoảnh ruộng tốt chính là kẻ bị lôi ra ngoài ánh sáng trong lần tra xét này.

Lữ Chiêu dung dẫn Thục Hòa đến chỗ tôi, Thục Hòa nhìn thấy mấy đứa em thì vui vẻ vô cùng, cười khanh khách không ngớt. Tôi ngồi dưới hành lang chơi đùa với một con vẹt lông trắng. Lữ Chiêu dung cười, nói: “Muội nhìn con vẹt này xem, màu lông trắng muốt như tuyết vậy, nhưng không biết lọt vào mắt phụ thân của An Chiêu viện rồi liệu nó có bị nhìn nhầm thành một khối bạc không nữa.”

“Lữ tỷ tỷ thực biết nói đùa!” Tôi bẻ một chiếc lá phong lan xuống trên con vẹt. “Dù là quan thanh liêm đi làm tri phủ thì sau ba năm cũng phải kiếm được mười vạn lạng bạc trắng, huống chi An Bĩ Hòe còn là quốc trưởng, là ông nhạc của Hoàng thượng cơ mà, tám mươi vạn lạng bạc có tính là gì đâu!”

Lữ Chiêu dung che miệng cười, nói: “Lão chắc cũng muốn mình là quốc trưởng lắm, nhưng như thế phụ thân của Hoàng hậu thì tính là gì? Chỉ e cái gọi là quốc trưởng đó chỉ là do lão tự phong để lừa lũ gốc mà thôi.”

“Nếu không có kẻ gốc, ai chịu tặng lão tiền bạc và ruộng tốt? Con gái đắc sủng là quan trọng nhất, ai mà thêm quan tâm lão là quốc trưởng thật hay quốc trưởng giả.”

Lữ Chiêu dung đứng dậy khê vuốt lông con vẹt. “Hoàng thượng kỳ thực đâu có coi lão là quốc trượng, vẫn cách chức và cho giam lại đó thôi. Đang lúc Hoàng thượng tức giận vì chuyện của nhà họ Quấn, ai bảo An Bĩ Hòe tự đâm đầu vào? Mà cái chức tri phủ đó của lão vốn là do Hoàng thượng nể mặt An thị nên mới phong cho, nhưng An Bĩ Hòe thì được lắm, chẳng biết xem trọng cái ơn to như trời bể ấy mà đi làm bừa làm bậy, thế chẳng phải là tát vào mặt Hoàng thượng để làm trò cười cho người khác ư? Với tính cách của Hoàng thượng thì tất nhiên là không chịu được rồi.” Nàng ta vừa cười vừa cho thêm chút ngô vào chiếc đĩa trong lòng chim. “Nghe nói An thị đã quỳ bên ngoài Nghi Nguyên điện tháo trâm thỉnh tội hai ngày rồi, nhưng cô ta không kêu gào như Quấn Văn Uyên mà chỉ lặng im khóc lóc. Độ này trời đã bắt đầu trở lạnh, chỉ riêng mấy cơn gió kia thổi vào người đã đủ cho cô ta chịu rồi. Nương nương có muốn đi xem một chút không?”

Tôi vội vàng xua tay, nói: “Thôi, tỷ tỷ chớ nên tới đó góp vui làm gì, lỡ như Hoàng thượng mềm lòng tha tội cho cha cô ta, chớ khi cô ta đắc thế trở lại ắt sẽ tìm cách báo thù đấy.”

Lữ Chiêu dung cười, nói: “VẬY ta không đi nữa là được. Nghe nói người tổ cáo An Bĩ Hòe là một gã tiểu lại chấp bút dưới quyền, chức quan tuy nhỏ nhưng lá gan lại rất lớn, ngay đến phụ thân của sủng phi trong cung mà cũng dám đụng đến, nhưng qua đó cũng đủ thấy An Bĩ Hòe làm người chẳng ra sao cả.”

Tôi vẫn khê mỉm cười, đúng thế, chỉ là một gã tiểu lại mà thôi, ngoài tôi và Chu Bội ra, ai mà biết An Bĩ Hòe cũng từng làm một gã tiểu lại trông coi kho lương dưới quyền phụ thân Chu Bội ba năm trời. Chỉ sợ ngay đến An Lăng Dung cũng chẳng nhớ ra nổi. Tôi cười nhạt, nói: “Tỷ tỷ nói rất phải, là tự bản thân lão không biết làm người, lại còn xui xẻo nữa.”

Thế nhưng đêm đó, khi xe Phượng loan xuân ân đón tôi đến phòng đông của Nghi Nguyên điện, tôi đã nhìn thấy An Lăng Dung. Nàng ta lúc này bỏ hết đồ trang sức, đầu tóc buông xõa, những bộ đồ hoặc tao nhã hoặc diêm lệ thường ngày đã được thay bằng một chiếc áo trắng không hề có hoa văn, hy vọng có thể chịu tội thay cho phụ thân mình. Nàng ta đã quỳ liền hai ngày hai đêm, nghe nói chưa ăn uống gì, thân thể lung lay như sắp ngã tới nơi.

Khi đi ngang qua bên cạnh nàng ta, tôi dừng chân lại, dịu giọng nói: “Muội muội việc gì phải khổ thế này? Xét cho cùng thì sức khỏe của bản thân vẫn là quan trọng nhất.”

Nàng ta ngoảnh mặt qua nhìn tôi, hờ hững nói: “Lẽ nào ngay đến một cơ hội tháo trâm thỉnh tội mà tỷ tỷ cũng không chịu uội ư?”

“Sao lại thế được!” Tôi cúi đầu nhìn nàng ta, tà váy dài theo hình hoa hải đường lê đi trên mặt đất sát bên chiếc váy của nàng ta, tựa như một bông hoa diêm lệ nở giữa bùn đất. “Ta chỉ lo lúc này đêm khuya trời lạnh, muội muội quỳ ở đây sẽ bị ốm thôi, hoặc lỡ như có con chuột nào đó đột ngột chạy ra cắn muội muội làm muội muội bị sốt rét thì biết phải làm sao?”

Nàng ta bắt giác rung mình một cái, cố gượng cười. “Tỷ tỷ nói đùa rồi, nơi này là Nghi Nguyên điện thì làm gì có chuột.”

“Đúng thế, ta quên mất, chỉ ở trong ngục mới có chuột thôi. Xem ra ta không nên lo uội muội mà phải lo cho An bá phụ mới đúng.”

Lý Trường bước tới, khom người nói: “Nương nương, Hoàng thượng đang đợi nương nương trong kia đấy.”

Tôi nhìn An Lăng Dung, ôn tồn nói: “Trời lạnh quá, muội muội cẩn thận kéo lại đồ bệnh đấy, giờ ta sẽ đi cầu xin Hoàng thượng giúp muội.”

Tôi cất bước rời đi, để lại nàng ta một mình giữa gió sương. Vừa mới bước vào Nghi Nguyên điện, Huyền Lăng đã đưa tay về phía tôi, khê cười, nói: “Nàng làm trầm phải đợi lâu quá!”

Tôi cất giọng dịu dàng: “Thấy An muội muội quỳ ngoài kia đáng thương quá, thần thiếp liền khuyên muội ấy mấy câu.”

“Nàng ta chẳng chịu nghe đâu.” Huyền Lăng khê “hừ” một tiếng. “Trong lòng nàng ta lúc này chỉ có gã phụ thân chẳng ra gì kia thôi. Trầm đã cho y làm tri phủ, thăng quan cho y, thế mà y lại không biết nghĩ tới ân đức của trầm, còn làm trầm mất mặt.”

Tôi đưa tay khẽ vuốt ve bờ má y. “Hoàng thượng chó nên tức giận. An Bĩ Hòe có tệ đến mấy thì cũng chỉ là chuyện của An Bĩ Hòe, không liên quan gì tới An muội muội. Hoàng thượng hãy bảo muội ấy đứng dậy đi!”

Huyền Lăng nắm lấy bàn tay tôi. “Tay nàng lạnh quá, nhất định là vì vừa nãy đã đứng ngoài kia nói chuyện với nàng ta rồi.” Sau đó liền hà hơi mấy cái vào lòng bàn tay tôi. “Trẫm cũng đâu có muốn trách phạt gì nàng ta, là nàng ta tự mình quỳ ở đó muốn chịu tội thay cha đó thôi. Thật chẳng ra thể thống gì cả!”

Tôi tựa đầu vào vai y. “Hoàng thượng chó nên trách An muội muội, muội ấy cũng vì nghĩ tới phụ thân nên có chút nôn nóng mà thôi.” Dừng một chút, tôi lại hỏi: “Liệu Hoàng thượng có định tha cho An Bĩ Hòe không?”

Y khẽ “hừ” một tiếng. “Tất nhiên là không rồi. Trẫm sẽ không trút giận lên người nàng ta, nhưng cũng sẽ không vì nàng ta mà tha cho An Bĩ Hòe.”

“An muội muội đã hai ngày nay không ăn không uống gì rồi, hơn nữa còn không ngủ không nghỉ, Hoàng thượng không sợ muội ấy xảy ra chuyện ư?”

Y hơi nhếch khóe môi để lộ một tia lạnh lùng. “Phi tần tự vẫn là tội lớn, sẽ làm liên lụy tới người nhà. Nàng ta không dám đâu.”

Lý Trường gõ cửa hai tiếng rồi khẽ bẩm: “Hoàng thượng, đêm khuya rồi mà Chiêu viện nường nường còn múa bên ngoài điện.”

Huyền Lăng thoáng do dự, cuối cùng vẫn cất bước ra ngoài.

Chỉ thấy trên bậc thềm trước điện, An Lăng Dung đang nhẹ nhàng múa điệu Kinh Hồng, mái tóc dài lả lướt tung bay, tà váy hết như một bông hoa nở rộ, đôi mắt trắng ngần dưới chân để mặc cho những giọt sương thu thấm ướt.

Tôi thầm kinh hãi. Trong ký ức, Huyền Lăng không thể nào kháng cự lại điệu múa này.

“Đẹp! Đẹp quá!” Y cất tiếng khen tự đáy lòng, thần thái như si như mê, giữa đôi hàng lông mày là vẻ tán thán và một nét nhớ nhung nồng đậm.

Tôi khẽ nói: “Đáng tiếc.” Y ngoảnh đầu lại nhìn tôi. Tôi đứng dưới ánh trăng, lẩm bẩm nói một mình: “Một điệu múa đẹp thế này vốn không nên dính dáng gì tới những sự khao khát mong cầu. Nếu nhảy múa với một mục đích gì đó, vậy là đã đánh mất đi cái chân ý của Thuần Nguyên Hoàng hậu khi sáng tác ra điệu múa này rồi.”

Sau một hồi lâu trầm lắng, Huyền Lăng mới khẽ nói: “Thuần khiết, đó mới là điều mà một điệu múa cần có nhất.” Sau đó, y liền cầm lấy một chiếc áo khoác lên người An Lăng Dung, cất giọng hững hờ đáp lại ánh mắt chán chửa nỗi chờ mong của nàng ta: “Nửa đêm trời lạnh, đưa Chiêu viện về đi.” Chẳng buồn quan sát nỗi thất vọng nặng nề trong mắt nàng ta, y nói tiếp: “Trẫm bây giờ mới chỉ giam An Bĩ Hòe lại, nếu nàng còn cầu xin nữa, trẫm nhất định sẽ giết ông ta.”

## 16. Q.7 - Chương 16: Rượu Mai Ta Ủ Mùa Xuân Tới

Kể từ ngày Ngọc Ẩn xuất giá, nụ cười bên khóe môi Ngọc Nhiêu ngày một nhiều hơn, mỗi lần ngắm trăng ngắm hoa là những nét vui tươi, phấn chấn lại giống như cánh bướm đậu trên bờ mi chẳng chịu rời đi. Ngoài ra, Ngọc Nhiêu còn có thêm một sở thích mới là ủ rượu, muội ấy thường ngâm những bông hoa đúng mùa vào trong rượu để ủ thành rượu ngon, mà thứ rượu gốc được dùng tới chính là rượu Phần, loại rượu ngon nhất được ủ ra là Mai Hinh Nhưỡng ủ bằng hoa mai đỏ.

Tôi từng cất lời dò hỏi, Ngọc Nhiêu chỉ trả lời là phụ thân và ca ca vừa được rửa oan, bản thân tất nhiên vui mừng. Rồi muội ấy còn cười, nói: “Không phải tỷ tỷ cũng thích ủ rượu hoa quế đó ư?” Cùng với đó, số lần Ngọc Nhiêu rời khỏi Vị Ương cung cũng ngày một nhiều lên. Một hôm, tôi và Ngọc Nhiêu vừa trở ra từ cung của Thái hậu sau khi thỉnh an, Huyền Phần thì đi theo Đức thái phi tới trò chuyện với Thái hậu, khi tôi đang đứng hàn huyên với Đức thái phi mấy câu thì Huyền Phần và Ngọc Nhiêu thỉnh thoảng lại lén đưa

mắt nhìn nhau âu yếm, tới lúc này tôi mới xua tan được nỗi nghi hoặc trong lòng. Tôi không tìm được nỗ lực cười mỉm, mấy thiếu niên thiếu nữ vừa chớm nết tình thì sao biết cách che đậy tình cảm của bản thân.

Vừa về tới Nhu Nghi điện, tôi liền đuổi hết mọi người ra, hỏi: “Là chuyện từ bao giờ vậy?”

Nét ửng hồng trên khuôn mặt Ngọc Nhiêu đã cho tôi một đáp án hết sức rõ ràng, hoàn toàn khác với những lời hàm hồ của muội ấy lúc này: “Tỷ tỷ nói gì thế?”

“Cửu Vương gia.” Tôi lại hỏi thêm lần nữa: “Chuyện bắt đầu từ bao giờ vậy?”

Ngọc Nhiêu cúi đầu mân mê mép váy, sau một hồi trầm ngâm suy nghĩ mới khẽ nói: “Đại khái... Muội cũng không nhớ nữa.”

Tôi mỉm cười phán đoán: “Là ngày y bịt mắt muội ở Chiêu Dương điện hay là hôm y bắn rơi chiếc thoa phượng của muội ở Quan Vô đài?” Tôi suy nghĩ một chút rồi hỏi: “Muội không ngại cửu Vương gia xuất thân hàn vi ư?”

Ngọc Nhiêu đưa tay gạt mấy lọn tóc rối ra sau tai, hai mắt ánh lên mấy tia mơ màng, khẽ nói: “Phần cũng chưa từng chê muội là con gái của tội nhân.”

“Phần?” Tôi ngần ngừ nhớ lại, mấy năm trước trên đỉnh Lăng Vân, mình cũng từng gọi nam tử kia là Thanh như thế. Rất nhanh sau đó tôi đã tỉnh táo trở lại, mỉm cười, nói: “Gọi y như thế chứng tỏ tình cảm của muội với y đã rất sâu đậm rồi.” Rồi tôi cất tiếng trêu Ngọc Nhiêu: “Ta nhớ có người từng nói là thà lấy hạng thất phu sống qua loa cả đời cũng quyết không bước chân vào cửa cung đình hay vương phủ nửa bước cơ mà! Không biết người đó là ai vậy?”

Ngọc Nhiêu bất giác thẹn đỏ mặt, khẽ lay cánh tay tôi, nói: “Tỷ tỷ chớ trêu muội nữa.” Sau đó lại cắn chặt môi. “Y thật sự không giống với Hoàng thượng và Kỳ Sơn Vương. Y... rất tốt.”

“Tâm ý của y muội có khẳng định được không?”

Ngọc Nhiêu gật đầu. “Ngày đó muội tiễn nhị tỷ tới phủ Thanh Hà Vương, y cũng có mặt. Y nói, y nói...” Ngọc Nhiêu không nói tiếp được nữa, thẹn thùng giậm chân, gất: “Dù sao muội cũng biết rõ mà.”

“Nếu bọn muội thật sự có ý này, ta cũng có thể đi hỏi ý Thái hậu để xin lão nhân gia người ban hôn. Có điều muội không được phép lên chạy ra ngoài nữa đâu đấy, bị người ta biết ắt sẽ trở thành trò cười cho xem.”

Ngọc Nhiêu thẹn thùng đáp “vâng” một tiếng, vội vàng chạy về Vĩnh Bảo đường.

Đợi Ngọc Nhiêu đi rồi, Cận Tịch liền hỏi tôi: “Nương nương đã hạ quyết tâm rồi ư?”

Tôi trịnh trọng gật đầu, trầm ngâm nói: “Chuyện Hoàng thượng có ý với Ngọc Nhiêu hai chúng ta đều biết rõ, tranh thủ bây giờ sự việc còn dễ giải quyết, nếu có thể gả Ngọc Nhiêu đi được là tốt nhất. Ta nghĩ kĩ rồi, nếu gả vào gia đình bình thường nào đó thì chẳng ích gì, chỉ có gả cho huynh đệ ruột thịt của Hoàng thượng thì mới có thể khiến Hoàng thượng dứt hẳn suy nghĩ đó, bằng không thì thực là hậu họa vô cùng.”

Cận Tịch nghiêm túc nói: “Như vậy cũng tốt. May mà tứ tiểu thư và cửu Vương gia tình đầu ý hợp, những mối phiền phức hẳn sẽ bớt đi nhiều.”

Hôm ấy gió lạnh kéo về, tôi khoác lên mình một chiếc áo choàng thêu hình hoa mẫu đơn màu mật ong rồi dẫn theo ba đứa bé tới cung của Thái hậu thỉnh an. Thái hậu bế Hàm Nhi và Nhuận Nhi trong lòng ngắm nghía một hồi, không tìm được mừng rỡ nói: “Nhuận Nhi ngày càng khỏe mạnh hơn rồi, qua đó đủ thấy con chăm sóc thằng bé rất tận tâm, Đức phi ở trên trời có linh thiêng hẳn sẽ được an ủi rất nhiều.” Nói xong liền kêu Phương Nhược mang đồ điểm tâm tới ấy đứa bé ăn.

Tôi cởi áo choàng ra, bên trong chỉ mặc một chiếc áo dài cân vạt màu tím nhạt thêu hình hoa mai, cổ áo dựng đứng tinh tế lại càng làm tôn lên khí chất hiền hòa. Thái hậu cười, nói: “Chiếc áo choàng vừa rồi rất đẹp, có điều chiếc áo mặc bên trong này màu sắc thực có phần lạnh lẽo quá. Giữa ngày đông con nên mặc những chiếc áo sẫm màu, hoa lệ một chút, có như vậy nhìn mới có sức sống.” Bà ta chăm chú nhìn một lát, không tìm được hỏi: “Ta nhớ chiếc áo này của con được làm từ mùa đông năm ngoái, sao bây giờ vẫn còn mặc vậy?”

Tôi cười, nói: “Vào những dịp lễ tết, tất nhiên cần ăn mặc trông có sức sống một chút, có điều bây giờ là đi thỉnh an Thái hậu, đã là người một nhà rồi đâu cần chăm chút quá làm gì, hơn nữa chiếc áo này cũng chưa cũ.”

Bà ta cười tủm tỉm, nói: “Rốt cuộc vẫn là con biết tiết kiệm, Chúc tạo phượng giờ đang phải may vá áo cho Mẫn Phi cũng đủ bận rộn rồi.” Dừng một chút rồi lại hỏi: “Hoàng thượng gần đây vẫn thường xuyên tới chỗ An thị sao?”

“Cũng không phải là thường xuyên, một tháng chỉ tới chừng hai, ba lần thôi.”

Thái hậu gật đầu, nói: “Vây thì còn được.”

Tôi đang suy nghĩ xem nên mở miệng thế nào, bức rèm bên ngoài bỗng nhiên được vén lên, kẻ đó Trang Hòa Đức thái phi bám vào tay một cung nữ chậm rãi đi vào, vừa nhìn thấy tôi liền mỉm cười, nói: “Thì ra Thục phi cũng ở đây.” Tôi vội vàng đứng dậy hành lễ bái kiến.

Hàn huyên được một lát, vì hôm nay thái phi mặc một chiếc áo mới màu tím thêu hình mây màu ngũ sắc cùng mấy bông hoa lạc tiên rất đẹp nên mọi người đều không kìm được khen ngợi mấy câu, lại nói thái phi mặc chiếc áo này quả là rất hợp, trông tràn đầy sức sống. Thái phi cười đến nỗi không khép miệng lại được. “Ngày đó ta tới Chúc tạo cục chọn vải thì vừa hay gặp tứ tiểu thư của nhà Thục phi, chính cô bé đó đã thay ta chọn màu này đây. Ta vốn nói mình đã đến tuổi này rồi không mặc nổi áo màu tím, kiểu vải này cũng có vẻ khá bình thường, cô bé đó liền nói chỉ cần thêu thêm hoa văn mây màu ngũ sắc lên là đẹp hơn ngay. Hôm nay áo làm xong ta mặc thử thấy quả là không tệ, xem ra nhãn lực của tứ tiểu thư thực không kém chút nào.”

Tôi vội nói: “Thái phi quá khen rồi, trẻ con thì có biết cái gì đâu.”

Thái phi mỉm cười, đưa mắt nhìn tôi. “Một nha đầu thông minh, lanh lợi như vậy mà Thục phi còn nói là không tốt, nếu Thục phi chê thì chớ trách ta đưa cô bé đó về làm nhi tước.” Tôi thầm mấy động trong lòng, quả nhiên thấy thái phi nháy mắt với tôi một cái, lập tức hiểu ngay là bà có ý cầu hôn cho Huyền Phần. Rồi thái phi mỉm cười, nói với Thái hậu: “Phần Nhi tuổi cũng đã lớn, hôm đó nhìn thấy thằng bé Huyền Thanh cưới Trắc phi thì khó tránh khỏi cũng sinh ra tâm tư này. Phần Nhi không phải con ruột của thần thiếp, thần thiếp thực không dám làm lỡ dở chuyện chung thân của nó kéo khiến Thuận Trần thái phi oán trách, do đó đã bắt đầu để ý tìm. Thần thiếp thấy Chân tứ tiểu thư thông minh, ngoan ngoãn, thực là một lựa chọn không tệ chút nào.”

Thái hậu đưa mắt nhìn qua một chút rồi mỉm cười, nói: “Ai gia cũng rất thích nha đầu Ngọc Nhiêu đó, hiện giờ nhà họ Chân đã hưng vượng trở lại, bậc cửa cũng cao lên, người tới cầu thân quả thực không ít. Hai hôm trước lão thái phi nhà Thụy An Quận vương vừa tới gặp ai gia, trong khi trò chuyện có nói là Thụy An Quận vương tuổi đã không còn nhỏ nữa, ai gia liền có ý tác thành cho y và Ngọc Nhiêu. Sao muội muội không chịu nói sớm? Nếu ta mà biết muội có tâm tư này thì ắt đã không nói việc đó với lão thái phi rồi.”

Đức thái phi nghe thế liền có chút lúng túng: “Thần thiếp không biết Thái hậu đã có lòng này, thực là mạo muội, có điều đất phong của Thụy An Quận vương hình như ở xa mãi tận Thanh Hải.”

Tôi thầm kinh hãi, vừa định mở lời thì Thái hậu đã đưa mắt nhìn xa. “Thanh Hải tuy có hơi xa nhưng vương phủ dù sao cũng là nơi cao sang, tôn quý, không tính là bạc đãi gì nha đầu đó.” Rồi bà ta lại cười, nói: “Nhị muội của Thục phi vừa gả cho lão lục xong, nếu lại gả thêm một muội muội nữa tới thì há chẳng phải các cô nương tốt của nhà họ Chân đều vào nhà chúng ta hết? Có thứ gì tốt thì cũng dùng nên một mình hưởng hết mới phải! Chờ đến mùa xuân, ai gia sẽ để ý tìm một vị tiểu thư danh môn cho Phần Nhi.”

Đức thái phi nghe thấy lời này thì cũng không tiện nói gì nữa, sau khi ngồi thêm một lát liền đứng dậy cáo từ.

Thái hậu thấy chỉ còn lại tôi thì mới chậm rãi nói: “Ngọc Nhiêu là muội muội của con, ai gia rất muốn nghe thử ý kiến của con xem thế nào, con thấy gả nha đầu đó cho ai thì tốt hơn?”

Tôi trầm ngâm không nói, chỉ thầm phán đoán xem trong việc này Thái hậu đã biết được bao nhiêu. Một cơn gió lạnh chợt thổi vào qua ô cửa sổ khép hờ, hơi lạnh cùng sự khô hanh của mùa đông nhanh chóng

trần khắp trong điện. Giọng nói của Thái hậu lúc này dường như cũng thấp thoáng mấy tia lạnh lẽo: “Con thông minh như thế, chắc cũng biết được tâm tư của Hoàng thượng với muội muội con rồi.”

Tôi như bị một chậu nước lạnh dội thẳng xuống đầu, không kịp được rùng mình một cái, chẳng biết phải nói gì.

Thái hậu thở dài, than: “Con trai ai gia có tâm tư thế nào, ai gia làm gì mà chẳng rõ. Ai gia cũng biết Ngọc Nhiêu là một đứa bé tốt, có điều...” Trên khuôn mặt nhăn nhúm đầy vẻ già nua của bà ta lộ ra một tia xót xa hết sức nặng nề. “Nha đầu ấy quá giống Thuần Nguyên Hoàng hậu đã qua đời, tính tình thì tựa tựa Hoa Phi hồi mới vào cung. Ai gia sợ Hoàng thượng không thể kiềm chế nổi bản thân, trước đây đã có một Phó Như Kim rồi, ai gia thực không dám mạo hiểm thêm lần nữa.”

Tôi cung kính quỳ xuống, bình tĩnh nói: “Thái hậu, Ngọc Nhiêu không hề muốn trở thành phi tần của Hoàng thượng, thậm chí còn chưa từng nghĩ tới việc ấy.”

“Ai gia biết chứ, ai gia còn biết nếu không vì Huyền Phần có ý với muội muội của con thì hôm nay Đức thái phi đã chẳng tới đây mở lời rồi.”

“Cửu Vương gia với Ngọc Nhiêu quả thực tâm đầu ý hợp.”

Thái hậu đứng dậy đi tới bên cửa sổ, đưa mắt nhìn những cành trúc trợ trợ đã rụng hết lá. “Chính bởi vì là Cửu Vương gia nên ai gia mới không thể đồng ý mối hôn sự này, việc huynh đệ vì nữ nhân mà nảy sinh phân tranh, ai gia tuyệt đối không bao giờ chấp nhận.” Bà ta cất giọng kiên quyết mạnh mẽ, từng câu từng từ đều như gõ vào lòng tôi. “Muội muội của con nếu được gả ột thần tử bình thường ở kinh thành thì khó đảm bảo rằng Hoàng thượng sẽ không còn quyến luyến nữa, trong khi đó Thụy An Quận vương là biểu đệ của Hoàng thượng, lại ở xa mãi tận Thanh Hải, dù Hoàng thượng có muốn thì cũng chẳng thể đến đó cướp người về được, do đó gả Ngọc Nhiêu cho Thụy An Quận vương chính là cách tốt nhất.”

Tôi thầm chấn động trong lòng, nôn nóng kêu lên: “Thái hậu!”

“Ai gia biết là con không nỡ.” Bà ta đi tới đỡ tôi đứng dậy. “Nhưng Hoàng thượng không thể nạp Ngọc Nhiêu vào cung được, nạp vào rồi thì khó đảm bảo rằng sẽ không xảy ra mối tai họa như Phó Như Kim. Hơn nữa như con vừa nói, Ngọc Nhiêu không có ý gì với Hoàng thượng, nếu bị bức ép quá thì sự an toàn của Hoàng thượng thực khó mà đảm bảo. Do đó việc này ai gia chỉ thông báo cho con biết trước thế thôi, chờ đến mùa hạ khi Thụy An Quận vương tiến kinh, ai gia sẽ tự có an bài.”

Sống lưng tôi ngứa ngáy như bị gai đâm, khóe miệng hơi máy động nhưng rốt cuộc vẫn không nói gì, buồn bã cáo lui.

Tôi không nói một lời, trở về Vị Ương cung liền vội vàng sai Tiểu Liên Tử đi mời Ngọc Ẩn vào cung.

Ngọc Ẩn khi mới tới nơi thì còn chưa biết là có chuyện gì xảy ra, nghe tôi kể xong liền không kịp cau mày lại. “Thái hậu đã có ý này rồi thì chỉ e là không dễ giải quyết. Nhưng trường tử, Ngọc Nhiêu và Cửu Vương gia bây giờ tâm đầu ý hợp, thực không nên chia tách bọn họ, vả lại nếu tứ muội phải gả đến một nơi khi ho có gáy như Thanh Hải, chỉ e sau này muốn trở về kinh thành một chuyến cũng chẳng dễ dàng gì.”

Ngọc Nhiêu nghe xong thì chỉ im lặng không nói gì, mãi một hồi lâu sau mới nói: “Muội sẽ không đi đâu.”

Tôi nói: “Ta đương nhiên biết là muội sẽ không đi, bằng không đợi đến sang năm khi rệu mới của muội ủ xong, lẽ nào Mai Hinh Nhượng còn phải đưa từ Thanh Hải về đây hay sao?”

Ngọc Ẩn cau mày lo lắng, trầm ngâm nói: “Nếu biết tin này, cha mẹ không cuống lên mới là lạ, tạm thời đừng nên nói gì với họ thì hơn.”

Tôi nói: “Tất nhiên là vậy rồi. Việc này Thái hậu còn đang suy nghĩ, chưa biết chừng còn có thể thay đổi được. Chúng ta tạm thời đừng nôn nóng, tệ nhất thì cũng phải tới mùa hè sang năm Thụy An Quận vương mới vào kinh. Điều quan trọng nhất là trong vòng nửa năm sắp tới đừng để Hoàng thượng mở lời với Ngọc Nhiêu, vậy thì mới có thể từ từ tìm cách được.”

Tôi bắt đầu thăm dò tính, Bình Dương Vương Huyền Phần là con út của tiên hoàng, thân mẫu Thuận Trần thái phi xuất thân hàn vi, vốn chỉ là cung nữ chuyên việc may vá ở Tú viện, khi tiên hoàng còn tại thế, ngôi vị cao nhất của bà ta chẳng qua chỉ là Ân Tần, về sau tuy được tấn phong làm thái phi nhưng hoàn toàn

là nhờ vào con trai, ngoài ra Bình Dương Vương từ khi còn nhỏ đã được giao cho Trang Hòa Đức thái phi vốn là mẹ của ngũ Hoàng tử đã qua đời sớm nuôi nấng trưởng thành. Hiện giờ nhà họ Chân tuy nhân đinh ít ỏi nhưng xét trong các gia tộc ngoại thích thì chỉ thua kém duy nhất nhà họ Chu. Tôi thân là thực phi chính nhất phẩm, nắm quyền quản lý hậu cung, lại đang có nhiều con cái nhất với hai vị công chúa, một vị hoàng tử, ngoài ra còn nuôi thêm một hoàng tử khác là Dư Nhuận do My Trang để lại, trong mắt người ngoài, bất kể xét về hiện tại hay tương lai, tôi đều rất đáng để bợ đỡ.

Thuận Trần thái phi vì tiền đồ của con trai mình đương nhiên rất hy vọng Ngọc Nhiêu và Huyền Phần có thể đến với nhau, còn Trang Hòa Đức thái phi thì không có con ruột, hẳn cũng quan tâm tới Huyền Phần vô cùng, tuy không dám chống đối Thái hậu nhưng trong lòng nhất định mười phần tán thành mối hôn sự giữa Huyền Phần và Ngọc Nhiêu, bằng không thì hôm nay đã chẳng chủ động đi gặp Thái hậu để nhắc tới việc này. Hiện giờ khó qua nhất vẫn là cửa của Thái hậu, trừ phi... Tôi bất giác thầm máy động trong lòng.

Hiện giờ tôi nắm quyền quản lý lục cung, muốn gặp Huyền Phần một chút tất nhiên không có gì là khó khăn cả, có điều Thái hậu đã biết việc giữa y và Ngọc Nhiêu, để tránh mối hiềm nghi và không làm Thái hậu bức mình, tôi tuyệt đối không thể ra mặt. Hơn nữa, câu này nhất định phải do người chí thân hỏi mới xong. Huyền Lăng tất nhiên là không được rồi, Kỳ Sơn Vương thì tuy lớn tuổi nhưng lại là người rất sợ chuyện, ắt không chịu đắc tội với Thái hậu, do đó cũng chẳng cần xét tới làm gì.

Tôi suy đi nghĩ lại, bây giờ người chịu giúp đỡ và có thể giúp được chỉ có mình y thôi. Tôi bất giác khẽ thở dài một tiếng, Huyền Thanh, muội quả thực không muốn mang tới cho huynh chút phiền phức nào kéo huynh lại lo lắng uội, nhưng rốt cuộc vẫn có những chuyện không thể không phiền tới huynh.

Tôi thoáng ưu sầu trong khoảnh khắc, ngay sau đó liền dần lòng lại, đưa tay đỡ Ngọc Ẩn đứng dậy, nói bằng giọng rất khẽ: “Chuyện này chỉ đành nhờ muội và lục Vương gia giúp đỡ thôi, ngoài ra chúng ta còn phải đi gặp cửu Vương gia hỏi lấy một lời khẳng định nữa.”

Lời khẳng định ấy Huyền Thanh đã hỏi được từ chỗ Huyền Phần, đó là một câu nói khiến cả tôi và Ngọc Nhiêu đều cảm thấy yên tâm: “Lòng ta son sắt, quyết không lay chuyển.”

Y đã có tâm tư như thế với Ngọc Nhiêu, dù phải dốc hết tâm cơ cũng hoàn toàn xứng đáng.

Ngọc Nhiêu khi nghe thấy câu nói đó cũng mười phần cảm động, thế nhưng lại không rơi lệ mà chỉ cười tủm tỉm, nói với tôi: “Muội đã sớm biết tâm ý của y rồi mà.”

Về chắc nịch ấy khiến tôi và Ngọc Ẩn đều cảm thấy vững dạ và thoải mái hơn nhiều.

Trong cung tạm thời không có việc tuyển tú. Tết đến, khi các phi tần triều kiến không có người mới nào, thêm vào đó An Lăng Dung đã dần có vẻ thất sủng, hiện giờ người bầu bạn bên cạnh Huyền Lăng nhiều nhất là Mẫn Phi và Dư Dung Nương tử. Ngọc Ẩn dùng thân phận là trắc phi của Thanh Hà Vương liên hệ với vương phi của các thân vương, mỗi phủ chọn lấy một nữ tử xinh đẹp, trẻ tuổi đưa vào cung. Do là người mà các vương phủ tiến cử nên tôi cũng không bạc đãi, đi xin thánh chỉ phong cho tất cả làm thường tại. La thị do phủ Kỳ Sơn Vương tiến cử trở thành Xuân Thường tại, Chúc thị do phủ Thanh Hà Vương tiến cử trở thành Dục Thường tại, còn Bình Dương Vương thì vì chưa thành thân nên được Đức thái phi thay mặt tiến cử Giang thị, hiện giờ đã trở thành Anh Thường tại.

Ba vị Thường tại vào cung là việc mừng, mà nữ tử do các vương phủ tiến cử đều đã được chọn lựa rất kĩ, Xuân Thường tại giỏi gãy đàn nguyệt, Anh Thường tại có sở trường về nhảy múa, còn Dục Thường tại thì hát Côn khúc rất hay. Sau khi vào cung, cả ba đều được cho vào ở trong Ngọc Bình cung. Ba nữ tử này đều trẻ trung, xinh đẹp, Huyền Lăng lại thích cái sự mới mẻ ở bọn họ, thế là những khi có thời gian rảnh rỗi thường tới Ngọc Bình cung, cũng vì thế nên cả ba mới vào cung được hai tháng đã lần lượt trở thành tài nhân, mỹ nhân và giờ là quý nhân chính lục phẩm, trong đó Dục Quý nhân Chúc thị là đắc sủng nhất. Vừa khéo lúc này, Trình Quý tần vốn đổ bệnh đã lâu nay hoàn toàn bình phục, Huyền Lăng trong cơn mừng rỡ liền phong nàng ta làm thực dung, Từ Yến Nghi từ đó liền trở thành một trong cửu tần. Thế nhưng mọi người trong cung vẫn bàn luận xôn xao, nói An Lăng Dung giờ đã không còn được ân sủng như trước, thế mà Lữ Chiêu dung là mẹ ruột của trưởng nữ và Từ Thực dung là mẹ ruột của Hoàng tử lại đều phải xếp sau nàng ta, thực là không công bằng.

Mà sau khi sang năm mới, Dư Dung Nương tử cũng được tấn phong làm quý nhân, ngay đến phong hiệu cũng không thay đổi, trở thành Dư Dung Quý nhân, cực kỳ nổi bật. Có lẽ chỉ từ phong hiệu hai chữ đó thôi cũng đủ thấy được sự sủng ái của Huyền Lăng đối với nàng ta, mà kể từ sau cuộc đua ngựa ở Quan Vô đài, Huyền Lăng ngày càng yêu quý nàng ta, dù có ba mỹ nữ mới vào cung nhưng sự ân sủng dành cho nàng ta vẫn không hề suy giảm.

Huyền Lăng có thêm ba sủng phi mới, thời gian tới cung của tôi tất nhiên ít hẳn đi. Năm mới sự vụ rất nhiều, hậu cung là thế mà tiền triều cũng là như thế. Ngày mừng Một Tết, Huyền Lăng hạ chỉ lập Dư Ly làm Tề Vương, Dư Bái làm Tấn Vương, Dư Hàm làm Triệu Vương, Dư Nhuận làm Sở Vương. Lần này bốn vị Hoàng tử cùng được phong vương, trưởng tử bị đặt ngang hàng với ba đứa bé còn chưa dứt sữa, những ý kiến trước đó về việc lập trưởng tử Dư Ly làm thái tử lập tức giảm đi hẳn.

Thời gian vùn vụt trôi qua, thoát đó mà một mùa xuân mới đã lại tới.

## 17. Q.7 - Chương 17: Vẫn Nhớ Áo Xuân Ngày Trai Trẻ

Mùa xuân năm Càn Nguyên thứ hai mươi ba tới rất sớm, tuyết vừa tan gió ấm đã thổi về, Thượng Lâm uyển nhanh chóng ngập giữa sắc xuân vô hạn.

Hôm ấy Huyền Lăng nghỉ lại Nhu Nghi điện, sáng sớm ngủ dậy không có việc gì liền nằm tựa vào giường nhìn trời chải chuốt, trang điểm. Dưới ánh bình minh, trông sắc mặt y lúc này ngập vẻ dịu dàng.

Tôi cài một cây trâm hình hoa lan lên búi tóc, cất tiếng hỏi Phẩm Nhi đang đứng ngoài cửa sổ: “Tứ tiểu thư đâu?”

Phẩm Nhi đáp: “Tứ tiểu thư mới sáng sớm đã mang theo giấy bút, nói là đi vẽ tranh rồi.”

Tôi ngó mắt nhìn sắc xuân nồng đậm bên ngoài, sau khi thầm tính toán một chút liền cười, nói với Huyền Lăng: “Hoàng thượng có muốn cùng thần thiếp đi ngắm cảnh xuân không?”

Y vui vẻ đồng ý. Chúng tôi dắt tay nhau đi giữa một mảnh xanh tươi bát ngát, khắp nơi đều là cỏ non mơn mơn cùng liễu rủ phất phơ. Tôi thỉnh thoảng lại dừng chân ngắm cảnh, y thì hái mấy bông hoa cài lên vạt áo tôi, giữa những tia nắng ấm áp, trông y có vẻ ung dung, điềm đạm như hồi chúng tôi mới gặp. Thế nhưng trong nỗi niềm cảm khái về việc mùa xuân khác lúc xưa, chút tâm tình hờ hững, mờ mịt ấy nhanh chóng tan đi như làn sương mù sáng sớm, chẳng để lại trong tôi chút dấu tích nào.

Thốt nhiên, tôi và Huyền Lăng cùng dừng chân lại, đứng cạnh mấy gốc ngọc lan mà đôi mắt nhìn về phía xa.

Chỉ thấy bên bờ hồ Thái Dịch nơi hoa hạnh nở đầy, một cặp thiếu niên thiếu nữ đang đứng kề vai nhau thân mật.

Chẳng biết bọn họ đã đứng đó bao lâu, trên người cả hai đều rơi đầy hoa hạnh. Sắc hoa màu hồng dịu nhẹ bám lên đầu tóc, khuôn mặt cùng y phục của bọn họ, tựa như những bông tuyết mỏng manh, thuần khiết bao bọc họ vào trong.

Thiếu nữ cầm một cây bút trong tay, dường như đang vẽ cảnh xuân vô biên vô tận trên hồ Thái Dịch. Thiếu niên đứng kề bên thỉnh thoảng lại rỉ tai thiếu nữ mấy câu, mỗi lần y nói gì đó là thiếu nữ kia lại nghiêng đầu sang nở nụ cười với y hoặc là trề môi ra lườm âu yếm. Trên mặt hai người đều có những tia ửng hồng, muôn ngàn cánh hoa rụng rải xung quanh đều như bị gió xuân cuốn lên đó cả.

Trong mắt bọn họ lúc này dường như chỉ có nhau, hoàn toàn không phát hiện tôi và Huyền Lăng đang dừng chân ở phía xa ngắm nhìn. Hồ Thái Dịch trước mặt dập dờn sóng biếc, những bông hoa hạnh phía sau thì lả tả rơi, khung cảnh thực vô cùng thơ mộng. Kỳ thực chẳng cần gì phải vẽ, cặp thiếu niên nam nữ đang độ tuổi xuân kia vốn đã là một bức tranh đẹp nhất rồi.

Khung cảnh xung quanh chìm trong tĩnh lặng, một làn gió xuân thổi qua gốc ngọc lan bên cạnh tôi, mấy bông hoa trắng muốt tà tà rơi xuống đất phát ra những tiếng “lộp bộp” khe khẽ. Tôi lén để ý quan sát thần sắc Huyền Lăng, thấy trên khuôn mặt y lộ ra một tia giận dữ, nhưng xen giữa đó còn có mấy nét dịu dàng và mê say.

Thiếu niên giúp thiếu nữ phủi đi những bông hoa hạnh bám trên người, lại chọn lấy một bông đẹp nhất mà cài lên búi tóc cho thiếu nữ.

Thiếu nữ khẽ “úi” lên một tiếng, nói: “Yên nào!” Sau đó lại làm bộ oán trách: “Bây giờ cài hoa hạnh lên đầu ta như thế, huynh nhất định là đã đánh mất cây thoa phượng kia rồi đúng không?”

“Sao lại thế được!” Thiếu niên nghiêm túc nói. “Đó là đồ của nàng mà.”

Thiếu nữ đỏ bừng hai má, phỉ phui một tiếng: “Đồ của ta thì nhiều lắm, thế mà hôm đó huynh lại chọn bắn cây thoa phượng kia.”

Về cô độc thanh cao thường thấy trên mặt thiếu niên nay đã hoàn toàn biến mất, thay vào đó là thần thái phấn chấn, hào sảng tựa một gốc tùng xanh sừng sững giữa rừng. “Bởi vì lục ca từng nói, phượng hoàng cùng bay, kêu vang ân ái.”

Thiếu nữ không nói gì thêm, cúi đầu mỉm cười, nét cười đó tựa một dòng nước mùa xuân vừa phá băng chảy ra, êm dịu tốt cùng. Hồi lâu sau thiếu nữ mới không cười nữa, hơi cau mày, cất tiếng thở dài. “Tỷ tỷ từng đi hỏi ý Thái hậu rồi, Thái hậu không đồng ý cho chúng ta ở bên nhau.”

Thiếu niên nghiêm túc nói: “Nếu Thái hậu không đồng ý, ta sẽ quán lấy người để cầu xin. Nhược bằng vẫn không được, ta sẽ một mực không thành thân như lục ca vậy. Tóm lại ta sẽ không phụ nàng, cũng sẽ không cưới ai khác.”

Thiếu nữ vẫn buồn bã không vui. “Huynh là thân vương, sao có thể chỉ cưới một thê tử thôi được, huynh hãy nhìn xem hoàng huynh của huynh có bao nhiêu phi tần đi kìa.”

Thiếu niên nghiêm túc nói: “Ta sẽ giống như lục ca, không cưới người nào khác đâu.” Hơi dừng lại một chút, y lại nói tiếp: “Trong hôm lục ca thành thân, ta đã nói với nàng rồi mà, ta chỉ đợi nàng thôi.”

Thiếu nữ lại khẽ thở dài tiếng nữa, thiếu niên bèn chăm chú nhìn thiếu nữ, nói: “Ta biết là khi sự việc còn chưa ngã ngũ nàng sẽ có rất nhiều điều không thể yên tâm, ta chỉ có thể nói với nàng một lời này thôi.” Y nắm lấy bàn tay thiếu nữ, cất giọng kiên định: “Nàng yên tâm.”

Thiếu nữ nở nụ cười tươi, khẽ nói: “Ta biết.”

Ngắm nhìn cảnh tượng trước mắt, Huyền Lăng chỉ lặng im không nói, mãi một hồi lâu sau mới chăm chú nhìn vào đôi mắt đã được trang điểm kĩ càng của tôi. “Nàng cố ý để trẫm nhìn thấy đúng không?”

Tôi thần nhiên nhìn lại y. “Thần thiếp không cần phải cố ý. Việc như thế này mỗi ngày đều xảy ra, sớm muộn gì cũng sẽ truyền tới tai Thái hậu.” Hơi dừng một chút, tôi lại nói tiếp: “Do đó, may mà hôm nay Hoàng thượng đã nhìn thấy cảnh này.”

“Thái hậu sẽ không cho phép đâu.”

Tôi không hề chùn bước. “Nếu Hoàng thượng chịu thỉnh cầu, Thái hậu ắt sẽ cho phép.”

“Trẫm sẽ không bao giờ làm như thế.”

“Tứ lang.” Tôi dịu dàng gọi y. “Mối tình nhi nữ trong sáng này thật giống với Hoàn Hoàn và tứ lang năm xưa, tứ lang và Hoàn Hoàn đều là người từng trải, có gì lại không tác thành cho bọn họ chứ?”

Hai mắt y bắt giác rực sáng, tựa như muốn nhìn thấu trái tim tôi. “Thực phi, nàng thông minh như thế, chắc sớm đã nhìn ra tâm ý của trẫm với Ngọc Nhiêu rồi, do đó, hãy tìm cách ngăn cản bọn họ đi.”

Tôi đưa tay chỉ về phía xa. “Tình cảnh thế này thần thiếp làm sao mà ngăn cản được. Hoàng thượng, người thông minh như thế, lẽ nào không biết câu hoa rơi hữu ý, nước chảy vô tình?”

Y hơi ngẩn ra một chút, trẫm giọng nói: “Trẫm tự sẽ có cách.”

Tôi lùi về phía sau một bước, cất giọng khẩn thiết: “Cho dù Hoàng thượng có cách thì cũng xin hãy hỏi ý Ngọc Nhiêu một chút, bằng không há chẳng phải là miễn cưỡng người khác ư? Mà cứu Vương gia còn là đệ ruột thịt của người nữa.” Y phát tay áo rồi đi, không nói gì thêm.

Lòng tôi đầy nỗi âu lo, trở lại Nhu Nghi điện, thấy Ngọc Nhiêu miệng ngậm nét cười quay về thì không đành lòng nói rõ chân tướng sự việc, còn Huyền Lăng thì suốt mấy ngày kể đó không đặt chân tới Nhu Nghi điện thêm một lần.

Cuối cùng, cục diện căng thẳng rốt cuộc đã bị phá vỡ bằng việc y ghé thăm. Lúc này Ngọc Nhiêu đang ngồi bên cạnh tôi luyện đàn, muội ấy say mê bài Kỳ úc trong Kinh Thi, bèn phổ thành nhạc để gảy:

“Trông kìa trên khuỷu sông Kỳ, bờ tre mới mọc xanh rì thướt tha. Có người quân tử tài ba, vẫn lo cắt dũa để mà lập thân. Dùi mài đốc chỉ siêng cần, xem người thận trọng thêm phần nghiêm trang.

Hiển vinh danh tiếng rõ ràng, có vua văn nhã hiên ngang đây rồi. Rốt cùng dân chẳng quên người.

Khuỷu sông Kỳ hãy nhìn qua, bờ tre rậm rạp là đà bền dai. Có vua văn nhã anh tài, Tú Oanh đá quý che tai đeo vào, mũ da ngọc sáng như sao, xem người thận trọng lại giàu nghiêm trang. Hiển vinh danh tiếng rõ ràng, có vua văn nhã hiên ngang đây rồi. Rốt cùng dân chẳng quên người.

Khuỷu sông Kỳ hãy nhìn trông, hàng tre lớp lớp chập chồng lên cao. Có vua văn nhã anh hào, như vàng như thiếc luyện trau tinh thuần. Như khuê như bích ôn nhuần, xem người hòa hoãn thêm phần khoan thai. Ôi! Trên xe lăm lăm ngồi, tính hay đùa cợt nói cười tự nhiên, không hề châm biếm gây phiền[19].”

[19] Dịch thơ Tạ Quang Phát. Nguyên văn Hán Việt: Chiêm bỉ Kỳ úc, lục trúc y y. Hữu phỉ quân tử, như thiết như tha, như trác như ma. Sắt hề hạn hề, hách hề hoán hề, hữu phỉ quân tử, chung bất khả huyền hề! Chiêm bỉ Kỳ úc, lục trúc thanh thanh. Hữu phỉ quân tử, sung nhĩ tú oánh, hội biện như tinh. Sắt hề hạn hề, hách hề hoán hề, hữu phỉ quân tử, chung bất khả huyền hề! Chiêm bỉ Kỳ úc, lục trúc như trách. Hữu phỉ quân tử, như kim như tích, như khuê như bích. Khoan hề hước hề, y trọng giác hề, thiện hí hước hề, bất vi ngược hề! - ND.

Huyền Lăng đứng ngoài cửa sổ lắng nghe một hồi lâu, sau đó mới mỉm cười, bước vào. “Đàn khúc nhạc này, chắc hẳn trong lòng Ngọc Nhiêu có người thương rồi đúng không? Chẳng hay người đó có phải là trẫm không thể? Riêng trẫm thì thích nàng vô cùng.”

Bấy lâu nay, khi gặp Huyền Lăng, Ngọc Nhiêu đều tỏ vẻ lạnh tựa băng sương, thỉnh thoảng có nở nụ cười khách sáo thì ẩn đằng sau đó vẫn là sự lạnh lùng, không hề có chút ấm áp nào, hơn nữa còn rất xa xôi. Nhưng lúc này muội ấy lại nở nụ cười tươi tựa làn nắng ấm xuyên qua lớp mây mù, vô cùng rạng rỡ. “Hoàng thượng thích dân nữ có phải là vì Phó Tiệp dư không?” Ngọc Nhiêu vừa nói vừa đưa tay lên chống cằm. “Dân nữ nghe nói mình và Phó Tiệp dư trông rất giống nhau.”

“Nàng không hề giống nàng ta, bây giờ còn có thêm mấy nét triền miên, yêu kiều, mà dáng vẻ oai hùng của nàng khi bắn tên hôm đó còn giống hệt với Hoa Phi ngày trước, đều có một thứ khí thế chẳng sợ đất chẳng sợ trời. Nhưng xét về dung mạo...” Trong đôi mắt chăm chú nhìn về phía Ngọc Nhiêu của y ánh lên mấy tia quyến luyến và đốn đau nồng đậm. “Nàng rất giống thê tử của trẫm.”

Ngọc Nhiêu ngẩn ra, bất giác lộ vẻ nghi hoặc. “Dân nữ chẳng hề giống Hoàng hậu chút nào.”

Huyền Lăng khẽ gật đầu, trong tiếng thở dài toát ra một nỗi thương tâm vô hạn: “Nàng ta chỉ là hoàng hậu, không phải thê tử của trẫm. Thê tử của trẫm đã mang theo con của trẫm và nàng ấy rời khỏi nhân gian từ rất lâu rồi.”

Tôi chưa từng nhìn thấy Huyền Lăng bình tĩnh nói chuyện với người khác khi đang chìm đắm vào dòng hồi ức thuở xa xưa như thế, thứ cảm giác thân mật đó khiến tôi bỗng cảm thấy mình chỉ là một người ngoài đang đứng nhìn bọn họ nói chuyện từ xa, dường như tình cảm giữa tôi và y bấy lâu nay chẳng có gì đáng kể.

Ngọc Nhiêu khẽ chớp cặp mắt tròn xoe, đen láy một cái. “Dân nữ biết rồi, Hoàng thượng có thể có rất nhiều hoàng hậu, nhưng thê tử thì chỉ có một mà thôi.”

Huyền Lăng nhìn Ngọc Nhiêu bằng ánh mắt triu mến. “Nàng rất thông minh, giống như tỷ tỷ của nàng vậy.”

“Vậy tỷ tỷ của dân nữ thì sao?” Trong mắt Ngọc Nhiêu ánh lên một tia giảo hoạt.

Huyền Lăng đưa mắt nhìn tôi, cất giọng dịu dàng: “Tỷ tỷ của nàng là nữ tử quan trọng nhất bên cạnh trẫm hiện nay.”

Tôi đáp lại y bằng một nụ cười mang theo vẻ dịu dàng tương tự, nơi đáy lòng bất giác sinh ra đôi chút ảm áp mỏng manh. Trải qua bao nhiêu chuyện như thế, vì y mà buồn vui, tuyệt vọng, lại sinh con đẻ cái cho y, thời gian lâu rồi, sinh ra một chút tình ý cũng là điều khó tránh khỏi.

Ngọc Nhiêu hơi nhướn mày lên, dường như chẳng mấy đồng tình với câu trả lời của Huyền Lăng, chỉ hỏi: “Vị Hoa Phi mà Hoàng thượng vừa nói đến có phải là người của nhà Mộ Dung đã bị diệt tộc không? Hoàng thượng đã ban cái chết cho nàng ta rồi, cơ sao còn nhớ tới nàng ta làm gì? Ngài rất thích nàng ta sao?”

Hình như đã là chuyện từ rất lâu trước đây rồi. Mỗi lần nhắc tới Hoa Phi, thứ hiện lên trước mắt tôi đều là mảng máu tươi diễm lệ như hoa đào dính đầy trên bức tường năm nào cùng vẻ mặt ai oán, tuyệt vọng trước khi chết của nàng ta. Trên khuôn mặt Huyền Lăng lúc này cũng thoáng qua một tia ngơ ngẩn. “Năm xưa nàng ta cũng là một nữ tử rất đáng yêu, về sau vì gia tộc và dã tâm mà không còn đáng yêu nữa, nhưng ở bên nhau lâu ngày, giữa trẫm và nàng ta dù gì cũng có một chút chân tình.” Rồi y chợt tỉnh táo trở lại, nở nụ cười tươi. “Nàng hỏi tới nhiều nữ nhân như thế, có phải là cũng muốn trở thành nữ nhân của trẫm không?”

Trái tim tôi bất giác giật thót một cái, Huyền Lăng rốt cuộc đã mở lời rồi. Tôi đang định cất tiếng thì Huyền Lăng đã quay qua phía tôi, vẫy tay một cái, ôn tồn nói: “Trẫm muốn nghe Ngọc Nhiêu tự nói.”

Tôi hết cách đành im lặng. Ngọc Nhiêu không hề nổi nóng như trong suy nghĩ của tôi, còn khẽ nở nụ cười để lộ một mảng răng trắng lóa. “Dân nữ rất ngưỡng mộ thê tử của Hoàng thượng.”

“Ồ?” Huyền Lăng tỏ ra hứng thú. “Tại sao?”

“Thê tử của Hoàng thượng tuy qua đời từ sớm nhưng Hoàng thượng từ đầu chí cuối chỉ coi nàng ta là thê tử, còn thường xuyên nhớ tới nàng ta.” Hơi dừng một chút, Ngọc Nhiêu nghiêm túc nhìn vào mắt Huyền Lăng. “Hoàng thượng thích dân nữ đúng không?”

Y gật đầu, trong mắt ánh lên một nét cười nhàn nhạt. “Đúng vậy.”

Ngọc Nhiêu khẽ gật đầu. “Dân nữ từ nhỏ đã có một nguyện vọng, đó là có thể trở thành thê tử của nam tử mà mình yêu. Không phải là thiếp, không phải là nữ tử quan trọng nhất, mà là thê tử duy nhất và được thương yêu nhất. Chỉ đáng tiếc Hoàng thượng đã có thê tử rồi, không thể thỏa mãn nguyện vọng của dân nữ. Dân nữ vẫn luôn hy vọng có một ngày mình cũng được như thế để không phải vĩnh viễn ngưỡng mộ thê tử của Hoàng thượng.”

Ánh mắt y dần trở nên lạnh lẽo nhưng bên khóe miệng vẫn thấp thoáng nụ cười. “Quả đúng như trẫm vừa nói, nàng rất thông minh, rất giống với tỷ tỷ của nàng.”

Ngọc Nhiêu lắc đầu. “Đây không phải là vấn đề thông minh hay không thông minh, mà là sự thực. Nếu Hoàng thượng thích dân nữ, muốn giữ dân nữ lại trong cung, vậy ngài có thể cho dân nữ những gì? Quý tần? Chiêu nghi? Hay là quý phi? Hoặc giả Hoàng thượng định phế bỏ Hoàng hậu để dân nữ trở thành chủ nhân của Phượng Nghi cung? Hoàng hậu chẳng qua chỉ là hoàng hậu mà thôi, không phải thê tử của Hoàng thượng. Xin thứ cho dân nữ nhiều lời, Hoàng thượng và thê tử của ngài đều rất thích nhau đúng không?”

Huyền Lăng lặng lẽ gật đầu, một tia dịu dàng bùng lên trong mắt. “Tâm đầu ý hợp.”

Ngọc Nhiêu đứng dậy, trình trọng quỳ xuống hành lễ. “Xin Hoàng thượng hãy thành toàn cho dân nữ!” Trong mắt Ngọc Nhiêu lúc này đã thấp thoáng ánh lệ. “Dân nữ tuy thân phận thấp kém nhưng cũng tâm đầu ý hợp với cửu lang. Dân nữ không dám mong Hoàng thượng cho dân nữ làm chính thê của chàng, nhưng dù bất dân nữ làm thị thiếp của chàng cũng không sao cả, chỉ cần Hoàng thượng để dân nữ và chàng được ở bên nhau thôi.”

Trên mặt Huyền Lăng dần hiện lên một tia cười giễu cợt. “Nàng không phải chỉ chịu làm thê tử của y thôi sao?”

Ngọc Nhiêu ngẩng đầu lên, trên khuôn mặt trắng nõn ánh lên những tia thần thái kiên định. “Hoàng hậu trên danh nghĩa là thê tử của Hoàng thượng, thế nhưng Hoàng thượng lại chưa từng coi nàng ta là thê tử;

dân nữ tuy sau này không thể trở thành thê tử trên danh nghĩa của cử lang nhưng trong lòng chàng lại chỉ có một mình dân nữ, và trong lòng dân nữ cũng chỉ có mình chàng. Dân nữ biết sau này cử lang sẽ không lấy thêm nữ tử nào khác, bởi dân nữ chính là người duy nhất mà chàng thương yêu, như thế lẽ nào dân nữ còn không phải là thê tử của chàng hay sao?”

“Cử lang...” Y lẩm bẩm lặp lại lời xưng hô thân mật đó bằng giọng thích thú, sau đó liền đứng dậy đi tới trước mặt tôi, đưa tay vuốt ve bờ má tôi, vẽ đầy trườm. “Nàng cũng thường xuyên gọi trườm là tứ lang như thế.”

Tôi bình tĩnh ngẩng đầu nhìn y chăm chú, ánh mắt đượm vẻ dịu dàng. “Đó là lời xưng hô chỉ dành cho tình lang thôi.”

Y không tỏ vẻ gì, chỉ quay lại nói với Ngọc Nhiêu: “Nàng đứng dậy đi!”

Ngọc Nhiêu không hề động dậy. “Dân nữ biết là Hoàng thượng thích dân nữ, nhưng đã thích rồi thì nên thành toàn cho tâm ý của đôi phương mới đúng. Ngoài Hoàng hậu ra, bên cạnh Hoàng thượng còn có rất nhiều nữ tử khác, có người đã chết, có người còn sống, ai cũng chiếm cứ một chút thời gian và ký ức của Hoàng thượng, dân nữ mới vào cung chưa lâu mà đã thấy tỷ tỷ phải chịu rất nhiều phong ba trắc trở rồi. Tỷ tỷ được Hoàng thượng coi là nữ tử quan trọng nhất mà còn phải sống trong gian nan, vất vả như vậy, dân nữ thực sự không muốn cuộc sống của mình sau này cũng thế.” Ngọc Nhiêu bái lạy thêm lần nữa, nói tiếp: “Được Hoàng thượng thích là điều vô cùng đáng quý, dân nữ không dám xem nhẹ, nhưng trên thế gian này không phải chỉ có tình cảm nam nữ mới được gọi là thích, xin Hoàng thượng hãy thích dân nữ như thích một người muội muội.” Vừa nói, Ngọc Nhiêu vừa lấy miếng ngọc bội mà Huyền Lăng ban tặng ra. “Đây là vật Hoàng thượng giao cho dân nữ bảo quản, dân nữ xin trả về, hy vọng Hoàng thượng có thể tác thành cho dân nữ và cử lang.”

Huyền Lăng không nhận lấy, chỉ nói: “Trườm đã ban nó cho nàng rồi.”

Y rời đi với vẻ hết sức nặng nề, những tiếng bước chân “bộp bộp” vang lên làm lòng tôi thấp thỏm. Tôi đỡ Ngọc Nhiêu đứng dậy, khẽ nói: “Chỉ có thể làm được đến mức này thôi, chúng ta đã cố hết sức rồi.”

Sắc mặt Ngọc Nhiêu tuy có chút tiêu tụy, yếu ớt nhưng lại toát ra một tia kiên nghị không gì lay chuyển được. “Muội biết chứ, nếu Hoàng thượng vì vậy mà trút giận lên Phần, muội thà làm ngọc nát chứ chẳng sống một mình.”

Ba ngày sau, ý chỉ ban Chân Ngọc Nhiêu cho Bình Dương Vương Huyền Phần làm chính phi được ban xuống. Ngoài ra, Bình Dương Vương còn được ban thêm thực ấp mười vạn hộ, mẹ đẻ Thuận Trần thái phi thì được tiến phong làm Thuận Trần Hiền thái phi. Để gia tăng địa vị cho đẳng gái, Huyền Lăng còn phong Ngọc Nhiêu làm Gia Quốc Phu nhân chính nhất phẩm. Xưa nay việc tấn phong cho gia quyến của phi tần làm mệnh phụ là vinh hạnh mà chỉ phi chính nhị phẩm trở lên mới có, trong đó gia quyến của người ở ngôi phi được phong làm quận phu nhân chính tam phẩm, gia quyến của tứ phi thì được phong làm phủ phu nhân chính nhị phẩm, chỉ có gia quyến của hoàng hậu mới có thể trở thành quốc phu nhân nhất phẩm. Năm xưa tôi là quý tần lại đang mang thai, do đó mẫu thân mới được phá lệ phong làm Bình Xương Quận phu nhân tam phẩm, về sau nhà tan cửa nát, phong hiệu của mẫu thân cũng bị đoạt mất, lần này về kinh dù được phong lại thì chẳng qua cũng chỉ là Lạc Bình Phủ phu nhân chính nhị phẩm, đã thế trong ý chỉ còn nói: “Thực phi gả muội muội có thể dựa theo quy cách quận chúa xuất giá để chuẩn bị đồ cưới”, chỉ từ đó thôi cũng đủ thấy sự hậu ái mà Huyền Lăng dành cho Ngọc Nhiêu như thế nào.

Cầm thánh chỉ trong tay, tôi mừng đến rơi nước mắt. “Được như thế này thực là niềm vui ngoài ý muốn.”

Ngọc Ẩn đưa tay vuốt ve thánh chỉ, cất tiếng than: “Người hữu tình cuối cùng cũng nên vợ nên chồng, lần này coi như Hoàng thượng đã làm được một việc tích phúc.”

Tôi khẽ gật đầu. “Ngoài Hoàng thượng ra, làm gì có ai khuyên nể Thái hậu.”

Nghe nói ngay đêm hôm đó, khi tới thỉnh an Thái hậu, Huyền Lăng đã nhắc đến việc chỉ hôn, Thái hậu nghe xong không tìm được kinh ngạc vô cùng, hỏi nguyên do thì Huyền Lăng chỉ nói: “Nhân duyên là do trời định, việc gì phải làm người khác thương tâm rồi nuối tiếc cả đời.”

Thái hậu trầm ngâm suốt một hồi lâu rồi lại hỏi: “Nhà họ Chân giờ đã phục hưng, nghĩa muội của Thục phi vừa trở thành trắc phi được lục Vương gia yêu quý nhất, tiểu muội lại sắp trở thành chính phi của thân vương, Hoàng thượng không lo địa vị của mấy tỷ muội bọn họ quá cao ư?”

Huyền Lăng nói: “Chỉ là trắc phi mà thôi, đâu có gì là tôn quý. Cứu đệ thì là con út của phụ hoàng, xuất thân hàn vi, xưa nay chẳng hỏi gì tới chính sự. Còn nhà mẹ đẻ của Thục phi tuy đã phục hưng nhưng lại cam tâm bình lặng, không nắm binh quyền, gả tiểu muội của nàng ta cho cứu đệ rất hợp, ngoài ra còn có thể phần nào an ủi Thuận Trần thái phi nữa.”

Thái hậu vẫn tỏ ra do dự. “Nếu Hoàng thượng thật sự có ý, vậy thì không cần phải lo làm tổn thương tới tình huynh đệ đâu.”

Huyền Lăng chỉ buồn bã nói: “Việc tỷ muội lần lượt vào cung đúng là rất tốt, nhưng nhi thần đã từng có Uyển Uyển và Hoàng hậu rồi, quả thực không muốn như vậy nữa.” Tới lúc này Thái hậu mới không còn dị nghị gì.

Ý chỉ vừa ban xuống, mọi người trong cung liền truyền tụng câu nói: “Thục phi gả tiểu muội, thiên tử có đệ phụ”, coi như một giai thoại hiếm có, mà nhà họ Chân lại kết thân thêm với hoàng tộc, thực là vinh hiển muôn phần. Vì người tới chúc mừng quá nhiều, bậu cửa của Vị Ương cung thiếu chút nữa thì bị giẫm vỡ. Ngọc Nhiêu sớm đã thẹn thùng đóng cửa nấp trong phòng không ra ngoài, để mặc tôi một mình tiếp khách, vô cùng mệt mỏi.

Một tháng sau, trong độ sắc xuân như vẽ, rốt cuộc Ngọc Nhiêu đã xuất giá tới nhà Bình Dương Vương làm chính phi.

Chốn cung cấm náo nhiệt suốt ba ngày liền, tôi và Huyền Lăng đích thân tới phủ Bình Dương Vương chủ trì hôn lễ, mãi tới khi say sưa mới quay về.

Bánh xe ngựa lăn đi lộc cộc trong vịnh hạm tĩnh lặng, tôi lúc này đã hơi say, tựa đầu vào người Huyền Lăng, thở nhẹ đều đều. Trong cơn mơ màng, tôi nhớ lại vừa rồi trong bữa tiệc, tôi và Huyền Lăng, Ngọc Ẩn và Huyền Thanh, Ngọc Nhiêu và Huyền Phần giống hệt như ba đôi thần tiên quyến lữ, tiếc rằng trong đó chỉ có Ngọc Nhiêu và Huyền Phần là thật sự tình sâu ý nặng, còn lại thì chỉ là “giống” mà thôi.

Ngồi trên xe ngựa chòng chành, đầu óc tôi không khỏi biêng biêng. Huyền Lăng khẽ thở dài một tiếng, xoa lưng tôi, hỏi: “Hoàn Hoàn, nàng sống rất vất vả sao?”

“Cũng không đến nỗi...” Tôi vùi đầu vào lòng y, khẽ nói: “Dù thật sự vất vả thì thần thiếp cũng có những lý do để cam lòng chịu đựng.”

Y thì cảm lên trán tôi, cất giọng dịu dàng: “Là vì trẫm ư?”

Tôi không nói gì, lặng lẽ nhắm đôi mắt lại. Có phải hay không, ai mà thật sự nhìn thấu được trái tim của đối phương đây?

Thế nhưng cuối cùng tôi vẫn gật đầu coi như đáp lại, thế là liền nhận được một câu nói vẻ như chứa chan tình cảm của y: “Có nàng rồi, trẫm nguyện lòng thành toàn cho Ngọc Nhiêu.”

## 18. Q.7 - Chương 18: Sắc Xuân Vô Hạn Áo Biếc Xanh

Hôm nay bầu trời cực kỳ quang đãng, còn tỏa nắng ấm áp chan hòa, khác hẳn với những hôm vừa rồi trời lúc nào cũng mưa rầm rì, âm u khiến người ta có cảm giác chán ngán tới cực điểm.

Vì thời tiết đẹp nên các phi tần tới cung của Hoàng hậu thỉnh an đều có mặt rất sớm, người nào người nấy xiêm y hoa lệ, trang điểm tinh tế, tất cả ngồi bên nhau trò chuyện trong Chiêu Dương điện tạo nên một khung cảnh náo nhiệt vô cùng.

Hôm nay Huyền Lăng cho tan chầu sớm, sau đó liền tới Phượng Nghi cung của Hoàng hậu. Các phi tần nhìn thấy Huyền Lăng thì đều cười tươi rạng rỡ, giọng nói cũng hết sức động lòng người, hệt như trăm hoa đua sắc, người nào người nấy đều yếu điệu, thướt tha.

Tôi vẫn ngồi ngay phía dưới Hoàng hậu, sau khi hành lễ với Huyền Lăng thì chỉ mỉm cười ngồi im nghe các phi tần vui vẻ trò chuyện.

Huyền Lăng kéo tay tôi hỏi han mấy câu về Hàm Nhi và Linh Tê, cũng không có gì khác ngoài đêm qua ngủ có ngon không, sáng dậy ăn uống có được nhiều không, sau đó lại hỏi Nhuận Nhi dạo này có còn hay khóc không...

Hoàng hậu ngồi kế bên khẽ mỉm cười. “Hoàng thượng ngày nào cũng đi gặp ba đứa bé mà còn không yên tâm về chúng như vậy, đúng là một người cha hiền.”

Tôi hơi nhếch khóe môi nở một nụ cười thật tươi. “Đâu chỉ mình Hoàng thượng, người làm mẹ như thần thiếp đây cho dù ngày ngày đều nhìn thấy mấy đứa bé nhưng vẫn chẳng b giờ thật sự yên tâm được.” Sau đó lại nhìn qua phía Từ Thục dung. “Muội muội nhất định cũng thế đúng không?”

Từ Thục dung khẽ cười điềm đạm. “Muội chỉ phải chăm sóc một đứa bé thôi, xét cho cùng vẫn là tỷ tỷ vất vả.”

Hoàng hậu đưa mắt ngắm nghía tôi một lát rồi cười nhạt, nói: “Đúng thế, bản cung cũng thấy Thục phi có vẻ rất vất vả đấy, người cũng tiêu tụy đi nhiều rồi. Quả là người làm mẹ có khác, việc gì cũng phải suy tính chu toàn.”

Tôi tất nhiên nghe ra cái ý giễu cợt trong lời của Hoàng hậu nhưng chỉ làm bộ như không biết gì, vẫn cười bình thản. “Hoàng hậu nương nương là mẫu nghi thiên hạ, là mẫu thân của tất cả bách tính, việc phải bận lòng tất nhiên là nhiều hơn thần thiếp nhiều lắm.”

Huyền Lăng tiện miệng cười, nói: “Hoàng hậu đã lâu rồi không làm mẹ, tất nhiên sớm đã quên mất việc chăm sóc trẻ sơ sinh vất vả đến cỡ nào rồi.”

Lời của tôi chẳng qua chỉ ám chỉ là Hoàng hậu đã già, nhan sắc suy giảm, nhưng mấy câu vô tâm đó của Huyền Lăng thì lại đâm thẳng vào nỗi đau lớn nhất của nàng ta, đó là nàng ta đã nhiều năm rồi không làm mẹ. Dù dưới gối nàng ta có Hoàng trưởng tử để chăm sóc nhưng đó dù sao cũng không phải cốt nhục thân sinh.

Sắc mặt Hoàng hậu quả nhiên tái nhợt đi, có điều rất nhanh sau đó đã trở lại bình thường, vẫn cất tiếng cười điềm đạm, ung dung. “Đúng thế, Hoàng trưởng tử đã lớn rồi.”

Hoàng hậu đột nhiên đứng dậy, chỉnh lại xiêm y rồi quỳ xuống hành lễ, tư thế thực là đoan trang, t nhã tốt cùng. Huyền Lăng không khỏi ngẩn ra, ngạc nhiên hỏi: “Đang yên đang lành có gì Hoàng hậu lại hành đại lễ như vậy?”

Cách trang điểm và nụ cười của Hoàng hậu đều hoàn hảo không có gì để chê trách, giọng nói thì thoảng mang theo một chút mừng vui chậm rãi vang lên lọt vào tai mỗi người đang có mặt: “Chúc mừng Hoàng thượng, An Chiêu viện ở Cảnh Xuân điện đã mang thai rồng, thái y tới xem mạch nói là cái thai đã được bốn tháng. Thần thiếp xin chúc mừng Hoàng thượng.” Nghe thấy lời này mọi người đều nhất thời kinh hãi.

Chẳng trách An Lăng Dung đã hai ngày nay không tới thỉnh an Hoàng hậu, vậy mà Hoàng hậu chỉ nói là thân thể nàng ta không được khỏe, hóa ra là vì duyên cớ này.

Tôi ngấm ngấm cảm hận, Hoàng hậu giấu việc này thực quá kín đáo, không ngờ lại chẳng để lộ ra chút tin tức nào. Bây giờ An Lăng Dung đã mang thai được bốn tháng, cái thai đã bắt đầu ổn định, cho dù có người muốn giở trò với cốt nhục trong bụng nàng ta thì cũng khó mà tìm được cơ hội để ra tay nữa rồi.

Huyền Lăng quả nhiên mừng rỡ vô cùng, vội vàng đỡ Hoàng hậu dậy, hỏi: “Thật thế s?”

Hoàng hậu cười tủm tỉm, nói: “Dạ phải, thái y đã xem mạch rồi, chuyện này chắc như đinh đóng cột.” Mọi người vội vàng quỳ xuống chúc mừng Huyền Lăng.

Kính Phi bước lên trước mấy bước, tươi cười ôn tồn nói: “Chúc mừng Hoàng thượng, có điều An muội muội cũng thật là... có thai rồi mà không chịu nói sớm, khiến bọn thần thiếp mãi tới bây giờ mới có thể chúc mừng, Hoàng thượng nói xem có đúng thế không?”

Tin tức An Lăng Dung đột nhiên có thai chẳng khác gì một tia sét giáng xuống giữa trời quang, hết sức bất ngờ, các phi tần đang có mặt đều không kìm được cơn kinh hãi. Những lời ôn tồn này của Kính Phi vừa hay chính là nỗi nghi hoặc trong lòng tất cả mọi người.

Hoàng hậu hồ hững nói: “Thân thể An Chiêu viện vốn không được khỏe, kinh nguyệt không đều, ngay đến việc bản thân có thai cũng phải tới khi ba tháng mới biết, mà khi đó vì phụ thân còn ở trong ngục nên nàng ta cũng chẳng dám rêu r, ngoài ra bản cung còn có ý đề phòng một chút...” Nói rồi Hoàng hậu liền như vô tình như hữu ý nhìn lướt qua phía tôi, giọng nói mang theo một tia sắc bén: “Trước đây Diêm Tần và Thục phi sẩy thai đều là vì không cẩn thận đề phòng, thế nên kẻ gian mới có cơ hội lợi dụng, bài học này quyết không thể quên. Hiện giờ trong cung khó khăn lắm mới có được mấy vị hoàng tử, công chúa, bản cung không thể không cẩn trọng, bằng không chưa biết chừng lại có phi tần nào đó nhất thời hồ đồ mà giẫm vào vết xe đổ của Cẩn Phi năm xưa.”

Lời này của Hoàng hậu mang đầy thâm ý, hẳn nhiên ai cũng có thể nghe ra, ánh mắt bất giác đổ dồn cả về phía tôi và Từ Thục dung. Nàng ta nói tới Cẩn Phi chính là có ý nhắc đến những phi tần có hoàng tử, mà người như vậy thì hiện giờ chỉ có tôi và Từ Thục dung thôi.

Tôi thầm cảm hận trong lòng, Hoàng hậu thực là độc địa khôn lường, ngay từ đầu đã chia mũi nhọn về phía tôi, nếu sau này cái thai của An Lăng Dung mà có bề gì thì tôi chính là người đầu tiên không tránh khỏi can hệ.

Tôi cố kìm nén cơn giận, bên khóe miệng vẫn nở một nụ cười mỉm nền nã nhất. “Hoàng hậu nói rất phải, phi tần mang thai là chuyện quan trọng vô cùng, nhất định phải suy nghĩ chu toàn mới được, quyết không thể sơ sẩy chút nào. Thần thiếp hiện giờ vâng chỉ hiệp trợ quản lý lục cung, nhất định sẽ dốc hết sức mình trợ giúp Hoàng hậu bảo vệ cho cái thai của An Chiêu viện được an toàn.”

Huyền Lăng nắm lấy bàn tay tôi, dường như là để thể hiện sự vui mừng khi nghe thấy những lời của tôi vừa rồi.

Hoàng hậu nói: “Thục phi biết nghĩ tới đại cuộc như thế quả là không phụ sự tin cậy của Hoàng thượng.” Rồi lại ngoảnh đầu qua phía Huyền Lăng. “Hoàng thượng, An Chiêu viện giờ đã mang thai, dựa theo tổ chế thì cần được thăng một cấp lên làm phi chính nhị phẩm rồi.”

Huyền Lăng đưa mắt liếc nhìn khuôn mặt đầy vẻ cảm hận của Hồ Uẩn Dung, trầm ngâm một chút rồi mới nói: “Hiện giờ phi chính nhị phẩm đã đủ ba người, tấn phong nữa e là không hay.”

Hoàng hậu nói: “Tam phi hiện giờ đúng là đã có ba người Đoan Phi, Kính Phi, Mẫn Phi, nhưng vì tổ chế mà phá lệ phong thêm một người cũng không phải vấn đề gì lớn cả, huống chi Đoan Phi và Kính Phi tuy là phi nhưng kỳ thực đã hưởng sự đãi ngộ của phu nhân tòng nhất phẩm rồi. Nếu không tấn phong cho An thị, chỉ sợ mọi người trong lục cung sẽ đều cho rằng nàng ta bị phụ thân làm liên lụy, trong tình hình như thế thì làm sao mà yên tâm dưỡng thai được đây?”

Tôi vừa kinh hãi vừa tức giận, số phi chính nhị phẩm đã đủ rồi, phá lệ tăng thêm An Lăng Dung đã là quá đáng, nhưng càng đáng sợ hơn là bây giờ Hoàng hậu lại nhắc đến phụ thân của nàng ta, chưa biết chừng chẳng bao lâu nữa để nàng ta có thể yên tâm dưỡng thai, Huyền Lăng sẽ tha cho An Bĩ Hòe tội nhận hối lộ. Mà lỡ như sau này An Lăng Dung sinh được hoàng tử, như thế trong tay Hoàng hậu cũng có hai vị hoàng tử rồi, bất kể về sau ai trong số hai người đó được lập làm Thái tử thì tôi, Dư Hàm và Dư Nhuận cũng đều sẽ không có chỗ chôn thân. Lòng tôi trào lên từng cơn sóng dữ, muôn vàn ý niệm đồng thời xuất hiện, nhưng ngoài mặt thì vẫn bình thản mỉm cười. “Nếu như tâm ý của Hoàng hậu đã quyết thì cứ như vậy đi là được. Trước đây mỗi lần được tấn phong, An muội muội đều chỉ lấy họ làm hiệu, bây giờ thân phận đã quý trọng hơn rồi, xem ra cần bảo phủ Nội vụ soạn ra mấy phong hiệu để lựa chọn mới được, bằng không thì thực là hơi hợt quá.”

Hoàng hậu thấy tôi nói vậy thì không khỏi có chút bất ngờ, sau khi quan sát tôi một chút, bèn nói: “Vậy hãy lệnh cho phủ Nội vụ làm việc này đi, Thục phi quả đã có lòng rồi.” Hơi dừng một chút, nàng ta ra vẻ cảm thán: “Hiện giờ các ngôi vị trong lục cung hãy còn trống rất nhiều, nếu phi chính nhị phẩm có đủ bốn người làm thành bốn góc kỳ thực cũng là việc hay.”

Tới lúc này thì đã không còn việc gì nữa, mọi người liền đứng dậy cáo từ.

Về tới Vị Ương cung, tôi mới gỡ bỏ nụ cười trên mặt xuống. Hoa Nghi và Tiểu Doãn Tử thấy khí sắc tôi khác hẳn ngày thường thì không dám hỏi nhiều, chỉ đứng lặng lẽ một bên. Một tiểu cung nữ thông minh, lanh lợi đi tới nắm chân bóp vai cho tôi, Cận Tịch thì tươi cười bưng trà lên, nói: “Nương nương vừa tới cung của Hoàng hậu thỉnh an, tuy đi về đều có kiệu thay bước nhưng chắc cũng vất vả. Trà hoa nhài này đã được pha từ hồi sáng rồi để cho nguội, uống bây giờ mùi vị vừa hay ngon nhất, nương nương hãy nếm thử một chút đi.”

Lúc này ánh dương buổi sớm tựa như những dải lụa mềm phất phơ chiếu xuống, ngoài sân có vô số bông sơn chi vừa nở nhìn trắng muốt như tuyết đầu đông, vừa thuần khiết vừa rạng rỡ, lại xen lẫn giữa những phiến lá biếc xanh thực là đẹp mắt vô cùng. Khắp Nhu Nghi điện dường như đều thoang thoảng một thứ mùi thơm thanh tân, dễ chịu, cảnh sắc trong ngoài hết sức hữu tình, tiếc rằng lúc này tôi lại chẳng có tâm trạng đầu mà thưởng thức.

Hoa Nghi thấy tôi chẳng buồn ngó mắt ra ngoài thì liền nói: “Nương nương không thích hoa sơn chi ư? Hoa phòng vừa đưa tới mấy chậu hoa tú cầu đấy, nhìn tròn tròn thích mắt vô cùng.”

Tôi đang thăm phiên muộn, liền xua tay kêu bọn họ ra ngoài, chỉ giữ một mình Cận Tịch lại bên cạnh.

Tôi chậm rãi nhấp một ngụm trà hoa nhài, cảm thấy từ cổ họng đến tim gan đều ngọt ngào dễ chịu hơn một chút, mới nói gần từng từ: “An Lăng Dung đã có thai, được bốn tháng rồi.”

Cận Tịch bắt giác sững người, không kìm được buột miệng thốt lên: “Không phải cô ta từng dùng Túc cơ hoàn ư? Có gì vẫn có thai được như thế?”

Tôi cau mày buồn bực, nói: “Thứ ấy tuy làm tổn hại tới thân thể nhưng chưa chắc đã có thể gây tuyệt dục.”

Cận Tịch lộ vẻ suy tư. “Trong cung vừa mới có thêm ba vị hoàng tử, thế mà chưa đầy một năm An Chiêu viện lại cũng có thai rồi, Hoàng thượng chắc đang c hứng lắm đây.”

Tôi khẽ “ừm” một tiếng, nói: “Đâu chỉ là c hứng, ngay đến Hoàng hậu cũng đích thân mở lời muốn phong cô ta làm phi chính nhị phẩm, đúng là phong quang vô hạn.”

Cận Tịch thấy tôi chỉ ngồi đó cầm chén trà, liền trầm ngâm nói: “Đã bốn tháng rồi, sợ là không dễ ra tay, quá mạo hiểm.” Rồi chợt lại khẽ cười. “Đợi bốn tháng mới nói ra, xem ra lần này bọn họ cẩn thận vô cùng.”

Tôi hơi nhếch khóe môi. “Còn chẳng thế s, chỉ nhìn vẻ long trọng của Hoàng hậu khi nói ra tin mừng này là đủ biết đối với nàng ta mà nói, cái thai này của An Lăng Dung quan trọng tới mức nào.”

Cận Tịch lộ vẻ thấu hiểu. “Tư chất của Hoàng trưởng tử quả thực có hơi tầm thường, tuy được rất nhiều bậc đại nho bác học mà Hoàng hậu mời tới tận tâm dạy dỗ nhưng vẫn chẳng có b nhiều khởi sắc. Hiện giờ trong cung đã có bốn vị hoàng tử, không còn là thời chỉ có một mình Hoàng trưởng tử như xưa nữa rồi. Còn An thị thì đã bị ghẻ lạnh một thời gian dài, muốn vùng lên được để cứu lấy phụ thân mình thì chỉ đành trông cậy vào cái thai này thôi.”

Lần này An Lăng Dung đột ngột có thai thực là một biến cố bất ngờ khiến người ta trở tay không kịp, thực chẳng biết sẽ có vận mệnh của bao nhiêu người bị thai nhi trong bụng nàng ta làm ảnh hưởng đây.

Tôi trầm ngâm suy nghĩ một lát rồi nói: “Kêu Hoa Nghi ra ngoài nghe ngóng một chút xem Hoàng thượng bây giờ có ở Cảnh Xuân điện không đi.”

Cận Tịch vâng lời ra ngoài, một lát sau Hoa Nghi liền đi theo vào bẩm báo: “Hoàng thượng và Hoàng hậu hiện giờ đều đang ở trong Cảnh Xuân điện, đứng từ xa đã có thể nghe thấy tiếng nói cười bên trong đó rồi.”

Tôi trầm mặt xuống mân mê dải tua trên châu đính trên hộ giáp, nhẹ nhàng cất tiếng: “Được rồi, vậy hãy sai người loan truyền những lời này ra khắp lục cung, đặc biệt là câu cuối cùng ấy, phải làm thế nào cho càng nhiều người biết càng tốt.”

Hoa Nghi vâng lệnh rời đi, tôi lại uống thêm một chén trà nữa, quay sang hỏi Cận Tịch: “Trà này đúng là không tệ, có còn nữa không?”

Cận Tịch cười, đáp: “Nô tỳ biết nương nương sẽ thích cho nên đã chuẩn bị rất nhiều.”

“Vậy thì tốt, đợi lát nữa nhất định sẽ có khách tới, trà này có thể mang ra mời bọn họ nếm thử luôn.” Dứt lời tôi bèn đứng dậy đi tới gian điện phía đông thăm ba đứa bé.

Chỉ chừng một canh giờ sau, Tiểu Doãn Tử đã đi vào bẩm báo rằng ba người Doan Phi, Kính Phi và Lữ Chiêu dung cùng tới bái phỏng. Tôi chỉnh lại xiêm y rồi đi ra. Cả ba người đều đã ở trong Nhu Nghi điện, nhìn thấy tôi liền đứng dậy định hành lễ. Tôi vội vàng ngăn lại: “Chúng ta đều là tỷ muội với nhau, còn phải khách sáo như thế làm gì, huống chi đã tới lúc này rồi, tốt nhất hãy gạt bỏ những thứ lễ tiết vô nghĩa ấy đi.” Sau đó liền mời ba người bọn họ ngồi xuống, lại lệnh cho Cận Tịch: “Đi mang trà hoa nhài lên đây!” Dứt lời, tôi không kìm được lộ vẻ tò mò. “Doan Phi tỷ tỷ bình thường hiếm khi ra ngoài, hôm nay s cũng tới đây thế?”

Lữ Chiêu dung vốn tính hấp tấp nên nói ngay: “Doan Phi tỷ tỷ là phi tần vào cung sớm nhất, hôm nay xảy ra chuyện như vậy tất nhiên phải mời tỷ ấy đi cùng rồi.” Doan Phi chỉ mỉm cười một tiếng, không nói năng gì.

Sau khi trà được dâng lên, ba người cùng cầm chén khẽ nhấp một ngụm, Kính Phi lộ rõ vẻ âu lo, nói: “Trà của nương nương đúng là không tệ, chỉ đáng tiếc bây giờ bọn ta chẳng có chút tâm trạng nào để phẩm trà.”

Lữ Chiêu dung là người dễ mất bình tĩnh nhất, cố kìm nén được một lúc rồi cuối cùng không kìm được đập “bộp” một cái xuống bàn, giận dữ nói: “Các vị tỷ tỷ trong lòng phiền não có thể nhịn không nói ra ngoài miệng nhưng muội thì chịu thôi. An Lăng Dung xuất thân thấp kém, tính tình lại lẳng lơ và hay đổ kỵ, bây giờ đã được phong làm chiêu viện rồi mà còn chưa thỏa mãn, đột ngột nhảy ra nói là đã có thai, không ngờ lại muốn được phong phi nữa.”

Tôi khẽ nói: “Tỷ tỷ nói nhỏ một chút, còn sợ là người khác không biết tỷ ghét nàng ta hay s? Nàng ta bây giờ đang lúc đắc thế, tự nhiên chọc đến nàng ta để làm gì? Tốt xấu gì thì tỷ cũng là mẹ ruột của Thục Hòa Công chúa, không có ai dám tùy tiện đụng đến tỷ đâu.”

Lữ Chiêu dung hơi ngẩn ra một chút rồi buồn bã nói: “Ta bây giờ đã chẳng được việc gì nữa rồi, lại lớn tuổi nữa, nếu không vì có Thục Hòa thì e là Hoàng thượng sớm đã chẳng còn nhớ được ta là ai. Lúc xưa tr ngôi vị đứng đầu cửu tần cho Hồ Uẩn Dung thì thôi cũng đành, ai bảo người ta là con gái của Tấn Khang Quận chúa, thân phận tôn quý ta không so được. Về sau An Lăng Dung tuy cũng thuộc nhóm cửu tần như ta nhưng lại là chiêu viện, xét ra ngôi chiêu dung này của ta còn phải xếp sau cô ta. Bây giờ cô ta còn sắp được phong phi nữa, chờ khi sinh nở rồi thì ít nhất cũng là phu nhân tòng nhất phẩm, đến lúc ấy cô ta vượt lên ta nhiều như thế, ta và Thục Hòa còn có thể sống yên ổn được nữa hay s?”

Lữ Chiêu dung vốn không thích An Lăng Dung, giữa hai người có rất nhiều xích mích, mà An Lăng Dung thì khá được ân sủng, tâm tư lại tinh tế, Lữ Chiêu dung gần như lần nào cũng thua thiệt. Nếu sau này An Lăng Dung leo được lên ngôi c rồi thì khó đảm bảo rằng sẽ không giở trò gì với nàng ta và Thục Hòa Công chúa, khó trách nàng ta lại tức giận như vậy.

Kính Phi thấy lời của Lữ Chiêu dung đều là sự thực thì không kìm được nhíu chặt đôi mày. “Phụ thân của cô ta vì nhận hối lộ mà đến bây giờ vẫn còn ở trong ngục chưa được thả ra, gia thế như vậy thực sự không thể phong Phi được, tới ngôi cửu tần đã có phần quá đáng rồi. Vốn dĩ dù cô ta có mang thai thì không tấn phong cũng không s hết.”

Hai mắt bất giác sáng bừng lên, Lữ Chiêu dung mừng rỡ nói: “Ba vị nương nương đều là người đã hoặc đang nắm quyền hiệp trợ quản lý lục cung cơ mà, chúng ta hãy thử tra tìm thật kĩ những tiền lệ tương tự trong thời tiên tổ ngày trước xem chưa biết chừng lại có thể dựa vào đó để ngăn việc phong phi lần này lại.”

Kính Phi lắc đầu, nói: “Hoàng hậu đã nói là đặc biệt phá lệ rồi mà. Hơn nữa ta cũng xem lại rồi, Túy Phi Lương thị của Thái Tổ vốn chỉ là con gái của một kẻ đồ tể ngoài chợ, vì mang thai mà được phong phi, Hoàng hậu hoàn toàn có thể dùng tiền lệ này để chặn họng mọi người.”

Doan Phi cầm chén trà lên khẽ nhấp một ngụm, sau khi thoáng ngẩn ra một chút bèn khẽ nói: “Lương thị tuy được phong phi nhưng về sau vẫn bị phế truất và đuổi ra khỏi cung, còn chết sớm nữa, đâu có phúc được như An thị. Nghe nói bây giờ Hoàng thượng còn đang ở trong cung của cô ta mà rủ rỉ tâm tình đấy.”

Nghe thấy những lời thê lương ấy của nàng ta, tôi cũng không khỏi có chút thương cảm, lại đưa mắt liếc qua phía Hoa Nghi một chút, biết rằng những lời mà nàng ta cho loan truyền ra ngoài đã có hiệu quả rồi.

Sau khi Hoa Phi Mộ Dung Thế Lan năm xưa qua đời, Đoan Phi mới dần đi lại trong cung nhiều một chút, cũng từng có hai năm nắm đại quyền hiệp trợ quản lý lục cung, chỉ là thân thể rất cuộc vẫn không được khỏe, đành trả lại quyền hành. Mà sau khi sức khỏe của nàng ta có chút khởi sắc, Huyền Lăng cũng tỏ ra xót thương, tuy rất ít khi mây mưa chăn gối nhưng cũng thường xuyên tới thăm nom trò chuyện. Bây giờ nghĩ đến việc An Lăng Dung được ân sủng nhiều năm, lại sắp có con, nàng ta không khỏi có chút tự thương thân mình.

Kính Phi và Lữ Chiêu dung đưa mắt nhìn nhau, Lữ Chiêu dung rất cuộc vẫn không nhịn được, khê phỉ phui một tiếng: “Đồ hồ ly lẳng lơ!”

Tôi khê vuốt ve chiếc vòng san hô đeo trên cổ tay, dốc bầu tâm sự: “Người khác tạm chưa xét tới, nhưng Đoan Phi tỷ tỷ là phi tần vào cung hầu hạ Hoàng thượng sớm nhất, xét ra còn sớm hơn đương kim Hoàng hậu hai năm, trong cung căn bản không có ai so sánh được; Kính Phi tỷ tỷ thì từng hiệp trợ Hoàng hậu quản lý lục cung, cũng có công lao rất lớn; còn Lữ tỷ tỷ là mẹ ruột của Thực Hòa Công chúa, trưởng nữ của Hoàng thượng, thân phận tất nhiên cũng không tầm thường. An thị tuy đắc sủng nhưng so với ba vị tỷ tỷ thì đâu có đáng kể gì, thế mà hôm nay Hoàng hậu lại đích thân mở lời như vậy, đủ thấy trước đó An Lăng Dung đã liên hệ với Hoàng hậu rồi. Mà nghĩ lại, cái ngôi chiêu viện hiện giờ của cô ta hình như vừa mới được phong có một năm thôi thì phải.”

Kính Phi đưa tay chỉnh lại vạt áo, cất giọng hờ hững: “Những năm nay bất kể là trong sáng hay ngoài tối, Hoàng hậu đều chiếu cố cho cô ta rất nhiều.”

Lữ Chiêu dung nói: “Còn chẳng thế s! Đoan Phi nương nương ngồi ở ngôi này ít ra cũng hai mươi năm rồi, vậy mà vẫn chưa được tấn phong thêm, đúng là chuyện nực cười. Kính Phi nương nương thì cũng được phong phi vào mùa xuân năm Càn Nguyên thứ mười bốn, đến giờ đã bảy, tám năm rồi, nhưng Hoàng hậu cũng chẳng nhắc gì tới chuyện phong thưởng. Tiểu muội lại càng khỏi cần nói tới nữa, bấy lâu nay chưa từng được Hoàng hậu ban cho chút ân điển nào.”

Kính Phi lắc đầu lia lịa, nói: “Thôi thôi, chúng ta vốn cũng đâu dám mong được nàng ta ban cho ân điển.”

Tôi khê thở dài. “Mấy vị tỷ tỷ thực đã phải chịu ầm ức rồi. Muội hiện đang nắm quyền hiệp trợ quản lý lục cung vốn nên thay mấy vị tỷ tỷ dâng lời lên Hoàng thượng, có điều vừa mới sinh nở được một thời gian thì muội đã bị kẻ gian hãm hại, phải trải qua rất nhiều gian nan trắc trở, điều này thì các vị tỷ tỷ cũng đều tận mắt thấy rồi. Về sau tuy Hoàng thượng không truy cứu nữa, vẫn sủng ái muội như trước nhưng muội thực không thể không ôm lòng cẩn thận, thành ra chẳng dám nói nhiều lấy nữa câu.”

Kính Phi nhớ lại việc xưa, không kìm được thổn thức nói: “Tình hình khi đó thực quá rõ ràng, ai mà chẳng biết Hoàng tử căn bản không thể là con của người khác được, thế mà chuyện vẫn bị làm ầm lên hết sức nực cười. Có điều, nếu không vì thế thì Hoàng thượng cũng đã không ghê lạnh Hoàng hậu, xét cho cùng thì đều là nàng ta tự làm tự chịu mà thôi, hơn nữa bọn ta cũng nhìn ra tâm tư của Hoàng hậu với muội.” Nói tới đây, nàng ta không kìm được thở dài. “Bọn ta thực đúng là một đám hồ đồ, người ta đã có thai bốn tháng rồi mà vẫn chẳng hề hay biết. Nếu không phải hôm nay Hoàng hậu nói việc này ra trước mặt Hoàng thượng, chúng ta chắc vẫn còn ù ù cạc cạc, chỉ từ đó thôi cũng đủ thấy tâm cơ của nàng ta thâm trầm đến mức nào.”

Đoan Phi với một cành hoa đồ my trắng muốt trên chiếc bàn cạnh đó tới bên mũi ngửi, chậm rãi nói: “Tới bây giờ muội mới biết s? Tiếp xúc với nàng ta nhiều năm như thế, chẳng nói những sự việc đã xảy ra lại, dù có muốn không sợ hãi cũng khó.” Sau đó lại nhìn qua phía tôi. “Trong Chiêu Dương điện hôm nay, mấy câu nói đó của nàng ta chính là nhằm vào muội đấy, muội nhớ phải cẩn thận.”

Lữ Chiêu dung giận dữ nói: “Cẩn Phi đến khi chết vẫn là một con quỷ hồ đồ, ai mà lại giống như cô ta chứ! Cẩn Phi có Hoàng trưởng tử, mà bây giờ người có Hoàng tử không phải...” Nàng ta rất cuộc đã hiểu ra, liền không nói tiếp nữa, chỉ cất tiếng cười lạnh. “Nếu Cẩn Phi vẫn còn tại thế, biết An Lăng Dung bây giờ phong quang đắc chí cỡ này, còn chuẩn bị được ngang vai với mẹ đẻ của Hoàng trưởng tử là cô ta, chỉ e sẽ tức đến chết mất.”

Đoan Phi tựa người vào chiếc ghế chạm trổ hoa đào sau lưng, hơi cau mày lại. “Hôm nay Hoàng hậu nói các ngôi vị trong lục cung hãy còn trống rất nhiều, việc này còn chẳng phải là do ý của nàng ta s? Bây giờ tứ phi chỉ có duy nhất thực phi, ngôi phu nhân thậm chí còn bỏ trống, trong khi đó tam phi đã đủ người

thì nàng ta lại muốn thêm vào An Lăng Dung. Lúc này chỉ e Mẫn Phi đang tức điên lên trong cung của mình đấy.”

Các ngôi vị trong lục cung còn trống rất nhiều? Trong đầu tôi chợt bùng lên một tia chớp sáng lòa, thân thể nhẹ nhõm hẳn đi, khóe môi bất giác hơi nhếch lên để lộ một nụ cười thư thái. Quả đúng thế thật, đây chính là lời mà vị Hoàng hậu nương nương tôn quý tốt cùng kia chính miệng nói ra.

Kính Phi trầm ngâm một chút rồi nói: “Chuyện của An Lăng Dung không ai ngờ tới. Cô ta đắc sủng nhiều năm như thế mà chưa có thai lần nào, ai cũng ngỡ rằng cô ta không thể sinh nở được, nào ngờ bất thành linh lại có như vậy, thực là nằm ngoài ý liệu của mọi người. Lần này không ngờ cô ta lại sắp lên ngôi phi như ta và Đoan Phi tỷ tỷ, chỉ sợ...”

“Chỉ sợ sau này sinh con xong sẽ được phong làm phu nhân, như thế đại quyền hiệp trợ quản lý lục cung cũng phải chia một chén canh cho cô ta rồi.” Tôi tiếp lời.

Kính Phi mở to hai mắt, rất nhanh sau đó đã lại sụp xuống. Đoan Phi cầm chén trà trong tay, ánh mắt liếc qua phía Kính Phi một chút, sau đó mới ung dung cất tiếng: “Ai bảo chúng ta không có phúc, b nhiều năm rồi vẫn chẳng sinh được đứa bé nào, thành ra chỉ có thể tro mắt nhìn cô ta cười lên đầu lên cổ thôi.”

Tôi bình tĩnh nói: “Giờ cô ta đã mang thai, vậy thì cần phải ứng phó dần từng bước mới được. Cô ta đắc sủng nhiều năm như thế, người cầm hận cô ta cũng chẳng ít đâu.”

Kính Phi khẽ nở nụ cười. “Đúng thế, xét cho cùng thì cô ta cũng phải sáu tháng nữa mới sinh, trong thời gian này ai mà biết được sẽ xảy ra những chuyện bất ngờ gì.”

## 19. Q.7 - Chương 19: Trong Lá Oanh Vàng Hót Nỉ Non[20]

[20] Trích Thực tướng, Đỗ Phủ. Dịch thơ: Cự Minh Sơn. Nguyên văn Hán Việt: Cách điệp hoàng ly không hảo âm - ND.

Vì trong lòng đang có tâm sự nên trưa hôm đó tôi chẳng thể ngủ ngon. Độ này thời tiết đã khá nóng, tiếng ve sầm bèn ngoài vang lên ra rả hết như tiếng mưa rào, tôi nghe mà lòng thầm phiền muộn, thế là dứt khoát không ngủ nữa, sai mấy gã tiểu thái giám mang sào dím keo ra bắt sạch ve sầm để chúng khỏi kêu. Vừa khéo lúc này Bình Nương tới nói Dư Nhuận lại khóc, tôi bèn qua bên đó xem thế nào. Không biết có phải vì mẫu thân qua đời sớm hay không, Dư Nhuận rất hay khóc, khuôn mặt nhỏ nhắn thường xuyên đỏ bừng vì khóc quá nhiều. Tôi đau xót không thôi, vội bế thẳng bé vào lòng mà dỗ dành, mãi một hồi lâu sau mới đỡ hơn một chút. Bình Nương không kìm được thở dài than: “Đức phi nương nương đi rồi, thật đáng thương cho tiểu Hoàng tử mới ra đời đã phải mồ côi mẹ.”

Hoa Nghi hậm hực nói: “Ngày đó nếu không vì thị tỳ của An Chiêu viện làm kinh động đến Đức phi thì bây giờ hai mẹ con Đức phi đã có thể ở bên nhau rồi, được như thế thì thật tốt biết bao.”

Tôi nhớ tới chuyện xưa, tâm trạng lại càng thêm bức bối, ngoảnh đầu lại vừa khéo nhìn thấy Tiểu Liên Tử tới bẩm báo các tin vừa thăm dò được, nào là trưa nay Mẫn Phi vô cùng giận dữ, ngay đến tẩm bình phong lưu ly khảm ngọc mà thái phi tặng cho cũng đập vỡ, rồi thì phủ Nội vụ đã tìm được mấy chữ có ngụ ý rất tốt để dùng làm phong hiệu cho An Lăng Dung khi phong phi, chiều nay sẽ mang đến chỗ Huyền Lăng để lựa chọn.

Tôi bế Dư Nhuận trong lòng nghe hẳn bẩm báo, nghe xong liền không kìm được bật cười. “Phủ Nội vụ hẳn là đang cực lực bợ đỡ An thị đây, không ngờ mới nhanh như thế mà đã làm xong việc chọn chữ cho phong hiệu rồi.”

Tiểu Liên Tử không dám tiếp lời, tôi lại hỏi: “Hoàng thượng bây giờ ở đâu?”

“Dạ, đang xem tấu sớ ở Nghi Nguyên điện.”

“Hoàng hậu thì sao?”

“Nghe nói là dùng bữa trưa xong thì đã đi ngủ, hình như bệnh đau đầu lại tái phát.”

Tôi giao đứa bé cho Bình Nương, sau đó liền ngoảnh đầu qua dặn dò Hoa Nghi: “Xuống bếp hỏi xem canh lá sen và bánh hoa quế trộn bột ngô sen đã làm xong chưa đi, đợi lát nữa bản cung sẽ đích thân mang qua Nghi Nguyên điện cho Hoàng thượng.”

Buổi chiều vốn là thời gian nhàn hạ nhất trong ngày, lòng tôi tuy có mục đích nhưng sau khi nhìn cảnh non xanh nước biếc trên đường, tâm trạng tôi cũng bất giác thư thái hơn hẳn.

Huyền Lăng hiện đang ngồi một mình ở phòng tây, chắc hẳn tấu sớ không phải là loại quan trọng lắm nên y chỉ tiện tay lật xem qua một chút, bộ dạng khá là ung dung. Thấy tôi đi vào, y mỉm cười vẫy tay gọi: “Trời chiều đang nóng nực, sao nàng lại tới đây thế?”

Tôi hơi nhún người hành lễ, nói: “Quả nhiên là người gặp chuyện mừng tinh thần sáng khoái. Nhìn Hoàng thượng bây giờ khí sắc hồng hào là đủ thấy việc An muội muội có thai khiến Hoàng thượng cao hứng đến cỡ nào.”

Huyền Lăng cười, nói: “Thân thể Dung Nhi vốn yếu đuối, không ngờ lần này thai tượng lại mười phần ổn định, rất ít khi bị nôn, ngay đến thái y cũng nói là hiếm có.”

Tôi cười tươi vui vẻ. “An muội muội đúng là có phúc. Còn nhớ thần thiếp khi mang thai Lung Nguyệt đã bị nôn đến là khổ. Qua đó đủ thấy đứa bé này của An muội muội ngoan ngoãn đến thế nào, sau này nhất định sẽ mười phần hiếu thảo, hiếu chuyện.”

Những lời này khiến Huyền Lăng lại càng vui hơn, y cầm tay tôi, kéo tôi ngồi xuống. “Nàng tới đúng lúc lắm, trầm vừa nãy ngồi xem tấu sớ một mình đang thấy chán quá đây.”

Tôi nhẹ nhàng đứng dậy mở hộp thức ăn ra, nở một nụ cười rất mực dịu dàng. “Thần thiếp trộm nghĩ thời gian buổi chiều dài đằng đẳng, Hoàng thượng dùng bữa trưa nhất định đã ăn những thứ có nhiều dầu mỡ, đã thế lại vì có chuyện mừng của An muội muội nên ăn gì cũng thấy ngon, bây giờ ắt hẳn là còn đầy bụng, do đó thần thiếp mới đặc biệt chuẩn bị chút đồ điểm tâm thanh đạm mang tới đây mời Hoàng thượng thưởng thức, không biết Hoàng thượng thấy thế nào?”

Huyền Lăng cười, nói: “Khiến trầm đắc ý nhất vẫn là phong hiệu được đặt cho Uẩn Hoan của chúng ta, Linh Tê, trầm với nàng thực đúng là tâm hữu linh tê nhất điểm thông.”

Tôi vừa múc một bát canh lá sen đặt tới trước mặt Huyền Lăng vừa chậm rãi giải thích: “Canh lá sen này được nấu từ lá sen non hái trước lúc mặt trời mọc, còn nước dùng để nấu canh là nước sương trên lá sen. Lá sen thì dễ hái nhưng để gom đủ nước sương thì quả thực khá tốn thời gian, may mà canh nấu ra thơm ngon vô cùng, coi như không uổng phí một phen công sức.” Rồi tôi lại lấy hai miếng bánh hoa quế bột ngô sen ra đặt lên hai cánh hoa sen tươi, đưa tới trước mặt Huyền Lăng, nói tiếp: “Canh lá sen rất thanh đạm, lại thoang thoảng hương thơm của lá sen, còn bánh hoa quế bột ngô sen này thì rất dễ tiêu hóa, ăn vào vừa thơm vừa ngọt, Hoàng thượng mau nếm thử một chút đi.”

Bánh hoa quế bột ngô sen vốn có màu vàng tươi óng ánh, đặt lên cánh hoa sen hồng phấn mịn màng trông lại càng hấp dẫn, chỉ nhìn thôi đã đủ khiến người ta phải thèm thuồng. Huyền Lăng cười, nói: “Hai món này trông cũng đơn giản, nhưng hiếm có là ở chỗ đều được làm rất tinh tế, khiến người ta vừa nhìn đã muốn ăn rồi.” Nói rồi liền ăn một miếng bánh, uống một ngụm canh, trông bộ dạng hết sức thư thái, dễ chịu. “Mùi vị đúng là không tệ chút nào.” Thế nhưng rất nhanh sau đó y đã lộ ra một tia buồn bã, quay đầu nhìn qua phía tôi. “Mùi vị của bánh hoa quế bột ngô sen này quen thuộc quá, hình như trước đây trầm từng ăn ở đâu rồi mà không sao nhớ ra được.” Y tập trung suy nghĩ suốt một hồi lâu, cuối cùng mới do dự nói: “Là ở cung của Đức phi đúng không nhỉ?”

Tôi khẽ nở nụ cười mỉm nhưng bên trong đó lại ẩn giấu một nỗi thương cảm khó nói bằng lời. “Đúng vậy thưa Hoàng thượng, bánh hoa quế bột ngô sen mà Đức phi tỷ tỷ làm là ngon nhất, ngày xưa Hoàng thượng từng rất thích ăn.”

Huyền Lăng cũng có vẻ thương cảm, buông bánh xuống, nói: “Nàng ấy đã qua đời, trầm cũng lâu lắm không được ăn thứ bánh này rồi.” Hơi dừng một chút, y buồn bã nói tiếp: “Khi Đức phi còn tại thế, trầm đã không thường xuyên tới thăm nàng ấy, một năm chỉ gặp gỡ có vài ba lần, cũng chẳng trò chuyện được mấy câu, thậm chí trước khi nàng ấy qua đời, trầm còn chẳng ở bên nàng ấy nữa. Bây giờ nàng ấy đi rồi, thỉnh

thoảng nghĩ tới nàng ấy, trầm đầu cảm thấy vô cùng buồn bã.” Rồi y thở dài một tiếng. “Nói đến cùng thì vẫn là trầm có lỗi với nàng ấy.”

Khi My Trang còn tại thế, Huyền Lăng đã chẳng thương yêu tỷ ấy, trân trọng tỷ ấy, tin tưởng tỷ ấy, bây giờ tỷ ấy đã ra đi lâu như thế rồi mới nói ra những lời này, thực chỉ khiến người ta thêm buồn và cảm nhận được sâu sắc sự bạc bẽo của y.

Tôi vội vàng bước tới khuyên nhủ: “Điều tại thần thiếp không tốt, tự nhiên lại khiến Hoàng thượng buồn. Khi ra đi, tỷ tỷ đã từng hết sức vắn vương Hoàng thượng, nếu biết Hoàng thượng vì mình mà thương tâm thế này, tỷ ấy ở dưới suối vàng ắt chẳng được yên tâm.” Tôi suy nghĩ một chút rồi nói tiếp: “Kỳ thực Hoàng thượng không cần phải buồn đâu, ngày đó tỷ tỷ từng đích thân dạy cho đầu bếp trong cung cách làm loại bánh này, bây giờ tỷ tỷ tuy không còn nữa nhưng thần thiếp đã gọi người đầu bếp đó tới Nhu Nghi điện hầu hạ, hôm nào Hoàng thượng muốn ăn thì hãy tới ăn một phen thật thoải mái, cứ coi như là tỏ chút lòng hoài niệm với tỷ tỷ là được rồi.”

Huyền Lăng gật đầu, nói: “Hoàn Hoàn, vẫn là nàng hiểu lòng người khác nhất, Đức phi có người tỷ muội như nàng cũng có thể yên lòng nhắm mắt được rồi.”

Tôi cười, nói: “Kỳ thực hôm nay mang đồ điểm tâm tới đây, trong lòng thần thiếp còn có một phen tâm tư khác.”

Huyền Lăng không kìm được lộ vẻ tò mò. “Tâm tư của nàng lúc nào cũng đặc biệt, trầm chẳng thể đoán nổi. Nàng hãy nói ra trầm nghe xem.”

Tôi mím môi, nói: “Lá sen là cha, hoa sen là mẹ, ngó sen là con cái, hôm nay thần thiếp dâng hai món điểm tâm này lên là hy vọng Hoàng thượng, các vị tỷ muội trong cung và các Hoàng tử, Công chúa sẽ mãi mãi bình an vui vẻ, chung ý chung lòng.”

Huyền Lăng bật cười, ôm tôi vào lòng. “Hoàn Hoàn, chỉ vì những lời này của nàng, trầm cũng phải cảm ơn nàng một phen mới được.”

Tôi cất tiếng nỉ non: “Thần thiếp không cần Hoàng thượng cảm ơn, chỉ mong Hoàng thượng có thể mãi mãi đối xử với thần thiếp như bây giờ, vậy có được chăng?”

Y cất tiếng cười vang sáng khoái. “Được, trầm đáp ứng với nàng, trầm cùng Hoàn Hoàn và Dư Hàm, Lung Nguyệt, Linh Tê của chúng ta sẽ mãi mãi bình an, vui vẻ, chung ý chung lòng.”

Tôi tựa người trong lòng Huyền Lăng, dõi mắt nhìn ra phía ngoài cửa sổ, chỉ thấy trên mấy gốc chuối biếc xanh thỉnh thoảng lại có một con chim nhỏ nghỉ chân đậu lại cất tiếng hót vui tươi, sau đó thì bay lên cao vút, chao liệng giữa những đám mây trắng muốt như bông, nhìn vô cùng thích mắt.

Từ ngoài điện chợt có hai tiếng gõ cửa khe khẽ, bầu không khí tĩnh lặng tức thì bị phá tan.

Huyền Lăng uể oải cất tiếng hỏi: “Ai ở ngoài đó thế?”

Giọng nói của Lý Trường kính cẩn vang lên: “Bẩm Hoàng thượng, phủ Nội vụ đã chọn được mấy chữ tốt lành đưa tới để Hoàng thượng lựa chọn rồi ban cho An Chiếu viện.”

Tôi mỉm cười đẩy khẽ Huyền Lăng. “Đây là việc mừng của An muội muội đấy, Hoàng thượng mau kêu y vào đây đi.”

Tới lúc này, Lý Trường mới dám đi vào. Huyền Lăng vui vẻ nói: “Để trầm xem phủ Nội vụ đã chọn được những chữ hay ho gì nào.”

Tôi đứng bên cạnh Huyền Lăng đưa mắt nhìn đi, thấy tất cả chỉ có ba chữ được viết bằng mực vàng trên ba tờ giấy màu đỏ sậm, lần lượt là “Túc”, “Lệ”, “Văn”.

Tôi mỉm cười cất giọng ôn tồn: “Cả ba chữ đều không tệ chút nào. Như chữ túc này, đức hạnh vẹn toàn ấy là túc; khôn ngoan quyết đoán ấy là túc; uy đức kiêm đủ ấy là túc; đoan chính nghiêm nghị ấy là túc; giữ được phụ đạo ấy là túc; mặt thành tâm kính ấy là túc; biết trên biết dưới ấy là túc. Tất cả các ý nghĩa đều rất hay.”

Huyền Lăng nói: “Giữ được phụ đạo, mặt thành tâm kính, quả là rất hợp với Dung Nhi. Có điều chữ này không khỏi có phần hơi cứng rắn, không hợp lắm với tính tình yếu đuối của Dung Nhi.” Y lại nhìn qua chữ văn, nở nụ cười tươi, nói: “Dung Nhi vốn tính trầm mà lại khiêm tốn, nhún nhường, thực là một người lễ nghĩa, chữ này có vẻ rất hợp đấy.”

Người lễ nghĩa? Tôi vừa tức giận vừa tức cười, chợt để ý thấy một tia thần sắc ám muội trên mặt Huyền Lăng khi nói ra câu này, đột nhiên nhớ tới một việc, suýt thì cười lạnh thành tiếng, nhưng vì đang ở trước mặt Huyền Lăng nên rốt cuộc đành nín nhịn. Có điều tôi cũng hiểu được An Lăng Dung là loại người như thế nào trong lòng Huyền Lăng, nhủ thầm mình sau này phải cẩn thận tính toán mới được.

“Hoàng thượng nói rất phải.” Tôi chậm rãi nói: “Chữ văn này vừa mang ý nho nhã, lễ độ lại vừa mang ý diễm đạm, nhún nhường, quả là rất hợp với An muội muội. Có điều khi nghe nhắc tới chữ văn, người ta thường sẽ lập tức hình dung đến một người đầy bụng thi thư, học thức uyên bác, An muội muội tính tình đúng là diễm đạm nhưng nói về thi thư hay học thức thì hãy còn hơi kém, nếu dùng chữ này chỉ e muội ấy sẽ cả nghĩ.”

Huyền Lăng cười, nói: “Vậy thì chỉ còn lại chữ lệ thôi.” Nói rồi liền sai Lý Trường mang bút đỏ tới chuẩn bị khoanh vòng tròn lựa chọn.

Tôi mỉm cười, nói: “Chữ lệ ấy vừa mang nghĩa là dung nhan xinh đẹp lại vừa có ý thành cặp thành đôi, ngoài ra còn chỉ phu thê nghĩa nặng tình sâu nữa, quả nhiên là rất hay.” Dứt lời liền lên đưa mắt ngó nhìn thần sắc y.

Huyền Lăng nghe tôi nói xong thì lập tức tỏ ra do dự, sau khi suy nghĩ một chút liền rút cây bút lông sói xuống bàn.

Tôi hỏi: “Hoàng thượng sao thế? Chữ lệ này không phải là rất hay sao?”

Huyền Lăng khẽ cất tiếng lầm bầm: “Phu thê nghĩa nặng tình sâu? An Chiêu viện chỉ là thiếp thôi, đâu thể có cái gọi là phu thê nghĩa nặng tình sâu với trẫm được, đúng là nực cười.” Sau đó lại quay qua nói với tôi: “Nếu chọn chữ này làm phong hiệu, chỉ sợ truyền ra ngoài rồi văn võ bá quan sẽ chỉ trích trẫm quá sung hạnh thiếp thất.” Y suy nghĩ một chút rồi nói với Lý Trường: “Đi nói với phủ Nội vụ là mấy chữ này đều không ổn, hãy chọn lại rồi đưa tới đây.”

Tôi mỉm cười, nói: “Kỳ thực đâu cần phủ Nội vụ phải bận rộn thêm nữa, An muội muội xưa nay vẫn luôn rất được lòng Hoàng thượng, Hoàng thượng đích thân chọn một chữ làm phong hiệu uội ấy là được rồi mà.”

Huyền Lăng tiện tay cầm bát canh lá sen lên uống một ngụm, nói: “Trong thời gian ngắn thế này trẫm thực khó mà nghĩ ra được chữ nào hay. Hoàn Hoàn, năng với Dung Nhi quen nhau đã lâu, chỉ bằng hãy nghĩ thay trẫm đi.”

Tôi đưa tay lên chống cằm. “Chuyện như thế này thần thiếp đâu dám làm chủ. Hoàng thượng vẫn nên tự mình quyết định thì hơn.”

Y vuốt nhẹ bờ má tôi một cái, cười nói: “Trẫm đã trao cho nàng đại quyền hiệp trợ quản lý lục cung, việc này có gì đâu mà không được. Hơn nữa lúc trước nàng cũng từng chọn cho Trình Quý tần một phong hiệu rất hay mà.” Nói rồi liền đưa bút cho tôi. “Nàng cứ thử viết một chữ ra đi, nếu thật sự không ổn thì trẫm sửa giúp nàng là được.” Tôi suy nghĩ một chút rồi viết ra một chữ “Ly[21]” rất lớn, sau đó ngoảnh đầu qua mỉm cười, hỏi y: “Hoàng thượng thấy sao?”

[21] Ly ở đây là con chim hoàng oanh, còn được gọi là vàng anh - ND.

Y hơi cau mày, khẽ lầm bầm: “Ly?”

Tôi khẽ gật đầu, dải tua trên chiếc bộ dao hình phượng hoàng đang đưa nhẹ va vào bên tai mang tới cảm giác mát rượi như cơn mưa phùn tháng Tư. Tôi dịu giọng nói: “Giỏi hát giỏi múa, tính tình lại hiền hòa như chim hoàng oanh, đó chính là những ưu điểm lớn nhất của An muội muội. Mà ngoài ra chim hoàng oanh còn là loài chim rất mực chung tình, chẳng khác An muội muội chút nào, do đó thần thiếp thấy chữ ly này là hợp với An muội muội nhất.”

Lý Trường đứng kế bên tiện miệng nói: “Nô tài nghe nói chim hoàng oanh một thai thường có bốn trứng, mà An Chiêu viện thì đang có thai, đặt phong hiệu như vậy vừa hay ứng với điềm nhiều con nhiều phúc.”

Tôi cười tươi, nói: “Xuân về cảnh đẹp, oanh hót véo von, thực là vừa hợp mùa vừa hợp cảnh, cứ như thần thiếp thấy khó mà tìm được chữ nào thích hợp với An muội muội hơn nữa rồi.”

Huyền Lăng dẫn hân đôi mày, tôi biết là y đã bị đánh động, quả nhiên y lập tức cười, nói: “Nghĩ kĩ lại thì quả đúng là rất hợp.” Dứt lời liền lệnh cho Lý Trường: “Đi truyền chỉ đi, sau đó hãy qua chỗ Hoàng hậu kêu nàng ta chọn ngày lành tháng tốt luôn nữa.”

Lý Trường hồi bẩm: “Hoàng hậu nương nương lại đang tái phát bệnh đau đầu, chỉ e khó mà rời khỏi giường được.”

Tôi suy nghĩ một chút rồi nói: “Chi bằng Hoàng thượng cứ ban danh phận cho An muội muội trước, còn về điển lễ sắc phong gì đó thì đợi Hoàng hậu khỏe lại rồi hãy tính tới việc cử hành cũng không muộn.” Tôi làm bộ vô tình nói: “Có điều mấy tên nô tài ở phủ Nội vụ thật chẳng ra sao, chỉ có mỗi việc soạn phong hiệu thôi mà cũng không làm cho ra hồn, cuối cùng còn phải phiền đến Hoàng thượng.”

Huyền Lăng lộ vẻ trầm ngâm, đôi hàng lông mày hơi cau lại.

Tôi chậm rãi cất tiếng: “Tứ lang rất thích chữ ly mà Hoàn Hoàn vừa nói tới đúng không?” Tôi cố kìm nén nỗi căm hận trong lòng, biến nó thành nụ cười mỉm bên khóe miệng. “Đại Chu chúng ta không có quá nhiều sự kiêng kỵ về tên của quân vương, chẳng hạn bối phận của Hoàng thượng theo hàng chữ Huyền, tên thì chỉ sửa từ ba chấm thủy thành hai chấm thủy như bây giờ, còn các vị vương gia khác thì không sửa đổi gì cả, như thế vừa tỏ được sự thân mật giữa huynh đệ lại không làm mất cái tôn ti trên dưới.”

Huyền Lăng khẽ mỉm cười, thế nhưng trong mắt lại lộ rõ vẻ nghi hoặc. Tôi cúi đầu, thoáng ửng hồng hai má. “Tứ lang xin chớ trách Hoàn Hoàn nhỏ mọn.”

Y cất giọng rất mực dịu dàng: “Sao vậy?”

Tôi ngoảnh mặt qua một bên để lộ thần thái thương cảm, cất tiếng thở dài: “Hoàng thượng đối xử với Ly Phi rất tốt, trong lòng Hoàn Hoàn cũng thấy vui thay uội ấy. Nói một câu thực lòng, bấy lâu nay Hoàn Hoàn vẫn luôn cảm thấy tứ lang và Ly Phi muội muội thực là một đôi do ông trời sắp đặt, bằng không tại sao Ly Phi đã bầu bạn bên tứ lang mười mấy năm trời mà hai bên chưa từng phát sinh chút mâu thuẫn nào? Hơn nữa trong tên của tứ lang có một chữ Lăng<sup>[22]</sup>, trong tên của Ly Phi muội muội cũng có một chữ Lăng<sup>2</sup>, tuy rằng cùng âm không cùng nghĩa nhưng cũng cho thấy rõ là tứ lang và Ly Phi muội muội rất có duyên với nhau, còn Hoàn Hoàn rốt cuộc chỉ là người ngoài thôi.” Tôi gượng cười buồn bã. “Có lẽ hai tiếng tứ lang kia vốn nên dành cho Ly Phi chứ chẳng phải là thần thiếp.”

[22] Là chữ: . 2. Là chữ: .

Y đứng dậy nắm lấy bàn tay lạnh ngắt của tôi, dịu dàng nhìn tôi chăm chú. “Nàng thật sự để tâm tới điều này ư?”

Tôi ngược mắt lên thần nhiên nhìn lại y, lộ rõ vẻ u buồn. “Có lẽ Hoàn Hoàn không nên để tâm tới điều này, nhưng nếu không bởi tứ lang thật lòng đối tốt với Hoàn Hoàn nhiều năm, cho dù chỉ vì cố kỵ thân phận, Hoàn Hoàn cũng ắt chẳng chịu nói mấy lời vừa rồi ra ngoài miệng.” Tôi hơi cúi đầu, chậm rãi quỳ xuống hành lễ. “Xin Hoàng thượng khoan thứ cho thần thiếp tội đồ kị.”

Y đưa tay ôm chặt tôi vào lòng. “Trẫm với nàng bề ngoài là quân thần, còn những lúc riêng tư thì chẳng khác gì phu thê, người khác đâu thể so sánh với nàng được.” Rồi y ghé đến bên tai tôi, khẽ cất tiếng rủ rỉ: “Tuy trẫm không đặt nặng những việc này nhưng nói gì thì nói tị hủ cũng là điều nên làm, huống chi trẫm đâu nỡ lòng nào để Hoàn Hoàn của trẫm phải buồn chứ.”

Y gọi Lý Trường lại: “Đi truyền chỉ ra khắp lục cung, trẫm ban cho An Chiêu viện tên mới là Ly Dung, sắc phong nàng ta làm Ly Phi chính nhị phẩm, nói với nàng ta hôm nay không cần phải tới tạ ơn nữa.”

Tôi tựa người vào lòng Huyền Lăng, hơi nhếch khóe môi nở một nụ cười trong tĩnh lặng

## 20. Q.7 - Chương 20: Lục Cung Giai Lệ Bềnh Nhan Sắc

Thế rồi tôi ngồi xuống cùng Huyền Lăng xem sách, xem được một lúc thì không kìm được đưa mắt nhìn những gốc chuối bên ngoài cửa sổ mà ngẩn ngơ.

Huyền Lăng thấy tôi suốt một hồi lâu chẳng nói năng gì, bèn khẽ hỏi: “Đang nghĩ gì mà ngẩn ngơ thế?”

Tôi thoáng sững người một chút rồi mới tỉnh táo trở lại, trên mặt lộ ra mấy nét thê lương, chậm rãi nói: “Hôm nay là ngày vui của An muội muội, thần thiếp bỗng nhớ lại mới hồi nào mình với Ly Phi và Đức phi tỷ tỷ còn cùng nhau vào cung, thân nhau chẳng khác gì tỷ muội. Tiếc là bây giờ Đức phi tỷ tỷ đã qua đời, dù có muốn ôn lại tình cảm tỷ muội một chút cũng chẳng còn cơ hội nữa.” Nói tới đây, tôi thương tâm khôn xiết, nước mắt không kìm được lăn tăn tuôn rơi.

Huyền Lăng cũng có chút không đành lòng, cất giọng thổn thức: “Khi Đức phi còn tại thế, trẫm đã không đối xử tốt với nàng ấy, bây giờ nghĩ lại trong lòng thực có chút bất an.”

Tôi khẽ kéo tay áo y, rơm rớm nước mắt, nói: “Thần thiếp nay đã được đứng vào hàng tứ phi, An muội muội thì cũng được phong làm Ly Phi rồi.” Tôi chậm rãi quỳ xuống. “Tỷ tỷ tuy được truy phong làm Đức phi nhưng tên thụy hấy còn chưa có, xin Hoàng thượng hãy rủ lòng thương mà ban thêm cho tỷ ấy một ân điển nữa đi. Còn cả Thuần muội muội đã qua đời từ sớm nữa, khi ra đi muội ấy còn ít tuổi biết chừng nào.”

Huyền Lăng xoa vai tôi an ủi: “Người chết thì đã chết rồi, người sống chẳng thể làm gì hơn cho bọn họ được, mọi việc cứ theo ý nàng để tỏ lòng tưởng nhớ đi. Hoàng hậu hiện đang ốm, chuyện này nàng làm chủ là được rồi.”

“Dạ!” Tới lúc này tôi mới đổi khóc làm cười, nói tiếp: “Dù gì cũng đã nói ra rồi, thần thiếp đánh bạo xin Hoàng thượng ban ột ân điển nữa. Cẩn Phi vốn sợ tội tự sát, theo lệ thì không thể truy phong, có điều Hoàng trưởng tử cũng đã lớn rồi, cần chú ý tới thể diện của y một chút, hoặc không thì ít nhất cũng là thể diện của Hoàng hậu, bởi dù gì Hoàng trưởng tử cũng là do Hoàng hậu nuôi nấng trưởng thành.” Tôi làm ra vẻ thổn thức. “Mẹ ruột mà không được truy phong, chắc Hoàng trưởng tử sẽ thương tâm lắm.”

Huyền Lăng chấp tay đứng đó, trầm ngâm suốt một hồi lâu rồi mới nói: “Thang thị tuy có tội lớn nhưng niệm tình nàng ta sinh được Hoàng trưởng tử, trước đây hầu hạ trẫm cũng hết lòng, vậy hãy phá lệ mà truy phong là được rồi.” Hơi dừng một chút, y lại nói tiếp: “Đã truy phong thì hãy truy phong một thể cho các phi tần đã qua đời đi, có điều riêng Hiền phi và Đức phi thuở trước thì quyết không thể truy phong được.”

Tôi thầm run sợ nhưng cũng hiểu rõ nguồn cơn, vội vàng nói: “Dạ.”

Huyền Lăng kéo tôi đứng dậy, vòng tay ôm lấy bờ eo tôi, nói: “Trẫm trao cho nàng đại quyền hiệp trợ quản lý lục cung, xem ra bây giờ nàng cũng vất vả hơn không ít rồi.”

Tôi cúi đầu cười mỉm. “Có thể giúp đỡ Hoàng thượng, thần thiếp dù vất vả đến mấy cũng vui lòng.” Sau đó lại lộ vẻ trầm ngâm. “Có câu này thần thiếp không biết có nên nói hay không.”

“Nàng nói đi.”

Tôi suy nghĩ một chút rồi nói: “Vừa rồi Hoàng thượng nói tới việc truy phong với thần thiếp, thần thiếp bỗng nhớ đến một câu nói của Hoàng hậu trên Chiêu Dương điện hôm nay.”

“Ồ?”

“Hoàng hậu nương nương nói ‘các ngôi vị trong lục cung hãy còn trống rất nhiều’. Thần thiếp ngẫm lại thấy cũng đúng, tứ phi thì chỉ có mình thần thiếp, trong khi đó trong cung chẳng thiếu những người vào cung sớm hơn, đức hạnh vẹn toàn hơn thần thiếp muôn phần, do đó thần thiếp thân ở ngôi cao thực sự hết sức bất an. Đoan Phi tỷ tỷ vào cung sớm nhất nhưng lại vì thân thể không khỏe mà mãi chẳng được tấn phong, có lúc triều bái còn phải đứng sau thần thiếp, mỗi lần như thế thần thiếp đều cảm thấy hổ thẹn vô cùng.”

Huyền Lăng nói: “Tính ra thì trong cung đã lâu lắm không có lần đại phong nào rồi, Hoàng hậu mà không nhắc đến thì đúng là trăm cũng quên mất.”

Tôi chậm rãi nói: “Thần thiếp cũng nghĩ như vậy. Người đã qua đời có thể tạm gác qua một bên, nhưng các tỷ muội ngày đêm kề cận thì nên được tấn phong mới phải. Hậu cung an định cũng giúp ích rất nhiều cho việc ở tiền triều.”

Huyền Lăng nói: “Làm vậy tốt thì có tốt nhưng muốn đại phong dù sao cũng cần có lý do mới được. Chẳng lẽ lại lấy cớ là Dung Nhi vừa được phong làm Ly Phi để tấn phong cho toàn thể hậu cung? Như thế thì chẳng ra sao cả.”

Tôi mỉm cười, nói: “Hoàng thượng đúng là mau quên quá. Trong dịp trăm ngày của Dư Bái, Dư Hàm và Linh Tê, Hoàng thượng đã từng đại xá thiên hạ, lại ban thưởng bổng lộc cho văn võ bá quan, chỉ riêng hậu cung là chẳng được gia phong gì cả. Hoàng thượng, người làm như thế rõ ràng là nhất bên trọng, nhất bên khinh đấy.”

Huyền Lăng khẽ gật đầu. “Không ngờ nàng vẫn còn nhớ kĩ đến vậy, đó dù sao cũng là việc từ hơn một năm trước rồi mà.”

“Không phải thần thiếp cố tình ghi nhớ việc này đâu, nhưng thần thiếp trộm nghĩ hậu cung là nơi để Hoàng thượng nghỉ ngơi thư giãn, nếu các tỷ muội chung sống vui vẻ bên nhau thì Hoàng thượng cũng có thể yên tâm.” Tôi thu nụ cười bên khóe miệng lại, trịnh trọng nói. “Thần thiếp chỉ cầu xin Hoàng thượng một việc này thôi, bất kể tấn phong cho các vị tỷ muội thế nào thì cũng phải để Đoan Phi tỷ tỷ được ngồi vào ngôi cao nhất, bằng không thì thần thiếp thực khó mà yên lòng được.”

Huyền Lăng nói: “Đoan Phi vào cung lâu nhất, phong làm quý phi cũng rất xứng đáng. Có điều nói thực lòng, trăm vẫn muốn dành vị trí đó cho nàng.”

Tôi dịu dàng nói: “Được hoàng thượng xem trọng như vậy thần thiếp đã cảm kích lắm rồi, thực không muốn tính toán gì về vấn đề này cả.”

Huyền Lăng có chút cảm khái, đưa tay khẽ vuốt ve bờ má tôi. “Được rồi, vậy trăm sẽ hạ chỉ sắc phong Đoan Phi làm Đoan Quý phi đứng đầu trong tứ phi.” Y suy nghĩ một chút rồi nói tiếp: “Trước đây trăm từng khiến Kính Phi phải chịu ầm ức rất nhiều, mà nàng ta tính tình lại hiền hòa, vậy hãy phong làm đức phi đi.”

Tôi chậm rãi quỳ xuống. “Thần thiếp xin thay mấy vị tỷ tỷ cảm tạ Hoàng thượng, song chẳng hay Hoàng thượng có còn nhớ việc trên áo của Mẫn Phi có thêu hình thần điêu Phát Minh rất giống với phượng hoàng không? Phát Minh là thần điêu của phượng Đông vốn ứng với ngôi quý phi, nếu bây giờ Đoan Phi tỷ tỷ được phong làm quý phi, không biết liệu Mẫn Phi có khó chịu không đây?”

Huyền Lăng hơi cau mày thoáng lộ vẻ không vui. “Nàng ta còn trẻ, thời gian hãy còn dài.”

Tôi thầm yên tâm hơn một chút, chậm rãi nói: “Lữ Chiêu dung là mẹ ruột của Thục Hòa Công chúa, trưởng nữ của Hoàng thượng, Từ Thục dung thì sinh được nhị diện hạ, hai vị này tất nhiên hơn hẳn người thường, thần thiếp nghĩ có thể phong làm phi được.”

Huyền Lăng dịu dàng đỡ tôi đứng dậy. “Nàng nói vậy cũng không sai, có điều như vậy thì tam phi sẽ có bốn người là Hân Phi, Thục phi, Ly Phi và Mẫn Phi rồi.” Y cười gượng, nói tiếp: “Mẫn Phi tuổi còn trẻ lại hay hờn giận, trước giờ vốn không ưa Dung Nhi, hôm nay đã nổi nóng một phen không nhỏ rồi, nếu sau này lại ngang vai với Dung Nhi nữa thì thực không biết sẽ có bao nhiêu rắc rối xảy ra.”

Tôi bật cười, nói: “Uẩn Dung dù sao cũng hãy còn trẻ tuổi, bồng bột, chỉ cần không làm gì quá đáng là được rồi.”

“Uẩn Dung dù sao cũng là biểu muội của trăm, không thể bạc đãi được, hãy phong nàng ta làm phu nhân tông nhất phẩm đi, lại ban thêm một chữ “Trang” nữa để nàng ta nhớ rằng mình là một phi tần, sau này có làm gì cũng phải trang trọng.” Huyền Lăng trầm ngâm một chút rồi nói tiếp: “Có điều sau này nên để Hân Phi hay Trinh Phi làm người đứng đầu tam phi đây? Chuyện này cần phải nghĩ kĩ mới được.”

Tôi mỉm cười, nói: “Hân Phi và Trinh Phi đều đã sinh nở, Hân Phi vào cung hầu hạ Hoàng thượng sớm hơn, Trinh Phi thì một lòng trung thành, lại sinh được Hoàng tử, quả thực khó mà phân định rõ là ai hơn ai kém.”

Huyền Lăng trầm ngâm nói: “Trinh Phi dù sao cũng vào cung muộn hơn, cứ để Hân Phi làm người đứng đầu tam phi là được rồi. Ngoài ra bốn vị Quý nhân Phúc, Kỳ, Tường, Thụy ngày trước nay chỉ còn một mình Phúc Tần, nàng ta là người đôn hậu, thành thực nhất, hãy ban cho ngôi quý tần đi, như thế vừa có thể an ủi nàng ta lại vừa có thể khiến người khác biết rằng trẫm rất xem trọng những người an phận thủ thường.”

Tôi nở nụ cười tươi. “Rốt cuộc vẫn là Hoàng thượng suy nghĩ chu toàn, thần thiếp thì không nghĩ được nhiều đến thế.”

Huyền Lăng đưa tay nâng cằm tôi lên, khẽ cười, nói: “Đâu phải nàng suy nghĩ không chu toàn, chẳng qua là cố tình chờ trẫm nói những lời này ra đó thôi. Nàng suy nghĩ thêm một chút nữa đi, còn người nào cần tấn phong thì hãy liệt thành danh sách đưa trẫm xem thử, sau đó mọi việc cứ giao cho bộ Lễ là được rồi.” Tôi lại thay Hân Phi cảm tạ thêm lần nữa, Huyền Lăng cười tủm tỉm, hỏi tôi: “Nàng đã xin thay người khác nhiều như thế rồi, lại còn tạ ơn thay người khác nữa, tại sao không xin ân điển gì cho mình vậy?”

Tôi tựa vào lòng y, cười nói: “Thần thiếp được Hoàng thượng sủng ái đã là ân điển lớn nhất rồi, đâu còn mong cầu điều gì khác nữa.”

Y vòng tay qua ôm chặt lấy tôi, trên chiếc áo lụa mềm mại vẫn còn lưu lại mùi mực thơm thoang thoảng, bụi trúc phía sau điện bị gió thổi xào xạc đung đưa, lại càng làm bầu không khí buổi chiều thêm phần yên bình, tĩnh lặng, khiến người ta chỉ muốn chìm vào giấc ngủ.

Đêm ấy tôi ngủ rất ngon, sáng sớm hôm sau tỉnh giấc liền cảm thấy tinh thần hết sức sảng khoái, sau khi chải chuốt, trang điểm một phen liền cho gọi người của phủ Nội vụ và bộ Lễ đến để cùng an bài sắp xếp cho buổi đại lễ sắp tới.

Bận rộn mãi tới hoàng hôn, mọi việc coi như mới đầu ra đẩy được khoảng ba phần, tôi mệt đến nỗi toàn thân mỏi nhừ, khẽ nói với Cận Tịch: “Ngày mai hãy mời Đoan Phi và Kính Phi tới đây, bản cung muốn cùng bọn họ bàn bạc xem danh sách các phi tần được tấn phong lần này có vấn đề gì không ổn hay không.” Cận Tịch lúc này đang ôm một bó hoa mộc cần vừa hái trong lòng, màu sắc đỏ trắng hồng đủ cả nhìn vô cùng thích mắt. Nàng ta cắm bó hoa vào trong một chiếc bình lớn đặt cạnh cửa sổ, sau đó mới cười tươi, nói: “Tin tức Hoàng thượng chuẩn bị đại phong cho lục cung đã truyền đi khắp rồi, Hoàng hậu chỉ nhắc tới Ly Phi mà thôi các phi tần trong cung đều được tấn phong, mọi người ắt đều cảm kích nường nường vô cùng.”

Tôi cười, nói: “Ta tất nhiên không thể để một mình nàng ta làm người tốt rồi, nàng ta muốn nâng đỡ An Lăng Dung...” Nói tới đây tôi không kìm được cười phì một tiếng. “Bây giờ đã là An Ly Dung rồi, ta tội gì không thuận nước dòng thuyền để mọi người đều được lợi chứ.” Tôi cầm lấy một chiếc kéo bạc, chậm rãi cắt tia bó hoa mộc cần, chẳng buồn ngẩng lên. “Bên Cảnh Xuân điện có tin tức gì không?”

Cận Tịch đáp: “Nghe nói An Chiêu viện được ban cho chữ “ly” đó thì không dám tức giận, cũng không dám kêu than, chỉ hỏi là chữ “lệ” mà phủ Nội vụ chọn rất hay, tại sao lại không dùng?”

Tôi vẫn chỉ cúi đầu chăm chú cắt tia những cành hoa. “Tại sao lại không dùng? Câu hỏi này mới nực cười làm sao, có lẽ phải đưa một vị tiên sinh đến dạy học cho cô ta mới được. Hỏi tại sao không dùng chữ “lệ” ư? Kêu Hoa Nghi tìm cách để lời này của cô ta truyền tới tai Hoàng hậu.”

Chỉ e Hoàng hậu mà nghe được câu này, bệnh đau đầu sẽ lại càng nghiêm trọng hơn.

Tôi hỏi: “Còn nghe ngóng được gì nữa không?”

“Không biết vì có gì mà mấy gã thái giám soạn phong hiệu cho Ly Phi ở phủ Nội vụ mắc tội, bị Lý Trường dẫn người đến phạt đòn một trận rất nặng, sau đó còn bị đẩy vào Bạo thất.” Nàng ta dè dặt cất tiếng. “Nghe nói đây là ý chỉ của Hoàng thượng.”

Tôi khẽ “ừm” một tiếng, nói: “Chắc là vì nôn nóng muốn bỏ đỡ vị Ly Phi nường nường kia nhưng lại không bỏ đỡ đúng chỗ đấy thôi.”

Cận Tịch hơi nhếch môi để lộ một nụ cười mỉm. “Trong mắt người ngoài chuyện hình như là thế này, đám thái giám của phủ Nội vụ nôn nóng muốn bỏ đỡ Ly Phi nhưng kết quả lại là bị Hoàng thượng phạt đòn.”

Tôi chọn lấy một bông mộc cần màu hồng đẹp nhất cài lên búi tóc cho Cận Tịch, hồ hững cất tiếng: “Chân tướng vốn dĩ không phải là như thế, chẳng qua là hai chuyện xảy ra đồng thời nên khiến người ta hiểu lầm thôi.”

Cận Tịch vô thức đưa tay lên sờ bông hoa trên búi tóc một chút, nói: “Đa tạ nương nương.”

“Bây giờ chắc không còn ai dám tùy tiện bỏ đỡ lấy lòng Ly Phi nữa rồi.” Tôi khẽ mỉm cười, cẩn thận cắt tỉa từng bông hoa, đến khi tất cả đã hợp ý mình rồi mới chậm rãi nói tiếp: “Cái gì bản cung thấy thích thì giữ lại, cái gì bản cung cho rằng thừa thãi thì cắt đi, kỳ thực hai việc cắt tỉa hoa và cai quản hậu cung căn bản chẳng có gì khác biệt, đạo lý này bản cung hiểu rõ, Hoàng hậu lại càng hiểu hơn.”

Cận Tịch cười, nói: “Những bông hoa này đều đã đẹp lắm rồi!”

Tôi chỉ mỉm cười không nói.

Hoa Nghi vén rèm đi vào bẩm báo: “Lữ Chiêu dung đang ở ngoài cầu kiến, nương nương có muốn gặp một chút không?”

Tôi cười, nói: “Nàng ta tới cũng nhanh thật đấy!” Dứt lời liền sai một tiểu cung nữ bưng chậu vàng và khăn bông đến để rửa tay, lại quay sang nói với Hoa Nghi: “Mời Lữ Chiêu dung vào đây đi.”

Lời vừa mới dứt thì Lữ Chiêu dung đã bước vào như một cơn gió, trên khuôn mặt ngọc đầy những nét cười phấn chấn. “An Ly Dung! An Ly Dung! Nương nương quả là mưu trí siêu quần, ta dù muốn không phục cũng không được!”

Tôi mỉm cười, mời nàng ta ngồi xuống, lệnh cho Hoa Nghi: “Đi mang mật ong và tổ yến mà Lữ Chiêu dung thích ăn nhất tới đây.”

Lữ Chiêu dung cất lời cảm tạ: “Nương nương thật khách sáo quá!”

Tôi cười, nói: “Vốn cũng đến giờ dùng điểm tâm rồi, Chiêu dung có việc mừng gì thì cứ từ từ nói.”

Lữ Chiêu dung cười đến híp cả mắt, vui vẻ nói: “Nương nương hẳn là đã biết rồi. Ly Phi? Không ngờ Hoàng thượng lại ban cho cô ta một phong hiệu như thế, thật khiến ta buồn cười đến chết mất.”

Tôi chậm rãi bóc một quả nho bỏ vào miệng, sau đó mới nói: “Chuyện này có gì đáng cười đâu. Ly Phi ấy mà, Hoàng thượng vốn đã thích giọng hát như tiếng chim oanh của cô ta, còn khen cô ta dịu dàng như hoàng oanh nữa.”

Nói xong những lời này tôi chỉ ngồi im lặng, Lữ Chiêu dung thì cười “hà hà”, nói: “Mặc kệ cô ta nói hay ho thế nào thì chữ ly cũng vẫn là chữ ly thôi. Tỷ muội chúng ta tuy đọc sách không nhiều nhưng ý nghĩa của từng con chữ thì vẫn hiểu được, Ly Phi, ngay đến tên cô ta cũng bị sửa thành An Ly Dung, như thế chẳng phải là một con chim hoàng oanh thì là gì? Hơn nữa cô ta đã vỡ giọng rồi, nói giọng của cô ta như chim oanh thực là cay nghiệt quá!” Nàng ta cười vang không ngớt, cuối cùng phải đưa khăn tay lên che miệng. “Đại Chu ta từ khi lập quốc tới giờ chưa từng có phi tần nào được ban cho phong hiệu như vậy, mới mẻ thì đúng là có mới mẻ nhưng thật khiến người ta phải cười đến đau cả bụng, hơn nữa đến tên cũng bị thay đổi thành ra như thế rồi thì chữ ly kia đâu còn tính là phong hiệu gì được nữa.” Tâm trạng nàng ta có vẻ rất tốt, cặp mắt lấp lánh sáng ngời, đôi bông tai vàng đính trên châu không ngớt đưa làm người ta như muốn hoa cả mắt.

Tôi khẽ mỉm cười, chậm rãi nhắm nháp cái vị vừa chua vừa ngọt của quả nho trong miệng, điềm đạm nói: “Tỷ tỷ nói đúng lắm!”

Lữ Chiêu dung cười khanh khách một hồi, sau đó mới tò mò hỏi: “Lần này Hoàng thượng phong cô ta làm Ly Phi, nương nương định tặng quà mừng gì vậy?”

Tôi đưa tay chỉ bức tranh “Quan Âm tống tử” trên bàn, ung dung cất tiếng: “Chỗ cô ta đâu có thiếu thứ gì, mà tiểu muội cũng chẳng có món đồ tốt nào cả, đành dùng tạm bức tranh này làm quà thôi.”

Lữ Chiêu dung nói: “Xét ra thì bây giờ cô ta đang được Hoàng thượng sủng ái, cũng không thể thất lễ quá được.” Sau đó liền gọi thị nữ hầu cận Thuyền Quyên lại, chỉ tay vào cây gậy như ý bạch ngọc mà thị đang bưng trên tay. “Ta thì vừa chọn được cái này.” Sau đó lại không kìm được mà cất tiếng cười vang. “Nương nương hãy nhìn kĩ xem, gậy như ý thì không có gì nhưng chiếc hộp đựng kia đã khiến ta phải tốn mất không ít tâm tư đấy.”

Tôi nhất thời tò mò, liền đón lấy chiếc hộp mà xem thật kĩ, không kìm được bật cười. “Tỷ tỷ thực là xấu xa quá.”

Thì ra bên trên chiếc hộp đựng gậy như ý đó của Lữ Chiêu dung có chạm trổ hình Tùng cầm song ly, tả cảnh hai con chim hoàng oanh chụm đầu giương cánh cùng đậu trên một gốc táo gai, mỗi đường nét đều cực kỳ tinh tế, lại có tới mười ba loại màu sắc đan xen nên bắt mắt vô cùng.

Lữ Chiêu dung cười đến gập cả người lại. “Phải là hộp thế này thì mới hợp với Ly Phi nương nương của chúng ta chứ. Nương nương nhìn hai con hoàng oanh kia xem, thật là sống động quá, ta đã phải dẫn theo cung nữ lục tìm trong nhà kho suốt một hồi lâu mới tìm ra đấy.”

Tôi che miệng cười, nói: “Trước đây muội từng nghe người ta kể câu chuyện mua tráp trả ngọc[23], bây giờ mới đoán được nguồn cơn thế nào, nhất định là cái tráp đó cũng đẹp như chiếc hộp này của tỷ nên người ta mới làm như thế.”

[23] Tương truyền có một người nước Sở sang nước Trịnh bán ngọc, nhưng người nước Trịnh chỉ mua cái tráp đựng ngọc và trả lại ngọc. Câu này vốn được dùng để chế giễu những người thiển cận, không biết nhìn xa trông rộng - ND.

Nàng ta lộ vẻ đắc chí nói: “Ly Phi nhìn thấy chiếc hộp này rồi nhất định sẽ quên mất là còn có cây gậy như ý ở bên trong ấy chứ.”

“Tỷ phải cẩn thận đừng để cô ta bị động thai đấy!”

“Nương nương yên tâm, cô ta sẽ không tức giận đâu, phong hiệu Ly Phi đó là do Hoàng thượng ban cho cô ta cơ mà, nếu cô ta giận há chẳng phải là giận Hoàng thượng sao? Cô ta không dám đâu.” Lữ Chiêu dung mỉm cười đầm ấm, mà bên trong vẻ đầm ấm ấy còn mang theo mấy tia khinh thường.

Tôi hơi nhếch khóe môi nói: “Nói vậy cũng phải, mà muội còn có một chuyện hay hơn muốn kể với tỷ đây, Hoàng thượng từng khen Ly Phi của chúng ta tính tình khiêm tốn, nhún nhường, thực là một người lễ nghĩa đấy!” Dứt lời liền không kìm được cất tiếng cười lạnh.

“Người lễ nghĩa? Cô ta mà cũng xứng ư? Tạm chưa nói tới hiện giờ, trong mấy năm mà nương nương ở ngoài cung, cô ta đã từng giở trò hãm hại bao nhiêu phi tần rồi chứ.” Lữ Chiêu dung hậm hực nói: “Chẳng trách nương nương lại tức giận, thì ra Hoàng thượng còn từng khen cô ta như thế.”

Lữ Chiêu dung đọc sách không nhiều, nhất thời còn chưa hiểu được thâm ý bên trong. Cận Tịch thì đã đưa tay áo lên che miệng, cố nhịn cười tới nổi mặt mũi đỏ bừng.

Lữ Chiêu dung lộ vẻ khó hiểu, tôi bật cười phì phui nói: “Cận Tịch ngươi vốn sành sỏi lỗi đời mà không ngờ cũng có lúc thiếu nghiêm túc như vậy, mau nói cho Chiêu dung biết nguồn cơn đi.”

Cận Tịch để ý thấy xung quanh không có ai mới cup mắt cười, nói: “Lời này vốn là do Hán Thành Đế nói ra để khen Triệu Phi Yến, câu gốc là “Triệu Tiệp dư vóc người đầy đặn, mềm tựa không xương, xử sự khiêm nhường, như gần như xa, thực là một người lễ nghĩa[24].”

[24] Câu “thực là một người lễ nghĩa” kỳ thực có ý khen Triệu Phi Yến giỏi ngón nghề giường chiếu, cho nên Huyền Lăng khi nói ra lời khen kia mới lộ vẻ ám muội - ND.

Lữ Chiêu dung tỉ mỉ nghe kĩ, sau đó liền lộ vẻ trầm ngâm. “Câu này nghe quen tai quá!” Dứt lời liền hơi ửng hồng hai má. “Có điều nghe có vẻ như chẳng phải lời gì hay ho cả.”

Tôi ghé đến sát bên tai nàng ta nói giọng rất khẽ: “Trước đây trong cung của tỷ tỷ từng có một cuốn Chiêu Dương thú sử cơ mà, chỉ cần nghĩ về chuyện ấy một chút là khắc biết thôi, sao tỷ tỷ lại quên được nhỉ?”

Lữ Chiêu dung giật nảy mình một cái, bất giác đỏ mặt tía tai, vội ngó khắp xung quanh một lượt, thấy không có ai rồi mới ngưng ngưng cười, nói: “Sao Thục phi nương nương lại nói tới chuyện này thế? Nhớ ngày trước khi vừa được Hoàng thượng sủng hạnh, bọn ta còn chưa hiểu gì hết, thế là mấy cung nữ già mới tìm sách này tới cho đọc. Về sau số lần Hoàng thượng ghé thăm cứ thưa dần, ta buồn chán quá mới lôi nó ra thỉnh thoảng đọc giải sầu một chút. Nhưng sau lần Hoàng hậu mượn việc giữa Thôi Thượng nghi và Lý công công để bày trò, ta không còn dám sơ suất, những thứ có vấn đề đều sai cung nữ hầu cận mang đi đốt sạch, trong cung của ta bây giờ đã hoàn toàn không còn loại sách đó nữa rồi.”

Tôi khẽ cười, nói: “Chuyện này thì có gì đâu, đọc sách sử có thể giúp con người ta hiểu rõ những việc được mất, chẳng qua là người dân cho nó là dân, người trí cho nó là trí mà thôi.”

Đang lúc trò chuyện thì Cận Tịch dẫn theo một tiểu cung nữ bưng canh tổ yến lên, lại tranh thủ lúc còn nóng mà đổ mật ong sền sệt vào. Tổ yến này vốn là huyết yến, màu sắc đỏ tươi, trong suốt không hề có chút tạp chất nào, lại được rót mật ong vàng óng lên trên nên trông lại càng bắt mắt, khiến người ta vừa nhìn đã muốn ăn rồi.

Lữ Chiêu dung cười tủm tỉm đón lấy. “Nương nương đúng là có phúc, huyết yến này hiếm có vô cùng, loại quan yến mà cung của ta thường dùng không thể so sánh được.”

Tôi cười, nói: “Chuyện này thì có gì đâu, bây giờ Thục Hòa Công chúa đang tuổi lớn, cần được ăn nhiều đồ ngon mới phải.” Sau đó bèn ngoảnh đầu qua dặn dò Cận Tịch: “Đi nói với phủ Nội vụ là sau này Linh Tê Công chúa ăn mặc thế nào thì Thục Hòa Công chúa ở cung của Chiêu dung cũng ăn mặc như vậy, đừng vì bản cung địa vị à thiên vị Linh Tê, Thục Hòa Công chúa mới là trưởng nữ tôn quý nhất của Hoàng thượng.” Tôi suy nghĩ một chút rồi nói thêm: “Huyết yến trong cung của chúng ta cũng sắp dùng hết rồi, mau đi kêu phủ Nội vụ đưa thêm tới, đừng quên bảo bọn họ mang qua cung của Chiêu dung luôn.”

Cận Tịch đáp “vâng” một tiếng rồi xoay người rời đi. Lữ Chiêu dung vội vàng đứng dậy, nói: “Vậy sao được chứ, Linh Tê Công chúa dù sao cũng là do nương nương sinh ra, thân phận tôn quý tột cùng.”

Tôi vội cười, nói: “Tỷ tỷ khách sáo quá rồi, tự nơi đây lòng muội vẫn luôn coi Thục Hòa, Ôn Nghi, Lung Nguyệt và Linh Tê như nhau, không phân biệt ai với ai, mà ngay đến Hòa Mục Công chúa của Mẫn Phi, muội cũng thương yêu vô cùng, chỉ là người ta thân phận cao sang nên muội không dám để lộ ra đấy thôi. Có điều bất kể thế nào thì cũng phải xét đến thứ tự trước sau, Thục Hòa Công chúa vốn là trưởng nữ nên tất nhiên tôn quý nhất, chỉ đáng hận cái đám nô tài của phủ Nội vụ mắt chó chẳng biết nhìn người nên mới khiến tỷ tỷ phải thương tâm, mà trong việc này muội cũng có lỗi vì đã không phát hiện ra sớm.”

Lữ Chiêu dung nói: “Nương nương nói gì vậy chứ, ta kỳ thực cũng luôn coi Lung Nguyệt và Linh Tê như con ruột của mình, chỉ hiếm vì nương nương thân phận tôn quý lại ngày ngày phải bận rộn các việc lớn nhỏ trong cung nên không dám thân cận, sợ lũ tiểu nhân kia lại nói là ta nịnh nọt, bỏ dỡ thì thực là không tốt cho danh dự của nương nương.”

Tôi hơi cau mày, khẽ cất tiếng thở dài. “Lời đồn bên ngoài vốn đã nhiều không đếm xuể, hy vọng Chiêu dung tỷ tỷ cứ đối xử với muội như trước đây là được. Trong mấy năm muội ở ngoài cung, Lung Nguyệt tuy được Kính Phi tỷ tỷ hết mực thương yêu nhưng cũng từng phải chịu không ít nỗi ám ức, Kính Phi tỷ tỷ chỉ có một mình chẳng thể nào lo hết được, nghe nói còn phải nhờ tới Chiêu dung tỷ tỷ không ít lần, bằng không thì Lung Nguyệt đã chẳng được như ngày hôm nay, thế mà tới bây giờ muội hãy còn chưa cảm ơn tỷ tỷ nữa.” Tôi nói những lời này với giọng rất chân thành, Lữ Chiêu dung vốn là người thẳng tính nên vô cùng cảm động.

Lữ Chiêu dung nói: “Mấy năm đó Lung Nguyệt Công chúa rất khổ, nương nương cũng rất khổ, may mà bây giờ đã tốt hơn rồi, nhưng nương nương phải bận rộn việc nọ việc kia chắc cũng chẳng dễ chịu gì.”

Tôi khẽ gật đầu. “Vẫn là tỷ tỷ hiểu lòng muội nhất. Chúng ta cùng là người làm mẹ, bao nhiêu tâm tư bỏ ra kỳ thực đều là vì con cái của mình. Trước đây tỷ tỷ chiếu cố Lung Nguyệt của muội như thế nào thì nay muội cũng xin đối xử với Thục Hòa của tỷ tỷ như thế, chỉ mong có thể báo đáp được tỷ tỷ phần nào.”

Lữ Chiêu dung bất giác lộ ra mấy tia thương cảm. “Hoàng thượng tuy ban cho cô ta một chữ ly nhưng nói gì thì nói cô ta cũng ở ngôi phi rồi, từ nay cao hơn ta một bậc, hoàn toàn có thể chèn ép ta. Ta bây giờ vốn đã hoa tàn ít bướm đầu còn sợ gì nữa, chỉ đáng thương cho Thục Hòa của ta thôi, tính ra năm nay nó

cũng mười lăm tuổi rồi, chỉ hai năm nữa là sẽ phải xuất giá, đến lúc đó lỡ như bị người mẹ chẳng ra gì ta đây làm liên lụy tới nỗi không tìm được một tấm chồng tốt thì ta thực có lỗi với nó quá.”

Tôi có lòng muốn an ủi nàng ta, liền cười tủm tỉm, đứng dậy kéo tay nàng ta, nói: “Muội vốn nên chúc mừng tỷ tỷ từ sớm mới phải, chỉ là vừa rồi tỷ tỷ vội vã chạy vào làm muội quên khuấy đi mất. Sáng nay Hoàng thượng đã dặn dò rồi, trong lần đại phong này sẽ tấn phong tỷ tỷ làm Hân Phi đứng đầu trong tam phi, tỷ tỷ có vui không?”

Lữ Chiêu dung mừng rỡ tột cùng, nhất thời có chút ngơ ngẩn, lẩm bẩm nói: “Việc đại phong cho toàn thể lục cung ta đúng là có nghe nói, nhưng hình như các ngôi vị còn chưa xác định cơ mà, lời nương nương nói đúng là sự thật ư?”

“Trước đây khi lập cửu tần đã để tỷ tỷ phải chịu ảm ức đứng sau An Chiêu viện rồi, mấy năm nay muội đều thấy vô cùng khó chịu. Hôm nay Hoàng thượng ban phong hiệu cho Ly Phi, muội nhân tiện nhắc thêm một câu rằng tỷ tỷ là mẹ ruột của Thục Hòa Công chúa, trưởng nữ của Hoàng thượng, thế là Hoàng thượng liền quyết định như vậy luôn.” Tôi mỉm cười nhìn nàng ta. “Ly Phi dù đắc sủng đến mấy thì cũng không thể chen ép người đứng đầu tam phi được, tỷ tỷ bây giờ có thể yên tâm rồi.”

Lữ Chiêu dung mừng đến phát khóc, gần như không thể tin nổi, nghẹn ngào nói: “Chịu đựng cuộc sống trong cung bao nhiêu năm như vậy, không ngờ ta cũng có ngày được phong phi thế này.” Rồi nàng ta nhìn tôi chăm chú. “Nương nương không bốn cột ta đẩy chứ?”

Tôi nói: “Lần này Hoàng thượng muốn đại phong cho toàn thể lục cung, chỉ mấy ngày nữa là sẽ có ý chỉ ban xuống thôi, hiện giờ người đang bảo muội soạn danh sách. Chúc mừng tỷ tỷ.”

Lữ Chiêu dung xúc động nói: “Nếu không nhờ nương nương chiếu cố, ta thực khó mà có được ngày hôm nay.”

Tôi vội đỡ nàng ta đứng dậy, cười, nói: “Đều là tỷ muội với nhau còn khách sáo như thế làm gì? Đáng chúc mừng nhất vẫn là Đoan Phi tỷ tỷ, chúng ta sắp phải sửa cách xưng hô gọi tỷ ấy là Đoan Quý phi rồi.”

Lữ Chiêu dung ngăn ra, ngay sau đó liền gật đầu lia lịa, nói: “Chính thế, chính thế, Đoan Phi tỷ tỷ là người vào cung sớm nhất, lại vất vả nhất nữa, phong làm quý phi cũng đúng thôi, mọi người chắc đều tâm phục khẩu phục.”

Đang lúc nói cười thì Cận Tịch đi vào bẩm báo: “Bẩm nương nương, Tiểu Dương của phủ Nội vụ vừa tới đây báo lại, huyết yển bây giờ chỉ đủ để Hoàng thượng dùng hằng ngày thôi, không còn dư ra chút nào cả.”

Tôi thấy giọng nàng ta nghe đầy vẻ khó chịu, bèn hỏi: “Mấy hôm trước còn nói là có mấy chục cân huyết yển được tiến cống cơ mà, ta với Thái hậu và Hoàng hậu đều chưa lấy bao nhiêu, sao mới thoáng đó mà đã hết sạch rồi?”

Cận Tịch buồn bực đáp: “Vốn dĩ thì vẫn còn, nhưng vừa rồi người của Thái hậu đã đến mang đi một ít, sau đó Hoàng hậu nương nương lại cho người tới nói là đã bẩm với Hoàng thượng rồi, bây giờ Ly Phi nương nương đang có thai, những thứ bổ dưỡng như huyết yển nên để cô ta ăn nhiều một chút, thế là dư ra bao nhiêu đều được đưa tới Cảnh Xuân điện hết thảy.”

Lữ Chiêu dung kinh ngạc bật thốt: “Huyết yển? Đó là thứ mà chỉ tứ phi chính nhất phẩm và đế hậu mới được dùng cơ mà, cô ta thậm chí còn chưa được cử hành lễ sắc phong nữa, sao bây giờ đã dùng đến rồi vậy? Mà đó là còn chưa sinh cơ đấy, đến khi sinh rồi chẳng biết sẽ được cưng chiều đến mức nào nữa đây.”

Tôi xua tay, nói: “Tỷ tỷ, cứ mặc kệ cô ta đi.” Suy nghĩ một chút, tôi nói thêm: “Chỉ là muội vốn muốn tổ chút lòng thành với Thục Hòa, không ngờ lại chẳng được nữa rồi.” Dứt lời liền không kìm được khẽ thở dài một tiếng.

Tiếng thở dài ấy của tôi khiến Lữ Chiêu dung cảm khái muôn vàn. Cận Tịch nói: “Vừa rồi tiểu thư và Chiêu dung nhắc tới Triệu Phi Yến, nô tỳ bỗng nhớ ra trong sách Hán thư có một câu nói rất hay.”

Tôi chỉnh lại cây thoa phượng cài trên búi tóc, buồn bã gật đầu. “Ta biết người muốn nói tới câu nào rồi, hẳn là “tỷ muội Triệu Phi Yến nổi lên từ nơi bần tiện, chẳng tuân theo lễ chế, mức độ còn vượt cả trước

kia”. Ban tiên sinh nói việc xưa, thế mà vẫn khiến những người đương thời như chúng ta phải lòng đầy thổn thức.”

Lữ Chiêu dung ngẩng đầu tỉ mỉ ngẫm nghĩ, sau đó liền cười gượng, nói: “Triệu Phi Yến sau khi đắc thế liền hoành hành trong hậu cung, tàn hại phi tần, thế mà Hán Thành Đế vẫn một mực sủng hạnh cô ta, thậm chí còn để mặc cốt nhục của mình bị giết mà chẳng thêm oán đến. Hoàng thượng tuy chưa đến nỗi hồ đồ như thế nhưng cô ta thì có khác nào Triệu Phi Yến đâu, sau này dù ta đứng đầu tam phi rồi chắc cũng vẫn phải nhường cô ta ba phần.”

Tôi cũng lộ rõ nét buồn bã. “Tiếc rằng huyết yến đã hết rồi, Cận Tịch, đi lấy một ít cao phục linh tới đây tặng cho Lữ Chiêu dung đi.”

Lữ Chiêu dung vẫn còn hậm hực không thôi. “Ta thực khó mà phục cô ta được, nương nương có cách nào hay không?”

Tôi chỉ lặng im cau mày buồn bã, Cận Tịch thì bước lên trước, nói: “Chiêu dung nương nương cũng biết rồi đấy, thứ nhất đây là chủ ý của Hoàng hậu, thứ hai là nương nương nhà nô tỳ còn bận việc đại phong cho lục cung không thể phân thân, hy vọng nương nương có thể biện bạch cho nương nương nhà nô tỳ mấy câu trước mặt các vị nương nương, tiểu chủ khác.”

Lữ Chiêu dung khẽ gật đầu, nói: “Điều này ta tất nhiên hiểu rõ.” Dứt lời liền không đợi Cận Tịch đi lấy cao phục linh, rảo bước ra ngoài rồi đi thẳng về hướng Yến Hy điện như một cơn gió.

Thấy nàng ta đã đi xa rồi tôi mới khẽ cười, nói: “Lữ Chiêu dung bây giờ chắc đã cảm hận Ly Phi lắm rồi, nếu Mẫn Phi mà biết việc này nữa chỉ e cũng sẽ nổi cơn lôi đình cho xem.”

Cận Tịch cất giọng trầm trầm: “Lữ Chiêu dung vốn là người tốt bụng và thẳng tính, không chịu được lời nói khích, nhưng chừng mực thì cũng còn nắm được, hẳn không đến nỗi gây ra chuyện gì. Nương nương bây giờ đang ở vị trí này có một số lời không tiện nói ra và cũng không thể nói ra, mượn cái miệng của nàng ta một chút cũng là việc không tệ chút nào.”

Tôi cầm chén trà lên khẽ nhấp một ngụm, chậm rãi nói: “Ta xin Hoàng thượng phong cho Đoan Phi làm quý phi cũng là vì duyên cớ này, thực hiếm có người nào tâm tư tinh tế mà ra tay lại được gọn ghẽ như nàng ta.” Lòng tôi thầm máy động, chợt nghĩ đến một việc. “Hoàng hậu chắc đã rất bất mãn với Ly Phi rồi, đúng là một việc đáng mừng.” Tôi tươi cười đi tới trước bàn trang điểm, mở hộp son phấn ra, nói tiếp: “Hoàng hậu ban cho Ly Phi nhiều huyết yến như thế, chẳng biết liệu cô ta có tiêu hóa hết được không đây?”

Cận Tịch hơi cup mắt xuống, khẽ hỏi: “Nương nương cũng cảm thấy Hoàng hậu không thật lòng thích Ly Phi ư?”

Tôi mở hộp son đỏ tươi như máu ra, chấm ngón tay vào đó rồi nhẹ nhàng thoa đều lên hai bờ má, lập tức mang tới hai mảng màu hồng phớt đẹp tựa ánh ráng chiều ở nơi chân trời, còn thoang thoảng hương thơm ngọt ngào, dịu nhẹ. Tôi cười, nói: “Cũng giống như người ta dùng son để trang điểm vậy, thoa vào má thì nên nhạt một chút, bôi lên môi thì mới cần đậm. Nếu Hoàng hậu thật lòng muốn ban thưởng cho Ly Phi thì không cần phô trương đến thế, mỗi ngày sai phủ Nội vụ mang qua cho cô ta một ít là được, chứ đưa hết cho cô ta một lượt thế này sẽ chỉ khiến lục cung dị nghị mà thôi.”

Cận Tịch cầm lấy chiếc lược cẩn thận chải đầu cho tôi, chậm rãi nói: “Đó mới là chỗ lợi hại của Hoàng hậu, thứ nhất có thể nhắc cô ta đừng thừa dịp mang thai đắc sủng mà quên gốc, thứ hai là khiến mỗi hiềm khích giữa Ly Phi và các phi tần khác nhiều thêm, trong tình hình như thế, Ly Phi nếu muốn bảo vệ bản thân và đứa bé trong bụng thì nhất định phải dựa dẫm vào Hoàng hậu. Có điều nói gì thì nói, quan hệ giữa bọn họ bây giờ xem ra chẳng còn tốt đẹp nữa rồi.”

Tôi chăm chú nhìn mình trong gương, khẽ nói với Cận Tịch: “Đi lấy danh sách các phi tần lại đây, ta phải nghĩ kĩ xem lần này nên tấn phong bọn họ như thế nào cho hợp lý.”

## 21. Q.7 - Chương 21: Ba Nghìn Yêu Quý Chắt Nêm Một Mình[25]

[25] Trích Trường hận ca, Bạch Cư Dị. Dịch thơ: Tản Đà. Nguyên văn Hán Việt: Tam thiên sủng ái tại

nhất thân - ND.

Mùa này đang là dịp hoa phượng hoàng trong Thượng Lâm uyển từng bùng khoe sắc. Buổi trưa hôm ấy, Kính Phi tới ngồi chơi ở Nhu Nghi điện của tôi, sau khi cùng tôi xem danh sách các phi tần sắp được tấn phong một lát liền ghé qua chái điện chơi đùa với mấy đứa nhỏ, nhất thời không kìm được nghĩ tới cái thai của An Ly Dung. Kính Phi cầm một miếng dưa mật lên ăn, chậm rãi hỏi: “Muội vẫn chưa đi thăm An thị lần nào đúng không?”

Tôi hồ hững đáp: “Gần đây muội không có thời gian rảnh, vả lại cũng chẳng muốn đi. Cô ta giờ đang có thai nên chắc mong manh, yếu đuối lắm, lỡ có bề gì thì ai mà gánh nổi trách nhiệm.”

Kính Phi tựa người vào thành lan can bên ngoài chái điện, nói: “Nếu đi có lẽ Thái hậu sẽ không vui, nhưng nếu không đi thì Hoàng thượng và Hoàng hậu sẽ không vừa lòng, huống chi muội còn là thực phi, bây giờ Hoàng hậu không quản việc gì hết, mọi trách nhiệm đều ở trên người muội cả, do đó vẫn nên đi thì hơn.”

Lúc này hoa sen đã rụng mất gần một nửa, cũng chẳng còn tươi đẹp nữa, trong hồ có nuôi những con cá chép hai màu đỏ trắng không ngừng ngụp lặn vui đùa giữa những chiếc lá sen xanh biếc rung rinh, nhìn vui mắt vô cùng. Tôi khẽ cười, nói: “Nếu chỉ có một mình thì muội chẳng dám đi đâu, hy vọng tỷ tỷ có thể đi cùng với muội.”

Kính Phi cười, bảo: “Nếu muội không muốn gánh mối hiềm nghi nào thì hãy đưa Vệ Lâm theo, như thế là thỏa đáng nhất.”

Tôi hơi trầm ngâm rồi nói: “Vây cũng tốt.”

Tôi với Kính Phi cùng ngồi kiệu tới Cảnh Xuân điện, lúc này mới là đầu chiều, các phi tần và cung nữ đa phần hãy còn đang chìm trong giấc ngủ, ngay đến lũ hạ cấp trắng bên đường cũng núp vào dưới gốc chuối mà ngủ gà ngủ gật.

Bầu trời hôm nay vạn dặm biếc xanh không một gợn mây, ánh dương phủ khắp Tử Áo Thành như ngưng tụ lại thành những sợi màu vàng kim óng ánh, hết sức chói chang. Bên ngoài Trường Dương cung của An Ly Dung vốn trồng nhiều dương liễu nhất, những nhánh liễu rủ hết như một bức rèm thiên nhiên mát mẻ khiến Trường Dương cung toát ra một vẻ thanh tịnh và hết sức yên bình.

Vừa bước qua nghi môn, tôi đã nghe thấy những tiếng nói cười vang lên không ngớt trong Cảnh Xuân điện, bèn chậm rãi đi vào, cất giọng hồ hững: “Xem ra bản cung đã tới muộn rồi, thật là náo nhiệt quá!” Mọi người nghe thấy giọng tôi thì lập tức im lặng. Tôi định thần nhìn kĩ thì thấy Mục Tần Ưng thị, Triệu Tiếp dư, Dư Dung Quý nhân và Chu Bội đều đang ở đây.

An Ly Dung thấy tôi tới thì làm bộ định đứng dậy, tôi liền ngăn nàng ta lại, nói: “Muội giờ đang có thai, còn để ý tới mấy thứ lễ nghi đó làm gì, nhớ phải chú ý nghỉ ngơi mới được.”

An Ly Dung tới lúc này mới rút rề nằm xuống, lại gọi Bảo Quyên tới dặn dò: “Đi mang chỗ trà Nga My Thúy mà bản cung cất kĩ lại đây, Thực phi tỷ tỷ chắc sẽ rất thích.”

Dư Dung Quý nhân đưa mắt liếc tôi một cái, rồi lại cười, nói với An Ly Dung: “Nương nương thật thiên vị quá, có trà ngon mà lại cất đi chờ Thực phi nương nương tới mới mang ra mời.”

An Ly Dung khẽ cười, nói: “Tỷ tỷ đối tốt với ta, ta vẫn luôn ghi nhớ, có gì tốt tất nhiên là phải để dành cho tỷ tỷ rồi. Hơn nữa tỷ tỷ thường ngày đã quen dùng những thứ tốt nhất, hôm nay tới chỗ ta, sao ta có thể đem loại trà bình thường ra mời được.”

An Ly Dung tựa người vào một chiếc gối mềm thêu hoa theo kiểu Tô Châu, mái tóc dài đen nhánh không búi lại mà buông xõa trên gối, vì đang nằm giường nên nàng ta chỉ mặc một chiếc áo mỏng màu trắng có thắt nơ như ý màu xanh lam, duy có chiếc áo yếm thêu hoa trước ngực là mang màu đỏ tươi đầy vẻ vui mừng, phấn chấn, đồng thời lại càng tôn lên làn da trắng ngần của nàng ta. Hai mắt nàng ta sáng lấp lánh như sao, bờ môi thì đỏ tươi nhưng thấp thoáng một chút màu tím, trước giường có hai tiểu cung nữ tay cầm quạt lụa nhẹ nhàng phe phẩy, cả hai đều không dám dùng sức mạnh quá vì sợ làm nàng ta cảm lạnh.

Tôi cười, nói: “Ta nhớ là lúc trước muội muội vẫn quen dùng một chiếc gối mềm thêu hoa bằng chỉ vàng cơ mà, sao hôm nay lại đổi sang chiếc này vậy?”

Kính Phi cười, nói: “Vây là nương nương không biết rồi, Ly Phi muội muội bây giờ đang có thai, mà chiếc gối kia lại thêu hoa bằng chỉ vàng nên khó tránh khỏi có chút thô ráp, Hoàng thượng vì muốn muội ấy ngủ ngon hơn nên đã đặc biệt sai người mang chiếc gối này tới đây.”

Chu Bội ngồi tựa người trên chiếc ghế gỗ sưa chạm trổ hình chim loan và hoa hồng, cười tủm tỉm, nói: “Tần thiếp bây giờ mới biết là chỉ vàng thô ráp đấy. Nhớ khi xưa tần thiếp vẫn luôn dùng một chiếc gối gấm Vân Nam thêu hình hoa mai, mãi mấy hôm trước mới được Hoàng thượng ban ột chiếc gối thêu hoa bằng chỉ vàng, lấy làm yêu thích rất mực. Xem ra tần thiếp đúng là hạng da thô thịt dày nên không xứng được dùng đồ tốt như Ly Phi.”

Sắc mặt mọi người tức thì đều không dễ coi chút nào. Mục Tần cười gượng, nói: “Bọn tần thiếp trước giờ chỉ được dùng loại gối bình thường thôi, xem ra Hoàng thượng rất cuộc vẫn thương Ly Phi nương nương nhất.”

Tôi đưa tay đón lấy chén trà Nga My Thúy mà Bảo Quyên dâng lên, thấy nước trà trong chén xanh biếc tựa ngọc phỉ thúy, bắt mắt vô cùng. Tôi khẽ nhấp một ngụm, không kìm được cất tiếng khen: “Thật là thơm quá, trà trong cung của ta chẳng bằng được một nửa trà này.”

An Ly Dung vội nói: “Đồ trong cung của muội đâu có được như Vị Ương cung, tỷ tỷ không chê đã là tốt lắm rồi.”

Tôi đưa mắt nhìn quanh một chút, thấy trong Cảnh Xuân điện treo đầy những bức rèm mỏng thêu hình “Hòa Hợp nhị tiên” bằng chỉ bạc để che bớt ánh mặt trời từ ngoài chiếu vào, nhờ thế cái nóng nực của mùa hè đều bị ngăn lại bên ngoài hết thảy. Cách giường của An Ly Dung không xa có đặt một chiếc đỉnh mạ vàng bên trên điêu khắc hình hoa bách hợp, từ bên trong đó, từng làn khói mỏng vẩn vút không ngớt bay ra khiến bầu không khí trong điện tràn ngập vẻ mờ ảo hư vô.

Tôi khẽ hít vào một hơi, không kìm được ngạc nhiên, nói: “Muội muội đang có thai sao còn dùng loại hương nồng như thế này? Nhớ phải cẩn thận một chút mới được.” Rồi tôi cố tình nhấn mạnh: “Đặc biệt là xạ hương đấy, muội muội trước giờ vốn thích điều chế hương liệu, cẩn thận kéo nhầm lẫn thì nguy to.”

An Ly Dung cúi đầu cười khẽ. “Tỷ tỷ quá lời rồi. Loại hương liệu này được điều chế từ nước hoa tươi, chỉ là mùi hương thuần hơn thôi, không có vấn đề gì đâu. Vả lại đây chỉ là thứ muội tiện tay làm ra, đâu có dám dùng tới những thứ quý giá như xạ hương chứ!”

Tôi khẽ lắc đầu, đứng dậy khẽ vuốt ve một bức rèm trong điện. “Muội muội còn nói nữa, bức rèm này được làm bằng loại vải Nguyệt Ảnh sa vốn là trân phẩm do Tây Việt tiến cống, giá một xấp chẳng dưới trăm lạng vàng, chỉ cần treo lên thì dù ánh mặt trời có chói chang đến mấy khi chiếu vào phòng cũng vẫn dịu nhẹ tựa ánh trăng, do đó mới được đặt tên là Nguyệt Ảnh. Chỉ riêng chỗ rèm được treo lên trong cung của muội bây giờ đã có giá chẳng dưới vạn lạng vàng rồi. Muội nói đi, cung của người khác có thể so với muội được không chứ? Chỉ từ đó thôi cũng đủ thấy Hoàng thượng rất sủng ái muội rồi.”

Triệu Tiệp dư nhìn An Ly Dung bằng ánh mắt ngưỡng mộ, trong giọng nói có mấy tia đắc ý lộ ra: “Kể cũng đúng thôi, Hoàng thượng xem trọng cái thai trong bụng Ly Phi nương nương mà.”

An Ly Dung cất giọng yêu kiều: “Loại trà kia của muội vốn là do Hoàng thượng thưởng cho, nếu tỷ tỷ thấy thích, muội xin tặng hết cho tỷ tỷ, mong tỷ tỷ không chê.”

Tôi cười vẻ hết sức thân mật. “Ta đâu thể lấy không đồ của muội muội được, hơn nữa lần này ta tới đây vốn là để chúc mừng muội về việc muội vừa có thai và sắp được phong phi mà.”

Chu Bội cười tủm tỉm. “Phải rồi, các phi tần khác còn chưa biết thế nào mà Hoàng thượng đã khâm định nương nương làm Ly Phi, qua đó đủ thấy người sủng ái nương nương tới mức nào. Nghe nói Lữ tỷ tỷ vào cung nhiều năm, lại sinh được Hoàng trưởng nữ, thế mà Hoàng thượng cũng chỉ chuẩn bị ban cho tỷ ấy ngôi vị Hân Phi thôi đấy, quyết không thể nào so sánh với nương nương được.”

Tôi lệnh cho Hoa Nghi: “Mang đồ lên đây.”

Hoa Nghi nhất nhất bày các thứ ra trên bàn, gồm có một chiếc bình vàng chạm khắc hoa văn hình chim uyên ương, hai cây quạt làm từ bạch ngọc, cuối cùng là một chiếc hộp gấm trắng ngần, bên trong đựng ba viên bảo thạch Cáp Huyết Hồng to bằng quả nhãn.

Tôi vì muốn tránh mối hiềm nghi nên cố tình không tặng đồ ăn hay váy áo vải vóc, chờ Hoa Nghi bày ra xong liền cười tươi, nói: “Bình vàng là để uội muội ngắm chơi, quạt bạch ngọc thì dùng để quạt mát trong mùa hè, còn ba viên bảo thạch có lẽ tạm thời chưa cần dùng đến, nhưng chờ khi muội muội sinh con và được phong làm phu nhân là có thể gắn chúng lên mũ rồi.”

Mọi người ghé lại gần xem, không kìm được tấm tắc khen ngợi. Chỉ thấy ba viên Cáp Huyết Hồng kia đỏ tươi như máu, kích thước rất đều nhau, hơn nữa còn chẳng có chút tạp chất nào, thực là vô cùng đẹp mắt.

An Ly Dung đón lấy xem thử, sau đó liền vội vàng lên tiếng khước từ: “Muội làm sao dám nhận hậu lễ của tỷ tỷ chứ!”

Tôi đưa tay nắm lấy đôi bờ vai gầy mảnh khảnh của nàng ta, ôn tồn nói: “Muội muội là báu vật trong lòng Hoàng thượng, không phải đồ tốt thì đâu xứng với muội. Nếu trong lòng muội còn có ta thì hãy nhận lấy món quà này. Có điều...” Tôi hỏi: “Vị thái y an thai uội có ở đây không thể?”

Chợt một nữ tử thân hình thon thả dẫn theo một vị thái y đã khá có tuổi đi tới, cung kính nói: “Bẩm Thục phi nương nương, Hứa thái y đang ở đây.” Các thị nữ bên cạnh An Ly Dung, tôi nhận ra quá nửa nhưng nữ tử này trông lại khá lạ. Chỉ thấy trên người thị là một chiếc áo dài màu xanh lam thêu hoa văn hình chùm nho màu tím sẫm, trên đầu cài một cây trâm bạc hình bông cúc, trông có vẻ không giống một cung nữ bình thường, khuôn mặt mười phần thanh tú. Có điều bộ đồ trên người thị tuy chất vải không tệ nhưng lại khiến thị như già đi mấy tuổi.

Tôi nói với An Ly Dung: “Muội muội bây giờ đang có thai, chuyện gì cũng cần phải cẩn thận mới được. Như lời Hoàng hậu nương nương đã nói đấy, ngàn vạn lần chớ sơ sẩy để rồi bị sẩy thai như ta năm xưa. Cho nên hôm nay đừng nói là quà mà ta tặng muội muội, dù là quà của bất cứ ai thì cũng phải kiểm tra kĩ càng một phen mới được.”

An Ly Dung chớp mắt một cái, vội vàng nói: “Tỷ tỷ nói vậy rõ ràng là xem muội như người ngoài mà, muội làm sao dám thế chứ!” Nói rồi liền lập lời thề: “Nếu muội mà mang lòng nghi ngờ tỷ tỷ thì sẽ bị...”

Tôi vội bịt miệng nàng ta lại, khẽ trách: “Nói năng bậy bạ cái gì thế, chẳng biết kiêng kỵ gì cả. Ta làm như thế cũng là vì tình cảm tỷ muội giữa chúng ta thôi, nói gì thì nói, sự an toàn của muội cũng cần đặt lên trên hết mới được.”

An Ly Dung còn muốn thoái thác nữa nhưng tôi đã gọi Vệ Lâm lại, trầm giọng nói: “Đây là Vệ thái y, có hai vị thái y cùng kiểm tra sẽ ổn thỏa hơn một chút.” Vệ Lâm vái chào một cái rồi bước lên phía trước cùng Hứa thái y xem xét suốt một hồi lâu, sau đó mới cất tiếng bẩm báo: “Khởi bẩm nương nương, trong mấy món đồ này không có thứ gì có thể gây ảnh hưởng tới thai khí.”

Tôi mỉm cười gật đầu. “Vậy là muội muội và ta đều có thể yên tâm được rồi.”

An Ly Dung cầm một viên bảo thạch lên mân mê ngắm nghía, màu đỏ tươi từ bảo thạch ánh lên làm khuôn mặt nàng ta càng thêm hồng hào, trông cực kỳ kiều diễm. Có điều chính giữa bờ môi nàng ta lại có một đốm màu tím, giữa màu đỏ thuần nhất kia thực là bất mắt vô cùng. Tôi không khỏi trầm nghĩ hoặc, liền đưa mắt liếc qua phía Vệ Lâm một chút, thấy y đang thông tay đứng một bên, bộ dạng hết sức cung kính.

Tôi ân cần ngồi xuống bên cạnh nàng ta, nhìn gần thấy làn da nàng ta còn trắng hơn cả tuyết, khí sắc rất tốt nên mới bớt đi mấy phần nghi hoặc, sau đó lại kéo tay nàng ta hỏi han chuyện nọ chuyện kia. Các phi tần thấy bầu không khí có vẻ hòa hợp liền cũng góp vui mấy câu, Cảnh Xuân điện lập tức trở nên náo nhiệt. Tôi dặn dò An Ly Dung đôi lời về việc chú ý giữ gìn thân thể, sau đó lại nói: “Nghe nói y thuật của Hứa thái y rất lợi hại, hoàn toàn không thua kém Ôn thái y, ta hết sức yên tâm. Bây giờ thấy muội muội vẫn khỏe mạnh, cũng không bị nôn ọe quá nhiều, ta lẽ ra không nên vẽ rắn thêm chân làm gì nhưng cứ nghĩ tới việc của My Trang tỷ tỷ ngày trước là lòng ta lại có chút bồn chồn, mà Vệ thái y lại cũng đang ở kề bên, chi bằng muội hãy để y bắt mạch ột chút nhé? Dù sao thì thêm một người càng đảm bảo mà.”

Đôi hàng mi của An Ly Dung hơi run lên, bên khóe môi thoáng hiện nụ cười gượng gạo. “Đa tạ tỷ tỷ quan tâm, muội vốn nên nghe lời tỷ tỷ để Vệ thái y bắt mạch cho lần nữa, có điều Hứa thái y dù gì cũng là do Hoàng hậu tiến cử. Muội với tỷ tỷ đều muốn cẩn thận hơn một chút, nhưng nếu Hoàng hậu biết được chỉ e sẽ hoài nghi chúng ta cho rằng y thuật của Hứa thái y không tốt, như thế thì thực không hay chút nào.”

Dư Dung Quý nhân cũng nói: “Kỳ thực cũng có gì đâu, bên cạnh Thục phi chắc chắn không thể thiếu người tài được, dù có cao minh hơn Hứa thái y cũng không phải chuyện gì lạ cả.”

Thấy bọn họ đều như vậy, tôi thành ra không tiện nói gì thêm, đành lệnh cho Vệ Lâm lui xuống, lại hỏi An Ly Dung tình hình cái thai bây giờ thế nào. Hứa thái y đáp thay: “Thai khí của Ly Phi nương nương rất ổn định, chỉ nhìn khí sắc là đã đủ biết rồi.”

Tôi khẽ gật đầu, trong không khí thoang thoảng một mùi hương ngọt ngào làm tâm thần người ta thư thái, tôi giả bộ say sưa hỏi: “Muội muội có còn nhớ Bách Hợp hương mà năm xưa chúng ta cùng nhau phối chế không?”

An Ly Dung trầm ngâm suy nghĩ một lát rồi cười, nói: “Tất nhiên rồi, phương thuốc cổ vốn khó tìm, hồi đó muội với tỷ tỷ đã xem cùng nhau suốt một hồi lâu.”

Tôi cất giọng dịu dàng: “Muội muội vốn giỏi phối chế hương liệu nhất, không biết thứ hương hôm nay tên là gì vậy?”

“Là Ngưng Lộ hương.” Nàng ta nở nụ cười tươi, nói: “Nếu tỷ tỷ thích, muội đưa tặng tỷ tỷ một ít là được rồi.” Dứt lời bèn gọi nữ tử vận áo màu xanh lam kia lại. “Diên Vũ Nhi, người đi lấy một ít Ngưng Lộ hương trong hộp đựng hương liệu của bản cung tới đây, nhớ gói ghém cho cẩn thận rồi hãy dâng lên cho nương nương nhé!”

Tôi cười, nói: “Muội muội trả lễ thật nhanh quá, vừa mới tặng trà cho ta xong nay lại tặng hương liệu nữa. Sao ta dám làm phiền người bên cạnh muội muội thêm chứ!” Sau đó liền bảo Hoa Nghi: “Người hãy theo vị cô nương này đi lấy hương liệu đi, nhớ đừng có vụng về, hấp tấp kéo người ta lại chê cười.”

Hoa Nghi đáp “vâng” một tiếng rồi rào bước đi theo Diên Vũ Nhi, An Ly Dung vốn định lên tiếng ngăn cản nhưng nhìn thấy bộ dạng hồn nhiên, ngây thơ của Hoa Nghi thì lại thôi, chỉ nói: “Sau khi Ngọc Ẩn cô nương xuất giá, tỷ tỷ chỉ giữ Hoa Nghi lại bên cạnh để sai khiến thôi ư? Vị cô nương này trông đáng yêu quá.”

Tôi khẽ thở dài, than: “Đúng vậy. Lưu Chu qua đời sớm, Ngọc Ẩn cũng có một chốn về tốt rồi, Cận Tích thì thường ngày bận rộn, bây giờ bên cạnh ta chỉ còn lại một mình Hoa Nghi thôi. Nha đầu đó thực chẳng hiểu chuyện gì cả, ta chỉ vì thương thị ở ngoài cung không có nơi nương tựa nên mới giữ lại để sai khiến đó thôi, vốn cũng chẳng trông mong thị có thể làm gì.”

Kính Phi cười, nói: “Hoa Nghi có thể giúp vui uội là tốt lắm rồi. Muội không nhìn thấy đám tượng gỗ trong cung của ta đó ư, ai cũng đỡ đỡ như nhau cả, thật là nhạt nhẽo.” Tôi nói: “Vị cô nương vừa mời thái y ra ngoài trông thật không tệ chút nào, sao trước đây ta chưa từng thấy muội dẫn theo ra ngoài vậy?”

An Ly Dung hơi cau mày lại, ngay sau đó đã tươi cười như thường. “Chẳng qua là một nha đầu vụng về mà thôi, muội thấy thị tướng mạo không tệ nên mới giữ lại chứ không thì đã đuổi đi rồi.”

Vừa khéo lúc này Hoa Nghi trở ra, tươi cười vui vẻ, nói: “Nô tỳ nhìn thấy trong chiếc hộp đó của Ly Phi nương nương có rất nhiều hương liệu, trong bụng liền nghĩ nếu đem hết ra hòa vào nước để tắm thì sau này chắc người sẽ thơm như hoa luôn vậy.”

Mọi người nghe thế liền không kìm được cười ầm lên, Dư Dung Quý nhân nói: “Đúng là một nha đầu không hiểu chuyện, những thứ hương liệu đó mùi vốn không nồng, phải phối hợp mấy loại với nhau thì mới dùng được.”

Mọi người lại cười thêm mấy tiếng rồi đứng dậy cáo từ. Ra khỏi Trường Dương cung được mấy bước, tôi chợt nhớ ra là còn phải dặn dò An Ly Dung không cần đi thỉnh an các phi tần có địa vị cao hơn, bèn quay ngược trở lại, nhưng vừa tới dưới nghi môn thì đã nghe thấy bên trong vang lên tiếng phản nân mắng mỏ của một tiểu cung nữ: “Cái thứ gì thế chứ! Bảo Oanh tỷ tỷ và Bảo Quyên tỷ tỷ không có ở đó sao? Ai cần cô ta kéo thái y ra ngoài để lấy lòng người khác? Đúng là cái đồ chỉ một lòng muốn trèo cao!”

Tôi biết thị đang mắng Diên Vũ Nhi, muốn nghe rõ thêm một chút thì tiếp theo đã không còn gì, lại càng không tiện vào trong, thế là xoay người quay về luôn.

Trong Thượng Lâm uyển, bóng râm phủ khắp nên tôi không ngồi kiệu, vừa đi vừa hỏi Vệ Lâm: “Có nhìn ra điều gì khác thường không?”

Vệ Lâm đáp: “Nhất thời thì chưa nhìn ra được gì. Nhưng trong lòng vì thần đã có mấy tia nghi hoặc, chờ sau khi quay về xem xét kĩ càng một phen sẽ nắm rõ với nương nương.”

Tôi xua tay, nói: “Đại nhân đi đi.”

Y khom người hành lễ rồi cáo từ rời đi. Hoa Nghi ghé đến bên tai tôi, khẽ nói: “Vừa rồi nô tỳ đi lấy Ngưng Lộ hương thì nhìn thấy có mấy chiếc hộp được đặt trên đỉnh kệ, nghe nói những thứ mà Ly Phi không thích dùng nữa đều được cất cả vào đó. Nhưng nô tỳ thấy mấy chiếc hộp đó đều được trang trí rất đẹp, không giống như đồ bỏ đi, thế là tranh thủ lúc Diên Vũ Nhi không chú ý mà dùng châm tai cạy một chiếc hộp ra lấy được thứ này, nương nương hãy xem thử đi.”

Nàng ta vốn cất thứ đó trong túi, lúc này liền lấy ra cho tôi xem, thì ra là một viên hương liệu màu hồng, mùi hương tỏa ra hết sức kỳ lạ, chẳng rõ được làm từ gì. Tôi bèn nói: “Muội cứ cất nó ở bên dưới bàn trang điểm của ta là được rồi.” Sau đó lại thấp giọng dặn dò: “Cô ả Diên Vũ Nhi kia có chút cổ quái, muội hãy đi điều tra lai lịch của cô ta xem sao!”

Hoa Nghi gật đầu vâng lời. Kính Phi thở dài than: “Hương liệu của cô ta tất nhiên đều là đồ tốt rồi. Hôm nay tới Cảnh Xuân điện mới thấy thứ gì ở đó cũng thuộc vào hàng thượng phẩm, bây giờ cô ta vừa có thai mà Hoàng thượng, Hoàng hậu đã thưởng cho cô ta nhiều đồ tốt như thế, đợi sau này sinh nở xong thì chẳng biết sẽ được sủng ái tới mức nào nữa đây.”

Tiếng thở dài của Kính Phi tựa như chậu nước lạnh dội thẳng xuống đầu tôi. Các phi tần trong cung vì lợi ích của bản thân nên đa phần đều hy vọng An Ly Dung không sinh nở được, nhưng còn tôi thì bất kể là vì thù cũ hận mới hay là vì tính mạng của bản thân đều quyết không thể để cô ta sinh đứa bé này ra.

Trong lòng đã quyết định chủ ý như vậy, ngón tay tôi hơi dùng sức, tiện tay hái một bông hoa bên đường xuống. Một chất dịch màu xanh lục chảy ra dính vào ngón tay tôi, nhơm nhớp, bẩn thỉu. Tôi thầm sinh lòng chán ghét liền vứt bông hoa đó qua một bên, mỉm cười, nói: “Bông hoa này xấu quá. Tỷ tỷ, chúng ta cùng đi ngắm hoa nhài mới nở nhé!”

Tối đến, tôi vừa tắm rửa xong xuôi, Hoa Nghi đứng sau lưng vừa cẩn thận chải đầu cho tôi vừa khẽ nói: “Nô tỳ đã đi hỏi han thăm dò rồi, ả Diên Vũ Nhi đó vốn là cung nữ hầu hạ việc tắm rửa bên cạnh Ly Phi, trong quãng thời gian Ly Phi thất sủng không biết thế nào mà Hoàng thượng lại nhìn trúng Diên Vũ Nhi, có điều tuy đã sủng hạnh mấy lần nhưng lại không ban cho danh phận gì cả. Bây giờ Ly Phi đang có thai không thể hầu hạ Hoàng thượng chuyện chăn gối, mỗi lần đều là Diên Vũ Nhi giữ Hoàng thượng lại qua đêm, tình hình như vậy đã kéo dài được mấy tháng rồi.”

Tôi nhắm mắt lại, nói: “Diên Vũ Nhi không được ban cho danh phận tất nhiên là do ý của Ly Phi rồi, cô ta chỉ cần nói vài câu trước mặt Hoàng thượng là xong thôi. Hiện giờ, ngay đến những tiểu cung nữ ở Cảnh Xuân điện cũng dám mắng thị, xem ra cuộc sống của thị không được tốt đẹp cho lắm.” Tôi suy nghĩ một chút rồi nói tiếp: “Muội hãy tìm cách làm thân với thị một chút, chờ khi nào có dịp thì dẫn thị tới Nhu Nghi điện gặp ta.”

## 22. Q.7 - Chương 22: Chốn Thanh Tịnh Hương Thầm Ngào Ngạt[26]

[26] Trích Giá cô thiên - Quế hoa, Lý Thanh Chiêu. Nguyên văn Hán Việt: Tình sơ tích viễn chích hương lưu - ND.

Ngày mừng Bẩy tháng Tám năm Càn Nguyên thứ hai mươi ba, Huyền Lăng hạ chỉ đại phong cho toàn thể lục cung, sắc phong Đoan Phi Tề Nguyệt Tân làm Đoan Quý phi, Kính Phi Phùng Nhược Chiêu làm Đức phi, Mẫn Phi Hồ Uẩn Dung làm Trang Mẫn Phu nhân, Chiêu dung Lữ Doanh Phong làm Hân Phi, Chiêu viện An Ly Dung làm Ly Phi, Thục dung Từ Yến Nghi làm Trinh Phi, Tiệp dư Chu Bội làm Khánh Quý tần, Dung hoa Lưu Lệnh Nhân làm Thận Quý tần, Tiệp dư Triệu Tiên Huệ làm Vận Quý tần, Phúc Tàn Lê Oanh làm Phúc Quý tần, Mục Tàn Uông Hiên Anh làm Phân nghi, Tiểu nghi Diệp Lan Y làm Diễm Tàn, Dư Dung Quý nhân Vinh Xích Thục làm Vinh Tàn, Xuân Quý nhân La Tích Tích làm Xuân Tàn, Hủ Quý

nhân Chúc Hàm Chỉ làm Hủ Tồn, Anh Quý nhân Giang Thắm Thủy làm Anh Tồn, Khang Quý tần Sử Di Vân làm Lương đệ, Mục Quý nhân Cảnh Thu làm Lương viện, Tài nhân Nghiêm Trí Tú làm Lân Quý nhân.

Ngày Mười bảy tháng Tám lại có chiếu chỉ ban xuống truy phong Đức phi Thẩm My Trang làm Huệ Nghi Quý phi, Cẩn Phi Thang Tĩnh Ngôn làm Cung Cẩn Hiền phi, Thuần Tần Phương Thuần Ý làm Thuần Mẫn Phi, Tương Quý tần Tào Cẩm Mặc làm Tương Mục Phi, Thụy Tần Lạc Lâm Chân làm Chiêu Tiết Phi, Thuận Tuyền thị Mộ Dung Thế Lan làm Thuận Thành Quý tần, thứ nhân Dương Mộng Sinh làm Cung Tĩnh Quý tần.

Trong chỉ dụ có nói rõ đại quyền hiệp trợ quản lý lục cung được giao ấy phi tần có địa vị cao nhất là Đoan Quý phi Tề thị, tôi và Đức phi, nhưng Đoan Quý phi xưa nay vốn sức yếu nhiều bệnh nên vừa nghe thánh chỉ xong liền lập tức cất lời thoái thác. Tôi đành đích thân tới Phi Hương điện gặp mặt nàng ta, tha thiết khẩn cầu: “Xin tỷ tỷ hãy thương lấy muội, ngày đó Hoàng thượng để muội hiệp trợ quản lý lục cung, muội dù cẩn thận thế nào cũng vẫn không tránh được bị người ta ám hại. Tỷ tỷ còn nhớ việc về chiếc áo của Hồ Uẩn Dung không? Chỉ xảy ra một chút là có người đã khép muội vào tội không biết ước thúc rồi. Tỷ tỷ vào cung nhiều năm rất có uy vọng, Đức phi tỷ tỷ thì được lòng mọi người, nếu tỷ tỷ và Đức phi tỷ tỷ đều đồng lòng với muội, chúng ta hẳn có thể nương tựa vào nhau, bằng không bất kể là ai cũng khó mà tránh khỏi mưu đồ hãm hại của người khác.”

Giờ đây Đức phi đã trở thành quý phi, địa vị đứng hàng thứ nhất trong các phi tần, ngay đến Ôn Nghi Công chúa mà nàng ta nuôi nấng cũng nhảy vọt lên trở thành vị công chúa tôn quý nhất. Đoan Quý phi nghe tôi nói xong liền vừa vuốt ve Ôn Nghi vừa trầm tư suy nghĩ, cuối cùng cũng khẽ gật đầu.

Đại lễ tấn phong cho các phi tần được cử hành trong Thái miếu, kéo dài suốt ba canh giờ. Trong triều Càn Nguyên, đây mới là lần thứ hai có chuyện đại phong cho toàn thể lục cung như thế, lần đầu tiên là vào dịp đại hôn giữa Huyền Lăng và Thuần Nguyên Hoàng hậu. Trong dịp này, gần như tất cả các phi tần từng được sủng hạnh trong năm Càn Nguyên thứ hai mươi ba đều được tấn phong, toàn thể hậu cung ngợp trong không khí vui mừng náo nhiệt, các vở kịch trên Thính Tiên đài ở Thượng Lâm uyển kéo dài suốt ba ngày ba đêm, các cung thì cũng tưng bừng ca múa.

Ly Phi An Ly Dung không được phép tham dự buổi đại lễ sắc phong hôm đó, nguyên nhân tất nhiên là do Hoàng hậu suy nghĩ tới cái thai trong bụng nàng ta. Thời tiết dịp này đang nóng, trong Thái miếu có quá nhiều người, Ly Phi đã mang thai hơn bốn tháng quả thực không tiện góp mặt, do đó cái danh xưng Ly Phi của nàng ta không tránh khỏi có chút hữu danh vô thực. Thế nhưng Hoàng hậu cũng lập tức an ủi nàng ta, rằng chờ khi sinh nở xong xuôi nàng ta sẽ được phong làm phu nhân, đâu cần lo cái việc nhất thời.

Lời của Hoàng hậu tất nhiên là có lý. Chẳng hạn như lúc tôi đưa danh sách phi tần chuẩn bị được tấn phong cho nàng ta, nàng ta liền đề nghị phong Tiệp dư Triệu thị làm quý tần, tôi không hề tỏ ý phản đối.

Mà điều đáng chú ý là trong buổi lễ truy phong được tổ chức sau đó ít ngày, theo sự diệt vong của nhà họ Quân và sự phục hưng của nhà họ Chân, Thụy Tần Lạc thị vốn tự vẫn mà chết cũng được truy phong làm phi, thụy hiệu là Chiêu Tiết. Đây kỳ thực cũng là điều trong tình lý, nhưng việc Dương Mộng Sinh vốn đã bị phế làm thứ nhân được Thái hậu đề nghị truy phong làm Cung Tĩnh Quý tần thì thật chẳng khác nào một cái tát nẩy lửa vào mặt An Ly Dung, bởi nó hoàn toàn phủ định kết luận khi xưa rằng nàng ta nhiều năm không thể có thai là do bị Dương Phương nghi hãm hại. Trên thực tế, lần đó khi biết việc Dương Phương nghi nuốt vàng tự sát, Huyền Lăng cũng tỏ ra thương cảm. An Ly Dung sau khi biết tin thì lập tức cảm thấy bất an vô cùng.

Khi tới thỉnh an Thái hậu, tôi đã từng rất nhiều lần nhìn thấy An Ly Dung đứng buông thõng hai tay bên ngoài hành lang của Di Ninh cung, sắc mặt cung kính chờ được bái kiến. Cái bụng của nàng ta lúc này đã nhô hẳn lên, Bảo Quyên và Bảo Oanh mỗi người đứng một bên dìu đỡ, lại càng khiến nàng ta trông có vẻ yếu ớt, đáng thương hơn.

Thái hậu dường như không hề để tâm tới đứa bé sắp chào đời trong bụng Ly Phi, thường xuyên bắt nàng ta phải chờ cả nửa canh giờ rồi mới sai cung nữ ra bảo: “Thái hậu phải nghỉ ngơi, hôm nay không có thời gian rảnh.” Trong quãng thời gian đó, sự thương yêu mà Thái hậu dành cho tứ Hoàng tử Dư Nhuận lại càng thể hiện ra rõ ràng. “Ai gia đã có bốn đứa cháu hiếu thảo rồi. Huệ Nghi Quý phi đi sớm, ai gia chỉ đành thương yêu đứa cháu này hơn thôi.”

Chuyện như thế lại càng khiến các phi tần thêm khinh miệt Ly Phi vốn đã hữu danh vô thực, chỉ sau một đêm trong hậu cung đã có rất nhiều hoàng oanh được nuôi, chủ đề chính của mọi người trong mỗi lần họp mặt cũng thường là con hoàng oanh mà mình nuôi bây giờ đã ra sao rồi.

“Nó cứ hót suốt ngày, giọng nghe hay lắm, hết như tiếng hát của Ly Phi vậy.”

“Tỷ tỷ quên rồi ư? Ly Phi giờ đã không thể hát nữa rồi.”

“Ha ha, biết nhảy múa cũng được mà, nhìn xem con hoàng oanh của ta đập cánh nhảy tưng tưng hay không này.”

“Tỷ tỷ lại quên rồi, bây giờ cô ta đang mang thai, làm sao mà nhảy múa được nữa.”

Đương nhiên bọn họ chỉ lén lút nói ra những lời này, không để truyền tới tai Huyền Lăng bao giờ. Có một lần, y hỏi tại sao trong cung bây giờ lại có nhiều hoàng oanh đến thế, Khánh Quý tần liền che miệng cười, đáp: “Bọn thần thiếp đều vô cùng ngưỡng mộ Ly Phi nương nương có phúc mang được thai rồng, do đó mới nuôi hoàng oanh nhằm mong cũng được như thế.”

An Ly Dung ngày càng u uất, điều duy nhất khiến nàng ta vui mừng là phụ thân của nàng ta - An Bĩ Hòe rốt cuộc cũng đã được Huyền Lăng tha tội, ban cho ngàn lạng vàng về quê dưỡng lão.

Mà khiến người ta bất ngờ nhất vẫn phải kể đến việc truy phong cho Mộ Dung Thế Lan. Tôi vẫn luôn cho rằng Huyền Lăng chẳng có tình cảm gì với nàng ta, nhưng rồi hôm đó, trong cung của tôi khi nói tới cuộc vui ở Quan Võ đài, y đã lộ vẻ ngơ ngẩn. “Phong thái của Ngọc Nhiêu khi cưỡi ngựa bắn cung rất giống với Thế Lan hồi mới vào cung.” Sau khi Mộ Dung Thế Lan chết, đây là lần đầu tiên y nhắc tới nàng ta trước mặt tôi như thế. “Khi đó nàng ấy mới mười bảy tuổi, rất bạo dạn, cũng rất ngây thơ, đáng yêu, hết như một bông hồng vậy, kiều diễm nhưng nhiều gai.”

Lúc đó tôi và Huyền Lăng cùng ngồi ngoài sân hóng mát, tôi vừa phe phẩy chiếc quạt tròn trong tay vừa khẽ cười, nói: “Nghe nói năm xưa Mộ Dung thị cũng từng đua ngựa với Hoàng thượng, như thế bộ dạng của Dư Dung Quý nhân khi cưỡi ngựa lẽ ra phải giống nàng ta hơn chứ nhỉ?”

“Quả thực rất giống.” Huyền Lăng đưa mắt nhìn tôi. “Hoàn Hoàn, nếu trăm truy phong cho nàng ấy, nàng sẽ không phản đối chứ?”

Y hỏi như vậy, trong lòng hiển nhiên đã có dự tính rồi. Có điều Mộ Dung Thế Lan tuy độc ác nhưng chuyện dù gì cũng đã trôi qua nhiều năm, hơn nữa tôi cũng có chỗ trách nhằm nàng ta, thế là khẽ gật đầu. “Người chết thì đã chết rồi, thần thiếp cũng không muốn nhớ mãi ân oán năm xưa làm gì, việc này xin tỳ Hoàng thượng quyết định.”

Một làn gió thổi tới khiến mấy sợi tóc rối của y nhẹ tung bay, y dõi mắt nhìn về phía xa, trong mắt thấp thoáng mấy tia tang thương đau bể. “Trẫm còn muốn ban cho Dư Dung Quý nhân ngôi tần nữa.”

Tôi thoáng trầm ngâm, rất nhanh sau đó đã cười, nói: “Tuy theo tổ chế thì tấn phong cho cung nữ phải theo từng cấp, nhưng nếu Hoàng thượng thích thì thỉnh thoảng phá lệ một lần cũng không sao cả.”

Trên trời, vầng trăng dịu dịu treo cao, xung quanh là vô vàn vì sao lấp lánh. Hồ nước trước Nhu Nghi điện sóng gợn dập dềnh, bốn phía xung quanh đều tĩnh lặng, ngay đến lòng người cũng theo đó mà trở nên sáng trong hơn mấy phần. Y khẽ vuốt ve mái tóc dài buông xõa của tôi, nói: “Nàng có thể thông cảm được như vậy thì tốt quá rồi. Dung Nhi không được lòng mẫu hậu, thành ra Dung Nhi buồn bã, mẫu hậu khó chịu, mà trẫm cũng phiền muộn vô cùng.”

Sau khi sự náo nhiệt của buổi lễ sắc phong qua đi, tôi rốt cuộc đã tìm được thời gian rảnh rỗi để triệu Vệ Lâm tới gặp mặt. Lúc này đang là cuối hạ, rất nhiều loài hoa mùa hạ ngoài vườn dường như biết rằng thời của mình sắp hết nên cố hết sức nở rộ đẹp tươi, còn tỏa hương nồng nàn như muốn níu giữ thời gian.

Tôi lúc này đang ngồi trước giá thêu cẩn thận thêu bức hình Điêu Thuyền bái nguyệt lên một tấm vải đã được căng ra thẳng tắp, mỗi lần cây kim thêu đâm xuyên qua tấm vải thậm chí còn có thể nghe thấy một tiếng “xoạt” nhẹ nhẹ. Tôi chẳng buồn ngẩng đầu, hồ hững nói: “Bản cung triệu đại nhân tới là muốn hỏi một câu này, thai khí của Ly Phi có thật sự ổn định không?”

Vệ Lâm đáp: “Phải vọng văn vọng khiến thì mới có thể phán đoán chuẩn xác được, ngày đó vi thần theo nương nương tới Cảnh Xuân điện mới chỉ được vọng văn, vậy nên đáp án đưa ra chưa chắc đã đúng.”

Tôi cười, nói: “Vệ thái y tâm tư kín đáo, biết rõ bản cung sau khi đưa ngài qua đó ắt sẽ hỏi câu này, chắc sẽ không bao giờ nói với bản cung một đáp án tưởng như đúng mà lại sai đâu.”

Vệ Lâm khẽ lắc đầu, nói: “Đúng như nương nương mong muốn, đứa bé của Ly Phi sợ là không cách nào sinh ra được.”

Tôi mỉm cười ngẩng đầu lên, bên khóe môi lộ ra một tia dữ dằn. “Bản cung chẳng qua chỉ tùy tiện hỏi một câu thể thôi, sao đại nhân đã biết rằng bản cung không mong Ly Phi sinh đứa bé đó ra? Đại nhân nên biết vu cáo bản cung không phải là tội nhỏ đâu.”

Vệ Lâm cười nhạt một tiếng, trong mắt thoáng qua một tia sáng rực. “Người bắt mạch cho Ly Phi là Hứa thái y đã báo rằng thai tượng ổn định, nếu nương nương tin vào điều này thì đã chẳng gọi vi thần đến hỏi rồi.”

Tôi bất giác bật cười, chỉ tay vào chiếc ghế bên cạnh. “Ngồi xuống nói chuyện đi.” Tôi ngừng công việc trên tay lại, chậm rãi nói: “Đại nhân đã biết mong muốn của bản cung, vậy thì không cần nói những lời chiêu theo tâm ý của bản cung nữa, cứ nói sự thực là được rồi.”

Vệ Lâm khom người, nói: “Tranh thủ lúc không ai để ý, vi thần đã xem qua mạch án, thấy viết là thai tượng ổn định, phương thuốc an thai bên trên cũng là loại bình thường, thế nhưng trong số các loại được liệu được kê ra lại có thêm mấy vị thuốc an thai bổ khí như ngải diệp, hoàng cầm, trử ma căn và bạch truật.”

Nơi đáy lòng tôi bất giác sinh ra một tia mừng rỡ, ngoài mặt thì lại làm ra vẻ kinh ngạc. “Mấy thứ khác thì bản cung không biết nhưng ngải diệp vốn dùng để ôn kinh chỉ huyết, không đến lúc thiết yếu thì quyết không thể dùng được.”

“Nương nương nói không sai. Ngày đó trong Cảnh Xuân điện của Ly Phi, vi thần đã thấy có dấu vết của việc xông ngải diệp rồi, tuy bọn họ có đốt hương hồng át thứ mùi ấy đi nhưng vi thần tin rằng mình quyết không ngửi nhầm. Ly Phi mới mang thai bốn tháng mà đã phải dùng ngải diệp, qua đó đủ thấy đã có triệu chứng xuất huyết. Ngoài ra hoàng cầm và trử ma căn đều được dùng để chỉ huyết giải độc, bạch truật thì có công dụng bổ khí, kiện tỳ, chỉ hãn, chỉ từ mấy loại thuốc này là đủ biết Ly Phi khí huyết hư tổn, thai tượng rất không ổn định. Bây giờ khí sắc của Ly Phi còn tốt như thế hoàn toàn là nhờ có mấy vị thuốc kia đề thân, cơ thể thực chất đã hư hao rất nặng, thêm vào đó thời gian gần đây tâm trạng của cô ta lại không được tốt, chỉ e càng về sau thai nhi sẽ càng nguy hiểm, gần như không thể kéo dài đến ngày sinh nở được.” Y hơi cúi về phía trước, hạ thấp giọng nói: “Thể chất của Ly Phi rất yếu, lại có hiện tượng bị xạ hương xâm nhập vào người, vốn không dễ gì thụ thai. Chẳng biết cô ta đã dùng cách gì mà mang thai được như bây giờ, thế nhưng đứa bé đó có tám, chín phần mười là không giữ được.”

Tôi cầm chén trà tới khẽ nhấp một ngụm, cười nói: “Việc trên đời vốn thường khó đoán, không phải Vệ thái y cũng cho rằng đứa bé đó còn một, hai phần mười khả năng giữ được ư? Hiện giờ Ly Phi là khối thịt trong lòng Hoàng thượng, các vị thái y ắt đều phải dốc toàn lực để giúp Ly Phi có thể sinh nở thuận lợi.”

“Nhưng...” Vệ Lâm đưa mắt liếc tôi một cái. “Ly Phi dùng ngải diệp như thế chứng tỏ đã biết việc mình khó giữ được cái thai này, còn Hoàng thượng thì lại chưa biết gì cả. Nếu cái thai này thật sự không giữ được, nương nương cho rằng ai sẽ phải chịu trách nhiệm đây?”

Trái tim tôi bất giác nảy lên một cái như bị sét đánh trúng, chỉ sau nháy mắt đã hiểu rõ nguồn cơn, mồ hôi lạnh sau lưng tuôn ra không ngừng. Thế nhưng ngoài mặt tôi vẫn ra vẻ thản nhiên, còn khẽ nở nụ cười đầm đìa. “Nếu cô ta tự không giữ được thì không có gì, nhưng lỡ như dụng phải ai thì coi như người đó xui xẻo.” Tâm tư tôi bỗng thâm trầm mấy động. “Chuyện này chỉ có hai chúng ta biết thôi, bản cung tất nhiên không phải lo bị liên can gì cả.”

Vệ Lâm gật đầu, nói: “Chính thế, có điều nương nương với Ly Phi nương nương xưa nay vẫn luôn thân thiết, chắc Hoàng thượng sẽ không nghi ngờ gì nương nương đâu.”

Tôi vốn biết Vệ Lâm khôn ngoan hơn Ôn Thực Sơ rất nhiều, nhưng cũng không ngờ y lại có đầu óc đến thế. Sau một thoáng trầm ngâm tôi bỗng nhớ tới một việc, bèn nói với Hoa Nghi: “Đi lấy chiếc hộp sứ hoa xanh

trong ngăn kéo thứ ba bên dưới bàn trang điểm của bản cung lại đây.”

Đó là một chiếc hộp sứ to bằng ngón tay cái, bên trong có một viên hương liệu màu hồng. Tôi đặt nó tới trước mặt Vệ Lâm. “Ngưng Lộ hương mà ngày đó cô ta dùng trong Cảnh Xuân điện không có vấn đề gì cả, nhưng thứ này thì bản cung lại không thể nhìn ra là gì, đại nhân hãy xem thử một chút xem sao!”

Y đưa lên mũi ngửi kĩ một hồi, sau đó lại dùng ngón tay bóp lấy một ít bột vụn ra nhúng vào nước ngửi tiếp. Tôi thấy thần sắc y có vẻ nặng nề, khuôn mặt thì không biết vì có gì mà lại đỏ lên, trông có vẻ rất kỳ dị. Tôi cũng làm theo y, lấy một ít hương liệu nhúng vào nước và đưa lên mũi ngửi, lập tức cảm thấy lòng thâm ấm áp, trái tim thì đập rộn lên từng hồi, càng lúc càng nhanh, dần dần còn cảm thấy cả thân thể đều có chút lâng lâng hưng phấn. Tôi biết là không hay, vội vàng vẩy mạnh tay một cái vứt thứ đó đi, quát lớn: “Cận Tịch!”

Khi Cận Tịch vội vàng chạy đến thì tôi đã vốc nước lạnh lên hắt vào mặt mình, dần tỉnh táo trở lại. Cận Tịch lấy một khối băng đến áp lên mặt Vệ Lâm, một hồi lâu sau y mới khôi phục lại thần sắc bình thường, khom người áy náy nói: “Vi thần thực sơ suất quá, không ngờ thứ hương liệu này lại ghê gớm như vậy!”

Tôi ban cho y một chén trà đẳng được pha rất đặc, nói: “Đại nhân cứ nói cho ta hay trong đó có những gì là được rồi.”

Y khẽ nhấp một ngụm trà, đôi hàng lông mày nhíu chặt như dính cả vào nhau vì quá đắng. Mãi một hồi lâu sau y mới hơi hắng giọng, chậm rãi nói: “Y lan, đậu khấu, sơn thù du, nhục thung dung, thanh mộc hương, xà sàng tử, thiên gia hoa, nhũ hương, thiêm tô, mẫu lệ và viễn chí.”

Tôi không nghe ra được gì, cất giọng nghi hoặc: “Hình như là các vị thuốc thì phải?”

Y gật đầu, nói: “Nếu chia riêng rẽ chúng ra thì chỉ là các loại dược liệu bình thường, nhưng nếu trộn lẫn tất cả vào thì sẽ hữu hiệu với cả nam và nữ...”

Y không nói tiếp nữa nhưng tôi cũng đã biết đây là thứ gì, bất giác đỏ bừng hai má, bèn hỏi: “Thứ này sao mới chỉ nhúng một ít vào nước mà đã có công hiệu ghê gớm như vậy?”

Vệ Lâm nói: “Bên trong đó, chỉ riêng y lan và xà sàng tử đã có hàm lượng rất cao rồi, mà đây vốn là một loại hương liệu, nếu mang đi đốt, dược tính chỉ e sẽ còn mạnh hơn, do đó thường thì khi sử dụng chỉ cần đem trộn một ít vào các loại hương liệu khác là cũng đủ rồi, ngoài ra làm như thế người khác còn không dễ gì phát hiện ra được.”

Tôi thầm máy động trong lòng, bỗng nghĩ tới một việc, bèn hỏi: “Hoa y lan vốn đã có công hiệu khiến người ta động dục rồi, nếu kết hợp với Nga lê trưởng trung hương thì sẽ ra sao?”

“Cũng cùng công hiệu, chỉ là không thể bằng được loại hương này. Bởi lẽ hoa y lan dù sao cũng chỉ là hoa cỏ, còn y lan trong loại hương này thì đã được tinh luyện rồi. Nương nương thử nghĩ mà xem, hoa y lan không phải mùa nào cũng có, nhưng đã có loại hương này rồi thì không còn phải âu lo gì nữa.”

Tôi gật đầu, nói: “Vậy được rồi, bản cung đã rõ, đại nhân cứ về trước đi, có gì bản cung sẽ cho truyền.”

Mấy ngày tiếp đó thời tiết vô cùng nóng nực, đêm đến thì lại có gió lạnh hoặc mưa rào, sau mấy phen nóng lạnh thất thường, tôi rốt cuộc đã bị nhiễm phong hàn phải nằm giường không dậy nổi. Căn bệnh này kéo dài mãi mà vẫn không có dấu hiệu khỏi khiến tôi ngày càng tiêu tụy. Các phi tần lục tục tới thỉnh an nhưng tôi chẳng có sức để gặp, cuối cùng đành dứt khoát không gặp ai hết, giao mọi sự vụ trong cung cho Đức phi quản lý, bản thân thì tĩnh tâm dưỡng bệnh. Huyền Lăng thương tôi vô cùng, mỗi ngày đều tới Nhu Nghi điện hai lần sáng tối, ngay đến thuốc cũng tự tay bón cho tôi từng thìa.

Sáng hôm ấy thức dậy, tôi thấy tinh thần tốt hơn một chút, vừa khéo lúc này Huyền Lăng cũng tới chỗ tôi sau khi vừa tan buổi chiều sớm, hai chúng tôi liền tán gẫu về những chuyện xảy ra trong thời gian vừa rồi. Dưới ánh ban mai đẹp như tranh vẽ, chúng tôi ngồi mặt đối mặt, thực cũng có mấy phần đáng vẻ của một cặp phu thê tương thân tương ái.

Hoa Nghi vén rèm đi vào, dâng lên một bát cháo trắng thanh đạm, lại cho thêm mấy lát gừng tím lên trên.

Huyền Lăng đón lấy bát cháo, cất giọng trù mến: “Để trăm bón cho nàng.”

Hoa Nghi đứng thông tay một bên, nói: “Nương nương, Ly Phi nương nương tới thỉnh an.”

Huyền Lăng tiện miệng nói: “Gọi nàng ta vào đây đi.”

Hoa Nghi thoáng có chút do dự. “Ly Phi nương nương đã tới mấy ngày rồi nhưng nương nương đều không gặp.”

Huyền Lăng lộ vẻ không vui, ngoảnh đầu qua hỏi Hoa Nghi: “Ly Phi ngày nào cũng tới đây thỉnh an ư?”

Hoa Nghi bối rối không biết phải làm sao, rất nhanh sau đó đã thành thực trả lời: “Dạ phải, mỗi buổi sáng đều tới, có điều nương nương không gặp lần nào.”

Huyền Lăng đặt bát cháo xuống chiếc bàn nhỏ bên cạnh, nói với tôi: “Dung Nhi giờ đang mang thai, sao nàng lại để nàng ấy đứng bên ngoài mà không cho vào như thế?”

Tôi ngoảnh mặt qua một bên. “Thần thiếp quả thực không muốn gặp muội ấy.”

Bầu không khí đông cứng trong khoảnh khắc, y khẽ gọi tôi: “Thục phi.” Trong tiếng gọi ấy đã thấp thoáng mang theo một tia tức giận. Tôi lúc này không trang điểm, thêm vào đó lại đang ốm nên gầy rộc đi, khuôn mặt rơm rớm nước mắt trông thật đáng thương. “Hoàng thượng cũng nghĩ là thần thiếp nên gặp An muội muội ư? Thần thiếp còn chưa khỏi bệnh phong hàn, nếu gặp muội ấy rồi, nhỡ làm tổn thương tới muội ấy và thai nhi trong bụng thì phải làm sao? Thần thiếp thà bị Hoàng thượng trách móc chứ quyết không dám sơ sẩy.”

Huyền Lăng dần dần đôi mày, mỉm cười, nói: “Trẫm biết mà, nàng với Ly Phi xưa nay vẫn luôn thân thiết với nhau, sao có thể không để ý tới nàng ấy giống như mẫu hậu được?”

Tôi vừa khóc vừa cười, phỉ phui nói: “Rõ ràng là Hoàng thượng đã cả nghĩ mà.” Sau đó lại khẽ đẩy y một cái. “An muội muội bây giờ chắc còn đang chờ bên ngoài đấy, thần thiếp tuy có lòng suy nghĩ uội ấy nhưng chưa chắc muội ấy đã hiểu. Xin phiền Hoàng thượng đưa muội ấy về rồi nói uội ấy thông tỏ mọi điều, bằng không lỡ có khúc mắc gì thì thật là không hay.”

Y nắm chặt lấy bàn tay tôi. “Trẫm bón cho nàng ăn xong rồi sẽ đi.”

Tôi nở nụ cười tươi. “An muội muội đang mang thai làm sao chờ lâu được, Hoàng thượng mau đi đi! Muội ấy vốn đã hay cả nghĩ, sau khi mang thai còn thường xuyên suy nghĩ vu vơ, như thế thực không có lợi cho thai nhi chút nào. Thần thiếp vốn nên bầu bạn với muội ấy nhiều một chút mới phải, phiền nỗi thân thể chẳng ra sao, việc này đành nhờ Hoàng thượng vậy.” Hơi dừng một chút, tôi thoáng để lộ mấy tia buồn bã. “My Trang tỷ tỷ đi sớm, thần thiếp rất mong An muội muội được mẹ tròn con vuông.”

Huyền Lăng hết sức vui mừng, sau một hồi chần chừ rốt cuộc đã rời đi.

Tôi dần trầm mặt xuống, khẽ dặn dò Hoa Nghi: “Cô ta có tới nữa ta cũng sẽ không gặp, muội mà nhìn thấy cô ta thì cứ tránh đi thật xa là được, đừng động đến thân thể cô ta, bằng không dù có trăm cái miệng cũng chẳng giải bày được nỗi oan ức đâu.”

Một lát sau, Tiểu Liên Tử đi vào bẩm báo: “Nương nương, có một cung nữ từ Cảnh Xuân điện tới đây thỉnh an.”

Tôi hơi trầm ngâm rồi đưa mắt ra hiệu, Hoa Nghi lập tức chạy ra ngoài, rất nhanh sau đó đã vui vẻ dẫn theo một người đi vào, cười tươi, nói: “Nương nương, Diên Vũ Nhi tới thỉnh an nương nương này.”

Tôi khẽ cười, trách: “Hoa Nghi, muội thực không biết lớn nhỏ gì cả, không mời Diên Vũ cô nương vào đây ngồi mà cứ lúi lúi kéo kéo người ta là thế nào.”

Diên Vũ Nhi then thùng hành lễ: “Nghe nói Thục phi nương nương bị ốm, nô tỳ Diên Vũ đặc biệt tới đây thỉnh an nương nương.”

Tôi cười khách sáo. “Cô nương đã có lòng rồi. Vừa rồi chủ tử của cô cũng tới, sao cô không đi cùng luôn thế?”

Diên Vũ Nhi cúi gằm mặt, cắn chặt môi, gượng cười, nói: “Nhìn thấy Hoàng thượng cùng chủ tử đi rồi nô tỳ mới dám tới đây.”

“Diên Vũ cô nương nói gì vậy, sao nghe cứ như là chủ tử của cô không thích cô xuất hiện trước mặt Hoàng thượng thế?” Tôi cười, nói: “Hoa Nghi, mang nho với sữa ra mời Diên Vũ cô nương đi!”

Hoa Nghi thè lưỡi, nói: “Dù nương nương không nói thì nô tỳ cũng định làm vậy rồi đây.”

Diên Vũ Nhi ngạc nhiên nhìn tôi và Hoa Nghi, cười nói: “Nương nương đối xử với Hoa Nghi tốt quá!”

Tôi mỉm cười, nói: “Các cô thường ngày hầu hạ cũng vất vả rồi, hà tất phải bạc đãi làm gì. Chủ tử của cô vốn yếu đuối, tính tình lại tốt, chắc đối xử với các cô cũng không tệ chút nào.”

Diên Vũ Nhi gượng cười một tiếng, cúi đầu không nói năng gì. Hoa Nghi khẽ kéo tay cô ta, không kìm được nói: “Chẳng phải thế đâu, Diên Vũ Nhi đã hầu hạ Hoàng thượng mấy tháng nay rồi, thế mà Ly Phi nương nương vẫn chẳng chịu xin Hoàng thượng ân thưởng cho cô ấy. Mà không có danh phận thì thôi cũng đành, nhưng đám tiểu cung nữ trong Cảnh Xuân điện ức hiếp cô ấy mà Ly Phi cũng không ngăn lại.”

Tôi làm bộ giật mình, vội đứng dậy, nói: “Không ngờ lại có chuyện như vậy ư? Hoa Nghi, muội chớ có lời kéo kéo nữa, Diên Vũ cô nương bây giờ đã là tiểu chủ rồi, phải biết phân biệt tôn ti chứ!”

Diên Vũ Nhi vội vàng quỳ xuống, khúm núm bất an nói: “Nương nương đừng nói như vậy, nô tỳ chỉ là một tiểu cung nữ thôi, đâu phải tiểu chủ gì cho cam. Hoa Nghi đối xử với nô tỳ rất tốt, nếu nương nương bắt nô tỳ với cô ấy phải phân ra kẻ trên người dưới, như thế nô tỳ thực là tội đáng muôn chết.”

Tôi vội vàng đưa tay ra hiệu cho Hoa Nghi đỡ cô ta dậy, cất giọng dịu dàng: “Thứ cô nương còn thiếu chỉ là danh phận mà thôi, chứ đâu có khác gì các tiểu chủ khác. Chủ tử của cô đang mang thai nên hay quên cũng là điều bình thường, chờ hôm nào bản cung gặp Hoàng thượng sẽ nhắc tới việc này là được rồi. Có điều chuyện về Vinh Tần khi xưa chẳng hay cô nương có biết không?”

Diên Vũ Nhi cúi đầu, rụt rè đáp: “Nô tỳ có biết. Khi đó Hoàng thượng sủng ái Vinh Tần nên sắc phong vội quá, kết quả là làm kinh động đến thai khí của Trinh Phi nương nương khiến Trinh Phi nương nương khó sinh.”

Tôi quan sát khuôn mặt thanh tú của cô ta một chút, khẽ cười, nói: “Cô nương đúng là có lòng, không ngờ lại biết rõ chuyện này như vậy.”

Tôi khẽ ho hai tiếng, Hoa Nghi vội vàng mang nước tới cho tôi, nói: “Nương nương đang ốm mà còn suy nghĩ nhiều như thế làm gì, hãy nghỉ ngơi một chút đi đã.”

Tôi đưa tay xoa ngực, chậm rãi nói: “Không sao. Diên Vũ cô nương, gần đây chủ tử của cô vẫn khỏe chứ?”

Cô ta hơi do dự, như vô tình như hữu ý né tránh ánh mắt của tôi. “Vẫn ổn, chỉ là nửa đêm thỉnh thoảng lại thức giấc.”

“Bất luận Ly Phi có tốt hay không, trong việc này cô cũng đừng nên nôn nóng quá. Bây giờ thai rỗng mới là quan trọng nhất, lỡ như chủ tử của cô có điều gì sơ sẩy thì những người hầu hạ bên cạnh như bọn cô ắt sẽ bị phạt đầu tiên, biết chưa?”

Cô ta hơi rụt người lại, ngoan ngoãn đáp: “Dạ, nô tỳ biết rồi.”

Tôi đưa mắt nhìn ra ngoài ô cửa sổ trở hoa, chỉ thấy bên bờ hồ, những lùm bách hợp đang nở hoa rực rỡ, dưới ánh bình minh chiếu xuống trông lại càng thanh tao, đẹp đẽ vô cùng.

Diên Vũ Nhi nhìn đi theo hướng ánh mắt tôi, không kìm được cất tiếng khen: “Hoa này thật là đẹp quá, không giống hoa bách hợp bình thường chút nào.”

Hoa Nghi cất tiếng cười giòn tan, nói: “Đó là hoa bách hợp đuôi cáo, cô nhìn nhụy hoa xem kìa, đã có màu đỏ lại còn dài và cong cong, giống hệt như đuôi cáo vậy. Điều hiếm có là nó còn tỏa mùi hương rất thơm và dễ sống nữa, chỉ cần là nơi có nước ắt sẽ sống được.”

Tôi thăm máy động trong lòng, khẽ cười, nói: “Vừa rồi cô nói là chủ tử của cô đêm ngủ không ngon, mà hoa bách hợp lại có công hiệu thanh tâm an thần, giúp người ta xua đi những cơn kinh sợ, nếu cô thường xuyên hái nó về cắm trong điện thì ắt sẽ rất có ích cho chủ tử của cô. Chủ tử của cô mà khỏe mạnh, Hoàng thượng ắt sẽ vui vẻ, đến lúc đó chưa biết chừng lại ban danh phận cho cô. Cổ nhân đã dạy chúng ta rằng cầu người chẳng bằng cầu mình, câu ấy quyết chẳng sai đâu.”

Diên Vũ Nhi ngoan ngoãn gật đầu. “Đa tạ Thục phi nương nương dạy bảo!”

## 23. Q.7 - Chương 23: Hương Thơm Tiêu Hồn Đứt Mộng

Có lẽ là vì quãng thời gian trước suy nghĩ quá nhiều nên cơn bệnh của tôi lần này mãi vẫn chẳng có bao nhiêu khởi sắc. Suốt một thời gian dài tôi không bước chân ra khỏi cửa, ngày ngày chỉ cắm hoa, thêu thùa nhằm giết thời gian.

Tuy Trung thu đã qua nhưng cái nóng vẫn chưa hề lui đi, những bông bách hợp đuôi cáo nở ở chỗ râm mát thì lại càng thêm yêu kiều, đẹp đẽ. Tôi đặc biệt thích giống hoa này, mỗi ngày đều sai Hoa Nghi đi hái một ít về, buổi sáng khi mới hái, chúng vẫn còn là nụ nhưng đến hoàng hôn, tất cả đều nở bung, từng làn gió mát thổi tới làm hương thơm tỏa ra khắp điện. Hoa Nghi nói: “Diên Vũ Nhi đúng là có lòng, ngày đó nương nương chỉ nhắc một câu thôi mà bây giờ cô ta ngày ngày đều đi hái hoa bách hợp đuôi cáo mang về. Thái y đã xem qua và nói là những bông hoa ấy không có vấn đề gì cả, mà nghe nói Ly Phi cũng có vẻ rất thích.”

“Chắc cô ta không nói ra cách này là do ta dạy cho đấy chứ?”

“Tất nhiên rồi, cô ta còn muốn lấy lòng Ly Phi mà, huống chi Ly Phi cũng đâu có cho phép cô ta nhiều lời.”

Tôi mân mê bông hoa diên vĩ màu tím xanh trong tay, nói: “Nha đầu đó cũng đáng thương, vốn theo lẽ thường, một phi tần có người giúp mình lôi kéo Hoàng thượng không tính là chuyện xấu, nhưng Ly Phi bây giờ căn cơ chưa vững làm sao chịu để người bên cạnh chia bớt ân sủng, cũng khó trách cô ta lại áp chế Diên Vũ Nhi như vậy.”

“Có điều...” Hoa Nghi nói: “Nghe nói gần đây Hoàng thượng thường qua đêm ở chỗ khác, Ly Phi nương nương đã có chút không vui rồi.”

Việc này tôi cũng có nghe nói, thời gian gần đây tôi thường khuyên Huyền Lăng tới bầu bạn với An Ly Dung nhiều một chút để nàng ta bớt buồn, như vậy thành ra các cung khác đều bị ghẻ lạnh, nhưng mấy hôm trước vừa khéo là sinh nhật của Khánh Quý tần, các phi tần đều tới điện của nàng ta vui vẻ một phen, Huyền Lăng thì bầu bạn với nàng ta mấy ngày, rồi kể đến lại tới lượt Trang Mẫn Phu nhân than bị đau đầu, thế là Huyền Lăng cũng qua đêm ở chỗ nàng ta mấy ngày nữa.

Tôi mỉm cười lắc đầu. “Có gì đâu, đằng nào mấy hôm nữa cũng là sinh nhật của Ly Phi rồi, Hoàng thượng ắt sẽ qua chỗ cô ta thôi, chúng ta đâu cần suy nghĩ nhiều quá làm gì. Có điều hôm đó Diên Vũ Nhi ắt sẽ bận rộn, mọi người hãy chuẩn bị sẵn hoa bách hợp để bên bờ hồ rồi kêu cô ta tự tới đó lấy là được rồi, như thế cô ta sẽ đỡ mất công lựa chọn.”

Ngày mừng Một tháng Chín, Huyền Lăng quả nhiên đã tới Cảnh Xuân điện. Ly Phi không mời các phi tần khác tới chung vui, bọn họ cũng đa phần chẳng muốn tới làm gì, chỉ đưa quà tặng tới là xong, thành ra trong Cảnh Xuân điện chỉ có Huyền Lăng và nàng ta ở riêng với nhau. Lúc này An Ly Dung mang thai đã được năm tháng, theo lẽ thường dù có qua đêm với Huyền Lăng cũng không sao. Thế là trong Cảnh Xuân điện từng bừng tiếng đàn ca nhảy múa, đứng từ nơi xa tít đã có thể nghe thấy rõ ràng, rất nhiều người trong cung đều vì thế mà càng thêm ghen ghét Ly Phi.

Hôm ấy ngay từ sáng sớm, Đức phi đã dẫn Lung Nguyệt tới cung của tôi chơi. Lung Nguyệt bây giờ đã gần bảy tuổi rồi, cũng gần gũi với tôi hơn một chút, sẵn dịp này tôi liền tự tay dạy nó viết chữ. Lung Nguyệt mới học viết chưa lâu, tỏ ra hết sức nghiêm túc, những nét chữ tuy vẫn còn non nớt nhưng hạ bút đã đâu ra đấy rồi, đủ thấy sau này ắt sẽ có thành tựu. Đức phi thì ngồi một bên thêu thùa, thỉnh thoảng lại dịu dàng đưa mắt nhìn qua phía Lung Nguyệt. Thời gian cứ thế lặng lẽ trôi qua, mới thoát đó mà trời đã tối.

Thời tiết hôm nay rất nóng, thành ra Đức phi chẳng muốn đi lại, liền cùng Lung Nguyệt qua đêm tại Nhu Nghi điện luôn. Đêm ấy vắng trăng mảnh mai như chiếc lưỡi liềm, ngoài trời rất tối, tôi liền sai cung nữ mở rộng cửa sổ để gió thổi vào át.

Khi tôi nghe thấy những tiếng huyền ảo bên ngoài thì đã là canh một. Trong cơn mơ màng, tôi giật mình thức giấc, khẽ đẩy Đức phi đang ôm Lung Nguyệt mà ngủ say bên cạnh một cái, nói: “Tỷ tỷ mau nghe thử xem kia, bên ngoài hình như đã xảy ra chuyện gì đó rồi!”

Đức phi tức thì choàng tỉnh, đang định cùng tôi khoác áo ra ngoài xem thử thế nào thì chợt Tiểu Doãn Tử hoang mang chạy vào bẩm báo: “Hai vị nương nương, không hay rồi, Ly Phi nương nương sẩy thai rồi.”

Đức phi biến hẳn sắc mặt, khẽ quát: “Sẩy thai thì sẩy thai chứ sao, có gì người lại hoang mang như thế?”

Tiểu Doãn Tử mặt mày tái nhợt, run giọng đáp: “Bẩm Đức phi nương nương, Ly Phi sẩy thai là vì Hoàng thượng... Bản thân Hoàng thượng cũng đang kinh hãi lắm, việc không hay rồi.”

Tôi và Đức phi nghe nói là Huyền Lăng xảy ra chuyện thì đồng thời biến hẳn sắc mặt. Đức phi dặn dò Hàm Châu trông coi Lung Nguyệt rồi vội vã cùng tôi thay xiêm y đi tới Cảnh Xuân điện.

Lúc này Cảnh Xuân điện đã chìm trong hỗn loạn, khi tôi bước chân vào nội điện, dù trong lòng đã có sẵn sự chuẩn bị nhưng vẫn không tìm được cả kinh. Chỉ thấy trong điện ngập đầy mùi máu tanh, Bảo Oanh và Bảo Quyên khóc nức nở không ngừng, vừa khóc vừa gọi “nương nương”, đồng thời dùng nước nóng lau mặt cho An Ly Dung. An Ly Dung nằm cuộn người trên chiếc giường trổ hoa làm bằng gỗ trầm hương rộng chừng chín thước, chiếc đệm mỏng dưới người bị máu tươi thấm đẫm, ngay đến chiếc màn màu xanh da trời thêu hình hoa lưu mặc phía trên cũng lốm đốm đầy vết máu. Thân thể nàng ta lúc này gần như nằm giữa vũng máu, chiếc áo lót màu đỏ trên người đã cởi ra được một nửa để lộ bờ vai thon trắng ngần, trên áo cũng dính đầy máu tươi. Đức phi kinh hãi đưa tay lên che mặt, lại ngoảnh đầu qua một bên không dám nhìn tiếp.

Giữa đêm khuya trăng mờ, mùi máu và mùi thảo dược trong nội điện đan xen vô cùng nồng đậm. Các cung nhân mặt mày hốt hoảng đi lại thoăn thoắt không ngừng, vô số ngọn nến được thắp lên đung đưa bất định, bóng người in dưới đất cũng theo đó phập phù biến hóa không ngừng, thoát nhìn thực chẳng khác gì ma quỷ.

Tôi vội nói: “Ly Phi ăn mặc thế này thì thái y làm sao mà khám chữa được, các người còn không mau khoác áo vào cho nương nương đi.”

Tình cảnh này kỳ thực không khác với lúc My Trang lìa đời năm xưa là mấy, điều khác biệt duy nhất là khi đó My Trang đã không còn thở nữa, còn An Ly Dung bây giờ tuy đang hôn mê nhưng thỉnh thoảng vẫn rên rỉ mấy tiếng vì đau. Tôi cố gắng trấn định tâm thần, kéo Hứa thái y lại hỏi: “Hoàng thượng thế nào rồi?”

Hứa thái y hai tay dính đầy máu tươi, những giọt máu vẫn còn tí tách chảy xuống từ trên đầu ngón tay, trên trán thì không ngớt rỉ mồ hôi, giọng nói đã có chút nghẹn ngào: “Khi Hoàng thượng tỉnh dậy thì nương nương đã biến thành bộ dạng này, trên người Hoàng thượng cũng toàn là máu, lúc này đã qua bên chái điện thay y phục rồi. Vì tận mắt nhìn thấy tình cảnh này nên Hoàng thượng đã phải chịu một phen kinh hãi không nhỏ!”

Tôi hỏi: “Ly Phi thì sao?”

Hứa thái y chỉ tay vào vũng máu trên giường, nói: “Nương nương chảy nhiều máu như vậy, đứa bé chắc chắn không thể giữ được. Người đang có thai không thể vận động quá mạnh, sao nương nương và Hoàng thượng lại thiếu kiểm chế như vậy chứ? Huống chi nương nương...” Nói tới đây lão liền ngậm miệng lại, vội vàng chạy đi cứu chữa cho Ly Phi.

Tôi ngoảnh đầu nhìn qua, thấy trên chiếc bàn tròn làm bằng gỗ đàn hương vẫn còn mấy đĩa thức ăn chưa ăn hết, đặt cạnh đó là hai chiếc chén, một chén còn dư lại chút rượu hoa quế màu hổ phách, chén kia thì chỉ đựng nước mật ong. Trong chiếc bình sứ ngũ sắc đặt ngay cạnh bàn tròn cắm một bó hoa bách hợp đuôi cáo, những bông hoa nở cả ngày giờ đã hơi tàn, trên cánh hoa trắng muốt còn có mấy đốm màu vàng sậm, có lẽ là vì muốn giữ cho hoa tươi lâu hơn nên bên trên đó còn có dấu vết của một ít nước, đôi chút phấn hoa màu hồng dính cả vào đầu lá và cánh hoa. Tôi hơi cau mày lại, khẽ cất tiếng thở dài. “Hoa tàn, người cũng thành ra như vậy rồi, Ly Phi sau khi tỉnh dậy mà nhìn thấy những bông hoa này ắt sẽ càng thương tâm, mau mang vứt đi đi.”

Rồi tôi lại vội vã chạy qua chái điện của Cảnh Xuân điện, lúc này Hoàng hậu đã ở bên đó với Huyền Lăng rồi. Có lẽ vì tới đây vội quá, mái tóc xưa nay vẫn luôn gọn gàng của Hoàng hậu lúc này cũng hơi bù xù. Huyền Lăng thì khoác một chiếc áo choàng màu vàng ngói đỏ, trong tay cầm một chén trà nóng, mặt mày tái nhợt.

Hoàng hậu thấy tôi và Đức phi cùng tới thì không kìm được hỏi: “Đã qua thăm Ly Phi chưa? Thái y nói thế nào?”

Đức phi đưa mắt liếc nhìn tôi, lúng túng đáp: “Người thì vẫn đang hôn mê, thái y chỉ nói là đứa bé chắc chắn sẽ không giữ được.”

Hoàng hậu không quá ngạc nhiên, chỉ lộ vẻ tiếc nuối. “Đang yên đang lành tại sao lại như thế chứ?”

Một nửa khuôn mặt Huyền Lăng ẩn vào mép khuất ánh nến không chiếu tới được, giọng nói vang lên nghe đầy vẻ buồn bã: “Là trẫm không tốt, đều tại trẫm nên chuyện mới thành ra như thế.”

Ánh mắt y ảm đạm tựa những vì sao rời rạc nơi chân trời, lại mờ đục giống như mắt cá, đôi bờ môi không ngừng run rẩy, bàn tay chậm rãi đưa về phía tôi. “Hoàn Hoàn, Hoàn Hoàn, trẫm lại mất một đứa con nữa rồi. Trẫm ngỡ rằng đã bao nhiêu năm trôi qua như thế, nàng và Yến Nghi đều sinh nở bình an, cả Uẩn Dung và My Trang cũng đều sinh được những đứa bé rồi, trẫm cứ ngỡ là ông trời đã tha thứ cho trẫm. Nhưng... nhưng, Dung Nhi vì trẫm nên mới mất đứa bé này. Đều tại trẫm... Là trẫm đã tự mình...” Y đau khổ đưa tay lên vò đầu bứt tóc, khuôn mặt cúi gằm xuống.

Tôi bước đến bên cạnh Huyền Lăng nhanh hơn Hoàng hậu một bước, nhẹ nhàng kéo khuôn mặt đau khổ của y vào lòng mình, dịu dàng an ủi: “Không sao đâu, không sao đâu. Hoàng thượng, đã có nhiều Hoàng tử, Công chúa được sinh ra một cách bình an như thế rồi mà, ông trời có lý nào còn chưa chịu tha thứ cho Hoàng thượng chứ? Chuyện hôm nay có lẽ chỉ là tai nạn bất ngờ thôi.”

“Không phải vậy...” Y đau khổ lắc đầu, khẽ lẩm bẩm nói: “Đã muộn như vậy rồi, trẫm vốn không nên uống rượu với Dung Nhi. Trẫm đã uống chút rượu, lại ở riêng với nàng ấy, trẫm biết rõ là nàng ấy...”

Đức phi thấy Huyền Lăng như vậy thì không khỏi có chút nôn nóng, bèn khuyên nhủ: “Kỳ thực Ly Phi có thai đã được năm tháng, thái y thì trước giờ vẫn luôn nói muội ấy thai tượng ổn định, cho dù...” Hai bờ má bắt giắc đỏ bừng, nàng ta dịu dàng nói tiếp: “Chắc hẳn cũng không có vấn đề gì đâu.”

Hoàng hậu cũng không kìm được hơi đỏ mặt, ôn tồn nói: “Hoàng thượng tuy yêu thích Ly Phi nhưng muội ấy vốn đang mang thai, quả thực cũng nên kiềm chế một chút mới phải.”

Huyền Lăng khẽ lắc đầu, khuôn mặt lộ rõ vẻ áy náy. “Trẫm biết chứ. Có điều mỗi lần ở riêng với Ly Phi, trẫm đều không kìm được lòng mình, mấy lần trước vì luôn nhớ kỹ việc nàng ấy mang thai nên mới không sao, hôm nay có lẽ vì đã uống rượu...” Y dần để lộ ra mấy tia sợ hãi và đau khổ. “Trẫm nửa đêm thức giấc thì bỗng thấy người mình ớn lạnh, quờ tay qua không ngờ lại toàn là máu, Dung Nhi thì đã đau quá mà ngất lịm đi rồi.”

Đức phi nhớ tới tình cảnh vừa rồi thì không kìm được đưa tay lên che mặt lần nữa, vội vàng kéo Hoàng hậu đang định qua thăm Ly Phi lại, nói: “Hoàng hậu chớ nên đi. Phía bên đó... máu tươi chảy ra đầy giường, quả thực vô cùng đáng sợ.” Đang lúc trò chuyện thì chợt Tôn cô cô tách mọi người ra đi vào, chào hỏi mấy tiếng rồi nói: “Thái hậu đã bị kinh động rồi, Hoàng thượng bây giờ tâm trạng vẫn chưa ổn định, xin hãy tạm thời tới cung của Thái hậu nghỉ ngơi, còn về Ly Phi thì tự có thái y lo liệu.” Bà ta nhìn Huyền Lăng chăm chú, lời lẽ tuy uyển chuyển nhưng vẫn thấp thoáng lộ ra mấy tia nghiêm túc. “Thái hậu nói Ly Phi nường nường dù quan trọng đến mấy thì cũng không thể quan trọng hơn chuyện triều chính, Hoàng thượng cần phân rõ nặng nhẹ mới được, đừng nên làm lỡ buổi chiều sớm ngày mai.” Nói rồi liền gọi Lý Trường lại, hai người cùng dìu Huyền Lăng tới Di Ninh cung.

An Ly Dung lần này không chỉ mất một thai nhi đã được năm tháng tuổi mà còn hoàn toàn mất đi khả năng làm mẹ. Sau khi biết tin này, nàng ta không hề ôm mặt mà khóc rống lên.

Lúc này bóng hoa đỏ xéo, những làn nắng đầu tiên của mùa thu đã chiếu xuống hàng dương liễu bên ngoài Cảnh Xuân điện. An Ly Dung bất chấp quang cảnh bên ngoài thế nào, khuôn mặt từ đầu đến cuối luôn hờ hững không có lấy một tia biểu cảm, có điều đôi tay lại nắm chặt chiếc chăn gấm đang đắp trên người. Lần sẩy thai này khiến sức khỏe của nàng ta bị tổn hại rất nặng, thân thể gầy rộc đi, sắc mặt thì tái nhợt như ma quỷ, hết như một sợi tơ liễu trong làn gió xuân, yếu ớt vô chừng.

Khi tôi nghe thấy thái y bẩm báo tin này với nàng ta thì liền dừng chân bên ngoài ô cửa sổ trở hoa không đi vào trong nữa. Nàng ta đưa bàn tay gầy guộc, mảnh khảnh ra chậm rãi vén màn lên, trong khoảnh khắc

xoay người lại, dường như nàng ta đã thấy rõ người bên ngoài cửa sổ chính là tôi.

Thái y đã lui ra ngoài, trong điện không còn ai khác, nàng ta khẽ nói: “Muội mệt rồi, muốn ngủ một giấc, tỷ tỷ không cần phải vào thăm đâu.”

Bên cạnh hàng lan can đỏ sẫm trên hành lang, những ánh dương len lỏi qua muôn vòm cành lá chiếu xuống mang một thứ màu vàng bụi bặm mà cũ kĩ, rất nặng nề, còn toát ra một vẻ u ám khó tả. Tôi hơi nhếch môi, nổi oán hận vô biên trong lòng biến thành một nụ cười mỉm bên khóe miệng. “Vây cũng tốt, ta tới đây chỉ để nói với muội muội một tin vui thôi, đó là thần trí của ca ca ta đã dần khôi phục lại, bắt đầu nhớ ra được rất nhiều chuyện trước đây.” Hơi dừng một chút, tôi lại tiếp: “Là cố nhân với nhau, biết tin này muội muội hẳn là rất mừng.”

“Vây sao?” Cả người nàng ta chấn động, tựa như một mặt hồ tĩnh lặng đột nhiên bị tảng đá ném xuống, thế nhưng chỉ sau khoảnh khắc, bóng lưng mảnh khảnh kia đã lại khôi phục được sự trấn tĩnh, một giọng nói hững hờ vang lên: “Chúc mừng.”

Tôi lặng lẽ nhìn bóng dáng mờ ảo ẩn sau màn cửa nàng ta, nhẹ nhàng cất tiếng: “Việc này tất nhiên là đáng mừng rồi, nhưng chỉ e cũng sẽ khiến người nào đó sợ hãi thôi.”

“Vây ư? Nếu tỷ tỷ cho rằng người đó là muội, e là tỷ tỷ sẽ phải thất vọng rồi.”

Tôi đưa tay với lấy một nhánh thường xuân đã bị ánh nắng thu hong khô trên tường, chậm rãi nói: “Muội muội bây giờ đang được Hoàng thượng sủng ái như thế, tất nhiên chẳng cần phải sợ gì rồi.” Bên khóe miệng thoáng hiện một nụ cười mỉm, tôi nói tiếp: “Muội muội vừa sẩy thai người hãy còn yếu, hãy nghỉ ngơi cho tốt đi.”

“Tỷ tỷ...” Nàng ta nín tôi lại bằng một giọng nói trống rỗng mang đầy vẻ chua chát. “So với tỷ đang có bao nhiêu thứ trong tay, muội lại mất đi một thứ nữa rồi. Muội có gì để mà sợ đây? So với tỷ, muội vốn chẳng có gì cả.” Bức màn nhung đưa nhẹ tựa một gợn sóng trên mặt hồ, nàng ta lặng lẽ nằm xuống, tâm trạng dường như đã khôi phục lại như thường, không thêm để ý tới tôi thêm nữa.

Tin tức này đối với Huyền Lăng mà nói là một sự đả kích hết sức nặng nề, cho dù y đã từng sai Hoàng hậu điều chế thuốc trụ thai, cho dù y đã từng sai người điều chế Hoan Nghi hương, cho dù y đã từng có rất nhiều đứa con mất đi sinh mệnh từ khi còn ở trong bụng mẹ, nhưng chưa lần nào y cảm thấy sợ hãi hơn lần này, bởi y đã dùng chính thân thể của mình để khiến một đứa bé phải xa lìa nhân thế.

Trong mấy ngày đó, y rất nhiều lần nói với tôi: “Hoàn Hoàn, trăm không sao quên được tình cảnh khi ấy, trăm vừa tỉnh dậy thì đã thấy trên giường toàn là máu tươi, đứa bé đó, thực sự là do trăm hại chết...” Khi nói những lời này, bàn tay đang cầm chén trà của y run lên lấy bầy, nước trà ấm nóng từ trong chén tràn ra chảy xuống kẽ ngón tay y, dần trở nên nguội lạnh. Tôi chẳng biết phải nói gì, chỉ biết ôm y vào lòng an ủi.

Sự áy náy khiến y chẳng còn mặt mũi nào đi gặp Ly Phi; sự áy náy khiến y ban thưởng cho Ly Phi rất hậu, đồng thời còn định nghe theo ý của Hoàng hậu mà ban cho nàng ta ngôi vị phu nhân tòng nhất phẩm, để nàng ta được ngang hàng với Hồ Uẩn Dung; sự áy náy khiến y dành toàn bộ thời gian rảnh rỗi để tự trách bản thân mình, mãi vẫn chẳng thể nguôi ngoai, vì thế mà khiến cho các phi tần trong hậu cung lúc nào cũng tâm sự trùng trùng.

Vì muốn Thái hậu nhẹ lòng, các phi tần có con cái thường xuyên mang chúng tới thỉnh an Thái hậu, trong đó Hân Phi và Trang Mẫn Phu nhân là chăm chỉ nhất. Sáng hôm đó trời nổi gió thu, thân thể tôi lúc này đã đỡ hơn một chút, bèn đưa Nhuận Nhi đi thỉnh an Thái hậu. Sắc mặt Thái hậu có vẻ khá ẻo lải, hiển nhiên việc Ly Phi sẩy thai đã khiến tâm trạng bà ta bị ảnh hưởng không ít. Tuy bà ta không hề xem trọng Ly Phi, cũng chưa chắc đã để tâm tới cái thai trong bụng nàng ta cho lắm, nhưng Huyền Lăng là đứa con trai duy nhất của bà ta, bà ta không thể không lo lắng cho y được.

Hân Phi tính tình thẳng thắn, cởi mở, lại là mẹ ruột của Thục Hòa Công chúa, xưa nay vẫn khá được lòng Thái hậu, thêm vào đó hiện giờ địa vị của nàng ta trong lòng Huyền Lăng chẳng còn được như xưa, do đó lại càng hiếu thảo với Thái hậu hơn. Hôm nay nàng ta vận một chiếc áo dài thêu hoa màu bạc, mái tóc được búi theo kiểu Trường lạc kế, bên trên cài xéo một cây trâm bạc dài, lúc này đang đứng bên ô cửa sổ trở hoa màu đỏ sẫm, cẩn thận rắc một nắm bột thơm vào trong chiếc lò hương sứ hình con chim hạc màu

xanh. Thái hậu nhìn nàng ta, cười nói: “Vừa mới được phong phi xong, có gì mà lại ăn mặc giản dị thế này, trên người ngay đến một món đồ châu ngọc cũng không có nữa.”

Hân Phi chất lười không ngừng, lắc đầu nguầy nguậy, nói: “Thần thiếp đâu dám. Hôm qua Mục Lương viện ăn mặc có hơi lộng lẫy một chút, kỳ thực cũng chỉ là cài mấy bông hoa bảo thạch trên đầu, mặc một chiếc váy thêu hoa màu hồng nữa, Hoàng thượng bắt gặp liền không vừa lòng, mắng lớn một trận rằng Mục Lương viện không có lương tâm, trong cung vừa mất một đứa bé, Ly Phi thì còn đang bệnh, nàng ta ăn mặc lòe loẹt như thế để cho ai xem! Mục Lương viện vừa thẹn vừa giận, chạy về cung của mình khóc suốt nửa buổi, đến hôm nay hai mắt vẫn còn đỏ hoe.”

Thái hậu lúc này đang tựa người vào thành giường, nghe thấy thế liền hơi cau mày lại, hồ hững nói: “Nói vậy, trong cung từng có biết bao nhiêu phi tần sẩy thai chứ, Ly Phi đâu phải là người đầu tiên. Là tự cô ta không có phúc, Hoàng thượng hà tất phải trút giận sang người khác như thế, chẳng lẽ lại bắt tất mọi người trong cung phải để tang cho đứa bé vô phúc ấy sao? Nhất định là Mục Lương viện có chỗ nào đó không cẩn thận làm Hoàng thượng giận rồi.”

Hân Phi chỉ tay về phía tôi, Đoan Quý phi, Phùng Đức phi và Trang Mẫn Phu nhân đang ngồi kế bên, khẽ cười, nói: “Người khác tạm chưa xét tới, nhưng Thái hậu xem kìa, mấy vị nương nương ngồi cao đắc sủng cũng đều ăn mặc giản dị như thế cả, chỉ từ đó cũng đủ thấy lần này Hoàng thượng giận tới mức nào rồi.”

Mọi người không tìm được đưa mắt nhìn nhau, cùng nói khẽ: “Bọn thần thiếp quả thực không dám làm Hoàng thượng tức giận.”

Tiếng thở dài của Thái hậu hòa vào trong ánh nắng thu dịu dịu như tranh vẽ, cơ hồ không thể nghe rõ: “Cứ làm ầm ĩ lên thế này thì đến bao giờ mới yên ổn trở lại được đây? Cũng khó trách Hoàng thượng lại như vậy, phải trở mắt nhìn đứa bé mất đi, lại còn là vì chính bản thân mình nữa...” Bà ta không nói tiếp, những nếp nhăn nhìn như cánh hoa cúc trên trán chất chứa muôn vàn nỗi sầu lo không cách nào xua tan được, cặp mắt nhìn chằm chằm vào những làn khói trắng vương vất bay ra từ trong lò hương.

Hân Phi thấy không khí trong điện có vẻ gượng gạo, mọi người thì đều ôm những tâm tư riêng, bèn cất tiếng cười đùa: “Thái hậu cứ nhìn làn khói kia mà ngây ra như thế, chứng tỏ thứ hương này không tệ chút nào.” Dứt lời lại quay qua nói với tôi: “Thực phi quả là hiếu thảo, đồ mang tới hiếu kính Thái hậu đều không tầm thường chút nào.”

Tôi khẽ xoay chiếc vòng bạc nơi cổ tay, cười tủm tỉm, nói: “Kỳ thực đều là nhờ Hân Phi tỷ tỷ biết cách đốt hương đó thôi.”

Thái hậu nghe chúng tôi nói thế thì liền gượng nở nụ cười. “Thứ hương này quả là không tệ, vừa thơm vừa nhuận phổi, ngửi rồi còn được an thần nữa. Nó tên là gì vậy?”

Tôi vội đứng dậy, đáp: “Là Nga lê trưởng trung hương.”

Thái hậu khẽ gật đầu, đưa tay chỉnh lại chiếc áo gấm màu xanh trên người một chút, tiện miệng nói: “Tốt lắm, từ ngày mai hãy kêu phủ Nội vụ mỗi ngày đưa tới đây một ít cho ai gia.”

Phùng Đức phi mỉm cười, nói: “Thái hậu thích là tốt rồi, đợi lát nữa thần thiếp quay về sẽ lập tức dặn dò phủ Nội vụ.”

Tôi hơi cau mày, lắc đầu, nói: “Đức phi tỷ tỷ đáp ứng chuyện này tùy tiện quá rồi. Không sợ Thái hậu giận, thứ hương này vốn là do Ly Phi tự tay điều chế, Hoàng thượng nhất thời cao hứng nên mới thưởng cho thần thiếp một ít, ở phủ Nội vụ hoàn toàn không có. Nếu Thái hậu thật sự thích, để thần thiếp đi nhờ Ly Phi điều chế thêm ít nữa là được rồi.”

Thái hậu lặng im một lát rồi nói: “Thôi, không cần phải rắc rối như vậy.”

Trang Mẫn Phu nhân nở một nụ cười tươi tắn. “Cũng phải, chẳng qua chỉ là một ít hương liệu mà thôi, có gì đáng kể đâu. Sáng sớm hôm nay thần thiếp đã tới Hoa phòng và chọn được mấy chậu y lan thượng phẩm mang tới đây đây.” Nói rồi liền chỉ tay vào hai chậu hoa màu sắc sặc sỡ đủ cả trắng xanh hồng tím bên dưới chân tường, mỉm cười, nói tiếp: “Hoa này hiếm có vô cùng, thường ngày chẳng thể tìm thấy được đâu. Hôm nay vì Quý phi hỏi Hoa phòng xem có loại hoa nào mới mẻ không, bọn họ mới vội vàng dâng lên hiếu kính, thần thiếp vừa hay liền mượn hoa dâng Phật luôn.”

Tôi bất giác có chút kinh hãi. “Đây chính là hoa y lan ư?”

Đức phi cười, nói: “Giống hoa này hiếm có vô cùng, vốn là cống phẩm do mấy nước ở vùng Già Nam tiến cống, ta chưa từng được thấy bao giờ, nương nương cũng vậy ư?”

“Quả đúng thế thật, có rất nhiều người mới từng nghe tiếng nó thôi chứ chưa thấy tận mắt lần nào, như ta trước đây cũng chỉ từng kiếm được một, hai chậu về mà thôi.” Khi nói những lời này, Trang Mẫn Phu nhân mặt hạnh phúc liếc nhìn đũa, hai má đỏ bừng, trông có vẻ rất lạ.

Thái hậu ngồi thẳng người dậy, ân cần nói: “Sao vậy? Làm gì mà mặt đỏ thế này?”

Tôn cô cô vội vàng rót một chén nước mơ đưa tới cho Trang Mẫn Phu nhân, nói: “Nương nương uống chút nước mơ đi.”

Trang Mẫn Phu nhân mặt ngọc ửng đỏ, cho dù không trang điểm nhưng trông vẫn kiều diễm vô cùng, vội vàng lấy khăn tay ra liên tục lau má. “Không biết tại sao, thần thiếp tự dưng thấy nóng quá!”

Tôn cô cô cười, nói: “Đã vào thu rồi mà không ngờ nương nương còn than nóng được nữa.” Lời còn chưa dứt ngón tay bà ta đã hơi run rẩy, vội vàng lấy một chiếc khăn tay màu xanh sẫm từ trong tay áo ra che mặt, kẻ đó cả kinh nói: “Sao mặt mấy vị nương nương đều đỏ hết cả lên thế này?”

Thái hậu suy nghĩ một chút rồi trầm giọng nói: “Mang thứ hương đó lên đây.”

Tôi hoang mang quỳ xuống, trong cơn nôn nóng, trên trán bất giác rỉ ra những hạt mồ hôi to như hạt đậu. “Xin Thái hậu thứ tội. Đây là lỗi của thần thiếp, thần thiếp không nhận ra hoa y lan nên mới nhất thời sơ suất như thế.”

Mới thoát đó đã lại qua mấy ngày, Tử Áo Thành rộng lớn dường như đã hoàn toàn chìm vào giữa sắc thu, vô cùng bình lặng. Hôm nay vừa khéo Đức phi được tặng ột ít cua hồ Dương Trừng thượng hạng, bèn đem dâng lên cho Thái hậu, thế là ngoài Ly Phi vừa sẵn thai ra, tất cả các phi tần ngồi phi trở lên cùng với Hoàng hậu đều tới chỗ Thái hậu vừa ăn cua vừa ngắm hoa cúc, vui vẻ nói cười.

Dùng bữa xong mọi người liền lấy lá cúc rửa tay để khử mùi tanh, sau đó lại cùng Thái hậu ngồi trong điện trò chuyện tâm tình, bầu không khí có vẻ hết sức hòa hợp. Thế nhưng khi Huyền Lăng đưa ra đề nghị phong An Ly Dung làm phu nhân tòng nhất phẩm, Thái hậu hơi trầm ngâm rồi nói: “Không vội.” Bà ta sai Tôn cô cô đi đốt một ít đàn hương, từng làn khói mỏng từ trong lò hương hình con hạc bay ra vương vất, mọi người trong điện lập tức trầm lặng hẳn đi.

Khuôn mặt Thái hậu bị những làn khói trắng vây quanh, tôi nhất thời chẳng thể phân biệt nổi nụ cười trên mặt bà ta là thật lòng hay là theo thói quen, chỉ nghe bà ta ôn tồn nói: “Mấy đứa hãy ngồi kĩ mùi đàn hương này đi xem có thấy gì đặc biệt không!”

Trang Mẫn Phu nhân khẽ cười, nói: “Đồ của Thái hậu tất nhiên đều là tốt nhất rồi.”

Thái hậu mỉm cười, ánh mắt chỉ tập trung trên người Huyền Lăng. “Hoàng thượng thấy sao?”

Huyền Lăng cười trừ, đáp: “Mùi hương tinh tế, hết sức thanh đạm.”

Thái hậu khẽ gật đầu, khuôn mặt vẫn nguyên vẻ hờ hững. “Nghe nói Ly Phi rất giỏi điều chế hương liệu đúng không?”

Hoàng hậu mỉm cười, nói: “Chế hương, ca hát, nhảy múa cùng với tính tình dịu dàng chính là những ưu điểm lớn nhất của Ly Phi.”

Thái hậu khẽ gật đầu, tỏ vẻ hết sức tán đồng. “Hoàng thượng thích tới chỗ Ly Phi chắc cũng vì cô ta có những ưu điểm này rồi.” Giọng bà ta nghe hết sức bình tĩnh, hệt như mặt nước hồ thu không có lấy một gợn sóng. “Hương liệu mà Ly Phi điều chế có thể khiến người ta buông lỏng tinh thần, xua tan cơn mỏi mệt đúng không?”

Huyền Lăng không biết bà ta có ý gì, đành đáp một tiếng “ạ”, sau đó mới nói: “Nhi thần có lúc bận rộn cả ngày trời, quả thực rất thích tới chỗ Ly Phi nghe nàng ấy ca hát, trò chuyện, còn hương liệu mà nàng ấy điều chế ra thì có tới hơn trăm loại, mỗi loại lại có một công hiệu riêng.”

Thái hậu bất ngờ đổi giọng: “Ai gia có một câu này muốn hỏi riêng Hoàng thượng, An thị không phải bậc tuyệt sắc, về ca múa thì trong cung cũng chẳng thiếu những người hơn hẳn cô ta, tại sao Hoàng thượng lại thích cô ta đến thế?”

Huyền Lăng mặt mũi đỏ bừng, các phi tần đang có mặt thì ai cũng có chút ghen tuông, chỉ duy có Hoàng hậu là vẫn ngồi yên điềm đạm, còn hơi khom người, nói: “Chắc hẳn là vì tính nết nàng ta dịu dàng.”

Thái hậu khẽ cười hờ hững. “Trúc Tức, cho Hoàng thượng xem thứ đó đi.” Tôn cô cô lập tức xòe bàn tay, để lộ ra một viên hương liệu màu hồng to bằng hạt gạo, hình như đã bị đốt nhưng hãy còn chưa hết. Thái hậu nhẹ nhàng nói tiếp với giọng không nhanh không chậm: “Ngưng Lộ hương trong Cảnh Xuân điện của Ly Phi đúng là đồ tốt, có mùi thơm thanh tân tựa như trăm bông hoa tươi vậy. Còn viên hương liệu này thì lại càng là bảo bối hiếm có vô song.” Thái hậu đưa mắt nhìn Trinh Phi, trong mắt thoáng qua một tia thương xót. “Trinh Phi, nếu con mà có thứ này thì hẳn cũng sẽ giữ được trái tim của Hoàng thượng.”

Huyền Lăng không kìm được hơi biến sắc. “Mẫu hậu, đó là thứ gì vậy?”

Giọng của Thái hậu dịu đi vài phần, nhưng ánh mắt sắc bén kia thì lại như muốn xuyên thấu trái tim người ta: “Hoàng thượng, nam nữ giao hoan có lúc không cần đến tình cảm đâu, cứ dùng hương liệu là được rồi!”

Hân Phi lộ vẻ vừa ngạc nhiên vừa khinh bỉ. “Noãn Tình hương?” Mọi người bất giác ngậy ra, trong khi đưa mắt nhìn nhau đều khó giấu được vẻ xem thường.

Thái hậu cười nhạt, nói: “So với những loại Noãn Tình hương bình thường, nó còn ghê gớm hơn nhiều. Ai gia đã kêu thái y xem qua rồi, thứ này chỉ cần đốt một chút thôi là có thể khiến cả nam lẫn nữ cùng nảy sinh dục niệm.”

Trang Mẫn Phu nhân then thùng đưa khăn tay lên che mặt, liên tục phỉ phui nói: “Ồ lẳng lơ!Ồ lẳng lơ! An thị đề tiện như thế thì có khác gì Phó Như Kim năm xưa đâu chứ!” Thái hậu trước giờ vốn hận nhất việc Phó Như Kim dùng ngũ thạch tán để mê hoặc Huyền Lăng, khuôn mặt bất giác hơi co giật, lộ rõ vẻ dữ dằn.

Huyền Lăng hơi ngẩn người rồi ngạc nhiên hỏi: “Có độc hay không?”

Thái hậu nói: “Không có độc.”

Huyền Lăng thở phào một hơi. “Mẫu hậu, có lẽ là Dung Nhi nhất thời hồ đồ thôi, hơn nữa nàng ấy làm thế cũng là vì muốn giữ trầm lại.”

“Con có biết ai gia tìm được thứ này ở đâu không?” Thái hậu nắm chặt bàn tay. “Ai gia vốn đã ôm lòng nghi ngờ rồi, tửu lượng của Hoàng thượng không kém, sao có thể mới uống chút rượu mà đã không kiềm chế nổi bản thân như thế chứ? Việc An thị có thai con vốn biết rõ, cho dù muốn làm việc kia thì cũng sẽ không buông thả quá mức, có gì mà lại không biết nặng nhẹ như vậy? Còn An thị thì cũng tự biết là mình có thai, tại sao lại không cự tuyệt con? Vì vậy ai gia đã sai Trúc Tức đi điều tra xem thế nào, kết quả là đã tìm thấy thứ này trong chỗ tro hương mà cung nữ của cô ta đổ đi hôm đó.”

Đức phi vội cười, nói: “Thái hậu chớ nên tức giận. Ly Phi còn trẻ không hiểu chuyện, thái y trước giờ vẫn luôn nói là muội ấy thai khí ổn định, lại đã mang thai được năm tháng rồi, cho nên mới nhất thời lớn gan...”

Hoàng hậu cũng nói: “Đứa bé đó dù sao cũng là của Ly Phi, chắc cô ta sẽ không tự mình làm một việc thiếu suy nghĩ như vậy đâu.”

Thái hậu điều chỉnh lại hơi thở rồi mới nói: “Ai gia đã xem Đồng sử rồi, suốt một thời gian dài trước hôm sinh nhật của An thị, Hoàng thượng đều qua đêm ở chỗ Khánh Quý tần và Uẩn Dung.”

Trang Mẫn Phu nhân “a” lên một tiếng, đôi mắt phượng như bùng bùng rực lửa. “Cô ta mang thai nên dễ suy nghĩ vu vơ, lẽ nào là vì muốn tranh sủng, lại ỷ rằng cái thai năm tháng của mình thai khí ổn định nên mới làm một việc hồ đồ như vậy?”

Tôi suy nghĩ một chút rồi cất giọng nghi hoặc: “Thái hậu, liệu bên trong đó có sự hiểu lầm nào không? An muội muội dù lớn gan đến mấy thì cũng không dám lấy cái thai trong bụng ra làm trò đùa đâu, có khi nào...” Tôi thoáng trầm ngâm trong chốc lát rồi mới nói tiếp: “Có khi nào muội ấy bị người ta hãm hại không?”

Hoàng hậu lập tức nảy sinh cảnh giác, trong mắt lóe lên một tia sắc bén. “Suy đoán của Thục phi quả thực rất có lý.”

Thái hậu gọi Phương Nhược lại: “Người nói đi.”

Phương Nhược hơi khom người rồi mới nói: “Nô tỳ vâng lệnh Thái hậu đi điều tra, mọi vật trong Cảnh Xuân điện hôm đó nô tỳ đều đã kiểm tra và không thấy có gì khả nghi, nhưng đến phía sau điện thì lại phát hiện ra một đồng tro hương, bên trong đó có một viên hương liệu mới cháy được một nửa. Nô tỳ bèn mang đi nhờ thái y xem qua, sau đó lại hỏi chuyện thị nữ ở Cảnh Xuân điện, thấy họ đều nói Ly Phi rất thích điều chế hương liệu, nhưng tất cả đều tự mình bảo quản, ngay đến hai thị tỳ tâm phúc là Bảo Oanh, Bảo Quyên cũng không được động đến. Nô tỳ lại thừa dịp không ai chú ý lén đi xem thử, thấy mấy chiếc hộp đựng hương liệu quan trọng đều đã bị khóa kỹ, nghĩ bụng nếu không có chìa khóa thì chắc chẳng thể làm gì được rồi.”

Thái hậu ra hiệu cho bà ta nói tiếp, bà ta liền nói: “Nô tỳ đã làm theo lời dặn dò của Thái hậu, đem toàn bộ những thứ có đựng hương liệu về, thứ nào có khóa thì trực tiếp cạy ra, cuối cùng phát hiện có một chiếc hộp đựng toàn những viên hương liệu giống hệt như viên đã được tìm thấy.” Bà ta vừa nói vừa mở một chiếc hộp nhỏ nạm vàng ra, thấy bên trong hộp quả nhiên có mấy trăm viên hương liệu có màu sắc và mùi hương giống hệt như viên vừa nãy. Bà ta lại nói tiếp: “Hơn nữa mấy chiếc hộp có khóa đều được đặt trên đỉnh kệ cao, theo như lời của các cung nữ thì gần đây Ly Phi không định dùng đến nữa nhưng chẳng rõ vì sao hôm trước lại dùng.”

Trang Mẫn Phu nhân lộ rõ vẻ khinh thường, cất giọng giễu cợt: “Còn có thể là vì sao nữa, cô ta muốn tranh sủng chứ có gì đâu, quả là vô sỉ!”

Thái hậu đưa mắt nhìn Huyền Lăng, thấy rõ vẻ thất vọng và chán động mà y để lộ ra khi biết được chân tướng, bèn cất giọng dịu dàng mang đầy vẻ xót thương: “Hoàng thượng không cần tự trách làm gì, cô ta sẩy thai đến nỗi không thể sinh nở được nữa hoàn toàn là tự làm tự chịu đấy thôi.” Huyền Lăng đáp “ạ” một tiếng, ngoảnh mặt qua một bên không nói gì thêm.

Trình Phi chăm chú nhìn các loại hương liệu một lát, đột nhiên chỉ tay vào một loại trong số đó. “Loại Nga lê trưởng trưng hương này chỗ Thục phi cũng có, nghe nói là do An thị tự tay điều chế, không biết có chỗ nào không ổn không?”

Thái hậu cười lạnh một tiếng, chỉ nói: “Ổn hay không ổn, hai ngày trước người từng lĩnh giáo đầu phải là ít.”

Hân Phi cắn chặt môi, nói: “Thứ hương liệu này vốn không có gì là không ổn, nhưng nếu đặt chung một chỗ với hoa y lan...” Hai má nàng ta bất giác đỏ bừng, ánh mắt lướt nhanh qua phía Noãn Tình hương. Trình Phi vốn thông minh rất mực, lập tức hiểu ra, cũng đỏ mặt không dám hỏi thêm gì nữa.

Tôi cúi đầu, nói: “Thái hậu, ngay từ đầu Ôn thái y đã cảnh báo việc này rồi, do đó thần thiếp chưa từng để hoa y lan trong điện.”

Thái hậu khẽ gật đầu, ánh mắt nhìn về phía tôi dịu dàng hơn hẳn. “Ai gia biết con sẽ không làm thế mà.”

“Ly Phi và hài nhi đều thích để hoa y lan trong điện.” Trang Mẫn Phu nhân tựa người vào chiếc ghế sau lưng, chỉ ngón tay thon về phía sắc thu tươi đẹp bên ngoài cửa sổ. “Nhưng trong cung của hài nhi không có loại hương nào ghê gớm thế này!”

“Nếu không vì vô tình được lĩnh giáo sự lợi hại của loại hương này khi đặt chung một chỗ với hoa y lan, ai gia cũng khó mà biết được nguồn cơn sự việc.” Thái hậu đưa mắt nhìn Huyền Lăng chăm chú. “Hoàng thượng cho rằng việc này nên xử trí thế nào đây?”

Nơi đáy mắt bừng lên những tia âm u và đau xót, Huyền Lăng trầm ngâm một lát rồi mới nói: “Dù gì nàng ta cũng vừa sẩy thai. Mẫu hậu, chỉ tước đoạt phong hiệu và giáng làm quý tần được chăng?”

Thái hậu không tỏ thái độ gì, chỉ hờ hững nói: “Hoàng hậu đang ở đây, các phi tần địa vị tôn quý cũng thế, các con có thể từ từ thương lượng với nhau.”

Trang Mẫn Phu nhân nói: “Đây là đại tội mê hoặc Hoàng thượng, năm xưa Phó Như Kim từng bị ban cho cái chết vì tội này.”

Hân Phi gật đầu phụ họa: “Đúng thế, cô ta đem những việc ô uế ấy ra mê hoặc Hoàng thượng, dâm loạn hậu cung, quyết không thể tha được.”

Tôi vội quỳ xuống khẩn cầu: “Ly Phi tuy điều chế Noãn Tình hương có tội nhưng vừa mới sẩy thai, sau này lại không thể sinh nở được nữa, thực sự đã phải nhận một bài học đắt giá rồi, xin Thái hậu hãy khoan thứ cho. Hơn nữa các loại hương liệu mà muội ấy điều chế ra chưa hẳn là không có ích.” Rồi tôi sai Cận Tịch đi mang hộp Thư ngân giao năm xưa tới, sau khi mở ra thấy nó đã đông cứng lại vì nhiều năm không dùng, thế nhưng mùi thơm thanh tân của hoa cỏ thì vẫn còn nguyên. Tôi lại nói tiếp: “Năm xưa thần thiếp bị mèo cào vào má, An muội muội đã tặng cho thần thiếp thứ này, quả nhiên vừa bôi lên vết thương liền đỡ hơn hẳn, còn chẳng để lại sẹo. Phàm việc gì cũng đều có hai mặt tốt xấu, xin Thái hậu hãy nghĩ tới những chỗ tốt của An muội muội mà tha uội ấy một lần.”

Đoan Quý phi trầm ngâm một hồi lâu rồi mới hỏi: “Thực phi muội muội bị mèo cào trong lần mang thai đầu tiên đúng không?”

Tôi lộ rõ vẻ ngạc nhiên. “Đúng thế, có sao Quý phi lại hỏi như vậy?”

Đoan Quý phi nhìn qua phía Thái hậu. “Thần thiếp xưa nay thân thể vốn yếu đuối, không thể sinh nở, có điều hôm nay nghe Thực phi nói thế thì bỗng nhớ lại một việc, năm xưa Thực phi rất khỏe mạnh, cả khi có thai cũng vẫn ăn uống bình thường, cho dù bị Mộ Dung thị gây khó dễ thì cũng không lý nào mới quỳ có nửa canh giờ mà đã sẩy thai được, Thái hậu không cảm thấy trong chuyện này có vấn đề gì đó ư?”

Thái hậu hơi trầm mặt xuống. “Việc ăn uống còn có thể đề phòng được, nhưng nếu bị người ta động chân động tay vào đồ trang sức thì đúng là khó lòng phát giác.” Bà ta đưa mắt nhìn chiếc hộp đựng Thư ngân giao kia, cất tiếng gọi: “Cát Tễ.”

Lòng tôi thềm sảng khoái nhưng ngoài mặt lại làm ra vẻ ngần ngại nhìn Cát Tễ cất một ít Thư ngân giao đưa lên mũi ngửi. Khuôn mặt già nua của lão thoảng qua một tia kinh ngạc, rất nhanh sau đó đã bấm báo: “Trong vật này có rất nhiều xạ hương, nếu mỗi ngày đều lấy ra bôi lên mặt, không đầy ba tháng là sẽ sẩy thai.”

Tôi biến sắc mặt, không ngớt lắc đầu. “Sao có thể chứ! Muội ấy sao lại đi hại con ta chứ! Ta với An muội muội vào cung cùng ngày, khi muội ấy lẻ loi, cô độc chính ta đã đón muội ấy về phủ ở tạm, còn cả My Trang tỷ tỷ nữa, ba người bọn ta thân thiết với nhau biết bao nhiêu...” Tôi đưa tay che mặt, khóc không thành tiếng.

Huyền Lăng vội ôm tôi vào lòng, mặt mày tái nhợt đi. “Cát Tễ, không phải nguyên nhân nào khác mà thật sự là vì Thư ngân giao ư? An thị xưa nay vẫn luôn giao hảo với Hoàn Hoàn cơ mà...”

“Quyết không nhầm được.” Cát Tễ cung kính nói: “Thứ được gọi là Thư ngân giao này đã khô cứng lại, đủ thấy đã một thời gian dài nương nung không đụng đến rồi. Hơn nữa Thư ngân giao trong bình chỉ còn lại một nửa, vậy tức là nửa còn lại đã được dùng hết lên người nương nung, với liều lượng như thế thì sẩy thai là điều chắc chắn.”

Tôi khóc lóc thảm thương. “Hoàng thượng, chúng ta đã nhầm cả rồi, vốn cho rằng là vì thứ hương đó... Ai ngờ, ai ngờ... Cô ta thật độc địa quá!”

Đức phi cùng Trang Mẫn Phu nhân đưa mắt nhìn nhau, mặt mày tái nhợt, nói: “Ngay đến tỷ muội nhiều năm mà cũng đành lòng ra tay, lại còn giấu giếm kỹ càng không để ai phát hiện ra như thế nữa! Lòng người quả là khó đoán!”

Sắc mặt Trang Mẫn Phu nhân trở nên nặng nề, nàng ta nói: “Chúng ta vốn đều cho rằng cung nữ Bảo Thước hầu hạ bên cạnh An thị chỉ vì lỗ miệng nên mới làm kinh động tới cái thai của Huệ Nghi Quý phi, nhưng bây giờ biết được người này tâm tư độc địa như thế, thực khó mà không nghi ngờ Bảo Thước là do cô ta sai khiến.”

Đức phi hơi cau mày lại. “Thực phi đối xử với cô ta tốt hơn Huệ Nghi Quý phi nhiều, thế mà cô ta còn ra tay được, huống gì là Huệ Nghi Quý phi.” Nàng ta khề thở dài một tiếng, cất giọng buồn bã: “Chỉ đáng

thương cho tứ diện hạ còn ít tuổi mà đã mồ côi mẹ, chẳng biết mỗi lần nhìn thấy tứ diện hạ, An thị có tâm trạng thế nào đây?”

Huyền Lăng hơi nhếch khóe môi, để lộ một nụ cười lạnh lẽo. “Thực phi? Huệ Nghi Quý phi? Được lắm! Được lắm! Còn có ai nữa?” Y đưa tay lên che mặt. “Không ngờ nữ nhân mà trầm sủng ái bao năm lại là một kẻ chẳng xứng làm người như vậy!”

Tôn cô cô nói: “Nô tỳ có một việc này nghĩ mãi không thông, tại sao Noãn Tình hương của Ly Phi không chỉ hữu hiệu với Hoàng thượng mà còn làm bản thân mê loạn nữa? Không phải cô ta chỉ cần khiến Hoàng thượng ý loạn tình mê là được rồi sao?”

Đoan Quý phi hơi nheo mắt lại, nhìn về hướng xa. “Tâm đầu ý hợp tất nhiên là việc tốt, nhưng nếu không phải thế thì sao? Có lẽ nếu cô ta không ý loạn tình mê thì khó mà hoan hảo với Hoàng thượng được.”

Tôi bất giác nhướng mày. “Muội chỉ nhớ là năm xưa An thị không hề mong được ân sủng, đã bị ghẻ lạnh suốt một thời gian dài, về sau còn là do muội tiến cử lên Hoàng thượng. Mà lần đó hình như phụ thân cô ta vừa mới bị người ta làm liên lụy thì phải.”

Trang Mẫn Phu nhân thở dài than: “Phải rồi, khi cô ta hại Thực phi nương nương còn hoàn toàn quên mất cái ơn tiến cử của nương nương nữa đấy!”

Đức phi nói: “Như vậy xem ra ban đầu cô ta thật sự không có tình ý gì với Hoàng thượng, nếu không vì phụ thân...”

Hoàng hậu xua tay, nói: “An thị đã hầu hạ bên cạnh Hoàng thượng nhiều năm như thế, cho dù có lỗi thì chắc cũng không đến mức không có chút tình ý nào với Hoàng thượng đâu.”

Trình Phi vốn từ đầu chẳng nói năng gì mấy, lúc này bất ngờ cất tiếng: “Thần thiếp bỗng nhớ tới Dương Phương nghi, hồi đó bên ngoài cửa cung của thần thiếp, cô ấy bị tố cáo là dùng túi thơm chứa xạ hương để hại An thị nhiều năm không có thai, thậm chí còn suýt làm liên lụy tới thần thiếp, cuối cùng đã phải nuốt vàng tự sát.” Nàng ta nhìn chằm chằm vào mắt Huyền Lăng. “Thần thiếp cả gan suy đoán thế này, rất có thể Dương Phương nghi chẳng làm gì sai cả, cô ta chỉ vì không muốn có thai nên mới bỏ xạ hương vào trong chiếc túi thơm đó rồi đeo theo trên mình, cuối cùng thừa cơ hãm hại Dương Phương nghi.”

Thái hậu trầm ngâm một lát rồi nói: “Lần đó việc này vốn bị xử trí quá qua loa đại khái, bởi Dương thị không giống loại người như vậy. Suy đoán của con vừa hay là một sự giải thích ối nghi hoặc năm xưa.”

Đức phi cất tiếng: “Nhưng lần này cô ta lại có thai.”

Đoan Quý phi ngoảnh đầu nhìn ra ngoài cửa sổ. “Nếu không như thế, chắc phụ thân cô ta đã chết rũ trong ngục rồi.”

Trên khuôn mặt tuần tú của Huyền Lăng tràn ngập một vẻ u ám như thể gió mưa sắp đến, y lệnh cho Lý Trường: “Truyền ý chỉ của trẫm, cho người lục soát Cảnh Xuân điện.”

Lý Trường hành động rất nhanh, không đầy một canh giờ sau đã có hai vật được đặt trước mặt Thái hậu, một trong số đó là một khối xạ hương thượng phẩm được bọc trong một chiếc khăn lụa thêu hoa, mùi thơm rất nồng, chính là loại Dương Môn Tử cực kỳ trân quý. Thái hậu đưa mắt thoáng liếc qua một cái rồi quát bảo: “Đem vứt ra ngoài!” Vật còn lại là một chiếc hộp nhỏ khảm trai hết sức tinh tế, Cát Tễ lấy một ít bột từ trong đó ra đưa lên mũi ngửi thử, hai tay bất giác run lên lẩy bẩy. “Thái hậu, là ngũ thạch tán.”

Hai mắt Thái hậu lóe sáng, hiển nhiên giận dữ tới cùng. “To gan! Sau khi Phó Như Kim chết, ai gia đã hạ lệnh cấm tiệt thứ này trong cung, không ngờ An thị vẫn còn cất giữ nó như thế!” Dứt lời liền đưa mắt nhìn qua phía Huyền Lăng.

Huyền Lăng hiểu ý bà ta, vội đứng dậy, nói: “Hài nhi năm đó nhất thời hồ đồ, bây giờ không còn dám như vậy nữa!” Dứt lời bèn vén tay áo lên để thái y bắt mạch. Cát Tễ đặt ngón tay lên cổ tay y, một lát sau mới ôn tồn nói: “Thái hậu, quả đúng là thế thật.”

Thái hậu trầm ngâm một lát rồi lệnh: “Đưa An thị tới đây.”

## 24. Q.7 - Chương 24: Hoa Đào Muốn Rụng Khó Ai Ngăn

Di Ninh cung vô cùng rộng rãi và thoáng đãng, từng làn gió thu không ngớt thổi vào mang theo vẻ dịu hiu, lạnh lẽo của cỏ cây hoa lá sắp đến hồi rơi rụng. Giữa buổi trưa đầu thu trời đã hơi giá lạnh, những chiếc lá nửa xanh nửa vàng bắt đầu rung rinh trên cành, vẻ như muốn ở lại nhưng không sao ở lại được nữa, tràn ngập một nỗi bất lực lớn lao.

Ly Phi An thị được đưa tới rất vội vàng, hiển nhiên là còn chưa kịp cẩn thận chải chuốt, trang điểm, trên mặt vẫn còn đọng lại thần sắc ủ dột, thân thể thì run rẩy không ngừng. Vì đang trong cơn bệnh nên mái tóc của nàng ta chỉ được búi lại một cách xuề xòa, bên trên cài xéo một cây trâm vàng nạm ngọc hình con chuồn chuồn. Nàng ta vận một bộ đồ màu trắng thêu hoa văn hình gợn sóng, bên ngoài lại khoác thêm một chiếc áo dài màu xanh, vừa định quỳ xuống thì đầu gối bỗng trở nên mềm nhũn, không kìm được ngồi sụp xuống đất.

Huyền Lăng chẳng thèm nhìn nàng ta lấy một lần, Thái hậu thì chỉ hờ hững gọi: “Cát Tễ.”

Cát Tễ kéo cổ tay nàng ta lại, đặt hai ngón tay lên trên đó. An Ly Dung vừa ngạc nhiên vừa sợ hãi, trên cổ tay nàng ta vẫn còn đeo một chiếc vòng vàng vô cùng đẹp đẽ, tinh xảo, nhưng vì nàng ta còn đang trong cơn bệnh nên tiêu tụy và gầy yếu vô cùng, chiếc vòng vàng sáng lấp lánh đó lại càng khiến cổ tay nàng ta trông có vẻ gầy guộc như khúc củi, chẳng có lấy một chút sinh khí.

Cát Tễ rất nhanh đã lên tiếng bẩm báo: “Thân thể nương nương rất yếu, song hoàn toàn không có dấu hiệu của việc dùng ngũ thạch tán.” Hơi dừng một chút lão lại nói tiếp: “Xin thứ cho vi thần nhiều lời, màu sắc và thành phần của loại ngũ thạch tán này hoàn toàn giống với loại mà Phó Tiệp dư đã dùng năm xưa.”

Đoan Quý phi khẽ thở dài một tiếng, cất giọng u buồn: “Đáng thương thay cho Phó Tiệp dư.”

Hoàng hậu cả kinh, khuôn mặt lúc xanh lúc đỏ, cuối cùng thì bị thay thế bằng vẻ căm phẫn và chấn động. “Chỗ ngũ thạch tán đó là do người đưa cho Phó Như Kim ư? Người... không ngờ lại làm một việc gây hại tới long thể của Hoàng thượng như thế!”

An Ly Dung không nói năng gì, khi nhìn thấy xạ hương và ngũ thạch tán, trong mắt đã ánh lên những tia tuyệt vọng.

Tôi chưa từng nhìn thấy Hoàng hậu tức giận như vậy bao giờ, trên khuôn mặt nàng ta tựa như có muôn vàn tia sét dữ dội đan xen. Hoàng hậu gằn giọng ra lệnh cho Tiễn Thu: “Vả vào miệng cô ta thật mạnh cho bản cung!”

“Vả miệng” mà Hoàng hậu nói tới ở đây không phải là bạt tai theo kiểu thông thường mà là dùng một cây thước gỗ đánh vào miệng và cằm của An Ly Dung. Tiếng cây thước gỗ đánh vào da thịt vang lên “bộp bộp” không ngừng, nghe chẳng khác nào tiếng pháo nổ. Chẳng bao lâu sau, phần từ mũi An Ly Dung trở xuống đã sưng vù lên, miệng không ngừng rỉ máu tươi, đến cuối cùng nàng ta còn đau đớn nhổ ra hai cái răng.

Huyền Lăng đưa tay ra hiệu ngừng lại, nhìn nàng ta bằng ánh mắt chán ghét, giọng nói vang lên đầy vẻ dửng dưng: “Con của Thục phi cùng với My Trang, Mộng Sinh, Như Kim đều là do nàng hại chết đúng không?”

Ánh mắt của nàng ta bình lặng tựa mặt nước hồ thu, không hề xao động. Nàng ta chỉnh lại trang phục, khâu đầu hành lễ. “Kể từ lúc làm những việc năm xưa, thần thiếp sớm đã nghĩ tới ngày này rồi.”

Huyền Lăng chăm chú nhìn An Ly Dung, trong mắt chứa những tia xót thương, đau đớn và căm ghét. “Ly Dung, nàng đã bầu bạn bên trẩm mười mấy năm, chưa từng làm trái ý trẩm bao giờ, ai mà ngờ nàng lại là một người tàn độc như thế!”

“Thần thiếp thật sự không thích cái phong hiệu “Ly Phi” này, huống chi Hoàng thượng đâu từng thật lòng yêu thần thiếp, người chẳng qua chỉ thích thần thiếp thôi, so với thích một con mèo, một con chó thì có gì khác biệt? Thần thiếp là gì đây? Ly Phi ư? Chẳng qua chỉ là một con chim mà Hoàng thượng nuôi trong lồng thôi.” Nàng ta khẽ cười một tiếng, tựa như có một bông hoa yếu ớt nở trên môi. “Còn về tàn độc ư?” Nàng ta đưa mắt nhìn khắp mọi người một lượt, lướt qua chỗ Thái hậu, cuối cùng dừng lại trên khuôn mặt Huyền Lăng. “Những người ngồi đây lẽ nào có ai chưa từng tàn độc bao giờ?”

Huyền Lăng lại hỏi thêm: “Có ai sai khiến nàng không?”

Nàng có gì muốn biện bạch không?”

Nàng ta bái lạy lần nữa, cất giọng hồ hững và mỗi một: “Tất cả đều là lỗi của thần thiếp.”

Huyền Lăng ngoảnh mặt đi, khẽ nói ra hai chữ: “Xử tử.”

“Hoàng thượng, cứ để cô ta sống đi.” Thái hậu chậm rãi đứng dậy, mặt không hề đổi sắc, quay sang nhìn An Ly Dung. “Ai ai cũng có lúc tàn độc, nhưng đó là bởi vì người ta thân bất do kỷ. Vả chăng, sự tàn độc của người đã vượt hơn người khác gấp cả trăm lần rồi. Ai gia sẽ không cho người chết, còn để người giữ lại phong hiệu Ly Phi, từ nay Cảnh Xuân điện sẽ chính là lãnh cung của người. Chờ thân thể của người bình phục rồi, ai gia sẽ ngày ngày sai người đến vả vào miệng người, bắt người phải ngày ngày quỳ trước tượng Phật mà sám hối lỗi lầm. Có tấm gương là người rồi, để xem sau này trong cung còn ai dám càn rỡ nữa!”

An Ly Dung cười nhạt một tiếng, không thêm nói năng gì. Thái hậu gọi Lý Trường lại, ra lệnh: “Đưa ả đi giam vào Cảnh Xuân điện, không cho bất cứ ai hầu hạ nữa. Tất cả các cung nhân từng hầu hạ ả kẻ nào thân cận thì đem đi xử tử, những kẻ còn lại bán ra ngoài làm nô lệ, cả đời không được trở lại kinh thành. Ai gia phải nhìn ả tự sinh tự diệt trong cung, kéo lại làm bẩn tay người nào giết ả.” Dứt lời liền quát bảo: “Lôi ả xuống!”

Giữa sắc trời thu âm đạm, An Ly Dung như một phiến lá vàng héo úa bị lôi đi, chẳng mấy chốc đã biến mất khỏi tầm mắt của mọi người. Trong ánh mắt cuối cùng mà nàng ta nhìn về phía Huyền Lăng không hề có một tia quyến luyến nào cả.

Sau khi sự việc kết thúc, tôi tới trước tượng Quan Âm thấp một nét hương cho đứa bé đầu tiên còn chưa ra đời của tôi.

Tôi có chút mỗi một, liền tựa vào chiếc sập sau lưng mà nhìn Hoa Nghi cầm một bó bách hợp đuôi cáo vào bình, thấy nhụy hoa cong cong tha thướt, mà màu hồng đó thực giống với màu sắc của Noãn Tình hương, gần như là y hệt. Tôi lại cúi đầu chăm chú nhìn những ngón tay thon dài, trắng nõn của mình được bao bọc trong hộ giáp làm bằng vàng ròng chạm rồng, nhớ lại lúc xưa từng có một ngày, chút phèn chua còn sót lại bên trên đó đã giúp tôi giấu trời qua biển, biến giả thành thật. Lại có một ngày khác, tôi đã dùng đôi tay này khều từng chút Noãn Tình hương ra trộn lẫn vào trong nhụy hoa của hoa bách hợp đuôi cáo, khép cánh hoa lại để nó trở thành nụ hoa như cũ, sau đó thì dạy Diên Vũ Nhi rằng chờ đến nửa đêm tuổi thêm chút nước lên có thể khiến bó hoa tươi được lâu hơn. Tôi biết rõ thái y sẽ kiểm tra bó hoa, nhưng ắt không bao giờ mở nụ hoa ra để kiểm tra phần nhụy của nó.

Tôi nghĩ tới đôi tay của Hứa thái y đêm đó, bên trên toàn là máu tươi ấm nóng chảy ra từ trong người An Ly Dung. Khi ấy tôi đã cúi đầu nhìn kĩ đôi bàn tay của mình, không nghĩ thấy trên đó có chút mùi máu tanh nào, cũng không nhìn thấy bất cứ vết máu nào. Thế nhưng tôi biết rõ rằng đôi tay này của mình đã thấm đẫm máu tươi, vĩnh viễn không bao giờ có thể rửa sạch được.

Chỉ sau một đêm, Cảnh Xuân điện đã trở nên trống rỗng, chẳng khác gì lãnh cung. Sự thất thế của An Ly Dung khiến các phi tần trong hậu cung đều hết sức vui mừng, nhưng đồng thời họ cũng cảm nhận được rõ ràng rằng, hóa ra đắc sủng và thất sủng chỉ cách nhau một lần ranh.

Việc trông coi Cảnh Xuân điện và An Ly Dung được giao cho Lý Trường, năm xưa chính vì An Ly Dung mà y và Cận Tịch đã phải chịu nhục, y hẳn sẽ chăm sóc cho nàng ta “thật tốt”. Tôi chỉ dặn dò một câu: “Đừng để cô ta chết.”

Lý Trường khom người cười, nói: “Nô tài tuân lệnh.” Sau đó lại hạ giọng nói: “Hoàng thượng đã hạ lệnh trăm lập quyết An Bĩ Hồn rồi, chắc chỉ trong một, hai ngày tới đây thôi.”

Tôi cúi đầu cười, nói: “Hãy chọn lúc nào thích hợp mà báo với cô ta tin này, dù sao cũng là cha con với nhau, cũng nên để cô ta khóc tang cho cha mình một chút.”

Lý Trường nói: “Nô tài nhất định sẽ chọn một thời điểm thật tốt.”

Thời gian cứ chậm rãi trôi đi, vì việc của Ly Phi mà hậu cung trở nên trầm lắng hơn hẳn, niềm vui ban đầu dần bị thay thế bằng nỗi buồn thương khi các phi tần cảm nhận được sự biến ảo khôn lường của ơn vua. Giữa chốn thâm cung tanh máu, sự trầm lắng thế này thực hiếm có vô cùng, chỉ có ba phi tần mới vào cung chưa lâu là vẫn ngày ngày nói cười vui vẻ, không hề tỏ ra buồn bã, ủ dột.

Tối ấy Huyền Lăng nghỉ lại trong cung của Xuân Tần, giữa đêm thu tịch mịch, ngọn đèn trước giường liên tục nổ lộp bộp, Cận Tịch cười tủm tỉm, nói: “Chẳng biết ngày mai sẽ có việc mừng gì đây?”

Sáng sớm ngủ dậy, tôi đi thỉnh an Thái hậu về rồi không có việc gì, liền ngồi chơi đùa với Dư Hàm và Linh Tê trong điện. Chợt Tiểu Doãn Tử chạy từ ngoài vào, vui mừng bẩm báo: “Khởi bẩm nương nương, Ân phi của lục Vương gia cùng chính phi của cửu Vương gia tới.”

Lời còn chưa dứt thì Ngọc Ân và Ngọc Nhiêu đã vui vẻ dẫn theo một người đi vào, nói: “Tỷ tỷ xem bọn muội đưa ai tới này?”

Trước mắt tôi xuất hiện một nam tử áo xanh vén áo quỳ xuống. “Thực phi nương nương.”

Giọng nói quen thuộc ấy làm lòng tôi xao động, từng tia ấm áp không ngớt trào dâng. Tôi vội vàng bước tới đỡ y đứng dậy, còn chưa kịp nói gì thì nước mắt đã tuôn rơi lã chã, lát sau mới nghẹn ngào nói: “Ca ca, huynh khỏe hẳn rồi ư?”

So với hồi còn bệnh, tinh thần ca ca đã tốt hơn nhiều, sắc mặt tuy vẫn hơi nhợt nhạt nhưng đã mang đầy sinh khí. Huynh ấy gầy hơn trước kia một chút, chiếc áo dài màu xanh trên người tựa hồ toát ra mấy nét quạnh hiu, cô độc. Tôi chăm chú nhìn ca ca từ trên xuống dưới một hồi, ca ca mỉm cười, nói: “Ta đúng là đã khỏe rồi. Thực Sơ cũng từng tới khám cho ta, quả thực đã không còn vấn đề gì nữa.” Sau đó lại nhìn kĩ tôi một lượt. “Hoàn Nhi, trông muội xinh hơn trước kia nhiều quá!”

Tôi phì phui một tiếng: “Ca ca biết trên muội thể này chứng tỏ là đã khỏi bệnh rồi.”

Ca ca nhìn thấy Dư Hàm và Linh Tê thì không kìm được mừng rỡ nói: “Đây có phải là hai đứa cháu của ta không thể?”

Tôi rơm rớm nước mắt gật đầu. “Đúng vậy, hai đứa nó hôm nay mới được gặp cậu lần đầu đấy!” Rồi liền đưa cả hai đứa bé cho ca ca bế. Ca ca bế mỗi đứa một bên, thương yêu vô cùng. Linh Tê đã lâu rồi không gặp Ngọc Nhiêu, liền đưa tay tới đòi bế.

Ngọc Ân che miệng cười, nói: “Ngọc Nhiêu bây giờ thì bế Linh Tê nhưng chắc chẳng bao lâu sau sẽ được bế con của mình rồi.”

Ngọc Nhiêu đỏ bừng hai má, then thùng nói: “Nhị tỷ cứ suốt ngày trên muội thôi, muội không thèm để ý đến tỷ nữa.” Ca ca bế thân thể nhỏ bé của Dư Hàm trên tay, thổn thức nói: “Ta cứ như vừa nằm mơ một giấc mơ vậy, sau khi trải qua vô số điều đáng sợ và tỉnh dậy thì thấy nhà họ Chân đã lại hưng thịnh như cũ rồi.” Y khẽ hôn lên trán Dư Hàm một cái, hai tay bắt giắc run lên lấy bầy. “Nếu Trí Ninh còn tại thế, Dư Hàm bây giờ đã có thêm một biểu ca rồi.”

Nhắc đến tẩu tẩu và Trí Ninh, ca ca dù cứng cỏi đến mấy cũng không kìm được tuôn rơi nước mắt. Ngọc Nhiêu và Ngọc Ân cũng ngoảnh đầu qua một bên nhỏ lệ.

Tôi dần lòng ngồi xuống, khẽ nói: “Nhà họ Quản đã bị diệt tộc, nhưng muội vẫn muốn biết ngày đó khi huynh ở Lĩnh Nam, tại sao lại đột nhiên phát bệnh như vậy?”

Ca ca cúi đầu trầm ngâm một lát rồi mới đáp: “Khi đó có một kẻ tự xưng là thái giám trong cung tới gặp ta, nói cho ta hay về cái chết thảm của Trí Ninh và Thiên Đào. Ta có thể chịu đựng sự khổ cực khi bị đày đến Lĩnh Nam hoàn toàn là vì nỗi nhớ mong cha mẹ vợ con, ta trước đó vẫn luôn cho rằng họ đều còn sống.” Y chỉ trả lời bằng mấy câu ngắn ngủi, thế nhưng tôi làm gì mà chẳng rõ trong những lời ấy ẩn chứa một thứ tình cảm sâu nặng đến nhường nào.

Bốn chúng tôi ngồi cạnh nhau mà rơi nước mắt, ca ca khẽ vỗ lên tay tôi, cất lời an ủi: “Cũng còn may, Hoàn Nhi, muội vẫn bình an thể này là tốt lắm rồi.”

Tốt lắm rồi ư? Thân thể tôi tuy đang ở trong chốn vàng son tôn quý, nhưng trái tim này thì sớm đã tan nát thảm thương rồi.

Đương lúc chúng tôi trò chuyện thì chợt Lý Trường bước vào, khom người hành lễ: “Nô tài kính chào Thực phi nương nương, cửu Vương phi, Ân phi, đại công tử.”

Tôi biết y tới đây nhất định là có chuyện, quả nhiên ngay sau đó y đã ghé tới bên tai tôi, nói khẽ mấy câu.

Tôi suy nghĩ một chút rồi hỏi: “Thái hậu bây giờ đang làm gì thế?”

Lý Trường đáp: “Lúc này có lẽ là đang niệm kinh ở Phật đường, chờ dùng bữa trưa xong e là còn phải ngủ trưa hai canh giờ nữa.”

Tôi mỉm cười, nói: “Ngọc Ẩn với Ngọc Nhiêu hãy qua thăm Ngọc Diêu đi, ta nói chuyện với ca ca một lát đã. Thái hậu thương Ngọc Nhiêu nhất đấy, đợi Thái hậu ngủ trưa thức giấc rồi muội nhớ cùng Ngọc Ẩn đi thỉnh an Thái hậu.” Rồi tôi lại đặc biệt dặn dò Ngọc Ẩn: “Thái hậu ắt sẽ hỏi về Vụ Tĩnh Nhân, sợ muội bạc đãi cô ta. Muội nhất định phải trả lời cẩn thận từng câu một đấy, đừng để Thái hậu cả nghĩ.”

Hai người bọn họ dắt tay nhau rời đi, thấy xung quanh đã không còn ai khác, tôi mới nói: “Có kẻ nô tài lắm miệng, Ly Phi biết là huynh đã vào cung nên muốn gặp huynh một phen.”

“Ly Phi?”

“Chính là An Lăng Dung trước đây ấy.” Tôi hồ hững nói. “Cô ta bây giờ đã chẳng khác nào bị đẩy vào lãnh cung, huynh có muốn đi gặp cô ta không?”

Ca ca chấn động toàn thân, lập tức sụp mắt xuống, suy nghĩ một hồi lâu rồi mới khẽ nói: “Cũng tốt, có mấy lời ta rất muốn chính miệng hỏi cô ta cho rõ ràng.”

Tôi nhẹ nhàng cất tiếng: “Vậy được rồi.” Sau đó liền ngoảnh đầu qua dặn dò Lý Trường: “Nhớ kín đáo một chút, đừng làm kinh động tới người khác.”

Lý Trường gật đầu, nói: “Mọi việc đã có nô tài.” Dừng một chút, y lại nói tiếp: “Ly Phi nói muốn ăn hạnh nhân ngọt.”

Tôi khẽ gật đầu. “Thái hậu nói rồi, cô ta muốn ăn gì thì cứ cho cô ta ăn, việc ăn mặc đừng để thiếu thốn, cô ta vẫn là Ly Phi nương nương.”

Lý Trường đáp “ạ” một tiếng, dẫn ca ca ra ngoài.

Tôi giữ Ngọc Ẩn và Ngọc Nhiêu lại cùng dùng bữa trưa, sau khi tán gẫu vu vơ một lát liền đưa bọn họ đi thỉnh an Thái hậu.

Mặt trời dần ngả bóng về tây, mãi đến hoàng hôn, ca ca vẫn chưa trở về, tôi không kìm được thăm kinh hãi, bèn khoác một chiếc áo choàng màu xanh lục lên người rồi dẫn theo Cận Tịch tới Cảnh Xuân điện.

Trường Dương cung khi xưa vốn phồn hoa, náo nhiệt, rộn tiếng nói cười, thế mà giờ đây lại trở nên điều hiu, vắng vẻ, ngay đến bức tường đỏ bên ngoài cũng ánh lên một nỗi thê lương khó mà miêu tả bằng lời. Dưới ánh hoàng hôn mờ ảo, tòa cung điện trước mắt hết như một con dã thú đang thoi thóp chút hơi tàn, nằm cứng đờ ở đó.

Lúc này mặt trời đã khuất bóng về tây, ráng chiều phủ khắp bầu trời, vô số những sắc màu rực rỡ từ xanh đỏ tím vàng đan xen cực kỳ bắt mắt, tựa như nàng Cửu Thiên Huyền Nữ đang trải dải gấm bảy màu ra để cho những con người ở dưới nhân gian có dịp được thấy kiệt tác của thần tiên.

Tôi dừng chân ngắm nhìn, ánh hoàng hôn lúc này thật giống với buổi tuyển tú năm xưa biết bao.

Cùng là một bầu trời như thế, cùng là ánh ráng chiều như thế, cùng là những con người như thế nhưng lòng thì đã chẳng còn giống như xưa nữa rồi.

Lúc này đây, ánh ráng chiều in vào mắt tôi chỉ giống như một sấp vải đoạn đã bị vò cho nhàu nhĩ, chẳng thể làm trái tim tôi xao động.

Giữa ánh hoàng hôn, một bóng dáng cao lớn chậm rãi đi về phía tôi, từng làn gió lạnh thổi tới khiến góc áo của y tung bay lất phất, tựa như một con chim muốn vỗ cánh bay lên mà chẳng thể.

Tôi bước lên mấy bước, ân cần hỏi: “Ca ca, sao lại lâu như vậy?”

Y gật đầu, sau đó chỉ khẽ “ừm” một tiếng.

“Ca ca, cô ta đã nói gì với huynh vậy?”

Ca ca ngần ngợ lắc đầu, lẩm bẩm nói: “Không có gì, chỉ là những chuyện trước kia thôi. Cô ta kỳ thực cũng rất đáng thương.”

Ca ca hơi dừng một chút, chậm rãi hỏi tôi: “Cô ta rất thích ăn hạnh nhân ngọt ư? Vừa rồi khi nói chuyện với ta, cô ta cứ ăn không ngừng.”

Tôi lắc đầu, nói: “Muội không rõ.”

Ca ca ghé đến bên tai tôi, khẽ hỏi: “Cô ta rất hận Hoàng hậu ư?” Tôi không nói gì, ca ca lại tiếp: “Lúc cuối cùng cô ta nhờ ta chuyển lời tới muội rằng: “Hoàng hậu, giết chết Hoàng hậu.””

Sắc trời dần tối, những tòa cung điện nguy nga tựa như bị màn đêm từ từ nuốt chửng, ánh sáng tắt dần khiến người ta có cảm giác nặng nề đến ngạt thở. Giữa bầu không khí tĩnh lặng, chợt có một tiếng thét chói tai vang lên: “Ly Phi nương nương qua đời rồi.”

Ca ca bắt giắc ngẩn người, vội vàng ngoảnh đầu nhìn lại. Có lẽ tôi đã nhìn nhầm, nơi khóe mắt ca ca không ngờ lại ánh lên mấy giọt long lanh.

Tôi ngây ra trong chốc lát, nàng ta chết rồi, An Lăng Dung đã chết rồi. Tôi đột nhiên cười lớn, cười một cách điên cuồng, ngay đến bản thân tôi cũng không ngờ được từ trong cổ họng mình lại có thể phát ra những tiếng cười sảng khoái như thế.

Bên tai tôi dường như vẫn còn vang vọng những tiếng cười đùa vui vẻ của tôi với My Trang cùng giọng nói thẹn thùng của An Lăng Dung năm nào. Mười mấy năm đã trôi qua, bất kể là yêu hay hận, đến cuối cùng tất cả đều đã rời bỏ tôi mà đi.

Cô quạnh xiết bao.

Nhưng giữa chốn Tử Áo Thành vàng son hoa lệ này, xét cho cùng kỳ thực ai cũng như ai, chẳng có người nào mà không phải sống cả đời trong cô quạnh.

Một hồi lâu sau, hai hàng lệ chậm rãi chảy dài trên bờ má.

Lệ rơi người mất, chỉ vậy mà thôi.

## 25. Q.7 - Chương 25: Hoa Tàn Người Vắng Ai Mà Biết Ai[27]

[27] Trích Táng hoa từ, Tào Tuyết Cần. Dịch thơ: nhóm Vũ Bội Hoàng. Nguyên văn Hán Việt: Hoa lạc nhân vong lưỡng bất tri - ND.

Màn đêm tựa nỗi u buồn không ngớt dâng lên nơi đáy lòng tôi lúc này, hết sức lạnh lẽo và hiu quạnh.

Chợt Lý Trường vội vã chạy từ xa tới, cười trừ, nói: “Rốt cuộc nô tài cũng tìm được nương nương và công tử rồi, Hoàng thượng nói là muốn dùng bữa tối với hai vị đấy!”

Tôi khẽ gật đầu. “Phiền công công đi báo lại một tiếng rằng bản cung thay xiêm y xong sẽ lập tức cùng huynh trưởng qua bên đó ngay.”

Lý Trường ngẩng đầu nhìn tôi, dè dặt nói: “Ly Phi đột nhiên qua đời, vậy...”

Tôi đưa mắt nhìn những áng mây phiêu đảng giữa bầu trời đêm mông lung, mờ mịt, trầm giọng nói: “Công công cũng đã nói là đột nhiên rồi cơ mà. Chuyện lần này là tự bản thân cô ta nghĩ quẩn đấy thôi, hoàn toàn không liên quan tới người khác.”

“Nương nương nói rất phải.” Lý Trường lên đưa mắt liếc qua phía ca ca, tôi biết ý của y, bèn nói: “Gia huynh suốt cả buổi chiều đều ở trong cung của bản cung, chưa từng tới nơi nào khác, ắt không có tin đồn bậy bạ nào truyền ra ngoài đâu, công công cứ yên tâm.”

Lý Trường khẽ mỉm cười. “Dạ phải, xét cho cùng đều là tại đám người hầu hạ Ly Phi không cẩn thận đó thôi.”

“Ừm.” Tôi đưa mắt liếc y. “Công công hẳn đã biết rõ nên bẩm báo thế nào với Thái hậu rồi.” Lý Trường khom người rời đi, tôi quay sang nói với ca ca: “Ca ca hãy quay về rửa mặt đi đã.”

Ca ca thoáng lộ vẻ uể oải, hờ hững nói: “Ta thấy hơi mệt rồi!”

Tôi khẽ kéo tay áo ca ca, nhẹ nhàng cất tiếng: “Nếu không đi thì tức là còn mang lòng oán hận. Tâm tư của y rất khó đoán, ca ca nhất định phải cẩn thận mới được.”

Níu tay áo nhau trò chuyện thế này vốn là cử chỉ thân mật giữa hai huynh muội chúng tôi hồi còn ở nhà, y không kìm được khẽ nở một nụ cười mỉm, thở dài than: “Hoàng thượng từng hoài nghi ta như thế, bây giờ gặp mặt thực là có chút khó xử.”

Tôi khẽ cười, nói: “Ca ca, làm người không chỉ cần xem kịch, còn phải biết diễn kịch nữa mới được. Huynh thử nghĩ mà xem, ngay đến Hoàng thượng còn có thể tỏ ra thần nhiên như thế, tại sao huynh lại không thể? Làm bạn với vua như chơi với hổ, ơn vua vô thường, chẳng có ai đắc thế vĩnh viễn, cũng chẳng có ai thất thế vĩnh viễn, điều quan trọng là huynh có còn giá trị lợi dụng hay không. Hiểu được điều này rồi thì huynh sẽ chẳng còn muốn để tâm xem ơn vua là thật tình hay là giả bộ nữa.”

Ca ca chăm chú nhìn tôi một lát, cất giọng xót xa: “Hoàn Nhi, hình như muội đang nói tới chính bản thân mình.”

“Tất cả mọi người trong thiên hạ đều chỉ là thần tử của y, nói tới ai mà không giống nhau đây? Ca ca bắt tất phải nghĩ nhiều làm gì.” Tôi giúp y chỉnh lại cây trâm bạch ngọc cài trên búi tóc, dịu giọng nói: “Chúng ta đi thôi!”

Tôi cố tình ăn mặc thật đơn giản, không đeo bất cứ món đồ trang sức hoa lệ nào, sau đó một tay dắt Lung Nguyệt, một tay bế Linh Tê, cùng ca ca bế theo Dư Hàm đi tới chỗ Huyền Lăng. Chúng tôi vừa định hành lễ thì Lung Nguyệt đã giẫy ra khỏi tay tôi, chạy tới nhào vào lòng Huyền Lăng cất giọng ngọt ngào: “Phụ hoàng.”

Huyền Lăng bế con bé lên, cười, nói: “Hôm nay con ngoan lắm, lại biết tự đi theo mẫu phi cơ đấy, đã ra dáng một tỷ tỷ lắm rồi.”

Lung Nguyệt chớp chớp cặp mắt tròn xoe. “Đó là vì phụ hoàng thương Lung Nguyệt, Lung Nguyệt tất nhiên phải ngoan rồi.” Hơi dừng một chút, con bé lại ngó quanh bốn phía. “Sao mẫu phi còn chưa tới thế?” Lung Nguyệt lúc này đã có mấy phần khí thế của một công chúa, ngoảnh mặt qua nói với Tiểu Hạ Tử: “Đức phi nương nương hãy còn chưa tới, Tiểu Hạ Tử, người mau đi mời đi!”

Tiểu Hạ Tử không biết phải trả lời ra sao, đành nói: “Thục phi nương nương đã tới rồi.”

Lung Nguyệt trề môi làm bộ giận dữ, Huyền Lăng vội cười, nói: “Hôm nay cữu cữu của con tới đây, chỗ ngồi thì lại không đủ, Đức phi liền nói là nhường cho cữu cữu của con.”

Tôi đành khom người đỡ dành: “Đức mẫu phi biết là con thích ăn bánh bao thịt của nhất, đang sai người đi làm. Bánh bao thịt của khó làm lắm, cần phải trông coi cẩn thận mới được. Nếu bây giờ Đức mẫu phi của con tới đây, nhờ đám nô tài làm hỏng mất bánh bao thì biết phải làm thế nào?”

Lung Nguyệt hơi chu miệng lên, nhưng rồi lại nghĩ tới bánh bao thịt của mà chỉ mùa thu mới được ăn, thế là đành im lặng không nói gì. Sau phen náo loạn của Lung Nguyệt, nghi lễ quân thần tất nhiên đã bị gạt bỏ, bầu không khí theo đó ảm áp hơn mấy phần. Huyền Lăng nhìn ca ca, nói: “Chất Thành bây giờ đã khỏe lại rồi, nhưng dịp này trời nổi gió thu, thường ngày vẫn cần chú ý giữ gìn mới được.”

“Chất Thành” là tên tự của ca ca, thường ngày chỉ có những người gần gũi mới xưng hô như vậy. Nghe giọng Huyền Lăng hiển nhiên là thân mật vô cùng, cũng không để ý tới lễ nghĩa quân thần. Ca ca nghe vậy liền khom người nói: “Đa tạ Hoàng thượng quan tâm.”

Tôi cười, nói: “Tứ lang suốt ngày chỉ biết nói người khác thôi, bản thân thì chẳng chú ý tới thân thể gì cả.” Dứt lời liền ngoảnh đầu gọi Hoa Nghi lại, chỉ tay vào một bát canh trên bàn, nói tiếp: “Biết là Hoàng thượng tối nay nhất định sẽ kêu Ngự thiện phòng làm canh gạch cua, mà cua vốn tính mát, do đó thần thiếp đã bảo Hoa Nghi hâm nóng rượu vàng với cánh hoa cúc, đợi lát nữa uống vừa hay có thể làm ấm dạ dày.”

Lung Nguyệt lập tức nói: “Cũng chuẩn bị cho mẫu phi một phần nữa.”

Dư Hàm và Linh Tê đã dần hiểu chuyện, đang lúc bị bắt tập nói, Dư Hàm nghe Lung Nguyệt nói xong liền học theo tỷ tỷ: “Cũng chuẩn bị cho phụ hoàng một phần nữa.”

Huyền Lăng vô cùng mừng rỡ, không kìm được nở một nụ cười hiền từ rất mực, bẽ Dư Hàm lại thơm lấy thơm để, ca ca thì chỉ mỉm cười ngồi nhìn. Huyền Lăng ngẩng đầu thấy y như vậy thì cười, nói: “Bây giờ người cứ cô độc một mình thế này cũng không hay, trong nhà chẳng có ai chủ trì công việc, phụng dưỡng cha mẹ thật là không tiện chút nào. Thân thể dù sao cũng khỏe lại rồi, người nên nghĩ tới việc lập gia thất mới đi thôi.”

Nụ cười của ca ca trở nên cứng đờ, tôi biết là y không kìm được nhớ tới tẩu tẩu và Trí Ninh. Tẩu tẩu chết thảm, An Ly Dung lại vừa đột ngột qua đời, lúc này ca ca tất nhiên không có lòng dạ nào mà nghĩ tới chuyện cưới hỏi, nhưng nếu như thoái thác thì rất có khả năng Huyền Lăng sẽ nghi ngờ rằng ca ca vẫn còn ghi hận chuyện năm xưa. Tôi cười tủm tỉm, rót một chén rượu đưa tới bên môi Huyền Lăng, nói: “Trách nhiệm của cữu cữu không nhỏ chút nào đâu, nếu ca ca cưới vợ về rồi thì đâu còn thời gian nữa. Thần thiếp vốn muốn ca ca đích thân dạy Hàm Nhi đọc sách, cưỡi ngựa, bắn cung, tứ lang thì hay lắm, lại định để huynh ấy có cơ hội nhác.”

Huyền Lăng bật cười, nói: “Chất Thành, nhìn muội muội của người xem này, mồm mép càng lúc càng lợi hại hơn rồi.” Sau đó đưa đũa gấp một miếng thịt luộc cho tôi. “Trẫm vốn cũng chỉ có ý tốt thôi, nếu nàng không thích thì trẫm xin lỗi nàng là được chứ gì.” Cười đùa một phen xong, Huyền Lăng không nhắc gì tới việc kia nữa. Dư Hàm tuy còn ít tuổi nhưng rất giữ quy củ, trông rất đáng yêu, Lung Nguyệt thì nói cười như nhả ngọc, làm ai cũng thích, bầu không khí thực là vui vẻ vô cùng. Tôi gọi Hoa Nghi lại dặn dò: “Người hãy về xem tứ diện hạ đã ngủ dậy chưa, nếu dậy rồi thì nhớ kêu Bình Nương nấu cháo sữa bò cho diện hạ ăn.”

Hoa Nghi vâng lời rời đi. Sự bình lặng bất ngờ bị những bước chân dồn dập của Lý Trường phá vỡ, y ghé đến bên cạnh Huyền Lăng, nói khẽ: “Hoàng thượng, Ly Phi nương nương qua đời rồi.” Vừa nói, y vừa lên liếc nhìn sắc mặt Huyền Lăng, ngay sau đó lập tức cúi đầu.

Huyền Lăng không kìm được rung mình một cái, đôi đũa bạc trong tay rung lên nhẹ nhẹ. Ca ca vội vàng đứng dậy, nói: “Hoàng thượng xin hãy bớt đau thương.”

Huyền Lăng ngẩn ra, kể đó liền hồ hững nói: “Chỉ là một tội nhân mà thôi, bớt đau thương gì chứ?”

Tôi làm bộ như vừa mới hay tin, cất tiếng hỏi: “Chuyện xảy ra khi nào vậy?”

“Dạ, vào giờ Dậu một khắc, Ly Phi nương nương nói là muốn ăn hạnh nhân, liền kêu người mang tới một ít. Kỳ thực lượng hạnh nhân như thế hoàn toàn không thể gây ra chuyện gì, ai ngờ Ly Phi nương nương đã tích trữ hạnh nhân từ nhiều ngày trước, đến hôm nay mới mang ra ăn. Thái y sau khi kiểm tra đã nói là chết do trúng độc vì ăn quá nhiều hạnh nhân.”

Huyền Lăng thoáng lộ vẻ buồn bã, đặt mạnh đôi đũa xuống bàn, trầm giọng nói: “Nhất định là cô ta đã hay tin An Bĩ Hộc bị xử tử, do đó mới ôm lòng tìm đến cái chết. Trẫm đã rộng lượng tha mạng cho cô ta rồi, thế mà cô ta còn không biết cảm kích ơn vua, có chết cũng không đáng tiếc.”

Lý Trường vội vàng quỳ xuống, nói: “Đều tại nô tài không cẩn thận nên mới để Ly Phi nương nương tự vẫn như thế.” Y hơi dừng lại, cúi đầu lộ rõ vẻ tự trách. “Phi tần tự vẫn là việc chẳng lành, tất thấy đều là lỗi của nô tài.”

Huyền Lăng nghe nhắc tới hai chữ “chẳng lành” thì thoáng để lộ một tia chán ghét và buồn bã không dễ gì phát giác, đoạn y xua tay một cái ra hiệu cho Lý Trường đứng dậy. “Nếu không vì có lòng tìm tới cái chết từ sớm thì An thị đã chẳng tích trữ hạnh nhân như vậy rồi, chuyện này không trách người được.”

“An thị vốn đắc sủng nhiều năm, bây giờ lại bị cấm túc trong Cảnh Xuân điện như vậy thì làm sao chịu nổi. Theo thần thiếp thấy, cô ta tự vẫn chẳng phải vì phụ thân mình mà là vì tuyệt vọng đó thôi.” Tôi nhìn Huyền Lăng chăm chú. “An thị tuy gây ra rất nhiều tội ác nhưng dù sao cũng từng hầu hạ Hoàng thượng nhiều năm...”

Y cất giọng kiên quyết: “Trẫm sẽ không đi thăm cô ta đâu.”

“Dạ!” Hơi dừng một chút, tôi lại nói tiếp: “Kỳ thực dù Hoàng thượng không ban cho cô ta chút thể diện nào sau khi chết thì cũng không sao, có điều nói gì thì nói, thể diện của hoàng gia vẫn là quan trọng nhất,

nếu tin Ly Phi vốn đắc sủng nhiều năm bỗng dưng tự vẫn truyền ra ngoài thì chỉ e người ta sẽ cho rằng Hoàng thượng vì phụ thân cô ta mà trút giận lên cô ta, như thế thì thực là không hay chút nào.”

Y trầm giọng hỏi: “Nàng không hận cô ta ư?”

Tôi nở một nụ cười diềm đạm, thản nhiên nói: “Thần thiếp và An thị vào cung cùng năm, bấy lâu nay vẫn luôn giao hảo, thực không ngờ An thị lại ám hại thần thiếp như vậy. Chính vì oán hận nên thần thiếp mới không muốn đứng ra chủ trì tang lễ của cô ta, nhưng để chặn họng người đời thì việc này không làm không được, do đó xin Hoàng thượng hãy mời Hoàng hậu đứng ra an bài việc này.” Tôi hơi khom người hành lễ. “Mong Hoàng thượng hãy đích thân đi dặn dò Hoàng hậu, vậy cũng coi như là tỏ chút lòng thành cuối cùng với Ly Phi.”

Huyền Lăng thoáng trầm ngâm rồi nói: “Trẫm rõ rồi.” Y đứng dậy, gọi Lý Trường lại: “Trẫm bỗng thấy hơi mệt, tới chỗ Vinh Tẩn thôi.” Sau đó lại ngoảnh đầu dặn dò tôi: “Thực phi, nàng hãy ngồi với Chất Thành trêm chút nữa, trẫm qua thăm Xích Thực.”

Tôi vội vàng đứng dậy tiễn y tới bên ngoài nghỉ môn, giữa làn gió đêm se lạnh, chiếc áo bào màu xanh sẫm thêu hình chín con rồng bằng chỉ vàng của y không ngừng bay lất phất. Y khẽ nắm lấy bàn tay tôi, trầm giọng nói: “Vừa rồi khi trẫm đề nghị ca ca nàng lấy vợ, y hình như có vẻ buồn bã không vui thì phải.”

Tôi không khỏi thầm ngạc nhiên về sự nhạy bén của y đêm nay, bèn ôn tồn nói: “Tẩu tẩu là thê tử duy nhất của ca ca, lại còn Trí Ninh nữa, nó còn nhỏ như vậy mà đã chết yểu cùng ngày với mẫu thân rồi, ca ca rất xem trọng vợ con nên bấy lâu nay vẫn luôn thương tâm rất mực. Năm ấy ca ca thần chí thất thường cũng là do việc này mà ra.”

“Trẫm cũng thương y mất vợ mất con, có điều người còn sống dù gì cũng phải sống tiếp thôi.”

Tôi khẽ nói: “Dạ, Hoàng thượng nói rất phải, có điều việc này dù sao cũng cần có thời gian xoa dịu mới được.”

Y gật đầu, nói: “Vậy được rồi, thời gian cũng không còn sớm nữa, nàng nhớ tiễn ca ca nàng rồi cung cho cẩn thận.” Y hơi dừng một chút rồi dặn dò thêm: “Hãy nói với ca ca nàng, chuyện trước đây đã trôi qua rồi, trẫm sẽ không để uống phí tài năng của y đâu.”

Tôi khom người tiễn y rời đi, Cận Tịch bước tới đỡ lấy tôi, ghé đến bên tai tôi, khẽ nói: “An thị là người Thái hậu ghét bỏ, lẽ ra không cần Hoàng thượng hao tâm tổn sức như thế mới đúng.”

Tôi vuốt nhẹ mép áo một chút, hờ hững nói: “Người Thái hậu ghét bỏ chưa chắc Hoàng thượng đã ghét bỏ, mà cho dù có ghét bỏ thì cũng chưa chắc đã cạm tình. Lần này để cho y trọn tình trọn nghĩa, như thế sau này ắt sẽ chẳng còn nghĩ tới những chỗ tốt của cô ta nữa.”

“Tình cảm đã cạn, sau này ắt sẽ không còn mối hậu họa như Mộ Dung thị nữa, xem ra hôm nay nương nương quả đã phải hao tâm tổn trí một phen.” Nàng ta lén đưa mắt nhìn tôi. “Lần này làm phiền tới Hoàng hậu, chắc hẳn nương nương cũng đã có những ý đồ riêng rồi.”

Tôi trầm ngâm suốt một hồi lâu rồi mới nói: “Lý Trường là một người rất có chủ kiến, y đã ôm lòng muốn dẫn Ly Phi vào chỗ chết từ lâu, mỗi lần đều đưa một ít hạnh nhân tới cho cô ta, thời gian lâu rồi cô ta cũng sẽ trúng độc mà chết, thần không biết quỷ không hay.”

Cận Tịch hơi cup mắt xuống. “Phen nhục nhã do Ly Phi mang tới khi xưa, nô tỳ và Lý Trường suốt đời không quên.”

Tôi vỗ nhẹ mu bàn tay nàng ta tỏ ý thương xót, thấp giọng nói: “Chuyện dù sao cũng qua rồi, kỳ thực cô ta sống như thế còn chẳng bằng chết luôn đi cho gọn ghẽ.”

Ngoài sân có trồng mấy khóm “Vân ngọc đình hương”, giống hoa này có thời gian nở hoa rất dài, thường phải vào thu mười mấy ngày rồi mới bắt đầu có dấu hiệu lụi tàn. Lúc này trên nền gạch xanh rơi đầy những cánh hoa đình hương màu tím, khung cảnh xiết nỗi u buồn.

Người chết cũng giống hoa rơi, chỉ cần một cơn gió thổi qua là chẳng còn tăm tích, tựa như chưa từng đến cõi đời này.

Hoàng hậu đã bị ghẻ lạnh một thời gian dài, thế mà lần này lại được Huyền Lăng đích thân tới nhờ cậy chủ trì tang lễ, tất nhiên không dám sơ suất chút nào. Nàng ta vì muốn cầu phúc cho hậu cung nên đã cho đặt linh vị của Ly Phi tại Diên Niên điện và mời pháp sư tới khấn vái đủ bảy bảy bốn mươi chín ngày, đồng thời bắt đầu an bài mọi việc trong tang lễ.

Lúc này đã là đầu đông, Hoa Nghi ôm một bó hoa mai nở sớm về cắm vào bình, chậm rãi nói: “Phi tần tự vẫn là việc chẳng lành, Hoàng hậu liền nói với bên ngoài là Ly Phi đột ngột qua đời để bưng bít. Kỳ thực mọi người trong cung tuy ngoài miệng không nói gì nhưng ai mà chẳng biết cô ta sợ tội tự sát. Xét cho cùng vẫn là An thị gặp may, được chôn cất với tên thụy là Ly Âm Quý tần.”

“Ly Âm Quý tần?” Tôi cười phì một tiếng, đưa tay khê vuốt ve chiếc nhẫn bạc trên ngón tay trắng ngần. “Chắc đây chính là kiệt tác của Hoàng hậu rồi.”

“Dạ!” Hoa Nghi nhú chặt đôi mày, cất giọng nghi hoặc: “Hoàng thượng đã lâu lắm rồi không qua thăm Hoàng hậu, chẳng dễ dàng gì mới nhờ cậy cô ta một việc thế này, ấy vậy mà cô ta lại không tự mình lo liệu, các sự vụ đều giao cả cho Lưu An nhân và Tiễn Thu, chỉ nói là mình vẫn chưa hết đau đầu. Cô ta chịu hao tâm tổn sức để nghĩ tên thụy cho An thị như thế thật chẳng rõ là vì nguyên nhân gì nữa?”

“Có gì đâu mà phải nghĩ nhiều.” Tôi đưa tay hái lấy một bông mai đỏ vừa hé nở, thoạt nhìn trên đầu ngón tay tựa như có một bông hoa máu đỏ tươi. “Mọi người trong chốn hậu cung này dù có làm gì đi chăng nữa thì xét cho cùng cũng đều là vì bản thân mà thôi.”

Hoa Nghi “dạ” một tiếng, lại nói tiếp: “Sau khi được Hoàng thượng ghé thăm, Hoàng hậu vẫn chẳng thể nào đắc sủng trở lại. Bây giờ tang lễ của Ly Âm Quý tần đã kết thúc, dường như Hoàng thượng lại càng ghét bỏ Hoàng hậu, thường ngày rất ít khi gặp mặt.”

Tôi khê gạt đầu, khoác áo đứng dậy, nói: “Bản cung đi thăm Trinh Phi một chút.”

Khi tôi tới nơi thì Yến Nghi đang ngồi xem sách trong điện, dáng vẻ hết sức say mê. Trên người nàng ta là một chiếc áo cân vạt màu xanh nõn chuối thêu những đường hoa văn màu đỏ tía, phía dưới thì là một chiếc váy dài màu xanh lục, mái tóc được búi lại gọn ghẽ trên đầu và cố định bằng một cây trâm vàng. Tôi không kìm được thán khen ngợi, màu xanh nõn chuối kia thực là hợp với tính cách dịu dàng, trầm lặng của Yến Nghi.

Không Thụy diện hết sức thoáng đãng, rộng rãi, bên trong còn vương vất mùi hoa mai dịu dịu. Ánh dương bị bức rèm ngăn lại một phần, chiếu vào trong điện vô số đốm sáng li ti, nhìn hệt như những bông hoa vàng ươm rực rỡ, lại càng tôn lên dáng vẻ thanh tao của Yến Nghi lúc này.

Tôi vén rèm đi vào, khê cười, hỏi: “Muội đang xem sách gì thế? Trông bộ dạng thực là say mê quá chừng.”

Nàng ta nhìn thấy tôi thì đặt cuốn sách qua một bên, cười, nói: “Có gì đâu mà say mê, Bái Nhi khó khăn lắm mới chịu ngủ, muội chẳng qua chỉ đọc sách để giết thời gian thôi.”

Trên bức tường bên cạnh nàng ta có treo một bức Trang Tử thu thủy đồ vừa vẽ, bên trên chỉ có vài nét đơn sơ nhưng ý cảnh lại được thể hiện mạch lạc vô cùng, thực không giống như tác phẩm của một nữ tử trong khuê các. Tôi gạt đầu cười, nói: “Tài vẽ của muội muội đúng là ngày càng tiến bộ. Có điều nếu muội vẽ tranh chim cá cỏ cây hoặc là non nước hữu tình, có lẽ Hoàng thượng sẽ vừa ý hơn đây.”

Nàng ta mỉm cười, nói: “Hoàng thượng không thường xuyên tới đây, tới rồi cũng chẳng để ý tới mấy tiết tiết này, do đó vẽ gì cũng như nhau cả, tốt nhất là cứ vẽ những thứ mình thích.”

Tôi nhẹ nhàng ngồi xuống bên cạnh nàng ta. “An thị đã chết, muội muội bây giờ cũng có thể nhẹ lòng hơn được phần nào rồi.”

Nàng ta khê cười. “Khi Ly Phi còn tại thế, muội vẫn luôn oán hận cô ta, nhưng bây giờ suy nghĩ thông suốt rồi, kỳ thực không có cô ta thì cũng có người khác thôi. Hoàng thượng vốn chẳng có bao nhiêu tình cảm với muội, sẽ không vì người khác mà thêm hay ghét đi mấy phần đâu.”

Tôi nhìn nàng ta chăm chú. “Nếu muội muội thật sự nghĩ được như vậy thì hoàn toàn không cần để ý tới Vinh Tần làm gì.”

Trong mắt nàng ta lộ ra một nét buồn thương man mác. “Nghĩ được như vậy là một chuyện, còn có làm được hay không lại là chuyện khác.”

Ly Phi đã qua đời, tam phi bây giờ chỉ còn lại nàng ta và Hân Phi. Kỳ thực trong các phi tần, ngoài tôi ra thì chỉ có nàng ta là sinh được hoàng tử, địa vị tất nhiên không tầm thường. Nhưng mỗi lần đến cung của nàng ta, tôi đều cảm thấy thời gian thật dài đằng đẳng, trên tay Yến Nghi luôn có một tấm khăn thêu mãi vẫn không xong, có một cuốn sách đọc mãi cũng không hết. Ngẫm phen nàng ta thật giống như cây quạt tròn bị gác bỏ một bên giữa mùa thu, trong lòng luôn chứa chan những nỗi niềm u uất vô biên vô tận.

Nàng ta tự tay rót cho tôi một chén trà đắng, điềm đàm nói: “Bây giờ An thị đã qua đời, thế mà còn phải nhận một cái tên thụy kỳ quái như Ly Âm Quý tần, quả là cay đắng.”

Tôi chăm chú ngửi mùi trà trong chén, cất giọng hững hờ: “Đó là một phen khổ tâm của Hoàng hậu.”

“Tiếc rằng một phen khổ tâm ấy lại chẳng nhận được sự thông cảm của Hoàng thượng. Sau khi nương nường thoát thác việc chủ trì tang lễ cho Ly Phi, Hoàng hậu liền phải nhận lấy củ khoai lang nóng bỏng này. Ly Phi là do Hoàng hậu một tay đề bạt, dù lần này trong tang lễ, cô ta đã cố hết sức hạ thấp Ly Phi, lại mượn cơ đau đầu để không hết lòng lo liệu, song trong mắt Hoàng thượng thì Hoàng hậu và Ly Phi vẫn là những người gần gũi với nhau. Ly Phi nay đã chết rồi, Hoàng thượng giữ cho cô ta chút thể diện như thế lại càng cạn hết tình xưa nghĩa cũ. Ngày sau Hoàng thượng mà nghĩ tới những việc xấu xa do Ly Phi làm ra, ắt cũng sẽ nhớ lại buổi tang lễ phong quang của cô ta là do Hoàng hậu chủ trì, mà lúc sinh tiền cô ta và Hoàng hậu còn rất gần gũi. Hoàng hậu vốn lời đời, làm gì chẳng hiểu đạo lý bên trong, có điều dù nghĩ ra cái tên thụy Ly Âm Quý tần kia để hạ thấp An thị thì rốt cuộc vẫn không tránh khỏi bị trút giận. Do đó suốt một thời gian dài vừa qua, cô ta dù muốn gặp Hoàng thượng một lần cũng chẳng được.”

Tôi trầm kinh ngạc về tâm tư tinh tế của nàng ta, không kìm được cười, nói: “Muội muội đúng là thông minh hơn người.”

“Muội đâu so được với tỷ tỷ.” Nàng ta nhìn tôi chăm chú. “Hoàng hậu tuy hiểu rõ nguồn cơn nhưng do được Hoàng thượng đích thân dặn dò nên chẳng thể nào thoát thác, biết rõ nguy hiểm mà vẫn phải dấn thân vào.” Hơi dừng một chút, nàng ta để lộ vẻ nghi hoặc. “Tỷ tỷ hao tổn tâm tư như vậy lẽ nào là bởi có lòng muốn ngồi vào ghế phượng như Trang Mẫn Phu nhân?”

Tôi khẽ lắc đầu. “Một khi ngồi lên vị trí đó thì sẽ trở thành đích ngắm cho tất cả mọi người, ta đâu ngu ngốc đến vậy. Huống chi nếu ta thật sự có ý này, Hồ Uẩn Dung hẳn sớm đã coi ta như cái gai trong mắt rồi, chẳng chịu đứng chung trận tuyến với ta như bây giờ đâu.”

Nàng ta cười, nói: “Muội cũng nghĩ tỷ tỷ sẽ không lỗ măng như vậy.”

Trời đã đổ bóng hoàng hôn, những ngọn đèn lồng trong các cung dần được thắp sáng, khắp nơi ánh lửa lập lòe, ánh sáng chiếu lên mấy gốc hoa trà tạo thành một mảng màu sắc vô cùng diễm lệ. Yến Nghi dõi mắt nhìn về phía xa, nhẹ nhàng cất tiếng: “Xích Thước vô lễ mà lại ngày càng được ân sủng, ngay đến Xuân Tần và Hủ Tần mới vào cung cũng chẳng làm gì được đâu.” Ba phi tần xuất thân từ các vương phủ hiện giờ rất được Huyền Lăng sủng ái, trong đó Xuân Tần và Hủ Tần chiếm phần hơn, tựa như một cặp hoa chung gốc, còn Anh Tần Giang Thâm Thủy thì hơi thua kém một chút nhưng cũng coi như không tệ. Có điều dù là như thế, Xích Thước vẫn vô cùng đắc sủng, số lần Huyền Lăng ghé thăm mỗi tháng chẳng hề giảm bớt.

Hủ Tần vốn ở chung một cung với Anh Tần từng lên kể với tôi: “Ở những chỗ vắng người, tần thiếp thường xuyên nhìn thấy Anh Tần rơi lệ, chẳng rõ là vì duyên cớ gì nữa.”

Tôi nói: “Chắc là ở nhà cô ta còn có cha mẹ cho nên mới nhớ người thân đấy thôi.”

Hủ Tần khẽ lắc đầu. “Hồi mới vào cung, cô ta đâu có nhớ người thân gì đâu, bây giờ khóc lóc như thế thực là quái lạ.”

Hủ Tần xuất thân từ phủ Thanh Hà Vương, vốn là một ca nữ cực kỳ xuất chúng. Ngọc Ẩn từng cười, nói với tôi: “Tuy Vương gia không có tâm tư gì với những người khác nhưng tướng mạo của Thái Chỉ thì quả có thể xếp vào hạng nhất trong số các thị nữ trong vương phủ. Muội cũng không thể không đề phòng, liền nhân cơ hội này đưa cô ta vào cung luôn, có một Vưu Tình Nhân trong phủ đã là đủ lắm rồi.”

Tôi không kìm được nói: “Tính cách Vương gia thế nào muội cũng rõ, việc gì mà phải không yên tâm như vậy.”

Ngọc Ẩn bất giác hơi cụp mi mắt, ánh mắt nhìn về phía tôi không tránh được lộ ra mấy tia ai oán. “Tỷ tỷ tất nhiên biết rõ tính cách của Vương gia, có điều bản thân muội vẫn cứ không thể yên tâm được!”

Tôi tự biết lời này của mình có phần lỗ măng nên khiến Ngọc Ẩn cả nghĩ, đang định chuyển chủ đề câu chuyện thì chợt để ý thấy thần sắc muội ấy vẫn tĩnh lặng như thường, trong lòng thầm nghi hoặc không biết vừa rồi có phải mình đã nhìn nhầm hay không, bèn hỏi: “Muội trước giờ vẫn chẳng để Vương Tĩnh Nhân vào lòng, cũng nói là Vương gia không để ý tới cô ta lắm, sao bây giờ lại có vẻ lo lắng thế vậy?”

Ngọc Ẩn trầm ngâm đáp: “Vương gia quả đúng là không thích cô ta nhưng cô ta dù sao cũng xuất thân thế gia, đọc rộng biết nhiều, có lúc còn có thể trò chuyện với Vương gia mấy câu.” Sau đó không kìm được lộ vẻ tiếc nuối. “Còn muội đọc sách chẳng được bao nhiêu, thực sự phải chịu thua thiệt rất nhiều về mặt này.”

Thế rồi Ngọc Ẩn liền đổi tên Thái Chỉ thành Hàm Chỉ mà nhân tiện đưa vào cung luôn. Hủ Tàn không biết duyên cớ bên trong, lại cũng có lòng muốn báo đáp ơn thu nhận của Huyền Thanh năm xưa, thấy tôi là tỷ tỷ của Ngọc Ẩn - trắc phi của Huyền Thanh thì thường ngày tỏ ra hết sức gần gũi.

Trong khi tôi suy nghĩ vẩn vơ thì Yến Nghi vẫn chỉ ngồi lặng im ở đó, tôi biết hành động của Huyền Lăng năm xưa đã làm nàng ta thương tâm tốt độ, vô vàn tình cảm chân thành như bị một chậu nước lạnh dội lên. Nhưng dù thế nào đi nữa, nàng ta cũng vẫn còn yêu Huyền Lăng, mà chính bởi vì yêu nên mới sinh ra những nỗi niềm ai oán.

Tôi khuyên giải vài câu rồi đành cất tiếng cáo từ, bám vào tay Cận Tịch chậm rãi bước đi trong Thượng Lâm uyển một hồi lâu, bóng dáng thê lương của Yến Nghi cứ vương vất mãi trong lòng. Từng làn gió đêm nhẹ nhàng thổi lại, cành lá trong Thượng Lâm uyển xào xạc lung lay, đông tới mang cái lạnh về, còn mang theo cả sự tiêu điều, héo hắt. Tôi kéo chiếc áo choàng vào sát người một chút, cố gắng bước đi nhanh hơn. Bỗng có tiếng khóc thút thít từ đâu đó vọng lại, tôi không kìm được cất giọng nghi hoặc: “Muộn thế này rồi mà còn có ai đang khóc ở đây thế?”

Tiểu Doãn Tử vội vàng cầm đèn bước lên phía trước tìm kiếm, chừng một tuần trà sau thì dẫn theo một người trở lại. Người đó có thân hình yếu điệu, nhan sắc mỹ miều, không phải Anh Tàn thì còn là ai? Tôi thấy nàng ta mặc một chiếc áo dài thêu hình bướm vờn hoa màu hồng, dáng người có vẻ yếu ớt, chắc vì đã khóc trong gió lạnh một hồi lâu nên đầu mũi đã đỏ ửng, đôi mắt cũng hơi sưng tấy. Anh Tàn nhìn thấy tôi thì sợ đến ngáy người, không kìm được lùi về phía sau hai bước, sau đó mới nhớ ra là cần phải hành lễ.

Tôi liếc thấy chiếc khăn tay buộc trên vạt áo của nàng ta đã ướt thẫm một mảng, bèn cố kìm nén nỗi nghi hoặc trong lòng, ân cần hỏi: “Trời đang lạnh giá thế này, sao Anh Tàn muội muội lại khóc một mình ở đây thế?”

Nàng ta hơi rụt người lại, dè dặt đáp: “Tần thiếp không dám khóc trong cung của mình.”

Thấy nàng ta có vẻ giấu đầu hở đuôi như thế, tôi nói năng lại càng ôn tồn hơn: “Sắp sang năm mới rồi, có phải muội muội nhớ nhà không?” Sau đó lại quay sang dặn dò Cận Tịch: “Đợi lát nữa nhớ sai người đi nói với Hoàng thượng là thân thể Anh Tàn không khỏe, hãy để người nhà nàng ta vào cung thăm nom một chút.” Cận Tịch đáp “vâng” một tiếng. Tôi cười, hỏi Anh Tàn: “Bản cung tự tiện làm chủ như vậy không biết Anh Tàn thấy thế nào?”

Anh Tàn hoang mang quỳ xuống. “Đa tạ Thục phi nương nương có lòng xót thương. Tần thiếp phúc bạc, cha mẹ đều đã qua đời, trong nhà chẳng còn ai thân thích, do đó mới được Đức thái phi chọn từ trong phủ đưa vào cung.”

“Ồ?” Tôi hơi nhướn mày lên. “Đã không phải là nhớ người thân, Anh Tàn vì có gì mà thương tâm đến vậy? Hoàng thượng vẫn hết sức sủng ái muội muội, lẽ nào có người nào đó gây khó dễ uội ư? Có điều ầm ức gì, muội cứ việc nói với bản cung.”

Anh Tàn thoáng lộ vẻ trù trừ, ngón tay đang đeo hộ giáp bằng vàng ròng run lên lẩy bẩy, thấp giọng nói: “Đêm qua xe Phượng loan xuân ân lại tới đón Xuân Tàn đi.”

Tôi dừng ánh mắt trên khuôn mặt như phủ hơi sương của nàng ta, chợt cười, nói: “Trong cung có nhiều phi tần như thế, Hoàng thượng làm sao mà chiều lòng tất cả được. Muội muội hãy mở rộng lòng mình, đừng vì thế mà thương tâm hay ghen tị, kéo lại bị người ta chê trách là nhỏ mọn đấy.”

Nàng ta ngược mắt lên nhìn tôi, khẽ nói: “Nương nương không trách tội tần thiếp ư?”

Tôi bất giác bật cười. “Chúng ta đều là nữ tử, khó tránh khỏi có lúc vì tương tư mà thương tâm ghen tị, đến bản cung cũng chẳng thể nào tránh nổi, sao lại trách muội muội chứ?” Tôi hơi nhếch khóe môi để lộ một nụ cười đầy ý vị. “Có điều chút tâm tư này muội muội nhất định phải khắc chế, nhược bằng để người khác biết được thì ắt sẽ là họa chứ không phải phúc đâu.”

Trong mắt lóe lên ánh lệ long lanh, nàng ta lập tức quỳ xuống. “Tần thiếp xin vâng theo lời dạy bảo của nương nương.”

Anh Tần rụt rè cáo lui, tôi chăm chú nhìn theo cái bóng của nàng ta, suốt một hồi lâu không nói năng gì. Tiểu Doãn Tử cười, nói: “Anh Tần tiểu chủ đúng là thẳng tính, ngay đến chuyện như thế mà cũng nói ra, chỉ qua đó thôi cũng đủ thấy nương nương đức cao vọng trọng nên nàng ta mới không dám nói dối.”

Tôi chỉ nhìn Tiểu Doãn Tử mà cười khê. Cận Tịch nói: “Nô tỳ thì thấy Anh Tần rõ ràng chỉ kiếm cớ nói bừa vậy thôi.”

“Cô ta đã không còn người nhà, phen khóc lóc này ắt không phải là vì nhớ người thân. Mà thời gian qua Hoàng thượng vẫn thường xuyên sủng hạnh cô ta và Xuân Tần, Hủ Tần, không hề có gì là ghẻ lạnh, do đó chuyện này quả thực có rất nhiều điểm đáng ngờ.”

Cận Tịch nói: “Dạ phải, tội danh phi tần đổ kị không phải là nhỏ, vậy mà cô ta thà mạo hiểm chịu phạt chứ nhất quyết không nói ra chân tướng, chứng tỏ tội trạng mà chân tướng ấy đem tới còn lớn hơn tội đổ kị kia nhiều.”

Tôi khẽ gật đầu. “Ai ai cũng có bí mật của riêng mình, ta hà tất phải truy cứu đến cùng làm gì cho rắc rối, chỉ cần cô ta không làm việc gì quá đáng là được rồi.” Tôi thấy Tiểu Doãn Tử có vẻ lúng túng bèn nói: “Người bây giờ đã là thái giám quản sự rồi, đừng việc gì cũng chỉ chăm chăm nịnh nọt bản cung như thế, hãy chú ý học theo Cận Tịch nhiều vào.”

Tiểu Doãn Tử cung kính đáp “vâng” một tiếng, sau đó liền dẫn tôi về cung. Trên đường quay về Nhu Nghi điện ắt phải đi qua Nghi Nguyên điện, tôi vạch ngón tay ra tính toán. “Lúc này chắc Hoàng thượng đang lật thẻ bài rồi.”

Tiểu Doãn Tử nói: “Dạ phải. Mấy ngày nay Hoàng thượng chủ yếu chọn các vị tiểu chủ Diễm Tần, Vinh Tần, Xuân Tần, Hủ Tần và Anh Tần.”

Lời còn chưa dứt, tôi đã nhìn thấy bên ngoài Nghi Nguyên điện có một nữ tử vận cung trang đang đứng, ngay từ xa nàng ta đã nhún gối hành lễ với tôi: “Tần thiếp bái kiến Thục phi nương nương, nương nương vạn phúc kim an!”

Tôi định thần nhìn kĩ thấy hóa ra là Hủ Tần. Để ý thấy xe Phượng loan xuân ân đang dừng ngay sau lưng nàng ta, tôi không kìm được cất tiếng hỏi: “Trời tối gió to thế này, sao muội muội lại đứng ở đây thế? Cẩn thận kéo bị trúng gió đấy.”

Hủ Tần đưa mắt nhìn Nghi Nguyên điện, lộ rõ vẻ sợ hãi, nói: “Tần thiếp vâng chỉ tới đây, vừa khéo đại điện hạ lại ở bên trong, Lý công công nói là Hoàng thượng lúc này đang tức giận, kêu tần thiếp tạm thời đừng vào.”

Nàng ta còn chưa dứt lời, tôi đã nghe thấy giọng của Huyền Lăng vang lên: “Trẫm bảo con đọc Gián Thái Tông thập tứ sơ của Ngụy Trưng, con nay đã có thể đọc thuộc lòng trôi chảy, xem ra đã bỏ ra không ít công phu. Trẫm hỏi con thế nào là khoan tay trị nước, con cũng biết đó là trị nước theo lối vô vi, nhưng trẫm hỏi con Thái Tông làm thế nào để có thể khoan tay trị nước, con lại chỉ biết đem thiên văn chương cứng nhắc kia ra đọc cho trẫm nghe. Đường Thái Tông biết tiếp nhận lời can gián, nghe theo những lời can trong thiên văn chương này của Ngụy Trưng lẽ nào không phải là một cách để buông tay trị nước đó ư? Con chỉ biết đọc sách một cách cứng nhắc mà không biết suy một ra ba, lẽ nào khi con ở trong thư phòng, sư phụ con chưa từng kể về lối cai trị nhân đức của Thái Tông ư?”

Hoàng trưởng tử cất giọng rụt rè: “Sách Trinh Quan chính yếu đã nói tới chuyện này rồi, mẫu hậu cũng bảo nhi thần phải đọc cho thật kĩ.”

Huyền Lăng cười lạnh không ngớt. “Sư phụ với mẫu hậu của con đều cần mẫn, nhưng con thì lại lười nhác quá chừng. Con năm tuổi đã vào thư phòng, tới bây giờ đã được hơn mười năm, vậy bao nhiêu cuốn sách từng đọc con để vào đâu hết rồi? Trẫm nhớ là hai năm trước con còn có thể đọc thuộc lòng được mấy đoạn dài trong Trinh Quan chính yếu, lẽ nào bây giờ đã quên hết rồi sao? Sư phụ của con cũng nhẫn nại thực đó, nếu đổi lại là trẫm, chỉ e sớm đã bị con làm cho tức chết từ lâu rồi!”

Hoàng trưởng tử hình như đã quỳ xuống. “Phụ hoàng bớt giận!”

“Bớt giận? Trẫm cũng muốn bớt giận lắm chứ, nhưng con lại làm cho trẫm không thể không tức giận! Con là con cả của trẫm, trẫm không mong con có thể kiến công lập nghiệp gì hết, chỉ hy vọng con có thể trở thành tấm gương ấy đê đê, muội muội của con, như thế trẫm cũng được yên lòng hơn một chút! Trẫm thực không ngờ con lại kém cỏi tới mức này!”

Nửa đêm gió lớn, giọng nói của Huyền Lăng vang đi rất xa, ngay đến cái bóng của y in lên cửa sổ cũng thấp thoáng lộ ra mấy tia giận dữ. Hủ Tần vào cung chưa lâu, chưa từng nhìn thấy Huyền Lăng nổi giận như vậy, không kìm được run rẩy đưa mắt nhìn tới. Tới mỉm cười, nói: “Hoàng thượng là bậc thiên tử tôn quý nhất trên đời, tất nhiên không thể ôn hòa, điềm đạm như Vương gia rồi.”

Hủ Tần mỉm cười nhen nã. “Vương gia bây giờ còn chưa có con, ngày sau mà có rồi, một khi dạy con chỉ sợ còn nghiêm khắc hơn Hoàng thượng bây giờ ấy chứ.”

Tôi nghe nàng ta nói vậy, trái tim bất giác nảy lên một cái, hai bờ má nóng bừng, thậm chí còn không phát hiện có một làn gió lạnh thổi tới, khi ngẩng đầu lên thì bỗng thấy Hoàng trưởng tử mặt mày ủ dột đi ra. Tiếng quát đầy giận dữ của Huyền Lăng vang vọng ra ngoài theo làn gió: “Ba ngày tới con hãy đọc thiên văn chương ấy cho thông suốt, nếu còn chưa hiểu ý nghĩa của nó thì đừng tới gặp trẫm!”

Hoàng trưởng tử nhìn thấy tôi và Hủ Tần thì không kìm được đỏ mặt tía tai, vội cúi đầu, chấp tay nói: “Nhi thần kính chào Thực mẫu phi, Hủ mẫu phi.”

Hủ Tần và Hoàng trưởng tử tuổi tác xấp xỉ nhau, nhận lễ như vậy của y thì không khỏi đỏ mặt, nàng ta vội lùi về phía sau hai bước. Tôi cười, nói: “Muội tuy còn trẻ nhưng bối phận cao thấp bày ra đó, nhận một lễ này của Hoàng trưởng tử cũng không sao hết.” Hủ Tần tới lúc này mới yên tâm nhận lễ. Tôi nói: “Muội cũng đợi khá lâu rồi, mau vào trong đi. Hoàng thượng lúc này đang tức giận, ăn nói nhớ phải dịu dàng, cẩn thận một chút.”

Hủ Tần khẽ gật đầu, vội vàng đi vào trong điện.

Tôi đưa mắt nhìn Dư Ly, thấy y đã là một thiếu niên mười sáu, mười bảy tuổi, vì được nuôi ở cung của Hoàng hậu nên lời lẽ, cử chỉ đều rất hợp với lễ nghi. Tướng mạo của y vốn không tầm thường, chiếc áo lông cáo màu xanh viền đen trên người lại càng khiến phong thái của y thêm phần xuất chúng. Thế nhưng y từ nhỏ đã bị quản thúc nghiêm ngặt, thần sắc không tránh khỏi có chút e dè, trong mắt chẳng có vẻ bừng bừng rạng rỡ, đã thế lúc này còn có thêm mấy tia ủ dột, buồn bã. Tôi đưa tay vỗ nhẹ lên bờ vai y, dịu giọng an ủi: “Phụ hoàng con đang lúc tức giận, nói năng khó tránh khỏi có hơi nặng nề, con đừng để vào lòng. Cha con dù sao cũng là cha con, chờ mấy ngày nữa mọi việc sẽ lại đâu vào đấy thôi.”

Dư Ly thấp giọng đáp: “Dạ. Đa tạ Thực mẫu phi quan tâm!”

Tôi ôn tồn nói: “Trời cũng tối rồi, con còn phải xuất cung về vương phủ, đường ban đêm lại khó đi, mau về nhanh đi.”

Y lại càng cúi đầu thấp hơn, gần như đã vùi mặt vào vạt áo. “Mẫu hậu còn đang ở trong cung chờ hỏi bài nhi thần.”

Tôi thoáng lộ vẻ ngạc nhiên. “Đã muộn thế này rồi cơ mà. Ngày mai giờ nào thì con phải tới thư phòng?”

“Giờ Dần ba khắc.”

Tôi bật thốt: “Giờ Dần ba khắc? Lúc đó trời vẫn còn tối đen mờ mịt, mỗi ngày con chỉ được ngủ ít như vậy thôi sao?”

“Mẫu hậu thường nói vụng về thì phải lo thân sớm, nhi thần không được thông minh như người khác nên cần phải chăm chỉ chuyên cần, ngày đêm khổ học.”

Tôi thở dài, than: “Hoàng hậu mong con hăng hái phấn đấu như thế kỳ thực không sai, nhưng con cũng nên quý trọng thân thể của mình một chút.” Sau đó lại mỉm cười nhìn y. “Nghe nói phụ hoàng của con đang chọn vương phi cho con rồi đấy, xem ra ta lại sắp được uống rượu mừng rồi.”

Dư Ly nghe vậy thì không hề tỏ ra mừng rỡ. “Mẫu hậu nói nhi thần còn nhỏ, học tập vẫn là quan trọng nhất, đừng vì chuyện nhi nữ tình trường mà phân tâm kéo làm phụ hoàng tức giận.”

Tôi đành nói: “Hoàng hậu nuôi dưỡng con cũng vất vả, con cứ chịu khó nghe lời đi vậy.”

Tôi xoay người định đi, chợt Dư Ly thấp giọng gọi khẽ: “Thục mẫu phi xin dừng bước!”

Tôi ôn tồn hỏi: “Còn có chuyện gì vậy?”

Y ngẩng đầu lên, trong mắt lộ ra mấy tia ám áp, chân thành. “Nghe nói mẫu phi của nhi thần được truy phong là nhờ ý tốt của Thục mẫu phi, nhi thần không thể tới tận nơi bái phỏng đã là bất hiếu, hôm nay xin có lời cảm tạ tại đây.”

Tôi bất giác sững người, chợt nhớ ra mẫu phi mà y nói tới ở đây là thân mẫu Cẩn Phi của y, không kìm được cười, nói: “Con là trưởng tử của Hoàng thượng, mẹ ruột của con lại qua đời sớm, được truy phong như thế cũng là lẽ thường, con không cần cảm tạ ta làm gì cả.”

Sắc mặt y lộ rõ vẻ u uất, hết như thời tiết lúc này. “Mẫu phi của nhi thần chết một cách không rõ ràng, bao năm nay trong cung đầy rẫy tin đồn, ngay đến phụ hoàng cũng chẳng buồn xót thương. Nhi thần là người làm con mà chẳng thể làm gì, mãi đến dịp vừa rồi cũng phải nhờ phúc của Thục mẫu phi mới có thể làm tròn phận hiếu, ơn này nhi thần quyết chẳng dám quên.”

Dư Ly khom người vái một cái thật sâu, tôi vội vàng ngăn y lại. “Đây vốn chẳng phải tâm ý của một mình ta. Hoàng hậu là đích mẫu của con, việc này xét cho cùng cũng cần Hoàng hậu ân chuẩn mới được.”

Dư Ly miễn cưỡng nhếch khóe môi. “Mẫu hậu đối xử với nhi thần quả thực không tệ, nhưng người vẫn luôn cho rằng mẫu phi là người có tội, thậm chí còn không cho nhi thần được nhắc tới chứ đừng nói gì đến chuyện khác. Thục mẫu phi không cần an ủi nhi thần làm gì.” Y cung tay, thấp giọng nói: “Trời đêm lạnh lẽo, Thục mẫu phi xin bảo trọng. Nhi thần cáo lui!”

Cẩn Phi qua đời sớm, Dư Ly lại không được phụ thân thương yêu, Hoàng hậu thì dạy dỗ nghiêm khắc, thành ra tuy là trưởng tử nhưng mười mấy năm nay cuộc sống của y vẫn luôn ngọt ngào, bức bối vô cùng, chưa có lúc nào thật sự được vui vẻ. Tôi dõi mắt nhìn theo bóng lưng hơi cong của y lúc rời đi, không kìm được khẽ thở dài một tiếng

## 26. Q.7 - Chương 26: Hoa Trời Sắc Nước Thảy Đều Vui

[28] Trích Thanh bình diệu kỳ 3, Lý Bạch. Dịch thơ: Trần Trọng San. Nguyên văn Hán Việt: Danh hoa khuynh quốc lưỡng tương hoan - ND.

Mùa đông năm nay cứ thế trôi qua trong tĩnh lặng, thế nhưng sự tĩnh lặng ấy kỳ thực chỉ là vẻ ngoài.

Xưa nay khi tuyển tú, chỉ có duy nhất Hoàng hậu được phép bầu bạn với Hoàng đế cùng tới Vân Ý điện, các phi tần khác thì nhất loạt không được ghé qua, quy định như vậy chính là để tỏ rõ rằng Hoàng hậu là mẫu nghi thiên hạ, sự tôn quý không nữ tử nào sánh bằng. Thế nhưng đợt tuyển tú năm nay, Huyền Lăng lại thông báo với tôi từ sớm, nhất quyết yêu cầu tôi đi cùng. “Hoàng hậu ngồi ở đó chỉ là cho có mà thôi, trăm vẫn muốn nghe ý của nàng hơn.”

Hoàng hậu sớm đã bị ghét lạnh, mọi việc trong hậu cung đều do tôi một tay an bài, tôi vốn cũng không muốn cự tuyệt, bèn trầm ngâm nói: “Hoàng hậu nương nương thì tất nhiên phải đi, có điều theo tổ chế thì phi

tần không được phép tham dự buổi tuyển tú, thần thiếp mà đi thì đám ngôn quan kia ắt sẽ lại lảm chuyện, như thế thực là không hay chút nào. Chi bằng Hoàng thượng hãy mời Quý phi tỷ tỷ và Đức phi tỷ tỷ cùng đi, như thế vừa hay thể hiện được cái ý hậu phi đồng lòng, lại tránh cho đám ngôn quan chỉ chăm chăm soi mói một mình thần thiếp.”

Huyền Lăng gật đầu, mỉm cười. “Vây cũng tốt, dù sao Hoàng hậu cũng chỉ cần xem thôi là được, bắt tất phải đưa ra chủ ý gì.”

Tôi dịu dàng đưa mắt nhìn y. “Thần thiếp biết chứ, lần này nhất định sẽ chọn cho Hoàng trưởng tử một người vợ hiền, lại lựa thêm giai lệ về cho Hoàng thượng.”

Vì việc tuyển tú lần này, tôi cùng Quý phi, Đức phi đều phải chuẩn bị sẵn tinh thần từ sớm. Kỳ thực trong lòng mọi người đều đã có tính toán, lớp phi tần trẻ tuổi trong cung bây giờ đã có Diễm Tần, Vinh Tần, Xuân Tần, Hủ Tần, Anh Tần, mỗi người một vẻ, do đó mục tiêu chủ yếu lần này là chọn chính phi cho Hoàng trưởng tử, điều kiện cực kỳ nghiêm ngặt. Thái hậu còn từng đặc biệt gọi tôi với Quý phi, Đức phi tới dặn dò kỹ càng một phen, đó là việc tuyển tú lần này cần hết sức cẩn trọng, nhất định phải chọn cho Hoàng trưởng tử một nữ tử đoan trang, nền nếp làm vợ, lại nói rằng chọn chính phi quan trọng là ở đức chứ không phải ở sắc, chớ nên chỉ để tâm xem nữ tử đó có xinh đẹp hay không mà còn phải chú ý đến lời lẽ, cử chỉ của nàng ta, ngoài ra hãy chọn thêm mấy nữ tử con nhà lành kiem đủ tài đức vào hầu Hoàng thượng, quyết đừng để xuất hiện hạng người như An Lăng Dung hay Phó Như Kim nữa.

Hôm ấy Ngọc Nhiêu vào cung thăm tôi, đang lúc tán gẫu thì tôi chợt nhớ đến một việc, bèn hỏi: “Cửu Vương gia đối xử với muội có tốt không?” Ngọc Nhiêu đưa cây quạt tròn lên che mặt, xấu hổ nói: “Cứ suốt ngày hỏi người ta vấn đề này thôi, tỷ tỷ không thấy phiền sao?”

Tôi bật cười khúc khích, nói: “Ta là tỷ tỷ của muội cơ mà, sợ gì chứ!”

Ngọc Nhiêu e thẹn gật đầu. “Tốt, tốt lắm!”

Hoa Nghi đứng kế bên không kìm được cười, nói: “Chỉ cần nói một chữ tốt là cũng đủ rồi, Vương phi việc gì phải nói ra hai chữ tốt như thế, lẽ nào sợ người khác không biết là Vương gia rất thương Vương phi ư? Thực ra mọi người trong cung ai chẳng rõ, mỗi lần Vương phi vào cung, Vương gia đều đích thân tiễn tới tận trước cửa cung, đi đâu cũng thành đôi thành cặp cả.”

Ngọc Nhiêu làm bộ hờn giận, nói với tôi: “Tỷ tỷ mà không vả miệng nha đầu này mấy cái thì muội không chịu đâu, mồm mép lém lỉnh thực là đáng ghét quá.”

Tôi bật cười ngăn muội ấy lại, lại kêu Hoa Nghi ra ngoài, sau đó mới thấp giọng hỏi: “Muội với Vương gia thành thân cũng được hơn nửa năm rồi, phu thê đã ân ái như thế tại sao vẫn chưa thấy có động tĩnh gì vậy?”

Ngọc Nhiêu hơi ngáy ra một chút rồi mới hiểu được ý tứ của tôi, mặt mũi thoáng cái đã đỏ bừng, thẹn thùng nói: “Muội làm sao biết được, vả lại Ngọc Ẩn tỷ tỷ và lục Vương gia cũng chưa có động tĩnh gì đấy thôi.”

Tôi không tiện giải thích với muội ấy về quan hệ giữa Ngọc Ẩn và Thanh, chỉ nói: “Muội cứ nói ta hay chuyện của mình là được rồi.”

Ngọc Nhiêu quẩn ngón tay vào mép áo, ấp úng nói: “Muội thật sự không biết.”

Tôi không tiện hỏi gì thêm nữa, đúng lúc này thì Cận Tịch đi vào bẩm báo: “Trang Mẫn Phu nhân tới thăm nương nương.”

Tôi và Ngọc Nhiêu đưa mắt nhìn nhau, trong lòng thầm nghĩ Hồ Uẩn Dung rất ít khi tới đây, lần này bất ngờ bái phỏng chẳng biết là có ý gì, nhưng cũng không dám thất lễ, lập tức đứng dậy ra ngoài nghênh đón, từ xa đã cười, nói: “Muội muội thực hiếm khi có nhã hứng thế này.”

Sau khi Hoàng hậu bị ghẻ lạnh, Hồ Uẩn Dung thực là đắc chí vô cùng, ăn mặc, trang điểm lại càng quý phái, trang trọng hơn ngày trước. Hôm nay nàng ta vận một chiếc áo dài màu đỏ tía may bằng vải đoạn, bên trên thêu hình hoa phù dung bằng chỉ vàng theo lối cung đình, nhụy hoa thì toàn là những viên trân châu li ti lấp lánh, trên đầu lại cài đủ mười hai cây Cảnh phúc trường cửu làm bằng vàng ròng đính mã não, vô cùng bắt mắt. Khi nàng ta bước đi, đôi khuyên tai dung đưa nhè nhẹ phát ra những tiếng ting

tang, cả thân thể như được bao bọc trong một quầng sáng màu vàng khiến người ta không dám nhìn thẳng. Trong khi đó, lúc này tôi lại chỉ mặc một chiếc áo gấm màu tím nhạt, trên đầu thì cài trâm bạch ngọc đơn sơ, người nào không rõ nội tình rất có thể sẽ cho rằng tôi chỉ là một phi tần bình thường, địa vị thua nàng ta xa lắc.

Hồ Uẩn Dung bước tới nắm lấy tay tôi, sau khi quan sát tôi một chút liền cười tủm tỉm, nói: “Tỷ tỷ ăn mặc thực là đơn giản quá, chẳng trách biểu ca lại cứ thường xuyên khen tỷ tỷ biết lo việc gia đình, không giống muội đây chỉ thích xa hoa quá trớn nên thành ra không được lòng biểu ca cho lắm.”

“Làm gì có nữ tử nào không thích ăn mặc đẹp đâu.” Ngọc Nhiêu mân mê chiếc vòng ngọc phỉ thúy trên tay một chút, khẽ cười, nói. “Nhưng bây giờ không chỉ mình đại tỷ tỷ của ta không dám, ngay đến ta cũng vậy cả thôi.”

Hồ Uẩn Dung tươi cười liếc mắt nhìn qua. “Thế thì quả là lạ thật, mấy tỷ muội nhà họ Chân bây giờ, một người là thực phi chính nhất phẩm đương triều, một người là trắc phi của thân vương, tứ tiểu thư lại càng là chính phi tôn quý nhất trong phủ Bình Dương Vương, sao đến ăn mặc đẹp một chút mà cũng không được vậy?”

Ngọc Nhiêu khẽ lắc đầu, đưa mắt nhìn ra ngoài Vị Ương cung một chút, thấp giọng nói: “Sau khi tỷ tỷ của ta từ chùa Cam Lộ trở về, những lời đồn đại trong cung còn ít hay sao? Ngay tới bọn ta cũng bị người ta để ý, mà miệng lưỡi người đời thì thực là đáng sợ vô cùng, bọn ta không thể không cẩn thận được.”

Hồ Uẩn Dung dõi mắt nhìn về hướng Chiêu Dương điện, nở một nụ cười hiểu ý. “Bây giờ cô ta không được lòng biểu ca, tất nhiên khó có thể vui vẻ được rồi, có chút lời oán trách cũng là bình thường thôi.” Nàng ta bước lại gần một chút, nói tiếp: “Thực phi tỷ tỷ có phải đã nghe thấy lời gì rồi không? Tỷ tỷ vốn hiền đức, muội thì là người thấy chuyện bất bình chẳng tha, ắt phải biện bạch cho tỷ tỷ một phen mới được.”

Tôi lắc đầu, thở dài than: “Cô ta là người thông minh, cẩn thận vô cùng, sao có thể để lộ chút sơ hở nào để chúng ta nắm được thóp của cô ta chứ. Thôi bỏ qua đi, đều là những lời không liên can được nói ra từ miệng những kẻ chẳng liên can mà thôi.”

Hồ Uẩn Dung khẽ gạt đầu, trầm ngâm nói: “Cũng phải.”

Tôi cười, nói với nàng ta: “Muội muội hiếm có khi nào ra ngoài đi lại thế này, hôm nay đúng là có nhả hừng quá!”

Hồ Uẩn Dung cười hì hì một tiếng, dắt một nữ tử đi tới trước mặt tôi, nói: “Vị này là con gái nuôi của Tùy Quốc công phu nhân, tên gọi Hứa Di Nhân, tỷ tỷ nhìn xem có phải là một mỹ nhân không?”

Nữ tử đó tuổi chừng mười lăm, mười sáu, dung nhan xinh đẹp, yêu kiều, là một mỹ nhân cực kỳ xuất chúng, chờ Hồ Uẩn Dung giới thiệu xong liền cung kính hành lễ với tôi. Tôi tiện miệng cười, nói: “Chẳng trách lại tên là Di Nhân, quả nhiên vừa gặp đã khiến người ta tâm thần sáng khoái. Cô bé này đã được nhà nào chăm làm con dâu chưa vậy?”

Hồ Uẩn Dung hơi nghiêng đầu, ánh mắt nhìn về phía Hứa Di Nhân hệt như đang nhìn một món đồ chơi thú vị của mình. “Di Nhân tuy không phải là con gái dòng đích của Tùy Quốc công, nhưng Quốc công phu nhân đã nuôi cô bé từ nhỏ, coi như hòn ngọc trên tay vậy, sao có thể tùy tiện để nhà nào chăm làm con dâu được.”

Tôi loáng thoáng đoán được ý tứ của nàng ta khi tới đây, bèn thu lại nụ cười, đưa mắt nhìn nàng ta chăm chú. “Muội muội vốn là người lòng dạ nhiệt thành rất mực, có phải đã chọn được ai cho Hứa tiểu thư rồi không?”

Hồ Uẩn Dung chậm rãi bước ra ngoài sân, tiện tay hái một bông hoa trắng muốt. “Dù là giống hoa tốt thì cũng cần trồng trong cung của Thực phi tỷ tỷ thì mới có thể nở đẹp được, chứ nếu tùy tiện trồng trong một gia đình nghèo khó thì ắt không thể có màu sắc đẹp thế này. Tỷ tỷ đã cảm thấy gặp Di Nhân có thể khiến người ta tâm thần sáng khoái như thế, chi bằng hãy giữ lại trong cung mà dạy dỗ một phen, như vậy sau này những người nhìn thấy cũng sẽ được sướng mắt vui lòng.” Tôi còn đang trầm ngâm thì nàng ta đã nhìn tôi chăm chú, chậm rãi nói tiếp: “Di Nhân với tiểu muội tính tình rất hợp nhau, tiểu muội cũng muốn có thêm một người bầu bạn trong cung. Nếu tỷ tỷ cảm thấy Di Nhân không xứng hoặc là không thích hợp

hầu hạ Hoàng thượng, vậy thì để cô ấy hầu hạ bên cạnh tiểu muội cũng được.” Dứt lời bèn tiếp tục mân mê bông hoa trong tay, không nói gì thêm.

Hứa Di Nhân thốt tha quỳ xuống. “Nô tỳ vốn xuân ngọc, có thể hầu hạ bên cạnh Phu nhân đã là may mắn lắm rồi, đâu dám với ông cầu được vào cung hầu hạ Hoàng thượng.”

Tôi thoáng suy nghĩ rồi mỉm cười, nói: “Muội muội lòng dạ thẳng thắn, đây là điều hiếm có vô cùng. Di Nhân hợp tính với muội muội, đã thế còn là hòn ngọc minh châu trên tay Tùy Quốc công phu nhân, ta nghĩ trong buổi tuyển tú ngày mai nhất định sẽ được Hoàng thượng để mắt.” Rồi tôi chậm rãi đi lên phía trước hái một bông hoa màu hồng cài vào mái tóc mây của Di Nhân. “Muội muội vừa có sắc vừa có hương như bông hoa này vậy, ắt sẽ được bệ hạ thương yêu. Mà muội muội gần gũi với Trang Mẫn Phu nhân cũng tức là gần gũi với bản cung, sau này mỗi khi có thời gian rảnh nhớ tới Nhu Nghi điện chơi nhé!”

Hồ Uẩn Dung hơi nhếch khóe môi nở một nụ cười tươi tắn. “Có những lời này của Thục phi, tiểu muội cũng có thể yên tâm được rồi.” Nàng ta ngẩng đầu nhìn trời một chút, nói tiếp: “Sắc trời không còn sớm nữa, tiểu muội còn phải đi thỉnh an Thái hậu, xin phép cáo từ!”

Tôi tiễn nàng ta tới tận nghi môn, sau đó mới cùng Ngọc Nhiêu dắt tay nhau trở vào trong. Ngọc Nhiêu bưng một chén trà đưa tới cho tôi rồi chống cằm, nói: “Buổi đại tuyển hầy còn chưa bắt đầu, không ngờ cô ta đã nôn nóng thu xếp cho người của mình như thế rồi.”

Tôi thổi nhẹ mấy hơi cho trà bớt nóng, chậm rãi nói: “Tuổi già nhan sắc tàn phai là điều mà nữ nhân nào cũng sợ, sao có thể không an bài sẵn hậu chiêu cho bản thân chứ!” Tôi đặt chén trà xuống bàn, đưa tay lên day khóe mắt. “Ngay đến ta mỗi sáng thức dậy cũng đều cảm thấy mình đã già hơn hôm qua một chút.”

Ngọc Nhiêu ghé đến gần tôi, cất giọng thân mật: “Ai dám nói là tỷ tỷ già chứ, ở gần sát thế này rồi mà muội vẫn chẳng nhìn ra được nếp nhăn nào cả.”

Tôi cầm một lọn tóc lên chăm chú nhìn kĩ. “Tóc còn chưa bạc nhưng lòng sớm đã già rồi, như nhau cả thôi.”

Ngọc Nhiêu tựa người vào cánh tay tôi, cau mày, nói: “Tỷ tỷ cần gì phải sợ già, người nào nôn nóng mới sợ già. Cô ta rõ ràng không phải chỉ sửa nhà trước lúc trời mưa mà còn bày sẵn con đường về sau ỉnh. Hoàng hậu thất sủng đã lâu, cô ta là người làm biểu muội khó tránh khỏi ôm lòng được đất Lũng còn mong đất Thục. Hiện giờ tỷ tỷ quyền cao chức trọng, nếu cô ta thật sự có lòng tranh đoạt ngôi hậu thì không thể không đề phòng, chỉ e sau này cô ta sẽ coi tỷ tỷ là hòn đá cản đường đấy.”

Tôi cảm nhận được sự lo lắng của Ngọc Nhiêu liền khẽ vỗ vào tay muội ấy tỏ ý an ủi. “Sau khi trở thành vương phi, tâm tư của muội đã tinh tế hơn nhiều rồi, có điều không cần phải lo cho ta đâu.”

Ngọc Nhiêu khẽ gật đầu. “May mà cô ta cũng coi như là bụng dạ thẳng thắn, không hề vòng vo tam quốc. Có điều cô ả Hứa Di Nhân kia hình như cũng có tâm kế, bằng không Hồ Uẩn Dung đã chẳng cần tới đây một chuyến như vậy rồi.” Dừng một chút Ngọc Nhiêu lại nói tiếp: “Việc của Hứa Di Nhân hôm nay, tỷ tỷ vốn chẳng cần đáp ứng với cô ta, cứ thoái thác rằng mọi việc đều do Hoàng thượng định đoạt là được mà.”

Tôi khẽ nhấp một ngụm trà, nói: “Ở trong cung, người nào bụng dạ thẳng thắn thường phải chịu thiệt, nhưng riêng cô ta lại là ngoại lệ. Với thân phận của cô ta, càng nói thẳng Hoàng thượng lại càng dễ tiếp nhận, chẳng cần phải e ngại điều gì. Vừa rồi nếu ta không đồng ý, cô ta ắt sẽ dẫn Hứa Di Nhân đi gặp Hoàng thượng, tuy có chút không hợp quy củ nhưng với cô ta mà nói thì chẳng đáng kể gì. Vả chăng Hoàng thượng trước giờ chưa từng từ chối mỹ nhân, nhất định sẽ không để cô ta phải mất mặt đâu.”

Ngọc Nhiêu đưa chân đá nhẹ chậu hoa đỗ quyền đang nở rộ dưới đất, trầm ngâm nói: “Cô ta vốn có thể tự dẫn Hứa Di Nhân đi gặp Hoàng thượng, tại sao còn phải nhờ tỷ tỷ giúp đỡ như thế? Bây giờ tỷ tỷ đã đồng ý giúp cô ta rồi, trong ngày tuyển tú, cô ả Hứa Di Nhân kia mười phần thì có tám, chín là sẽ được chọn vào cung và trở thành cánh tay đắc lực của cô ta.”

“Hiện giờ Hoàng hậu tuy đang thất thế nhưng còn chưa đến mức thất bại hoàn toàn, cô ta tất nhiên không muốn làm ra những việc quá trớn để bị người khác dị nghị rồi. Vả lại nếu cô ta làm thế, Hứa Di Nhân sẽ bị chú ý quá mức, sau này dù đắc sủng cũng chưa chắc đã được dài lâu.” Tôi khẽ nhấp thêm ngụm trà nữa, chợt nở nụ cười tươi. “Huống chi, vừa rồi ta đã đồng ý điều gì với cô ta đâu nào?”

Phía bên này chuyện của Hứa Di Nhân vừa mới nổi lên, phía bên kia Hoàng hậu đã bắt đầu tính việc chọn chính phi cho Hoàng trưởng tử rồi.

Lúc này đang là dịp trăm hoa bắt đầu khoe sắc, mà Phượng Nghi cung ảm áp, thoáng đặng, hoa mẫu đơn nở sớm nhất và cũng đẹp nhất, những nơi khác tất nhiên không thể so sánh được. Đầu chiều hôm nay nắng xuân dịu nhẹ, ngay đến cặp uyên ương trên hồ nước trước điện cũng lộ vẻ uể oải, mơ màng, tôi nằm nghiêng trên chiếc giường tử đàn vỗ về ru Linh Tê ngủ, mắt nhìn chiếc rèm châu màu trắng mênh mang, bất giác cảm thấy có mấy phần mỏi mệt. Đang lúc đầu óc mông lung, Tiểu Doãn Tử chợt lặng lẽ đi vào đứng bên cạnh tôi. Thấy hẳn suốt một hồi lâu chẳng nói năng gì, tôi cũng lười chẳng muốn mở mắt ra, chỉ bảo: “Có gì thì cứ nói đi!”

Tiểu Doãn Tử cười gượng, nói: “Thực đã quấy rầy giấc ngủ của nương nương rồi. Hoàng hậu cho người tới mời nương nương qua bên đó ngắm hoa mẫu đơn.” Tôi còn chưa lên tiếng thì y đã nói tiếp: “Tiếng là ngắm hoa mẫu đơn chứ thực chất là chọn chính phi cho Hoàng trưởng tử đấy thôi, vả lại dù có chọn thế nào đi nữa thì đến cuối cùng vẫn khó có thể là ai khác ngoài bát tiểu thư của nhà họ Chu được.”

Nhà họ Chu bắt đầu tính từ Thái hậu đến giờ đã có ba vị chủ nhân của hậu cung, tất nhiên không cam lòng để quyền lực rơi vào tay người ngoài. Chỉ đáng tiếc, sau tử muội Hoàng hậu, nhà họ Chu đã không còn nữ tử xuất chúng nào, thêm vào đó lại có mấy vị tiểu thư còn chưa xuất giá chết yểu, thành ra ngay đến bát tiểu thư lớn tuổi nhất trong nhà cũng chỉ mới mười bốn mà thôi. Nếu không vì Hoàng hậu đã không còn quyền lựa chọn trong ngày tuyển tú thì hôm nay đã chẳng cần phải hao tổn tâm tư thế này. Có điều nếu mọi việc được tiến hành ổn thỏa thì năng ta với Huyền Lăng sẽ thân càng thêm thân, ngôi hoàng hậu cũng được vững chãi hơn phần nào.

Tiểu Doãn Tử nói: “Nương nương không đi cũng được mà, có phải việc gì quan trọng đâu chứ. Bất kể Hoàng hậu vừa ý ai thì đến ngày tuyển tú Hoàng thượng cũng vẫn sẽ nghe theo ý của nương nương thôi.”

Tôi chậm rãi đứng dậy, hờ hững nói: “Gọi Cận Tịch vào đây hầu hạ ta chải đầu, trang điểm đi.” Sau đó lại đưa mắt liếc hẳn. “Hoàng hậu là chủ nhân của hậu cung, là người chí thân của Thái hậu. Nhớ kỹ, ăn nói phải cẩn thận.” Tiểu Doãn Tử vội cúi đầu, không dám nói gì thêm.

Còn chưa bước vào Phượng Nghi cung, tôi đã nghe thấy tiếng nói cười rôm rả bên trong, vô cùng náo nhiệt, bèn cất tiếng hỏi: “Hoàng trưởng tử đã tới chưa?”

Một gã tiểu thái giám giữ cửa đáp: “Bẩm Thực phi nương nương, Hoàng trưởng tử đã tới rồi.”

Hoàng hậu đang ốm cần được yên tĩnh, quãng thời gian vừa qua Phượng Nghi cung vẫn luôn hết sức thanh tịnh, tình hình náo nhiệt thế này thực là hiếm có vô cùng. Chỉ thấy lúc này khắp nơi đều là những bóng nữ tử yếu điệu, thướt tha, tiếng nói cười nghe như oanh kêu yến hót, êm tai vô cùng. Giữa cảnh xuân tươi đẹp ấy, Hoàng trưởng tử lại chỉ ngồi cứng đờ bên cạnh Hoàng hậu, khuôn mặt đầy vẻ cung kính, vậy nhưng lại chẳng ngước mắt lên ngắm nhìn ai. Hoàng hậu mỉm cười, nhìn mười mấy mỹ nhân trước mặt, lại ngó qua Hoàng trưởng tử, không kìm được hơi cau mày, nhưng rất nhanh sau đó đã khôi phục về thân nhiên. “Hoàng nhi đã tìm được nữ tử nào vừa ý chưa?”

Hoàng trưởng tử ngẩng đầu nhìn quanh một chút, sau đó lại vội vã cúi đầu. “Mẫu hậu anh minh, có mẫu hậu làm chủ là được rồi.”

Hoàng hậu đưa tay khê vuốt ve hình thêu giao long trên vạt áo Hoàng trưởng tử, ôn tồn nói: “Con cứ thoải mái lựa chọn đi, nếu nhìn trúng ai thì hãy tự đi cầu xin phụ hoàng. Bây giờ con lớn rồi, mẫu hậu chỉ có thể an bài giúp con một số việc thôi, không thể chuyện gì cũng làm chủ thay con được.”

Hoàng trưởng tử lại càng cúi đầu thấp hơn, chợt ngoảnh mặt qua nhìn thấy tôi thì liền đứng bật dậy như được đại xá. “Thực mẫu phi vạn an!”

Mọi người nghe thấy thế thì đều dừng nói cười, nhất loạt quỳ xuống sau lưng Hoàng trưởng tử, ai cũng lộ vẻ hoang mang. “Thực phi nương nương vạn phúc kim an!” Trong số đó có một người đứng mãi phía xa, không hề quỳ xuống hành đại lễ như những người khác, chỉ hơi nhún gối coi như chào hỏi. Tôi thấy thân sắc nàng ta đầy vẻ cao ngạo, ăn vận cũng quý phái hơn hẳn những người khác, trong lòng đã lờ mờ đoán được là ai, nhưng chỉ làm bộ như không nhìn thấy.

Hoàng hậu cầm chén trà lên nhấp một ngụm, hồ hững nói: “Chỉ là gặp mặt bình thường mà thôi, không cần phải hành đại lễ như vậy.”

Tôi ôn tồn nói: “Đều đứng dậy cả đi, hôm nay chúng ta chỉ là lần đầu gặp mặt, sau này khi tuyển tú ở Vân Ý điện, bản cung và các vị tiểu thư sẽ còn gặp lại nhau nữa.” Dứt lời lại mỉm cười, nhìn Hoàng trưởng tử. “Hoàng trưởng tử hình như lại cao hơn rồi.”

Hoàng hậu hôm nay có lòng muốn chọn chính phi cho Hoàng trưởng tử, chỉ mời tôi và Đức phi tới gọi là cho có.

Chẳng bao lâu sau, Đức phi cũng đã tới nơi, thừa dịp Hoàng hậu không nhìn thấy liền lén cười, nói: “Hôm nay cô ta kéo chúng ta tới đây như thế quả là một nước cờ hay, sau này có nói là Hoàng trưởng tử chọn trúng ai cũng tiện bề bảo rằng đó là do y tự mình lựa chọn, không phải hoàn toàn do cô ta quyết định, vả lại người được chọn ngay đến chúng ta cũng vừa lòng.”

Tôi chỉ cười tủm tỉm, khẽ lắc đầu không nói gì.

Lúc này một hậu hai phi đều đã an tọa, Hoàng hậu lại kêu mười mấy nữ tử kia hãy ngồi xuống luôn. “Mùa xuân năm nay, hoa mẫu đơn ở Phượng Nghi cung nở sớm, lại gặp đúng năm có dịp tuyển tú, thật là một điềm may. Hôm nay bản cung mời các vị tới đây, thứ nhất là để ngắm hoa, thứ hai là để mọi người thêm phần gần gũi.” Nói rồi lại nhìn tôi và Đức phi. “Các vị tiểu thư tới đây hôm nay không ai là không xuất thân từ gia đình công khanh quý tộc, hơn nữa còn thuộc hàng xuất sắc trong số các tú nữ lần này, người nào cũng có dung nhan xinh đẹp, thông hiểu thi thư, cử chỉ tao nhã. Hoàng thượng từng nói với bản cung, cuộc tuyển tú năm nay cốt yếu là để chọn chính phi cho Hoàng trưởng tử, mà Thục phi bây giờ đang đắc sủng nhất hậu cung, bản thân lại có hoàng tử, hãy cứ coi đây như một lần thử nghiệm đi, sau này còn tiện chọn chính phi cho tam điện hạ.”

Ý tứ của nàng ta hết sức rõ ràng, lần tuyển tú này là chọn chính phi cho Hoàng trưởng tử trước rồi mới chọn cung tần vào cung, hơn nữa trong cung đã có phi tần đắc sủng như Thục phi rồi, những người mới vào tiền đồ ra sao quả thực rất khó nói, tất nhiên không thể so sánh với chính phi của Hoàng tử.

Lời còn chưa dứt, các nữ tử đã đồng loạt đổ dồn ánh mắt về phía Hoàng trưởng tử, ai cũng lộ vẻ khát khao. Hoàng hậu khẽ nở nụ cười, làm bộ như không phát hiện, lần lượt giới thiệu từng người một, người nào được xướng tên đều thẹn thùng bước ra hành lễ, tranh thủ lúc ấy còn lén liếc mắt đưa tình với Hoàng trưởng tử. Khi nói tới người cuối cùng, giọng nói của Hoàng hậu lộ ra một tia trịnh trọng không dễ gì phát giác: “Đây là con gái út của Chu Hành Minh, lễ quan ở trường Thái Học, cũng là đường cữu cữu của con, xếp hàng thứ tám trong nhà, con nên gọi là “biểu muội”.”

Tôi lạnh lùng đưa mắt nhìn qua, thấy đó chính là nữ tử thần sắc cao ngạo không chịu hành lễ vừa rồi, lúc này trông cũng vẫn lạnh lùng, hồ hững, quả thực rất giống với Hoàng hậu thường ngày. Có điều nhan sắc của nàng ta không thể tính là mười phần mỹ lệ, đã thế vì mặc bộ đồ lộng lẫy màu vàng nhạt trên người cộng thêm vẻ đoan trang, nên nả cố ý bày ra mà nét xinh xắn vốn có lại càng giảm bớt.

Hoàng trưởng tử y lời xưng hô: “Biểu muội.”

Nghe Dư Ly nói thế, nàng ta cũng chỉ hơi khom người. “Thần nữ nhũ danh là Thiển Uy.”

Hoàng trưởng tử gật đầu tỏ ý đã biết, không nói gì thêm nữa. Chu Thiển Uy khẽ cắn môi, cũng ngoảnh đầu qua một bên, không nói gì. Đức phi đi đâu cũng dẫn theo Lung Nguyệt, lúc này Lung Nguyệt sớm đã buồn chán, nhìn thấy hình thù bông hoa mẫu đơn trên váy của Chu Thiển Uy vô cùng tinh tế, không kìm được nổi lòng nghịch ngợm, liền đưa tay tới sờ thử rồi cười khúc khích, nói: “Bông hoa mẫu đơn này cũng đẹp như hoa trong cung của mẫu hậu vậy.”

Chu Thiển Uy cười chẳng hé răng, đoan trang vô cùng. “Đa tạ Công chúa khen ngợi!” Sau đó làm bộ vô ý đưa tay khẽ phủ một cái vào chỗ mà Lung Nguyệt vừa sờ vào. Đức phi nhìn thấy thế thì hơi cau mày lại, cầm tay Lung Nguyệt cười, nói: “Mấy bông “Ngọc Bản Bạch” bên kia đang nở đẹp lắm, mẫu phi đưa con qua đó xem.”

Tôi cũng thầm thấy không vui, Hoàng hậu thì tai thính mắt tinh, tất nhiên cũng phát hiện ra ngay, lập tức cười, nói: “Năm nay giống mẫu đơn Ngụy Tử trong cung của bản cung nở đẹp nhất đấy, mọi người cứ thoải

mái ngấm hoa đi.”

Mọi người nghe vậy liền tản đi, Hoàng trưởng tử trong bộ đồ màu xanh đứng trước một khóm hoa Diêu Hoàng trân quý nhất, những bông hoa vàng ươm rực rỡ đan xen, bông nào bông nấy đều to như đĩa ngọc, tỏa hương thoang thoảng, hệt như vàng mặt trời mới mọc phía đằng đông. Hoàng hậu hơi hất hàm một cái, Chu Thiển Uy liền bưng một đĩa hoa quả đi lên phía trước, nói: “Nghe nói điện hạ thích ăn mơ tẩm nước gừng nhất, thần nữ đặc biệt mang tới đây dâng lên điện hạ.”

Giữa làn gió ẩm nhẹ thổi làm lòng người đắm say, Hoàng trưởng tử với Chu Thiển Uy đứng kề vai bên những bông hoa vàng tươi bắt mắt, thật chẳng khác gì một đôi người ngọc.

Hoàng trưởng tử đưa tay nhón lấy một quả mơ, mỉm cười, nói: “Cũng không hẳn là thích, chỉ là mẫu hậu nói quả mơ có thể giải khát, gừng thì làm ấm dạ dày, do đó mới chế thành mứt và bảo ta ăn nhiều một chút.”

Chu Thiển Uy nghiêm túc nói: “Hoàng hậu cũng chỉ suy nghĩ cho sức khỏe của điện hạ thôi, điện hạ nên nghe lời Hoàng hậu.” Nói rồi lại đưa tới cho y một quả nữa.

Hoàng trưởng tử chẳng nói đúng sai, chỉ nhìn theo bóng Lung Nguyệt đang chơi đùa vui vẻ phía xa, nói: “Biểu muội hình như không thích trẻ con lắm thì phải.”

Chu Thiển Uy bắt giắc hơi cau mày lại. “Trẻ con thường nghịch ngợm và không hiểu chuyện, người lớn chúng ta không cần tính toán làm gì, cũng không cần để tâm tới chúng. Bộ đồ này thần thiếp đặc biệt mặc tới đây để gặp điện hạ, nhờ bị làm nhàu mất thì phải làm sao?”

Hoàng trưởng tử nghe vậy liền khẽ nở nụ cười, đón lấy quả mơ trong tay Chu Thiển Uy rồi gọi Lung Nguyệt lại: “Oản Oản lại đây.” Sau đó y kéo Lung Nguyệt vào lòng, âu yếm nói: “Muội vốn thích ăn mơ tẩm nước gừng, cả đĩa này uội hết đây.”

Lung Nguyệt cười tươi vui vẻ, nắm tay Hoàng trưởng tử, nói: “Lung Nguyệt biết là đại hoàng huynh thương Lung Nguyệt nhất mà.”

Sắc mặt Chu Thiển Uy lúc trắng lúc đỏ, chỉ biết ngoảnh mặt qua một bên không nói gì thêm.

Tôi mỉm cười, nói với Hoàng hậu: “Chắc tại chúng ta ở đây nên bọn trẻ mới không được tự nhiên cho lắm.”

Hoàng hậu khẽ gật đầu. “Bên ngoài nổi gió rồi, Thục phi hãy vào trong thay xiêm y với bản cung đi.”

Tôi đang định đồng ý thì Lung Nguyệt chợt chạy tới, nắm lấy tay tôi, chu môi lên nói: “Mẫu phi biến mất rồi, Thục mẫu phi đi tìm với con đi.” Tôi ngó quanh bốn phía, quả nhiên không thấy bóng dáng Đức phi đâu. Hoàng hậu cũng không muốn làm khó, bèn nói: “Mau đi đi!”

Chúng tôi mới đi quanh một vòng thì đã thấy Đức phi từ bên ngoài nghi môn đi vào, tôi bèn hỏi: “Sao tỷ ra ngoài mà không nói tiếng nào thế? May mà Hoàng hậu không trách tội.”

Đức phi cười “khì” một tiếng, nói: “Bây giờ cô ta chỉ một lòng nghĩ tới sự vinh hoa phú quý của nhà họ Chu thôi, đâu còn thời gian mà để tâm tới chúng ta.” Sau đó lại khẽ cười. “Phượng Nghi cung này ngọt ngào quá, lại không có việc gì của chúng ta, chỉ bằng hãy qua Thượng Lâm uyển đi dạo một chút, hoa mẫu đơn bên đó nở cũng đẹp lắm.” Liếc thấy Hoàng trưởng tử và Chu Thiển Uy lẳng lặng đứng cạnh nhau, đám nữ tử bên cạnh người thì rủ y đi ngấm hoa, người thì ra rả trò chuyện, Đức phi không kìm được nói: “Hoàng trưởng tử có vẻ mất tự nhiên quá kìa. Oản Oản, con đi rủ đại hoàng huynh của con tới Trầm Hương đình ngấm hoa đi, cứ nói là hoa mẫu đơn bên đó nở cũng đẹp lắm.”

Lung Nguyệt khẽ gật đầu. “Con cũng thấy đại hoàng huynh có vẻ đang đau đầu lắm, đâu còn tâm trạng mà ngấm hoa.” Dứt lời liền vui vẻ chạy đi.

Tôi nhìn những nữ tử đang vây quanh Hoàng trưởng tử ở phía xa, ai cũng như muốn phô bày hết sự xinh đẹp của mình, trong lòng thâm nhủ cuộc sống nơi hoàng tộc xa hoa phú quý biết bao nhiêu, chẳng trách lại khiến người ta tâm thần mê đắm.

Tuy nói là tới Thượng Lâm uyển nhưng những cánh hoa đào màu hồng trôi trên hồ Thái Dịch cùng hàng liễu nửa xanh nửa vàng ở đó lại chẳng thể khiến Đức phi nổi hứng ngấm nhìn. Tôi biết nàng ta không phải

là người lỗ mãng nên cũng không hỏi nhiều, chỉ lẳng lặng đi theo tới Trầm Hương đình. Còn chưa tới gần, tôi đã nghe có tiếng nhạc du dương vọng lại, có lẽ có người gõ phách sai nhịp nên tiếng nhạc liền dừng lại một chút, sau đó thì tiếp tục vang lên lần nữa. Tôi đi về hướng phát ra âm thanh, thấy bên cạnh Trầm Hương đình có một nữ tử vận áo màu đỏ đang say sưa nhảy múa theo tiếng nhạc. Nàng ta xoay liền một mạch mười mấy vòng rồi dừng lại, dường như có vẻ rất khổ não, quay sang nói với nhạc sư: “Ta vẫn không thể nào xoay đủ mười sáu vòng. Lại nào! Lại nào!”

Nhạc sư ôn tồn khuyên nhủ: “Hứa tiểu thư đã tập suốt cả buổi trưa rồi, nên nghỉ ngơi một chút đi thôi.”

Nữ tử đó lộ vẻ giận dữ. “Không xoay đủ mười sáu vòng thì ta không nghỉ đâu.”

Mấy vị nhạc sư nhìn nhau cười gượng, đành tiếp tục tấu nhạc. Tôi khẽ mỉm cười một tiếng, khẽ gọi: “Di Nhân muội muội.” Nàng ta xoay người lại, nhìn thấy tôi thì bất giác lộ vẻ ngạc nhiên và ngượng ngập, vội vàng chạy tới khom người hành lễ. “Thần nữ đang luyện tập chút ngón nghề vặt vãnh ở đây, đã khiến nương nương chê cười rồi.”

Chắc hẳn nàng ta luyện tập khá vất vả, khuôn mặt đỏ bừng, miệng thở hổn hển, trên trán rỉ ra những giọt mồ hôi lấm tấm. Tôi cười, nói: “Nếu muội muốn học Hồ Toàn vũ, tại sao lại không tới tìm ta?”

Mặt nàng ta lại càng đỏ hơn, cúi đầu, nói: “Thần nữ sợ quấy rầy nương nương.”

Tôi bỏ chiếc khăn choàng thêu hình hoa quỳnh bằng chỉ vàng trên tay xuống giao cho Đức phi, nhìn Hứa Di Nhân, nói: “Muốn làm được động tác vừa rồi, muội cần giơ ngang hai tay, cánh tay nhất định phải thẳng, nhưng nhớ đừng dùng sức quá, phải làm sao ình trông như mềm mại như không xương; bàn chân thì kiễng lên thật cao, đồng thời hít sâu một hơi, khi xoay đủ mười sáu vòng thì một hơi ấy vừa khéo thở ra hết, hơi thở nhớ phải thật đều, vậy thì trông mới đẹp và hoàn chỉnh.” Dứt lời tôi liền làm mẫu một lần cho nàng ta xem.

Hứa Di Nhân hết sức thông minh, chỉ sau mấy lần là đã học được. Nàng ta vừa ngạc nhiên vừa vui mừng, khẩn khoản cất tiếng van nài: “Xin nương nương hãy thu thần nữ làm đệ tử đi. Có nương nương dạy bảo, thần nữ sẽ không phải vất vả thế này nữa.”

Tôi vội nói: “Di Nhân muội muội là thiên kim của Tùy Quốc công, sao có thể làm đệ tử học múa của bản cung được, điều này muôn vạn lần không thể.”

Thần sắc Hứa Di Nhân ảm đạm hẳn đi, tựa như vô cùng ảm ức. Đức phi thấy vậy liền khẽ cười, trách tôi: “Chuyện này thì có gì ghê gớm đâu. Muội là bậc quốc thủ trong nghề múa, Di Nhân muội muội lại thành tâm muốn học, nhận người ta làm đệ tử vừa hay có thể làm nên một phen giai thoại ấy chứ!”

Hứa Di Nhân lộ rõ vẻ mừng vui. “Thục phi nương nương hãy chỉ dạy cho thần nữ đi mà!”

Tôi cười tủm tỉm, nói: “Muội muội có Trang Mẫn Phu nhân giúp đỡ, việc vào cung hẳn là không thành vấn đề, học múa xong rồi cũng tiện lấy lòng Hoàng thượng.”

Hứa Di Nhân vội cúi đầu. “Thần nữ không dám nghĩ như vậy.”

Tôi nắm bàn tay nàng ta, cất giọng chân thành: “Muội bây giờ là đệ tử của ta, ta tất nhiên sẽ dốc lòng chỉ dạy để muội không phải vất vả vô ích. Có điều nếu muội không học Hồ Toàn vũ cũng chẳng sao, đã hơn nửa năm nay Hoàng thượng không thích xem điệu vũ này nữa rồi, mỗi lần xem đều nói là bị hoa mắt.”

Hứa Di Nhân kinh hãi bật thốt: “Trước đây không phải là Hoàng thượng rất thích Hồ Toàn vũ ư?”

“Đó là trước đây. Ta không ngại nói thực uội biết, từ khi An thị dùng nguỵ thạch tán hãm hại, thân thể Hoàng thượng đã kém hẳn trước kia rồi. Tuy ngài vẫn thường xuyên mở tiệc đêm và cho ca múa tưng bừng nhưng đã chẳng mấy khi tập trung xem nữa. Anh Tần vốn giỏi Hồ Toàn vũ nhất, nhưng bây giờ cũng chẳng mấy khi múa nữa rồi, bắt đầu đổi qua tập Trúc Tri vũ. Kỳ thực bây giờ Hoàng thượng thỉnh thoảng có rảnh thì cũng thích giết thời gian ở chỗ mấy phi tần trẻ tuổi, ít khi xem người khác múa lắm.”

Hứa Di Nhân lộ vẻ vừa thẳng thốt vừa nghi hoặc, Đức phi cười, nói: “Hoàng thượng hay tới chỗ Thục phi nhất, Thục phi tất nhiên hiểu rất rõ sở thích của Hoàng thượng. Không tin muội cứ hỏi các vị nhạc sư bên cạnh thì biết, Thục phi vốn giỏi múa Kinh Hồng vũ nhất nhưng cũng lâu lắm không múa rồi đấy.”

Thấy mấy vị nhạc sư nhao nhao gập đầu, Hứa Di Nhân dần lộ vẻ ủ dột. Đức phi cười, nói với tôi: “Có điều nói gì đi chẳng nữa thì tình mới cũng không thể bằng tình cũ được. Muội bây giờ tuy không múa nữa nhưng Hoàng thượng vẫn thương yêu muội vô cùng, còn mấy người Anh Tồn, Hủ Tồn, Vinh Tồn dù có giỏi hát giỏi múa đến mấy thì rốt cuộc vẫn chỉ được ở ngôi tằm thôi. Hoàng thượng chẳng qua là nhất thời ham thích sự mới mẻ, đợi cơn ham mê qua rồi, lại có các cung tần mới vào cung, cuộc sống của mấy người bọn họ ắt sẽ chẳng khác ở trong lãnh cung là mấy.”

Tôi vội đưa mắt liếc Đức phi một cái, cười, nói: “Đức phi tỷ tỷ chỉ nói đùa đấy thôi, muội muội đừng để vào lòng. Huống chi chuyện như vậy tuy năm nào cũng xảy ra trong cung nhưng ắt sẽ không rơi vào người một vị tiểu thư quý tộc như muội đâu.”

Hứa Di Nhân chậm rãi ngồi xuống hàng lan can gần đó, một nét sầu khổ dần lộ ra bên khóe môi, lại chăm chú nhìn vào một bụi mẫu đơn bên cạnh Trầm Hương đình mà trầm tư suy nghĩ.

Đức phi tự biết là đã lỡ lời, vội vàng kéo tay tôi, nói: “Ra ngoài đã lâu quá rồi, Hoàng hậu nhất định là đang tìm chúng ta đấy. Ta cũng muốn quay lại Phượng Nghi cung xem xem hôm nay Hoàng trưởng tử nhìn trúng vị thiên kim tiểu thư của nhà nào.”

Tôi đón lấy chiếc khăn choàng từ tay Đức phi khoác lên người như cũ, lắc đầu, nói: “Kỳ thực cũng có gì đâu, đám thiên kim tiểu thư đó đều tự thị thân phận cao quý, kiêu ngạo vô cùng, mà Hoàng trưởng tử lại thích những người dịu dàng, hiền thực, chỉ e chẳng vừa mắt ai đâu.”

Tôi và Đức phi vừa đi vừa nói, chẳng mấy chốc đã đi xa. Chừng một tuần hương sau, tôi và Đức phi quay ngược trở về theo đường cũ, khi còn cách Trầm Hương đình một đoạn khá xa thì dừng chân lại. Lúc này, những vị nhạc sư kia đều đã tản đi không còn bóng dáng, trước đình, mấy khóm mẫu đơn vẫn khoe sắc vui tươi, lại càng làm tôn lên vẻ diễm lệ của Hứa Di Nhân trong bộ váy áo màu đỏ.

Đứng phía sau một bụi cây um tùm, Đức phi nhìn về phía xa, đột nhiên nở nụ cười tươi. “Lung Nguyệt đúng là một đứa bé ngoan.”

Chỉ thấy dưới làn nắng mùa xuân ấm áp, hai bóng người một lớn một nhỏ chậm rãi đi về phía Trầm Hương đình, cuối cùng dừng chân trước một khóm mẫu đơn.

Lung Nguyệt cất giọng tò mò: “Sao màu sắc của mấy bông hoa này không giống hồi sáng lúc mẫu phi dẫn muội tới nhỉ?” Dư Ly nhất thời không thể trả lời, bất giác có chút lúng túng. Hứa Di Nhân đi tới, nắm lấy bàn tay Lung Nguyệt, dịu dàng nói: “Giống hoa này tên gọi Mỹ Nhân Diện[29], buổi sáng thì đỏ sậm, buổi chiều hóa xanh biếc, đến chiều tối sẽ chuyển vàng, đêm về hóa thành màu trắng, mùi hương cũng mỗi lúc một khác, giống hệt như khuôn mặt của một mỹ nhân vậy, trong một ngày cũng biến đổi không ngừng, lúc thì vui vẻ, lúc lại hờn giận.”

[29] Có nghĩa là khuôn mặt mỹ nhân.

Lung Nguyệt biết là Hứa Di Nhân thích mình, liền đưa tay chỉ vào mặt nàng ta mà cười, nói: “Đây chính là khuôn mặt của một mỹ nhân chứ còn gì nữa.” Hứa Di Nhân thẹn đến đỏ bừng mặt, Lung Nguyệt lại càng không chịu buông tha. “Đại hoàng huynh nói xem có đúng thế không?”

Dư Ly khẽ mỉm cười, cất tiếng ngâm: “Hoa trời sắc nước thấy đều vui.”

Bên Trầm Hương đình, những bông mẫu đơn, thược dược đua nhau khoe sắc, xiêm y phất qua đều lưu lại hương thơm. Tôi với Đức phi dù đứng ở mãi xa cũng vẫn có thể ngửi thấy đôi làn hương ngọt ngào, thanh tân bay lại.

Giữa thảm cỏ xanh biếc, một cây thoa cài đầu đính trân châu nằm lọt thỏm bên trên, hẳn là do Hứa Di Nhân đánh rơi hồi nãy khi tập múa. Dư Ly khom người nhặt nó lên, hỏi: “Có phải của nàng không vậy?”

Hứa Di Nhân thẹn thùng gập đầu, đưa tay đón lấy. Dư Ly nói: “Cây thoa này có thể coi là trân quý, tiếc rằng kiểu dáng lại khá cũ rồi. Ai đã tặng nó cho nàng vậy?”

“Là Trang Mẫn Phu nhân.” Hứa Di Nhân lại càng đỏ mặt, rụt rè đáp. “Thần nữ vốn xấu xí, thô kệch, cài cái gì cũng vậy cả thôi.”

Dư Ly tiện tay hái lấy một bông Mỹ Nhân Diện cài lên búi tóc cho nàng ta. “Người trong cung sẽ chẳng đặt cho hoa mẫu đơn một cái tên tao nhã như Mỹ Nhân Diện đâu, nhưng vì nàng, ta sẽ nhớ giống hoa này tên gọi là Mỹ Nhân Diện.” Sau đó lại dịu giọng hỏi: “Nàng tên gì vậy?”

Hứa Di Nhân ngẩng đầu lên, e thẹn đáp: “Dạ bẩm điện hạ, thần nữ là Hứa Di Nhân, tú nữ trong dịp tuyển tú năm nay.”

Từ phía đằng xa nhìn thấy cảnh này, tôi hơi nhếch khóe môi, quay sang nói với Đức phi cũng vừa hé nở nụ cười. “Hứa Di Nhân đúng là không tệ chút nào.”

Mấy hôm nay trời đổ mưa rả rích, trong không khí ngập đầy mùi hương thanh tân của hoa cỏ mùa xuân. Tôi tới Nghi Nguyên điện đưa canh hoa đào câu kỷ cho Huyền Lăng rồi quay trở về, trên đường bỗng ngửi thấy một làn hương thơm ngào ngạt bay tới, không kìm được nhắm mắt lại đắm mình vào trong đó, chợt nghe có một tiếng gọi khe khẽ vang lên: “Thục mẫu phi.”

Tôi mở mắt ra nhìn, thấy người vừa cất tiếng là Dư Ly lúc này đang cầm ô đứng một mình bên cạnh Trầm Hương đình.

Tôi ôn tồn cười, nói: “Điện hạ ngắm cảnh trong mưa thế này quả là có nhã hứng.”

Y lộ vẻ trù trừ, dường như có điều gì muốn nói nhưng một lát sau lại chỉ hỏi: “Mẫu phi vừa từ chỗ phụ hoàng về đúng không? Chẳng hay phụ hoàng hôm nay tâm trạng thế nào?” “Trời mưa vốn đã dễ làm lòng người phiền muộn, huống chi bây giờ tấu sớ đang chất cao như núi.”

Y gượng cười một tiếng, lo lắng nói: “Có mẫu phi giúp đỡ xem tấu chương, chắc phụ hoàng sẽ không phiền não đâu.”

Tôi thấy y có vẻ muốn nói mà lại thôi, không kìm được nhớ đến những lời của Huyền Lăng vừa rồi: “Mấy ngày nay đứa bé Dư Ly đó rất ân cần tới thỉnh an, hình như có lời gì đó muốn nói với trẫm nhưng lại không dám nói thì phải.”

Khi đó tôi lập tức cười, nói: “Con trẻ đến tỏ lòng hiếu thảo mà Hoàng thượng còn nghi ngờ nữa. Hoàng trưởng tử vốn là người chí hiếu mà.”

Huyền Lăng bật cười. “Điều này thì trẫm tin, có điều trẫm thực sự chẳng thể ư được cái bộ dạng nhu nhược, thiếu quyết đoán của nó.”

Tôi ngẩng đầu nhìn thấy Dư Ly đang hơi cau mày, trầm nghĩ tính tình vừa ôn hòa vừa có chút nhu nhược đó kỳ thực rất giống với mẫu phi của y. Tôi đang định cất tiếng thì chợt liếc thấy trên chiếc ô giấy dầu của y có bức hình một bông hoa hồng ngậm sương được vẽ theo lối chấm phá, trông hết sức uyển chuyển, động lòng người. Tỉ mỉ nhìn kĩ, những nét vẽ đó có phần hơi mỏng manh, mềm yếu, hoàn toàn không phải là thủ pháp của họa sư trong cung.

Tôi thầm máy động trong lòng, lập tức dịu dàng nói: “Hoàng thượng gần đây thường khen điện hạ hiếu thảo, hay tới thỉnh an, lại nói là điện hạ sắp thành gia lập thất nên cũng hiểu chuyện hơn nhiều rồi.”

Dư Ly dần hắt đôi mày. “Phụ hoàng thực hiếm có khi nào khen nhi thần như thế.” Hơi dừng một chút, y thử cất tiếng thăm dò: “Nhi thần không hiểu lắm về chuyện tuyển tú, muốn thỉnh giáo Thục mẫu phi một chút.”

“Điện hạ cứ việc nói đi!”

“Hôm tuyển tú đó, hôm tuyển tú đó... có phải nhi thần muốn chọn vị tú nữ nào thì chọn không?”

“Tất nhiên không phải thế rồi.” Tôi mỉm cười, nhìn y. “Cho dù điện hạ sinh ra trong gia đình đế vương thì việc hôn nhân cũng vẫn phải nghe theo lời cha mẹ, do đó người làm chủ tất nhiên là Hoàng thượng và Hoàng hậu rồi.”

Ánh mắt lộ rõ vẻ ảm đạm, Dư Ly thấp giọng hỏi: “Nếu mẫu hậu không vừa ý với người mà nhi thần chọn thì sao?”

“Thiên tử nhất ngôn cửu đỉnh.” Tôi nhìn y, cất giọng ôn tồn. “Điện hạ hình như đã có ý trung nhân rồi thì phải.” Thấy y hoang mang lắc đầu, tôi cố ý nói: “Có phải là bát tiểu thư nhà họ Chu không vậy? Được như thế sẽ thân càng thêm thân, Hoàng hậu nhất định sẽ rất vui lòng tác thành.”

Dư Ly nhíu chặt đôi mày, nói: “Thực mẫu phi xưa nay vẫn rất hiểu lòng người, đừng trêu nhi thần như thế nữa mà.” Suy nghĩ một chút, y nói tiếp: “Phụ hoàng là thiên tử, lần tuyển tú này cốt yếu vẫn là chọn cung tần cho phụ hoàng.”

Tôi thầm cảm thấy tức cười, đưa mắt nhìn những gốc đào nở hoa rực rỡ trước mắt. “Mục đích chính của lần tuyển tú này là chọn phi cho điện hạ, còn về cung tần thì cần chờ điện hạ tìm được người vừa ý trước đã. Vậy nên hôm đó điện hạ sẽ rất bận rộn, vừa phải phóng mắt lựa chọn lại vừa phải để ý xem ý tứ của Hoàng thượng và Hoàng hậu thế nào, sau đó mới quyết định xem nên giao ngọc như ý cho ai.”

Dư Ly rụt rè nói: “Nhi thần tự biết mình xuẩn ngốc, nhất định sẽ được cái này thì mất cái kia, lỡ như phụ hoàng không vừa ý...” Trong mắt y dần lộ ra những tia nôn nóng, dường như đang hết sức bất an.

“Chọn phi là chuyện cả đời, tuy con cháu quý tộc có thể thê thiếp thành đàn, nhưng muốn tìm được một người vừa ý để có thể chung sống tới lúc đầu bạc răng long cũng không phải là việc dễ. Kỳ thực Hoàng thượng cũng từng nói với bản cung rồi, việc chọn phi xét cho cùng vẫn phải xem ý của bản thân điện hạ, bằng không dù Hoàng thượng có vừa ý thế nào đi nữa thì hai phu thê điện hạ cũng khó lòng hòa hợp. Hoàng thượng cũng biết là Hoàng hậu thương điện hạ, lo rằng quan tâm tắc loạn, do đó đã bảo Hoàng hậu chớ quan tâm tới việc này nhiều quá, vì thế Hoàng hậu mới an bài cho điện hạ gặp các vị tiểu thư khuê tú kia trước. Hoàng hậu kỳ thực sớm đã chỉ đường cho điện hạ ra khỏi bến mê rồi... “Nếu nhìn trúng ai thì hãy tự đi cầu xin phụ hoàng, bây giờ con lớn rồi, mẫu hậu chỉ có thể an bài giúp con một số việc thôi, không thể chuyện gì cũng làm chủ thay con được”. Vậy thì nếu điện hạ đã có chủ ý riêng của mình, tại sao không lên đi nói với Hoàng thượng luôn? Như thế còn có thể tỏ lòng hiếu thảo của điện hạ với Hoàng thượng nữa.”

Dư Ly càng nghe, thần sắc lại càng buông lỏng, đến cuối cùng đôi hàng lông mày dần hẫng ra, cười tươi, nói: “Đa tạ Thực mẫu phi chỉ dạy!”

“Bản cung nào có chỉ dạy gì đâu, chẳng qua chỉ nhắc lại lời của Hoàng hậu nương nương mà thôi. Nhưng ta cũng phải nhắc nhở điện hạ một câu này, nếu thật sự đã có ý trung nhân thì cứ lên đi hỏi ý của Hoàng thượng là được, chứ nhớ để tin tức truyền ra ngoài thì thứ nhất là người ta sẽ nói điện hạ không biết tự trọng, thứ hai là dù việc có thành công hay không cũng sẽ sinh ra những lời ong tiếng ve, thực không có lợi cho điện hạ chút nào.”

Dư Ly khom người vái một cái thật sâu. “Dù kết quả thế nào, thần nhi cũng đều vô cùng cảm tạ ơn chiếu cố của mẫu phi, quyết không dám quên.”

Tôi lại nói bằng giọng càng hòa nhã hơn: “Chúng ta là người một nhà, nói những lời xa lạ ấy ra làm gì! Bản cung đi trước một bước đây, chúc điện hạ phen này mã đáo thành công, ý nguyện đạt thành.”

Đến đêm hôm ấy, tôi ngồi trong nội điện nhìn Lung Nguyệt chơi đùa với cây đàn tỳ bà tên gọi Thiêu Tào. Đó vốn là vật yêu thích của Dương Thực phi triều trước, khi thu dọn nhà kho thì bất ngờ lộ ra, điều đặc biệt là âm sắc vẫn còn như mới, du dương, uyển chuyển. Lung Nguyệt tính tình vốn bay bổng, vừa nhìn thấy đã vô cùng yêu thích, Thái hậu liền ban cho con bé, tạm thời để tại chỗ tôi để chỉnh lại dây đàn. Thế là từ đó, Lung Nguyệt gần như đêm nào cũng tới chỗ tôi chơi, bám riết lấy cây đàn.

Bên ngoài ô cửa sổ được treo rèm trúc, trời đổ mưa phùn, vô số hạt mưa rơi xuống mấy tàu lá chuối giữa vườn làm phát ra những âm thanh tí tách hết sức trong trẻo, vui tai.

Lung Nguyệt vốn rất thích nghe tiếng mưa rơi, vậy nhưng lúc này lại tập trung toàn bộ tinh thần vào việc gảy tỳ bà, ấy là một khúc nhạc mà nhạc sư Tạ Kim Nương vừa dạy cho con bé, âm luật đơn giản nhưng nghe vào giữa đêm mưa này lại thấp thoáng lộ ra mấy tia ai oán. Tôi bất giác cười, nói: “Muôn thuở tỳ bà lưu điệu rợ, khúc đàn ai oán mạch sầu tuôn[30]. Lung Nguyệt bây giờ đã lĩnh ngộ được sự u oán ẩn trong tỳ bà rồi đấy.”

Lời này vừa ra khỏi miệng tôi đã loáng thoáng cảm thấy có chút không lành. Lung Nguyệt giờ đang học thi thư của Vương An Thạch, tất nhiên có biết điển cố về Vương Chiêu Quân, bèn nghiêng đầu qua nở một nụ

cười ngọt ngào. “Đời người vui ở hiểu lòng nhau[31], quả thực chẳng cần Công chúa ôm đàn nhiều u oán[32] làm gì.”

[30] Trích Vịnh hoài cổ tích kỳ 4, Đỗ Phủ. Dịch thơ Chi Điền. Nguyên văn Hán Việt: Thiên tải tỳ bà tác hồ ngữ, phân minh oán hận khúc trung luận - ND.

[31] Trích Minh Phi khúc kỳ 2, Vương An Thạch. Nguyên văn Hán Việt: Nhân sinh lạc tại tương tri tâm - ND.

[32] Trích Cổ tòng quân hành, Lý Kỳ. Nguyên văn Hán Việt: Công chúa tỳ bà u oán đa - ND.

Tôi không ngờ Lung Nguyệt lại nghĩ như vậy, liền mỉm cười, đút một miếng mứt hoa quả vào miệng cô bé. Đêm dần về khuya, Hoa Nghi bèn đi thắp thêm mấy ngọn đèn, lại khêu bắc đèn một chút làm mấy tia lửa nhỏ bắn ra tung tóe. Chợt có một giọng nói vang lên: “Bắc đèn vụt nổ tung bùng, phải chăng là có tin mừng gì ư?”

Tôi ngoảnh đầu lại thấy là Huyền Lăng, bèn nở một nụ cười ngọt ngào, nói: “Hoàng thượng sắp có thêm giai lệ, lại sắp có con dâu, lẽ nào còn không tính là việc mừng ư?”

Huyền Lăng cười “phì” một tiếng. “Lần tuyển tú này chủ yếu là để chọn phi cho Dư Ly, còn cung tần thì chẳng qua là chọn thêm cho có mà thôi. Vả lại xét kĩ ra thì con dâu của trẫm cũng là con dâu của nàng mà.”

Tôi hơi trề môi, khẽ cười, nói: “Thần thiếp đầu xúng nhận Tề Vương gia làm con dâu chứ. Người ta chỉ là con dâu của Hoàng thượng và Hoàng hậu thôi.”

Huyền Lăng đưa tay khẽ cào mũi tôi một cái, cười vang vui vẻ. “Lại nổi tính ghen tuông trẻ con rồi đấy, Lung Nguyệt còn đang ở đây kìa.”

Lung Nguyệt bật cười khúc khích một tiếng, quay sang làm mặt quỷ, sau đó lại tiếp tục chơi đùa với cây đàn tỳ bà của mình.

Y khẽ đẩy tôi một cái. “Thấy trẫm đến mà không cho trẫm ngồi xuống, nàng đúng là ngày càng ghê gớm hơn rồi đấy!” Tôi không kìm được khẽ phì phui một tiếng, hơi nhích người để y ngồi xuống cạnh mình. Huyền Lăng nói tiếp: “Nhân tiện nói tới việc con dâu, trẫm có việc này muốn nghe ý kiến của nàng.”

Tôi tiện tay cầm một quả quýt lên bóc vỏ, ngoài miệng thì vẫn không quên làm bộ giận đối với y: “Thần thiếp thì có thể đưa ra ý kiến gì được, chẳng qua nghe thì cứ nghe thôi.” Huyền Lăng lấy chiếc lược ngọc tôi dùng để cố định mái tóc xuống, lướt nhẹ bàn tay trên mái tóc óng mượt của tôi, cất giọng đầy tâm sự: “Chiều nay khi tới thỉnh an trẫm, Dư Ly có nói là nhìn trúng một tú nữ tên gọi Hứa Di Nhân, muốn nạp cô ta làm phi. Trẫm nghe ngóng một chút thì được biết đó là người mà Uẩn Dung tiến cử, thỉnh thoảng lại tới cung của nàng ấy chơi.”

Tôi hơi ngẩn ra một chút, ngoảnh đầu lại nhìn Huyền Lăng. “Thần thiếp có biết tú nữ đó, cô ấy là con gái nuôi của Tùy Quốc công, tính tình thì đoan trang, nét na vô cùng. Có điều...” Tôi đưa mắt liếc y một chút. “Uẩn Dung muội muội từng nói với thần thiếp là muốn thần thiếp giữ cô ấy lại để hầu hạ Hoàng thượng.”

Y khẽ “ồ” lên một tiếng, hồ hững nói: “Uẩn Dung quả là có lòng.” Sau đó thoáng lộ vẻ tức giận. “Đó đã là người mà Uẩn Dung chuẩn bị cho trẫm, tại sao Dư Ly lại nhìn trúng như vậy? Lẽ nào đứa bé ấy không biết tốt xấu đến thế ư?”

Tôi đưa một múi quýt cho y, khẽ nói: “Chuyện này Uẩn Dung chỉ từng nói với thần thiếp, e là ngay đến Hoàng thượng cũng chưa hay, Hoàng trưởng tử làm sao mà biết được. Việc này có lẽ chỉ là trùng hợp thôi.” Tôi mỉm môi cười, nói: “Hoàng trưởng tử chịu vì một nữ tử mà tới gặp Hoàng thượng nói ra những lời đó, xem ra Hứa Di Nhân quả là có chỗ động lòng người.”

Huyền Lăng trầm ngâm nói: “Cũng phải, đứa bé đó mỗi lần gặp trẫm đều nhút nhát vô cùng, lần này dám nói ra những lời như vậy quả là hiếm có.”

Tôi khẽ gật đầu. “Hoàng thượng bấy lâu nay vẫn thường nói là Hoàng trưởng tử tính tình nhu nhược, nhưng cứ nhìn việc đó mà xét thì y cũng có khí phách nam nhi đấy chứ, không kém cõi tới mức như Hoàng thượng nghĩ đâu.”

Huyền Lăng mỉm cười, nói: “Như vậy xem ra nữ tử tên gọi Hứa Di Nhân kia thật sự không tệ. Nếu cô ta có thể khiến Dư Ly thay đổi thì trăm cũng được yên tâm hơn phần nào.”

Tôi chợt thu lại nụ cười, do dự nói: “Hứa tiểu thư vốn được Uẩn Dung chuẩn bị cho Hoàng thượng, nếu muội ấy mà biết việc này thì sợ sẽ không vui. Vả lại mấy hôm trước, Hoàng hậu còn an bài cho Hoàng trưởng tử gặp mười mấy tú nữ xuất chúng, trong số đó có cả Chu Thiển Uy, cháu gái gọi Hoàng hậu bằng cô nữa.”

Huyền Lăng khẽ “hừ” một tiếng vẻ rất không vui. “Gặp mặt chẳng qua chỉ là cái cớ, xét cho cùng đều là vì Chu Thiển Uy kia đấy thôi. Trẫm đã không cho phép Hoàng hậu tham dự vào việc tuyển tú này rồi, không ngờ nàng ta vẫn còn hao tổn tâm tư như vậy.”

Tôi ôn tồn khuyên nhủ: “Dù sao Hoàng trưởng tử cũng là do Hoàng hậu một tay nuôi nấng, hai người mẹ con tình sâu mà.”

“Trẫm cũng hy vọng thật sự là mẹ con tình sâu. Hoàng hậu từng có lần kể với trẫm, Chu Thiển Uy dung mạo tuy không xuất chúng nhưng tính tình thì hết sức dịu dàng, hòa nhã.”

Lung Nguyệt nghe thế liền ngoảnh đầu qua, khuôn mặt thoáng lộ vẻ giận dữ, hậm hực nói: “Mẫu hậu nói không đúng! Vị Chu bát tiểu thư đó không thích nhi thần. Nhi thần thích bông hoa mẫu đơn trên váy của cô ta nên đưa tay sờ một chút, thế là cô ta liền chê tay nhi thần bẩn, vội vàng phủi lấy phủi để.” Con bé bỏ cây đàn tỳ bà trong lòng xuống, chạy tới trèo lên người Huyền Lăng. “Nhi thần không thích nữ nhân đó, nếu đại hoàng huynh mà cưới cô ta về thì nhất định sẽ không thích nhi thần nữa đâu.”

Huyền Lăng xưa nay vốn thích đứa con gái này nhất, lập tức tức giận đến sững người. “Trẻ con thường không nói dối, xem ra là Hoàng hậu nhìn người không kĩ, chỉ nhận người thân rồi. Cô ta đã chê Công chúa của trẫm tay bẩn, vậy thì tất nhiên cũng xem thường hoàng tộc. Trẫm quyết không miễn cưỡng cô ta làm gì!”

“Vậy còn Uẩn Dung...”

Y lạnh lùng nói: “Trẫm hiểu tâm tư của Uẩn Dung, nàng ấy trăm phương ngàn kế tiến cử giai lệ cho trẫm chẳng qua là mong không bị trẫm ghét lạnh thôi. Trẫm sẽ đối tốt với nàng ấy, không cần nàng ấy phải hao tổn tâm cơ!”

Tôi dịu dàng cất tiếng: “Uẩn Dung là người có lòng, rất hiểu tâm tư của Hoàng thượng, mà Hoàng thượng lại xem trọng việc chọn phi cho Hoàng trưởng tử, nếu muội ấy biết rõ nguồn cơn thì ắt sẽ chịu thôi.” Sau đó lại lay nhẹ cánh tay y. “Chỉ sợ đến lúc đó, Hoàng thượng nhìn thấy Hứa Di Nhân rồi sẽ lại không nỡ để cô ấy lấy Hoàng trưởng tử ấy chứ.”

Huyền Lăng không kìm được bật cười. “Nàng chớ đùa nữa. Con gái nuôi của Tùy Quốc công kỳ thực xuất thân cũng không tính là cao quý, nhưng trẫm xem trọng việc cô ta có thể khiến Dư Ly thay đổi tâm tính, còn kỳ dư đều có thể cho qua. Đợi đến ngày tuyển tú trẫm sẽ xem kĩ một phen, nếu thật sự ổn thỏa, trẫm tất nhiên sẽ tác thành ỏi nhân duyên này.”

Ngoài cửa sổ mưa rơi rả rích, tôi vui đầu vào lòng Huyền Lăng, trong lòng thầm nghĩ cơn mưa này thật tuyệt, trời và đất vốn cách nhau một khoảng mệnh mang cứ thế được nối liền với nhau, khó mà chia lìa. Cũng giống như duyên phận giữa con người, chỉ cần tiện tay chỉ lối là có thể làm nên một mối nhân duyên.

## 27. Q.7 - Chương 27: Muôn Hồng Nghìn Tía Cùng Khoe Sắc

Ngày Mười sáu tháng Ba năm Càn Nguyên thứ hai mươi tư, trời xuân tỏa nắng vô cùng ấm áp.

Ánh dương xuân tựa một dải lụa mềm phủ xuống từng góc nhỏ trong Vị Ương cung. Ngoài sân, mười sáu gốc đào đông loạt nở hoa màu hồng phấn hết như vô số bông tuyết màu hồng rung rinh, xen giữa đó là rất nhiều cánh bướm rập rờn bay lượn, vô cùng đẹp mắt. Có điều, tất cả những thứ ấy đều không thể so được với buổi tuyển tú rầm rộ ở Vân Ý điện, cho dù không có tiếng kèn trống hay tiếng lễ bái vang trời thì người ta vẫn có thể cảm nhận được sự náo nhiệt và chờ mong trong những con người đang góp mặt, không cần nghĩ cũng biết đó là một cảnh tượng vui tươi, từng bừng đến mức nào.

Cái gọi là sắc xuân làm lòng người say đắm lúc này đã ở trong Vân Ý điện hết thảy.

Bởi vì thân thể Hoàng hậu vẫn yếu ớt, cần được tĩnh dưỡng, không tiện lao tâm lao lực quá độ, do đó ba phi tử địa vị cao quý là Quý phi, Thục phi và Đức phi phải tới giúp đỡ, một hậu ba phi cùng ngồi với Hoàng đế trong Vân Ý điện chủ trì đại cuộc. Các tú nữ sớm đã trải qua hai vòng sơ tuyển, những người có thể tới Vân Ý điện hôm nay sinh thần bát tự không được xung khắc với Hoàng đế, trên người không được có sẹo, nói năng phải lưu loát, ngoài ra còn một số điều kiện hà khắc khác về dung mạo, do đó tất thấy bọn họ hẳn nhiên đều là những bậc giai lệ hiếm có trên đời.

Lúc trời còn chưa sáng hẳn, tôi đã trở dậy chải đầu trang điểm, thay xiêm y. Đây là lần đầu tiên phi tử được tham dự vào việc tuyển tú kể từ khi Đại Chu khai quốc đến nay, tôi không thể không xem trọng, mà chắc hẳn Đức phi và Quý phi cũng đều như thế.

Nhớ hồi chiều qua tôi còn vui vẻ trò chuyện với Đức phi, nghe kể rằng lão thần tiền triều Tư không chính nhất phẩm Tô Toại Tín nghe nói Thục phi được tham dự buổi đại lễ tuyển tú thì lập tức dâng tấu lên Huyền Lăng chỉ trích tôi “mê hoặc quân chủ, phá hoại cung quy, Hoàng hậu vẫn còn tại thế mà lại dám tiếm việt phạm thượng”. Huyền Lăng liền cười tùm tùm, khuyên nhủ lão: “Hoàng hậu đúng là còn tại thế nhưng thân thể lại không được khỏe. Huống chi nếu Thục phi mê hoặc quân chủ, Đức phi với Quý phi cùng đi lễ nào cũng thế cả ư? Thục phi hiện hiệp trợ quản lý hậu cung mà không hề chuyên quyền hống hách, việc gì cũng đều hỏi ý Quý phi và Đức phi, hết sức hiền lương, thực đức, chính là tấm gương cho hậu cung.”

Tôi cười, nói: “Không có Đức phi tỷ tỷ và Quý phi tỷ tỷ thì muội là kẻ mê hoặc quân chủ; có hai vị tỷ tỷ rồi muội liền trở thành tấm gương cho hậu cung, qua đó đủ thấy hai vị tỷ tỷ mới là những người hiền lương, thực đức thật sự, muội đi đến đâu cũng phải núp bóng thì mới có thể sống yên ổn được.” Đức phi cười đến nghiêng ngả. “Không có muội thì ta với Quý phi tỷ tỷ chẳng qua chỉ là những phi tử không quyền không thế mà thôi. Tạm chưa nói tới Quý phi tỷ tỷ, bây giờ dù Ôn Nghi đã mất mẹ ruột nhưng cũng chẳng ai dám coi thường nữa rồi.”

Tôi nhắm mắt lại không nói gì, bá quan văn võ trong triều có ai mà không biết nhìn sắc mặt Huyền Lăng, nhưng Tư không Tô Toại Tín lại là lão thần năm xưa từng ủng hộ Chu thị ngồi lên ngôi hậu, bây giờ đương nhiên không chịu trơ mắt nhìn tôi găm nhắm bảo tọa hoàng hậu từng chút một như thế.

Động tác của Cận Tịch hết sức đều đặn và nhẹ nhàng, phần Tử Quỳnh giúp khuôn mặt của tôi dần trở nên mịn màng và tinh tế, hoàn toàn không còn vẻ mệt mỏi vì hôm qua giúp Huyền Lăng xem tấu sớ đến tận nửa đêm. Tôi khẽ nở nụ cười, lão thần quý ở chữ “lão”, nguyên lão hai triều, phò tá đế vương, thế nhưng cũng chính vì chữ “lão” ấy nên tôi chẳng cần đấu đá với lão làm gì, kẻ địch của lão là thời gian.

Khi mở mắt ra, Cận Tịch đã giúp tôi trang điểm xong xuôi. Tôi mỉm cười uể oải, vì phải chủ trì buổi lễ tuyển tú nên hôm nay tôi mặc một bộ xiêm y thêu hình chim địch và cỏ xuyên, màu sắc chỉ nhạt hơn áo của Hoàng hậu một chút. Trong buổi đại lễ này, nếu tôi ăn vận nổi bật quá thì khó tránh khỏi vướng mối hiềm nghi khách lấn át chủ, bởi Hoàng hậu dù sao vẫn là chủ nhân của hậu cung; nhưng nếu ăn mặc đơn giản quá thì lại là mang lòng bất kính, không coi buổi lễ trọng đại này ra gì. Hiện giờ tôi còn chưa muốn khiêu khích quyền uy của Hoàng hậu, do đó chỉ ăn vận, trang điểm bình thường theo đúng quy cách của thục phi, không hề quá phận chút nào.

Trời vừa mới sáng thì Hội Xuân ở cung của Hoàng hậu đã tới giục: “Thục phi nương nương vạn phúc kim an. Các tú nữ đã có mặt ở Vân Ý điện, Hoàng hậu nương nương sai nô tỳ tới đây mời Thục phi nương nương khởi hành, mong nương nương đừng để lỡ thời gian.”

Kiểu xe đã được chuẩn bị sẵn, khi tôi tới nơi thì thấy Hoàng hậu đã ngồi ở phía trên. Tôi mỉm cười dịu dàng, trước mặt người khác, nàng ta luôn tỏ rõ khí độ của một vị chính cung nương nương như thế. Quý phi ngồi ở bên trái, tôi và Đức phi thì ngồi bên phải. Huyền Lăng còn chưa tới, trong số tam phi, tôi là người đến sau cùng.

Trong gian đại điện nguy nga, tráng lệ, các tú nữ xinh đẹp như hoa đứng túm tụm vào nhau, nhưng tất thấy đều vô cùng yên tĩnh, không phát ra chút âm thanh nào. Không ai bảo ai, khi nhìn thấy tôi, các tú nữ nhất loạt quỳ xuống thỉnh an, tiếng lễ bái vô cùng vang dội. Tôi ôn tồn nói một tiếng “đứng dậy cả đi” rồi bước tới hành lễ thỉnh an Hoàng hậu, sau đó lại quay sang chào hỏi Quý phi và Đức phi.

Chờ tôi an tọa, Đức phi liền ghé đến bên tai tôi, cười nói: “Vừa rồi Hoàng hậu tới trước, các tú nữ thỉnh an không được cung kính, chính tề như thế này đâu.”

Tôi đưa mắt liếc nhìn Hoàng hậu lúc này mặt mày hờ hững chẳng thể nhìn ra mừng giận, thấp giọng nói: “Trong cung nổi gió thế nào thì bên ngoài mưa rơi như thế, xưa nay vẫn luôn là như vậy.”

Khi nhìn qua phía Hoàng hậu, ánh mắt ôn hòa của Đức phi trở nên lạnh lùng vô hạn: “Trong cung bây giờ, Thực phi đắc thế, Hoàng hậu thất sủng, đó đã là việc chắc như đinh đóng cột, có ai mà còn chưa biết nữa đây?”

Khi Huyền Lăng tới nơi, các tú nữ đều nhất tề sôi sục, vô số ánh mắt sáng như sao cùng nhìn chăm chú về phía y. Sau một phen hành lễ, cuộc tuyển tú bắt đầu.

Kỳ thực cũng chẳng có gì là mới mẻ và bất ngờ, cuộc tuyển tú lần này cốt là để chọn phi cho Dư Ly, mà tôi và Huyền Lăng thì đều sớm biết rõ một phen công phu này chỉ là làm cho có, người được chọn cuối cùng ắt sẽ là Hứa Di Nhân.

Tôi ngồi trên ghế cao, có chút mơ màng và mê say nhìn xuống những nữ tử thướt tha xinh đẹp phía dưới. Giọng nói the thé nhịp nhàng của các thái giám không ngớt vang lên, lần lượt báo rõ tên họ, gia thế và tuổi tác của từng nữ tử. Đức phi bên cạnh tôi thì thỉnh thoảng lại ghé đến rỉ rầm vài câu bình phẩm về tướng mạo của những con người phía dưới. Tôi cứ ngồi đó lẳng lặng nhìn những tấm dung nhan xinh đẹp như hoa tựa ngọc xếp hàng lần lượt đi lên phía trước, cung kính quỳ xuống hành lễ. Tôi nhìn thấy ánh mắt dịu dàng, đắm đuối của bọn họ lướt qua khuôn mặt Huyền Lăng, lướt qua những chiếc ghế xa hoa rực rỡ trên cao, lại nhìn thấy sự khao khát và âu lo đối với tương lai vô định thoáng qua trong mắt bọn họ.

Bọn họ thật giống với tôi, My Trang và An Lăng Dung của ngày xưa biết bao nhiêu.

Thời gian không ngừng trôi khiến người ta chỉ cảm nhận được sự vô tình. Vân Ý điện vẫn là Vân Ý điện nhưng những tấm dung nhan phía dưới thì đã đổi thay. Bây giờ chỉ còn lại mình tôi ngồi trên bảo tọa mà nhớ về những hồi ức xa xưa, khung cảnh náo nhiệt năm nào hết như hoa trong gương, trăng dưới nước.

“Chu Thiển Uy, con gái của Thái Học lễ quan Chu Hành Minh, mười bốn tuổi!” Khi đọc tới cái tên này, gã thái giám cổ tình dài kéo giọng.

Huyền Lăng ngoảnh đầu qua hỏi Hoàng hậu: “Chu Hành Minh... hình như là đường huynh của Hoàng hậu đúng không?”

Hoàng hậu vốn ngồi nghiêm trang suốt một hồi lâu, lúc này mới nở nụ cười. “Đúng thế, Thiển Uy là con gái út nhà đường huynh thần thiếp, rất thông minh, hiểu chuyện.”

“Thông minh, hiểu chuyện thì tốt.” Huyền Lăng gọi nàng ta lại: “Người bước lên mấy bước đi!”

Chu Thiển Uy y lời bước lên phía trước. Hoàng hậu hơi hást hàm, Đức phi hiểu ý, liền hást chén trà trong tay xuống đất. Chu Thiển Uy vẫn ung dung, điềm đạm bước qua, không để lộ chút vẻ do dự nào, cũng không hề né tránh.

Huyền Lăng bắt giác mỉm cười. “Nhà họ Chu đúng là có gia giáo.”

Hoàng hậu khẽ nở nụ cười dịu nhẹ như làn gió xuân. “Thiển Uy năm nay mười bốn tuổi, Dư Ly thì mười sáu, tuổi tác hai người vừa khéo hợp nhau. Không phải thần thiếp thiên vị, song Thiển Uy thực sự nét na vô cùng, hết như Thực phi năm xưa.” Nói đoạn, nàng ta đưa mắt nhìn tôi. “Muội muội năm xưa cũng từng như thế, không biết bây giờ có còn nhớ chăng?”

Huyền Lăng nhớ lại việc xưa, không kìm được cười tươi dịu dàng, lại đưa mắt quan sát Chu Thiển Uy thêm một lát rồi nói: “Lối ăn mặc hôm nay cũng rất ổn thỏa, đơn giản mà không đánh mất vẻ cao sang.”

Chu Thiển Uy hôm nay mặc một chiếc áo tay rộng màu xanh lam thêu hình chim chóc kết hợp cùng một chiếc váy dài thêu hình hoa mẫu đơn, quả thực đã khiến cô ta trông yêu kiều, xinh đẹp thêm vài phần.

Hứa Di Nhân đang đứng phía sau Chu Thiển Uy hai hàng lúc này lộ rõ vẻ âu lo, trên đầu mũi rỉ ra những giọt mồ hôi lấm tấm, hiềm rằng cô nàng tú nữ đứng trước mặt nàng ta quá cao nên làm nàng ta bị che khuất, khiến Huyền Lăng không thể nhìn thấy được.

Mấy ngày nay Huyền Lăng bận rộn việc triều chính, có lẽ đã quên mất Hứa Di Nhân rồi cũng chưa biết chừng. Tôi không khỏi có chút thấp thỏm, trông bộ dạng Huyền Lăng bây giờ thì hình như khá thích Chu

Thiên Uy, nếu để y mở miệng chọn Chu Thiên Uy thì bao nhiêu công sức trước đó coi như uổng phí hết cả.

Tôi bèn cười, nói: “Hoàng hậu thực đã đề cao thần thiếp quá rồi, thần thiếp năm xưa nào có được nét na, điểm đậm như Chu tiểu thư đây, chẳng qua chỉ gặp may mà thôi.” Sau đó lại dịu dàng nhìn Huyền Lăng. “Hoàng thượng vốn thương yêu Hoàng trưởng tử nhất, mà Chu tiểu thư xuất thân cao quý, quả là rất hợp với Hoàng trưởng tử. Có điều Chu tiểu thư và Hoàng trưởng tử là huynh muội con cô con cậu, không biết trước đây đã từng gặp nhau trong cung chưa, ấn tượng của hai bên về nhau thế nào?”

Hoàng hậu đang định lên tiếng thì Đức phi làm bộ như không nhìn thấy, cười khúc khích, nói: “Chu tiểu thư đúng là rất biết chọn màu sắc cho y phục, màu xanh lam vốn là màu mà Hoàng thượng thích nhất, có điều theo như thần thiếp nhớ thì Hoàng trưởng tử thích màu hồng hơn. Tính ra thì nếu Hoàng trưởng tử nhìn thấy Chu tiểu thư, có lẽ sẽ cảm thấy cô ấy thích hợp với Hoàng thượng hơn đây.”

Huyền Lăng lắc đầu, cười khê. “Đức phi qua lại với Thục phi đã lâu, bây giờ mồm mép cũng lém lỉnh chẳng kém gì Thục phi rồi đây.”

Đoan Quý phi ngồi nghiêm trang trên ghế, đưa cây quạt tròn trong tay lên chỉ về phía xa. “Đứng chung hàng dọc với Chu tiểu thư không phải cũng có một nữ tử vận đồ màu hồng đó ư?”

Huyền Lăng tiện tay khê vẩy một cái, người bước ra chính là Hứa Di Nhân. Nàng ta hôm nay mặc một chiếc áo mới cân vạt màu hồng, phía dưới là tà váy dài màu trắng, trên đầu cài một cây trâm bạc hình bông hoa mai, trông thanh tú mà không kém phần kiều diễm.

Gã thái giám phụ trách lễ nghi hô lớn: “Hứa Di Nhân, con gái nuôi của Tùy Quốc công, mười sáu tuổi.”

Huyền Lăng nghe thấy ba chữ Hứa Di Nhân thì đôi mày hơi máy động, sau khi nhìn kỹ một chút bèn khê gật đầu. “Nhan sắc không tệ, tuổi tác cũng tương đương với Dư Ly.” Rồi y lại hỏi Hứa Di Nhân đang đứng phía dưới: “Người từng đọc những sách gì rồi?”

Hứa Di Nhân đáp ngay: “Ngoài Nữ tắc ra, thần nữ có đọc qua Kinh Thi, Kinh Thư.”

Huyền Lăng suy nghĩ một chút rồi nói: “Trẫm sẽ kiểm tra ngươi và Chu thị một chút, các người cứ suy nghĩ kỹ rồi hãy trả lời trẫm.”

“Dạ!”

Huyền Lăng nói: “Bài Quan thư mở đầu Kinh Thi có viết, quan quan thư cưu, tại hà chi châu, yếu điệu thực nữ, quân tử hảo cầu, nên giải thích ra sao?”

Chu Thiên Uy thoáng trầm ngâm rồi ung dung nói: “Thi tam bách, tư vô tà[33]. Bài Quan thư này nói về cái đức của hậu phi, rằng thực nữ thì nên thành đôi với quân tử, có chọn người thì phải chọn người hiền, đừng quá để tâm tới nhan sắc, thân là hậu phi hiền đức thì nên chọn thực nữ cho đáng quân vương, từ đó nối dài dòng dõi cho hoàng tộc.”

[33] Kinh Thi ba trăm bài, mỗi bài đều chân thực - ND.

Đây là lời chú giải Kinh Thi của Mao phu tử, Chu Thiên Uy đọc lại theo sách ắt không có sai sót gì. Hoàng hậu mỉm cười, gật đầu, cầm chén trà lên khê nhấp một ngụm, lộ vẻ nhẹ nhõm.

Hứa Di Nhân trù trừ do dự, lặng im không nói gì. Sau khi thái giám giục già mấy lần, dường như nàng ta phải hạ quyết tâm rất lớn, sau đó trấn định tinh thần, ngẩng mặt lên, mỉm cười, nói: “Thi tam bách quý ở chỗ dân phong thuần phác, cử chỉ tự nhiên. Thực nữ và quân tử đều xuất thân từ dân gian, thực nữ yếu điệu, quân tử nhìn mà nhớ nhung, từ đó có thể thấy trăm họ không hề cổ hủ. Quân tử theo đuổi mà không được vẫn không thất lễ, chỉ trấn trọc nhớ nhung, đủ thấy dân phong thuần hậu, không có những hạng cường hào ác bá, ấy là nhờ công giáo hóa. Cho nên thần nữ cho rằng bài Quan thư này chỉ viết về dân phong chứ không hề nói về cái đức của hậu phi. Dân gian đều là thực nữ, quân tử, người phẩm cách cao quý không phải chỉ có hậu phi, khi ấy thiên hạ có gì mà chẳng thái bình thịnh trị?”

Huyền Lăng trầm ngâm một chút rồi mỉm cười, vỗ tay, nói: “Từ lễ nhỏ mà suy ra đức lớn, tốt lắm!”

Hoàng hậu hơi cau mày, khê nói với Huyền Lăng: “Nghe nói Tùy Quốc công chỉ có hai người con trai, còn Hứa thị này là con gái nuôi, thân phận không được cao cho lắm.”

Huyền Lăng đưa mắt liếc qua, miệng vẫn khẽ cười. “Trong lòng Hoàng hậu hình như đã có định kiến rồi thì phải? Trẫm lần này cốt muốn chọn thực nữ làm dâu, xuất thân chỉ là thứ yếu.”

Hoàng hậu vội vàng cúi đầu, nói: “Cũng không hẳn là như vậy.” Suy nghĩ một chút, nàng ta lại nói tiếp: “Hoàng thượng không muốn thần thiếp can dự vào việc này quá nhiều, chi bằng... hãy để Hoàng trưởng tử tự mình lựa chọn đi, bởi đây dù sao cũng là chuyện của y.”

Đức phi mỉm cười, thoáng liếc qua tôi một cái, đoạn quay sang nói với Hoàng hậu: “Kỳ thực chỉ cần Hoàng thượng và Hoàng hậu quyết định là được rồi, việc gì phải hỏi Hoàng trưởng tử. Hoàng trưởng tử dù sao cũng cần nghe theo sự quyết định của bề trên mà.”

Hoàng hậu trầm ngâm do dự, thấy Huyền Lăng lộ rõ vẻ tán thưởng với Hứa Di Nhân thì sắc mặt liền trầm hẳn xuống, nói: “Cứ để Hoàng trưởng tử tự làm chủ đi.”

Một lát sau Hoàng trưởng tử đã đến nơi Hoàng hậu ôn tồn gọi y tới, giúp y chỉnh lại chiếc mũ vàng búi tóc trên đầu. “Hứa thị và Chu thị đều là người mà phụ hoàng và mẫu hậu vừa ý, con hãy tự chọn lấy một người và trao ngọc như ý cho người đó.” Rồi nàng ta lại trịnh trọng dặn dò: “Cưới vợ phải nhìn vào đức hạnh, đã tới lúc con cần tự quyết việc của mình rồi.”

Dư Ly cầm ngọc như ý trong tay, do dự nói: “Vẫn mong phụ hoàng, mẫu hậu làm chủ cho nhi thần.”

Huyền Lăng hơi cau mày lại. “Bây giờ không cần phải hỏi ý kiến của ai khác, con hãy tự quyết định là được rồi.”

Dư Ly thấy Hoàng hậu mặt không biểu cảm, Huyền Lăng thì cũng không nói nhiều, bèn đưa mắt nhìn tôi cầu cứu, trên khuôn mặt đôn hậu ngợp đầy vẻ âu lo và do dự. Tôi ôn tồn nói: “Điện hạ đi đi. Lấy vợ là chuyện cả đời, quan trọng nhất là hai bên phải có tình cảm, như vậy thì phu thê mới được hòa thuận, hoàng thất mới được yên vui.”

Dư Ly thoáng do dự rồi không suy nghĩ nhiều thêm nữa, đi thẳng về phía Hứa Di Nhân. Hoàng hậu lập tức biến sắc, hô lớn: “Ly Nhi...”

Dư Ly vội vã ngoảnh đầu, vẻ do dự như một làn mây mù phủ dày trên mặt. Y lưỡng lự hỏi: “Mẫu hậu có điều gì dặn dò ư?”

Hoàng hậu lập tức cười hiền dịu. “Mẫu hậu có thể dặn dò gì được đây, chẳng qua chỉ muốn nhắc con rằng ngọc như ý rất nặng, phải cầm cho chắc đấy.”

Sự trầm lặng của Dư Ly lan ra khắp gian điện, vẻ bất lực trong mắt ngày một nặng nề, cuối cùng y khẽ nói: “Dạ.”

Tôi bất giác có chút nôn nóng, nhưng chỉ biết lẳng lặng nhìn xuống phía dưới, thấy Hứa Di Nhân cũng đang lộ rõ vẻ âu lo và bất lực.

Khi nàng ta ngược mắt lên vừa khéo bắt gặp ánh mắt lạnh giá của tôi. Nàng ta thông minh hết sức, làm gì mà chẳng biết mình bây giờ đã được liệt ra để Hoàng trưởng tử lựa chọn, một khi không được chọn thì ngay cả Huyền Lăng cũng sẽ không nạp nàng ta vào cung. Lần này nàng ta hưng phấn tới đây, nếu như thất bại quay về thì chỉ e sẽ chẳng còn chỗ đứng trong phủ Tùy Quốc công nữa.

Sự yếu mềm chỉ thoáng qua trong khoảnh khắc, Hứa Di Nhân đưa tay vuốt nhẹ tóc mai, nở một nụ cười vô cùng kiều diễm. Nàng ta dịu dàng nói: “Hoàng hậu nói rất đúng, điện hạ nhớ phải cẩn thận.”

Dư Ly đột nhiên hít sâu một hơi, cánh tay bất ngờ khựng lại, ngọc như ý được đưa từ trước mặt Chu Thiển Uy tới trước mặt Hứa Di Nhân.

Hoàng hậu hơi tái mặt đi, đang định cất lời thì không còn kịp nữa, Hứa Di Nhân đã cầm chắc ngọc như ý trong tay, đoạn đưa lên ngang mặt rồi quỳ xuống, cất giọng dịu dàng: “Thần nữ đa tạ điện hạ thương yêu, đa tạ Hoàng thượng, Hoàng hậu thương yêu.”

Hoàng hậu thở ra một hơi, hệt như một tiếng thở dài nhẹ nhõm, âm thanh kéo dài mãi trong Vân Ý điện tịch mịch. Chu Thiển Uy chậm rãi lùi về hàng, khó mà giấu nổi vẻ thất vọng. Dư Ly dường như có chút bất an, đưa mắt nhìn Hoàng hậu. “Mẫu hậu không đồng ý ư?”

Hoàng hậu lặng lẽ lắc đầu, ngay sau đó đã khôi phục vẻ thản nhiên. “Đâu có, con đã có chủ ý của mình rồi, mẫu hậu rất vui.” Hơi dừng một chút, nàng ta nói tiếp bằng giọng đầy ý vị: “Hoàng trưởng tử quả nhiên đã trưởng thành rồi.”

Dư Ly gật đầu, đưa tay cầm lấy ngọc như ý, dắt Hứa Di Nhân đi lên cùng hành lễ. Huyền Lăng mỉm cười, gật đầu, nói: “Tốt lắm, trăm cũng rất vừa ý Hứa thị. Ngày Hai mươi sáu tháng sau, trăm sẽ tổ chức lễ thành thân cho các con.”

Sự việc coi như đã ngã ngũ, màn tuyển tú kế đó chẳng qua chỉ là cho có mà thôi, tôi cũng chẳng can dự quá nhiều, chỉ lặng im ngồi đó nhìn vẻ hững hờ khó mà che giấu nổi của Hoàng hậu.

Huyền Lăng cũng lộ vẻ mệt mỏi, thỉnh thoảng nhìn trúng tú nữ nào đó thì Hoàng hậu lại khẽ nói một câu: “Lần trước thần thiếp từng cho gọi người này vào cung để Hoàng trưởng tử xem mặt trước rồi, Hoàng thượng đừng nên lưu lại thì hơn.” Liên tiếp mấy lần như vậy, một số tú nữ xuất chúng đều bị gạt bỏ không được chọn. Huyền Lăng càng lúc càng mất hứng, hiềm vì thể diện của Hoàng hậu nên không thể phát tác. Hoàng hậu vẫn làm bộ như không phát hiện, thần sắc hiền hòa như làn nước mùa thu. “Chọn thực nữ danh môn vào hầu hạ kẻ bên Hoàng thượng vốn là chức trách của thần thiếp.” Rồi nàng ta cười dịu dàng. “Tú nữ có quá nhiều, thần thiếp sợ Hoàng thượng mỗi một nên đã chọn sẵn mấy nữ tử tuyệt sắc rồi, mời Hoàng thượng ghé mắt.”

Hoàng hậu vỗ tay ba cái, lập tức có ba thiếu nữ thanh xuân, tươi trẻ chậm rãi bước vào từ ngoài điện. Người đi đầu thân hình yếu điệu, thướt tha, dung nhan xinh đẹp khó nói bằng lời, mỗi bước đi đều nhẹ nhàng như chim hồng bay lượn, đợi đi tới gần rồi còn có thể nhìn thấy đôi mắt nàng ta trong veo, u uất chứa đầy tâm sự, tựa như bầu trời đêm tịch mịch.

Gã thái giám phụ trách lễ nghi hô lớn: “Vệ Quân, con gái của Hiệu thư lang tòng thất phẩm Vệ Bộ Diên ở Hoảng Văn quán, mười bảy tuổi.”

Vệ Bộ Diên? Cái tên này hình như tôi từng nghe thấy ở đâu đó rồi. Thế nhưng ánh mắt thoáng lộ vẻ ngần ngại của Huyền Lăng không cho phép tôi nghĩ nhiều, sau khi nhìn khuôn mặt thanh tú, xinh đẹp kia một lát, y bèn quay qua hỏi Đoan Quý phi: “Quý phi, nàng thấy nàng ta giống ai?”

Đoan Quý phi vốn thông minh rất mực, chỉ khẽ mỉm cười. “Giống bản thân nàng ta.”

Đức phi chăm chú nhìn tôi rồi đưa quạt tròn lên che mặt, thở dài than: “Oan nghiệt! Oan nghiệt! Năm xưa Phó Như Kim vào cung cũng chính là như thế này, bây giờ muội đã ở đây, thế mà cô ta còn tìm một người giống muội tới làm gì nữa chứ?”

Kỳ thực nếu nhìn kĩ, Vệ Quân tới đa cũng chỉ giống tôi khoảng ba, bốn phần, mà nhìn vẻ bình tĩnh của Đức phi lúc này thì dường như nàng ta với Thuần Nguyên Hoàng hậu không giống nhau lắm. Tôi khẽ thở dài một hơi, cho dù giống tôi thì Vệ Quân cũng có những chỗ động lòng người của riêng mình.

Theo sau Vệ Quân là hai mỹ nhân khác, một người là Chu thị vóc dáng cao ráo, thần sắc lạnh lùng, thân thể có hơi đầy đặn một chút; người kia là Khương thị có thân hình nhỏ nhắn, thần thái nhu mì, mỗi bước đi đều mang đầy vẻ quyến rũ.

Ba người nhất tề hành lễ, rồi Hoàng hậu ngoảnh đầu qua chăm chú nhìn Huyền Lăng. “Hoàng thượng thấy thế nào?”

Huyền Lăng lúc này còn đang thần thờ, khó có thể nhìn ra là buồn hay là vui. Sau một hồi trầm lặng, các tú nữ phía dưới đều có vẻ thấp thỏm không yên, Lý Trường lên ghé tới cạnh y, khẽ hỏi: “Hoàng thượng, có giữ thể bài của ai lại không?”

“Ừm.” Ánh mắt Huyền Lăng vẫn lững lờ bất định, lẳng lặng viết vào tay Lý Trường một chữ “Vệ” và một chữ “Khương”.

Tôi lạnh lùng ngồi nhìn, ba người chọn hai, phen này Hoàng hậu coi như đã nắm phần thắng trong tay rồi.

“Chúc mừng Hoàng thượng!” Hoàng hậu nở nụ cười nhen nỡ. “Cũng chúc mừng Thục phi muội muội nữa, mới cách đây chưa lâu, mấy muội muội lần lượt xuất giá, bây giờ thì lại có một tú nữ dung mạo tương tự vào cung bầu bạn.”

“Dung mạo tương tự thần thiếp thì có gì là tốt đâu. Thần thiếp chẳng qua chỉ là hạng son phấn tầm thường, đâu có được trẻ trung, xinh đẹp như Vệ muội muội.”

Huyền Lăng nhìn tôi chăm chú, cất giọng dịu dàng: “Mỹ nhân có nét giống nhau là lẽ thường tình, nhưng Hoàn Hoàn thì chỉ có một thôi.”

Có tiền lệ của Phó Như Kim ngày trước, việc Vệ Quân vào cung lần này ắt sẽ gây ra một cơn phong ba không nhỏ. Có điều nàng ta không giống tôi lắm, cũng chẳng quá giống Ngọc Nhiêu, và có lẽ cũng không giống Thuần Nguyên Hoàng hậu được mấy phần. Nhưng không thể phủ nhận rằng nàng ta quả thực có cái thần vận như giống mà không ấy, khiến người ta sau khi lơ mơ cảm thấy không giống lại không tìm được muốn tỉ mỉ nghiên cứu một phen.

Sau một hồi suy nghĩ vu vơ, gã thái giám phụ trách lễ nghi đã đọc xong tên của rất nhiều tú nữ. Tôi ngoảnh đầu nhìn qua thì thấy Huyền Lăng cũng có chút tâm thần bất định, chỉ tiện tay chọn thêm một vài tú nữ khác, trong số đó có một người rất xinh đẹp khiến người ta chỉ cần nhìn thoáng qua là khó mà quên nổi.

Chờ sau khi mọi việc xong xuôi, Huyền Lăng cảm thấy khá mệt mỏi, liền đứng dậy dặn dò: “Các nàng cũng mệt rồi, hãy quay về nghỉ ngơi đi.”

Hoàng hậu hơi nhún người. “Vậy danh phận của các cung tần mới đều do Thục phi muội muội quyết định cả ư?”

Huyền Lăng suy nghĩ một chút rồi nói: “Trẫm xử lý xong chính vụ sẽ tới Phượng Nghi cung.”

Mọi người cáo từ rồi đi, Đao Quý phi đi trước, tôi và Đức phi thì chậm rãi theo sau, cùng đi về hướng hồ Thái Dịch. Sau khi tìm đến một nơi yên tĩnh, Đao Quý phi chậm rãi ngồi xuống, Cát Tường bước tới sau lưng nhẹ nhàng xoa bóp vai cho nàng ta. Nàng ta nhìn mặt hồ gợn sóng mà khẽ nói: “Đã lâu lắm rồi không mệt như thế này. Chỉ là tuyển tú mà thôi, không ngờ cũng chứa đầy những chước quỷ mưu ma như chuyện quốc gia đại sự của nam nhân vậy.”

“Còn chẳng phải thế sao!” Đức phi đưa tay lên xoa trán, thở dài than. “Việc tuyển phi của Hoàng trưởng tử thì coi như đã được như ý nguyện, nhưng bỗng dưng lại có Vệ thị với Khương thị từ đâu nhảy ra, sau này chỉ e sẽ lại phải đau đầu rồi. Cứ nhớ lại bộ dạng của Phó Như Kim năm xưa là muội lại cảm thấy sợ hãi.”

Đao Quý phi thấy tôi chỉ nhìn mặt hồ mà ngơ ngẩn, bèn đưa tay tới khẽ nắm tay tôi. “Cô ta không giống Thuần Nguyên Hoàng hậu là mấy, không đáng để muội phải đau đầu đâu.” Sau đó lại thở ra một hơi, nhẹ nhàng đón lấy một bông hoa vừa bị làn gió thổi tới làm rụng. “Không ngờ Hoàng trưởng tử cũng là một người chí tình chí tính như thế. Kỳ thực Hoàng hậu cũng quá nôn nóng, cứ để Hoàng trưởng tử cưới Chu thị cũng không hay, hiện giờ thì tuy là thân càng thêm thân nhưng khó mà đảm bảo rằng người ta sẽ không cho là nàng ta có ý lôi kéo ngoại thích để giành ngôi báu. Tất nhiên cưới Hứa Di Nhân cũng không hẳn là hay, Hứa thị chỉ là con nuôi, thế lực sau lưng cũng không đủ mạnh, cho dù có được làm chính phi của Hoàng trưởng tử thì sau này cũng khó có thể trở thành thái tử phi, rốt cuộc người chịu thiệt vẫn là Hoàng trưởng tử.”

Tôi khom người vái Đức phi một cái thật sâu. “Việc này còn phải cảm tạ mưu trí của Đức phi tỷ tỷ rất nhiều.”

Đức phi nhìn mặt hồ chăm chú, cười lạnh, nói: “Nếu Hoàng trưởng tử trở thành thái tử thì sau này nàng ta sẽ có thể dựa vào đó mà một mình ngồi vững trên ghế thái hậu, đến khi ấy người ta là dao thốt, chúng ta là cá thịt, chúng ta còn có đất sống trong chốn hậu cung này nữa ư? Do đó ta tất nhiên không thể để cô ta được như ý nguyện rồi.”

Đao Quý phi mỉm cười, cất tiếng: “Nói gì thì nói trong ván cờ hiện tại, Hoàng hậu cũng chẳng được lòng ai.”

Một làn gió xuân thổi tới, dịu dàng lướt qua trùng trùng cung điện, lớp lớp tường thành.

“Nếu mọi việc đều suôn sẻ, cô ta đã chẳng cần vất vả tìm Vệ thị và Khương thị về thế này rồi.” Đao Quý phi thở dài, than. “Là tự Hoàng hậu không nhìn thấu được đó thôi, nhưng thử hỏi trong chốn hậu cung này, có mấy người có thể nhìn thấu được?” Nàng ta vừa nói vừa chỉ tay về phía Yến Hy điện ở phía xa. “Tôn quý như cô ta mà cũng phải lo trước lo sau, đề phòng lúc tuổi già sắc phai thất sủng, hưởng hồ là người khác. Có điều, xét cho cùng thì người tính vẫn chẳng bằng trời tính.”

Sau khi thánh chỉ ban Hứa Di Nhân cho Hoàng trưởng tử làm chính phi được ban xuống, Hồ Uẩn Dung dù kinh ngạc vạn phần nhưng không dám làm lớn chuyện, chỉ sai người đưa Hứa Di Nhân về phủ Tùy Quốc công chờ xuất giá. Tất nhiên, nàng ta hao tổn một phen tâm tư như thế mà cuối cùng lại thành may áo cưới cho người khác, trong lòng rốt cuộc vẫn có chút tức giận. Nhưng dù nàng ta có nghe ngóng thế nào thì đầu đuôi sự việc vẫn là Hứa Di Nhân và Hoàng trưởng tử tâm đầu ý hợp từ trước. Hồ Uẩn Dung không thể trách Huyền Lăng, cũng không thể trách Hoàng hậu, chỉ đành đóng cửa giận dỗi, dù Huyền Lăng đã cố hết sức dỗ dành nhưng cũng phải mấy ngày sau, mọi việc mới êm xuôi.

Chờ đến khi thánh chỉ sắc phong cho các cung tần mới được ban ra, Hồ Uẩn Dung lập tức vui mừng hết cỡ. Trong số sáu người được chọn cuối cùng thì Vệ thị danh phận cao nhất, được phong làm quý nhân chính lục phẩm, ban hiệu là “Quỳnh”. Kế đến là Khương thị và Lý thị - nữ tử được Huyền Lăng tự chọn. Khương thị được phong làm mỹ nhân tông lục phẩm, Lý thị thì được phong làm tài nhân tông lục phẩm. Ba người còn lại một người được phong làm tuyển thị, hai người được phong làm thái nữ.

Cận Tịch cười, nói: “Khương thị vốn là một mỹ nhân, lại được phong làm mỹ nhân, hơn nữa cô ta lại mang họ ‘Khương mỹ nữ[34]’, qua đó đủ thấy chuyện này trùng hợp đến chừng nào.” Hơi dừng một chút, nàng ta lại nói tiếp: “Chắc nương nương cũng biết tại sao tâm trạng Trang Mẫn Phu nhân lại tốt lên rồi, thì ra là vị Lý Tài nhân kia có họ khá gần với cô ta.”

[34] Chữ khương: , chữ mỹ: , chữ nữ: . Cách nói này kỳ thực thì không hoàn toàn chuẩn xác vì chữ mỹ phải bỏ chữ đại - bên dưới đi rồi ghép với chữ nữ thì mới thành chữ khương, nhưng vẫn hay được dùng - ND.

Lúc này tôi đang ngồi bên cửa sổ dạy Dư Nhuận và Dư Hàm nhận mặt chữ, nghe vậy liền khẽ mỉm cười. “Cô ta mất cái này rồi lại được cái kia, đương nhiên là vui vẻ rồi.” Ngoài miệng tuy cười nhưng tôi lại khó có thể che giấu nỗi phiền muộn trong lòng, lần này Vệ thị và Khương thị được chọn, thái độ của Huyền Lăng với Hoàng hậu dường như đã lại tốt lên nhiều.

Dưới ánh dương xuân phủ khắp, Chiêu Dương điện rốt cuộc đã lại khôi phục vẻ náo nhiệt như xưa.

Thời gian các cung tần mới vào cung vốn là đầu tháng Tư, nhưng lần này để tránh lễ đại hôn của Hoàng trưởng tử nên được dời tới ngày mừng Tám tháng Năm. Hôn sự của Hoàng trưởng tử được giao hết cho phủ Nội vụ an bài, tôi và Quý phi, Đức phi chỉ giúp kiểm tra xem lễ nghi có chỗ nào sai sót không. Có điều độ này tôi vẫn rất bận rộn, Huyền Lăng sau khi thương lượng với Hoàng hậu về ngôi vị của các cung tần liền giao hết những việc còn lại cho tôi, thế là mỗi ngày tôi đều phải cùng Lý Trường và Cận Tịch xử lý đủ thứ vấn đề vụn vặt. Trong sự bận bịu ấy, thời gian dường như lại càng chẳng chịu nể mặt ai, trôi nhanh vô cùng.

Mãi đến tháng Tư tôi mới có dịp nghỉ ngơi một chút. Huyền Lăng vì muốn an ủi tôi phần nào nên đặc biệt cho chèo thuyền dạo chơi trên hồ Thái Dịch, nhân tiện mừng sinh nhật tôi.

Vì dịp này trong cung đang bận rộn chuẩn bị cho lễ đại hôn của Hoàng trưởng tử nên sinh nhật của tôi không tiện phô trương quá mức. Vả lại đối với một nữ tử tuổi gần ba chục mà nói, ngày sinh mỗi năm chẳng có ý nghĩa gì nhiều, chỉ lạnh lùng báo rằng nữ tử đó đã lại già thêm một tuổi.

Mà tôi lúc này chỉ đắm mình trong quãng thời gian thanh nhàn hiếm có, cảm nhận hương hoa thơm nức xung quanh, thấy ngay đến nước hồ Thái Dịch cũng trong veo và toát ra một sự ấm áp khó mà dùng lời miêu tả.

Nhân gian tháng Tư, hương thơm ngợp trời.

Tôi tựa đầu vào vai Huyền Lăng, cùng y tay nắm chặt tay, mặc cho những làn gió ấm phớt nhẹ qua mặt. Trong khoang thuyền, Hàm Nhi, Nhuận Nhi, Linh Tê và Lung Nguyệt chơi đùa với nhau vô cùng vui vẻ. Lung Nguyệt là trưởng tỷ, lúc này đang rất ra dáng dạy Linh Tê gảy đàn tỳ bà, Hàm Nhi thì đang nghịch mấy quân cờ với Nhuận Nhi, bộ dạng mười phần thích thú, ngay đến mái tóc đã rối bù cũng chẳng để tâm. Là một người mẹ, nhìn thấy khung cảnh như vậy, tôi thực thỏa mãn vô cùng.

Trên hồ gió lớn, thuyền rồng lại đi ngược gió nên khá chậm. Huyền Lăng buộc lại áo choàng cho tôi, dịu dàng nói: “Hoàn Hoàn, dường như thời gian đặc biệt hậu đãi nàng, nàng của bây giờ với mười năm trước chẳng có gì khác biệt.”

“Có thể khác biệt gì được chứ?” Tôi ghé đến bên tai y, khẽ cất tiếng rủ rỉ dịu dàng: “Bây giờ tứ lang còn chưa già, Hoàn Hoàn cũng không dám già.”

Y thốn thức nói: “Mấy năm nay trẫm luôn cảm thấy mình không còn được như trước nữa. Hoàn Hoàn, có phải trẫm đã già rồi không?” Giọng y bất giác hơi trầm xuống. “Dư Ly sắp thành thân rồi, tiền triều lại có người nhắc tới việc lập thái tử. Nghe thấy những lời đó trẫm khó chịu vô cùng, chắc bọn họ đều thấy trẫm đã già nên mới nôn nóng như thế.”

“Tứ lang.” Tôi ôn tồn an ủi. “Tứ lang đang tuổi tráng niên, việc này chẳng cần gấp quá làm gì, Hoàng trưởng tử dù có tốt đến mấy thì cũng cần rèn luyện mới được. Các vị đại nhân ở tiền triều có lẽ vì sợ tứ lang vất vả nên muốn có người phân ưu giúp tứ lang đẩy thôi!”

Y bất giác nắm chặt lấy bàn tay tôi làm tôi đau nhói. “Trẫm đã xem chiếu thư mà nàng viết thay trẫm rồi, quả là không tệ. Có nàng giúp đỡ trẫm rất yên tâm.”

Tôi lộ vẻ nghiêm túc, làm bộ định quỳ xuống. “Thần thiếp không dám can dự vào việc triều chính.”

Y ôm chặt tôi vào lòng. “Đừng sợ, trẫm tự có tính toán.” Tôi khép hờ đôi mắt, được rồi, nếu y thật sự tin tưởng tôi như vậy, những năm tháng còn lại của cuộc đời có lẽ chúng tôi sẽ có thể sống nhẹ nhàng hơn một chút.

Gió lớn dần lên, trên hồ Thái Dịch có những con sóng vỗ vào mạn thuyền. Huyền Lăng dịu dàng nói: “Gió lớn rồi, chúng ta tránh vào khoang thuyền thôi.”

Tôi đang định trả lời thì chợt thấy dưới hàng liễu biếc xanh bên bờ hồ Thái Dịch có một con thuyền nhỏ đang đung đưa theo sóng, mà người trên thuyền hình như là Anh Tồn, nhìn thần sắc có vẻ rất buồn bã, ủ dột. Tôi khẽ kêu lên: “Đó là Anh Tồn thì phải.”

Huyền Lăng hơi nhướng mày, buồn bực nói: “Nàng ta lại phát điên gì thế chứ! Trẫm đã hai lần triệu kiến mà nàng ta đều thoái thác là thân thể không khỏe, thế mà hôm nay còn tới đây hóng gió nữa.”

Tôi trầm nghĩ hoặc, nhưng cũng chỉ đành dịu dàng nói: “Nhìn vẻ mặt Anh Tồn thì có lẽ thân thể thật sự không thoải mái, Hoàng thượng cứ nên sai người đón nàng ta tới đây đi, chứ để nàng ta sẩy chân ngã xuống nước thì không hay đâu. Dù sao Vệ thái y cũng đang ở trên thuyền, có thể bảo y khám thử xem Anh Tồn rốt cuộc bị làm sao.”

Lý Trường chèo một con thuyền nhỏ qua đón Anh Tồn lên thuyền rồng. Anh Tồn lúc này mặt mày tái nhợt, sau khi miễn cưỡng hành lễ thỉnh an liền ngồi im không nói năng gì. Huyền Lăng vốn không thích nhìn bộ dạng ốm yếu đầy vẻ thê lương này của Anh Tồn nên chỉ hờ hững dặn dò Vệ Lâm: “Người hãy bắt mạch cho Anh Tồn xem nàng ta bị bệnh gì đi.”

Anh Tồn bất giác co rụt người lại, thoáng lộ vẻ hoang mang. “Thần thiếp chỉ không may bị nhiễm phong hàn thôi.” Chiếc thuyền rồng không ngớt lắc lư khiến sắc mặt Anh Tồn trông lại càng nhợt nhạt khó coi, nàng ta đưa tay lên giữ chặt ngực, dường như muốn ép cơn buồn nôn khó chịu trở vào trong bụng.

Huyền Lăng phất tay một cái, không nói nhiều thêm. Vệ Lâm cung kính nói: “Mời tiểu chủ!”

Anh Tồn hết cách, đành đưa cánh tay gầy guộc ra để Vệ Lâm thăm mạch. Vệ Lâm khẽ đặt hai ngón tay lên cổ tay Anh Tồn, sau một thoáng trầm ngâm, trên mặt chợt lộ rõ vẻ mừng vui. “Chúc mừng Hoàng thượng, chúc mừng tiểu chủ, tiểu chủ có thai rồi.”

Anh Tồn ngẩn ra, dường như không thể tin nổi, cùng Huyền Lăng đồng thanh hô lên: “Thật thế ư?”

Vệ Lâm bật cười, nói: “Ắt không sai được, tiểu chủ đã có thai chừng hai tháng rồi.” Hơi dừng một chút, y ân cần hỏi: “Tiểu chủ không phát hiện ra sự bất thường trong kỳ kinh của mình ư?”

Anh Tồn ngẩn ngơ lắc đầu, bộ dạng đó thật khiến người ta không kìm được sinh lòng xót thương. Tôi dịu dàng cất tiếng: “Nhất định là lần đầu tiên biết bản thân sắp được làm mẹ nên vui mừng quá đây mà, thần thiếp năm xưa cũng từng thế này đây.”

Huyền Lăng mừng rỡ vô cùng, vội vàng lệnh cho Lý Trường: “Người hãy đưa Anh Tồn về cung cẩn thận, đừng để nàng ta ở chung với Hủ Tồn, Xuân Tồn nữa, lỡ có va vấp gì thì nguy to, tạm thời hãy để nàng ta

tới ở tại chính điện của Ngọc Bình cung. Đợi lát nữa trăm sẽ đi thăm nàng ta.”

Anh Tồn dường như vui mừng quá độ, sau khi ngơ ngẩn tạ ơn liền được đưa về cung.

Tôi tươi cười vái dài một cái. “Chúc mừng Hoàng thượng, người nhớ tấn phong cho Anh Tồn muội muội đây nhé!” Huyền Lăng hết sức hài lòng, cười nói: “Đúng là cần tấn phong, nhưng bây giờ hãy còn chưa vội, chờ sau khi tất thấy những việc rắc rối trước mắt được xử lý xong xuôi, trăm tất nhiên sẽ không bạc đãi nàng ta.”

Tôi bật cười khúc khích, ghé đến bên tai y, khẽ nói: “Hoàng thượng vừa than là mình đã già, ai ngờ lại có một hoàng tử nhảy ra nói cho Hoàng thượng biết sự thật hoàn toàn không phải thế. Lần này các muội muội mới chuẩn bị vào cung, chỉ e tới đây sẽ có vô số hoàng tử đến nói với Hoàng thượng là người sắp cải lão hoàn đồng rồi.”

Huyền Lăng cúi đầu, hôn nhẹ lên trán tôi một cái. “Những việc khác tạm chưa nói tới, trăm bây giờ chỉ muốn cùng nàng sinh thêm một hoàng tử nữa thôi.”

## 28. Q.7 - Chương 28: Hai Chốn Trăm Ngâm Thủy Đều Hay

[35] Trích Giá cô thiên - Nguyên tịch hữu sở mộng, Khương Quỳ. Nguyên văn Hán Việt: Lương xứ trăm ngâm các tự tri - ND.

Anh Tồn có thai là một việc rất đáng mừng, vì mọi người đều đang bận rộn chuẩn bị cho lễ thành thân của Hoàng trưởng tử cùng việc các cung tần mới vào cung, Huyền Lăng liền nhờ cậy Trình Phi thường ngày vốn hợp tính với Anh Tồn tới chăm sóc nàng ta, Hân Phi thì ở gần chỗ Anh Tồn nên cũng thường xuyên lui tới.

Hôm ấy tôi vừa xử lý ổn thỏa những việc vụn vặt trong tay, chợt nhớ ra đêm qua khi nhắc tới hôn sự của Hoàng trưởng tử, Huyền Lăng có nói rằng Thục Hòa Công chúa cũng đến tuổi xuất giá rồi.

Tôi không khỏi hơi ngáy ra. “Trước đây Hoàng thượng chưa từng nói tới việc này, sao hôm nay tự dưng lại nhắc đến vậy?”

Huyền Lăng cào nhẹ mũi tôi một cái. “Nàng cho rằng trăm không nhắc đến tức là không để tâm sao? Vả lại trước đây nàng đã ba phen bốn bận nói việc này với trăm rồi mà.” Tôi có chút xấu hổ, liền cố ý làm bộ giận đối với y. “Ai mà biết được tứ lang lại ghi nhớ lời của thần thiếp vào lòng như thế chứ!”

Huyền Lăng hào hứng nói về các sự lựa chọn, lại lần lượt bình phẩm từng người. Tôi chăm chú lắng nghe, thấy đó đều là những bậc thanh niên tuấn kiệt thường xuất hiện trên các bản tấu sớ. Rồi Huyền Lăng lại nói với tôi: “Khi nào có thời gian rảnh rồi, nàng hãy đi gặp Hân Phi nói việc này cho nàng ta biết, dù sao nàng ta cũng là mẹ ruột của Thục Hòa.”

Thế là tôi bèn trở dậy thay xiêm y, lập tức đi tới chỗ Hân Phi. Thục Hòa Công chúa vốn ngồi bên cạnh mẫu thân, mới nghe được một nửa đã đỏ mặt tía tai vội vàng trốn vào nội điện, còn Hân Phi thì hỏi han kỹ càng từng câu, sau đó liền thở dài cảm khái: “A Di Đà Phật, xem ra Hoàng thượng đã thật sự chịu để tâm lựa chọn rồi. Tuy ta không được tận mắt nhìn thấy nhưng nghe nói vậy cũng thấy rất vui mừng.”

Tôi cười tủm tỉm, nhìn nàng ta. “Thục Hòa Công chúa là trưởng nữ của Hoàng thượng, Hoàng thượng có thể không cẩn thận chọn phò mã được sao? Hoàng thượng ngoài miệng tuy không nói gì nhưng trong lòng kỳ thực thương yêu Công chúa và tỷ tỷ lắm đấy.”

Hân Phi mừng rỡ không thôi, đưa tay lên xoa ngực, nói: “Ta cũng không mong điều gì khác, chỉ hy vọng không phải là hòa thân hoặc gả đi xa, nếu có thể gả chồng trong kinh thì đương nhiên là tốt nhất.”

Thế rồi chúng tôi lại tán gẫu thêm về chuyện mấy vị Trưởng công chúa chọn phò mã năm xưa, mãi một hồi lâu sau mới dừng, nhưng Hân Phi còn chưa hết hưng phấn, cài vội một cây trâm ngọc lên đầu rồi kéo tôi ra ngoài. “Anh Tồn sau khi có thai tinh thần vẫn luôn hoảng hốt, chúng ta cùng qua thăm nàng ta một chút nhé!”

Trong Ngọc Bình cung, Xuân Tồn và Hủ Tồn đang cùng nghiên cứu một bản cầm phổ cũ, Anh Tồn thì ngồi một mình trên hành lang mà chơi đùa với một con vẹt, thấy chúng tôi tới, cả ba vội vàng hành lễ. Tôi đưa

tay đỡ lấy Anh Tần, cười, nói: “Đừng như vậy, lỡ làm ảnh hưởng đến thai khí thì không hay đâu.” Sau đó lại hỏi: “Thái y dặn rằng đi lại nhiều một chút có thể giúp an thai, muội làm theo chưa thể?”

Xuân Tần vốn tính hoạt bát, nhanh nhẩu đáp thay: “Làm gì có! Anh Tần tỷ tỷ lười đi lại lắm, cả ngày đều ngồi không buồn bực trong phòng, con vệt này còn là do phủ Nội vụ kiếm cách dâng lên đấy, bằng không tỷ ấy ngày đến bậu cửa cũng chẳng chịu bước qua đâu.”

Hân Phi vỗ tay cười, nói: “Vậy thì trùng hợp quá, ta và Thục phi nương nương tới đây chính là để rửa muội đi dạo đấy. Bây giờ phong cảnh ở hồ Thái Dịch đang vào độ đẹp nhất, muội tới đó dạo chơi, tâm trạng ắt sẽ thư thái hơn nhiều, sau này tiểu Hoàng tử cũng sẽ thích nói thích cười hơn.” Dứt lời liền nắm tay Anh Tần kéo đi, không cho phân bua gì nữa.

Cả đoàn người chậm rãi, cẩn thận bước đi, Hân Phi vừa nhìn đường vừa kể với Anh Tần những việc của Thục Hòa hồi nhỏ, Anh Tần thỉnh thoảng mới khẽ đáp lại một câu. Tôi thầm cảm thấy kỳ lạ vô cùng, nhưng nhất thời cũng không nhìn ra được điều gì, chỉ để ý nhìn đường, đồng thời góp chuyện đôi câu.

Khi đi tới Tuế Hàn các, mặt hồ phía trước đã thoáng đãng vô cùng, phong cảnh thực là tươi đẹp, chúng tôi liền cùng nhau ngồi xuống nghỉ ngơi. Phía đằng xa, ca nữ của Trang Mẫn Phu nhân đang cất cao tiếng hát mà hát bài dân ca Thượng da mang âm vận cổ:

Hỡi trời! Ta nguyện với chàng tương tri, mãi mãi chẳng phân ly. Chờ núi mòn, sông kiệt, đông vang sấm dậy, hè mưa tuyết, trời đất hợp, mới cùng chàng ly biệt[36].

Tiếng ca vang vọng mãi không thôi, hết sức động lòng người, ngay đến cảnh xuân rực rỡ trong Thượng Lâm uyển cũng như vì thế mà ngưng đọng trong khoảnh khắc.

Giữa tiếng ca ấy, Anh Tần lộ rõ vẻ ngẩn ngơ, ánh mắt nhìn đăm đăm về một phía, tâm hồn thì như đã bay đến phương xa. Tôi nhìn đi theo hướng ánh mắt nàng ta, thấy nàng ta hình như đang nhìn một cây sồi xanh biếc bên bờ hồ Thái Dịch, nhưng rồi trước mắt bỗng như có một chiếc áo bào màu đỏ sẫm của Vũ lâm lang[37] thoáng qua. Tôi gần như cho rằng mình đã nhìn nhầm, thế nhưng lại thấy trong mắt Anh Tần rõ ràng nổi lên mấy làn gợn nhẹ, ánh mắt thì càng thêm ám áp và mờ mịt. Tự nơi đáy lòng bất giác dâng lên một tia hồ nghi, tôi cố kìm nén những gợn sóng trong lòng, hơi hát hàm ra hiệu. Hoa Nghi hiểu ý, liền âm thầm đi về hướng gốc sồi xanh kia.

[36] Dịch thơ: Điệp Luyến Hoa, có chỉnh sửa. Nguyên văn Hán Việt: Thượng da! Ngã dục dữ quân tương tri, trường mệnh vô tuyệt suy. Sơn vô lãng, giang thủy vi kiệt, đông lôi chấn chấn, hạ vũ tuyết, thiên địa hợp, nãi cảm dữ quân tuyệt! - ND.

[37] Tức là lính trong Vũ lâm quân, tương đương với thị vệ.

Tôi kéo tay Anh Tần đi vào trong các, mỉm cười, nói: “Muội vừa có thai, phải chú ý giữ gìn thân thể mới được.” Ánh mắt Anh Tần lộ rõ vẻ lưu luyến không rời, nhưng ngoài miệng cũng chỉ đành đáp “ạ” một tiếng.

Tôi nhìn ra mối tâm sự mà nàng ta không kịp giấu đi, lại càng ân cần dặn dò tỉ mỉ. Hân Phi tươi cười bước tới. “Những lời này Thục phi dặn dò muội là thích hợp nhất đấy. Trong cung chỉ có Thục phi là có đủ cả nếp lẫn tẻ, tất nhiên là nhiều kinh nghiệm nhất rồi.”

Tôi bật cười phì phui một tiếng: “Hân Phi tỷ tỷ đúng là mồm miệng chua ngoa quá. Bọn muội cũng cần thỉnh giáo tỷ một chút đây, phải làm sao mới nuôi được một cô Công chúa vừa xinh đẹp lại vừa nét na như thế vậy?”

Người làm mẹ cứ nói tới chuyện con cái là bắt đầu tràng giang đại hải, Anh Tần cũng vì thế mà tạm gác tâm sự qua một bên.

Nói chuyện được một hồi thì Hoa Nghi bước tới đỡ lấy tay tôi, cười tươi, nói: “Nương nương nên quay về nghỉ ngơi một chút, canh tổ yến chắc đã được hầm xong rồi đấy!” Tôi bám vào tay nàng ta chậm rãi bước đi, tà váy dài màu trắng bạc lướt nhẹ trên con đường lát đá cuội sạch bong không có một hạt bụi. Trên tay vẫn cầm một cành liễu vừa tiện tay hái, tôi buột miệng dặn dò Hoa Nghi: “Lúc quay về nhớ dùng chỉ đỏ treo một cành liễu lên trước cửa cung, làm như thế có thể cầu phúc.”

Tiểu Doãn Tử cười hì hì, bước tới nói: “Chữ “liễu” đồng âm với chữ “lưu”, trong ngày xuân các vị nương nường, tiểu chủ đều làm như vậy cả, hy vọng có thể giữ được Hoàng thượng lại. Nhưng nương nường kỳ thực không cần phải thế, Hoàng thượng có hôm nào mà không tới chỗ chúng ta đâu.”

Tôi vốn định mắng hần lăm miệng nhưng vì mọi người đều đang ở đây nên không tiện mở lời, chỉ khẽ mím môi nở một nụ cười, cũng không giải thích gì cả. Từng làn gió xuân ấm áp thổi tới khiến người ta thầm cảm thấy thư thái, Hân Phi cười tươi, nói: “Lời này của Tiểu Doãn Tử quả là đúng lắm, chờ khi Anh Tàn muội muội sinh nở xong rồi Hoàng thượng ắt cũng sẽ đối xử với muội muội như vậy.”

Tôi cảm thấy hơi mỏi mệt, đang định xoay người rời đi thì bất ngờ nhìn thấy Thanh.

Bên bờ hồ Thái Dịch, liễu rủ biếc xanh, y vận một bộ đồ màu trắng bạc đứng lặng im trong gió, thần thái ngợp nổi buồn thương.

Tôi không khỏi hơi sững người vì kinh ngạc, Anh Tàn rụt rè lùi về phía sau hai bước, nhưng Hân Phi thì lại cười tươi, bước đến trêu chọc: “Lâu lắm không gặp Vương gia rồi, đúng là người đã thành gia lập thất có khác, chẳng còn được tiêu dao tự tại như trước kia. Bây giờ Vương gia đã có hai vị trắc phi, chỉ e có mọc cánh cũng khó mà bay thoát được.”

Các cung nhân bên cạnh nghe thế đều không kìm được cười vang vui vẻ, Huyền Thanh cũng khẽ mỉm cười điềm đạm. “Hân Phi đúng là hài hước quá.”

Y ngoảnh đầu qua, nhìn thấy tôi đứng sau lưng Hân Phi thì thoáng ngẩn ra một chút, ngay sau đó lập tức khom người. “Hóa ra Thục phi cũng ở đây. Đã lâu lắm không gặp rồi, Thục phi vẫn khỏe chứ?”

Câu “đã lâu lắm không gặp rồi” đó của y khiến tôi bất giác sinh lòng cảm khái, lần trước gặp y là trong hôm Ngọc Ẩn xuất giá, tính đến nay cũng phải tám, chín tháng rồi, thoáng ngẫm lại mới thấy thời gian chẳng bao giờ đợi chờ ai.

Tôi ung dung đáp: “Làm phiền Vương gia quan tâm rồi, bản cung vẫn khỏe. Không biết hôm nay Vương gia vào cung có việc gì vậy?”

Từng lời lẽ, cử chỉ của tôi đều hoàn toàn phù hợp với quy củ cung đình, không có một tia sơ hở nào, giống hệt như y lúc này đây. “Lâu rồi không vào cung, hôm nay ta tới là để thỉnh an Thái hậu.”

Tôi vừa định mở lời thì bỗng thấy đằng sau gốc liễu bên cạnh y có một nữ tử tha thướt đi ra, nhẹ nhàng cất tiếng: “Bên hồ Thái Dịch gió lớn, Vương gia cứ nên khoác áo choàng thì hơn.” Dứt lời liền bước tới khoác lên vai y một chiếc áo choàng dày ấm áp.

Giọng nói ấy thật dịu dàng biết mấy, cử chỉ ấy thật thân mật biết chừng nào, dường như giữa trời đất này, nàng ta chỉ nhìn thấy một mình Huyền Thanh mà thôi. Huyền Thanh hơi nhích người tránh khỏi đôi tay đang định thắt nút áo choàng giúp y của nữ tử đó. “Đa tạ!”

Nàng ta không hề để bụng, chỉ khẽ mỉm cười. “Chúng ta là phu thê, Vương gia hà tất phải khách sáo như thế làm gì.”

Năm chữ “chúng ta là phu thê” đó được nói ra rất tự nhiên, bên trong còn ẩn chứa mấy tia đắc ý và vui mừng. Thì ra có thể quang minh chính đại đứng bên cạnh y là một việc hạnh phúc và đáng kiêu ngạo đến thế.

Tôi chăm chú nhìn nữ tử trước mắt, thấy nàng ta có dung nhan xinh đẹp, vóc người cân đối, xiêm y lộng lẫy mà không kém phần trang nhã. Tôi chưa gặp nữ tử này bao giờ, nhưng nàng ta rất nhanh sau đó đã khom người hành lễ: “Thiếp thân Thanh Hà Vương Trắc phi Vưu Tĩnh Nhân bái kiến Thục phi nương nường, nương nường vạn phúc kim an!”

Tới lúc này tôi mới nhớ ra trong ngày đại hôn của Thanh Hà Vương, vị Trắc phi Vưu thị này hãy còn đang bệnh nên không thể ra ngoài, do đó hôm nay mới là lần đầu tiên tôi gặp nàng ta. Không ngờ nàng ta lại xinh đẹp, dịu dàng như thế, thật khiến người ta chẳng thể sinh ra chút ác cảm nào.

Tôi vội đưa tay tới đỡ lấy nàng ta, ôn tồn nói: “Chúng ta là người một nhà với nhau cả, Tĩnh phi đâu cần khách sáo như thế làm gì!”

Nàng ta mỉm cười nhen nã. “Đáng ra thiếp thân phải tới thỉnh an Thục phi nương nương từ sớm, hiềm rằng thân thể luôn không khỏe, thực là thất lễ quá. Vậy nên hôm nay thiếp thân mới cùng Vương gia vào cung, thứ nhất là để thỉnh an Thái hậu, tiếp đến cũng là muốn thỉnh tội với các vị nương nương.”

“Tĩnh phi thân thể không khỏe vốn nên nghỉ ngơi mới đúng, bản cung và Thái hậu đều hy vọng Tĩnh phi được an khang, há lại đi để tâm tới mấy thứ lễ nghi phù phiếm kia làm gì. Bên hồ Thái Dịch gió lớn, Tĩnh phi lo cho thân thể Vương gia là phải, nhưng cũng cần lo cho thân thể của mình, bằng không Vương gia làm sao mà yên tâm được.”

Nàng ta bắt giác ửng hồng hai má, vội vàng cúi đầu, lí nhí nói: “Thục phi nương nương nói rất phải.”

Tôi cười, nói: “Sao hôm nay Ngọc Ẩn không cùng tới thỉnh an Thái hậu vậy? Thực là vô phép quá. Tĩnh phi và Ngọc Ẩn vốn cùng hầu hạ Vương gia, khi nào rảnh rồi nhớ phải thay bản cung dạy dỗ muội ấy mới được.”

Vưu Tĩnh Nhân chỉ cười không nói, Huyền Thanh thì ôn tồn nói: “Hôm nay điển trang cho người tới bẩm báo tình hình mùa vụ, Ngọc Ẩn phải ở trong phủ lo liệu công việc cho nên mới không thể đi cùng.”

Vưu Tĩnh Nhân lộ vẻ áy náy. “Ngọc Ẩn tỷ tỷ rất giỏi lo liệu việc nhà, không như thiếp thân suốt ngày bệnh tật, ốm yếu làm liên lụy tới người khác.”

Tôi ôn tồn nói: “Tĩnh phi quá cả nghĩ rồi. Nghe nói Tĩnh phi thông hiểu thi thư, lại được Thái hậu yêu thích, sao có thể nói là làm liên lụy tới người khác được.”

Huyền Thanh cũng cất giọng hiền hòa nói với nàng ta: “Nàng đừng cả nghĩ.”

Nàng ta nghe thế mới chịu nỡ nụ cười tươi tắn, đủ thấy một tràng dài những lời vừa rồi của tôi cũng không so sánh được với một câu nói của Huyền Thanh. Nàng ta hơi ngước mắt lên, khẽ nói: “Ngọc Ẩn tỷ tỷ là nghĩa muội của nương nương, nương nương nếu không chê thiếp thân gốc gác nghèo thì hãy cứ coi thiếp thân như muội muội là được rồi.”

Tôi chỉ khẽ cười diềm đạm. “Tĩnh phi nói thế thực là đề cao bản cung quá!”

“Thời gian không còn sớm nữa, chúng ta đừng để Thái hậu phải đợi lâu.” Huyền Thanh đưa mắt liếc tôi, thoáng ngập ngừng một chút rồi đi tới đỡ lấy khuỷu tay Vưu Tĩnh Nhân. “Đi cẩn thận một chút!” Vưu Tĩnh Nhân ửng hồng hai má, lí nhí đáp “vâng” một tiếng rồi đưa tay nắm chặt lấy bàn tay y.

Tôi thầm cảm thấy chua xót, ngoảnh đầu qua ngắm nhìn mấy gốc ngọc lan đang nở hoa rực rỡ bên bờ hồ. Những bông hoa thoang thoang hương thơm đó nhìn hết như những chiếc chén tuyết trắng ngần chen chúc nhau, bông nào bông nấy mang đầy sắc xuân nồng đậm. Hân Phi khẽ cười, nói: “Lục Vương gia đối xử với Tĩnh phi tốt quá, chắc hẳn không thua kém nghĩa muội Ẩn phi của nương nương chút nào, thế này gọi là gì ấy nhỉ... À, là kẻ tám lạng người nửa cân, lục Vương gia quả đúng là một lãng tử đa tình.”

Tôi dôi mắt nhìn bóng dáng y dần biến mất giữa rặng liễu biếc xanh bên bờ hồ, lại tán gẫu với Hân Phi thêm vài câu rồi mới cáo từ rời đi. Khi về tới Nhu Nghi điện, tôi chợt nhìn thấy Diệp Lan Y đã chờ sẵn bên trong điện, đang cầm một chén mật ong vui vẻ nhấp nháp, không kìm được thâm kinh ngạc. Tiểu Doãn Tử dâng trà lên, nói: “Nương nương về thật đúng lúc quá, Diễm Tần tiểu chủ cũng vừa mới tới đây thôi!”

Tôi để yên cho Hoa Nghi giúp mình cởi áo ngoài ra, cười, nói: “Muội muội thực hiếm có khi nào tới đây ngồi chơi thế này.”

Nàng ta chẳng buồn ngẩng đầu lên, chỉ nói với Tiểu Doãn Tử: “Mang một chén trà nóng lên đây, nhớ phải nóng vào đấy!”

Tiểu Doãn Tử không hiểu ý nàng ta, nhưng thấy tôi không nói gì thì chỉ đành rời đi. Thấy xung quanh đã không còn ai, Diệp Lan Y mới hờ hững nói: “Bên hồ Thái Dịch gió lớn, ta sợ trái tim nương nương bị lạnh cho nên mới phải kêu người mang trà nóng lên như thế.”

Tôi biết nàng ta muốn nói tới việc gì, bèn ngồi xuống, nói: “Cô thấy cả rồi ư?”

“Vương gia một lần cưới liền hai vợ, đã gặp Ân phi rồi sao có thể không gặp luôn vị Tĩnh phi kia chứ? Cái tiếng si tình nghe nói đã lâu, quả là trăm nghe không bằng một thấy.” Dứt lời lại vội vàng đưa tay lên bịt miệng. “Ta nói nhầm mất rồi, Vương gia không có người vợ nào cả, chỉ có hai nàng thiếp xinh đẹp mỹ miều bầu bạn kẻ bên mà thôi.”

Tôi đưa mắt liếc nàng ta. “Cô lại nấp ở đâu để xem kịch hay vậy?”

Nàng ta hơi nhếch khóe môi coi như cười mỉm. “Làm người thật vất vả, đi đâu cũng phải diễn kịch, trong cung thì lại càng có kịch hay ở khắp nơi, ta thực không tiện bước ra làm ảnh hưởng tới vở kịch giữa nường nương và Vương gia.”

“Cô không cho rằng Tĩnh phi cũng chỉ diễn kịch thôi ư?”

“Có rất nhiều việc vừa nhìn đã thấy giả dối, nhưng tình cảm của người ta thì lại rất chân thành. Nường nương mới chỉ thấy một lần thôi mà đã không thoải mái như vậy rồi, không biết sự si tình ấy ngày ngày lọt vào mắt Ân phi thì sẽ sao đây? Ta chỉ biết là ai ai cũng thích xem vở kịch giữa Lương Sơn Bá và Chúc Anh Đài, xem xong thì đều thổn thức, nhưng nếu như lọt vào mắt Mã Văn Tài, hẳn không nổi điên, muốn giết chết Lương Sơn Bá ngay mới là chuyện lạ.”

Tôi cúi đầu, khẽ nói: “Ngọc Ân chưa chắc đã là Mã Văn Tài.”

Diệp Lan Y cất giọng hồ hững: “Chớ xem nhẹ lòng đồ kỵ của nữ nhân. Ta quên mất, Mã Văn Tài chưa chắc đã thật sự muốn giết Lương Sơn Bá, nhưng nữ nhân thì không cần phải nghi ngờ gì cả.” Hơi dừng một chút, nàng ta lại nói tiếp: “Sau khi thành thân, Vương gia vốn chỉ vào cung cùng Ân phi, bây giờ Tĩnh phi đã khỏe lại, Ân phi hôm nay ngoài lo liệu việc nhà ra chỉ e sẽ phải ném thử mùi vị bị ghẻ lạnh rồi.”

“Có gì đáng kể đâu.” Tôi mỉm cười điềm đạm. “Năm xưa muội ấy đã quen thấy cảnh ta bị ghẻ lạnh rồi, ắt sẽ không sợ hãi gì cả. Xét cho cùng thì bây giờ Ngọc Ân và Vương Tĩnh Nhân cũng ngồi ngang hàng với nhau.”

“Chính vì hai người bọn họ ngồi ngang hàng với nhau, cho nên Vương gia mà đối tốt với ai hơn một chút, người kia nếu như lòng dạ hẹp hòi ắt sẽ không thể chịu đựng được.” Nàng ta khuấy nhẹ chén mật ong, khuôn mặt như cười mà chẳng phải cười in bóng vào trong chén. “Tại sao Vương gia lại cưới Chân Ngọc Ân, nương nương hẳn là biết rõ hơn ta. Bức tranh cắt đó có gì lại vô duyên vô cớ rơi ra ngoài? Vương gia vốn không phải một người không cẩn thận như thế.”

Tôi thầm khen sự thông minh cùng khả năng quan sát nhạy bén của nàng ta, thở dài than: “Ván đã đóng thuyền, Diễm Tần nên hiểu rằng thứ gì nắm trong tay mới là đáng tin cậy nhất. Và lại ta với cô ngay từ sớm đã không có cơ hội như Ngọc Ân rồi. Muội ấy tuy có lòng riêng nhưng cũng không thể chê trách gì được.”

“Người không vì mình trời tru đất diệt, chỉ hy vọng Ân phi đừng tru diệt luôn cả lương tâm của mình.” Nàng ta cầm chén nước mật ong lên, uống một hơi cạn sạch. “Xin cáo từ, ta phải quay về nghỉ ngơi, tĩnh dưỡng đây. Sau này e là còn vô số vở kịch hay khác, không thể không xem được.” Dứt lời liền tự mình rời đi, chiếc áo màu xanh lất phất tung bay trong gió, bóng lưng ngợp đầy vẻ cô đơn.

Diệp Lan Y rất cô đơn, bởi vì yêu sâu sắc, bởi vì vĩnh viễn không có được, cho nên mới cô đơn đến nhường này.

Cận Tịch thấy tôi trầm tư thì liền bước ra từ sau bức bình phong, mang tới cho tôi một đĩa mút anh đào, cười tủm tỉm, nói: “Nường nương có biết tại sao các phi tần trong cung thích ăn đồ ngọt không?”

Tôi tiện tay cầm một quả anh đào đỏ tươi như máu lên, bỏ vào miệng. “Có lẽ là vì trong lòng đắng quá nên đành ăn đồ ngọt để bù đắp thôi.”

“Phải rồi, vậy nương nương hãy ăn nhiều một chút.” Hơi dừng một chút, nàng ta lại nói tiếp: “Lời của Diễm Tần tiểu chủ kỳ thực nương nương không cần phải để trong lòng làm gì.”

Tôi thở dài than: “Nhưng những lời đó của cô ta cũng chính là nỗi lo lắng của ta về Ngọc Ân. Hôm nay ta vừa gặp đã biết Vương Tĩnh Nhân là một nữ tử lớn lên trong sự thương yêu của cha mẹ, cô ấy thích thể hiện

tình yêu của mình với Vương gia, bất kể là ở trước mặt hay sau lưng người khác, cũng bởi thế nên việc cô ta đổ bệnh vì Vương gia khi xưa mới sục sôi lên như vậy. Còn về Ngọc Ẩn, muội ấy kín đáo hơn nhiều.”

Cận Tịch mỉm cười, an ủi: “Ẩn phi là người có phúc, tất nhiên biết rõ cần phải trân trọng niềm hạnh phúc ấy. Hơn nữa trong vương phủ dù sao cũng chỉ có hai nữ nhân, cho dù Ẩn phi có vì việc Tĩnh phi chen ngang năm xưa mà tức giận thì cũng hiểu rõ rằng bất kể là ai trong số hai người bọn họ xảy ra chuyện thì người kia cũng không cách nào thoát khỏi mối nghi ngờ. Nương nường bây giờ cứ nên suy nghĩ cho bản thân thì hơn.”

## 29. Q.7 - Chương 29: Chiếu Nhỏ Thuyền Con Lòng Lạnh Giá

Việc tuyển tú đến nay đã hoàn toàn ngã ngũ, các cung tần mới cũng đã được an bài cho cô cô dạy lễ nghi xuất cung ăn giáo. Tới một mặt tranh thủ những lúc rảnh rỗi hiếm hoi để nghỉ ngơi, một mặt dặn dò Cận Tịch sai người đi dọn dẹp các cung điện còn trống, sắp xếp sẵn các cung nhân chuẩn bị tới đó hầu hạ. Lần này mọi công việc Hoàng hậu đều buông tay không管的, tôi cũng không tiện đi thỉnh giáo nàng ta, chỉ cùng ý phi, Đức phi thương lượng mọi việc. Chính trong lúc bận rộn này thì vừa khéo Ngọc Ẩn và Ngọc Nhiều vào cung thỉnh an rồi ở lại giúp đỡ tôi luôn. Ngọc Nhiều chỉ là nhất thời ham chơi, còn Ngọc Ẩn thì vốn en xử lý mọi việc trong vương phủ, có muội ấy trợ giúp, tôi cũng được thanh nhàn hơn rất nhiều. Suốt mấy ngày liền Ngọc Nhiều đều vào cung từ sáng sớm, chiều tối thì đi thỉnh an mẹ ruột và mẹ nuôi của Huyền Phần rồi về phủ. Không lâu sau, thấy Huyền Phần vào cung, tôi bèn cười, nói với ý: “Ngọc Nhiều suốt ngày tới chỗ ta thế này thực đã làm phiền Vương gia phải phân tâm trông coi việc trong vương phủ rồi.”

Ý chỉ mỉm cười điềm đạm. “Nàng ấy thích thế nào thì cứ mặc nàng ấy thôi. Lúc thần đệ không ở trong phủ chắc nàng ấy thấy nhạ nhẽ lắm, cứ tới chỗ tẩu tẩu mà nói cười trò chuyện như vậy cũng hay.”

Ngọc Nhiều sau khi biết chuyện thì lộ vẻ tức cười, về sau liền ít tới hơn. Nhưng Ngọc Ẩn thì vẫn ở trong chái điện của Nhu Nghi điện để tiện giúp tôi lo liệu công việc, còn ở liền một mạch mấy ngày. Hôm ấy Cận Tịch mang một cuốn tranh vẽ bố cục các cung điện trong cung tới cho tôi xem, nói là có mấy chỗ đã cũ không kịp tu sửa, không tiện để các cung tần mới vào ở. Ngọc Ẩn vốn đang giúp tôi chọn mẫu thêu hoa, nghe thấy thế bèn bước tới xem xét một hồi rồi trầm ngâm nói: “Trưởng tỷ từng nói là trong hôm tuyển tú, Hoàng thượng đã rất xem trọng vị Khương Mỹ nhân kia, vậy thì cần chọn cho cô ta một chỗ ở gần Nghi Nguyên điện của Hoàng thượng mới được. Nhưng cũng không thể không đề phòng cô ta tranh sủng với trưởng tỷ, do đó Nhu Nghi điện cần là nơi cô ta ắt phải đi ngang nếu muốn tới Nghi Nguyên điện, như thế trưởng tỷ mới tiện khống chế tình hình. Theo muội thấy Vạn Kim các kia không tệ, địa thế khá tốt mà phong cảnh cũng đẹp, nếu chọn nơi đó chắc sau này Hoàng thượng và Khương Mỹ nhân đều sẽ cảm kích sự tinh tế của trưởng tỷ. Ngoài ra Khương Mỹ nhân đi lại gần gũi với Hoàng hậu là việc mà ai cũng biết, có thể thuận nước dong thuyền cho họ ở gần nhau, do đó Khởi Vọng hiên cũng không tệ, vừa gần Chiêu Dương điện lại vừa có rất nhiều giả sơn ở xung quanh, khi nào trưởng tỷ không muốn thấy bọn họ đi lại với nhau nữa, Khương Mỹ nhân sẽ bị ngã ở đâu đó cũng chưa biết chừng.” Dứt lời, đến bản thân Ngọc Ẩn cũng không kìm được bật cười khúc khích một tiếng.

Tôi nhìn Ngọc Ẩn chăm chú. “Muội tâm tư cẩn mật, chịu vì ta mà suy tính chu toàn, cũng chịu an bài chỗ ở cho người khác, tại sao lại không suy nghĩ cho bản thân như thế chứ? Suốt mấy ngày nay muội đều ở lại Nhu Nghi điện không về phủ, Vương gia ắt sẽ lo lắng lắm đấy!”

Ngọc Ẩn nắm chặt bàn tay, nhẹ nhàng cất tiếng: “Vương gia đối xử với muội không giống như cửu Vương gia đối xử với Ngọc Nhiều. Trưởng tỷ, điều này tỷ không phải là không biết.” Khẽ thở ra một hơi, muội ấy nói tiếp: “Người đó ý vào sự sủng ái của Thái hậu nên cũng làm cao lắm. Muội tiếng là nắm yền án lý việc nhà nhưng bây giờ cô ta đã khỏe lại rồi, không ngờ mọi người trong phủ đã bắt đầu nhìn ý của cả hai bên rồi mới chịu làm việc.”

Tôi ôn tồn an ủi: “Trong phủ không phải chỉ có mình muội là trắc phi, bây giờ cô ta đã khỏe lại, dám nô tài tất nhiên phải cân nhắc rồi. Do đó ta mới từng dặn muội là nhất định phải nắm chắc yền án lý mọi việc trong tay.”

Ngọc Ẩn thoáng ngẩn ra, khẽ thở dài. “Cô ta là tiểu thư thiên kim, mọi việc kỳ thực chỉ đả động a một chút mà thôi. Có điều muội tuy nắm yền ản lý nhưng việc gì cũng phải nghe ý cô ta rồi mới đi làm, cứ như là thấp hơn cô ta một bậc vậy, chẳng khác gì thị thiếp cả.”

“Hư danh và thực yền, thứ nào an trọng hơn hẳn muội cũng rõ. Muội với cô ta vốn ngang hàng, tất nhiên là phải nghe ý kiến của cô ta rồi, nhưng làm hay không làm, làm như thế nào, rốt cuộc đều do muội quyết định.” Tôi khẽ vỗ mu bàn tay Ngọc Ẩn, tỏ ý an ủi. “Người ở vị trí nào thì phải lo việc ở vị trí đó. Muội bây giờ là trắc phi của phủ Thanh Hà Vương, vị trí này là do muội tự chọn, hãy cứ làm tốt công việc của mình là được rồi.” Hơi dừng một chút, tôi lại nói tiếp: “Tuy thoát nhìn Vưu Tĩnh Nhân hình như không có tâm cơ gì nhưng nhất định phải có lòng đề phòng mới được, điều này muội phải nhớ lấy.”

“Sao cô ta lại không có tâm cơ chứ, cô ta là người có tâm cơ nhất đấy, cô ta đã có thai rồi!” Mấy ngày nay Ngọc Ẩn thỉnh thoảng lại thần thờ, tôi kỳ thực đã nhìn thấy hết nhưng chỉ nghĩ là vì ghen bóng ghen gió với Vưu Tĩnh Nhân, không ngờ... Sau một thoáng ngẩn ngơ, tôi vội hỏi: “Là chuyện từ bao giờ vậy?”

Móng tay cắm ngập vào lòng bàn tay làm tứa máu tươi, Ngọc Ẩn gần giọng nói: “Muội không biết! Không ngờ muội lại không biết gì cả! Muội thật ngốc nghếch... Muội chỉ biết là sau khi khỏi bệnh, cô ta thường xuyên cùng Vương gia bình phẩm thư họa, cũng hay cùng Vương gia vào cung thỉnh an Thái hậu, nhưng đột nhiên lại có tin tức truyền ra, nói là Vưu Tĩnh Nhân đã có thai được hai tháng rồi. Không ngờ muội lại chẳng biết gì cả!” Ngọc Ẩn ách kích động, đôi bờ vai không ngừng run rẩy, hệt như một con chim bị nhốt trong lồng không ngừng đập cánh muốn thoát ra.

Tin tức này tới ách đột ngột, cho dù từng nhìn thấy sự dịu dàng của Huyền Thanh với Vưu Tĩnh Nhân, nhưng tự nơi đáy lòng tôi vẫn có một tia chua xót trào lên khóe mắt. Y rốt cuộc đã sắp có đứa con của riêng mình rồi, đứa bé đó là do một nữ nhân yêu y sinh cho y, sau này sẽ có thể ang minh chính đại gọi y là “phụ thân”. Tôi khẽ mỉm cười, đây không phải là điều tôi vẫn hằng mong muốn ư? Thế nhưng khóe môi tôi lại vẫn chua xót, nụ cười trên mặt chẳng soi gương cũng biết là vô cùng gượng gạo. Đúng lúc này, Cận Tịch đưa cho tôi một chén trà nóng, cầm chén trà ấy trong tay, tôi như cảm nhận được có một sợi dây nóng bỏng chạy thẳng từ lòng bàn tay vào trong mạch máu, phần nào làm giảm bớt cơn giá lạnh trong tim. Tôi khẽ nói: “Đừng nôn nóng. Dù cô ta đã mang thai thì cũng có sao đâu, chờ một thời gian nữa chắc muội cũng sẽ được như vậy thôi mà.”

“Muội làm sao mà mang thai được đây?” Ngọc Ẩn đột nhiên ngẩng lên, cặp mắt chiếu ra những tia sáng rực như muốn xuyên thấu trái tim người đối diện. “Tính từ lúc muội được gả cho Vương gia, đến bây giờ đã được mười tháng mười hai ngày rồi...” Sau phút chốc ngẩn ngơ, Ngọc Ẩn dờ dẫm nói tiếp: “Để né tránh sự si tình của Vưu Tĩnh Nhân, y gần như mỗi đêm đều nghỉ lại trong Tích Trân các của muội. Nhưng, ngoài đêm tân hôn y mặc áo lót nằm bên cạnh muội ra, những đêm còn lại y thậm chí chưa từng cởi áo ngoài ra lần nào.” Ánh mắt muội ấy sắc lẹm như dao, liên tục cứa lên mặt tôi hết nhát này tới nhát khác. “Tỷ yên tâm, Vương gia chưa từng đụng tới muội. Cho dù lúc ban ngày y thường xuyên ở bên muội, đối xử với muội rất tốt, nhưng lại chẳng đụng vào muội bao giờ, thậm chí cả ôm muội mà ngủ cũng chưa, như thế muội làm sao mang thai được đây? Lẫn muội và y thân mật với nhau nhất chẳng a chỉ là ngồi cùng một chỗ bàn luận về tỷ. Trưởng tỷ, tỷ hãy nói xem muội có phải là rất đáng thương không?”

Nơi đáy lòng tôi như vang lên những tiếng trống trận rầm rờ, tôi chưa từng ngờ rằng đằng sau bức màn hạnh phúc bên ngoài cuộc hôn nhân của bọn họ lại là như vậy.

“Trưởng tỷ, muội sớm đã không sợ gì nữa rồi! Ngay từ khi được gả cho y, muội đã biết là trong lòng y chỉ có tỷ. Bởi vì vẫn luôn biết rõ, cũng biết là không thể thay đổi được, do đó muội đành cam chịu, trong lòng thầm nghĩ muội như vậy, Vưu Tĩnh Nhân cũng chỉ vậy mà thôi. Nhưng bây giờ Vưu Tĩnh Nhân đã có thai rồi, chỉ có muội là không hay biết gì hết, chỉ có muội là không thể có đứa con của riêng mình...” Ngọc Ẩn gào lên một tiếng thê lương, thân thể đột nhiên trở nên mềm oặt mà ngã sụp xuống đất.

Tiếng khóc của muội ấy vang lên nghe ngợp nỗi ai oán, tựa như cái lưỡi đỏ tươi của một con rắn nhỏ không ngừng thò ra thụt vào, chậm rãi chui vào trong đầu người ta. Muội ấy cứ khóc, khóc mãi, giống như đã phát cuồng phát điên. “Khương Mỹ nhân sau này cũng sẽ có thai, cô ta sẽ đến Chiêu Dương điện của Hoàng hậu, cô ta sẽ vì ham ngắm cảnh mà vô tình giẫm phải một đám rêu xanh dưới chân, và rồi sau khi ngã một cái, đứa con của cô ta sẽ không còn nữa, nói không còn là không còn luôn.”

Tôi càng nghe lại càng kinh hãi, không tìm được khe át một tiếng: “Ngọc Ẩn, trẻ con không có lỗi gì cả!”

Ngọc Ẩn dần ngừng khóc, chậm rãi đứng dậy, thần sắc sau nháy mắt đã khôi phục lại vẻ bình tĩnh như thường. Muội ấy lặng lẽ đưa tay lên lau nước mắt, hờ hững nói: “Trưởng tử, muội chỉ nói tới Khương Mỹ nhân thôi, con của cô ta sau này cũng giống như con của tỷ tỷ vậy, đều là của Hoàng thượng. Muội nói như vậy là muốn nhắc nhở trưởng tử rằng con đường đó không dễ đi, sau này nếu Khương Mỹ nhân thật sự có thai thì cũng phải cẩn thận. Hơn nữa...” Muội ấy nhìn về âu lo trên mặt tôi bằng một ánh mắt mang đầy ý vị sâu xa, một hồi lâu sau chợt khẽ nở nụ cười, đưa tay vỗ trán, cất giọng ung dung: “Trưởng tử đừng lo, Vưu Tĩnh Nhân chưa có thai đâu, vừa rồi muội hồ đồ nên nói nhầm.”

Sau một thoáng sững người, tôi lập tức hiểu ra, chậm rãi nói: “Muội đúng là nên đi diễn kịch đấy, tài diễn thế này chẳng ai so sánh nổi đâu.”

Ngọc Ẩn hơi nhếch khóe môi, đôi bông tai vàng ròng đính ngọc bích ánh lên những tia lấp lánh. “Xem kịch không chỉ có tác dụng tiêu khiển, còn có thể giúp người ta nhìn ra được rất nhiều điều. Muội với trưởng tử đều là con gái của nhà họ Chân, tất nhiên phải nhắc nhở trưởng tử rồi. Vưu Tĩnh Nhân không phải là kẻ ngốc, khi xưa cô ta ôm thật cũng được, ôm giả cũng được, đến cuối cùng cô ta vẫn vì thế mà được gả vào phủ Thanh Hà Vương, chỉ từ đó thôi cũng đủ thấy rằng cô ta là một người dám đánh cược, cũng dám mạnh tay. Bây giờ cô ta được Thái hậu yêu thích, số lần vào cung thỉnh an ngày một nhiều lên, nếu trưởng tử vô ý để lộ ra chút sơ hở nào, người bị liên lụy sẽ không chỉ là Vương gia thôi đâu... Tất nhiên, muội hoàn toàn tin rằng trưởng tử tự có chừng mực.”

Tâm tư tôi biến chuyển liên hồi, cơn chấn động sục sôi trong lòng dần bị cái lạnh làm cho đông cứng, thật không ngờ muội muội ruột thịt của tôi lại dùng cách như thế này để thử tôi. Dù nơi đáy lòng đã lạnh tựa băng sương nhưng tôi vẫn không thể không cố hết sức giữ bình tĩnh mà nở nụ cười mỉm. “Nói năng, làm việc hà tất phải hao tâm tổn sức như vậy, ý tốt của muội ta tất nhiên hiểu rõ.” Hơi dừng một chút, tôi lại nói tiếp: “Vương gia là phu ân của muội, là muội phu của ta.”

“Trưởng tử xưa nay vẫn luôn thông minh rất mực, chẳng trách lại được cha thương yêu nhất như thế. Có điều...” Ngọc Ẩn đưa mắt liếc tôi. “Có một số việc nói ra thì rất dễ, nhưng để làm được lại khó khăn vô cùng. Muội muội chỉ lo rằng tỷ tỷ là ý nhân nhiều công nhiều việc, nhất thời lại không thể yết đoán, do đó mới lảm miệng mà nhắc nhở một câu như vậy thôi.” Nói rồi lại khẽ thở dài buồn bã. “Cục diện ba người trong vương phủ là việc đã rồi, muội chẳng thể nào thay đổi, chỉ là đôi lúc ngồi riêng một chỗ với Vương gia, muội luôn cảm thấy có trưởng tử ngăn cách ở giữa. Muội cũng chẳng cần giấu trưởng tử làm gì, từ khi thành thân tới giờ, Vương gia ả thực chưa từng đụng vào muội, có lẽ cũng chưa từng đụng vào Vưu Tĩnh Nhân. Muội cũng thế, mà Vưu Tĩnh Nhân cũng vậy, chỉ là phu thê ngoài mặt với Vương gia thôi. Từ đầu chí cuối, người mà y thật sự coi là thê tử chỉ có mình tỷ.”

Ngọc Ẩn chậm rãi bước tới, đầy lòng ảm ức. Tôi nhẹ nhàng cất tiếng: “Muội nói đi, muốn ta làm thế nào đây?”

Sau một hồi thu ba ai oán, muốn nói lại thôi, Ngọc Ẩn đột ngột quỳ xuống bên chân tôi, khóc nức nở, nói: “Muội đâu biết phải làm thế nào chứ, muội xưa nay chỉ đưa ra được những chủ ý hồ đồ mà thôi, mong trưởng tử hãy thương lấy muội.” Sau đó lại cất giọng u buồn: “Trưởng tử hẳn còn rõ hơn muội, nếu Vương gia cứ nhớ tới trưởng tử mãi như thế, có lẽ cả đời sẽ không thể vui vẻ!”

Tôi chấn động toàn thân, nơi đáy lòng dâng lên một cơn chua xót khó nói bằng lời, tựa như vết thương cũ bị người ta giội lên vô số chậu nước muối, đau đớn tột cùng. “Muội muốn ta chính miệng nói với Vương gia điều gì ư?”

Ngọc Ẩn bất giác tuôn trào lệ nóng. “Muội đâu dám làm Vương gia thương tâm chứ! Có điều dám hỏi trưởng tử một câu, vừa rồi khi muội nói dối là Vưu Tĩnh Nhân đã có thai, chẳng lẽ trong lòng tỷ không có chút khó chịu nào ư? Muội không có suy nghĩ gì khác, chỉ hy vọng trưởng tử đừng á để tâm tới Vương gia như thế nữa, hãy uội và Vương gia một con đường dễ đi, mà cũng chỉ có như thế nhà họ Chân chúng ta mới còn đường sống.”

Từng câu từng từ lạnh lùng vọng vào trong tai, tôi không tìm được hít một hơi khí lạnh. “Muội đã được gả cho Vương gia rồi, vậy thì cần hiểu rõ ta đã không còn vương vấn gì y nữa, cũng không hề muốn làm ảnh

hưởng đến tình cảm phu thê giữa muội và y. Nếu ta thật sự còn buồn thương, lo nghĩ vì chuyện của Vương gia, vậy thì cũng chỉ là vì chúng ta là tỷ muội ruột thịt nên cần đồng tâm hiệp lực giúp đỡ lẫn nhau. Do đó, muội kỳ thực không cần hao tổn tâm tư như thế làm gì.” Tôi cố kìm nén những cơn sục sôi nơi đáy lòng, sợ rằng mình lại để lộ ra chút sơ hở nào khiến Ngọc Ẩn cả nghĩ, thế là đành xoay người lại, giả bộ ngắm nghía xem xét chỗ vải vóc mà phủ Nội vụ vừa đưa tới. Tôi tiện tay lật một sấp vải gấm lên, cảm thấy như đang lật tung những mối tâm tư rối loạn trong lòng, vô số cơn sóng ngầm dữ dội không ngớt trào dâng. Tỷ muội chí thân, hóa ra, chẳng a cũng chỉ vậy! Cố kìm nén cơn giá lạnh tột cùng, khó khăn lắm tôi mới chọn được một sấp gấm thêu hoa màu tím, hồ hững nói: “Hoàng thượng thích ta mặc đồ màu tím, dùng sấp vải này may áo mùa xuân hẳn là tốt nhất rồi. Muội cũng chọn ình một sấp vải để may áo mới đi.” Tôi ngoảnh đầu lại, gương nở nụ cười. “Muội với Vương gia có phải chỉ là phu thê ngoài mặt hay không ta không rõ, ta chỉ biết rằng muội bây giờ đã là trắc phi của y rồi, nhớ đừng bỏ bê phận sự của bản thân. Kỳ thực những thứ ở bên cạnh mới cần nắm chắc trong tay nhất, ngày tháng ở vương phủ còn dài, muội phải nhớ lấy điều này đấy.”

Ngọc Ẩn chậm rãi đứng dậy, bên khóe miệng thoáng ngậm nét cười, ngay đến sắc mặt cũng trở nên mờ lung như sương khói. “Lời dạy của trưởng tỷ hôm nay, Ngọc Ẩn xin ghi nhớ kỹ vào lòng, nhưng cũng mong trưởng tỷ đừng ên những lời van cầu của muội, để muội có được một cuộc sống yên ổn. Đợi lát nữa muội sẽ đi thăm Hủ Tàn, có một số lời trưởng tỷ không tiện nói với Vương gia, Hủ Tàn hoàn toàn có thể giúp được.”

Tôi đưa mắt liếc nhìn cuốn tranh trên bàn, cất giọng hồ hững: “Nhìn bộ dạng bày mưu tính kế rất mực chu toàn của muội vừa rồi, xem ra cuộc sống của muội trong phủ Thanh Hà Vương cũng không phải là á tẻ.”

Ngọc Ẩn khẽ mỉm cười một tiếng, thoáng lộ vẻ đắc ý. “Cũng còn may, tạm thời chưa rơi vào thế hạ phong.”

Lời của Ngọc Ẩn còn chưa dứt thì Hoa Nghi đã đi vào bẩm báo: “Nương nương, Tĩnh phi của phủ Thanh Hà Vương tới rồi, nói là muốn thỉnh an nương nương.”

Tôi cười, nói: “Đúng là nhắc Tào Tháo, Tào Tháo tới liền, a đó đủ thấy không thể nói xấu sau lưng người khác được.”

Ngọc Ẩn hơi cau mày lại, bông hoa đính giữa trán vì thế mà trở nên nhăn nhúm như hoa tàn. “Muội không muốn gặp cô ta, ở trong vương phủ nhìn cô ta ẩn lấy Vương gia đã đủ lắm rồi, trốn đến chỗ trưởng tỷ chính là mong được thanh tịnh, chẳng ngờ vẫn không được như ý.”

Tôi cố hết sức giữ bình tĩnh, ra hiệu cho muội ấy tránh vào sau bức bình phong. “Mắt không thấy thì lòng thanh tịnh, để ta kiểm soát đuôi cô ta đi là được rồi.”

Ngọc Ẩn khẽ gật đầu, đứng dậy tránh vào gian phòng nhỏ phía sau bức bình phong. Tôi chỉnh lại xiêm y một chút rồi nói với Hoa Nghi: “Ra mời cô ta vào đây đi!”

Vưu Tĩnh Nhân hôm nay mặc một bộ đồ màu hồng khá mỏng, áo váy đều là loại rộng rãi, dây áo không hề đính hay nạm châu ngọc, khi đứng im thì lẳng lặng buông lơi, khi đi lại thì lả lướt tung bay tựa như cánh bướm, thực là trang nhã vô cùng. Tôi tươi cười, nói: “Hôm nay sao Tĩnh phi lại có thời gian rảnh mà tới đây ngồi chơi thế?”

Nàng ta mỉm cười đầm đậm, nhẹ nhàng cất tiếng: “Thiếp thân vừa đi thỉnh an Thái hậu xong. Lần trước vào cung vội á, còn chưa kịp a đây thỉnh an nương nương.”

Tôi khẽ cười khách sáo. “Tĩnh phi hà tất phải câu nệ mấy thứ lễ nghi đó làm gì, chúng ta đều là người một nhà cả mà.”

Nàng ta cúi đầu, nói: “Người nhà là một nhẽ, nhưng y củ thì vẫn cần giữ mới được.” Sau đó lại ngoảnh đầu ngó nhìn xung quanh. “Nghe nói mấy hôm nay Ngọc Ẩn tỷ tỷ đều nghỉ lại chỗ nương nương, sao lại không thấy đâu vậy?”

“Thật là không khéo, Ngọc Ẩn vừa mới a chỗ Đức phi, nói là muốn may cho Lung Nguyệt mấy bộ ần áo mới.”

Nàng ta mỉm cười đầm đậm. “Ngọc Ẩn tỷ tỷ ả đúng là rất thích trẻ con.”

Hoa Nghi bưng một chén trà ế My tới, tôi cười, nói: “Bản cung cũng không rõ Tĩnh phi thích uống loại trà nào, thứ trà ế My này không phải danh trà gì cả, nhưng điều hiếm có là trong lá trà có hương hoa ế, Tĩnh phi hãy cứ coi như nếm thử một chút cho biết đi.”

Nàng ta bưng chén trà lên khê ngửi, không kìm được tấm tắc khen: “Thơm á, ả đúng là có hương hoa ế thật.” Thế nhưng ngay sau đó lại tiện tay buông xuống, áy náy nói: “Mong nương nương đừng giận, hiện giờ thiếp thân không tiện uống trà, bằng không thực sự rất muốn nếm thử thứ trà ngon này một chút.”

Tôi vội hỏi: “Thân thể Tĩnh phi không thoải mái hay sao? Đã truyền gọi thái y chưa vậy?”

Nàng ta đỏ bừng hai má, then thùng ngoảnh mặt a một bên. “Cũng không có gì, thái y nói là thiếp thân đã có thai được một tháng, thai khí còn chưa ổn định, do đó tạm thời không thể uống trà.”

Lời còn chưa dứt, trong gian phòng nhỏ phía sau bức bình phong đã vang lên một tiếng “xoảng” rất lớn, hình như có thứ gì đó vừa rơi xuống đất. Tôi thẳm kinh hãi, thấy Vương Tĩnh Nhân đã dỗi ánh mắt nghi hoặc về hướng đó rồi.

Cận Tịch nghe thấy tiếng động ấy liền vội vàng chạy qua, vừa chạy còn vừa cười, mắng: “Con bé Lạc Anh này mới vào cung, không ngờ tay chân lại vụng về đến thế, có lau cái giá áo thôi mà cũng chẳng ra hồn, còn làm kinh động tới nương nương nữa.” Sau khi chạy vào sau bức bình phong, tiếng quát của nàng ta còn loáng thoáng vọng ra ngoài: “Làm đổ giá áo rồi thì mau mau dựng lên, hai vị nương nương còn đang ở bên ngoài đấy, đừng có khóc kéo lại quấy nhiễu hai vị nương nương.”

Tôi thẳm cảm thấy nghi hoặc, nhưng ngoài miệng vẫn cười nói như thường với Vương Tĩnh Nhân: “Úi chao, đúng là một chuyện rất đáng mừng đấy!” Rồi tôi gọi Hoa Nghi lại: “Mau mang canh tổ yến lên đây.” Sau đó lại cười, nói: “Bản cung là người đã từng sinh nở vậy mà lại chẳng phát hiện ra, đúng là đáng trách.”

Cận Tịch bình thần bước ra ngoài, khê vuốt tóc mai một chút, ân cần đón lấy canh tổ yến, tự tay dâng lên cho Vương Tĩnh Nhân, cười trừ, nói: “Tiểu nha đầu đó đúng là không hiểu chuyện, cũng tại nô tỳ không biết cách quản giáo nữa, mong Tĩnh phi thứ tội.”

Vương Tĩnh Nhân mỉm cười, nói: “Đám nha đầu mới đều có chút vụng về như thế cả, may mà trong phủ nhà ta có Ngọc Ẩn tỷ tỷ tháo vát chứ nếu đổi lại là ta thì cũng chẳng thể trông coi người dưới được.”

Tôi cũng khê cười. “Ngọc Ẩn dù tháo vát đến mấy thì cũng không thể so sánh với Tĩnh phi có công giúp Vương gia sinh con đẻ cái. Đợi lát nữa Ngọc Ẩn về rồi ta phải dặn dò muội ấy để tâm chiếu cố Tĩnh phi cho tốt mới được. Thái hậu đã biết tin này chưa? Nếu biết rồi chắc sẽ vui mừng lắm đấy!”

Vương Tĩnh Nhân hơi nghiêng đầu một chút, chậm rãi đứng dậy. “Dạ, vẫn chưa. Thiếp thân hôm nay tới kỳ thực là để thỉnh tội với Ngọc Ẩn tỷ tỷ. Ngọc Ẩn tỷ tỷ là người mà Vương gia yêu thương, lại cùng được gả vào vương phủ với thiếp thân, thiếp thân vốn đã không phải với Ngọc Ẩn tỷ tỷ rồi, thế mà bây giờ lại mang thai trước nữa, chắc hẳn Ngọc Ẩn tỷ tỷ sẽ rất thương tâm, vậy nên hôm nay thiếp thân mới đặc biệt tới đây cáo lỗi.”

Tôi vội nói: “Tĩnh phi cả nghĩ quá rồi, con của Vương gia với Tĩnh phi cũng là con của Ngọc Ẩn, muội ấy ắt sẽ không nghĩ như vậy đâu.”

Vương Tĩnh Nhân thở phào một hơi, ngồi xuống trở lại, đặt tay trái lên ngực, nói: “Nếu thật sự được vậy thì tốt quá!” Nàng ta chậm rãi nhìn lướt qua khuôn mặt tôi, bỗng dưng khiến tôi cảm thấy lạnh toát từ trong xương tủy. Nàng ta nhìn tôi, khê nói: “Kỳ thực, nương nương chính là người đầu tiên biết tin thiếp thân có thai đấy!”

Tôi khê gạt đầu. “Bản cung cảm thấy vô cùng vinh hạnh.”

“Tuy nói lần này thiếp thân đến đây là để cáo lỗi với Ngọc Ẩn tỷ tỷ, nhưng kỳ thực còn có một nỗi nghi hoặc rất lớn mong được nương nương giải đáp.”

Tôi mỉm cười diềm đạm. “Tĩnh phi giờ đang có thai, tôn quý vô cùng, để uội muội có thể yên tâm dưỡng thai, bản cung ắt sẽ biết gì nói nấy, quyết không giấu giếm.”

Nàng ta chậm rãi bước tới gần tôi, nhẹ nhàng ngồi xuống, chiếc áo màu hồng trên người ngợp đầy sắc xuân ấm áp, hoàn toàn không lạnh lẽo như giọng nói của nàng ta lúc này: “Sau khi được gả vào phủ Thanh Hà Vương, thiếp thân vẫn luôn nghe nói Vương gia vì yêu thương Ngọc Ẩn tỷ tỷ nhiều năm nên mới nạp vào vương phủ, Ngọc Ẩn tỷ tỷ cũng nhờ thế mà thoát cái đã bay lên cành cao, trở thành trắc phi. Vương gia làm vậy quả có thể nói là tình sâu nghĩa nặng.”

Tôi hồ hững tiếp lời: “Ngọc Ẩn cũng ôm mối tình sâu nặng với Vương gia, đương nhiên, Tĩnh phi cũng là như thế.”

“Tình cảm của Ngọc Ẩn tỷ tỷ với Vương gia, thiếp thân tự nhiên thấy rõ. Nhưng... thiếp thân được gả vào vương phủ tới nay đã gần một năm, sau khi để ý quan sát liền có chút nghi hoặc.” Nàng ta hơi nghiêng đầu lộ vẻ trầm tư. “Đường như... Vương gia đối xử với Ngọc Ẩn tỷ tỷ rất tốt, mọi việc trong phủ đều để tỷ ấy quản lý, cũng thường xuyên nghỉ lại ở chỗ tỷ ấy, nhưng... tình cảm của Vương gia với Ngọc Ẩn tỷ tỷ rõ ràng không phải là tình cảm nam nữ, mà có phần giống như là... thương hại... Thiếp thân cũng không rõ nữa, dù sao đó cũng không phải là tình cảm nam nữ.”

Tôi khẽ “ồ” một tiếng, ôn tồn nói: “Thai phụ thường hay cả nghĩ, bản cung năm xưa cũng vậy. Có lẽ bây giờ Vương gia dành nhiều tình cảm cho Tĩnh phi hơn nên Tĩnh phi mới thấy như vậy, đây kỳ thực là chuyện đáng mừng.”

Vưu Tĩnh Nhân khẽ lắc đầu, bên khóe miệng thoáng hiện một nụ cười gượng chan chứa nỗi thê lương. “Tình cảm mà Vương gia dành cho thiếp thân cũng chỉ là thương hại mà thôi, không có gì khác cả. Do đó chỉ thiếp thân mới biết đứa bé trong bụng này là từ đâu mà có, và thiếp thân cũng chỉ có duy nhất một cơ hội ấy thôi, may mà trời cao thương xót. Có điều khi đó y vốn đã không tình nguyện lắm rồi, sợ rằng bây giờ biết tin cũng sẽ chẳng vui.”

“Vương gia bây giờ còn chưa có con cái, sao có thể không coi trọng đứa bé trong bụng Tĩnh phi chứ? Huống chi đối với Tĩnh phi mà nói, điều quan trọng nhất là mục đích đã đạt được rồi, đứa bé trong bụng Tĩnh phi xét cho cùng vẫn là máu mủ của Vương gia.”

Nàng ta cụp mắt xuống, thấp giọng nói: “Đó là bởi thiếp thân không thể không có đứa bé này. Chỉ khi có đứa bé này, thiếp thân mới có thể hy vọng Vương gia sẽ chú ý đến mình. Thiếp thân giờ đã được gả cho Vương gia, tất nhiên không thể trở mặt nhìn Vương gia chẳng để tâm gì tới mình. Thiếp thân đã dùng đủ mọi biện pháp để lấy lòng Vương gia, lại cùng Vương gia bàn luận về thi từ ca phú, vậy nhưng Vương gia lại luôn hồ hững chẳng chịu nhắc gì tới tư tình nhi nữ. Về sau thiếp thân còn phát hiện, hóa ra Ngọc Ẩn tỷ tỷ cũng đang cố gắng lấy lòng Vương gia như thế. Nếu Vương gia và Ngọc Ẩn tỷ tỷ thật sự tâm đầu ý hợp như lời đồn bên ngoài, tỷ ấy có gì mà phải hao tổn tâm tư như vậy? Vì thế thiếp thân bắt đầu nổi lòng nghi ngờ.”

Tôi cười tủm tỉm, nhìn nàng ta chăm chú. “Tĩnh phi nghi ngờ điều gì vậy? Hãy nói cho bản cung nghe đi nào, bản cung cũng đang tò mò lắm đây.”

Nàng ta thoáng trầm ngâm rồi bình tĩnh nói: “Thiếp thân bắt đầu nghi ngờ mối hôn sự của Ngọc Ẩn tỷ tỷ là một cái bẫy được bố trí hết sức tinh vi. Có lẽ Ngọc Ẩn tỷ tỷ tự mình muốn bay lên cành cao biến thành phượng hoàng nên đã tìm mọi biện pháp để có thể được gả cho Vương gia, nhưng nếu thật sự là như thế, Vương gia hoàn toàn có thể không để tâm tới tỷ ấy, càng không cần hao tâm tổn sức nâng cao địa vị của tỷ ấy. Do đó, Vương gia làm như vậy có lẽ là muốn mượn Ngọc Ẩn tỷ tỷ để nâng một người khác lên, mà nguyên nhân y tiếp nhận mối hôn sự ấy là vì một bức tranh cát...” Nàng ta chợt đổi giọng: “Thiếp thân thoát tiên cho rằng đó là tranh cát của cửu Vương phi, dù sao khi đó Hoàng thượng cũng xem trọng cửu Vương phi vô cùng, nhưng cửu Vương phi đã có thể được gả cho cửu Vương gia thì tại sao lại không thể gả cho lục Vương gia chứ, hơn nữa bây giờ nàng ta với cửu Vương gia cũng ân ái vô cùng, vậy nên khả năng này có thể loại bỏ. Nghe nói Thục phi còn một người muội muội khác ngày ngày đóng cửa tu hành, chắc hẳn đã chẳng còn để tâm gì tới chốn hồng trần nữa, vậy thì...” Nàng ta lẳng lặng nhìn tôi, nơi đáy mắt bùng lên những tia nghi hoặc. Tôi chợt cười tươi rạng rỡ. “Sao Tĩnh phi không nói tiếp thế? Bản cung đang chờ nghe đây.”

Nàng ta chăm chú quan sát từng tia thần sắc trên khuôn mặt tôi, muốn tìm ra sơ hở. Còn tôi thì chỉ đáp

lại bằng một nụ cười thoáng mang theo vẻ tò mò. Một hồi lâu sau, nàng ta khẽ thở dài một hơi. “Thiếp thân thực không dám nghi ngờ thêm nữa, nếu còn nghi ngờ thì chỉ làm hại tới Vương gia mà thôi.” Tôi không kìm được kêu “a” lên một tiếng, vội vàng đưa tay bịt miệng. “Đã như vậy rồi thì Tĩnh phi muội muội đừng nghĩ ngợi lung tung gì nữa, thực khiến người ta nghe mà kinh sợ.” Rồi tôi bước tới đứng bên cửa sổ, đưa tay ngắt lấy một phiến lá trúc từ ngoài cửa sổ thò vào, nói tiếp: “Tĩnh phi đã được gả vào hoàng tộc, vậy bản cung không ngại kể uội muội nghe những kinh nghiệm mà bản thân đúc rút ra được sau nhiều năm sống trong Tử Áo Thành. Đa nghi quá dễ sinh ra ám ảnh, có rất nhiều việc muội càng nghĩ nhiều thì sẽ càng sợ, mà càng sợ thì lại càng dễ bị người ta phát giác rồi xảy ra vấn đề. Chẳng hạn như Quý phi vậy, tỷ ấy là người đứng đầu trong số các phi tần, quyền cao chức trọng, nhưng nếu ngày nào cũng để ý tới mọi việc trong Tử Áo Thành, truy rõ nguồn cơn, vậy thì ắt không thể bình an hưởng phúc đến bây giờ được. Do đó, người nào không nghĩ nhiều thì mới là bậc trí giả.”

Nàng ta hơi cau mày lại, lộ rõ vẻ sợ hãi. “Chỉ mong là vậy. Nhưng nếu việc này là thật thì ắt sẽ mang tới họa sát thân cho Vương gia, hậu quả thực khó lường.”

Tôi cúi đầu mân mê chiếc nhẫn ngọc phỉ thúy xanh biếc trên tay, hồ hững nói: “Vô bằng vô cố, tất nhiên không thể coi là thật rồi. Như bản cung vừa nói đấy, Tĩnh phi muội muội đang mang thai nên cả nghĩ đó thôi.”

Nàng ta đứng dậy cáo từ: “Được rồi, việc này cứ coi như là thiếp thân cả nghĩ đi. Thiếp thân bây giờ là người bên gối của Vương gia, có rất nhiều việc thiếp thân nhìn ra được nhưng người ngoài thì không thể. Vương gia là phu quân của thiếp thân, bất kể có việc gì thiếp thân cũng sẽ đặt y lên trên nhất, quyết không để y phải lâm vào hiểm cảnh.”

Tôi mỉm cười, nói: “Làm phu thê với nhau thì vốn nên như vậy.”

Nàng ta đưa mắt nhìn tôi chăm chú, dường như còn muốn nhìn ra điều gì đó từ trên khuôn mặt tôi, thế nhưng rốt cuộc chẳng thu được gì, vẻ yếu đuối dần lộ rõ, cuối cùng đành cáo từ rồi đi.

Thấy bóng dáng nàng ta đã biến mất bên ngoài Nhu Nghi điện, bàn tay trái vốn một mực giấu kín trong tay áo của tôi mới từ từ buông lỏng, không ngờ đã tuôn đầy mồ hôi lạnh tự lúc nào. Vưu Tĩnh Nhân chưa chắc đã không nghe lọt tai lời của tôi, thế nhưng nàng ta đã phát hiện ra sự khác thường rồi, tiếp theo sẽ là ai nữa đây? Bí mật này một khi bị người ta vạch ra một góc nào đó, tất thấy chân tướng đều sẽ khó mà giữ kín được.

Đang lúc tôi trầm tư thì Ngọc Ẩn bất ngờ bước ra từ phía sau bức bình phong, chăm chú nhìn theo hướng Vưu Tĩnh Nhân rời đi, một hồi lâu sau chợt cất giọng lạnh lùng: “Trưởng tỷ, người này không thể giữ lại được.”

Tôi nhìn lại Ngọc Ẩn, lặng lẽ lau đi những giọt mồ hôi tuôn đầy trong lòng bàn tay, ôn tồn nói: “Muội chó làm bừa, cô ta bây giờ đang mang thai con của Vương gia, hơn nữa trong lòng cô ta chỉ có một mình Vương gia thôi, sẽ không làm ra việc gì gây hại tới Vương gia đâu.”

Trong mắt Ngọc Ẩn lúc này bùng lên những tia sát khí lạnh lùng khiến người ta không rét mà run. “Vưu Tĩnh Nhân thông minh quá mức, mà nữ nhân thì lại rất dễ sinh lòng đố kỵ, muội không thể mạo hiểm được.”

“Là cô ta đố kỵ hay là muội đố kỵ? Mặc kệ đứa bé đó từ đâu mà ra thì nó cũng là con của Vương gia, vậy nên muội không thể động tới Vưu Tĩnh Nhân được! Hơn nữa muội thử nghĩ mà xem, dù Vương gia có dễ tính đến mấy thì sau khi biết việc này cũng sẽ trở mặt với muội, không lưu lại chút dư địa nào. Muội chẳng để gì mới có được vị trí ngày hôm nay, lẽ nào lại chịu vì Vưu Tĩnh Nhân mà mất tất cả ư?” Tôi nhìn Ngọc Ẩn chăm chú. “Ném chuột thì cũng cần tránh làm vỡ bình mới được.”

Ngọc Ẩn vừa mở lời liền giống như phun ra vô số hạt băng lạnh lẽo: “Muội tự có cách để không làm vỡ bình.”

Đó dù sao cũng là con của Thanh! Không! Không! Tôi thầm cảm thấy nôn nóng, chẳng nghĩ ngợi gì nhiều đã nói luôn: “Nếu muội thật sự ra tay với con của y, đừng trách ta không nể tình tỷ muội! Muội chó nên quên khi xưa muội đã trở thành trác phi của Thanh Hà Vương như thế nào!”

Ngọc Ẩn ngẩn ra, lập tức nhìn tôi chăm chú. “Muội đã trở thành trắc phi của Thanh Hà Vương như thế nào?” Trông mắt Ngọc Ẩn không ngừng co rút, ngay sau đó liền nở nụ cười. “Tất nhiên là nhờ nhân duyên trời ban, cũng là do trưởng tử một lòng giúp đỡ rồi.”

Tôi nhìn bộ đồ xa hoa cao quý trên người Ngọc Ẩn, khẽ thở dài than: “Ngọc Ẩn, là tự muội giúp đỡ muội đó thôi. Bằng không, bức tranh cất đó có gì lại rơi ra ngoài đúng lúc như thế?”

Đôi bờ mi của Ngọc Ẩn run rẩy liên hồi, muội ấy né tránh ánh mắt sắc bén của tôi. “Trưởng tử đang đùa với muội đó ư?”

Tôi khẽ lắc đầu. “Ta không đùa với muội, cũng không hề có lòng so đo tính toán. Có điều việc này đến Vương Tĩnh Nhân còn sinh lòng nghi ngờ, lẽ nào ta lại chưa từng nghi ngờ gì ư? Ta chỉ nghĩ muội là muội muội của ta, lại một dạ si tình với Vương gia, do đó mới thành tâm chúc phúc uội. Nhưng nếu muội thật sự có ý ra tay với cốt nhục của Vương gia, ta ắt sẽ nói việc này cho Vương gia biết. Muội thử nghĩ xem, liệu Vương gia có thể dung thứ ột người từng đem tình cảm giữa ta và y ra để bày mưu tính kế không? Có thể dung thứ ột người âm mưu hãm hại cốt nhục của y không?”

Ngọc Ẩn buột miệng nói: “Trưởng tử, tỷ biết rõ mà, muội xưa nay vẫn luôn thương yêu Hàm Nhi và Linh Tê nhất!”

“Hàm Nhi và Linh Tê đều là cháu của muội, muội thương yêu chúng là lẽ đương nhiên.” Tôi hít sâu một hơi, chậm rãi nói tiếp: “Trong bụng Vương Tĩnh Nhân là đứa con danh chính ngôn thuận của Vương gia, mà về danh nghĩa muội cũng là mẹ của đứa bé ấy, lại càng nên thương yêu nó mới phải.” Tôi đưa tay tới nắm chặt lấy bàn tay Ngọc Ẩn, vừa như an ủi vừa như khuyên răn: “Muội là nhị tiểu thư của nhà họ Chân, trắc phi của Thanh Hà Vương, cần phải hiền lương thực đức mới được.”

Sát ý trong mắt Ngọc Ẩn không ngừng co rút, cuối cùng ngưng tụ thành một điểm nhỏ như đầu mũi kim, từ từ ẩn vào phía sau đôi hàng lông mi dài cong vút, thế vào đó là mấy tia sợ hãi, hoang mang. Hai hàng lệ nóng chậm chậm tuôn rơi, Ngọc Ẩn thốt thốt nói: “Trưởng tử, tỷ cũng biết là muội vẫn luôn ôm một dạ tình si với Vương gia mà. Khi đó muội cũng hồ đồ, thấy Vương gia đang ốm mà lúc nào cũng nhớ tới trưởng tử, sợ cứ tiếp tục thế này thì cuối cùng cũng sẽ xảy ra chuyện, nên mới nảy ra chủ ý đó nhằm lấy mận thay đào. Vương gia dù gì cũng không thể vì trưởng tử mà bỏ vợ cả đời được, đúng thế không?” Hơi dừng một chút muội ấy lại nói tiếp: “Vừa rồi muội giận quá nên hồ đồ đấy thôi. Muội đã yêu Vương gia như thế, tất nhiên cũng không nỡ lòng hại đứa bé kia rồi.”

Tôi thở phào một hơi, khẽ xua tay, thành khẩn nói: “Những việc trước đây đều không quan trọng, ta cũng không muốn truy cứu làm gì. Vừa rồi ta nôn nóng quá nên có hơi nặng lời, nhưng suy nghĩ cho Vương gia cũng được, suy nghĩ cho nhà họ Chân cũng được, vì kiêng dè Thái hậu cũng được, muội hãy nhớ kỹ lời ta nói. Thái hậu xem trọng Vương Tĩnh Nhân, mà đó lại là đứa bé đầu tiên của phủ Thanh Hà Vương, quyết không thể có điều gì sơ sẩy. Muội nhớ chăm sóc Vương Tĩnh Nhân cho tốt, cũng cần biết cách tránh mối hiềm nghi nữa.”

Ngọc Ẩn khẽ gật đầu coi như đồng ý, sau đó lại cười gượng gạo. “Muội thật hồ đồ, không ngờ lại chẳng biết gì cả!”

Tôi đưa mắt nhìn Ngọc Ẩn, bình tĩnh nói: “Hồi nãy muội đã nói câu này với ta rất nhiều lần rồi.”

Ngọc Ẩn chăm chú nhìn vô định vào một thứ gì đó ở phía xa, ánh mắt đầy vẻ bàng hoàng, bối rối, lại như có điều suy tư. Dần dần, từ trong cổ họng Ngọc Ẩn vang ra những tiếng nghẹn ngào khe khẽ: “Nói bừa nói bậy mà cuối cùng lại thành sự thật, muội thật hối hận vì đã nói ra những lời vừa rồi.” Rồi muội ấy lại ngơ ngẩn nhìn tôi. “Trưởng tử, vừa rồi nếu muội không thăm dò tỷ như thế, chuyện này sẽ không trở thành sự thật đúng không?”

Thấy Ngọc Ẩn như vậy, tự nơi đáy lòng tôi bất giác nảy sinh mấy tia thương xót. “Bất kể muội vô tình hay hữu ý thì việc cũng đã xảy ra rồi, bây giờ cứ nên đặt hết tâm tư vào tương lai đi thì hơn.”

Chẳng bao lâu sau, tin tức Vương Tĩnh Nhân có thai đã lan truyền ra khắp Tử Áo Thành, trong cung ngoài cung không có ai là không hay biết. Khi tôi tới thỉnh an thấy Thái hậu cũng cười tươi vui vẻ. “Quả là chuyện

mừng hiếm có, mối hôn sự với Ân phi cố nhiên là một đoạn giai thoại, nhưng rốt cuộc vẫn là Tĩnh Nhân có phúc hơn.” Lúc này cả Ngọc Ân, Vương Tĩnh Nhân và Huyền Thanh đều đang có mặt, Huyền Thanh thoáng lộ vẻ lúng túng ngoảnh đầu qua nhìn Ngọc Ân một chút, khỏe mắt thì lại nhìn lướt qua khuôn mặt tôi, khiến tôi cảm thấy như có một cơn gió mát thổi qua vậy.

Rốt cuộc vẫn là tôi đứng dậy chúc mừng y trước: “Chúc mừng lục Vương gia, chúc mừng Tĩnh phi!” Sau đó lại cười, nói với Thái hậu: “Thái hậu vốn lo nghĩ về bề con cái của lục Vương gia nhiều năm nay, bây giờ rốt cuộc đã có thể yên tâm được rồi.”

Thái hậu mỉm cười gật đầu, muốn giữ mấy người Huyền Thanh ở lại trong cung dùng bữa, nhưng Tĩnh phi lại nói là thân thể đang mệt, xin phép được về phủ nghỉ ngơi. Ba người bọn họ sánh vai nhau rời đi, nhưng đi được mười mấy bước thì Ngọc Ân dần bị tụt lại phía sau, phải nhìn Huyền Thanh và Vương Tĩnh Nhân đi cùng nhau phía trước. Nhìn thấy cảnh này, tôi không kìm được khẽ thở dài một hơi, không nói năng gì.

### 30. Q.7 - Chương 30: Càn Quỳnh Cây Ngọc Nói Mây Xa

[38] Trích Phá trận tử, Lý Dục. Dịch thơ: Cao Tự Thanh. Nguyên văn Hán Việt: Ngọc thụ quỳnh chi tác yên la - ND.

Bất kể tôi có lo lắng hay không thì ngày tháng vẫn cứ trôi qua trong lặng lẽ, hoàn toàn không có chuyện bất thường nào xảy ra.

Việc Vệ thị vào cung giống như một tảng đá lớn được ném xuống mặt hồ bình lặng trong hậu cung. Trong số các tú nữ được chọn vào cung lần này, sự ưu ái Huyền Lăng dành cho nàng ta có thể nói là hết sức rõ ràng, đầu tiên là chưa vào cung đã được phong làm quý nhân chính lục phẩm, phong hiệu cũng là chữ “Quỳnh” có ngụ ý rất đẹp, thậm chí Huyền Lăng còn đích thân dặn dò hãy dọn dẹp Kháp Xuân đường ở cạnh hồ Thái Dịch cẩn thận để làm chỗ ở cho nàng ta. Các tú nữ vào cung lần này địa vị đa phần đều thấp kém, chỉ có nàng ta là nổi bật, một mình chiếm hết phong quang.

Hoàng hậu tuy đã không còn quản việc trong cung nữa nhưng khi nghe tin này vẫn không kìm được thở dài, than: “Sự ưu ái thế này e rằng chỉ có Thục phi năm xưa mới so sánh được thôi.”

Hoàng hậu vốn là một người hết sức cẩn thận trong việc nói năng, phen thở than này quả là có phần đột ngột. Hơn nữa, nàng ta so sánh Quỳnh Quý nhân với tôi năm xưa lại càng khiến người ta tò mò, rốt cuộc ngay tới Hồ Uẩn Dung vốn tâm cao khí ngạo cũng biết việc này, bèn nói: “Nói vậy thì xem ra cô ta đúng là đẹp thật rồi, mà ta nghe các cung nhân trong đợt tuyển tú đó kể lại, Vệ thị đẹp như là hồ ly vậy.”

Đẹp như hồ ly là một vẻ đẹp như thế nào? Mọi người đều chưa từng được thấy, thế là lại càng tò mò hơn. Cuối cùng khi tới thính an tôi, Vận Quý tần đã không kìm được mà thử thăm dò: “Nghe nói vị Quỳnh Quý nhân đó xinh đẹp vô song, nương nương không sợ ư?”

“Sợ cái gì chứ?” Tôi chậm rãi thổi chén trà trong tay cho nguội bớt, ngược mắt nhìn nàng ta. “Quý tần có gì thì cứ nói thẳng ra đi!”

Vận Quý tần cười hì hì, mân mê viên ngọc đính trên chiếc hộ giáp. “Quỳnh Quý nhân chưa vào cung mà đã có thanh thế ghê gớm như vậy rồi, chẳng hề thua kém nương nương năm xưa, lẽ nào nương nương không sợ sau khi vào cung, cô ta sẽ mê hoặc Hoàng thượng, đoạt mất sự sủng ái mà Hoàng thượng dành cho nương nương sao?”

Tôi đưa mắt liếc nàng ta, cười nhạt, nói: “Sao Vận Quý tần lại cho rằng Hoàng thượng là một người dễ bị người ta mê hoặc như thế nhỉ?”

Nàng ta vội nói: “Không dám.” Nhưng bên khóe môi lại lộ ra một nụ cười lạnh lùng. “Ta chỉ lo cho nương nương thôi mà. Nương nương bây giờ đã là mẹ của ba đứa con rồi... Tất nhiên, trông nương nương chỉ như người vừa mới đôi mươi, thật sự không thể nhìn ra chỉ mấy năm nữa là sẽ tròn ba chục.”

Sao tôi không nghe ra được cái ý giễu cợt trong lời của nàng ta, lập tức nháy mắt ra hiệu cho Hoa Nghi tạm thời đừng phát tác vội, cười tủm tỉm, nói: “Đa tạ Vận Quý tần. Nói ra thì Quý tần vào cung đã lâu, tuy

địa vị không so được với bản cung nhưng xét về tuổi tác thì bản cung kỳ thực vẫn phải gọi một tiếng tỷ tỷ. Nhưng nếu không nói rõ ra, ai mà biết Quý tần còn lớn tuổi hơn ta chứ! Có lẽ nữ tử nào chưa từng sinh nở sẽ lâu già hơn một chút, bản cung thực là ngưỡng mộ tỷ tỷ lắm thay.” Rồi tôi bèn gọi Hoa Nghi lại: “Khóe mắt tỷ tỷ đã có nếp nhăn rồi kìa, vừa hay Thái y viện mới đưa tới đây mấy hộp Châu dung dưỡng nhan cao, ta đang chuẩn bị mang đi tặng cho các vị thái phi, bây giờ để cho tỷ tỷ dùng thử luôn cũng tốt.”

Hoa Nghi tươi cười bưng thuốc tới, nói: “Quý tần nương nương đúng là có phúc, nghe nói các vị thái phi trong cung đều dùng thứ này, nương nương mà dùng rồi nhất định sẽ có thể trẻ ra mười tuổi, thoát nhìn chỉ giống như người mới ngoài bốn mươi thôi.”

Vận Quý tần cười lạnh, nói: “Nương nương khách sáo quá rồi, bụng dạ ta không được rộng rãi như nương nương, ngay đến sự sủng ái của Hoàng thượng cũng chẳng để vào lòng.” Dứt lời bèn hậm hực chạy thẳng ra ngoài, thậm chí còn không phát hiện ra Xuân Tầm đang đứng chờ tới lượt thỉnh an ngoài cửa.

Xuân Tầm vốn mau mồm mau miệng, chưa đầy nửa ngày, tin tức Vận Quý tần vô lễ, mạo phạm tôi đã lan khắp hậu cung. Cuối cùng ngay cả Huyền Lăng cũng biết tin này, sau khi dùng bữa tối xong liền đặc biệt tới thăm tôi, dịu dàng an ủi: “Vận Quý tần không hiểu chuyện, nàng đừng tính toán với nàng ta làm gì.”

Tôi vừa dỗ lũ trẻ ngủ xong, đang gỡ các món đồ trang sức trên người xuống, nghe vậy liền không kìm được bật cười. “Có phải chuyện gì ghê gớm đâu, Hoàng thượng đừng lo.”

Huyền Lăng hồ nghi nói: “Bên ngoài đang đồn ầm lên rằng Vận Quý tần đã tới chỗ nàng la lối, quậy phá om sòm một phen, nhưng nàng vẫn không tức giận. Rốt cuộc nàng ta đã nói những gì với nàng vậy?”

“Bên ngoài đang đồn ầm lên mà Hoàng thượng lại không biết là nàng ta đã tới đây quậy phá như thế nào ư?” Tôi suy nghĩ một chút rồi nói tiếp: “Kỳ thực cũng không có gì ghê gớm cả, không đáng để tức giận.”

Huyền Lăng cầm một lọn tóc của tôi lên mà dịu dàng vuốt ve. “Thật chẳng rõ tại sao nàng ta lại nhộn lên như thế nữa, thôi bỏ đi, chẳng qua là nàng ta không hiểu lễ nghi đấy thôi!”

Cả buổi đêm dài cứ thế lặng lẽ trôi qua, sáng sớm hôm sau, Cận Tịch vừa chải chuốt, trang điểm cho tôi vừa trầm ngâm nói: “Vận Quý tần vốn không phải là người dễ bị kích động như thế, hôm qua hình như là cố tình làm bộ làm tịch. Hơn nữa đây chỉ là một chuyện nhỏ, tại sao lại lan truyền nhanh như vậy chứ?”

Tôi đưa tay chỉnh lại búi tóc được búi theo kiểu Trường lạc kế, hững hờ cất tiếng: “Chuyện đó là như thế nào tạm thời chưa cần truy cứu vội, hiện giờ, điều cần để tâm nhất là các cung tần mới sẽ vào cung trong ngày hôm nay.”

Trước buổi trưa, các cung tần được chọn lần này đều đã có mặt trong cung điện của mình. Vì sự xem trọng của Huyền Lăng, cũng vì sự tò mò và kiêng dè của mọi người, quà tặng của các phi tần như một dòng nước lũ không ngừng đổ tới Khắp Xuân đường của Quỳnh Quý nhân. Thế nhưng Quỳnh Quý nhân lại nói là thân thể không được khỏe, mọi việc đều giao cho thị tỳ ứng phó, đến một tiếng cảm ơn cũng chưa nói ra lần nào. Thế là mọi người trong cung lại càng bàn luận xôn xao, nói Quý nhân mới vào này thực là kiêu căng quá.

Hoa Nghi bước đến, khẽ nói với tôi: “Vị Quỳnh Quý nhân đó đúng là chẳng được lòng người, vừa mới vào cung mà đã gây ra nhiều chuyện thị phi như vậy, lại còn kiêu ngạo nữa, các vị nương nương đều không ưa cô ta chút nào.”

Tôi vừa lần tràng hạt trong tay vừa chậm rãi nói: “Không ưa thì sao chứ, chỉ cần là người được Hoàng thượng sủng hạnh, có mấy ai mà bọn họ ưa đây? Kỳ thực cô ta cứ không qua lại với ai ngay từ đầu thế này cũng tốt, đỡ phải mất công giả vờ giả vịt thân mật với người ta. Huống chi chỉ cần được Hoàng thượng thích, tạm thời không có ai dám động đến cô ta đâu.”

Thế nhưng tới đến, khi tôi đang tẩy trang, Tiểu Doãn Tử lại đi vào bẩm báo: “Hân Phi nương nương mới sai người đưa tặng mấy sấp vải qua cho Quỳnh Quý nhân, ai ngờ Quỳnh Quý nhân lại không biết cảm kích, còn nói là hoa văn trên mấy sấp vải ấy quá tầm thường, làm Hân Phi tức phát điên lên.”

Hoa Nghi “hừ” lạnh, nói: “Còn chưa được ân sủng mà đã ngang ngược như thế rồi, đắc tội với toàn thể lục cung thì có gì là tốt chứ? Cô ta cứ chỗ này không vừa lòng, chỗ kia không hợp ý, chẳng biết đồ mà nương nương đưa tặng sẽ bị nói thế nào đây?”

Tôi chậm rãi chải đầu, đồng thời hờ hững nói: “Bản cung chẳng qua chỉ ban thưởng chút đồ theo quy củ, ai ai cũng như nhau. Vả lại dù sao thì đồ cũng đã tặng cho cô ta rồi, cô ta muốn nói gì thì cứ mặc kệ cô ta, chớ nên tức giận làm gì cho uống sức.”

Thế nhưng lời còn chưa dứt thì đã có một cung nữ bước nhanh vào, cung kính bẩm: “Quỳnh Quý nhân ở Khấp Xuân đường tới bái kiến nương nương, nương nương có gặp không ạ?”

Tôi cảm thấy khá bất ngờ, cung tần mới vào cung còn chưa gặp Hoàng hậu mà đã đi bái kiến phi tần trước, điều này vốn không hợp với quy củ, hơn nữa bây giờ đang là nửa đêm, nàng ta lại là nhân vật nơi đầu sóng ngọn gió được bao người để ý, tốt nhất vẫn nên cẩn thận thì hơn. Tôi hơi trầm ngâm một chút rồi nói: “Nói với cô ta là bản cung đã lên giường nghỉ ngơi rồi, ba ngày sau tự nhiên sẽ có thể gặp mặt thôi, không cần phải nôn nóng nhất thời.”

Cung nữ đó vâng lời rời đi. Sang ngày hôm sau, Huyền Lăng tới dùng bữa với tôi, giữa bữa ăn y buông đũa xuống, hỏi: “Quỳnh Quý nhân có hài lòng với nơi ở mới không thế?”

Tôi mỉm môi cười, nói: “Những thứ khác nàng ta đều không thích, duy có Khấp Xuân đường Hoàng thượng chọn cho là không có dị nghị gì.”

Huyền Lăng cười khì một tiếng. “Trẫm chẳng qua chỉ nói miệng một tiếng là ban Khấp Xuân đường cho nàng ta, còn về đồ đạc với mọi sự bố trí ở đó đều do nàng phụ trách, chẳng ngờ cuối cùng người được cảm kích lại là trẫm.” Dứt lời lại hỏi tôi: “Nghe nói tính khí Quỳnh Quý nhân không được tốt lắm thì phải?” Tôi đang định kể cho y hay nỗi căm phẫn của mọi người trong hậu cung thì y đã mỉm cười, nói tiếp: “Phàm là mỹ nhân thường đều như vậy cả. Quỳnh Quý nhân hãy còn trẻ tuổi, có hơi huênh hoang một chút cũng là lẽ thường, không sao hết. Nàng hãy dạy dỗ nàng ta cho cẩn thận, nhân tiện nhớ khuyên nhủ mọi người trong cung một chút, đừng vì trẫm thích nàng ta mà gây chuyện lung tung.”

Tôi thầm ngạc nhiên về sự thiên vị của y, song cũng chỉ đành khẽ mỉm cười. “Xét về nhan sắc thì Quỳnh Quý nhân quả thực rất xinh đẹp, nhưng Hoàng thượng không phải chưa từng thấy mỹ nhân, có gì lại thích Quỳnh Quý nhân như thế?”

Tôi chỉ buột miệng hỏi vậy mà không ngờ y lại lộ vẻ trầm tư. “Xét về dịu dàng, nàng ta không so được với nàng, xét về lạnh lùng, nàng ta không so được với Lan Y, xét về xinh đẹp, nàng ta cũng không thể so với Thế Lan ngày trước. Có điều, trong vẻ đẹp của nàng ta có mấy phần kiêu ngạo, lại có đôi nét u sầu, từ đó hình thành nên một thứ khí chất vô cùng đặc biệt.”

Tôi gấp một miếng thịt ngỗng lên bỏ vào trong đĩa của y, cười, nói: “Mỹ nhân dù đẹp đến mấy cũng chẳng thể thay cơm, Hoàng thượng vẫn nên ăn nhiều một chút. Mà Hoàng thượng đã thích Quỳnh Quý nhân như vậy, chắc hẳn lần này người thị tẩm đầu tiên sẽ là nàng ta rồi.”

Y khẽ gật đầu, chậm rãi thu lại nụ cười. “Hoàn Hoàn, trẫm khen nàng ta như vậy mà nàng không ghen chút nào ư?”

Tôi thầm ngạc nhiên, tôi thật sự không ghen chút nào ư? Hóa ra tôi đã trở nên rộng lượng như vậy rồi, hoặc có lẽ tôi đã không còn yêu nữa, có điều, như thế thì y lại không vui. Thế là tôi liền cố ý cau mày lại, buông đũa xuống, khẽ nói: “Dù thần thiếp có ghen thì Hoàng thượng cũng vẫn thích nàng ta, thần thiếp và nàng ta kiểu gì cũng có ngày phải cùng hầu hạ Hoàng thượng, hà tất phải thù ghét nhau làm gì. Nhưng nghe Hoàng thượng nói thế thì hóa ra thần thiếp bây giờ không được rộng lượng, ghen thì lại mắc tội đồ kỵ, thực là khó xử lắm thay.”

Y thấy tôi lộ vẻ buồn bã không vui thì vội vàng nắm chặt lấy bàn tay tôi, dịu dàng nói: “Trẫm cũng biết là nàng bây giờ không vui. Thật ra trẫm rất mâu thuẫn, vừa mong nàng không để ý lại vừa sợ rằng nàng vì không yêu trẫm nên mới không để ý.”

Đôi hàng lông mày như bị sương mù bao phủ, tôi thấp giọng nói: “Hoàn Hoàn tin rằng trong lòng tứ lang sẽ mãi mãi có Hoàn Hoàn, không người nào có thể thay thế được.”

Y đưa tay khẽ vuốt ve bờ má tôi, cười vang vui vẻ, nói: “Tất nhiên là vậy rồi.”

Nào ngờ đêm hôm ấy, Quỳnh Quý nhân lại tới bái kiến tôi sớm hơn một canh giờ, tôi đang định cự tuyệt thì Tiểu Doãn Tử khẽ khuyên: “Quỳnh Quý nhân chẳng để ai vào mắt, chỉ tôn kính một mình nương nương,

tâm tư như thế vốn đã hiếm có rồi, huống chi cô ta lại là người được Hoàng thượng yêu thích, nường nường hà tất phải né tránh như vậy? Có lẽ cô ta có việc quan trọng gì đó cũng chưa biết chừng.”

Tôi suy nghĩ một chút rồi lắc đầu, nói: “Hoàng hậu tuy đã mất hết quyền thế nhưng dù sao cũng vẫn là Hoàng hậu, bây giờ bản cung mà gặp Quỳnh Quý nhân ắt sẽ bị người ta nói ra nói vào, cứ nên không gặp thì hơn.”

Tiểu Doãn Tử hơi cau mày lại. “Nường nường cũng biết đấy, Hoàng thượng rất xem trọng cô ta, lỡ như ngày sau Hoàng thượng vì việc này mà tức giận thì thực là không hay chút nào...”

Tôi suy nghĩ một chút rồi chậm rãi đứng dậy. “Gặp!”

Ngày thứ ba sau khi các cung tần mới vào cung, theo lệ tất thấy các phi tần cả cũ lẫn mới trong cung đều phải tới Chiêu Dương điện tụ họp. Lần này, số cung tần mới không nhiều, đứng chung một chỗ cũng chỉ có một hàng mà thôi, tất thấy đồng loạt quỳ xuống hành đại lễ với Hoàng hậu theo quy củ. Tiễn Thu đứng kế bên đã được dẫn dò, bèn bước lên phía trước, nói: “Hoàng hậu nường nường có chỉ, miễn lễ bình thân.” Sau khi đứng lên, mấy cung tần mới lại lần lượt đi bái kiến các phi tần có địa vị cao rồi mới ngồi vào chỗ của mình. Bọn họ mới vào cung còn ngỡ nên khó tránh khỏi có chút rụt rè, không ai nói năng gì cả, Chiêu Dương điện nhất thời chìm trong tĩnh lặng.

Hoàng hậu ngồi ngay ngắn trên ghế Cửu phượng triều dương ở chính giữa, mặt mày hòa nhã ra lệnh thưởng cho các cung tần mới ở phía dưới những món quà đã được chuẩn bị sẵn, kể đó nở nụ cười tươi. “Các vị muội muội đều là người thông minh, sau này nhớ phải dốc hết sức mình hầu hạ Hoàng thượng, nói dài dòng dỗi cho hoàng tộc. Ngoài ra, các vị muội muội cũng cần đồng sức đồng lòng, chung sống hòa thuận bên nhau.”

Lời còn chưa dứt thì Vinh Tần đã gõ hộ giáp xuống bàn nghe “cộp” một tiếng, Hoàng hậu không kìm được đưa mắt liếc qua, ý nhắc nàng ta phải chú ý hành vi của mình. Vinh Tần vội đứng dậy cười, nói: “Dạ bẩm Hoàng hậu nường nường, không phải thần thiếp cố ý thất lễ đâu, nhưng lần này vốn có sáu vị muội muội được chọn vào cung, tại sao bây giờ lại chỉ có năm? Vừa rồi thần thiếp để ý lắng nghe, hình như Quỳnh Quý nhân không có ở đây.”

Nổi nghi hoặc của Vinh Tần vừa hay cũng là nổi nghi hoặc của mọi người ở đây, nhất thời những tiếng rì rào trò chuyện vang lên không ngớt. Hồ Uẩn Dung khẽ “hừ” một tiếng, đôi hàng lông mày hình núi xa hơi nhướng lên, lạnh lùng nói: “Từ lâu đã nghe nói Quỳnh Quý nhân kiêu căng, ngạo mạn, chẳng lẽ hôm nay cô ta định không tới để ra oai phủ đầu với chúng ta?”

Hoàng hậu khẽ mỉm cười. “Cái gì mà ra oai phủ đầu chứ, Uẩn Dung, muội nặng lời quá rồi đấy. Thực phi đã báo với bản cung rồi, Quỳnh Quý nhân đêm qua từng kể rằng bản thân bị nhiễm phong hàn, do đó hôm nay có thể sẽ đến muộn một chút.”

Tôi khom người, nói: “Chính thế, sáng sớm hôm nay, gã tiểu thái giám hầu hạ Quỳnh Quý nhân lại tới bẩm báo việc này lần nữa.”

Vinh Tần khẽ cười hờ hững. “Chắc tại thần thiếp không phải tú nữ cho nên không biết là còn có quy củ như vậy, thì ra bị nhiễm phong hàn thì có thể không tới thỉnh an. Không biết bệnh phong hàn ấy phải nặng tới mức nào đây? Mà chưa biết chừng Quỳnh Quý nhân không tới là do mặt mũi của các phi tần chúng ta không đủ nặng ấy chứ.”

Lời của Vinh Tần tuy rằng cay nghiệt nhưng Quỳnh Quý nhân mới vào cung đã không được lòng người, do đó không ai nói giúp, Hân Phi vốn mau mồm mau miệng còn tiếp lời: “Cô ta thích tới thì tới, thích không tới thì không tới, bản cung biết là mình chẳng đáng kể gì, nhưng lẽ nào đến Hoàng hậu và Thực phi mà cô ta cũng không để vào trong mắt? Dù cô ta được Hoàng thượng sủng ái thì cũng không tới mức không có quy củ như vậy chứ nhỉ?”

Hồ Uẩn Dung lấy từ vạt áo trước ngực ra chiếc gương nhỏ có cán làm bằng ngà voi chạm rồng, vừa soi gương vừa cười tủm tỉm, nói: “Thôi bỏ đi, ai mà chẳng biết cô ta là một mỹ nhân hiếm có, tâm cao khí ngạo, lại được Hoàng hậu đích thân lựa chọn nữa, thân phận tất nhiên là không tầm thường chút nào. Nhưng ai ngờ được ngay đến Hoàng hậu mà cô ta cũng chẳng thêm nề mặt, vào lúc thế này lại thoái thác không tới.”

Vinh Tần cười vang khanh khách. “Ai nói vậy chứ? Ta thấy Quỳnh Quý nhân rất biết làm người đấy, có

điều còn phải xem là nể mặt ai nữa cơ. Ta từng nhìn thấy Quỳnh Quý nhân ở bên ngoài Vị Ương cung trong hai đêm liền, ai dám nói người ta tâm cao khí ngạo nào, chẳng qua là người ta không để chúng ta vào mắt đấy thôi.”

Vinh Tần nói xong liền ném về phía tôi một nụ cười khiêu khích. Các phi tần trong cung đều có mặt ở đây, tôi đương nhiên không thể cho phép nàng ta cố tình gây chia rẽ, lập tức hơi nhếch khóe môi, đứng lên đáp lại: “Quỳnh Quý nhân đúng là từng tới Nhu Nghi điện trong hai đêm liền, một lần thì thần thiếp đã ngủ nên không gặp, còn hôm qua Quỳnh Quý nhân đặc biệt tới để xin phép với thần thiếp, nói là thân thể không khỏe cho nên hôm nay có thể sẽ tới hơi muộn.”

Hoàng hậu liếc nhìn tôi bằng ánh mắt sắc lẹm như dao, nhưng ngay sau đó đã khôi phục lại vẻ ôn tồn, hiền dịu. “Thực phi muội muội nắm quyền hiệp trợ quản lý lục cung, Quỳnh Quý nhân đến Nhu Nghi điện xin phép cũng là lẽ thường tình. Có điều, dù là đến muộn thì bây giờ thời gian cũng tương đối rồi thì phải.” Dứt lời, nàng ta bèn ngoảnh đầu qua lệnh cho Tú Hạ: “Đến Kháp Xuân đường mời Quỳnh Quý nhân tới đây.”

Vinh Tần còn chưa thấy đủ, bèn nói thêm một câu: “Hãy nói với Quỳnh Quý nhân là nếu còn không tới thì đến giờ dùng bữa trưa rồi đấy.”

Hồ Uẩn Dung cười hì hì quay qua hỏi Hân Phi: “Nghe nói Quỳnh Quý nhân từng đắc tội với tỷ tỷ đúng không?”

Hân Phi hơi nhướn mày lên, thản nhiên nói: “Chẳng qua là không vừa mắt quà tặng của ta mà thôi, cũng không có gì ghê gớm cả. Huống chi cô ta mới vào cung mấy ngày mà đã đắc tội với không biết bao nhiêu người rồi, ta cũng chẳng muốn tính toán với cô ta làm gì.”

Hồ Uẩn Dung chợt lộ vẻ nghiêm túc, nói: “Tỷ tỷ không tính toán là vì tỷ tỷ rộng lượng, nhưng quy củ thì không thể thiếu được.” Sau đó liền cười tủm tỉm, nhìn Hoàng hậu. “Quỳnh Quý nhân là người mà Hoàng hậu tiến cử, không thể để người khác bàn tán sau lưng là nường nường rộng lượng quá độ được, như thế thì danh dự của nường nường hỏng mất.” Trông mắt đảo qua đảo lại một chút, Hồ Uẩn Dung nói tiếp: “Quỳnh Quý nhân đã không được khỏe, vậy thì việc thị tẩm trong tháng đầu tiên hãy miễn đi thôi, vậy có được chăng?”

Các phi tần đều thấy lời này hợp với ý mình, không tìm được lộ ra mấy tia mừng rỡ, có điều không ai dám nói gì, chỉ lén đưa mắt liếc nhìn thần sắc Hoàng hậu.

Hoàng hậu thì vẫn giữ nguyên vẻ ung dung, đưa tay cầm chén trà lên, khẽ nhấp một ngụm, nói: “Muội muội đã có ý này thì cứ dạy cho cô ta một bài học cũng không sao.” Sau đó lại ôn tồn nói: “Đợi lát nữa bản cung sẽ nói việc này với Quỳnh Quý nhân, còn về năm vị muội muội còn lại thì lục đầu bài đều đã được làm xong, bắt đầu từ đêm nay là có tư cách thị tẩm rồi.”

Năm người đó dù sao cũng còn trẻ, thẹn tới nổi mặt mũi đỏ bừng, đồng thanh nói: “Chúng thần thiếp đa tạ Hoàng hậu nường nường quan tâm!”

Thế nhưng Quỳnh Quý nhân mãi vẫn chẳng tới. Nàng ta cũng không bao giờ xuất hiện trở lại trong Tử Áo Thành.

Khi quay trở lại bẩm báo, Tú Hạ đã sợ đến nổi mặt mày tái mét. “Dạ bẩm Hoàng hậu nường nường, trong Kháp Xuân đường không hề có bóng dáng của Quỳnh Quý nhân. nô tỳ đã tới kiểm tra phòng ngủ của nàng ta, thấy giường đệm chỉnh tề, rõ ràng đêm qua không có người nào ngủ ở đó.”

Hoàng hậu nghe xong liền ngẩn ra, nôn nóng hỏi: “Vậy Quỳnh Quý nhân đã đi đâu rồi?”

Tú Hạ kinh hãi quỳ sụp xuống. “Kỳ thực kể từ đêm qua, sau khi Quỳnh Quý nhân trở lại Kháp Xuân đường thì không có người nào nhìn thấy nàng ta ra ngoài nữa cả. Nhưng, nàng ta cứ như vậy mà biến mất chẳng còn tăm tích.”

Các phi tần kinh hãi đưa mắt nhìn nhau, Hoàng hậu thì bưng bưng nổi giận, đưa tay vỗ mạnh một cái xuống bàn. “Nói bậy! Sống phải thấy người, chết phải thấy xác, hậu cung Đại Chu sao có thể xuất hiện tình trạng nói không thấy là không thấy như thế được! Hoàng thượng từng nói với bản cung là muốn Quỳnh Quý nhân thị tẩm đêm nay, bản cung có thể bấm lại là Quỳnh Quý nhân vì thân thể không khỏe nên không tiện thị tẩm, nhưng làm sao có thể nói với Hoàng thượng là Quỳnh Quý nhân mà ngài yêu quý chỉ trong

một đêm đã sống không thấy người, chết không thấy xác được!” Hoàng hậu rất ít khi tức giận, mà Anh Tồn vốn nhát gan, nghe thế bèn sợ hãi nép vào bên cạnh Trinh Phi. Từ ngày đặt chân vào Tử Áo Thành tới nay, tôi chưa từng thấy chuyện lạ như vậy bao giờ, nhất thời cũng không nghĩ nhiều, chỉ để mặc Hoàng hậu hạ lệnh cho Vũ lâm quân lục soát toàn bộ Tử Áo Thành.

Thế nhưng rốt cuộc vẫn chẳng có thu hoạch gì, đúng như lời Hoàng hậu đã nói, “sống không thấy người, chết chẳng thấy xác”. Đường như chỉ sau một đêm, Quỳnh Quý nhân - người được Huyền Lăng cực kỳ yêu mến - đã hoàn toàn biến mất khỏi nhân gian.

Kể từ khi Quỳnh Quý nhân được chọn tới giờ, Huyền Lăng vẫn luôn rất mực vẫn vương, vậy mà còn chưa có được thì đã mất đi rồi. Tôi hoàn toàn có thể tưởng tượng được Huyền Lăng sẽ giận dữ tới mức nào.

“Kỳ thực cũng không thể tính là chết không thấy người.” Khương Mỹ nhân vốn một mực rụt rè không nói năng gì nhẹ nhàng cất tiếng, vừa nói lại vừa sợ hãi đưa mắt nhìn tôi. “Đêm qua có lẽ Thục phi nương nương là người gặp Quỳnh Quý nhân sau cùng.”

“Bản cung?” Tôi không khỏi có chút ngạc nhiên, thế nhưng tỉ mỉ ngẫm lại, nếu Quỳnh Quý nhân thật sự biến mất sau khi gặp tôi, vậy thì tôi đúng là người gặp nàng ta sau cùng.

“Chuyện này đúng là lạ thật, Quỳnh Quý nhân chỉ chịu gặp một mình Thục phi nương nương, mà Thục phi cũng đối xử với Quỳnh Quý nhân không tệ chút nào. Thục phi làm thế chẳng lẽ chỉ là vì Hoàng thượng thương yêu Quỳnh Quý nhân? Chắc không phải vậy đâu, Thục phi đối xử với Khương Mỹ nhân cũng bình thường thôi mà.”

Khương Mỹ nhân đưa tay vuốt nhẹ dải tua bạc buông lơ lửng bên chỗ tóc mai, cúi đầu, khẽ nói: “Được Thục phi nương nương thương yêu là cái phúc phải tu mấy kiếp mới có, thần thiếp tự thấy mình còn thua kém Quỳnh Quý nhân rất nhiều.”

“Còn chẳng phải thế sao? Mấy hôm trước Thục phi còn từng vì Quỳnh Quý nhân mà trách cứ thần thiếp một phen đấy!” Vận Quý tần cười lạnh không ngớt. “Thần thiếp khi đó ầm ức vô cùng, nhủ thầm không biết Quỳnh Quý nhân có lai lịch thế nào mà Thục phi lại bao che cho cô ta như vậy.”

Vận Quý tần hiển nhiên chỉ ăn nói lung tung, trong cuộc tranh cãi ở cung của tôi hôm đó, Quỳnh Quý nhân chỉ là cái cớ, đâu phải căn nguyên thực sự. Thế nhưng việc này vốn cũng rắc rối, khó có thể phân bua cho rõ ràng được.

“Không biết có phải là thật hay không, nhưng thần thiếp mới nghe được một chuyện này mới mẻ vô cùng.” Vinh Tần vừa mân mê hộ giáp vừa hững hờ cất tiếng. “Quỳnh Quý nhân họ Vệ, mà thái y tâm phúc của Thục phi nương nương hình như cũng họ Vệ thì phải?”

Đức phi đưa mắt liếc nàng ta, ôn tồn hỏi: “Thế nào? Chẳng lẽ không thể có hai người cùng mang họ Vệ ư?”

Đức phi vốn tính ôn hòa, không tranh đua với ai, thế nhưng rất có uy tín, lời của nàng ta mọi người trong cung đều phải nể nang mấy phần.

Chợt nghe Đức phi cất tiếng hỏi vậy, Vinh Tần cũng không dám cố làm ra vẻ huyền bí thêm, lập tức nói: “Tất nhiên là có thể rồi.” Sau đó lại phất nhẹ khăn tay một cái, chậm rãi nói tiếp: “Thái y tâm phúc Vệ Lâm của Thục phi nương nương kỳ thực là họ hàng xa của Quỳnh Quý nhân Vệ thị, xét về bối phận thì Quỳnh Quý nhân còn phải gọi Vệ thái y một tiếng “cậu họ” đấy. Chỉ vì mối quan hệ này thôi, Thục phi đã không thể bạc đãi Quỳnh Quý nhân rồi.”

Đức phi đưa mắt nhìn tôi, dò hỏi. Tôi khẽ lắc đầu, hai mắt nhìn chằm chằm vào Vinh Tần, cười tủm tỉm, nói: “Tin tức của Vinh Tần đúng là nhanh nhạy, đến bản cung còn chưa biết gì về mối quan hệ này cơ đấy. Chắc vì Vinh Tần muội muội và Quỳnh Quý nhân gần gũi với nhau nên nàng ta mới chịu nói uội muội hay việc này.”

Vinh Tần cười lạnh một tiếng, ngược mắt lên nhìn tôi. “Dù có gần gũi đến mấy thì cũng chẳng thể so được với việc Quỳnh Quý nhân đến thăm Thục phi lúc nửa đêm.”

“Được rồi!” Hoàng hậu trầm giọng cất tiếng về hết sức uy nghiêm. “Việc này vô cùng nghiêm trọng, lại có nhiều mối liên quan, bản cung không thể không bẩm lên Hoàng thượng. Các người hãy về cả đi, nhớ không

được lén lút bàn luận lung tung để tránh cho những tin đồn tam sao thất bản lan truyền ra ngoài.”

Mọi người đồng loạt đứng dậy đáp “vâng” một tiếng, kẻ dó lạng lẽ cáo từ rời đi.

Đêm ấy hẳn nhiên sẽ là một đêm không ngủ.

Hồi trưa, tôi từng gọi Vệ Lâm đến hỏi về việc này, Vệ Lâm nghe xong không kìm được hơi biến sắc mặt. “Vi thần với Quỳnh Quý nhân quả thực có quan hệ họ hàng, có điều chỉ là họ hàng xa, hơn nữa đã nhiều năm không qua lại rồi, nói nương nương vì vi thần mà đối tốt với Quỳnh Quý nhân thì thực là nhảm nhí quá!”

Tôi khẽ gạt đầu một cái, chậm rãi đứng dậy. “Nếu thực sự là vậy thì tốt. Có điều hôm nay có kẻ cố tình nhắc tới đại nhân, hơn nữa ngay cả mối quan hệ thân thích này cũng điều tra ra hết sức rõ ràng, chỉ e chuyện mà bọn họ đang mưu tính không đơn giản như chúng ta tưởng tượng đâu. Trước đây Ôn Thực Sơ là cánh tay đắc lực của bản cung, bây giờ thì tới lượt Vệ đại nhân, nhưng ngôi vào vị trí này thực khó tránh khỏi bị người ta bày mưu hãm hại.”

Vệ Lâm bình thần nói: “Nếu sợ bị người ta bày mưu hãm hại thì vi thần sớm đã về quê làm một thầy lang cho nhàn hạ rồi, đâu còn ở lại chốn cung đình này làm gì nữa!”

Tôi khẽ trở mình, mái tóc cọ vào chiếc gối ngọc dưới đầu làm phát ra những tiếng sột soạt nhẹ nhàng. Nửa đêm, có làn gió nhẹ thổi tới mang theo hương hoa ngọt ngào đầu hạ, tựa như cơn sóng nhẹ vỗ lên người tôi, rất nhanh đã lan ra tứ phía, ngấm dần vào màn đêm tịch mịch trong điện. Tôi không thể ngủ được, bèn chăm chú lắng nghe những âm thanh nhốn nháo ở phía xa. Hình như Vũ lâm quân đã đưa các cung nhân ở Khấp Xuân đường đi thăm vấn. Hình như các cung nhân bị thăm vấn đang gào khóc âm ỉ. Những âm thanh ấy thực hỗn tạp biết bao, giữa màn đêm tịch mịch này, càng nghe tôi lại càng thấy chúng chất chứa những nỗi thê lương, tuyệt vọng.

Cận Tịch nghe thấy tiếng tôi trở mình trần trọc thì dịu dàng nói: “Nương nương nên nghỉ ngơi cho sớm, chuyện ngày mai thì cứ để ngày mai tính.” Nàng ta kéo góc chăn cho tôi, hơi dừng một chút rồi lại nói tiếp: “Hoàng thượng hôm nay tuy nổi trận lôi đình nhưng lúc này vẫn nghỉ lại ở chỗ Khương Mỹ nhân, e là chẳng có tâm trạng đâu mà để ý tới việc của Quỳnh Quý nhân, nương nương đâu cần nhọc lòng lo lắng làm gì.”

Dưới ánh trăng dịu dịu phủ khắp đất trời, tôi khẽ “ừm” một tiếng, chậm rãi nhắm mắt lại, trái tim thì dần trở nên lạnh lẽo như thể bị ngâm vào một chậu nước băng. Tôi lơ mơ cảm thấy hình như mình đang rơi vào một chiếc lưới được đan bện cẩn thận vô cùng, hết như mạng nhện vậy, cứ thế bao bọc quanh tôi, dính chặt lấy tôi khiến tôi không cách nào thoát ra được.

Đêm ấy tôi tất nhiên không thể ngủ ngon, trời vừa tờ mờ sáng đã trở mình xuống giường. Sau khi rửa ráy qua loa, tôi chọn lấy một chiếc áo dài thêu hoa màu trắng khoác lên người, lại tới ngồi trước gương để Hoa Nghi trang điểm cho.

Vì tôi phải tránh mối hiềm nghi nên Huyền Lăng đã giao việc của Quỳnh Quý nhân cho Hoàng hậu và Đoan Quý phi xử trí, tôi cũng nhờ thế mà được thanh nhàn, sau khi cho ba đứa nhỏ ăn cơm xong thì chơi đùa cùng bọn chúng suốt cả buổi sáng.

Đến chừng giờ Thìn ba khắc, tôi định đi thỉnh an Thái hậu theo lệ thường, bèn gọi Cận Tịch vào, kêu nàng ta giúp tôi thay xiêm y nhưng lại chẳng thấy bóng dáng nàng ta đâu.

Bên ngoài ô cửa sổ trở hoa có những bóng người lấp ló, hình như Lý Trường đang ghé đến bên tai Cận Tịch mà rủ rỉ nói khẽ điều gì, còn Cận Tịch thì chỉ cau mày, lặng im. Lòng tôi bất giác hơi trầm xuống, lại gọi to lần nữa: “Cận Tịch...”

Cận Tịch mang theo nụ cười đi vào, nhưng tôi để ý nhìn kĩ thì thấy trên đôi hàng lông mày của nàng ta còn có những nét âu lo chưa tan hết. Tôi ôn tồn hỏi: “Có phải Lý Trường tới rồi không?”

“Dạ!” Trong khi Cận Tịch còn đang do dự thì Lý Trường đã khom người đi vào, thấp giọng nói: “Hoàng thượng mời nương nương tới Chiêu Dương điện một chuyện.”

Tôi mỉm cười nhìn y chăm chú. “Hoàng thượng chẳng qua chỉ kêu ta tới Chiêu Dương điện thỉnh an mà thôi, có gì mà lại khó mở miệng như vậy? Cận Tịch, mau giúp ta thay xiêm y nào!”

Lý Trường ngăn ra, vội vàng quỳ xuống, nói: “Nô tài không dám giấu nường nường, theo tin tức mà người được phái đi điều tra chuyện của Quỳnh Quý nhân báo về thì vị biểu ca vốn ở trong nhà của Quỳnh Quý nhân cũng đã biến mất, mà theo như lời đồn thì Quỳnh Quý nhân và biểu ca của nàng ta kỳ thực sớm đã có tư tình...” Giọng của Lý Trường nhỏ dần đi: “Hoàng thượng... mời nường nường tới Chiêu Dương điện một chuyện.”

Lòng tôi trầm hẳn xuống, nhưng rồi cuộc vẫn giữ được bình tĩnh mà thay xiêm y rồi đi tới Chiêu Dương điện. Đang dịp tháng Năm đầu hạ, cây cối bên ngoài đều biêng biếc xanh tươi, chim chóc vui hót từng bầy làm lòng người say đắm. Vậy nhưng lúc này, tôi lại chỉ cảm thấy vĩnh hằng thật dài biết mấy, hai bức tường đỏ hai bên tựa như kéo dài vô tận. Đôi mắt nhìn về nơi chân trời xa tắp, loáng thoáng có thể nhìn thấy một góc của Phượng Nghi cung, dưới bầu trời xanh ngắt không một gợn mây lúc này, nơi ấy lại ngập đầy vẻ âm trầm, quý dị.

Người trong Chiêu Dương điện lúc này không nhiều, Huyền Lăng và Đoan Quý phi đều trầm ngâm im lặng, Hoàng hậu ngồi dưới cửa sổ chép Thái Thượng cảm ứng thiên, Vận Quý tần và Khương Mỹ nhân mỗi người ôm tâm sự riêng, còn Vinh Tần thì mỉm cười tươi tắn. Bầu không khí vốn đã rất gượng gạo, sau khi tôi tới lại càng vi diệu thêm mấy phần.

Tôi vừa bước vào trong điện thì Vinh Tần đã đi tới, ân cần kéo tay tôi, cười tươi, nói: “Thục phi nường nường tới muộn rồi, hãy còn chưa chúc mừng Khương muội muội đấy. Sáng nay Hoàng thượng đã phong Khương muội muội làm quý nhân rồi.”

Tôi mỉm cười, gật đầu với Khương thị. “Chúc mừng muội muội.” Dứt lời bèn rút một chiếc bộ dao đính trân châu xuống, định cài lên búi tóc được bới theo kiểu Đào tâm kế của nàng ta. “Ta tới vội quá nên không kịp chuẩn bị quà gì uội muội, chút tâm ý này mong muội muội nhận cho.”

Khương thị hơi nghiêng đầu né tránh, lại đưa mắt liếc qua phía Huyền Lăng một chút, cười gượng gạo, nói: “Đa tạ Thục phi nường nường nhưng thần thiếp thực không dám nhận ý tốt của nường nường.” Hơi dừng một chút, dường như nàng ta đang nghĩ xem có nên nói ra những lời tiếp theo hay không, rồi cuối cùng vẫn cất tiếng: “Thần thiếp sợ lỡ nhận ý tốt của nường nường rồi, đêm nay cũng sẽ bị đưa ra khỏi cung.”

Bàn tay của tôi như cứng đờ giữa không trung, mấy dải tua trên chiếc bộ dao va vào nhau phát ra những tiếng ting tang không ngớt, tựa như vô số lưỡi dao đâm vào lòng tôi. Tôi ngoảnh đầu qua, thấy Huyền Lăng lúc này vẫn lặng im không nói, bèn khẽ gọi: “Hoàng thượng...”

Sắc mặt y lúc này sáng tối bất định, chẳng hề giống như bầu trời xanh biếc không một gợn mây bên ngoài. Trái tim dần sinh ra những tia giá lạnh, tôi nói khẽ: “Không phải thần thiếp.”

“Không phải Thục phi, vậy còn có thể là ai?” Hoàng hậu buông cây bút trong tay xuống, cất giọng lạnh lạnh. “Vũ lâm quân đã điều tra ra rồi, đêm đó sau khi Quỳnh Quý nhân rời khỏi Nhu Nghi điện, từ trong cung của Thục phi liền có một chiếc thùng gỗ lớn dùng để đựng nước được đưa ra ngoài, mà loại thùng đó hoàn toàn đủ để chứa một người bên trong.”

Tôi đưa mắt nhìn Hoàng hậu. “Việc vận chuyển nước trong cung vốn đều là vào nửa đêm, ngày nào cũng như vậy, có gì là lạ đâu.”

“Xe vận chuyển nước xuất cung ngày nào cũng có người kiểm tra, tất nhiên không có gì lạ, nhưng đêm đó trong tay gã thái giám Tiểu Hối Tử phụ trách việc áp tải nước lại có thẻ bài của Vị Ương cung, thế là liền được miễn kiểm tra. Trong chốn hậu cung này, Thục phi quả là có quyền thế nghiêng trời, đến một gã thái giám nhỏ bé mà cũng được ban cho quyền hạn như vậy, thực là không ai sánh bằng.” Hoàng hậu nói xong bèn lấy từ trong tay áo ra một tấm thẻ bài mạ vàng to bằng cỡ lòng bàn tay, bên trên có ba chữ “Vị Ương Cung” ngay ngắn được viết bằng lối chữ Lệ, xung quanh khắc hoa văn tinh xảo, quả thực là thẻ bài chấp sự của Vị Ương cung.

Hoàng hậu vứt tấm thẻ bài ấy tới trước mặt tôi. Hội Xuân bưng một chậu nước đã được chuẩn bị sẵn tới, cung kính nói: “Mời nường nường rửa tay!”

Hoàng hậu thở dài than: “Chuyện ghen tuông, đấu đá trong cung xưa nay vẫn thường xảy ra, nhưng chỉ cần không quá đáng thì bản cung đều mắt nhắm mắt mở cho qua, ai ngờ Thục phi người lại thiếu dạ dung người tới mức này. Người mà Hoàng thượng thích vừa mới vào cung, thế mà người đã dám lên đưa ra khỏi

cung rồi. Người cho rằng Hoàng thượng và bản cung đều không tồn tại hay sao mà lại dám một tay che trời trong chốn hậu cung này như thế?”

Hoàng hậu làm ra vẻ vô cùng đau đớn. Tiễn Thu vội vàng bước tới bôi một ít dầu bạc hà lên đầu ngón tay rồi day trán cho nàng ta, miệng thì nói: “Thục phi nương nương vào cung không phải mới ngày một ngày hai, sao vẫn còn suy nghĩ nông cạn như thế chứ? Quỳnh Quý nhân dù đắc sủng tới mấy thì rốt cuộc vẫn không thể so sánh với nương nương, nương nương thực không nên thiếu dạ dung người như vậy.”

“E rằng không phải chỉ là thiếu dạ dung người thôi đâu, có khi là Thục phi nương nương bỗng nổi thiện tâm muốn làm người tốt đấy.” Vinh Tần bật cười khúc khích rồi lại cúi đầu mân mê móng tay, cất giọng uể oải. “Cậu họ của Quỳnh Quý nhân là Vệ Lâm, thái y tâm phúc của Thục phi nương nương, mà Quỳnh Quý nhân thì lại có người trong lòng từ sớm, Vệ Lâm thân là cậu họ chắc cũng đã biết việc này, thế là Quỳnh Quý nhân mới tới bái kiến Thục phi nương nương vào lúc nửa đêm. Thục phi nương nương vừa muốn lấy lòng Vệ thái y lại vừa muốn trừ bỏ một mối họa ngầm trong việc tranh sủng sau này, trong khi đó việc cho người vào thùng nước rồi đưa ra ngoài thì hết sức đơn giản, tội gì mà không làm đấy?”

Câu chuyện ấy nghe có vẻ vô cùng xa xôi, chẳng hề chân thực, nhưng dường như tất thảy lại đều là sự thật, hơn nữa mỗi một lời đều nhắm vào tôi. Đúng thế, chính là tôi, bởi vì sợ Quỳnh Quý nhân tranh sủng, cũng muốn thành toàn ột đoạn tình duyên của nàng ta, thế là liền để nàng ta xuất cung. Thật giống một câu chuyện cười biết mấy, thế nhưng nó lại được người ta bịa ra như thật ngay trước mặt tôi, khiến tôi nhất thời khó lòng biện bạch.

Vinh Tần chậm rãi đứng dậy, đi tới bên cạnh Huyền Lăng, nở nụ cười tươi. “Tính ra thì Thục phi nương nương năm nay cũng đã hai mươi bảy tuổi rồi... Không phải là tuổi xuân đôi bảy trẻ trung mà là hai mươi bảy, chẳng bao lâu nữa sẽ tròn ba mươi. Nếu thần thiếp là nương nương, dù dung nhan chưa già thì trong lòng cũng sẽ sợ tuổi già vô hạn. Chốn hậu cung có nhiều mỹ nhân như thế, mà bản thân lại không ngừng già đi, phải làm sao đây? Huống chi lần này thanh thế của Quỳnh Quý nhân còn chẳng kém gì nương nương năm xưa nữa.”

Tôi lạnh lùng nhìn nàng ta. “Đó là Vinh Tần người sợ mà thôi, chớ có suy bụng ta ra bụng người. Vinh Tần người còn chưa thông minh đến mức có thể nhìn thấu được trái tim của người khác đâu, bằng không...” Tôi liếc qua phía Hoàng hậu. “Người đã chẳng bị người ta đùa bỡn trong lòng bàn tay như thế rồi.”

Vinh Tần thần nhiên cười, nói: “Thần thiếp có bị ai đó đùa bỡn trong lòng bàn tay hay không thì cứ xét sau. Thần thiếp tất nhiên cũng rất sợ tuổi già, nhưng còn sợ bị người ta đưa ra ngoài cung lúc nửa đêm hơn nhiều.”

“Hoàng thượng.” Tôi bước tới, quỳ xuống trước mặt Huyền Lăng, ngược mắt lên nhìn khuôn mặt từ đầu tới giờ vẫn luôn trầm lặng của y. “Đúng sai phải trái thế nào, thần thiếp bây giờ không cách nào biện bạch, nhưng xin Hoàng thượng hãy cho triệu gã Tiểu Hôi Tử phụ trách việc áp tải nước đêm đó tới đây hỏi han rõ ràng một phen, thần thiếp nguyện lòng đối chất trực tiếp với hắn.”

Y lặng lẽ gật đầu, lệnh cho Hội Xuân: “Đưa Tiểu Hôi Tử tới đây, trẫm không muốn đổ oan cho Thục phi.”

Hội Xuân lập tức rời đi, rất nhanh sau đó đã dẫn theo một gã thái giám đi vào từ ngoài điện. Tiểu thái giám này tuổi chỉ chừng trên dưới hai chục, mặt mày trắng trẻo, nhìn có vẻ rất thật thà. Số thái giám hầu hạ trong Vị Ương cung phải lên tới mấy chục người, tôi không có nhiều ấn tượng về gã Tiểu Hôi Tử này cho lắm, chỉ thấy hơi quen mắt mà thôi.

Tôi cười lạnh một tiếng, hờ hững nói: “Hoàng hậu không cho rằng việc này quan trọng, thần thiếp nên phái Tiểu Doãn Tử hoặc là Tiểu Liên Tử đi làm ư? Chứ phái một gã thái giám bình thường thế này đi thì thực là chẳng ổn thỏa chút nào.”

Hoàng hậu hơi hé mắt, chẳng buồn để tâm tới tôi, chỉ dặn dò Tiễn Thu: “Bóp thêm chút nữa đi, đầu ta tự dừng lại đau quá!”

Tiến Thu đáp “vâng” một tiếng, động tác lại càng nhẹ nhàng hơn. Vận Quý tần cất tiếng cười lạnh, khóe miệng hơi nhếch lên, hai mắt nhìn tôi chằm chằm. “Tiểu Doãn Tử và Tiểu Liên Tử đều là tâm phúc của nương nương, địa vị không hề tầm thường, phái bọn họ đi há lại chẳng bắt mắt quá ư?” Nàng ta dùng mũi

bàn chân đá nhẹ vào người Tiểu Hối Tử. “Gã tiểu thái giám này vừa không nổi bật lại vừa có thể bài của Vị Ương cung, thực là thích hợp nhất rồi.”

Huyền Lăng khẽ hít một hơi, thoáng lộ ra mấy tia thương xót. “Hãy nói lại những lời mà người mới nói hồi nãy cho Thục phi nghe đi.”

Tiểu Hối Tử ngẩng đầu nhìn tôi, không kìm được hơi rung mình một cái, lộ vẻ sợ hãi dập đầu thật mạnh. “Đêm đó Quỳnh Quý nhân tới bái phỏng, Thục phi nương nương vốn định không gặp như đêm hôm trước, nhưng về sau không biết vì sao lại gặp. Hai người nói chuyện được một lát rồi Thục phi nương nương sai người đưa Quý nhân về, mà người đó chính là nô tài. Sau khi trở về, nô tài đã định đi ngủ rồi, ai ngờ nương nương lại gọi nô tài vào nội điện, nói là có một cơ hội rèn rũa, hỏi nô tài xem có chịu đi không. Nô tài nghĩ bụng thường ngày có việc gì nương nương đều chỉ giao cho Doãn Tổng quản và Liên công công, hiếm khi nào nghĩ tới mình thế này, thế là lập tức đồng ý. Nương nương bèn dặn nô tài là hãy tới bên ngoài Khấp Xuân đường giả làm mèo mà kêu lên hai tiếng, kêu xong rồi Quỳnh Quý nhân sẽ tự khắc ra ngoài.”

Vận Quý tần cười lạnh một tiếng, cất giọng ẻo ọt: “Quả nhiên là thế mà. Với tính tình của Quỳnh Quý nhân, nếu không phải cô ta tự mình ra ngoài, ai mà trói cô ta đưa đi được chứ!”

Huyền Lăng đưa mắt lườm một cái, Vận Quý tần vội vàng cúi đầu. Tiểu Hối Tử lại nói tiếp: “Sau đó nô tài thấy Quỳnh Quý nhân mặc đồ của cung nữ đi ra ngoài. Nô tài liền dựa theo lời dặn dò của nương nương, dẫn Quỳnh Quý nhân lúc này đã đóng giả làm cung nữ đến chỗ xe chở nước dừng bên ngoài Vị Ương cung, để Quý nhân trốn vào trong thùng rỗng rồi đưa ra ngoài cung. Những việc khác nô tài đều không biết gì nữa.” Hắn làm bộ cố hết sức suy nghĩ. “Đúng rồi, đêm đó khi Quỳnh Quý nhân tới bái phỏng thì nô tài đang hầu hạ bên ngoài, loáng thoáng nghe được mấy câu, cái gì mà bên đó tự có người tiếp ứng, muội muội được tự tại rồi, bản cung cũng sẽ được tự tại.”

Vinh Tần hơi nhếch khóe môi, nở một nụ cười khinh miệt. “Lưới trời lồng lộng thưa mà khó lọt, cái gì mà tự tại với không tự tại chứ, rốt cuộc vẫn không thể nào thoát khỏi cặp mắt thánh minh của Hoàng thượng.”

Huyền Lăng nhìn tôi chăm chú, nơi đáy mắt ngợp đầy một mảng đen sâu thăm thẳm. “Nàng hãy tự nói với trẫm đi, đang lúc nửa đêm như thế, nàng ta tới tìm nàng làm gì?”

Tôi không hề thu ánh mắt về, thản nhiên nhìn lại y. “Quả thực chỉ là để xin phép với thần thiếp thôi, nàng ta nói thân thể không khỏe, trong cuộc tụ họp ngày hôm sau có thể sẽ tới muộn một chút.”

“Nhưng nếu nàng ta thật sự không khỏe thì hoàn toàn có thể sai người đến báo, không cần phải tự đi tìm nàng.”

Tôi khẽ lắc đầu, nói: “Chuyện này khi đó thần thiếp không hề nghĩ kỹ, nhưng mọi người ở Nhu Nghi điện đều có thể làm chứng cho thần thiếp. Thần thiếp không hề nói ra những lời như vậy.”

“Mọi người ở Nhu Nghi điện...” Vinh Tần lạnh lùng nói: “Bọn họ có ai mà không phải là tâm phúc của nương nương, chẳng lẽ lại chịu khai ra chân tướng? Cũng chỉ có mình gã Tiểu Hối Tử này là dám nói thật thôi.”

Tôi đưa mắt nhìn Tiểu Hối Tử, bình tĩnh nói: “Tiểu Hối Tử, bọn họ rốt cuộc đã cho người chỗ tốt nào mà người lại vu cáo bản cung như thế? Nếu người là người thông minh thì nên hiểu rõ, bọn họ hôm nay có thể lợi dụng người, ngày mai cũng có thể giết người để diệt khẩu.”

“Thục phi muốn ám chỉ bản cung ư?” Hoàng hậu ưỡn thẳng lưng lên, hơi ngả đầu về phía sau một chút, đôi mắt nhìn tôi chăm chú. “Bản cung quả thực cũng có lỗi, đó là không điều tra cẩn thận khi chọn giai lệ cho Hoàng thượng, không biết rằng trong lòng cô ta đã có người khác.” Sau đó nàng ta lại liếc nhìn Huyền Lăng. “Thần thiếp đúng là có trách nhiệm trong việc này, mong Hoàng thượng trách phạt.”

Huyền Lăng không ngừng gõ ngón tay xuống bàn làm vang lên những tiếng “cộp cộp” nặng nề. “Bỏ đi, những việc đó Hoàng hậu có muốn điều tra cũng chẳng dễ dàng gì.”

Hoàng hậu dịu dàng tạ ơn, sau đó mới lại đưa mắt nhìn tôi. “Nhưng Quỳnh Quý nhân đã là người do bản cung tiến cử vào cung, bản cung có lý gì mà lại đưa cô ta ra ngoài lúc nửa đêm đây? Việc này chỉ có những ai không vừa mắt cô ta mới làm ra được thôi.”

Tôi cụp mắt xuống, nói: “Thần thiếp không hề ám chỉ gì Hoàng hậu, nhưng có việc này thần thiếp không sao hiểu được, nếu Quỳnh Quý nhân thật sự đã có người trong lòng rồi thì hoàn toàn có thể rời đi trước lúc vào cung, chẳng việc gì phải vào cung rồi hao tâm tổn sức tìm cách xuất cung như vậy.”

Vinh Tần đảo mắt liên hồi, chợt kêu “a” lên một tiếng, nói: “Theo như thần thiếp nghĩ, khi ở nhà cô ta không dám bỏ đi là vì sợ làm liên lụy đến người nhà, thêm nữa ở trong cung lại có người có quyền có thể giúp đỡ cô ta, do đó cứ vào cung trước thì sẽ ổn thỏa hơn.”

“Bản cung còn chưa ngốc đến mức như Vinh Tần nói.” Tôi đưa mắt lườm nàng ta một cái. “Quỳnh Quý nhân sau khi vào cung thì rất ngang tàng, chỉ tôn kính một mình bản cung, trước lúc rời cung, cô ta cũng gặp bản cung cuối cùng, chẳng lẽ bản cung lại không sợ khi Hoàng thượng điều tra thì mình sẽ là người đầu tiên bị nghi ngờ ư?”

“Việc này...” Vinh Tần nhất thời cứng họng. “Có lẽ việc xảy ra gấp rút quá, Thục phi còn chưa kịp suy nghĩ chu toàn.”

“Hoàng thượng.” Doan Quý phi vốn một mực không nói năng gì bất ngờ đứng dậy. “Việc này mỗi người giữ một ý kiến riêng, cứ bàn thêm cũng chẳng ích gì, thần thiếp cho rằng nên đợi tìm được Vệ thị và biểu ca của cô ta về rồi đưa ra kết luận thì hơn.”

Huyền Lăng hết sức tán đồng, đang định cất tiếng thì lại thấy Tiểu Hạ Tử cứ thập thò ngoài cửa, bèn quát hỏi: “Có chuyện gì mà cứ lén lút lút lút như thế?”

Tiểu Hạ Tử hoảng hốt chạy thẳng vào trong, quỳ xuống bẩm báo: “Dạ bẩm Hoàng thượng, vừa mới có tin tức báo về, các thị vệ phát hiện ra trên ngọn núi ở cách kinh thành bảy mươi dặm có thi thể của một đôi nam nữ, trên người cả hai đều có rất nhiều vết đao chém, tiền bạc thì bị cướp sạch, hình như là do sơn tặc làm ra.”

Vận Quý tần vỗ tay cười, nói: “Bây giờ thì hay rồi, chết không đối chứng.”

Vinh Tần hơi nheo mắt lại, thoáng nở nụ cười, nhìn qua phía tôi. “Rốt cuộc là do sơn tặc cướp bóc hay là do có kẻ giết người diệt khẩu đây, thực khó có ai biết được.”

Tôi chẳng buồn nhìn nàng ta. “Vinh Tần đúng là tâm tư nhanh nhạy, đây cũng chính là lời mà bản cung muốn hỏi đấy.”

Nàng ta cười, nói: “Hai người đó bây giờ đã biến thành một đôi uyên ương xấu số rồi, có nói thế nào cũng là do nường nường cả thôi.”

Tới nước này rồi tôi gần như đã rơi vào cảnh không còn con đường nào để đi nữa, thế nhưng tâm trạng thì lại dần bình tĩnh trở lại, nhẹ nhàng cất tiếng: “Thần thiếp không có lời nào để biện bạch, nhưng việc này quả thực không phải là do thần thiếp làm.”

Huyền Lăng chấp tay sau lưng đứng trước cửa sổ, để mặc cho những ánh dương tháng Năm rực rỡ chiếu lên người. “Hoàn Hoàn, kỳ thực nàng cũng biết ghen, đúng vậy không?”

Tôi bất giác nhớ đến cuộc đối đáp với y hôm đó, biết rõ là y đã nổi lòng nghi ngờ, bèn ôn tồn nói: “Hoàn Hoàn chỉ là người phạm, lại rất dễ tâm tới Hoàng thượng, tất nhiên cũng biết ghen rồi. Nhưng Hoàng thượng cũng từng nói địa vị của Hoàn Hoàn trong lòng Hoàng thượng là không thể thay thế được, do đó Hoàn Hoàn chưa từng sợ hãi bao giờ.” Tôi nói bằng giọng rất thản nhiên, chẳng hề để tâm tới việc mí mắt Hoàng hậu lúc này đang giật liên hồi. “Do đó lúc này Hoàn Hoàn chỉ để tâm tới việc Hoàng thượng có tin Hoàn Hoàn hay không, kỳ dư đều không quan trọng.”

“Thục phi.” Y xoay người lại, đưa tay khẽ vuốt ve mái tóc tôi. “Quỳnh Quý nhân thực ra chẳng đáng kể gì, nếu trẫm mà biết trong lòng nàng ta đã có người khác thì ắt chẳng để nàng ta ở lại trong cung. Giống như năm xưa vậy, bởi vì có nàng nên dù Như Kim có giống nàng đến mấy thì bây giờ cũng đã đi rồi. Trẫm chỉ để tâm nữ nhân của trẫm có lén giở trò sau lưng trẫm hay không, có lợi dụng sự sủng ái của trẫm để làm mưa làm gió ở chốn hậu cung hay không thôi.”

“Hoàng thượng, người mà Hoàng thượng nói tới kia không phải là thần thiếp.”

“Hoàn Hoàn, trăm cũng mong là như vậy.” Y khẽ mỉm cười, trong giọng nói bỗng lộ ra mấy tia buồn thương trông trái. “Lòng trăm đang rất phiền muộn, nàng bây giờ nhất định cũng phiền muộn vô cùng. Gần đây trong cung có quá nhiều việc vụn vặt, nàng chắc hẳn đã mệt rồi, có việc gì thì hãy để Quý phi và Đức phi xử lý đi, Uẩn Dung và Trinh Phi cũng có thể giúp đỡ được một phần.”

Trái tim bất giác co lại, tôi đưa mắt nhìn y chăm chú. “Hoàng thượng nói như vậy tức là không tin thần thiếp đúng không?”

Vinh Tần nôn nóng nói: “Hoàng thượng, việc này chứng cứ xác thực, rõ ràng là Thục phi...”

“Được rồi!” Huyền Lăng khẽ xua tay một cái, cắt tiếng cắt ngang lời nàng ta. “Xích Thược, nàng phải biết là tại sao trăm lại đối tốt với nàng như thế, đừng phụ lòng trăm!”

Vinh Tần ngẩn ra trong khoảnh khắc, cuối cùng đành hậm hực cúi đầu, không nói gì thêm.

Huyền Lăng đưa tay nắm lấy bàn tay Quý phi. “Thục phi cần phải chăm sóc lũ nhỏ, sau này mọi việc đành phiền nàng vậy.”

Quý phi nhún người hành lễ: “Hoàng thượng khách sáo quá rồi. Thần thiếp ắt sẽ dốc hết sức mình, có điều sợ là có chút lực bất tòng tâm.”

Hoàng hậu lặng im một lát, khi ngẩng lên bên khóe miệng đã lại để lộ một nụ cười hiền hòa. “Hoàng thượng có việc gì xin cứ dặn dò, bọn thần thiếp nhất định sẽ hết lòng hết sức.”

### 31. Q.7 - Chương 31: Một Bức Rèm Châu Hồ Hững Rủ[39]

39] Trích Lăng đào sa - Vãng sự chỉ kham ai, Lý Dục. Dịch thơ: Nam Long. Nguyên văn Hán Việt: Nhất nhiệm châu liên nhân bất quyển - ND.Chuyện về Quỳnh Quý nhân cứ thế trôi qua, dần dần không còn ai coi đó là chủ đề đáng nhắc đến trong những cuộc chuyện trò. Bởi lẽ gần đây, Khương thị và Lý thị có thể nói là kẻ tám lạng người nửa cân, gần như giành hết toàn bộ sự sủng ái của Huyền Lăng. Nếu nhất định phải đặt lên bàn cân so sánh thì Khương thị dịu dàng, quyền rũ dường như đặc sủng hơn so với Lý thị sắc khoái, cởi mở một chút.

Sau chuyện của Quỳnh Quý nhân, Huyền Lăng chẳng mấy khi tới Nhu Nghi điện nữa, Nhu Nghi điện tất nhiên cũng dần trở nên vắng vẻ, hiu quạnh, hiếm có người nào tới bái phỏng. Ngoài ra Vệ Lâm cũng bị điều đi hầu hạ một số phi tần có địa vị thấp kém trong vịnh hạnh, đối với một người vốn tâm cao hơn trời như y mà nói thì sự huyệt hẫng mà phen biến cố này mang lại quả thực to lớn vô cùng, khiến y hết sức khó chịu.

Thế nhưng dù y có khó chịu đến mấy thì thời gian vẫn cứ lặng lẽ trôi, mới thoát đó đã lại tới tháng Bảy rồi.

Tháng Bảy chính là mùa hoa phượng hoàng nở, trong điện lúc này tĩnh lặng vô cùng, từng làn gió chiều man mác thổi qua gốc hoa phượng hoàng ngoài cửa sổ, vô số bông hoa không ngừng rơi xuống làm phát ra những tiếng lộp lộp nhẹ nhàng.

Sự trống trải sau khi thất sủng chính là như vậy.

Ngay đến Lung Nguyệt khi theo Đức phi tới thăm tôi cũng nói: “Chỗ Thục mẫu phi thực hiếm có khi nào yên tĩnh thế này, đến tiếng hoa rơi cũng có thể nghe rõ.”

Đức phi sợ tôi thương tâm, vội bịt miệng Lung Nguyệt lại nhưng suy nghĩ một chút rồi lại buông tay ra, thở dài than: “Năm xưa khi sinh con, cảnh ngộ của mẫu phi con còn đáng thương hơn thế này nhiều.”

Nghe nhắc tới việc thương tâm năm xưa, tôi chỉ khẽ cười một tiếng, vẫn ngồi bên cửa sổ ngắm cảnh mặt trời lặn bên ngoài. Thời gian lúc này thật dài biết bao nhiêu, như thể bị những tiếng ve sầu ra rả kéo dài ra vô tận.

Giữa những ngày dài tịch mịch, Trinh Phi khi tới thăm tôi không tìm được để lộ ra mấy tia cảm khái. “Không ngờ ngay đến tỷ tỷ mà cũng có lúc rơi vào cảnh ngộ thế này.”

Nghe thấy thế, tôi vẫn vô cùng bình thản, dịu dàng vỗ về Dư Hàm đang ngủ say trong lòng mình, lại cúi đầu khẽ hôn lên trán thẳng bé một cái, mỉm cười, nói: “So với phen thất sủng năm xưa, lần này kỳ thực đã

tốt hơn rất nhiều rồi, ít nhất thì cũng đủ ăn đủ mặc, lại không bị cấm túc đến nỗi mất tự do, cũng không mất quyền nuôi dưỡng mấy đứa bé. Còn về sự ân sủng, ơn vua vốn như dòng nước chảy về đông, sớm muộn gì cũng sẽ có ngày như vậy, đâu cần lo nghĩ làm gì.” Ngoài cửa sổ, ánh dương rạng rỡ phủ khắp trời, trong phòng vương vất những làn khói mỏng thơm mùi Tô hợp hương không ngớt tỏa ra từ trong lò hương. Trình Phi cúi đầu, ngồi trước mặt tôi, vừa thêu bức hình “Uyên ương vờn nước” vừa nhẹ nhàng cất tiếng: “Muội vào cung muộn, có lúc nhìn thấy tỷ tỷ đắc sủng như vậy thì không kìm được thăm nghĩ, liệu tỷ tỷ có khi nào thất sủng không? Quãng thời gian tịch mịch đó, tỷ tỷ rốt cuộc đã trải qua như thế nào vậy?” Nàng ta lén đưa mắt nhìn tôi, khẽ hỏi: “Tỷ tỷ có trách muội không? Đến muội cũng không ngờ được trong lòng mình lại từng có những suy nghĩ ác độc như thế.”

“Tất nhiên là không rồi.” Tôi đưa tay hái một bông hồng vàng cài lên búi tóc cho nàng ta, cất giọng dịu dàng. “Trong chốn hậu cung này, chẳng người nào có thể đắc sủng cả đời, chỉ cần suy nghĩ được thông suốt thì sẽ không còn sợ gì nữa cả. Khi thất sủng, nếu muội thấy đau buồn thì cuộc sống tất nhiên sẽ chẳng được thanh thoi, còn nếu muội thản nhiên rồi, vậy thì ngày tháng sẽ cứ thế trôi qua trong bình lặng. Thực ra tất cả đều là ở tâm cảnh mà thôi, không liên quan gì tới những thứ khác.”

Trình Phi mỉm cười hờ hững. “Hoàng thượng bây giờ đã có Khương thị rồi. Tỷ biết chưa, gần đây ngài lại phong cho cô ta làm tiểu viện rồi đấy, đến cả Anh Tần đang mang thai mà cũng chẳng mấy khi qua thăm, tự đứng lại khiến muội nhớ đến bản thân thuở trước.”

Tôi khẽ cười uể oải. “Bây giờ ta rất ít ra ngoài, cô ta có đắc sủng hay được tấn phong thì cũng chẳng liên quan gì tới ta. Anh Tần thì phiền muội để tâm tới nhiều một chút, trong cung đã có quá nhiều người không thể sinh nở thuận lợi rồi, thật khiến người ta lo sợ.”

Trình Phi cười, nói: “Cho dù chỉ vì nghĩ tới cảnh ngộ của bản thân trước kia thôi thì muội cũng sẽ chăm lo cho nàng ta cẩn thận, hơn nữa còn có Đức phi chú ý tới việc ăn uống của nàng ta, mà bản thân nàng ta thì chẳng ra ngoài bao giờ, do đó chắc sẽ không có vấn đề gì đâu.”

Phía đằng xa bỗng có tiếng nhạc từng bừng vọng lại, tôi nghiêng tai lắng nghe rồi hỏi: “Là âm thanh gì vậy nhỉ?”

Trình Phi cũng sinh lòng tò mò, khẽ cười, nói: “Chẳng rõ nữa, lẽ nào lại có chuyện mừng gì ư?” Rồi nàng ta vẫy tay gọi Hoa Nghi lại: “Người ra ngoài xem thử xem là có chuyện gì đi!”

Hoa Nghi trề môi, hậm hực nói: “Còn có thể có việc gì được, mới sáng sớm mà đã làm ầm ĩ cả lên.” Hơi dừng một chút, nàng ta rốt cuộc vẫn không dám không nói: “Khương Tiểu viện có thai rồi.”

Trình Phi dừng động tác trên tay lại, đưa mắt liếc nhìn tôi, khẽ “ồ” lên một tiếng. Tôi thản nhiên nói: “Cô ta đúng là người có phúc, đang lúc đắc sủng thế này mà lại có thai, tiền đồ sau này ắt sẽ rộng mở vô cùng.”

Hoa Nghi không dám tiếp lời, chạy đi bưng mấy món điểm tâm lên, gồm có Lũ kim hương được, Tử tô nài hương, Tùng tử nương, Phục linh cao, Chu sa viên tử và hai chén canh hạt sen, đều là những thứ mà tôi và Trình Phi thường ngày thích ăn. Trình Phi nhắm nháp thử mỗi loại một chút rồi cất giọng nghi hoặc: “Sao tỷ tỷ không ăn vậy?”

Tôi đưa mắt nhìn qua một lượt, quả thực chẳng thấy muốn ăn chút nào, đành cười, nói: “Có lẽ thường ngày ăn nhiều quá rồi nên thành ra bây giờ không thích nữa.” Sau đó lại nói với Hoa Nghi: “Mang một bát canh mơ chua tới đây đi!”

Trình Phi ngạc nhiên hỏi: “Tỷ tỷ thích đồ chua ư?”

“Cũng không hẳn là thích, chẳng qua là uống trong ngày hè cho bớt nóng mà thôi.”

Trình Phi gật đầu cười, nói: “Cũng đúng, đợi lát nữa muội về cung rồi sẽ sai người làm một ít rồi đưa qua cho Anh Tần. Chuyện hôm nay nàng ta mà biết được có lẽ sẽ không vui, muội phải về sớm một chút để bầu bạn với nàng ta mới được.”

Tôi cũng khẽ cười. “Được, vậy thì làm phiền muội rồi.” Tôi trầm ngâm một lát rồi gọi Cận Tịch lại. “Khương thị giờ đã có thai, lại làm náo nhiệt như vậy, chúng ta không thể giả bộ như không biết được. Người hãy đem bức hình “Quan Âm tống tử” mà lần trước Đô đốc Đê Châu tặng tặng lại cho cô ta, coi như là thể hiện một chút tâm ý.”

Cận Tịch vâng lời rời đi. Trinh Phi dùng xong điểm tâm rồi cũng đứng dậy cáo từ.

Độ này thời tiết nóng nực, thế nhưng tôi lại rất thích khung cảnh rực rỡ lúc chiều tà, thường nhìn đắm đuối, những khi rảnh rỗi thì lại tới Không Thụ điện của Trinh Phi giúp nàng ta sắp xếp thư tịch, mang những quyển nào đã ố vàng ra phơi dưới nắng để tránh bị ẩm mốc.

Hôm ấy tôi đang vui đùa giữa đồng sách thì chợt nghe Cận Tịch khê cất tiếng gọi: “Nương nương.”

Tôi chậm rãi bước ra, hỏi: “Có chuyện gì vậy?”

Nàng ta cau mày, nói: “Cả buổi chiều nay Khương Tiểu viện cứ kêu đau bụng mãi, cuối cùng thì sẩy thai rồi.”

“Sẩy thai?” Tôi không kìm được hơi nhướn mày lên.

“Dạ!” Cận Tịch khê đáp. “Khương thị đúng là không có phúc, mới có thai được hai tháng thì đã sẩy rồi. Thái y nghi ngờ chuyện lần này là do xạ hương mà ra, do đó Hoàng thượng đã nổi trận lôi đình, hạ lệnh tra xét kỹ càng.”

“Đúng là nên tra xét kỹ càng.” Tôi vừa rửa tay vừa chậm rãi nói. “Trong cung đã có quá nhiều đứa bé chết không rõ ràng, Hoàng thượng lẽ ra nên hạ lệnh như vậy từ sớm mới phải.” “Nhưng...”

Ánh chiều tà chiếu lên khuôn mặt thanh tú của Cận Tịch, vô cớ làm toát ra mấy nét âu lo, khi nàng ta còn chưa nói xong thì Tiễn Thu đã rảo bước đi vào, bên khóe miệng là một tia cười thấp thoáng. “Lại phải làm phiền nương nương một chuyến nữa rồi.”

Trinh Phi vốn đang ở phòng trong, nghe thấy bên ngoài có động tĩnh liền vội vàng chạy ra hỏi: “Có chuyện gì vậy?”

Tiến Thu cười tủm tỉm, nhún người thỉnh an: “Hóa ra Trinh Phi nương nương cũng ở đây. Thực phi nương nương độ này thời vận không tốt, luôn vướng vào những việc chẳng lành. nô tỳ cũng chỉ vâng lệnh hành sự, đưa Thực phi nương nương đi hỏi chuyện thôi.”

Trong mắt thoáng qua mấy nét âu lo, Trinh Phi chỉnh trang xiêm y một chút rồi nói: “Vừa hay bản cung đang có thời gian rảnh, phiền Tiễn Thu cô cô đợi một lát, bản cung sẽ đi cùng với Thực phi luôn.” Nàng ta hơi nhếch khóe môi, nở một nụ cười khách sáo nhưng kiên định. “Kéo không lại như lần trước, để Thực phi nương nương bị hạng người hèn mọn như Vinh Tần chất vấn.”

Tiến Thu vẫn khê cười bình thản. “Nô tỳ xin khuyên một câu thực lòng, trong trường hợp này Trinh Phi nương nương đừng đi thì hơn.”

Trinh Phi khoác tay tôi, hồ hững nói: “Bây giờ trời đã về chiều đi lại khó khăn, ta phải đi cùng Thực phi nương nương thì mới yên tâm được.”

Trinh Phi rất ít khi kiên quyết như vậy, Tiễn Thu cũng không dám ngăn, đành để cho nàng ta đi cùng. Tôi không biết là lại có cơn phong ba gì nổi lên, nhưng vì không làm gì thẹn với lòng nên chẳng hề sợ hãi, sau khi trang điểm xong xuôi liền theo Tiễn Thu rời đi.

Khởi Vọng hiên của Khương Tiểu viện tọa lạc tại phía nam Thượng Lâm uyển, đông ẩm hè mát, lúc này đang là giữa hạ nên cây cối xung quanh đều xanh biếc um tùm, những tia nóng nực từ trên cao chiếu xuống đa phần đều bị ngăn lại. Giữa những lùm cây còn lấp ló mấy ngọn giả sơn dựng thành từ đá Thái Hồ, phía dưới là dòng nước chảy dài róc rách, khung cảnh thực chẳng giống chốn hoàng cung lộng lẫy, xa hoa mà có mấy phần vận vị trang nhã của vùng Giang Nam êm đềm.

Vừa mới bước vào, Trinh Phi đã lộ vẻ hài lòng, khê gật đầu, nói: “Nơi này quả là trang nhã, xem ra Khương Tiểu viện cũng không phải hạng người dung tục.”

Tôi cười, nói: “Nếu là người dung tục thì sao có thể được Hoàng thượng sủng ái như thế chứ.”

Trinh Phi bất giác lộ ra mấy tia chán ghét. “Xét ra Xích Thước đúng là một ngoại lệ, nghe nói Ứng Thụ các của cô ta lát sàn toàn bằng vàng ngọc, tục tĩu vô cùng.”

Tôi thăm thử dài, nàng ta ham thích sự phú quý như thế chưa chắc đã là vì chưa từng có bao giờ, có lẽ bởi sợ mất đi cho nên mới đắm đuối mê say.

Lý Trường nghe thấy động tĩnh liền vén rèm chạy ra ngoài, nói: “Thục phi nương nương tới rồi, Hoàng thượng đang ở bên trong chờ nương nương đấy.”

Chỉ sau mấy tháng mà trên mặt Lý Trường đã có thêm rất nhiều nét u sầu. Tuy y vẫn là thái giám hầu cận bên Hoàng đế, lại là đại tổng quản của Tử Áo Thành, nhưng vì quan hệ với Nhu Nghi điện nên thời gian gần đây đã phải chịu không ít nỗi ám ức cả trong tối lẫn ngoài sáng. Y đón tôi vào trong, lén ra dấu tay “hãy tự bảo trọng”, sau đó liền đi tới thông tay đứng hầu bên cạnh Huyền Lăng.

Bầu không khí trong phòng có chút nặng nề, có lẽ một phần là do lúc này trời đã sâm sẩm tối. Khương Tiểu viện nằm nơi góc phòng, hai bờ má vàng vọt, cặp mắt ửng đỏ, chẳng tô điểm chút son phấn nào, mái tóc dài buông xõa, trên người chỉ mặc một chiếc áo ngủ mỏng manh màu trắng, bộ dạng thực là đáng thương vô cùng. Huyền Lăng thì ngồi cạnh giường mà rủ rỉ chuyện trò với nàng ta, cố gắng an ủi.

Tôi nhún gối hành lễ thỉnh an: “Hoàng thượng vạn phúc kim an!”

Huyền Lăng buột miệng kêu tôi đứng dậy, hỏi: “Trước đây cứ đến mùa hè là nàng lại mắc chứng chán ăn, người cũng gầy guộc đi nhiều, năm nay vẫn thế ư?”

Không ngờ sau khi gọi tôi đến đây mà y vẫn nói năng với giọng dịu dàng như thế, sau một thoáng ngẩn ngơ, tôi vẫn thành thực trả lời: “Dạ phải, có điều quen dần rồi sẽ ổn thôi.”

Huyền Lăng khẽ gật đầu. “Trẫm thấy nàng đúng là đã gầy đi rồi.”

Trình Phi hành lễ xong liền mỉm cười, nói: “Thần thiếp ngày ngày đều gặp Thục phi nên không phát hiện ra điều gì khác thường, có lẽ tại Hoàng thượng lâu rồi không gặp nên mới thấy tỷ ấy gầy đi như vậy đấy.”

Huyền Lăng không tỏ thái độ gì, song Khương Tiểu viện đang nằm trên giường chợt bật khóc nức nở. “Hoàng thượng, con của thần thiếp mất rồi, thần thiếp không cam tâm, không cam tâm!”

Tiếng khóc thê lương ấy vang vọng trong gian phòng nhỏ, chan chứa một nỗi đau xé ruột xé gan. Tôi cảm thấy đau đầu và nóng bức vô cùng, sống lưng không ngớt rỉ mồ hôi, trong lòng bất giác ngẩn ngơ trầm nghĩ, những ngày tháng nóng nực thế này rốt cuộc đến bao giờ mới hết đây?

Huyền Lăng lộ rõ vẻ xót xa, vừa vỗ lưng nàng ta vừa dịu dàng nói: “Trẫm nhất định sẽ trả lại công đạo cho nàng.”

Khương thị ngưng tiếng khóc xé ruột xé gan, đổi sang thút thít nghẹn ngào. Những tiếng thút thút ấy hết như vô số mũi kim nhỏ đâm vào da thịt người ta, ngay đến tôi cũng không kìm được có chút chua xót. Tôi nghiêm túc nói: “Tiểu viện thương tâm như thế xem ra việc mất đứa bé đúng là điều không ngờ tới, thần thiếp cũng mong Hoàng thượng hãy trả lại công đạo cho Tiểu viện.”

“Thục phi đã nói như vậy rồi thì...” Huyền Lăng thu vẻ dịu dàng vừa rồi lại, lạnh lùng ra lệnh cho Tiễn Thu: “Người hãy cho Thục phi nương nương xem đi.”

Tiến Thu đáp “vâng” một tiếng, chậm rãi trải một cuộn tranh ra trên bàn. Cuộn tranh đó có trục làm bằng gỗ tử đàn, bút pháp trong tranh thì cực kỳ tinh diệu, từng đường nét đều sống động như thật, chính là bức tranh Quan Âm tống tử mà tôi đã tặng cho Khương Tiểu viện.

“Bức tranh này có chỗ nào không ổn ư?” Tôi hỏi.

Một nữ tử bất ngờ bước ra từ phía sau lớp rèm châu xanh biếc, chậm rãi nói: “Bức tranh này vừa nhìn đã biết là tác phẩm của bậc danh gia, hình như là do họa sư tiền triều Thẩm Tần vẽ nên. Thẩm Tần vốn sở trường vẽ tranh Quan Âm, tất nhiên không có gì là không ổn.” Nữ tử này không phải ai khác mà chính là Vinh Tần Xích Thục, nàng ta khẽ vỗ tay Khương thị tỏ ý an ủi, sau đó liền đưa mắt liếc nhìn tôi. “Tiểu viện vừa mới mất con, vậy mà nương nương còn ăn mặc long lanh thế này, không sợ người ta thương tâm ư?”

Tôi thần nhiên cười, nói: “Chẳng qua chỉ là việc ăn mặc mà thôi, không ngờ những người khác nhau nhìn vào lại thật sự có những sự kiến giải khác nhau như vậy. Bản cung ăn mặc long lanh tới đây chính là vì không muốn Khương Tiểu viện thương tâm, lẽ nào Vinh Tần cho rằng bản cung phải mặc đồ tang tới đây thì mới

có thể xoa dịu nỗi lòng của Khương Tiểu viện? Vinh Tần không sợ Khương Tiểu viện tức cảnh sinh tình càng thêm thương tâm ư?”

Vinh Tần nhất thời cứng họng, chỉ đành nói: “Thực phi cơ trí hơn người, tâm sự sâu sắc, thần thiếp làm sao mà sánh được.”

“Đã biết là không sánh được thì phải chịu sự quản giáo. Xích Thước, năm xưa khi ngươi còn ở bên cạnh bản cung, bản cung đã dạy dỗ ngươi như thế nào?” Trong ánh nến đỏ lập lòe, Trinh Phi ngồi cạnh cửa sổ khẽ phe phẩy chiếc quạt lụa, ung dung cất tiếng. “Nói chuyện với bề trên không được dùng giọng điệu khiêu khích gây hấn, không được mở lời tùy tiện, không được xúc xược vô lễ, đặc biệt là không được nói ra những lời ngông cuồng ngạo mạn, ngươi có còn nhớ không?”

Vinh Tần vốn là thị nữ của Trinh Phi, bây giờ chủ cũ hỏi chuyện nên nàng ta nhất thời không dám cự cãi, chỉ hậm hực đứng đó không nói năng gì. Thế nhưng Trinh Phi bấy lâu nay vốn hiền hòa lại không dắc sủng, Xích Thước thì tâm cao khí ngạo, thế là cuối cùng không kìm được mà bật ra một câu: “Tần thiếp bây giờ đã không còn là phận con hầu, xét ra không cần phải nghe theo lời dạy của Trinh Phi nương nương khi trước nữa rồi.”

Trinh Phi khẽ lắc đầu, mấy dải tua đính trên chiếc bộ dao hình bông hải đường không ngớt đung đưa nhẹ. “Bây giờ ngươi đã không còn là cung nhân chuyên việc vẩy nước quét nhà nữa, còn dắc sủng mà trở thành cung tần, đó là phúc phận của ngươi. Thế nhưng bất kể ngươi là gì đi chăng nữa thì cũng cần phải giữ lễ mới được, bằng không dù ngôi vị của ngươi có cao đến mấy thì người khác cũng chẳng bao giờ chịu tâm phục khẩu phục ngươi đâu.”

Vinh Tần vốn ghét nhất là bị người ta nhắc đến việc mình từng là người hầu bên cạnh Trinh Phi, lúc này bị Trinh Phi nói ra những lời răn dạy như thế trước mặt mọi người thì tức tối vô cùng, nhưng nhất thời lại không thể phát tác, chỉ biết nắm chặt khăn tay mà đỏ mặt tía tai.

Trong phòng có mùi thảo dược vô cùng nồng đậm, đã thế căn phòng lại nhỏ và đang có nhiều người, nên khó tránh khỏi có chút ngột ngạt. Một tiểu cung nữ bước tới bỏ một thìa hương liệu vào trong chiếc lò hương nhỏ ở góc phòng, nhưng vừa mới đốt hương liệu lên thì đã bị một cô cô lớn tuổi rảo bước đi tới vỗ mạnh một cái vào sau gáy. “Ngươi không muốn sống nữa à? Vào lúc nào rồi mà còn dám dùng hương liệu? Không sợ làm tổn hại đến ngọc thể của tiểu chủ hay sao?” Thị còn chưa hết giận, tuy không dám nhìn qua phía tôi nhưng miệng thì vẫn lầu bầu mắng mủi: “Cái thứ đồ đoản mệnh chết tiệt, không sợ người ta trợn lặn xạ hương vào để hại tiểu chủ ư?”

Tôi không nói gì, chỉ đưa mắt liếc Lý Trường. Lý Trường hiểu ý, bèn bước tới nắm lấy cổ tay cung nữ đó kéo ra ngoài, miệng thì quát bảo: “Tuy Hà Hương ngươi là thị nữ tùy giá của tiểu chủ, nhưng quy củ trong cung sao có thể bỏ qua được. Dù ngươi có muốn quản giáo lũ người dưới không hiểu chuyện thì cũng không được quản giáo trước mặt Hoàng thượng và nương nương, như thế thì còn ra thể thống gì, đã thế nói năng còn bậy bạ nữa.” Rồi y lại dặn dò Tiểu Hạ Tử: “Đưa đi và miệng ba mươi cái để thị nhớ lấy bài học này.”

Khương Tiểu viện vốn một mực không nói năng gì, tới khi nghe nói Hà Hương sắp bị vả miệng thì mới lộ vẻ hoang mang, nhưng đang định cầu xin thì lại thấy Huyền Lăng mặt mày hờ hững, thế là đành nuốt những lời định nói vào trong bụng.

Vinh Tần “hừ” lạnh một tiếng, chỉ tay vào bức tranh trên bàn. “Bức tranh này đúng là do Thực phi nương nương đưa tặng chứ?”

Tôi đưa mắt liếc qua, ung dung nói: “Phải.”

“Vậy thì tâm tư của nương nương thật là tàn độc quá.” Khi nói những lời này, trong mắt nàng ta lộ rõ những tia đắc ý và oán hận. “Tiểu viện sẩy thai là vì xạ hương, nhưng thái y đã kiểm tra kỹ càng rồi, trong những thứ hương liệu hay đồ đạc mà Tiểu viện vẫn dùng không hề có xạ hương. Nguyên nhân thật sự khiến Tiểu viện mất con lần này chính là quá xem trọng bức tranh mà nương nương tặng.”

Khương thị đưa tay lên che mặt, nhào vào lòng Huyền Lăng, bật khóc rống lên, đôi bờ vai run rẩy không ngừng. “Thần thiếp vô cùng cảm kích tâm ý của Thực phi nương nương khi đưa tặng bức tranh Quan Âm tống tử này, trong lòng cũng thầm mong mình sớm ngày sinh nở thuận lợi, thế là ngày nào cũng thành tâm

cầu phúc trước tranh, ai ngờ...” Vừa nói, nàng ta vừa run rẩy đưa tay tới cây trục bức tranh ra, cất giọng phần nộ: “Ai ngờ bên trong này lại nhét đầy xạ hương...”

Nàng ta vừa buông tay, từ bên trong trục bức tranh vốn trống lồi lập tức có rất nhiều khối xạ hương màu nâu rơi xuống. Người thấy thứ mùi nồng đậm tỏa ra từ đó, tôi không kìm được có chút buồn nôn, vội vàng nín thở ngoảnh đầu qua một bên.

“Bức tranh này là do Thục phi sai người đưa tặng, sau đó vẫn luôn được treo một chỗ không có ai đụng vào, ngoài Thục phi nương nương ra thì còn ai có thể động chân động tay vào được nữa?” Khương thị cắn chặt môi, ánh mắt dữ dần như muốn ăn thịt người. “Hoàng thượng, Hoàng thượng, thần thiếp sợ quá, Quỳnh Quý nhân cùng vào cung với thần thiếp đã chết không rõ ràng rồi, đến bây giờ thần thiếp vẫn thường xuyên gặp ác mộng. Thần thiếp bấy lâu nay vẫn luôn tôn kính Thục phi, chưa từng dám đắc tội, việc gì cũng đều cẩn thận, tại sao nàng ta còn muốn hại đứa bé trong bụng thần thiếp chứ?” Nàng ta đột nhiên ngẩng đầu lên, trong mắt vẫn đầy tia máu, định tung người lao thẳng về phía tôi. “Thục phi nương nương, nếu nương nương không thích tần thiếp thì cứ đẩy tần thiếp vào lãnh cung, nhưng không thể hại con của tần thiếp như vậy được, không thể như vậy được.”

Tôi lùi về phía sau một bước, muốn né tránh con người gần như đã trở nên điên cuồng kia. Thế nhưng Huyền Lăng lại bước lên trước một bước, nắm chặt lấy cổ tay tôi. Lòng bàn tay đã rỉ đầy mồ hôi lạnh toát, y nhìn chăm chăm vào tôi, một giọng nói khàn khàn vang ra từ trong cổ họng: “Thục phi, nàng có làm vậy không?”

“Không đâu, Thục phi quyết không làm vậy đâu.” Trình Phi bước lên trước hai bước, dịu dàng khuyên nhủ: “Hoàng thượng quên rồi ư? Khi xưa thần thiếp đang có thai thì bị cấm túc, chính Thục phi đã nghĩ đủ mọi cách chiếu cố cho thần thiếp. Thục phi đã chịu giúp đỡ thần thiếp như vậy, sao lại đi hại con của Khương Tiểu viện được chứ? Thục phi không phải là người như vậy đâu.”

“Nương nương, không có việc gì là vĩnh viễn không thay đổi, hơn nữa người và Tiểu viện không giống nhau.” Vinh Tần cười tủm tỉm, cất giọng lạnh lùng, tựa như một con rắn nhỏ đang không ngừng thè lưỡi về phía Trình Phi. “Nương nương khi đó tuy mang thai nhưng không đắc sủng, có thể gây ra sự uy hiếp gì với Thục phi đây? Còn Tiểu viện thì khác, bây giờ đang lúc được sủng ái vô cùng, nếu sau này mà sinh được hoàng tử thì có thể nói là tiền đồ vô hạn lượng, Thục phi có thể không đề phòng được sao?”

Lời của Vinh Tần có thể nói là vô cùng sắc bén, mà có lẽ mọi người trong cung cũng đều có suy nghĩ như vậy.

Trình Phi nhất thời cứng họng, chỉ biết lẩm bẩm nói: “Thục phi ắt không làm như vậy đâu.”

Huyền Lăng đưa mắt liếc nhìn nàng ta. “Yến Nghi, có lẽ Xích Thược đã cả nghĩ, nhưng quả thực, có lúc suy nghĩ của nàng có phần đơn giản quá.”

Trình Phi nghe thế liền ngầy người, lẳng lặng cúi đầu xuống. “Hoàng thượng có cái nhìn như vậy về thần thiếp ư?” Nàng ta cười gượng, cuối cùng chỉ đành khẽ nói: “Nhưng thần thiếp vẫn luôn tin là Thục phi không làm như vậy đâu.”

Huyền Lăng không để ý đến nàng ta nữa, chỉ nhìn chăm chăm vào tôi. “Trẫm chỉ cần nàng trả lời một câu này thôi, có hay không?”

Gian phòng tức thì trở nên vô cùng tĩnh lặng, chỉ còn những tiếng ve sầu kêu không ngớt từ rừng dương liễu đằng xa vọng lại. Bên ngoài, vầng trăng đang chiếu rọi trời đông, còn trong phòng, ngọn nến đỏ cắm trên chiếc giá nến làm bằng đồng hình con hạc vẫn cháy bùng rực rỡ, những giọt sáp nến không ngớt tuôn rơi, chẳng khác gì lệ máu.

“Thần thiếp trả lời rồi thì Hoàng thượng sẽ tin ư? Hay là Hoàng thượng sớm đã cho rằng việc này là do thần thiếp làm? Như thế thần thiếp có trả lời hay không kỳ thực cũng đâu có khác gì nhau.”

Huyền Lăng đưa tay tới, dùng hai ngón tay nâng cằm tôi lên, ánh mắt như muốn nhìn thấu vào nơi sâu nhất trong mắt tôi. Ngón tay y lúc này lạnh toát, chạm vào làn da dưới cằm tôi khiến tôi không kìm được run mình. “Thục phi, trẫm chỉ cần một câu trả lời của nàng thôi.”

Tình cảnh lạnh lùng nhìn nhau thế này có lẽ cả tôi và y đều chưa từng ngờ tới. Tôi vô ý đưa mắt liếc thấy Trình Phi lúc này đang đứng dựa vào tường, thần sắc ngợp nổi xót thương, là thương cho tôi, cũng là thương cho chính bản thân mình.

“Thần thiếp cho rằng Hoàng thượng và thần thiếp đã rất hiểu nhau, Hoàng thượng ắt sẽ không hỏi thần thiếp một câu như thế, hóa ra thần thiếp nhìn người nhìn việc vẫn còn quá lạc quan.” Nói rồi tôi không kìm được mà trào lệ nóng, trong cổ họng, cảm giác chua chát không ngớt trào dâng.

Bóng cây xuyên qua bức rèm mỏng như cánh ve mà chiếu vào phòng, cành lá ngang dọc đan xen, tựa như đòi người đầy nổi mịt mùng cùng những sự biến hóa khó mà lường trước. Cặp mắt y vốn lạnh lẽo như một đầm nước sâu không thấy đáy, bất chợt có một tia nóng bỏng không ngừng lan tỏa ra khắp xung quanh.

Vinh Tần nôn nóng nói: “Hoàng thượng quyết không thể mềm lòng thêm nữa. Chuyện của Quỳnh Quý nhân lần trước đã bỏ qua cho cô ta một cách không rõ ràng rồi, nếu như còn không hạ quyết tâm, chỉ e sau này những việc rắc rối trong cung sẽ không bao giờ dứt.”

Tôi ngoảnh đầu qua nhìn Khương Tiểu viện. “Bức tranh này bản cung đã sai Cận Tịch đích thân đưa tặng từ nửa tháng trước đúng không?”

Khương thị đã khóc đến đỏ hoe hai mắt, nghe vậy liền trừng mắt nhìn tôi mà ghen ngào nói: “Đúng vậy, nếu không phải nửa tháng nay ta ngày ngày tiếp xúc với bức tranh này, con của ta đã không có kết cục như vậy.”

“Bức tranh này là do Đô đốc Đê Châu tặng cho bản cung, trước khi tặng lại cho Tiểu viện, bản cung đã treo nó trong cung của mình mấy tháng rồi, do đó ắt không thể có vấn đề gì được.”

Vinh Tần không ngừng cười lạnh. “Có vấn đề gì hay không không phải chỉ nghe cô nói là xong. Khương Tiểu viện đã sẩy thai rồi, cô còn gì để mà biện bạch nữa?”

Một làn gió thổi qua bụi trúc làm vang lên những tiếng xào xạc nhẹ nhẹ, nghe hết như tiếng mưa rơi. Tôi ngoảnh đầu nhìn ra ngoài cửa sổ, thấy trên trời lấp lánh vô số vì sao, dòng Ngân Hà trải dài muôn vạn dặm. Tôi chợt nở nụ cười, quay sang nhìn Huyền Lăng chăm chú. “Thần thiếp đã có thai được hai tháng rồi, nếu trong bức họa này mà có xạ hương, người bị hại đầu tiên sẽ là thần thiếp.”

Tôi đưa mắt nhìn Vinh Tần lúc này còn chưa kịp giấu đi thần sắc kinh hãi. “Tất nhiên Vinh Tần cũng có thể hoài nghi bức họa này vốn không có xạ hương, bản cung vì muốn hại Tiểu viện nên mới cố ý cho vào. Nhưng bản cung làm sao biết được Tiểu viện sẽ ngày ngày tiếp xúc với bức họa này hay là bỏ nó vào kho rồi không thèm để ý đến. Bản cung không có tài tiên tri, mà sau khi Tiểu viện có thai thì chưa từng đặt chân tới đây nữa bước, do đó nếu dùng chiêu này thì thực là mạo hiểm quá chừng.”

Tôi còn chưa dứt lời thì trong mắt Huyền Lăng đã bùng lên những tia sáng vô cùng rực rỡ, giọng nói vang lên ngợp nổi niềm vui: “Thật sao? Nàng thật sự đã có thai rồi sao?” Nói xong y liền đưa tay tới định đỡ tôi ngồi xuống.

Tôi làm bộ vô ý tránh qua bên cạnh một chút, thoáng ném qua phía y một ánh mắt hờ hững, lạnh lùng, ngay sau đó lại lẳng lặng cụp mắt xuống. “Thần thiếp không có Vệ thái y ở bên chăm sóc cho nên không dám nói chuyện này ra ngoài.”

Y mừng rỡ nói: “Hoàn Hoàn, nàng ngồi xuống đi đã, cẩn thận kéo làm động đến thai khí.”

Tôi vẫn lặng im đứng đó. “Thần thiếp đã bị đổ oan hai lần rồi, quả thực không muốn có thêm lần nữa. Hoàng thượng liệu có nên cho thần thiếp một câu trả lời không đây?”

Vinh Tần vẫn chưa chịu bỏ cuộc, vội vàng nói: “Dù không phải do Thục phi tự tay làm thì cũng có thể là kẻ khác, bức họa đó không phải là được Cận Tịch đưa tới sao? Có lẽ Thục phi đã sai khiến Cận Tịch cũng chưa biết chừng.”

“Cận Tịch?” Tôi nở một nụ cười hờ hững như mây như khói, bước tới gần, nhìn chăm chăm vào nàng ta. “Nếu không phải là Cận Tịch, liệu có khi nào là Lý Trường vốn vẫn giao hảo với thị không? Mà nếu không phải là Lý Trường, liệu có khi nào là Hoàng thượng - chủ nhân của y không? Nếu cứ như người nói thế này thì chuyện bao giờ mới kết thúc? Người chỉ là một cung tần nhỏ nhỏ mà không biết thân biết phận, cố tình

gây chuyện thị phi, nhưng bản cung sẽ không trừng phạt người, mọi việc đều xin chờ Hoàng thượng định đoạt.”

“Hoàng thượng...” Vinh Tần âm ức vô cùng, nắm chặt khăn tay, khẽ kêu lên.

“Xích Thước, đêm nay nàng cứ bám riết lấy Thục phi không buông, làm nhộn lên như thế đã đủ rồi đấy. Thục phi nói không sai, ít sinh chuyện thị phi thôi, nàng nên học theo chủ cũ Trinh Phi của nàng ấy.”

Trinh Phi vốn lặng im này giờ chợt nhẹ nhàng cất tiếng: “Hoàng thượng nên kêu Xích Thước tỉnh tâm lại đi. Khi xưa thần thiếp đã không thể dạy dỗ muội ấy cho tốt, việc này xét cho cùng vẫn là lỗi của thần thiếp.”

Huyền Lăng suy nghĩ một chút rồi nói: “Tiểu Hạ Tử, người đưa Vinh Tần về đi, bảo nàng ta mỗi ngày hãy chép Nữ huấn ba mươi lần, khi nào còn chưa biết tỉnh tâm an phận thì trẫm sẽ không để nàng ta ra ngoài đâu.”

Vinh Tần còn muốn nói thêm nhưng lại bị ánh mắt của Huyền Lăng làm cho kinh sợ, đành hậm hực trừng mắt nhìn tới một cái rồi vén rèm đi ra ngoài.

Tôi đảo mắt nhìn qua mọi người ở đây một lượt, Khương thị sợ đến nỗi không dám khóc thêm, trong phòng chỉ còn lại những tiếng thút thít khe khẽ vang lên ngắc ngứ.

Tôi gọi tiểu cung nữ từng đốt hương liệu vừa này lại: “Người lại đây.”

Tiểu cung nữ đó nép sát vào tường, run rẩy đi tới, đột ngột quỳ sụp xuống trước mặt tôi. Tôi chẳng buồn nhìn thị, chỉ hỏi: “Hương liệu trong cung của Tiểu viện đều là do người đốt đúng không?”

“Dạ!” Thị không dám ngẩng đầu lên, chỉ rụt rè đáp.

“Người đưa tay ra đây.”

Thị rụt tay ra sau lưng, suốt một hồi lâu không dám động đậy. Khương thị nhìn tôi vẻ nghi hoặc. “Thục phi định làm gì vậy?”

Tôi hồ hững nói: “Mùi của xạ hương rất nồng, sau khi sờ tay vào rất dễ bị người ta phát hiện. Người muốn hại Tiểu viện khá mưu mô, đã mượn mùi của gỗ tử đàn để giấu mùi xạ hương đi, nhưng người đó nhất định từng sờ tay vào xạ hương. Gian phòng này không lớn, lại có không ít người, trừ phi người đó thường xuyên sờ tay vào các loại hương liệu khác nhau, bằng không nhất định sẽ bị phát hiện.” Rồi tôi gọi Lý Trường lại: “Người hãy ngửi kĩ tay của thị xem có mùi xạ hương không đi. Nếu không có thì coi như bản cung cả nghĩ, còn nếu có thì hãy thẩm vấn thị kĩ càng xem ai là kẻ chủ mưu sau lưng.”

Lý Trường vạch bàn tay tiểu cung nữ đó ra, ngửi kĩ một hồi, không tìm được biến hắc sắc mặt. “Khởi bẩm nương nương, quả thực có mùi xạ hương.”

Khương thị gào lên một tiếng thê lương rồi nhào thẳng tới, tiện tay chụp lấy một cây thước vụt vào người tiểu cung nữ kia không ngừng, Khởi Vọng hiện tức thì trở nên hỗn loạn.

Nhìn thấy cảnh này, tôi không tìm được cảm thấy có chút mỗi mệ, liền nắm tay Trinh Phi, nói: “Ta mệt rồi, chúng ta về đi thôi.”

## 32. Q.7 - Chương 32: Phượng Tiêu Thổi Dứt Nước Mây Vang[40]

[40] Trích Ngọc lâu xuân, Lý Dục. Dịch thơ: Nguyễn Chí Viễn. Nguyên văn Hán Việt: Phượng tiêu xuy đoạn thủy vân nhân - ND.

Sáng sớm hôm sau, tôi vừa tỉnh dậy thì đã thấy Vệ Lâm đang cung kính chờ sẵn bên ngoài điện rồi, sau khi rửa ráy, chải chuốt qua loa liền ra ngoài gặp y, khẽ cười, nói: “Bản cung biết là đại nhân sẽ quay về rất nhanh thôi, có điều quả thực không ngờ được là lại nhanh đến như thế.”

Y khom người hành lễ thỉnh an: “Đêm qua vì thần nhận được thánh chỉ sai đến hầu hạ nương nương an thai, thế là hôm nay vừa sáng sớm đã tới đây thỉnh an nương nương ngay.”

Tôi khẽ gật đầu, đi tới ngồi trước gương vừa trang điểm vừa trầm giọng nói: “Những ngày ở vĩnh hạp, đại nhân quả là đã phải chịu khổ rồi.”

Y cười, nói: “Vi thần không sợ. Vi thần biết là nương nương ắt có đủ bản lĩnh để xoay chuyển tình hình, ban phúc cho vi thần.”

“Không phải bản cung có bản lĩnh mà là bây giờ Ôn Thực Sơ tự lo mình còn chẳng xong, bản cung cần có đại nhân ở bên cạnh.”

Lần này tôi chỉ trang điểm theo lối đơn giản nhất, mái tóc búi gọn ghẽ lên đầu rồi cố định bằng một cây trâm bạch ngọc, lại đánh một lớp phấn mỏng, sau khi xong xuôi thì khoác một chiếc áo dài màu xanh ngọc thêu hoa văn hình những chiếc lá trúc lên người.

Vệ Lâm sau khi thăm mạch cho tôi liền cười, nói: “Khí sắc của nương nương rất tốt, bất kể là khi đắc thế hay thất thế, phong thái đều không hề suy giảm.”

Tôi mỉm cười hờ hững. “Làm gì có phong thái gì đâu, con người sống trên đời kỳ thực chỉ cần có một hơi thở là đã đủ rồi.”

Hoa Nghi mỉm môi cười, nói: “Nương nương ăn mặc thế này chắc là không định gặp khách rồi.”

“Hôm nay khách khứa chắc đông lắm nhỉ?”

“Lại náo nhiệt như xưa rồi. Các cung đều cho người tới thỉnh an chúc mừng nương nương, ngay đến Thái hậu cũng phái Tôn cô cô qua đây thăm hỏi.”

“Hoa Nghi, người vào cung cũng được mấy năm rồi, kiến thức đã tăng thêm không ít, hẳn biết rõ nên ứng phó thế nào.”

Hoa Nghi xoay người đi ra ngoài, tôi nhìn Vệ Lâm, hỏi: “Thai nhi vẫn ổn chứ?”

“Vẫn ổn. Có điều nương nương mang thai khi người đang yếu, cần phải uống nhiều thuốc bổ mới được. Việc này vi thần sẽ tự có an bài.”

Tôi dịu dàng đưa tay xoa bụng. “Đứa bé này đến rất kịp thời, chính là cứu tinh của bản cung. Không có nó, chúng ta bây giờ đã chẳng được thế này rồi. Bản thân đại nhân cũng phải cẩn thận đấy, sau việc này chắc đại nhân cũng đã rõ là làm việc bên cạnh bản cung không hề đơn giản, chỉ cần sơ sẩy một chút thôi là có khả năng bị người ta ám hại.”

Y mỉm cười, nói: “Muốn có phú quý thì phải vào nơi nguy hiểm, từ xưa vốn đã vậy rồi.”

Tôi cũng khẽ nở nụ cười. “Bản cung rất tán thưởng cái tính tình thẳng thắn này của đại nhân.” Suy nghĩ một chút tôi lại dặn dò thêm: “Khi nào rảnh rồi hãy giúp bản cung qua thăm khám cho Anh Tồn một chút.”

Khi trời chạng vạng tối, Trinh Phi tới thăm tôi, tôi đang rảnh rồi không có việc gì làm thế là liền cùng nàng ta đánh cờ vây. Những làn gió mát mẻ mang theo mùi hoa sen thoang thoảng không ngừng thổi vào từ ngoài cửa sổ, phía đằng xa vẫn văng vẳng tiếng ve sầu. Tôi cầm một quân cờ trắng mà trầm ngâm do dự, đưa tay dặt dụa, nói: “Cũng không phải mới lần đầu có thai, nhưng chẳng rõ tại sao, lần này ta cứ luôn cảm thấy phiền muộn khó tả, đầu óc thì hiểm khi nào tập trung được.”

Trinh Phi hôm nay vận một bộ đồ trắng muốt, trang nhã vô cùng. “Sau khi có thai, tỷ tỷ đã liên tiếp phải chịu mấy phen khổ, có lẽ vì thế mà nguyên khí đã bị tổn hại phần nào.” Rồi nàng ta hơi cau mày lại. “Tỷ tỷ biết gì chưa, tiểu cung nữ phụ trách việc đốt hương liệu bên cạnh Khương thị chết rồi đấy.”

Tôi đặt quân cờ trong tay xuống bàn, khẽ hỏi: “Thị chết như thế nào vậy?”

“Hoàng thượng hạ chỉ dùng hình tra khảo, tiểu cung nữ đó liền khai rằng Khương thị thường ngày đối xử với mình rất tệ, động một chút là lại cùng Hà Hương đánh mắng, thế là thị mới nảy ra ý dùng xạ hương để hại Khương thị.”

“Đúng là nói bừa.” Tôi trầm giọng nói: “Thị chỉ là một cung nữ nho nhỏ, kiếm đâu ra một thứ quý giá như xạ hương được, hơn nữa là ai cho thị lá gan hãm hại sủng phi của Hoàng thượng như thế? Chẳng lẽ thị thật sự chán sống rồi sao?”

“Hoàng thượng cũng không tin, khi tái thẩm còn cho tra tấn bằng những biện pháp mạnh nhất, kết quả là tiểu cung nữ đó không chịu nổi, liền cắn lưỡi tự vẫn. Sau khi điều tra tiếp nữa, có kẻ phát hiện ra ở chỗ Tài nữ Lưu thị vốn vào cung cùng thời điểm với Khương thị có loại xạ hương giống hệt như xạ hương trong bức họa kia, mà Lưu thị bấy lâu nay lại có nhiều lời oán thán về việc Khương thị đắc sủng nhất, gia đình cũng thuộc vào hàng giàu có, thế là phủ Nội vụ liền kết luận cô ta là kẻ chủ mưu.”

Trình Phi vốn mềm lòng, trên mặt lộ rõ vẻ xót thương. Tôi cúi đầu, khẽ búng móng tay mấy cái. “Muội cũng không tin việc này là do Lưu thị làm đúng không?”

“Biến giả thành thật, thay đen đổi trắng, đây vốn là sở trường của các phi tần trong chốn cung đình mà.”

“Đáng thương thay cho Lưu thị, một khi phải vào Hình phòng trong Thận hình ty, dù sau này có ra được thì thân thể cũng khó mà còn nguyên vẹn.”

Trong mắt lộ rõ những tia không đành lòng, nàng ta ghé lại gần tôi. “Nửa ngày qua muội cứ trầm suy đoán, người đó là do Hoàng hậu tiến cử vào cung, liệu có khi nào cô ta... Cô ta lại có thể độc ác đến vậy sao?”

Tôi cười tươi khen ngợi: “Muội muội đúng là rất thông minh.”

Hoa Nghi và Phàm Nhi lúc này mỗi người cầm một cây quạt dài chừng một thước đứng bên quạt cho chúng tôi, Hoa Nghi nghe vậy liền trề môi lầu bầu: “Kỳ Tần đi theo Hoàng hậu cả nửa đời người, thế mà đến lúc chết vẫn chẳng sinh nở gì được. Nương nương còn nhớ chuỗi hồng xạ mà Hoàng hậu thưởng cho cô ta không, chính vì nó nên cô ta mới không thể có thai đấy.”

Trình Phi biến sắc mặt, đầu ngón tay buông ra, một quân cờ đen cứ thế rơi xuống. Tôi cười, nói: “Muội đánh nhầm chỗ rồi kia.”

Nàng ta thở dài buồn bã. “Những năm nay muội luôn đứng một bên quan sát, nhiều lúc cứ ngỡ là mình đã đoán nhầm.”

“Muội muội vốn tâm tư tinh tế, đầu óc lại tinh táo, sáng suốt, ắt là không đoán nhầm đâu. Do đó muội muội phải trông chừng nhị Hoàng tử cẩn thận đấy, ngoài ra ta cũng mong muội muội hãy giúp đỡ, chiếu cố cho Anh Tần.”

Nàng ta thở dài than: “Muội chỉ biết dốc hết sức mình thôi.” Nàng ta đưa tay chống cằm, chợt chuyển chủ đề: “Tỷ tỷ vẫn không chịu để ý tới Hoàng thượng ư? Chiều nay khi ngồi ở chỗ muội, Hoàng thượng có vẻ buồn rầu lắm đấy. Kỳ thực mấy việc này cũng không thể trách Hoàng thượng được.”

“Đúng là không thể trách Hoàng thượng, nhưng ta là người trong cuộc, phải tự mình trải qua tất cả, thành ra muốn không trách cũng khó.” Tôi mỉm cười, nói: “Muội muội chớ nên nghĩ nhiều làm gì, ta tự có chừng mực.”

Đưa mắt tiễn Trình Phi rời đi, tôi cầm một cây quạt tròn lên nhẹ nhàng phe phẩy, nói: “Cận Tịch, cùng ta đi thỉnh an Hoàng hậu nào.”

Cận Tịch ngẩng đầu nhìn bầu trời đêm đầy sao, cười, nói: “Nương nương chớ nên đi thì hơn, lúc này chỉ e Hoàng hậu đã ngủ rồi.”

“Người cho rằng lúc này nàng ta ngủ được sao?” Tôi chăm chú nhìn những tòa cung điện nguy nga dưới màn đêm mông lung, mờ mịt, khẽ cất tiếng thở dài.

Khi chúng tôi đến Phượng Nghi cung thì trong Chiêu Dương điện vẫn còn ánh đèn lấp ló chiếu ra ngoài qua song cửa sổ, hệt như một chút tâm tư lo lắng thoáng lộ ra khiến người ta không kìm được sinh lòng muốn tra xét, tìm tòi.

Người bước ra nghênh đón tôi là Hội Xuân, nhìn thấy tôi, thị bất giác nhướng mày lộ rõ vẻ kinh ngạc. “Là Thực phi nương nương đó ư? Muộn thế này rồi cơ mà.”

Tôi cười, nói: “Không phải Hoàng hậu nương nương vẫn chưa ngủ sao? Đang độ đêm hè trời nóng nực, bản cung tới đây để nói chuyện với nương nương.”

Hội Xuân biết rằng tôi đang có thai, không dám ngăn cản, chỉ đành cung kính dẫn tôi vào trong, đồng thời cẩn thận nhìn đường giúp tôi, trong lòng thầm lo tôi sẽ thừa cơ gây ra chuyện gì đó ở Chiêu Dương điện.

Chiêu Dương diện rộng lớn vô cùng, cửa sổ hai đầu nam bắc đều mở rộng, gió mát không ngớt thổi vào, những bức rèm sa nhè nhẹ đung đưa khiến nơi đây chẳng khác gì tiên cảnh. Hoàng hậu lúc này mặc một bộ đồ màu vàng trà ngồi trên chiếc sập quý phi bên dưới cửa sổ đằng bắc hóng mát, mặt quay vào trong, Tiễn Thu thì đứng một bên vừa phe phẩy quạt cho nàng ta vừa rì rầm nói khẽ những lời gì đó.

Nghe thấy tiếng bước chân của tôi, Hoàng hậu còn chưa xoay người thì Tiễn Thu đã toàn thân chấn động, vội vàng hành lễ thỉnh an. Tôi bảo Tiễn Thu đứng dậy rồi cười, nói: “Suốt hai ngày liền đều gặp Tiễn Thu cô cô, có vậy mới biết được thế nào là trước kiêu ngạo sau cung kính, hết như hai người khác biệt.”

Tiến Thu thoáng lộ vẻ lúng túng, ngay sau đó lập tức mỉm cười bình thản. “Nô tỳ làm việc gì cũng đều phải xem là với ai và vào lúc nào. Khi đó Thục phi đang vướng mối hiềm nghi, nô tỳ thì cũng thân bất do kỷ, mong Thục phi khoan hồng đại lượng chớ trách nô tỳ.”

Thị cung kính đỡ Hoàng hậu ngồi dậy. Hoàng hậu cũng không nhìn thị, chỉ vừa vuốt tóc vừa hờ hững nói với tôi: “Lời nói và việc làm đều phải tùy người mà định, nhờ có Thục phi làm gương nên Tiễn Thu đã học được rất nhiều. Hiếm khi có cơ hội như vậy, thị cũng nên vận dụng vào thực tế một chút thì mới không uổng cái công dạy dỗ thường ngày của Thục phi.”

“Hoàng hậu nương nương khách sáo quá rồi!” Tôi cười tươi rạng rỡ. “Tiễn Thu mỗi ngày đều hầu hạ bên cạnh Hoàng hậu, tất nhiên là được Hoàng hậu dạy dỗ nhiều nhất, thần thiếp đâu có giúp đỡ được gì, quả thực không dám cậy công bừa bãi.”

Cho dù là nửa đêm hóng mát một mình trong cung nhưng Hoàng hậu vẫn ăn mặc chỉnh tề, trên đầu tuy không cài trâm thoa nhưng mái tóc vẫn được búi lại gọn ghẽ, còn bôi dầu bóng mượt, hoàn toàn không có một sợi tóc rối nào.

Hoàng hậu đưa mắt chậm rãi quan sát bụng tôi. “Thục phi đã có thai rồi, tại sao nửa đêm vẫn còn ra ngoài đi lại như thế? Vẫn nên cẩn thận một chút thì hơn.”

“Đã làm phiền Hoàng hậu quan tâm rồi. Thần thiếp nhớ ra sau khi mang thai mình vẫn chưa tới thỉnh an Hoàng hậu lần nào, nên dù đã đêm khuya sương nặng nhưng vẫn lập tức tới đây. Hoàng hậu là chủ của trung cung, thần thiếp không thể thất lễ kéo khiến các phi tần khác trong cung lại học theo.” Tôi đưa mắt nhìn Hoàng hậu, cười nhạt, nói: “Huống chi từ khi tuyển tú tới giờ, Hoàng hậu đã liên tiếp tổn thất hai viên đại tướng, thần thiếp lo là Hoàng hậu đau lòng quá không ngủ được cho nên đặc biệt tới đây an ủi.”

Hoàng hậu hơi ngả người về phía sau, tựa lưng vào một chiếc gối tơ tằm nhồi đầy lá cúc và hạt ngô bên trong, chỉ cần hơi động dậy một chút là liền có những tiếng sột soạt vang lên nhè nhẹ. Nàng ta ôn tồn cười, nói: “Lời của Thục phi đúng là ngày càng ảo diệu, chắc chỉ có người nào tâm cơ thâm trầm mới nói ra được những lời như thế, bản cung căn bản không hiểu nổi. Hy vọng không phải là Thục phi đang có thai nên thích ăn nói lung tung.”

“Hoàng hậu thánh minh, nếu Hoàng hậu đã coi lời của thần thiếp là ăn nói lung tung, vậy thần thiếp xin phép được ăn nói lung tung một phen xem sao.” Tôi nhón lấy mấy hạt lựu đã được bóc sẵn để trong chiếc đĩa mã não lên ăn, chậm rãi nói: “Trước kỳ tuyển tú, Hoàng hậu nương nương hẳn đã phải dốc hết tâm cơ thì mới tìm được Quỳnh Quý nhân có vài phần giống Thuần Nguyên Hoàng hậu và Khương thị dụ dàng, quyền rũ như thế. Hoàng hậu kỳ thực hiểu rất rõ Hoàng thượng thích loại mỹ nhân như thế nào, vậy nên mới có thể gài đúng chỗ ngựa, một nhát trúng ngay. Thế rồi về sau, Hoàng thượng quả thực đã vô cùng xem trọng Quỳnh Quý nhân, do đó khi đột ngột mất đi mới bùng bùng nổi giận. Thần thiếp vô cùng khâm phục nương nương ở khả năng hiểu thấu lòng người, thần thiếp đúng là không thể nào sánh bằng.”

“Thục phi khách sáo quá rồi. Bản cung cũng tự thẹn không có khả năng ứng biến khéo léo cùng phúc trạch sâu dày như Thục phi. Ngày đó, khi Khương thị sẩy thai, không ngờ muội muội lại có thể chối sạch trách nhiệm của mình trước mặt Hoàng thượng, bản cung tuy không được tận mắt nhìn thấy nhưng nghe Tiễn Thu về bẩm lại thì cũng có thể tưởng tượng ra được bản lĩnh mồm mép tép nhảy đó ghê gớm cỡ nào.”

“Hoàng hậu nghĩ được như vậy quả là cái phúc của thần thiếp, hóa ra thần thiếp mồm mép tép nhảy cũng có thể phần nào an ủi nương nương, đã thế lại còn giúp nương nương không phải hao tổn tâm tư vì việc Tiểu viện sẩy thai nữa. Có điều, lần này nương nương tổn thất mất hai vị muội muội chẳng dễ gì tìm được, thần thiếp thì may mắn không bị kẻ gian hãm hại, suy đi nghĩ lại, cuối cùng chỉ biết cảm tạ cái ơn bảo bọc

của nương nương thôi, đồng thời cũng thấy xót ruột thay cho nương nương nữa. Tính kĩ ra, trong phen làm ăn này, chỉ e nương nương đã phải chịu thua thiệt rồi.”

Hoàng hậu mỉm cười hờ hững, đưa tay chỉnh lại vạt áo một chút. “Bản cung không phải là người làm ăn, không biết cách buôn bán, do đó cũng không rõ thế nào là thua thiệt, thế nào là có lời. Nhưng Thực phi cần phải hiểu rõ, sống trên đời chớ nên vì mấy việc nhất thời mà đắc ý quá, bởi biến số luôn tồn tại ở khắp nơi, đặc là biệt là trong chốn hậu cung này, mà thời gian về sau thì vẫn còn dài lắm.”

Tôi cười tươi, khom người hành lễ. “Hoàng hậu dạy dỗ rất phải, do đó không gặp gỡ Hoàng hậu một phen thì thần thiếp làm sao mà yên tâm đi ngủ được. Đúng như nương nương đã nói, thời gian về sau vẫn còn rất dài, vậy thần thiếp hôm nay xin được cáo lui trước, sau này sẽ lại tới thỉnh an nương nương.” Dứt lời, tôi liền ung dung cất bước rời đi.

Nhưng vừa đi được mấy bước, tôi chợt nghe sau lưng vang lên một tiếng gọi nặng nề: “Hoàn Hoàn.” Tiếng gọi ấy lạnh lùng vô hạn, dường như chất chứa rất nhiều nỗi oán hận bên trong, tất cả đều tập trung vào hai chữ ngán ngùi.

Tuy bây giờ đang là mùa hè nhưng tôi vẫn bị sự lạnh lùng trong tiếng gọi ấy làm cho phải rùng mình một cái, tuy biết rõ người nàng ta gọi chưa chắc đã là mình nhưng vẫn không kìm được dừng chân lại, lộ vẻ trù trừ.

Hoàng hậu cất tiếng cười sắc như dao, nói gần từng từ: “Bao nhiêu năm nay, cô cho rằng hai tiếng “Hoàn Hoàn” ấy là gọi cô sao?”

Tôi chẳng hề động đậy, chỉ cụp mắt nhìn những đường hoa văn nơi váy của mình, thấy những sợi chỉ trên đó dày đặc biết bao. Chúng tựa như đang quấn chặt lấy trái tim tôi, càng lúc càng chặt, cuối cùng khiến tim tôi trở nên tê dại, trong sự tê dại lại sinh ra những tia lạnh lẽo tột cùng.

Tôi xoay người lại, đột ngột ngẩng đầu lên nhìn Hoàng hậu chăm chú, bên khóe môi dần xuất hiện một nụ cười ngọt ngào và dịu dàng vô hạn. “Ta biết chứ!”

Nàng ta khẽ cười lạnh lùng. “Cô quả nhiên biết rõ.”

“Đó không phải là ta, cũng không phải là cô. Trong chốn hậu cung này, trước giờ chưa từng có ai khác, chỉ có một mình cô ta thôi. Trong lòng y cũng là như thế, và mãi mãi sẽ là như thế, không bao giờ thay đổi.” Giọng của tôi không lớn, thế nhưng lại đủ để Hoàng hậu có thể nghe thấy rõ ràng từng lời. Hoàng hậu không kìm được rùng mình một cái, cố giữ bình tĩnh, nói: “Bản cung không giống với các cô, bản cung là hoàng hậu, là mẫu nghi thiên hạ!”

“Hoàng hậu thì sao chứ? Mẫu nghi thiên hạ thì sao chứ? Trong chốn hậu cung này, tất cả nữ nhân đều phải tranh đấu với nhau, dùng tâm cơ để tranh đấu, dùng thời gian để tranh đấu, thậm chí là dùng tính mạng để tranh đấu, không có ai là ngoại lệ. Cô cho rằng chúng ta có thể thắng được sao? Nhầm rồi, tất cả mọi người đều sẽ thua thôi, chẳng có chút cơ hội thắng nào cả. Dù chúng ta có tranh đấu quyết liệt đến thế nào đi chăng nữa thì cũng chỉ thắng được những người sống mà thôi, làm sao mà đấu lại người đã chết, do đó chúng ta vĩnh viễn không phải là đối thủ của Thuần Nguyên Hoàng hậu.” Nụ cười bên khóe môi tôi trở nên cứng đờ, hết như một bông hoa úa tàn giữa gió thu. “Kỳ thực đạo lý này Hoàng hậu còn hiểu rõ hơn ta, tội gì phải dối mình dối người thêm nữa.”

Hoàng hậu giống như đã bị rút cạn sức lực toàn thân, cơ thể trở nên mềm nhũn, cứ thế ngồi đờ đẫn trên chiếc sập quý phi.

Tôi nhìn chằm chằm vào Hoàng hậu. “Ta rất giống cô ta sao?”

Ánh mắt nàng ta tức thì trở nên lạnh giá như băng sương tháng Chạp, dường như muốn khiến tôi đông cứng lại. Tôi và nàng ta, hai nữ nhân hiền hách nhất trong hậu cung Đại Chu rộng lớn, cứ thế nhìn vào nhau suốt một hồi lâu, cuối cùng nàng ta khẽ lắc đầu. “Hai người không hề giống nhau, có điều chỉ cần có đứng đó là liền khiến người ta liên tưởng đến cô ta.”

Tôi gượng cười buồn bã. “Nhưng, ta không phải là cô ta.”

Hoàng hậu khẽ gật đầu, chiếc vòng vàng đeo trên cổ tay phản chiếu ra muôn vàn tia lạnh lẽo dưới ánh trăng. Nàng ta thoáng lộ vẻ mỗi một, xoay người quay lưng về phía tôi, hờ hững nói: “Bản cung phải ngủ rồi, nếu không ngủ đủ giấc mỗi đêm thì làm gì có tinh thần mà ngày ngày nhìn Thục phi cười tươi như hoa nở chứ!”

Suốt mấy ngày liền, Huyền Lăng thưởng cho tôi rất nhiều thứ kỳ trân dị bảo để lấy lòng, đã thế hôm nào cũng bảy, tám bận phái Lý Trường tới hỏi thăm tình hình sức khỏe của tôi. Tôi lần nào cũng chỉ hờ hững ứng phó, chẳng để tâm tới y lắm. Lý Trường rốt cuộc không chịu được phải cất tiếng van nài: “Nương nương hãy coi như thương lấy nô tài đi mà! Nô tài còn có việc khác phải làm, thế mà hôm nào cũng liên tục bị Hoàng thượng phái tới đây, quả thực là không chịu nổi nữa rồi.”

Tôi chậm rãi xúc từng thìa tổ yến lên ăn, tới khi ăn xong mới cười, nói: “Lời này người nên về nói với Hoàng thượng ấy. Bản cung cũng đâu muốn một ngày bảy, tám bận nhìn cái bộ dạng cau có, sầu khổ này của người.”

“Nô tài đâu dám chứ!” Lý Trường khấn khoản van nài. “Nương nương cứ né tránh không chịu gặp Hoàng thượng, thế là mỗi lần nhìn thấy nô tài, Hoàng thượng đều hỏi han đủ điều.”

“Vậy người hãy đi bẩm với Hoàng thượng là không cần phải tốn công ban thưởng nhiều đồ như thế làm gì, bản cung chẳng thích thứ nào cả, đang định đem trả lại hết đây.”

Lý Trường nhăn mặt, nói: “Vậy thì lại càng không ổn. Nếu ngay đến chút việc nhỏ này mà nô tài cũng không làm cho ra hồn được, Hoàng thượng nhất định sẽ giết nô tài mất.”

Tôi không kìm được bật cười khúc khích, nói: “Hoàng thượng xem trọng bản cung như thế không có gì là sai, nhưng Anh Tồn cũng đang có thai, chỉ e nàng ta sẽ khó chịu đấy.”

Ngay ngày hôm sau, ý chỉ tấn phong cho Anh Tồn đã được truyền khắp lục cung. Vì có thai nên theo lệ, Giang Thấm Thủy được thăng lên một cấp, trở thành uyển nghi tòng tứ phẩm đứng đầu trong ngũ nghi, ngoài ra còn được dọn khỏi Ngọc Bình cung đến ở riêng tại Phương Tâm viện để dưỡng thai.

Hôm ấy ngủ trưa dậy, tôi đi tắm với nước hoa hồng, hương thơm lưu lại trên người mãi không tan, sau đó lại tranh thủ lúc rảnh rỗi mà tới Phương Tâm viện thăm Giang Uyển nghi một chút. Phương Tâm viện và Không Thụ điện của Trinh Phi chỉ cách nhau chừng trăm bước chân, cách chỗ của Hân Phi cũng gần, là một nơi cực kỳ trang nhã, thanh tịnh.

Khi tôi tới Phương Tâm viện thì vẫn là buổi chiều, cái nóng nực của mùa hè đã bị giàn tử đằng phương chỉ bát ngát bên trong ngăn hết lại, nơi này như biến thành một vùng trời đất riêng mang tới cho người ta cảm giác cực kỳ thư thái, đến mấy tia nắng hiem hoi xuyên qua kẽ lá chiếu xuống cũng chứa chan vẻ dịu dàng vô hạn. Tôi cười, nói: “Chẳng trách lại được gọi là Phương Tâm viện, hóa ra những chỗ tốt đều ở cả trên giàn tử đằng phương chỉ này.”

Người ra ngoài nghênh đón tôi là Bích Hy, thị nữ hầu cận của Thấm Thủy. Thị vốn từng hầu hạ các vị thái phi nên được việc vô cùng, nghe tôi nói thế bèn tươi cười tiếp lời ngay: “Dạ phải đấy. Trước khi dọn tới đây nô tỳ từng hỏi thái y rồi, thái y nói giống tử đằng này có công hiệu ngưng thần tĩnh khí, rất có ích cho việc dưỡng thai, xét ra lần này thực sự phải cảm tạ Hoàng thượng và nương nương rất nhiều.”

Tôi bám tay thị đi vào, ôn tồn hỏi: “Tiểu chủ nhà người đâu?”

Thị thoáng lộ vẻ âu lo. “Sau khi có thai, tiểu chủ nhà nô tỳ vẫn luôn buồn bã không vui, bây giờ đang chơi đùa với con vẹt ở trong kia. Nương nương hãy khuyên tiểu chủ một chút đi, cứ tiếp tục thế này, chỉ e thai nhi sẽ bị ảnh hưởng mất.”

Tôi cất giọng nghi hoặc: “Có phải là vì nhớ nhà không?”

“Nô tỳ không rõ, nhưng hình như không giống lắm.” Bích Hy rầu rĩ nói.

“Được rồi!” Tôi ôn tồn an ủi. “Trong cung vốn có nhiều chuyện thị phi, tiểu chủ nhà người khó tránh khỏi có chỗ nào đó không vừa ý, đợi lát nữa bản cung sẽ khuyên nhủ nàng ta.”

Thế rồi Bích Hy bèn lẳng lặng dẫn tôi đi vào. Trong sân lúc này vô cùng tĩnh lặng, một con hạc đầu đỏ đang đứng co chân ngủ say dưới bụi chuối xanh um. Dưới hành lang có đặt những chậu hoa đúng mùa, đa phần đều trắng ngần, tao nhã và tỏa hương thơm nức. Trong chiếc vại sứ hoa xanh có mấy bông sen hồng

vừa nở, phía dưới là mấy chú cá vàng mắt đỏ, đuôi to bơi lội tung tăng, trông vô cùng vui mắt. Giang Uyển nghi hôm nay vận một bộ đồ gấm thêu hoa, mái tóc búi cao trên đầu, đang ngồi tựa vào hàng lan can mà ngắm đầu ử đột chơi đùa với con vẹt lông vàng mỏ đỏ hoạt bát trên chiếc giá mạ vàng.

“Uyển nghi.” Tôi khẽ cất tiếng gọi.

Nàng ta không ngờ tôi lại tới đây, hoang mang ngoảnh đầu nhìn qua, bên má vẫn còn vương dấu lệ chưa kịp lau. Tôi bắt gặp ánh mắt sinh lòng nghi hoặc nhưng vẫn mỉm cười, đi tới ngồi xuống bên cạnh nàng ta. “Nổi riêng muốn ngó sự tình, thấy con anh vũ bên mình lại thôi[41]. Muội muội sau này đừng như vậy nữa. May mà là bản cung, chứ nếu để người khác nhìn thấy thì ắt sẽ sinh ra rất nhiều chuyện thị phi đấy.”

[41] Trích Cung trung từ, Chu Khánh Dư. Dịch thơ: Nguyễn Hữu Bông. Nguyên văn Hán Việt: Hàm tình dục thuyết cung trung sự, anh vũ tiền đầu bất cảm ngôn - ND.

Nàng ta vội đưa tay lau khô nước mắt, gượng cười, nói: “Đa tạ nương nương quan tâm, tần thiếp đúng là bất cẩn quá!”

Tôi vừa đưa mắt quan sát nơi ở mới của nàng ta vừa khẽ hỏi: “Muội ở nơi này thấy quen chứ? Các cung nhân hầu hạ có chu đáo không? Phía phủ Nội vụ thì thế nào?”

Nàng ta cúi đầu, dè dặt đáp: “Có nương nương chiếu cố, lại được Hoàng thượng quan tâm, mọi việc đều ổn cả.”

“Nếu mọi việc đều ổn, tại sao muội muội còn thương tâm như thế?”

“Đâu có!” Nàng ta cười trừ che giấu. “Tần thiếp chỉ nhớ người thân đấy thôi.”

“Vậy sao?” Tôi nhìn nàng ta chăm chú, làm bộ vô ý nói: “Sáng nay ta vừa đi thỉnh an Trang Hòa Đức thái phi, vốn định mời người nhà của muội muội vào cung bầu bạn, ai ngờ thái phi lại nói cho ta hay muội muội là trẻ mồ côi vào phủ từ nhỏ, trong nhà không còn ai thân thích, chẳng rõ người thân mà muội muội nhớ là ai vậy?”

Nàng ta cả kinh, sắc mặt tức thì tái nhợt chẳng còn chút huyết sắc. “Bởi vì người thân mất sớm, do đó... do đó tần thiếp mới càng thêm nhớ.”

Tôi đưa tay xoa nhẹ trán nàng ta, dịu dàng nói: “Chắc muội muội sợ quá nên thần chí có chút hồ đồ rồi, ăn nói thực là bừa bãi, lung tung quá!” Hơi dừng một chút, tôi nhìn nàng ta bằng ánh mắt thăm dò. “Việc này kỳ thực phải trách cái đám Vũ lâm lang kia, đến bảo vệ chu toàn cho muội muội thôi mà cũng không làm được, khiến muội muội chẳng thể yên tâm.”

“Nương nương nói gì vậy?” Nàng ta đột ngột đứng dậy, sợ hãi mở to đôi mắt, cổ sức rặn ra một nụ cười. “Nương nương nói cái gì mà Vũ lâm lang thế, tần thiếp nghe mà chẳng hiểu gì cả.”

Tôi ngó thấy xung quanh không có ai, bèn thu lại nụ cười, nói: “Mấy hôm trước ta có nghe Xuân Tần kể lại, rằng sau khi muội muội có thai thì Vũ lâm lang trong cung tỏ ra tận tâm vô cùng, thường xuyên đi tuần bên ngoài Ngọc Bình cung. Xuân Tần nói mình hẹp dạ, còn ngỡ là Hoàng thượng đặc biệt dặn dò, do đó vô cùng ngưỡng mộ. May mà nàng ta không đem lời này đi hỏi Hoàng thượng, bằng không chưa biết chừng Hoàng thượng lại sinh lòng nghi hoặc, bởi ngài nào có từng ban ra ý chỉ như thế. Do đó bản cung đành nhận lấy việc này về mình, nói với Xuân Tần là bản cung đã dặn dò bọn họ. Tất nhiên xét kỹ ra, bản cung kỳ thực đã gánh nổi oan ức vào người, muội muội nói xem có đúng vậy không?”

Giang Uyển nghi tím tái mặt mày, một lát sau thì lại trở nên tái nhợt, thấp giọng nói: “Tần thiếp không rõ.”

“Muội tất nhiên là không rõ rồi.” Tôi vừa nói vừa đưa tay giúp nàng ta gạt mấy sợi tóc rối ra sau tai. “Nếu muội mà biết việc này thì hôm đó đã chẳng cần tới Thượng Lâm uyển đưa mắt ngó nghiêng khắp nơi để tìm người như thế, cứ ra ngoài cung của mình là sẽ nhìn thấy y ngay chứ có gì đâu.”

Giang Uyển nghi kinh hãi lùi về phía sau liền hai bước. “Làm sao nương nương biết được?”

Tôi đặt tay lên đầu gối, cất giọng ung dung: “Một người nếu đã phát hiện ra manh mối rồi nảy lòng nghi ngờ và quyết tâm đi điều tra thì sẽ chẳng quá khó khăn để tìm ra chân tướng, huống chi đôi mắt của con

người ta thường dễ bán đứng tâm tư thật sự của mình. Muội còn nhớ hôm lục Vương gia đưa Tĩnh phi vào cung thỉnh an không, vị Vũ lâm lang nấp phía sau cây sồi xanh mà muội cứ ngẩn ngơ nhìn đó rồi cuộc là ai vậy?”

Giờ đang là cuối tháng Bảy, thời tiết nóng nực vô cùng, bầu trời trên Tử Áo Thành cũng vô cùng tịch mịch, đến lũ bồ câu trắng cũng uể oải chẳng muốn bay lượn. Lúc này đây, bên dưới bầu trời xanh biếc muôn dặm không một gợn mây, mồ hôi lạnh trên người Giang Uyển nghi cứ thế tuôn ra không ngừng.

“Phương Tâm viện mà Hoàng thượng chọn cho muội muội vốn mát mẻ, sáng khoái, muội muội không đến mức ra nhiều mồ hôi như vậy chứ? Còn về việc người đó là ai, không cần muội muội phải nói với bản cung thì bản cung cũng biết rồi, và bản cung còn biết là nên xử lý việc này như thế nào nữa.” Tôi phất tay áo rời đi. “Muội muội hãy trông chừng đôi mắt cùng cái miệng của mình cho tốt rồi yên tâm dưỡng thai, những việc khác đừng để ý đến làm gì.”

Vì Giang Uyển nghi vốn ưa yên tĩnh nên có rất ít cung nhân hầu hạ xung quanh, thậm chí ngay đến lũ ve sầu ở gần đó cũng đều đã bị cung nhân dùng gậy dính keo bắt đi hết sạch. Quang cảnh tĩnh lặng lúc này quả thực là kỳ lạ vô cùng, chẳng giống như đang ở trong Tử Áo Thành náo nhiệt chút nào.

“Nương nương, nương nương!” Nàng ta nhoài người tới nắm chặt lấy áo tôi, hai hàng lệ nóng bắt giạt chảy dài. “Tần thiếp cầu xin người, cầu xin người đừng giết Lục Ly, đừng! Đừng mà! Tần thiếp nhất định sẽ trông chừng đôi mắt và cái miệng của mình thật tốt, nương nương yên tâm! Nhưng xin nương nương đừng giết y, tần thiếp biết sai rồi mà!” Nàng ta đau khổ khóc rống lên, ánh mắt ngợp nỗi đau thương như một con hươu nhỏ sắp chết. “Tần thiếp biết là mình vô dụng, có lúc không tìm được muốn đi thăm y, nhưng tần thiếp thật sự không cố ý đâu, tần thiếp sợ lắm, sợ lắm... Bấy lâu nay tần thiếp đã phải một mình giữ kín bí mật này, vô cùng vất vả! Nương nương...” Nàng ta đột nhiên sợ hãi cúi đầu xuống, hai mắt nhìn chăm chăm vào bụng mình, không nói gì thêm nữa, chỉ rơi nước mắt không thôi.

Tôi vốn còn ôm lòng nghi hoặc, nhưng nhìn thấy nàng ta như vậy thì đột ngột hiểu rõ nguồn cơn. Tôi hoàn toàn không dám tin vào sự thực này, tức thì không chút do dự kéo nàng ta đứng dậy, đi vào nội đường.

Nội đường của Phương Tâm viện được bài trí hết sức trang nhã, trên chiếc bàn dài bên dưới cửa sổ có đặt đầy những thứ đồ châu ngọc quý báu do Huyền Lăng ban tặng, đột ngột nhìn thấy ắt sẽ làm người ta lóa mắt. Nhưng những món đồ đó đều nằm yên một chỗ, không có vẻ gì là từng được động đến cả.

Trong nội đường vương vất mùi trầm hương, bức rèm thêu hoa buông thấp, đồ vàng đồ bạc bày khắp xung quanh, nhưng trái tim của Giang Thẩm Thủy lại chẳng ở nơi này.

Tôi vừa an tọa thì nàng ta đã quỳ sụp xuống trước mặt tôi mà bật khóc. Tôi không nén nổi nỗi kinh ngạc và sợ hãi trong lòng, nắm lấy cổ tay nàng ta, run giọng hỏi: “Đứa bé trong bụng muội...”

Giang Uyển nghi thút thít nói: “Tần thiếp thật sự không cố ý đâu. Lục Ly và tần thiếp từ nhỏ đã lớn lên bên nhau trong cung vương phủ, y là tùy tùng theo hầu việc bản thân, tần thiếp thì là vũ cơ trong phủ. Tuy trước đây bọn tần thiếp chưa nói gì với nhau nhưng trong lòng cả hai đều hiểu rõ, chỉ cần không rời khỏi cung vương phủ thì cuối cùng bọn tần thiếp ắt sẽ đến với nhau. Ai ngờ hai năm trước, y lại được giáo quan đưa vào trong cung làm Vũ lâm lang, từ đó tần thiếp liền biết rằng mình và y đã hết cơ hội rồi, bởi Vũ lâm lang vốn không thể qua lại với người trong cung vương phủ, càng đừng nói gì tới việc cưới vũ cơ trong cung vương phủ làm vợ. Không lâu sau thì Trắc phi của lục Vương gia tới các phủ bàn bạc việc chọn giai lệ đưa vào cung, cuối cùng tần thiếp đã được Đức thái phi chọn trúng. Mới vào cung chưa bao lâu thì tần thiếp đã gặp lại Lục Ly, khi đó y đã là Vũ lâm lang được Hoàng thượng nhìn trúng, phụ trách việc canh phòng trong nội thành của Tử Áo Thành. Tần thiếp không muốn làm ảnh hưởng tới tiền đồ của y, do đó chỉ đành một mực nhẫn nhịn, không trò chuyện gì với y. Thế rồi đêm đó tần thiếp vắng chỉ đến Nghi Nguyên điện thị tẩm, ai ngờ khi kiệu đi ngang qua vịnh hạnh thì nước đọng trong vịnh hạnh đã đóng thành băng rất dày, cả mấy gã thái giám khiêng kiệu cùng Bích Hy đều trượt ngã bị thương, ngay đến tần thiếp cũng bị tụt chân, thành ra chẳng thể đi tìm ai nhờ giúp đỡ. Khi đó trời đông giá lạnh, tần thiếp lo Hoàng thượng mà không nhận được tin tức sẽ trách tội, lại sợ dù mình có tới được Nghi Nguyên điện thì cũng không thể thị tẩm, đang lúc nóng lòng thì chợt thấy Lục Ly đi tuần ngang qua. Y giúp tần thiếp nhờ người tới Nghi Nguyên điện bẩm báo với Hoàng thượng, mà thực ra khi đó Hủ Tần và Xuân Tần đã được triệu đến Nghi Nguyên điện thị tẩm rồi. Y lại nhờ thái giám trực đêm ở vịnh hạnh trông nom Bích Hy và mấy gã thái giám khiêng kiệu,

sau đó thì công tần thiếp về Ngọc Bình cung để tìm thái y chữa trị. Lẽ ra thái y phải tới rất nhanh mới đúng, nhưng...”

Tôi tiếp lời: “Ta nhớ là khi đó bệnh tình của Thái hậu đang tái phát, các thái y trong cung đều phải tới Di Ninh cung hầu hạ, không có ai rảnh rỗi cả.”

“Dạ phải. Tần thiếp không dám tới Di Ninh cung quấy rầy Thái hậu, lại... thực sự lưu luyến quãng thời gian ngắn ngủi được ở bên y, do đó... do đó...” Nàng ta cụp mắt xuống, đôi bờ má vốn trắng nõn bất giác ửng đỏ như những bông hoa lựu bên ngoài cửa sổ kia, bên khóe môi thì thấp thoáng một nét cười như hồi hận mà không hồi hận, như thẹn nhưng lại hết sức mừng vui.

“Muội điên rồi!” Lòng tôi thầm ủ rũ, khê cất tiếng thở dài.

“Chỉ có duy nhất một lần thôi, duy nhất một lần đó thôi.” Nàng ta khê lẩm bẩm như đang nói mơ. “Nhưng lần đó tần thiếp không thể không điên được.”

Chỉ có một lần thôi? Tôi cũng chỉ có một lần. My Trang, có lẽ cũng là như thế. Nhưng nếu không có lần đó, cuộc đời của tôi sẽ thành ra như thế nào? Một cái giếng khô? Một ao nước tù? Hay là những sự dằn vặt và hồi hận vô cùng vô tận sau bao phen kiềm chế?

Nhưng một lần đó, cũng có thể lấy đi tính mạng của người ta.

Đôi mắt nhìn ra phía ngoài qua ô cửa sổ, vô số bông hoa lựu đỏ tươi như màu máu cùng lọt vào tầm mắt, tôi bất giác giật mình tỉnh táo trở lại.

Nàng ta vẫn thấp giọng lẩm bẩm: “Tần thiếp cũng không ngờ được rằng sau lần đó mình lại có thai như thế.”

Lòng tôi lúc này vô cùng hỗn loạn. “Muội có chắc không? Quãng thời gian đó muội thường xuyên được sung hạnh, đứa bé này chưa biết chừng lại là của Hoàng thượng đấy.”

“Tần thiếp không rõ nữa.” Nàng ta lúc này mơ mơ màng màng, ánh mắt ngợp vẻ ngơ ngẩn và mê ly. “Có lẽ là của Hoàng thượng, có lẽ là của Lục Ly, nhưng tần thiếp nghĩ là của Lục Ly.”

“Y có biết gì về đứa bé này không?”

Giang Thắm Thủy mở to hai mắt, không ngớt lắc đầu. “Y không biết! Y không biết gì hết cả!”

Đứa bé này không thể giữ lại được. Lỡ như nó thật sự là của Lục Ly, vậy thì Ngọc Nhiêu, Huyền Phần, Đức thái phi, tôi, Lục Ly cùng Giang Thắm Thủy, tất cả chúng tôi đều sẽ bị nó hại chết. Tôi quyết không thể mạo hiểm được.

“Muội mau ngậm miệng lại, đừng nhắc tới việc này với bất kỳ ai khác, cũng đừng gặp lại Lục Ly nữa.” Thấy nàng ta ngoan ngoãn gật đầu, tôi nói tiếp: “Chuyện của muội, thái phi cũng chỉ vô tâm thôi, bà ấy không hề biết nội tình. Bằng không thái phi vốn nhân hậu như thế, quyết không bao giờ đi chia rẽ uyên ương đâu.”

Nàng ta cười gượng, lộ vẻ tốt độ thê lương. “Đều tại tần thiếp và y không có duyên, tần thiếp không oán trách ai cả.” Tôi thở dài than: “Muội giờ đang có thai, chớ nên nghĩ nhiều nữa. Bản cung tự có tính toán.” Hơi dừng một chút, tôi lại nói tiếp: “Muội yên tâm, ta sẽ không giết Lục Ly đâu.”

Giang Thắm Thủy hai mắt đầm lệ, rụt rè đáp “vâng” một tiếng.

Nửa đêm trời nóng nực vô cùng, tôi ngồi dưới ánh nến mân mê mấy quân bài cừu, trong lòng tâm sự trùng trùng. Cận Tịch bưng một bát canh tổ yến nấu tảo đỏ vẫn còn nóng hổi đi tới, ôn tồn nói: “Nương nương dù phiền lòng đến mấy thì cũng nên nghỉ tới thân thể của mình. Bữa tối người đã không ăn gì rồi, bây giờ hãy ăn một ít canh tổ yến lót dạ đi.”

Mái tóc dài của tôi lúc này buông xõa, trên người chỉ mặc một chiếc áo ngủ mỏng manh, ruột gan đều như rối bời. “Ta không định nói chuyện này với Ngọc Nhiêu.”

“Nương nương làm vậy là rất đúng, chuyện trong cung hãy giải quyết ở trong cung, không nên để cửu Vương gia và Vương phi lo lắng. Đức thái phi tuổi cũng lớn rồi, không cần phải biết mấy việc này làm gì.” Cận Tịch cảm thìa khuấy nhẹ bát canh tổ yến. “Mặc kệ thế nào đi chăng nữa thì đứa bé đó cũng có khả năng là

của Lục Ly, lỡ như sau này lớn lên giống hệt Lục Ly thì thực là hỏng bét. Vả lại Hoàng thượng không phải là kẻ ngốc, rồi sẽ có một ngày biết được chân tướng thôi.”

Tôi khẽ thở dài một tiếng, không nói năng gì. Cận Tịch hỏi: “Nương nương vẫn chưa thể hạ quyết tâm ư?”

Tôi đưa tay khẽ xoa bụng mình. “Ta bỗng dưng lại nhớ tới đứa bé không thể chào đời khi trước, lũ trẻ con trong cung đều chẳng dễ gì sống được.”

“Lũ trẻ bạc mệnh cũng được, mà bị người ta hãm hại thì cũng thể thôi.” Cận Tịch thở dài than. “Việc Khương Tiểu viện mất con đã bị cho qua một cách không rõ ràng rồi, nếu như điều tra cẩn thận, bên phía Hoàng hậu...”

Tôi thầm cảm thấy căm hận, trầm giọng nói: “Kỳ thực dù không phải Hoàng hậu làm thì cũng có thể nói là Hoàng hậu làm được, chẳng qua chỉ thiếu một cơ hội mà thôi.” Rồi tôi thấp giọng dặn dò Cận Tịch: “Hãy chuẩn bị sẵn một ít thuốc trụ thai đi, tuyệt đối không thể lưu hậu họa lại nữa rồi.”

Mí mắt Cận Tịch bất giác nảy lên một cái, cúi đầu đáp “vâng”. Tôi chậm rãi ăn tổ yến, kỳ thực chẳng thể cảm nhận được chút mùi vị nào.

Đêm dần khuya, cơn lạnh tựa như dòng nước từ từ phủ lên thân thể, nhưng tôi vẫn chẳng cảm thấy buồn ngủ chút nào, Cận Tịch thì ngồi bên cạnh nhẹ nhàng phe phẩy quạt cho tôi. Ngoài cửa sổ, vầng trăng thanh khiết đang chiếu xuống những tia sáng êm đềm, gốc cây to gần đó lẳng lặng đổ bóng lên chiếc màn gấm thêu hoa tạo ra vô số đường cong uốn lượn, giống hệt như nỗi ưu phiền trong lòng tôi lúc này.

Đột nhiên, một tiếng trẻ con khóc vang lên giữa màn đêm tĩnh lặng. Tôi giật mình trở dậy, nhìn thấy một đứa bé mặc áo ngủ màu trắng, đi chân trần chạy vào trong điện. Nó nhanh chóng nhào vào lòng tôi, để lộ mấy chiếc răng sữa mà khóc lớn. “Mẫu phi! Mẫu phi!”

Là Dư Nhuận. Tôi xót xa quàng tay ôm thẳng bé vào lòng, ôm thật chặt. Nhũ mẫu đi theo sát phía sau, trên mặt đầy vẻ lo lắng. “Bẩm nương nương, tiểu điện hạ lại vừa gặp ác mộng.”

Tôi gật đầu, để Nhuận Nhi nằm xuống bên cạnh mình mà dịu dàng ru nó ngủ. Thăng bé vẫn còn nhỏ, quyến luyến tôi vô cùng, đầu gối lên khuỷu tay tôi, bàn tay nhỏ nhắn nắm chặt lấy ngón tay tôi. Tôi bất giác lại càng xót thương, cúi đầu khẽ hôn lên trán thẳng bé một cái, đưa tay với lấy một chiếc khăn, giúp nó lau sạch mồ hôi.

Sinh mệnh nhỏ nhắn này chính là hiện thân của My Trang, người tỷ muội thân thiết nhất của tôi trên cõi đời này.

Suốt cả đêm ấy tôi không ngủ, lặng im để thẳng bé nằm trong lòng mình.

Sáng sớm hôm sau, hai mắt tôi đều đã thâm quầng, Hoa Nghi vừa trang điểm cho tôi vừa xót xa nói: “Nương nương giờ đang có thai, sao có thể không để ý tới thân thể của mình như vậy được chứ!”

Trang điểm xong xuôi, tôi liền đi thỉnh an Thái hậu, sau đó lại tới Phương Tâm viện lần nữa.

Giang Thắm Thủy lúc này đang thấp thỏm bất an, được Bích Hy cố gắng kéo đi chải chuốt trang điểm. Nhìn thấy tôi, nàng ta lộ rõ vẻ hoang mang, thiếu chút nữa thì đánh rơi chiếc lược trong tay xuống đất. Bích Hy cười, nói: “Tiểu chủ đã sắp làm mẹ rồi, thế mà tay chân vẫn còn lóng ngóng quá chừng.”

Giang Thắm Thủy xua tay đuổi tất cả người dưới ra ngoài: “Các người ra ngoài đi, ta với Thục phi nương nương nói chuyện một lát.”

Tôi đi vào nội đường rồi ngồi xuống, không nói một lời. Giang Thắm Thủy vô cùng thấp thỏm, chỉ biết vô thức đưa tay tới giữ trước bụng, rụt rè gọi khẽ: “Nương nương.”

Tôi dần lòng lại, đi thẳng vào vấn đề, lấy một gói thuốc trụ thai đã được chuẩn bị sẵn ra đưa tới trước mặt nàng ta. Hôm nay móng tay của tôi được sơn màu đỏ sậm, nhìn hệt như màu máu khô, xung quanh đường như còn có mùi máu tanh thấp thoáng.

Tôi trầm giọng nói: “Uống thứ này vào rồi, muội sẽ vĩnh viễn không còn phải phiền não gì nữa.” Hơi dừng một chút, tôi lại nói tiếp: “Còn về đứa bé, chờ sau này muội sẽ có thai lại thôi.”

Nàng ta cả kinh thất sắc. “Tại sao?”

Tôi không muốn nhiều lời với nàng ta, chỉ nói ngắn gọn: “Nếu đứa bé này là của Hoàng thượng thì không sao, nhưng muội hãy nhìn xem, trong chốn hậu cung này có bao nhiêu đứa bé có thể sống sót? Vả lại lỡ như đứa bé này là của Lục Ly, sau này lớn lên lại giống y như đức, muội thử đoán xem, liệu sẽ có bao nhiêu người phải bỏ mạng vì nó đây?”

Nàng ta bắt giác run lên lẩy bẩy, không dám đưa tay tới cầm, thậm chí còn không dám mở mắt ra nhìn gói bột đó. Tôi cau mày lại, nói: “Đây là hồng hoa thượng hạng, uống vào rồi chỉ đau một lát là sẽ ổn thôi. Đau dài không bằng đau ngắn.”

Giang Thấm Thủy khóc lóc bi thương tột độ, đau khổ van nài: “Nương nương, xin đừng giết đứa bé này.”

Lòng ngực tôi tràn ngập cảm giác bức bối khó tả, đầu óc rối bời từng cơn. Tôi ngoảnh đầu qua một bên, trầm giọng nói: “Bây giờ muội còn khóc được thế này, nhưng chờ đến khi đứa bé được sinh ra, chỉ e muội chẳng còn sức mà khóc nữa đâu.” Khẽ thở hắt ra mấy hơi, tôi nói tiếp: “Cửu vương phủ đối xử với muội không tệ, muội thật sự muốn khiến tất cả mọi người ở đó bị liên lụy đến chết ư?”

Giang Thấm Thủy kinh hãi ngừng khóc, yếu ớt gục đầu xuống, bàn tay nắm chặt lấy gói bột kia, dường như muốn dùng hết sức lực toàn thân để bóp nát nó. Suốt một hồi lâu, thời gian như ngừng lại, bầu không khí trở nên ngột ngạt vô cùng khiến người ta không sao thở nổi.

Tôi bình tĩnh nói: “Chỉ cần bỏ đứa bé này đi, bản cung có thể đảm bảo rằng muội sẽ không việc gì, Lục Ly cũng sẽ không việc gì. Y sẽ vẫn là Vũ lâm lang tiền đồ vô lượng, còn muội thì vẫn là sủng phi của Hoàng thượng, là mẹ của những vị hoàng tử, công chúa sau này.”

Giang Thấm Thủy đau khổ suy nghĩ, gân xanh trên huyết thái dương nổi rần rần không ngớt, cuối cùng run rẩy cúi đầu mở gói giấy kia ra, bên trong là một thứ bột rất mịn được nghiền thành từ những cánh hoa khô màu nâu vàng, chính là hồng hoa thượng hạng của Tây Vực. Nàng ta đột ngột nhắm mắt lại, đưa gói giấy đó lên bên miệng chuẩn bị dốc cả vào, thế nhưng chỉ sau khoảnh khắc lại bất ngờ vứt nó xuống đất, tạo thành một mảng loang lổ.

Giang Thấm Thủy cố nén khóc, sắc mặt lộ rõ vẻ kiên nghị. “Thực phi, tần thiếp sẽ không bao giờ gặp lại Lục Ly nữa, cũng sẽ không bao giờ mềm yếu khóc lóc để người khác nghi ngờ nữa. Tần thiếp sẽ thật cẩn thận, xin người hãy để tần thiếp được sinh đứa bé này ra. Tần thiếp thật sự nguyện không gặp lại Lục Ly nữa, cũng nguyện phải sống những tháng ngày còn tịch mịch, hiu quạnh hơn Trinh Phi, dù bất tần thiếp phải tới lãnh cung cũng được, nhưng xin người hãy cho tần thiếp được giữ đứa bé này lại. Nó là con của Hoàng thượng cũng tốt, là con của Lục Ly cũng tốt, tần thiếp không thể mất nó được.”

Tôi đưa giày tới giẫm lên gói bột rơi vung vãi dưới đất kia, nhẹ nhàng cất tiếng hỏi: “Muội thật sự làm được chứ?” Nàng ta gật đầu, một cái gật đầu nặng nề vô hạn, thế nhưng ẩn bên trong đó là một sự kiên định không gì lay chuyển được.

“Coi như muội đã hiểu phải sống thế nào trong cung, vậy bản cung cũng không làm khó muội nữa.” Tôi đặt ngón tay trở lên môi nàng ta mà ấn nhẹ. “Cho đến khi muội chết già trong cung, bí mật này nhất quyết đừng để cho người thứ ba nào biết.”

Hai hàng lệ nóng lã lẽ tuôn rơi, nàng ta lại gật đầu lần nữa.

Tôi bắt giác thở phào một hơi nhẹ nhõm, chậm rãi nói tiếp: “Người đó không thể ở lại trong cung làm Vũ lâm lang nữa, bằng không hôm nào đó hai người mà không nén được tình cảm, e là không chỉ bản cung mà đến Đức thái phi và tất cả người trong cửu vương phủ cũng sẽ bị liên lụy. Muội yên tâm, bản cung đã nói là sẽ không lấy tính mạng y thì ắt sẽ không lấy tính mạng y, nhưng muội cũng phải nhớ lấy lời đã hứa với bản cung đấy. Muội nên biết nơi này là Tử Áo Thành, chớ để chuyện tình cảm trai gái làm ảnh hưởng tới bản thân và người khác.”

Nàng ta im lặng, bên khóe mắt còn vương một giọt lệ long lanh.

Cận Tịch đứng chờ tôi bên ngoài Phương Tâm viện, thấy tôi đi ra mà phía trong kia lại không có động tĩnh gì thì thầm thở phào một hơi.

“Nương nương đã xử lý ổn thỏa chuyện này chưa?” Nàng ta lén cất tiếng hỏi tôi.

Tôi biết là nàng ta không yên tâm, bèn đáp: “Có ổn thỏa hay không thì phải chờ xem số phận của nàng ta sau này.” “Vậy gói hồng hoa đó...” Nàng ta hỏi dò.

Tôi tiện tay hái một bông sơn chi trắng muốt bên đường đưa lên mũi ngửi. “Thực đáng tiếc cho gói hồng hoa thượng hạng mà người tìm cho ta, kỳ thực trước khi ra khỏi cửa, ta đã đổi nó thành một gói bột hoa nhài rồi, cho dù nàng ta có dần lòng ăn sạch thì cũng sẽ chỉ làm cho da dẻ mịn màng hơn thôi.”

Cận Tịch tò mò hỏi: “Tại sao nương nương lại đột nhiên không đành lòng như thế vậy?”

Tôi chỉ khẽ mỉm cười. “Cả đêm qua ta ôm Nhuận Nhi trong lòng, bỗng dưng rất nhớ mẹ nó.”

“Nhưng Giang Thắm Thủy không phải là Thắm My Trang.”

“Ta biết chứ, có điều xét cho cùng nàng ta và ta cũng là những người có chung cảnh ngộ, ta thực có chút không đành lòng.”

Cận Tịch vẫn chưa hết âu lo. “Nhưng vì việc của Quỳnh Quý nhân lần trước mà nương nương đã bị hoài nghi suốt mấy tháng rồi, lần này làm vậy e là có chút mạo hiểm.”

“Việc này kỳ thực còn phải cảm ơn Hoàng hậu một phen.” Tôi cười lạnh, nói: “Cứ coi như là ta giận đối cũng được, không đành lòng cũng được. Nếu không vì cô ta vừa gài bẫy ta như thế, ta làm sao dám làm ra một việc còn đáng tội hơn lời cô ta nói gấp cả chục lần thế này.” Rồi tôi lại dặn dò Cận Tịch: “Hãy nghĩ cách điều Lục Ly đi khỏi Tử Áo Thành, còn về việc điều đi đâu thì chỉ có hai chúng ta biết với nhau là được rồi.”

Cận Tịch đáp “vâng” một tiếng, cùng tôi chậm rãi về cung. Vừa khéo lúc này Huyền Lăng tan buổi chiều sớm trở về, thấy tôi và Cận Tịch dắt tay nhau bước đi thì không kìm được vừa ngạc nhiên vừa mừng rỡ. “Độ này nàng cứ né tránh trầm suốt, trầm thật sợ nàng vừa nhìn thấy trầm là lại tức giận.”

Tôi đưa mắt liếc y một cái. “Ai thêm giận tứ lang chứ, làm như thế thật chẳng đáng chút nào.”

Y cười tươi, ôm chặt tôi vào lòng. Tôi dõi mắt nhìn về phía Phương Tâm viện lúc này đã bị vô số cây cối che khuất, khẽ thở dài một tiếng, lặng lẽ nhắm hai mắt lại.

Năm tháng sau, Giang Thắm Thủy thuận lợi sinh hạ một bé gái, được ban cho phong hiệu Hoài Thực Công chúa, tính ra đây chính là cô con gái thứ sáu của Huyền Lăng. Lúc này tuyết trắng bay khắp trời, nàng ta ôm con gái trong lòng mừng đến phát khóc, còn Lục Ly thì đang canh phòng ở Quán Lâm hành cung cách đó mấy trăm dặm, hai bên không còn qua lại gì với nhau. Tất nhiên, đó là chuyện về sau.

### 33. Q.7 - Chương 33: Oanh Hót Mộng Kinh Hồn[42]

[42] Trích Trường Môn oán kỳ 1, Vương Trinh Bạch. Nguyên văn Hán Việt: Oanh đề kinh mộng hồn - ND.

Sau khi sang tháng Tám, trời rồi cuộc đã không còn nắng chói chang nữa, bắt đầu có những cơn mưa rào rích, thời tiết trở nên mát mẻ, dễ chịu vô cùng. Không ngờ mùa thu mới thoát đó đã lại đến, thực khiến người ta không kìm được có chút cảm khái vì thời gian chẳng chịu đợi ai.

Lúc này tôi đang nằm nghiêng người trên chiếc sạp được kê ra ngoài sân mà tán gẫu với Đức phi và Đoan Quý phi vừa tới viếng thăm, còn Cận Tịch thì đứng phía ngoài giúp tôi ngăn các phi tần khác lại, không để ai đi vào quấy rầy chúng tôi. “Thực phi nương nương rất mệt, giờ đang nghỉ ngơi trong nội điện, sợ là trong thời gian ngắn không thể gặp các vị nương nương, tiểu chủ được đâu.”

Hoa Nghi ngồi trên ghế, cầm búa đập vỏ quả hạch đào, Đức phi mỉm cười cầm một quả lên cây vỏ ăn, nói: “Muội thì được thoải mái rồi, chỉ khổ cho Cận Tịch phải ở bên ngoài ứng phó thay muội thôi.”

Tôi ngả người tựa vào chiếc gối mềm sau lưng, uể oải nói: “Muội thật sự rất sợ phải nhìn thấy những người đó, rõ ràng là vô cùng ghen tị, thế mà lại cứ chúi đến tươi cười hỏi nọ hỏi kia, quá là giả dối.”

Đức phi đưa tay tới giúp tôi gài lại góc chăn, dịu giọng nói: “Chẳng trách muội lại cảm thấy không thoải mái, nếu gặp phải những chuyện như muội trong thời gian vừa qua, bất kể là ai cũng sẽ đều như vậy cả thôi. Hoàng thượng quả thực đã khiến muội phải chịu khổ rồi.”

Tôi giữ bàn tay nàng ta lại, bật cười, nói: “Muội đâu có yếu đuối đến mức độ ấy, đã phiền tỷ tỷ phải nhọc lòng rồi.”

Đoan Quý phi cũng khẽ cười. “Ngẫm lại muội đúng là có phúc thật đấy, vốn đã là mẹ của ba đứa con rồi, bây giờ lại có thêm cái thai này nữa, cho dù sau khi sinh ra, nó không phải hoàng tử mà chỉ là công chúa thôi thì địa vị của muội cũng vẫn sẽ như mặt trời chính ngọ, không ai có thể lay động được. Muội ngẫm lại mà xem, việc của hai vị cung tần kia đều có dính dáng đến muội, nếu không vì muội đã sinh được ba người con cho Hoàng thượng, chuyện này có thể dễ dàng gác qua một bên như vậy sao?” Giọng nàng ta thấp thoáng vẻ bi thương. “Nói gì thì nói, có con rồi thì việc gì cũng có chỗ mà nương tựa, cũng khó trách Hoàng hậu lại cảm hận muội đến thế.”

Chợt có tiếng cười trong trẻo từ chỗ không xa vọng lại, tôi đưa mắt nhìn đi, thấy Ôn Nghi đang cùng Lung Nguyệt chơi trò xếp hình, Dư Hàm thì tò mò ngồi xổm một bên nhìn hai vị tỷ tỷ loay hoay với những miếng gỗ, chỉ có Linh Tê là lẳng lặng ngồi trên đùi Đức phi, nghe chúng tôi trò chuyện, như hiểu mà lại như chẳng hiểu gì.

Một làn gió nhẹ thổi qua, những bông hoa bên ngoài đều đã rụng, chỉ còn lại một rừng phong đỏ rực như đang thiêu đốt cả trời thu. Tôi mỉm cười nhìn cảnh những đứa nhỏ chơi đùa vui vẻ với nhau, cảm thấy thư thái vô cùng. Chợt trong lồng ngực cuộn lên cảm giác buồn nôn, tôi vội cầm một viên mút hải đường lên bỏ vào trong miệng, hơi cau mày, nói: “Tay nghề của Hoa Nghi rốt cuộc vẫn không so được với Ngọc Ẩn, mút hải đường này chẳng chua chút nào.”

Hoa Nghi dừng tay lại, ngẩng đầu âm ức nói: “Sao có thể như vậy được, vì nương nương chê không chua nên đây đã là lần ướp thứ ba rồi, nô tỳ thấy nó chua đến nỗi chẳng thể ăn nổi rồi đấy.”

Đức phi cười tủm tỉm, nói: “Nữ nhân mang thai khẩu vị nặng cũng là chuyện bình thường thôi mà.” Dứt lời bèn cầm một viên lên ăn thử, vừa mới bỏ vào miệng đã không kìm được nhíu chặt đôi mày, vội vàng nhổ nó ra, lại cầm chén trà lên súc miệng, lầu bầu nói: “Chua quá, chua quá!” Đức phi vốn là người đoan trang, nền nã, lúc này thất thố như vậy đủ thấy viên mút hải đường đó chua đến mức nào. Tôi vội sai cung nữ mang mút ngọt tới cho Đức phi, áy náy nói: “Thì ra là tại khẩu vị của muội nặng, thế mà lại trách nhầm Hoa Nghi, còn khiến tỷ tỷ phải khó chịu nữa.”

Đức phi lúc này vẫn còn nhíu mày thật chặt, cứ xua tay không ngớt mà chẳng thể nói năng gì. Đoan Quý phi bật cười khúc khích, nói: “Nghe nói người nào mang thai hoàng tử khẩu vị mới nặng, mà khẩu vị của muội lại nặng như thế này, lẽ nào lần trước mang thai rồng phượng còn chưa thấy đủ, lần này định sinh luôn một cặp hoàng tử hay sao?”

Đoan Quý phi là người vốn nghiêm túc ít khi nói cười, lúc này cười tươi như vậy liền giống như hoa xuân nở rộ khiến người ta bất giác đắm say. Tôi đặt tay lên ngực, nói: “Lần này mang thai muội thấy lạ lắm, dạ dày rất dễ nhận nhạo sục sôi, lồng ngực thì thường xuyên bức bối khó chịu, khẩu vị cũng nặng lạ thường. Năm xưa khi mang thai Lung Nguyệt, muội đâu có bị như vậy đâu.”

Đoan Quý phi trầm ngâm nói: “Nếu vậy muội nên gọi Vệ Lâm tới kiểm tra kỹ càng một phen xem sao. Tuy muội đã từng sinh nở nhưng hãy cứ cẩn thận một chút thì hơn.”

Đức phi lúc này đã khôi phục lại phần nào, nghe thấy vậy bèn nói: “Ta nhớ khi xưa An Ly Dung mang thai tình hình cũng là như thế. Có điều muội muội nhiều phúc nhiều thọ, hạng người bạc mệnh như cô ta tất nhiên không thể so sánh được rồi.”

Đoan Quý phi suy nghĩ một chút rồi thấp giọng nói: “Năm xưa khi mang thai lần đầu, Thuần Nguyên Hoàng hậu cũng thường xuyên cảm thấy khó chịu. Nữ nhân sinh nở giống như phải đi dạo một vòng qua Quỷ môn quan vậy, Thuần Nguyên Hoàng hậu khi đó dù hết sức cẩn thận nhưng đến cuối cùng vẫn không giữ được cả mẹ lẫn con, có lẽ tại trong cung xảy ra quá nhiều việc thất đức cho nên trẻ con mới khó nuôi như thế. Quảng thời gian trước muội lại phải trải qua nhiều chuyện không vui, vẫn cứ nên chú ý giữ gìn một chút thì hơn.”

Tôi đang định hỏi Đoàn Quý phi xem năm xưa Thuần Nguyên Hoàng hậu đã dưỡng thai thế nào, chợt thấy Linh Tê trượt từ trên đùi Đức phi xuống, kéo tay tôi, cất tiếng cười vang trong trẻo: “Tỷ tỷ, tỷ tỷ đuổi theo tỷ tỷ kìa!”

Mọi người cùng nhìn theo hướng ngón tay con bé chỉ, chỉ thấy Lung Nguyệt đang cầm trong tay một miếng hình xếp màu đỏ chạy phía trước, đồng thời không quên đặc ý cười, nói: “Miếng này rồi thì con thỏ của Ôn Nghi tỷ tỷ sẽ là con thỏ không tai.”

Ôn Nghi một mặt nôn nóng muốn giành lại miếng hình xếp, một mặt lại lo Lung Nguyệt bị ngã, chỉ đành xách váy đuổi theo phía sau. “Oản Oản, muội chạy chậm thôi...”

Linh Tê thấy hai vị tỷ tỷ đuổi theo nhau như thế thì cảm thấy hết sức náo nhiệt, không ngớt cười vang vui vẻ, nói: “Tỷ tỷ đuổi theo tỷ tỷ, tỷ tỷ đuổi theo tỷ tỷ.”

Nghe thấy những tiếng nói cười ấy của Linh Tê, trong đầu tôi như lóe lên một tia chớp sáng lòa, làm tôi đầu choáng mắt hoa. Ca ca từng nói lại với tôi câu nói cuối cùng lúc sinh tiền của An Ly Dung, “Hoàng hậu, giết chết Hoàng hậu”. Rốt cuộc là An Ly Dung căm hận Hoàng hậu tới tột cùng hay là nàng ta muốn thông qua ca ca để nói với tôi một bí mật kinh người đây?

Tôi nhất thời chẳng thể đoán được ý tứ thật sự của nàng ta, chỉ khẽ lẩm bẩm: “Hoàng hậu, giết chết Hoàng hậu.”

Lúc này chỉ có Đoàn Quý phi và Đức phi ở bên cạnh tôi, Đức phi nghe thế liền vội vàng đưa tay bịt miệng tôi lại, khẽ nói: “Cho dù muội có căm hận Hoàng hậu đến mấy thì cũng đừng nói những lời này ra ngoài miệng chứ, không muốn sống nữa sao?”

Đoàn Quý phi ở xa hơn một chút, nghe không rõ lắm, bèn ngoảnh đầu qua hỏi bằng giọng nghi hoặc: “Muội nói là ai giết chết ai cơ?”

Nghe Đoàn Quý phi hỏi vậy, làn sương dày đặc trong lòng tôi bắt giác tan bớt mấy phần, rồi tôi khẽ nói: “Hoàng hậu giết chết Hoàng hậu.”

Đoàn Quý phi vốn vào cung sớm nhất, bụng dạ rất sâu, mừng giận không bao giờ để lộ ra ngoài mặt, thế nhưng lúc này nghe thấy thế, hai bờ má đều không kìm được trở nên trắng bệch, đột ngột đứng dậy nói: “Hoàng hậu?” Đoàn Quý phi đứng dậy vội quá, chiếc bộ dao đính trên châu trên đầu không ngớt rung đưa làm phát ra những tiếng tinh tang nhẹ nhẹ. “Muội đã biết được điều gì đó rồi phải không?”

Màn đêm dần buông xuống, tôi khoác áo đứng dậy, cùng Đoàn Quý phi sánh vai đi vào nội điện. Đức phi rất ít khi thấy tôi và Đoàn Quý phi lộ ra thần sắc kỳ dị như vậy, vội vàng dặn dò Bình Nương và Chung Nương trông chừng mấy đứa bé cẩn thận, sau đó lặng lẽ đi vào theo. Tôi bước tới bên chiếc bàn tròn đồng bằng gỗ sưa, thấp một ngọn nến Hà Dương lên, những tia sáng màu vàng cam dịu dịu tức thì tỏa ra tứ phía. Tôi và Đoàn Quý phi đưa mắt nhìn nhau một lát, rồi tôi khẽ thở dài than: “Không phải muội ăn nói bừa bãi đâu, câu nói vừa rồi là lời cuối cùng của An Ly Dung lúc sinh tiền.” Tôi không muốn để Đoàn Quý phi biết về cuộc gặp gỡ giữa ca ca và An Ly Dung, bèn nói: “Trước khi tự vẫn, An Ly Dung từng nhờ người nói lại lời này với muội. Trước đây muội cứ luôn cho là cô ta căm hận Hoàng hậu quá, muốn nhờ muội giết Hoàng hậu giúp cô ta.”

Hai mắt Đoàn Quý phi sáng rực, nàng ta chậm rãi nói: “Với tâm cơ của cô ta, nếu thật sự căm hận thì hoàn toàn có thể tự mình ra tay, chẳng cần đợi tới lúc sắp chết mới nhờ cậy muội như thế.”

“Muội lúc trước vốn không để tâm tới câu nói đó lắm, mãi tới vừa rồi khi nghe thấy mấy lời kia của Linh Tê mới đột nhiên nghĩ ra điều mấu chốt... Hóa ra bên trong đó còn có một tầng ý tứ khác.” Tôi nhìn Đoàn Quý phi chăm chú. “Nhìn vẻ mặt của tỷ tỷ vừa nãy, hình như đã có phán đoán này từ sớm rồi.”

Tôi tuy không biết về mối quan hệ giữa Đoàn Quý phi và Thuần Nguyên Hoàng hậu khi xưa, thế nhưng tài gảy tỷ bà của Đoàn Quý phi hoàn toàn là do Thuần Nguyên Hoàng hậu truyền dạy, chắc hẳn tình cảm giữa họ không tệ chút nào. Đoàn Quý phi hình như đang đắm chìm vào dòng hồi ức xưa cũ, không nghe thấy câu hỏi của tôi, chỉ khẽ lẩm bẩm: “Khi đó ta vẫn còn trẻ, thành ra có chút ngây thơ. Từ hồi mười mấy tuổi ta đã được Thái hậu nuôi dưỡng bên cạnh rồi, chính là phi tần vào cung hầu hạ Hoàng thượng sớm nhất. Tuy là con nhà tướng nhưng ta vẫn luôn hiểu rõ, cả đời này ta chỉ có thể làm phi tần của Hoàng thượng mà thôi,

tuyệt đối không có cơ hội ngồi lên ngôi hậu, do đó ta không suy nghĩ gì nhiều, sau khi được sắc phong làm Đoan Quý tần thì chỉ một lòng hầu hạ Hoàng thượng và Thái hậu. Trong gia tộc của Thái hậu có hai nữ tử tuổi tác xấp xỉ với ta, một người là Chu Nhu Tắc con dòng đích, một người là Chu Nghi Tu con dòng thứ. Trước khi vào cung thì Thuần Nguyên Hoàng hậu đã nổi danh thiên hạ rồi, còn được hứa gả cho con trai của Phủ Viễn tướng quân từ sớm, chỉ chờ ngày thành thân mà thôi. Bản thân Thái hậu cũng là con dòng thứ, cảm thấy con dòng đích khó tránh khỏi có chút yếu đuối, mỏng manh, do đó liền quyết định để Chu Nghi Tu vào cung. Vì khi đó Hoàng thượng còn trẻ, Chu Nghi Tu thì lại là con dòng thứ, không tiện sắc phong làm hoàng hậu ngay, đành lập làm Nhân Phi trước, chờ sinh được hoàng tử thì sẽ sắc phong làm hậu. Kỳ thực ngay từ khi Chu Nghi Tu mới vào cung thì mọi người đều đã biết rõ việc này rồi, mà lúc đó Hoàng thượng đối xử với cô ta cũng không tệ, trong cung lại chỉ có ta với cô ta, do đó cuộc sống coi như cũng ổn. Không lâu sau thì Chu Nghi Tu có thai, mọi việc dường như đều phát triển đúng như dự tính, cho đến một ngày..." Đoan Quý phi lộ vẻ thốn thức, dường như chẳng muốn nhớ lại việc xưa. "Ngày đó Thuần Nguyên Hoàng hậu vâng chỉ vào cung bầu bạn với muội muội vừa có thai, ai ngờ lại gặp Hoàng thượng bên hồ Thái Dịch. Có lẽ tất cả đều là duyên phận do ông trời sắp đặt, Hoàng thượng vừa gặp Thuần Nguyên Hoàng hậu đã yêu ngay, lập tức chạy đi năn nỉ Thái hậu đón nàng ta vào cung làm hậu. Thấy Hoàng thượng khẳng khái như vậy, Thái hậu cũng chẳng thể làm gì khác hơn ngoài đồng ý. Kỳ thực Thái hậu năm xưa hứa gả Thuần Nguyên Hoàng hậu cho con trai của Phủ Viễn tướng quân chỉ là để tăng thêm một phần trợ lực giúp Hoàng thượng đăng cơ mà thôi, lúc ấy Nhiếp chính vương lại đã chết rồi, dưới bàn tay sắt của Thái hậu có ai mà dám trái ý, thế là Phủ Viễn tướng quân chỉ đành mượn cớ "ấu tử bất tài" để xin thoái hôn, Thái hậu thì có ý muốn an ủi nên đã gả một vị quận chúa vào nhà ông ta, nhờ vậy mới giữ được thể diện cho hoàng tộc."

Đức phi hỏi: "Hoàng thượng trước đó chưa từng gặp Thuần Nguyên Hoàng hậu ư?"

Đoan Quý phi nói: "Thuần Nguyên Hoàng hậu đã được hứa gả cho người khác từ sớm rồi, tất nhiên không tiện diện thánh, do đó hai người trước đó chưa từng gặp mặt." Dừng một chút nàng ta lại kể tiếp: "Chu Nghi Tu thấy Hoàng thượng và Thái hậu đều như vậy thì tất nhiên không dám trái ý, liền tự mình đứng ra nói rằng đích thứ có sự khác biệt, trưởng tử sau khi vào cung nên được ở ngôi trên, Hoàng thượng và Thái hậu đều bất giác thở phào. Rồi sau đó Chu Nghi Tắc trở thành chủ nhân của trung cung, Chu Nghi Tu thì được phong làm quý phi, lời hứa sau khi sinh con sẽ được phong hậu tất nhiên chẳng còn hiệu lực nữa. Không lâu sau, Chu Nghi Tu sinh hạ một vị Hoàng tử, tiếc rằng vị Hoàng tử đó mang bệnh từ trong bụng mẹ, chưa đầy ba tuổi thì đã qua đời. Mà trong thời gian đó Thuần Nguyên Hoàng hậu cũng có thai. Thuần Nguyên Hoàng hậu sau khi vào cung thì đắc sủng vô cùng, cùng Hoàng thượng có thể nói là phu thê ân ái, thành ra tiên Đức phi và tiên Hiền phi vào cung muộn hơn đều đầy bụng oán khí, thường xuyên khiêu khích, Hoàng hậu chẳng qua là không buồn tính toán với bọn họ mà thôi. Hôm đó có lẽ vì đang mang thai nên dễ tức giận, tiên Hiền phi lại nói ra mấy câu hết sức mạo phạm, thế là Hoàng hậu nhất thời giận dữ phạt hai người bọn họ phải quỳ ngoài điện mà suy nghĩ lỗi lầm, kết quả là tiên Hiền phi đã bị sẩy thai. Kỳ thực khi đó còn chưa ai hay tiên Hiền phi đã có thai, Hoàng hậu cũng chỉ vô tình mà thôi, nhưng Hoàng hậu lại vì thế mà vô cùng hối hận, thường xuyên tự trách bản thân. Chu Nghi Tu có biết một chút y thuật, trước giờ lại luôn tôn kính Hoàng hậu, Hoàng thượng không yên tâm về người khác nên kêu cô ta hầu hạ kề bên. Hoàng hậu khi có thai thường xuyên khó ở, lúc lâm bồn lại đau đớn lạ thường, cuối cùng thì sinh ra một cái thai lưu rồi buông tay về trời, trước khi chết còn cầu xin Hoàng thượng đừng trút giận lên thái y, đồng thời phải chăm sóc người muội muội duy nhất của mình cho tốt. Khi đó không chỉ có mình Hoàng thượng đau xót tột cùng, ngay đến bọn ta cũng hết sức thương tâm. Hoàng hậu đối xử với mọi người trong cung đều rất tốt, ai ngờ vẫn bị ông trời bắt tội, mà ngay cả đứa bé đó cũng thế, còn chưa ra đời thì đã tắt thở rồi, trên người còn có mấy vết bớt màu xanh nữa."

"Vết bớt màu xanh? Tại sao lại như vậy? Hoàng thượng có biết không?"

"Biết chứ. Thái y nói vì thai nhi từng phải chịu cơn kinh hãi nào đó và thai khí không đủ cho nên mới xuất hiện hiện tượng này."

"Vì có lời trăng trối của Hoàng hậu, Thái hậu thì cũng không muốn Hoàng thượng đưa nữ tử khác lên làm chủ trung cung, thế là bèn đồng ý cho Chu Nghi Tu ngồi vào vị trí đó. Còn về những chuyện sau này thì bọn muội đều đã biết cả rồi." Đoan Quý phi chợt đưa tay nắm chặt lấy chiếc khăn lụa trải bàn, trầm giọng nói: "Khi Thuần Nguyên Hoàng hậu qua đời, Chu Nghi Tu đã khóc đến suýt ngất đi, tình tỷ muội như thế

thực khiến người ta cảm động. Khi đó ta còn trẻ nên không hiểu chuyện, nhưng về sau dần phát hiện Chu Nghi Tu xem trọng ngôi hoàng hậu kia vô cùng, chẳng lẽ năm xưa lại không oán hận một chút nào ư? Thế là ta âm thầm để ý, rồi càng nghĩ lại càng sợ hãi, chỉ khổ một nỗi là không có chứng cứ gì thôi.”

Đoan Quý phi bấy lâu nay vẫn luôn trầm lặng ít nói, lần này bộc bạch tâm can như vậy thực có thể nói là hiếm có vô cùng. Đức phi chăm chú lắng nghe, hơi thở dần trở nên dồn dập. “Khi Thuần Nguyên Hoàng hậu mang thai thì cô ta hầu hạ kề bên, muốn mua chuộc thái y và những người bên cạnh Hoàng hậu không có gì là khó cả. Nhớ năm xưa muội rất mực cung kính như thế mà cô ta còn chẳng buông tha, càng đừng nói gì tới một người đã đoạt mất vị trí vốn phải thuộc về cô ta như Thuần Nguyên Hoàng hậu. Hơn nữa khi cô ta mất con thì Thuần Nguyên Hoàng hậu lại có thai, có khác nào đổ thêm dầu vào lửa dầu!” Nói tới đây, Đức phi đã lộ rõ vẻ sợ hãi, thế nhưng trong mắt lại dần bùng lên những tia nóng bỏng. “Nếu chuyện này thật sự là do cô ta làm, Thuần Nguyên Hoàng hậu và Hoàng tử thật sự là do cô ta hại chết...”

Đoan Quý phi cắt ngang lời nàng ta, bình tĩnh nói: “Chúng ta không có chứng cứ gì cả.”

Đức phi nắm chặt hai tay, nói giọng như chém đinh chặt sắt: “Nhất định sẽ có thôi. An Ly Dung vốn ở bên Hoàng hậu nhiều năm, tâm tư lại cẩn mật, cô ta nhất định đã phát hiện ra điều gì đó rồi, bằng không sẽ chẳng nói ra những lời như vậy đâu.”

Tôi cúi đầu suy nghĩ một lát rồi chậm rãi nói: “Chưa chắc. Có lẽ chúng ta đã cả nghĩ cũng chưa biết chừng.”

Đoan Quý phi đưa tay xoa nhẹ vai Đức phi, ôn tồn nói: “Ta biết là muội hận, hận cô ta hại muội không thể có con. Thế nhưng dù hận đến mấy thì cũng phải bình tĩnh, trước khi có thể đánh đổ kẻ địch thì đừng nôn nóng quá mà tự hại mình.” Hơi dừng một chút, nàng ta nói bằng giọng tự giễu: “Kỳ thực, xét kĩ ra chúng ta cũng có khác gì một đám con hát đâu.”

Tôi ngoảnh đầu lại, chợt nhìn thấy có một bóng dáng nhỏ nhắn đang đứng bên dưới bức rèm, thế là không kìm được kinh hãi kêu lên: “Lung Nguyệt, sao con lại vào đây vậy?”

Hóa ra Lung Nguyệt đã lẳng lặng đi vào đây từ lúc nào chẳng hay. Tôi không biết nó đã nghe được bao nhiêu, cũng không biết nó có hiểu hay không, chỉ thấy nó nhẹ nhàng đi tới bên cạnh Đức phi, cầm tay nàng ta, khẽ nói: “Mẫu phi, con buồn ngủ rồi.”

Đức phi đưa mắt nhìn sắc trời nặng trĩu bên ngoài cửa sổ, dịu dàng xoa đầu Lung Nguyệt. “Được, vậy mẫu phi đưa con về ngay đây.”

Đoan Quý phi bình tĩnh nói: “Chúng ta hãy giải tán đi thôi, việc này còn phải tính toán lâu dài, nhất định đừng ai sơ suất đấy.”

Tôi khẽ gật đầu, nơi đáy lòng bất giác nảy sinh mấy tia lạnh lẽo.

Giữa màn đêm tĩnh lặng trong Tử Áo Thành, mấy bận tôi trần trọc trở mình nửa tỉnh nửa mơ, loáng thoáng nghe thấy từ phía Phi Hương điện vọng lại những tiếng đàn tì bà réo rắt, nghe hết như tiếng mưa rơi bên ngoài cửa sổ.

Hết tập 7

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/hau-cung-chan-hoan-truyen-7>